

Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 8

Contents

Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 8	2
1. Quyển 8 - Chương 1: Chương 1 Đài Hoa Lay Động Rụng Bờ Tường	2
2. Quyển 8 - Chương 2: Chương 01 - Phần 02	7
3. Quyển 8 - Chương 3: Chương 2 Xuân Đến Người Đi Lòng Thốn Thức	12
4. Quyển 8 - Chương 4: Chương 02 - Phần 02	17
5. Quyển 8 - Chương 5: Chương 3 Đường Dài Bóng Nguyệt Đơm Nét Sầu	21
6. Quyển 8 - Chương 6: Chương 4 Ai Nói Chuyện Xưa Như Mây Khói	25
7. Quyển 8 - Chương 7: Chương 04 - Phần 02	28
8. Quyển 8 - Chương 8: Chương 5 Bối Đâu Duyên Số Thấy Do Trời	32
9. Quyển 8 - Chương 9: Chương 05 - Phần 02	35
10. Quyển 8 - Chương 10: Chương 6 Đường Như Quen Biết Én Quay Về[5]	38
11. Quyển 8 - Chương 11: Chương 06 - Phần 02	42
12. Quyển 8 - Chương 12: Chương 07 - Phần 01	46
13. Quyển 8 - Chương 13: Chương 07 - Phần 02	51
14. Quyển 8 - Chương 14: Chương 08 - Phần 01	56
15. Quyển 8 - Chương 15: Chương 08 - Phần 02	60
16. Quyển 8 - Chương 16: Chương 09 - Phần 01	64
17. Quyển 8 - Chương 17: Chương 09 - Phần 02	68
18. Quyển 8 - Chương 18: Chương 10 - Phần 01	71
19. Quyển 8 - Chương 19: Chương 10 - Phần 02	75
20. Quyển 8 - Chương 20: Chương 11 - Phần 01	79
21. Quyển 8 - Chương 21: Chương 11 - Phần 02	82
22. Quyển 8 - Chương 22: Chương 12 - Phần 01	85
23. Quyển 8 - Chương 23: Chương 12 - Phần 02	89
24. Quyển 8 - Chương 24: Chương 13 - Phần 01	92
25. Quyển 8 - Chương 25: Chương 13 - Phần 02	96
26. Quyển 8 - Chương 26: Chương 14 - Phần 01	101
27. Quyển 8 - Chương 27: Chương 14 - Phần 02	105
28. Quyển 8 - Chương 28: Chương 15 - Phần 01	109
29. Quyển 8 - Chương 29: Chương 15 - Phần 02	114
30. Quyển 8 - Chương 30: Chương 16	119
31. Quyển 8 - Chương 31: Chương 17 - Phần 01	123
32. Quyển 8 - Chương 32: Chương 17 - Phần 02	127
33. Quyển 8 - Chương 33: Chương 17 - Phần 03	132
34. Quyển 8 - Chương 34: Chương 18 - Phần 01	137
35. Quyển 8 - Chương 35: Chương 18 - Phần 02	142
36. Quyển 8 - Chương 36: Chương 19 - Phần 01	146
37. Quyển 8 - Chương 37: Chương 19 - Phần 02	150
38. Quyển 8 - Chương 38: Chương 20 - Phần 01	154
39. Quyển 8 - Chương 39: Chương 20 - Phần 02	159
40. Quyển 8 - Chương 40: Chương 20 - Phần 03	163
41. Quyển 8 - Chương 41: Chương 21 - Phần 01	166

42. Quyển 8 - Chương 42: Chương 21 - Phần 02	171
43. Quyển 8 - Chương 43: Chương 22 - Phần 01	176
44. Quyển 8 - Chương 44: Chương 22 - Phần 02 (hết)	180
45. Quyển 8 - Chương 45: Lời Cuối	183
46. Quyển 8 - Chương 46: Ngoại Truyện - Phần 01	185
47. Quyển 8 - Chương 47: Ngoại Truyện - Phần 02	190
48. Quyển 8 - Chương 48: Ngoại Truyện - Phần 03	194

Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 8



Giới thiệu

Hậu Cung Chân Hoàn Truyện xoay quanh những đấu đá của các phi tần nơi hậu cung. Chân Hoàn là

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/hau-cung-chan-hoan-truyen-8>

1. Quyển 8 - Chương 1: Chương 1 Đài Hoa Lay Động Rụng Bờ Tường

Có lẽ vì mang quá nhiều tâm tư, cũng có thể là vì khi mang thai đứa bé này, thân thể tôi vốn đã không được khỏe, do đó số lần nôn ọe lúc sáng sớm ngủ dậy ngày một nhiều hơn, kèm theo đó là cảm giác lạnh toát truyền ra từ trong bụng.

Mỗi lần tôi hỏi Vệ Lâm về việc này, y đều nhúu chặt đôi mày, sau đó trịnh trọng nói: “Nương nương bây giờ cần phải chú tâm tĩnh dưỡng, quyết không được hao tổn tâm tư vì những việc khác nữa.”

Có thể chú tâm tĩnh dưỡng được sao? Tôi lẩm bẩm tự hỏi mình.

[Chúc bạn đọc sách vui vẻ tại .com – gác nhỏ cho người yêu sách.]

Những việc trong quá khứ đã làm tâm tư tôi hao tổn hoàn toàn, còn những việc chưa kết thúc thì dù tôi không muốn nghĩ tới cũng khó mà quên được. Hằng đêm, tôi đều mơ thấy An Ly Dung trong bộ dạng thoi thóp chút hơn tàn, nhưng miệng thì vẫn khẽ lẩm bẩm: “Hoàng hậu, giết chết Hoàng hậu.”

Chuyện trong mộng dĩ nhiên khó có cách nào giải quyết, mà Thái Cát khi tới thăm tôi thì không giấu được vẻ âu lo. “Sau khi Tĩnh phi có thai, phủ Bái Quốc công liền trở nên kiêu căng vô cùng, Quốc công phu nhân thường xuyên vào ở trong phủ để chăm sóc cho con gái, dù Vương gia không quên để ý tới Ân phi nhưng địa vị của Ân phi đã kém hơn hẳn so với trước kia rồi.”

Chuyện như thế, Ngọc Ẩn tất nhiên không chịu nói với tôi, mỗi lần tới gặp tôi, muội ấy vẫn ăn mặc hoa lệ, tươi cười đầm ấm như trước, không hề để lộ ra chút khác thường nào. Nếu tôi có ý thăm dò thì muội ấy thường rất nhạy cảm, lập tức cười tủm tỉm, nói: “Tỷ tỷ giờ đang có thai, phải giữ lòng bình tĩnh mới được, giống như Tĩnh Nhân vậy. Muội có thể thông cảm cho tỷ tỷ, tất nhiên cũng có thể thông cảm cho nàng ta.” Sau đó lại thoáng lộ vẻ trầm ngâm. “Dù sao đứa bé trong bụng nàng ta cũng là của Vương gia.”

Tôi thầm ngạc nhiên về sự thay đổi này của Ngọc Ẩn, đồng thời lại càng xót thương muội ấy hơn. “Nếu muội có điều gì âm ức thì đừng để trong lòng, cứ nói với trưởng tỷ là được.”

Ngọc Ẩn lập tức nở một nụ cười dịu dàng như bông hoa cúc ngậm sương hé nở vào tháng Chín. “Vương gia không hề nhất bên trọng nhất bên khinh, muội kỳ thực đã rất thỏa mãn rồi.”

Thái hậu dù đang trong cơn bệnh nhưng cũng có nghe nói về việc Ngọc Ẩn vừa an phận vừa ngoan ngoãn, không kìm được cất tiếng khen: “Bụng dạ rộng rãi lắm, đúng là một đứa bé ngoan.”

Những cơn lạnh toát trong bụng ngày càng thường xuyên làm tôi ăn ngủ không yên, dù có muốn để ý tới chuyện của Ngọc Ẩn cũng chẳng còn hơi sức nữa, đành nhờ Thái Cát chuyển lời tới Huyền Thanh là nhất định phải đối xử với Ngọc Ẩn thật tốt.

Vệ Lâm dạo này một ngày năm, sáu lần tới Nhu Nghi điện thăm mạch bình an cho tôi, nhưng tôi ngày càng cảm thấy sợ hãi trước câu nói “chỉ cần an tâm dưỡng thai là được” của y. Khi mà thuốc an thai phải uống mỗi ngày càng lúc càng đắng chát, tôi có thể cảm nhận rõ ràng một điều, cái thai này của tôi nhất định có vấn đề gì đó không ổn.

Trong một buổi đêm sương nặng phủ dày trên đất, tôi rốt cuộc đã không thể không mời Ôn Thực Sơ vốn đang gác lăng cho My Trang tới. Không tới lúc vạn bất đắc dĩ, tôi quả thực không muốn quấy rầy y như vậy.

Sau một thời gian dài xa cách, y dường như đã già nua, tiêu tụy hơn lần trước tôi gặp đôi phần. Kỳ thực tính kỹ ra, năm nay y cũng chỉ ba mươi mấy tuổi mà thôi. Trong khi tôi đang thầm cảm khái về sự tiêu tụy, suy nhược của y, y cũng tỏ ra hết sức kinh ngạc vì sắc mặt của tôi lúc này.

“Sắc mặt nương nương có sao lại nhợt nhạt thế này?”

“Vậy ư?” Tôi cầm một chiếc gương nhỏ lên cẩn thận soi mình vào đó, thấy lời y nói quả thực không sai chút nào, khuôn mặt tôi lúc này đầy vẻ nhợt nhạt, yếu ớt, ngay cả khi bôi lên những thứ son phấn thượng hạng cũng chẳng thể nào che bớt được. Tôi buồn bã thở dài. “Không đến lúc vạn bất đắc dĩ, ta quả thực không muốn làm phiền đến huynh thế này.”

Y nói: “Dựa vào quan hệ của chúng ta, muội khách sáo như thế làm gì?” Y khẽ đặt ngón tay lên cổ tay tôi, mang tới cho tôi một thứ cảm giác vững vàng và thô ráp. Ngọn nến chùng như cũng bị cái lạnh đầu thu ngấm vào, ánh lửa lập lờ không ngớt.

Một hồi lâu sau, Ôn Thực Sơ khẽ cất tiếng thở dài, trong mắt ngập đầy một nỗi ưu thương và bất lực không cách nào xua tan đi được. “Ta tin là Vệ Lâm đã cố hết sức rồi. Nhìn mạch tượng của muội bây giờ mà xét, Vệ Lâm từ lâu đã phát hiện ra cái thai này của muội có phần yếu ớt, do đó vẫn luôn dùng những thứ thuốc ôn hòa như hoàng kỳ, bạch truật để tắm bổ cho muội. Chỉ đáng tiếc...”

“Chỉ đáng tiếc cái gì?” Tôi truy hỏi.

“Muội sau khi có thai thì tâm tư không ngừng xao động, nỗi u uất tích đầy trong lòng, do đó thai tượng mới không yên thế này. Xét kỹ hơn nữa, khi muội mang thai thì sự hư tổn do lần sinh đôi năm xưa vẫn chưa được bù đắp hoàn toàn, về mặt thời gian có thể nói là không thích hợp, vậy nên trong thời gian qua dù Vệ Lâm đã dốc lòng bổ cứu, cho muội uống rất nhiều loại thuốc bổ để dưỡng thai nhưng tình hình bây giờ vẫn chẳng khả quan chút nào. Nói thực lòng, ta và Vệ Lâm đều chẳng thể làm gì hơn, chỉ có thể cố gắng giữ cái thai này thêm một thời gian nữa thôi.”

Trái tim tôi như đông cứng thành một khối băng lạnh giá, sau đó nứt toạc ra, không cách nào lành lặn trở lại được. Trong sự đau đớn tột cùng, tôi vô thức đưa tay ôm lấy bụng mình, cảm nhận từng sự lay động vô cùng yếu ớt của thai nhi trong bụng, lẳng lặng tuôn rơi những giọt nước mắt thê lương.

Y nhìn không đành lòng, ôn tồn nói: “Hoàn Nhi, muội hãy chú ý giữ gìn sức khỏe.”

Tôi cố kìm nén sự run rẩy nơi đầu ngón tay, khẽ nói: “Huynh hãy nói thực cho ta hay đi, đứa bé này còn có thể giữ được bao lâu nữa?”

Y trầm ngâm một lát rồi mới cất tiếng trả lời: “Muội đã mang thai được bốn tháng rồi, dù ta và Vệ Lâm có cố gắng hết sức thì cũng không thể giữ đứa bé này quá năm tháng, bằng không sau này dù đứa bé có được sinh ra thì cũng sẽ chết thôi, đã thế còn có khả năng khiến muội mất mạng nữa.”

“Năm tháng? Vậy tức là mẹ con ta chỉ còn lại một tháng bên nhau thôi ư?”

“Đúng vậy.” Ôn Thực Sơ lộ vẻ xót xa, ôn tồn khuyên nhủ: “Hoàn Nhi, muội vẫn còn trẻ, sau này sẽ lại có con nữa, muội đừng quá thương tâm.”

Ngoài cửa sổ, bóng trúc đầy vẻ nặng nề, một làn gió đêm bất chợt thổi qua, cây cối khắp vườn đều lay động, phát ra những tiếng xào xạc nhẹ nhàng. Chuyện đời vốn thường chẳng chiều lòng người như thế, tôi thương tâm thì có ích gì đây? Hai hàng nước mắt trên bờ má chảy chậm dần rồi ngưng hẳn, tôi đưa tay lên lau khô những vệt nước mắt đẫm chất còn sót lại, trầm giọng nói: “Việc này huynh đừng nói với bất kỳ ai, ngay cả Ngọc Ẩn và Ngọc Nhiều cũng thế. Huynh và Vệ Lâm chỉ cần cố hết sức giữ đứa bé này cho muội trong thời gian lâu nhất có thể là được rồi.”

Y lặng lẽ gật đầu. “Chỉ cần không làm tổn hại tới thân thể muội, ta sẽ dốc hết sức mình.”

Tôi gật đầu, nói: “Ta mệt rồi, không thể tiễn huynh được, huynh nhớ ra về cẩn thận đấy.”

Ôn Thực Sơ nhìn tôi bằng ánh mắt xót thương rồi đứng dậy rời đi.

Ngày hôm sau, khi Huyền Lăng tới thăm tôi thì tôi đang uống canh tổ yến nấu hạt ý dĩ mà Cận Tịch hầm trong một thời gian dài, vị ngọt của bát canh khiến nổi bực bối trong lòng tôi phần nào giảm bớt. Huyền Lăng trêu mếu đưa tay xoa má tôi, nhẹ nhàng cất tiếng hỏi: “Trẫm dạo này bận rộn việc triều chính, sao mới hai ngày không gặp mà nàng đã tiêu tụy thế này?”

“Khởi bẩm Hoàng thượng!” Ôn Thực Sơ chậm rãi bước vào từ ngoài điện, trong tay bưng một bát thuốc vẫn còn nóng hổi, khẽ mỉm cười, nói. “Hoàng thượng không cần lo lắng, thai nhi trong bụng nương nương vẫn ổn.”

Tôi kéo tay Huyền Lăng đặt lên cái bụng đã hơi nhô lên của mình. “Thần thiếp tiêu tụy là do con quý nghịch ngợm này quậy phá đấy. Hoàng thượng không biết đó thôi, hôm qua nó đã làm nhện nên trong bụng thần thiếp suốt cả đêm, khiến thần thiếp không cách nào ngủ được.”

Huyền Lăng mừng rỡ áp má lên bụng tôi, cười nói: “Đứa bé này hoạt bát, hiếu động như thế, sau này ắt sẽ là một vị hoàng tử cường tráng, khỏe mạnh.”

Rồi y lại nói với đứa bé trong bụng tôi bằng giọng dịu dàng và trêu mếu vô hạn: “Con hãy ngoan ngoãn một chút, chỉ sáu tháng nữa thôi là có thể ra ngoài gặp phụ hoàng và mẫu phi rồi, bây giờ con mà cứ quậy thế này thì mẫu phi của con sẽ mệt đấy. Chờ con ra đời rồi phụ hoàng nhất định sẽ ngày ngày chơi với con, vậy có được không nào?”

Thừa lúc y không chú ý, tôi lén ngoảnh đầu qua một bên, đưa tay lau đi giọt lệ bên khóe mắt. Ôn Thực Sơ thấy vậy bèn nói: “Hoàng thượng, nương nương tới giờ uống thuốc an thai rồi.”

Huyền Lăng cười, nói: “Có người đến chăm sóc cho Thực phi thể này trẫm cũng yên tâm hơn nhiều. Vừa rồi nhìn thấy người ở đây trẫm sợ đến giật nảy mình, cứ tưởng là cái thai này của Thực phi có vấn đề gì không ổn.”

Ôn Thực Sơ cười, nói: “Chính vì tiểu Hoàng tử khỏe mạnh quá nên vi thần mới không thể không tới, bằng không nương nương thực khó có thể ngủ ngon được.”

Huyền Lăng đón lấy bát thuốc đen ngòm từ trong tay y, xúc từng thìa bón cho tôi uống, còn không quên dặn dò đủ điều. Tôi khẽ cất lời thỉnh cầu: “Thần thiếp sau khi có thai thì ít khi ra ngoài đi lại, thái y cũng nói là phải cẩn thận tĩnh dưỡng, thật là bức bối quá chừng.”

Huyền Lăng cười, nói: “Việc này có gì là khó đâu, nếu trẫm không có thời gian rảnh, nàng có thể mời mấy người Đức phi tới chơi mà, dù nàng có muốn mời Hoàng hậu thì trẫm cũng có thể bảo nàng ấy tới đây.”

Tôi mỉm cười đưa mắt liếc y. “Hoàng hậu có thân phận thế nào chứ, thần thiếp làm sao mà mời được. Hoàng thượng có muốn nói đùa thì cũng nên vừa phải thôi.”

Huyền Lăng cẩn thận giúp tôi lau đi vệt thuốc dính bên khóe miệng. “Chỉ cần nàng thích thì không có chuyện gì là không thể.”

Khi những làn gió thu tháng Mười nổi lên, cảm giác khó chịu nơi bụng tôi càng lúc càng nặng nề. Để che giấu khí sắc khá tệ của tôi bây giờ, Cận Tích mỗi ngày đều phải bỏ ra hai, ba canh giờ để giúp tôi trang điểm, như vậy mới có thể chứng tỏ rằng bản thân tôi và thai nhi trong bụng đều khỏe mạnh như lời thái y nói.

Hôm ấy trời trong gió mát, vừa khéo nước Tây Việt sai người tiến cống một gốc san hô cao tới ba mươi thước, Huyền Lăng trong cơn mừng rỡ liền đem tới Nhu Nghi điện tặng cho tôi. Tôi nhìn thấy cũng ngạc nhiên vô cùng. “Trong cung không thiếu gì san hô, nhưng đa phần chỉ cao chừng năm, sáu thước, cao trên mười thước đã là cực kỳ hiếm có rồi, huống chi đây còn là một gốc san hô hoàn chỉnh như thế nữa chứ!”

Huyền Lăng tỏ ra rất đắc ý. “Chính bởi vì hiếm có nên trăm mới thấy đặt ở Nhu Nghi điện của nàng là thích hợp nhất, vừa hay tô điểm cho những bố trí sắp đặt của trăm ở đây, bằng không, dù đặt ở cung của ai trăm cũng thấy không ổn.”

Tôi cười tủm tỉm, tựa người vào lồng ngực y. “Một gốc san hô đẹp thế này, nếu chỉ có mình thần thiếp được ngắm thì đáng tiếc quá, các phi tần trong cung mà hay tin, chỉ e ai cũng muốn ngắm nghía một phen.”

Y cúi đầu khẽ hôn lên trán tôi, cười nói: “Trăm biết là nàng thích náo nhiệt, chi bằng hãy mời toàn thể phi tần trong cung tới Nhu Nghi điện cùng ngắm gốc san hô này đi.”

Tôi đưa tay vuốt ve những cành san hô bóng bẩy, cất tiếng thở dài. “Vốn là một việc tốt như thế mà lại bị Hoàng thượng nói thành không ra sao cả. Nếu thần thiếp gửi thiệp mời đi, người khác chưa biết chừng lại cho rằng thần thiếp ỷ được sủng ái mà kiêu ngạo, có ý khoe khoang ân điển mà Hoàng thượng ban cho mình. Hơn nữa bây giờ Hoàng hậu rất ít ra ngoài, người khác có mời thì cũng đều thoái thác, mà nếu Hoàng hậu không tới thì quả thực là không thích hợp.” Tôi xua tay, nói tiếp: “Thôi bỏ đi, hà tất phải vì hứng thú nhất thời của thần thiếp mà làm phát sinh rắc rối như thế chứ!”

Huyền Lăng sợ tôi tức giận, vội vàng ôm tôi vào lòng. “Nếu nàng thích thì trăm mời bọn họ tới là được rồi. Có trăm ở đây, Hoàng hậu nhất định sẽ tới, vậy là không còn vấn đề gì không ổn nữa rồi.”

Tôi khẽ mỉm cười, ngay sau đó lại thở dài, than: “Thần thiếp lại khiến Hoàng thượng phải hao tâm tổn sức rồi.” Tôi quàng hai tay qua cổ y, những chiếc móng tay sơn màu đỏ tươi nhìn hết như vô số ngọn lửa đang rực cháy, dù có nhắm mắt lại cũng vẫn có thể cảm nhận được rõ ràng.

Ba ngày sau, khi ánh chiều tà buông xuống, Huyền Lăng bày tiệc lớn ở Nhu Nghi điện mời mọi người cùng tới ngắm san hô. Từ Hoàng hậu trở xuống, tất cả các phi tần từng được sủng hạnh trong hai năm qua đều có mặt, ngay đến Vinh Tần vốn bị Huyền Lăng yêu cầu phải tĩnh tâm suy nghĩ lỗi lầm cũng vận cung trang rực rỡ tới tham dự bữa tiệc này.

Tôi vốn là chủ nhà, tất nhiên phải ăn mặc chỉnh chu đứng ra tiếp khách, bên ngoài là một chiếc áo lụa màu đỏ tươi thêu hình hoa hải đường nở rộ, lại kết hợp với một chiếc áo yếm màu trắng thêu hình “Điệp vũ song cúc”, bên dưới là tà váy màu hồng nhạt có những đường hoa văn rồng phượng bằng chỉ vàng, nhìn rực rỡ như bước ra từ trong tranh. Đôi hàng lông mày của tôi hôm nay được vẽ thành hình núi xa, lại càng làm tôn lên đôi mắt long lanh say đắm lòng người, giữa trán có dán một bông hoa cúc làm bằng hồng ngọc cực kỳ bắt mắt, khuôn mặt thì trang điểm theo lối Đào hoa trang mười phần điểm lệ, son phấn bôi đầy, khó có thể nhìn ra bộ dạng yếu ớt hư nhược ẩn phía sau.

Ngoài sân, những bông hoa cúc mùa thu đã bắt đầu nở rộ, đủ những sắc màu từ đỏ tươi, trắng hồng, vàng nhạt, vàng cam cho tới đỏ tía khiến khung cảnh như ngập đầy sắc xuân, tươi đẹp vô cùng. Bên ngoài Nhu Nghi điện, những gốc tùng xanh và phong đỏ như đang đan xen tô điểm cho nhau, trong sự đẹp đẽ lại toát ra mấy phần tráng lệ, thực dễ làm lòng người chấn động hơn cảnh sắc mùa xuân rất nhiều.

Các phi tần cùng vây quanh gốc san hô không ngừng bình phẩm, tấu tặc khen thắm, ngay đến Hồ Uẩn Dung xưa nay vốn luôn kiêu ngạo mà cũng không kìm được cười, nói: “Nhớ khi trước ta theo phụ thân đi xem gốc san hô do ngư dân Đông Hải tiến cống, thấy nó chỉ cao hơn mười thước thôi mà đã được rất nhiều người khen lạ và đổ ra đường ngắm nhìn rồi.”

Hoàng hậu cầm chén rượu lên khẽ nhấp một ngụm, cười nói: “Đó hình như là việc từ hai mươi năm trước thì phải, khi đó phụ thân của Uẩn Dung còn là sủng thần của tiên đế.”

Hồ Uẩn Dung vốn đang rạng rỡ tươi cười, nghe thấy thế liền bất giác trầm mặt. Năm xưa dù còn ít tuổi nhưng Hồ Uẩn Dung chưa chắc đã không biết gì về biến cố của gia đình khi mà phụ thân bị mất chức quan, dù có thân phận cao quý nhưng cái gọi là sự đời nóng lạnh đó, nàng ta hẳn đã phải nếm trải đủ. Lúc này nàng ta khẽ cười lạnh một tiếng, hơi hắt hàm, nói: “Một gốc san hô hoàn chỉnh thế này thực là hiếm có, còn quý giá hơn gốc san hô năm xưa nhiều, huống hồ còn cao tới hơn ba mươi thước nữa, đúng là vật báu trên đời. Rốt cuộc vẫn là Thục phi được ân sủng nhất, người khác không thể nào sánh được.”

Nàng ta lạnh lùng đưa mắt liếc nhìn khuôn mặt Hoàng hậu, sau đó quay trở lại ngồi xuống bên cạnh Huyền Lăng. Rượu được dùng đêm ấy đa phần đều do Hoàng hậu mang tới, nàng ta được Huyền Lăng mời, không muốn làm y mất hứng, bèn lấy ra hai vò Thủy Tiên Trần vốn cất kỹ nhiều năm, màu sắc trong veo không một gợn đục, mùi thơm thì ngọt ngào như hương hoa thủy tiên, sau khi uống vào vị rượu rất nồng, nếu uống cùng với Mai Tử Như được do tôi ủ lại càng dễ say hơn.

Đoan Quý phi vốn sức yếu nên không tiện uống rượu. Đức phi uống được mấy ngụm rồi hỏi Hoàng hậu về cách chế rượu, lại coi đó như một chủ đề thú vị mà trò chuyện không ngại. Vinh Tần vừa được xóa lệnh cấm túc, bèn bám lấy Huyền Lăng chúc rượu không ngừng.

Bụng tôi bỗng truyền tới những cơn đau ngắt quãng, khó có thể chịu đựng thêm được nữa. Cẩn thận để ý, Huyền Lăng lúc này đã say mềm, Hồ Uẩn Dung và Vinh Tần cũng đã có chút chệnh choáng, một người gục đầu lên cánh tay y, một người thì tựa vào bờ vai y. Đoan Quý phi sớm đã lấy lý do thân thể không khỏe để cùng Giang Uyển nghi đang có thai và Trình Phi vốn cũng sức yếu đứng dậy ra về, các phi tần khác đa phần đều đã hơi say, một số người còn tỉnh táo thì chỉ để ý xem ca múa, duy có Lung Nguyệt là mười phần vui vẻ, cứ tươi cười mà chạy đi chạy lại không ngừng.

Giữa khung cảnh ca múa tưng bừng, tôi để mặc cho ánh mắt mình trôi dạt đi khắp xung quanh, cuối cùng bắt gặp một đôi mắt trầm lặng tựa như đầm nước sâu thăm thẳm, bên trong đó dường như ẩn chứa những mũi tên lạnh lùng và sắc bén tột cùng.

Tôi cố nén cảm giác đau đớn và lạnh giá không ngớt truyền ra từ trong bụng, làm bộ như đã hơi say, khẽ cất tiếng gọi: “Cận Tịch...” Cận Tịch lúc này đang cùng các cung nhân khác ở bên ngoài diện chuẩn bị rượu và đồ ăn cho bữa tiệc, do đó không nghe thấy. Tôi đành khấn cầu chủ nhân của đôi mắt kia: “Hoàng hậu...”

Nàng ta đứng dậy chậm rãi bước tới, ôn tồn hỏi: “Thục phi sao vậy?”

“Có lẽ vừa nãy đã ăn nhiều đồ ăn lạnh, bụng thần thiếp có chút không thoải mái.”

Nàng ta thoáng trầm ngâm rồi lớn tiếng gọi Cận Tịch lại: “Mau đỡ chủ tử của người vào trong nghỉ ngơi đi.”

Lúc này mọi người đều đã say, Hoàng hậu không thể không vào trong cùng tôi, kéo không lại mang tiếng là không làm hết chức trách của hoàng hậu. Chân tôi lúc này đã mềm nhũn chẳng còn chút sức lực, Cận Tịch phải khó khăn lắm mới đỡ được tôi vào nội điện, sau đó liền thở hồng hộc không ngừng, mồ hôi tuôn ra như tắm. Tôi bám một tay vào thành giường, một tay đỡ bụng, yếu ớt nói: “Cận Tịch, bụng ta khó chịu quá!”

Cận Tịch luống cuống chân tay, mới rót được một nửa chén trà thì đã lại chạy vội tới giúp tôi xoa bụng. Lúc này mồ hôi lạnh trên mặt tôi tuôn ra không ngớt làm lớp son phấn trôi đi, để lộ ra sắc mặt trắng bệch như tờ giấy. Cận Tịch sợ đến giật nảy mình, lo lắng kêu lên: “Nương nương, nương nương!”

Tôi gắng gượng xua tay, nói: “Mau đi gọi thái y tới đây.”

Cận Tịch không kịp gọi người khác tới hầu hạ tôi, hoang mang chạy thẳng ra ngoài. Bụng tôi lúc này đau như bị muôn vạn mũi tên bắn vào, đồng thời còn lạnh toát như phải ngâm trong làn nước băng lạnh giá. “Hoàng hậu...” Tôi ra sức bám chặt lấy bàn tay nàng ta không chịu buông. “Thần thiếp đau quá...”

Hoàng hậu thấy tôi đau đến chết đi sống lại như vậy thì vội vàng giằng tay ra khỏi tay tôi, lùi về phía sau mấy bước. “Thục phi cứ nằm xuống trước đi, bản cung đi lấy nước cho người.”

Bàn tay tôi lúc này đầm đìa mồ hôi lạnh ngắt, bất chợt trượt xuống dưới, trong đầu như có vô số cơn sóng gợn trời đồng thời trào dâng nuốt chửng tôi.

2. Quyển 8 - Chương 2: Chương 01 - Phần 02

Khi tôi mơ màng tỉnh dậy thì chẳng rõ là mình đã bất tỉnh nhân sự bao lâu rồi, chỉ cảm thấy trong người vừa đau đớn vừa trống rỗng khó tả, dường như lực phủ ngũ tạng đều đã biến đi đâu mất. Bàn tay tôi yếu ớt buông thõng một bên, dường như đang được một bàn tay ấm áp nắm chặt lấy. Tôi gắng gượng hé mắt ra, định cựa người một chút nhưng thân thể tựa hồ đã không còn là của mình nữa, nặng nề tới nỗi chẳng thể động dậy.

Khi hé mắt ra, tôi thấy trước mặt có những bóng người lay động, hình như có người mừng rỡ kêu lên: “Thục phi nương nương tỉnh rồi!”

Một dòng canh sâm âm âm chảy vào miệng tôi rồi từ từ xuống đến cổ họng, lồng ngực, dường như đang truyền cho tôi từng chút sức lực. Tôi cố gắng mở hẳn mắt ra, có lẽ là do đã nhắm mắt quá lâu nên lúc này tôi thấy ánh sáng chói lóa vô cùng, cơ hồ như muốn xuyên thấu mắt tôi. Giọng nói vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ của Huyền Lăng vang lên bên tai tôi: “Hoàn Hoàn, rốt cuộc nàng đã tỉnh rồi.”

Tôi rốt cuộc đã tỉnh rồi ư? Tôi nhìn thấy khuôn mặt đầy vẻ nôn nóng và mối bận tâm của Huyền Lăng, Cận Tịch thì khóc đến nỗi hai mắt sưng húp, ngoài ra bên cạnh giường còn có rất nhiều người khác nữa. Trong không khí vẫn thoang thoảng mùi máu tanh chưa tan, tôi cất giọng khàn khàn: “Hoàng thượng, đứa bé thế nào rồi?”

Huyền Lăng bắt giắc ngăn người, khi y còn chưa trả lời thì Đức phi đã lén xoay người đi, đưa tay lên lau nước mắt. Tôi thấy thế thì sợ hãi vô cùng, giọng nói trở nên thê lương tội lỗi: “Hoàng thượng, đứa bé thế nào rồi?”

Huyền Lăng đau khổ cúi gầm mặt xuống, thấp giọng nói: “Hoàn Hoàn, chúng ta sau này sẽ lại có những đứa con khác.”

Tôi hoang mang rướn người ngồi dậy, đưa tay mò mẫm trên bụng mà lẩm bẩm: “Đứa bé đâu rồi? Đứa bé đâu rồi? Đêm qua nó còn cựa chân quấy đạp trong bụng thần thiếp cơ mà, nó ngủ rồi đúng không? Sao nó lại không động dậy nữa?” Tôi gần như phát điên, nước mắt không ngừng tuôn rơi lã chã.

Huyền Lăng ôm chặt tôi vào lòng không cho tôi động dậy nữa. Đức phi cũng giữ chặt lấy tay tôi, trầm giọng nói: “Thục phi, Thục phi, đứa bé đã mất rồi, muội hãy bớt đau thương.” Sau đó nàng ta lại chạy đi bế Linh Tê và Hàm Nhi tới trước mặt tôi, nói tiếp: “Muội nhìn này, muội hãy còn có Uẩn Hoan và Hàm Nhi nữa cơ mà!”

Hàm Nhi không biết là đã xảy ra chuyện gì, hai mắt đều mở to vì sợ hãi, cứ cố rúc vào lòng tôi. Linh Tê thì có lẽ chưa từng nhìn thấy tôi như vậy, sợ đến nỗi bật khóc nức nở. Đức phi vội vàng bế Linh Tê lên dỗ dành, Nhu Nghi điện nhất thời trở nên vô cùng hỗn loạn.

Huyền Lăng ôm tôi rất chặt, chặt vô cùng, làm xương cốt toàn thân tôi như sắp vỡ ra đến nơi. Y dường như muốn thông qua hành động đó để phát tiết nỗi thương tâm vì mất đi đứa bé này, rồi lại ghé đến bên tai tôi thì thầm: “Hoàn Hoàn, là trẫm không tốt. Trẫm không nên tổ chức yến tiệc ở Nhu Nghi điện như thế, chính bởi vì một mối quá độ cho nên nàng mới mất đứa bé này.”

Tôi mơ màng ngẩng đầu lên, nhẹ nhàng đưa tay đẩy y ra. “Hoàng thượng, thần thiếp không hề mệt mỏi quá độ. Khi đó thần thiếp chỉ cảm thấy hơi đau bụng mà thôi, có lẽ là vì quá chén một chút.” Tôi không kìm được khóc rống lên. “Sớm biết vậy thần thiếp đã không uống thứ rượu đó rồi. Đều tại thần thiếp không tốt. Thần thiếp làm sao mà ngờ được lại như thế chứ! Thần thiếp chỉ uống một chén rượu thôi, không dám uống nhiều, ai ngờ... ai ngờ...”

Hoàng hậu trong bộ cung trang màu đỏ tươi rực rỡ ngồi xuống gần sát tôi, đưa tay khẽ vuốt ve bờ vai tôi an ủi: “Thục phi, hãy bớt đau thương, sau này nhớ đừng quá chén mà hỏng việc. Muội có biết vì chuyện muội sẩy thai lần này mà Hoàng thượng đã đau buồn đến mức nào không? Trong hai ngày muội hôn mê, Hoàng thượng đều ở bên muội đấy.” Rồi Hoàng hậu lại ôn tồn khuyên nhủ: “Hoàng thượng, hai mắt người đã thâm quầng rồi kìa, nên về Nghi Nguyên điện nghỉ ngơi đi thôi.”

Huyền Lăng khẽ gật đầu, nói: “Hoàng hậu đã có lòng rồi, trẫm muốn ở lại đây với Hoàn Hoàn thêm lát nữa.”

Nước mắt lặng lẽ tuôn rơi, tôi không nói năng gì, những nỗi thương tâm vô cùng vô tận dường như đều nghẹn lại nơi cổ họng, thân thể thì chìm trong một nỗi thê lương và lạnh giá tột cùng.

Ôn Thực Sơ bưng một bát thuốc rẽ đám đông đi tới, ôn tồn nói: “Nương nương phải uống thuốc rồi.”

Tôi vung tay gạt mạnh một cái, bát thuốc trong tay y “choang” một tiếng vỡ tan thành từng mảnh nhỏ, nước thuốc đen ngòm bắn đi tung tóe. Tôi ngẩn ngơ lẩm bẩm: “Là ta không tốt, không thể giữ được đứa bé.”

Ôn Thực Sơ vẫn lẳng lặng chấp tay đứng đó. “Nương nương, chén rượu đó không thể làm tổn thương tới thai nhi được, bữa tiệc đêm đó cũng không thể gây hại tới ngọc thể của nương nương. Nương nương quên rồi ư, thai khí khi ấy vẫn rất bình thường, đứa bé thì mười phần khỏe mạnh, có lý nào lại không chịu nổi một chén rượu và một bữa tiệc chứ?” Ôn Thực Sơ lộ vẻ vô cùng đau xót. “Nương nương khi đó bị đau bụng chỉ là do thai nhi quấy đạp mà thôi, lẽ ra sẽ qua đi rất nhanh, nhưng nương nương chắc đã đau quá nên mới đập mạnh vào bụng mình, vì thế mới dẫn đến sẩy thai.”

Tôi bất giác ngây người, trong đầu như lóe lên vô số tia chớp sáng lòa. Tôi đột ngột ngẩng đầu nhìn chăm chăm vào Ôn Thực Sơ. “Sao có thể chứ? Bản cung khi đó chỉ đau đớn quá độ rồi ngất đi thôi, sau khi tỉnh lại thì đứa bé đã chẳng còn nữa rồi.” Tôi lộ vẻ vừa ngẩn ngơ vừa đau xót tột cùng. “Hoàng thượng, chuyện này rốt cuộc là như thế nào? Thần thiếp thật sự không tự đập vào bụng mình mà.”

Ôn Thực Sơ cả kinh nói: “Hoàng thượng, thần không dám suy đoán bữa bãi, bụng của nương nương quả thực có dấu hiệu bị đập mạnh vào, các thái y ở Thái y viện đều có thể làm chứng. Hơn nữa, thai nhi trong bụng nương nương xưa nay vẫn luôn khỏe mạnh, Hoàng thượng cũng thường xuyên nghe thấy tiếng cựa quậy của thai nhi mà, nếu không vì bị đập mạnh vào thì nương nương làm sao lại sẩy thai được chứ?”

Huyền Lăng không nói năng gì, sắc mặt càng lúc càng khó coi, hai bàn tay nắm chặt lại đến nỗi trắng nhợt. “Là ai? Khi đó ai đã ở bên cạnh Thục phi?”

Cận Tịch vội vàng quỳ xuống, thưa: “Khi nô tỳ đi mời thái y thì chỉ có một mình Hoàng hậu nương nương ở bên Thục phi nương nương, về sau khi nô tỳ quay lại thì đã có thêm rất nhiều người khác nữa.”

Sắc mặt Đức phi lúc xanh lúc trắng, mười phần bất an. “Thần thiếp khi đó vốn không say, định đi tìm Lung Nguyệt rồi cùng về cung, nào ngờ Lung Nguyệt lại đứng ngẩn ngơ bên ngoài điện của Thục phi, thần thiếp đang muốn đưa nó đi thì vừa khéo Hoàng hậu ra ngoài tìm người giúp đỡ, nói là Thục phi đã đau đến ngất đi rồi.”

Huyền Lăng trầm mặt, hỏi lại lần nữa: “Vậy khi đó là ai ở bên cạnh Thục phi?”

Đức phi ngẩn ra, không chút nghĩ ngợi đáp ngay: “Khi thần thiếp nhìn vào chỉ thấy có mình Hoàng hậu thôi.”

“Thời điểm Cận Tịch rời đi và lúc nàng nhìn vào hẳn là cách nhau không lâu, đều chỉ có một mình Hoàng hậu thôi sao?” Huyền Lăng hờ hững cất tiếng hỏi, ánh mắt thì lại lướt qua khuôn mặt lúc này đang sáng tối bất định của Hoàng hậu.

“Quả thực là chỉ có mình thần thiếp.” Hoàng hậu tỏ ra bình tĩnh vô cùng, cất giọng sang sảng nói. “Vậy thì sao chứ? Thần thiếp cũng không rõ tại sao Thục phi lại tự đánh vào bụng mình để đến nỗi mất đi đứa bé.”

Đức phi ngẫm nghĩ một lát rồi không kìm được lộ vẻ nghi hoặc. “Nhưng khi đó Hoàng hậu rõ ràng có nói với thần thiếp là Thục phi đã đau đến ngất đi, làm sao mà tự đánh vào bụng mình được?”

Hoàng hậu cũng không hiểu được duyên cớ bên trong, thế nhưng ánh mắt sắc lẹm như dao của Huyền Lăng vẫn chẳng chịu rời khỏi khuôn mặt nàng ta, nàng ta đành thản nhiên nói: “Thần thiếp khi đó quả thực chỉ ở lại chăm sóc Thục phi mà thôi, nếu việc này có liên quan tới thần thiếp thì ắt là do người khác cố tình bày mưu hãm hại.”

“Hoàng hậu vất vả rồi.” Huyền Lăng hờ hững nói. “Có điều tại sao khi đó Hoàng hậu không gọi người khác vào cùng chăm sóc Thục phi?”

Hoàng hậu ngẩn ra. “Thục phi khi đó đau quá nên cứ nắm chặt lấy tay thần thiếp, thần thiếp thực sự không thể phân thân được.”

“Vậy ư?” Huyền Lăng vẫn giữ nguyên giọng hờ hững. “Thục phi chỉ kéo tay Hoàng hậu thôi mà, đâu có bịt miệng Hoàng hậu lại đâu.”

Sắc mặt Hoàng hậu bất giác tái dần đi, chiếc mũ phượng làm bằng vàng ròng lấp lánh trên đầu lại càng khiến khuôn mặt nàng ta trông nhợt nhạt như tờ giấy. “Hoàng thượng hoài nghi thần thiếp ư?”

“Trẫm không muốn hoài nghi Hoàng hậu, nhưng Hoàng hậu có thể nói với trẫm không, là ai đã đánh vào bụng Thục phi khiến nàng ấy sẩy thai?”

Hoàng hậu loạng choạng lùi về phía sau một bước, bên khóe miệng thoáng hiện một nụ cười đau khổ, sau một thoáng trầm ngâm bèn nói: “Có lẽ cái thai của Thục phi vốn đã dị thường, bằng không đêm đó có gì lại đột nhiên bị đau như thế chứ?”

“Trẫm ngày ngày đều ở bên Thục phi, thường xuyên cảm nhận được động tĩnh của thai nhi trong bụng nàng ấy, làm sao mà có vấn đề gì được?” Y suy nghĩ một lát rồi nói tiếp: “Ôn Thực Sơ, mang các đơn thuốc người kê cho Thục phi hằng ngày tới đây!”

Ôn Thực Sơ xoay người rời đi, một lát sau liền mang tới một sấp đơn thuốc. “Mời Hoàng hậu ghé mắt!”

Huyền Lăng hơi cau mày. “Hoàng hậu vốn thông hiểu y thuật, chẳng cần phiên thái y chắc cũng tự biết xem rồi.”

Trên đơn thuốc ghi toàn những vị thuốc an thai bổ khí như hoàng kỳ, bạch truật, a giao, đương sâm, lộc giác sương... hoàn toàn không có gì lạ cả.

Hoàng hậu chẳng thể tìm ra chút sơ hở nào, bèn lẩm bẩm: “Nhỡ trong khi hôn mê, Thục phi không cẩn thận tự đánh vào bụng mình thì sao?”

Huyền Lăng cười lạnh, cười đến nỗi có giọt lệ từ bên khóe mắt rỉ ra. Trên khuôn mặt y lúc này đã tràn đầy vẻ giận dữ. “Hoàng hậu cho rằng dùng những lời này có thể tự bào chữa cho mình được ư?”

Hoàng hậu lộ rõ vẻ lạnh lùng mà kiên nghị, phất tay áo một cái, hoàn toàn chẳng còn bộ dạng hiền từ, hòa nhã thường ngày, ngạo nghễ đứng đó. “Thần thiếp có lý do gì để hại Thục phi đây? Những năm nay thần thiếp quản lý hậu cung, Hoàng thượng có từng thấy thần thiếp cố tình hại ai bao giờ chưa?”

Giọng nói trong trẻo của Đoan Quý phi bất chợt vang lên: “Lúc này vẫn chưa có ai nói là Hoàng hậu hại người cả, Hoàng hậu chớ nên cả nghĩ.”

Thần sắc Hoàng hậu thoáng buông lỏng hơn một chút. “Đa tạ Quý phi trượng nghĩa nói giúp.”

“Hoàng hậu quá khen rồi!” Chỉ sau nháy mắt Đoan Quý phi đã lại tiếp lời. “Nhưng Thục phi bây giờ đã sinh được một con trai hai con gái, lại có con nuôi là tứ diện hạ, còn nắm quyền hiệp trợ quản lý lục cung, nếu Thục phi lần này sinh thêm được một hoàng tử nữa, ai sẽ là người bị uy hiếp nhiều nhất đây?”

Huyền Lăng hít sâu một hơi, lộ rõ vẻ thất vọng và khinh miệt. “Quả nhiên là thế!”

Nghe thấy lời này, Hoàng hậu đứng bật dậy, sắc mặt tức thì trở nên lạnh tựa băng sương, chiếc bộ dao nạm ngọc hình phượng hoàng tung cánh trên đầu đung đưa không ngớt. “Quý phi, người xưa nay vốn không ganh đua với đời, có sao lại muốn hãm hại bản cung như thế?”

“Không phải là Quý phi muốn hãm hại nàng.” Huyền Lăng lạnh lùng nói. “Hoàng hậu mà không giải thích cho rõ ràng, mọi người đều sẽ nghi ngờ như vậy.”

Hai bàn tay Hoàng hậu nắm chặt lại đến nỗi trắng bệch, những món đồ trang sức châu ngọc lóng lánh cài trên búi tóc chẳng thể che giấu được sắc mặt tái nhợt của nàng ta lúc này. “Thần thiếp có lời này không thể không nói.” Hoàng hậu đột ngột ngẩng đầu nhìn chăm chăm vào tôi vốn đang cúi đầu khóc rầm rức, gần giọng nói: “Thời Đường Cao Tông, Chiêu nghi Võ My Nương đắc sủng, vì muốn trừ bỏ Vương Hoàng hậu mà Võ My Nương đã tự tay bóp chết đứa con gái còn ở trong nôi của mình rồi rời đi, sau đó Vương Hoàng hậu tới thăm đứa bé, nhưng lại không phát hiện ra là nó đã chết. Thế rồi Võ My Nương đi tố cáo với Đường Cao Tông là con gái của mình đã bị Vương Hoàng hậu bóp chết. Khi đó chỉ có một mình Vương Hoàng hậu tới thăm đứa bé mà thôi, thành ra chẳng thể biện bạch được gì, cuối cùng bị phế. Tình cảnh của thần thiếp hôm nay thật giống với Vương Hoàng hậu khi xưa.”

Tôi không hề tức giận, chỉ khẽ cất tiếng cười, nhưng trong sự tĩnh lặng lúc này tiếng cười ấy thực chẳng khác gì tiếng khóc. “Thần thiếp là Võ My Nương tự tay giết con mình ư?” Tôi cười lạnh, nói tiếp: “Hoàng hậu vừa rồi còn chính miệng nói rằng thần thiếp đã đau đến ngất đi cơ mà, thử hỏi trong khi hôn mê thần thiếp giết con của mình bằng cách nào?”

Lúc này, tất cả mọi người đều im lặng, tôi và nàng ta thì giận dữ nhìn nhau, trong mắt cả hai đều chứa đầy những tia căm hận và tàn độc như rắn rết. Sau nhiều năm đối đầu, hai bên trò gì cũng đã từng giở ra, chuyện giữa tôi và nàng ta nên có một hồi kết vào hôm nay rồi.

Một tiếng trẻ con khóc đột ngột vang lên phá tan sự tĩnh lặng lúc này. Mọi người nhìn về hướng phát ra âm thanh, thấy thì ra là Lung Nguyệt vốn vẫn nấp sau lưng Đức phi. Lung Nguyệt nhỏ nhắn lúc này đang rúc người vào dưới giá hoa đóng bằng gỗ tử đàn, bàn tay nắm chặt góc váy Đức phi, gào khóc nói: “Con không nhìn thấy gì cả! Không nhìn thấy gì cả!”

Huyền Lăng bấy lâu nay vốn thương Lung Nguyệt nhất, thấy nó khóc lóc thương tâm như thế thì vội vàng tới ôm nó vào lòng, dịu dàng dỗ dành: “Oản Oản, con nhìn thấy gì vậy? Mau nói cho phụ hoàng biết đi! Phụ hoàng ở đây rồi mà, con đừng sợ gì cả!”

Lung Nguyệt vẫn khóc mãi không ngừng, hai mắt đều nhòe lệ, ánh mắt nhìn lướt qua khuôn mặt tôi và Hoàng hậu vẻ sợ hãi vô cùng. Huyền Lăng hỏi đi hỏi lại mấy lần nhưng nó chỉ ra sức bám chặt vào người y, còn cố gắng rúc sâu vào lòng y.

Hoàng hậu nghe ra một tia sinh cơ, bèn đưa tay tới, cất tiếng dỗ dành: “Lung Nguyệt, mau nói cho mẫu hậu nghe nào, con nhìn thấy gì vậy?”

Đầu óc như chìm trong một mảng bàng hoàng thẳng thốt, tôi kinh hãi nhớ ra, ngày đó cửa điện còn chưa đóng hẳn, mà Lung Nguyệt thì lại đứng ngay bên ngoài cửa.

Nó đã nhìn thấy gì rồi?

Lung Nguyệt từ nhỏ đã lớn lên bên cạnh Đức phi, thời gian ở bên Hoàng hậu cũng nhiều hơn ở bên tôi rất nhiều, hơn nữa, đứa bé này từ nhỏ đã không gần gũi với tôi.

Tựa như giữa trời đông thảng rét bị người ta dội xuống đầu vô số mảnh băng vụn, cái lạnh rất nhanh đã lan tỏa khắp toàn thân và thấm sâu vào tận trong xương tủy của tôi.

Tất cả mọi người đều ngẩn ngơ nhìn Lung Nguyệt. Con bé giống như phải chịu một cơn kinh hãi rất lớn, đột ngột đưa tay đẩy tay Hoàng hậu ra, lớn tiếng kêu ré lên: “Mẫu hậu đã đánh vào bụng Thục mẫu phi! Mẫu hậu đã đánh vào bụng Thục mẫu phi!”

Đức phi sợ đến nỗi mặt mày tái mét, vội vàng ôm chặt Lung Nguyệt vào lòng, hô lớn: “Mau đem canh an thần lại đây! Mau đem canh an thần lại đây!”

Hoàng hậu cười lạnh không ngớt, chỉ tay vào tôi, gần giọng nói: “Là người đã dạy nó nói thế, đúng vậy không?”

Trong cơn giận dữ, Huyền Lăng đưa tay gạt tay Hoàng hậu ra, lại lật tay đẩy nàng ta lùi về phía sau mấy bước. “Lung Nguyệt chỉ là một đứa bé tám tuổi, nó mà lại có thể nói dối được sao? Huống chi từ sau đêm đó, nó chưa từng nói chuyện với Thục phi câu nào, từ nhỏ lại không do Thục phi nuôi dưỡng, ai có thể dạy nó nói gì được!” Huyền Lăng nhíu chặt đôi mày, trong mắt ngợp đầy vẻ giận dữ. “Hoàng hậu, ngẩng đầu ba thước có thần linh, nàng còn gì để nói nữa không?”

Mặt mày Hoàng hậu tái mét như tro tàn. “Thần thiếp sớm đã nói rồi, trong việc này thần thiếp giống như Vương Hoàng hậu vậy, bị người ta đưa vào tròng nên chẳng có cách nào biện bạch!”

“Hoang đường!” Trên huyết thái dương của Huyền Lăng nổi rõ gân xanh, hiển nhiên cơn giận của y lúc này chỉ tăng mà không giảm. “Nàng cho là trăm dễ bị lừa gạt như Đường Cao Tông ư? Theo trăm thấy, nàng sớm đã coi Hoàn Hoàn như tử địch và sinh lòng muốn diệt trừ nàng ấy từ lâu rồi!”

Hoàng hậu đột nhiên quỳ xuống, lớn tiếng nói: “Thần thiếp xin lấy tổ tiên của nhà họ Chu ra để thề, thần thiếp chưa từng làm việc gì gây hại tới thai nhi trong bụng Thục phi.”

Huyền Lăng xoay người đi, để lại cho Hoàng hậu một bóng lưng lạnh lẽo. “Lời thề độc này nàng nên đi nói cho Thái hậu nghe ấy”, rồi y ra lệnh: “Hoàng hậu lòng dạ tàn độc, hại chết thai nhi trong bụng Thục phi, kể từ hôm nay không được bước chân ra khỏi Phụng Nghi cung nữa bước. Còn về phía Thái hậu, trăm sẽ tự đi bẩm báo.” Hoàng hậu còn muốn nói gì nữa nhưng Huyền Lăng đã lộ vẻ chán ghét tột cùng, nói: “Lý Trường, đưa nàng ta đi!”

Tôi không sao kìm nén được nữa, nhào vào lòng Huyền Lăng mà khóc lóc đau thương.

Mấy ngày sau tôi đã có thể xuống giường đi lại. Thái hậu nghe nói việc này thì kinh hãi vô cùng, thế nhưng sau khi tỉ mỉ điều tra, Hoàng hậu vẫn không thể thoát khỏi mối hiềm nghi, mà Lung Nguyệt thì rõ ràng không có cơ hội để bị người khác mớm lời.

Thái hậu không thể phản bác, đành để mặc Huyền Lăng cầm tù Hoàng hậu, trao cho tôi quyền chấp chưởng hậu cung.

Trong cung bắt đầu nổi lên vô số tin đồn, rằng hóa ra có rất nhiều đứa bé đã chết trong tay Hoàng hậu.

Thế nhưng ý chỉ phế hậu mãi vẫn không được ban xuống, mà Huyền Lăng cũng không trừng phạt Chu Nghi Tu nặng thêm nữa.

Trong Thông Minh điện, người ta đang siêu độ cầu phúc cho đứa bé không may chết yếu từ khi còn ở trong bụng tôi, tiếng tụng kinh rền vang như sấm. Giữa đêm khuya tĩnh lặng, ngay đến mây trên trời cũng ngừng trôi, lẳng lẳng che khuất vầng trăng sáng. Tôi quỳ một mình trên chiếc bồ đoàn, phía trước là bức tượng Quan Âm từ bi ngồi nghiêm trang trên đài sen mà cúi đầu nhìn chúng sinh giữa cõi tạm.

Những làn khói đàn hương nhẹ nhàng vương vất trước tượng Quan Âm, tựa như vô số u hồn đang du dương. Đèn đuốc trong cung lúc này đã tắt, ánh trăng chẳng chiếu được tới chốn sâu thẳm này, giữa đêm thu sương nặng, trái tim sắt đá của tôi dường như đã bị nước sương làm mềm đi.

Tôi lẳng lặng tụng niệm “Vãng sinh chú”, hết lượt này tới lượt khác, vậy mà vẫn chẳng ngăn được nỗi áy náy và đau khổ trong lòng. Suốt đời suốt kiếp này, tôi sẽ chẳng có cách nào quên được cảnh tượng như ác mộng đêm đó.

Bàn tay tôi lúc này đầm đìa mồ hôi lạnh ngắt, bất chợt trượt xuống dưới, trong đầu như có vô số cơn sóng ngợp trời cùng trào dâng nuốt chửng tôi.

Hoàng hậu thấy thế liền vội vàng lay nhẹ tôi. “Thục phi, Thục phi.”

Tôi không có phản ứng gì, Hoàng hậu vội vàng đẩy cửa chạy ra ngoài... Cửa lúc ấy còn chưa hoàn toàn đóng lại, vừa hay Lung Nguyệt đang đứng bên ngoài mà chơi đùa với chiếc túi thơm trong tay. Kể đó Đức phi đi tới, Hoàng hậu liền kéo nàng ta lại, nói: “Thục phi đau đến ngất đi rồi, thái y thì còn chưa tới, mau mau vào trong xem thế nào đi.”

Khi nói ra những lời này, Hoàng hậu quay lưng về phía tôi, ngăn cản tầm mắt của Đức phi.

Tất thấy mọi việc chỉ xảy ra trong nháy mắt, tôi tập trung toàn bộ sức lực còn sót lại trong cơ thể mình vào cánh tay phải, bàn tay nắm chặt hết cỡ, vùng lên đấm mạnh vào bụng mình.

Sau đó tôi không còn biết gì nữa, bị một cơn đau vô cùng vô tận nhấn chìm.

Mọi ký ức về việc đó dường như đã bị nghiền nát và trở nên mơ hồ, chỉ còn lại một điều rõ ràng duy nhất, đó là tôi đã tự tay giết chết con mình! Hoàng hậu nói không sai, tôi kỳ thực có khác gì Vô Chiêu giết con

đầu, đứa bé đó cho dù không thể sống được đến lúc chào đời thì cũng không thể phủ nhận được rằng chính tôi đã tự tay giết chết nó.

Tôi là một người mẹ tàn độc.

Tôi xoay người lại, trong ký ức đột nhiên lóe hiện đôi mắt trong veo đầy vẻ sợ hãi của Lung Nguyệt, con bé giống như một con hươu nhỏ bị rơi vào bẫy, hoang mang chẳng biết phải làm sao.

Con bé đã nhìn thấy tất cả, mọi tội lỗi của tôi đều lọt vào trong mắt nó. Đây có lẽ chính là sự trừng phạt mà ông trời dành cho tôi.

Thế nhưng, Lung Nguyệt cũng đã cứu tôi. Tôi bây giờ lại càng thêm áy náy, chính tôi đã kéo nó vào vũng bùn lầy tranh đấu vô tận trong hậu cung. Sau khi sức khỏe hồi phục một phần, tôi từng đi thăm nó, lúc đó nó đang ở trong phòng của mình, lẳng lặng ngồi bên cửa sổ ngơ ngẩn nhìn lá rụng. Tôi khẽ cất tiếng hỏi nó: “Nguyệt Nhi, là ai đã dạy con nói những lời đó vậy?”

Nó dờ dẫm lắc đầu, không nói một lời. Tôi thực sự nghĩ mãi mà không sao hiểu nổi, rõ ràng là không có ai dạy nó nói những lời đó cơ mà, tại sao đứa bé ngây thơ này lại biết là phải giúp mẹ ruột của mình như thế?

Một hồi lâu sau, Lung Nguyệt lấy ra một chiếc lồng vàng đựng những hạt đậu tương tư màu đỏ tươi mà lắc nhẹ, thần sắc lộ rõ vẻ mơ màng, nhưng đồng thời lại vô cùng nghiêm túc: “Mẫu phi từng dạy con là bất kể mẫu hậu phát sinh tranh chấp với ai thì cũng không được giúp mẫu hậu.”

Tôi giật mình bừng tỉnh, lòng thầm cảm kích Đức phi, nhưng cũng vô cùng hụt hẫng, con gái của tôi có lẽ đã mất đi trái tim hồn nhiên, ngây thơ rồi.

Là tôi đã hại nó ư? Hay là người khác? Có lẽ nó chỉ là một đứa bé lớn lên giữa chốn thâm cung tịch mịch, giống với mọi cung nữ khác ở nơi đây, căn bản không có cơ hội trốn thoát ra ngoài.

Hai hàng lệ nóng chậm rãi chảy ra làm tầm mắt trở nên mờ hồ, tôi không kìm được quàng tay ôm thật chặt lấy Lung Nguyệt.

Gió thu phơ phất, lá thu rụng hết xuống trần ai. Thế là mùa đông đã lại tới rồi...

3. Quyển 8 - Chương 3: Chương 2 Xuân Đến Người Đi Lòng Thốn Thức

Suốt cả mùa thu và mùa đông năm ấy, những làn gió lạnh đều như ảm lên vì vô số những lời rì rầm bàn luận sục sôi, đó là những bóng dao bóng kiếm thấp thoáng trong từng câu nói, bên trên thì vương vất mùi thơm của phấn son. Trong thời gian này, dường như mỗi làn gió thổi qua đều mang theo vô số lời đồn đoán về ngôi hoàng hậu, mà Hồ Uẩn Dung vốn xuất thân cao quý lại rất được ân sủng nên nhiều người đã bắt đầu ngầm cho rằng nàng ta sẽ được ngồi lên vị trí kia.

Để xua tan những lời đoán mò vô căn cứ, Hồ Uẩn Dung từng lấy miếng ngọc bích kia ra cho mọi người cùng ngắm nghía, lại cẩn thận giải thích: “Bức hình trên miếng ngọc bích này là thần đế Phất Minh ở phương Đông, có ý nói rằng bản cung dù có phúc đến mấy thì cũng lắm cũng chỉ ngồi được tới ngôi quý phi thôi, quả thực không có duyên với ngôi hậu.”

Xuân Tần cầm miếng ngọc trên tay ngắm nghía cẩn thận một hồi, tỏ vẻ chân thành nói: “Nương nương nói đùa rồi, tần thiếp thấy đây rõ ràng là phượng hoàng chứ đâu phải thần đế Phất Minh. Phượng vốn ứng vào nữ tử tôn quý nhất trên đời, phúc phận của nương nương sao có thể chỉ dừng ở ngôi quý phi được chứ!”

Nghe Xuân Tần nói ra lời kinh người này, Vận Quý tần vội ghé tới xem, ngạc nhiên nói: “Quả đúng thế thật, ai bảo đây là thần đế Phất Minh, rõ ràng là phượng hoàng mà. Nương nương nghe ai nói bức hình trên miếng ngọc bích này là thần đế Phất Minh vậy?”

Hồ Uẩn Dung cũng hết sức bất ngờ, vội vàng nói: “Là một vị đạo sĩ mà bản cung quen hồi nhỏ. Ông ta nói đây là thần đế Phất Minh ở phương Đông, ứng vào nữ tử cực kỳ tôn quý giữa chốn nhân gian.”

“Lão đạo sĩ đó chắc bị ngớ ngẩn rồi, đã là nữ tử cực kỳ tôn quý thì một con thần diệu Phát Minh làm sao so sánh được, nhất định là ông ta đã già nên lẩm cẩm nhìn nhầm, đây ắt là phượng hoàng không sai được.” Vận Quý tần vừa nói vừa lộ rõ vẻ xem thường.

Xuân Tần vội vàng đưa tay bịt miệng nàng ta lại, nói: “Các đạo sĩ đều tiên phong đạo cốt, ăn nói cực kỳ có thâm ý, ắt không bao giờ lẩm cẩm đâu. Hồi phu nhân còn nhỏ thì Thuần Nguyên Hoàng hậu đang làm chủ trung cung, như thế tức là phượng hoàng đã chỉ người khác rồi, bức hình trên miếng ngọc bích của phu nhân chỉ có thể được nói thành thần diệu Phát Minh thôi. Có điều vị tiên sư đó nhất định có tài tiên tri, biết là nường nường sau này phú quý, do vậy mới nói là ứng vào nữ tử cực kỳ tôn quý giữa chốn nhân gian, còn về việc lời nói trước sau mâu thuẫn thì ắt là thiên cơ bất khả lộ. Về sau Thuần Nguyên Hoàng hậu qua đời, Quý phi lên làm chủ trung cung, bây giờ hậu cung lại xao động, có lẽ sau khi phế hậu thì thần diệu Phát Minh cũng sẽ trở nên tôn quý như phượng hoàng thôi.”

Mọi người đều nửa tin nửa ngờ, thế nhưng bức hình trên miếng ngọc bích đó rõ ràng càng nhìn càng thấy giống phượng hoàng, có người khẽ cười, nói: “Xuân Tần xuất thân từ vương phủ, đúng là có chút kiến thức.”

Hồ Uẩn Dung mỉm cười không nói gì, Xuân Tần thoáng lộ vẻ đắc ý. “Khi tần thiếp còn ở trong vương phủ cũng thường xuyên thấy Kỳ Sơn Vương trò chuyện với các vị tiên sư, thoát tiên nghe lời họ nói thì câu trước câu sau chẳng liên quan gì tới nhau cả, ầy vậy mà chờ đến sau này không ngờ lại đều ứng nghiệm, qua đó đủ thấy hạng người phạm tục như chúng ta kiến thức đều nông cạn vô cùng, những lời đó phải là nhân vật có đạo hạnh thì mới hiểu được.”

Khi Hoa Nghi kể lại những lời này cho tôi thì tôi đang thành tâm kính Phật một nén nhang thơm, trong lòng thầm tưởng niệm thai nhi còn chưa ra đời đã phải chết thảm trong bụng mình. Chờ Hoa Nghi kể xong tôi liền đi rửa sạch hai tay, sau đó mới chậm rãi nói: “Hoa Nghi, khi còn ở dân gian, chắc muội đã từng nghe câu chuyện chim sẻ bay lên cành cao biến thành phượng hoàng rồi đúng không? Ngay đến chim sẻ mà còn có thể biến được như thế, việc này đối với thần diệu Phát Minh mà nói thực sự là quá dễ dàng.”

Hoa Nghi đưa tay chống cằm, nói: “Nô tỳ chỉ không phục Vận Quý tần thôi, khi Hoàng hậu đắc thế thì đi theo Hoàng hậu, bây giờ Hoàng hậu thất thế lại lập tức chạy qua bờ đờ Trang Mẫn Phu nhân.”

Vừa khéo lúc này Cận Tịch đi vào thay hoa quả cúng trên ban thờ, nghe thấy thế thì bất giác cười thành tiếng, chỉ tay về phía những ngọn cỏ héo úa đang không ngừng đung đưa theo gió bên ngoài cửa sổ, nói: “Nếu trên đời không có loại người như nàng ta thì câu nói “cỏ đầu tường gió chiều nào theo chiều đó” biết phải dùng với ai bây giờ?”

Hoa Nghi không kìm được bật cười khúc khích, không nói gì thêm.

Sau khi Hoàng hậu bị cấm túc, Vinh Tần xưa nay vốn chăm chỉ lui tới Chiêu Dương điện bỗng trở nên an phận hơn rất nhiều. Hôm ấy, Khánh Quý tần Chu Bội khi tới thỉnh an tôi đã cười, nói: “Khi xưa nhìn nàng ta cười ngựa xông vào Minh uyển thì xem chừng là một người rất gan dạ, thế mà bây giờ Hoàng hậu bị cấm túc, không ngờ nàng ta lại không nói một lời.”

Khi nói những lời này, Chu Bội thoáng lộ vẻ đắc ý, hiển nhiên sau khi Vinh Tần đắc sủng, sự sủng ái Huyền Lăng dành cho nàng ta đã giảm đi khá nhiều. Bây giờ Vinh Tần an phận, số lần Chu Bội được thị tẩm tăng hẳn lên, nàng ta đắc ý hay sung sướng kỳ thực cũng là lẽ thường tình. Tôi đưa mắt quan sát nàng ta một chút, vì trong Nhu Nghi điện ấm áp như mùa xuân nên lúc này nàng ta đã cởi áo ngoài, chỉ mặc một chiếc áo dài thêu hình những bông hoa muôn màu muôn vẻ, trông diễm lệ vô cùng, mái tóc được búi theo kiểu Nghênh xuân kế, bên trên cài xéo một cây thoa bằng vàng đính mấy dải tua hồng ngọc không ngớt đung đưa, xung quanh lại được tô điểm bằng không ít món đồ châu ngọc khác, quý phái mười phần.

Kỳ thực, đối với những nữ tử trong chốn thâm cung mà nói, chỉ khi nào nhận được sự sủng ái của bậc đế vương thì dung nhan mới có thể rạng rỡ nhường này.

Tôi khẽ nở nụ cười mỉm, ôn tồn cất tiếng dặn dò: “Bất kể là khi hả dạ hay là khi ngã lòng, cứ phải yên phận mà sống qua ngày thì sự ân sủng mới có thể giữ vững lâu dài được. Kỳ thực Hoàng thượng cũng không thích những người hay gây chuyện thị phi đâu.”

Chu Bội ngoan ngoãn đáp “vâng” một tiếng, cụp mắt xuống, dường như có điều suy tư. Một lát sau nàng ta lại cười tươi, nói: “Nường nường nên đi thay y phục rồi, trong bữa tiệc toàn cung tụ họp đêm nay, nghe

nói mấy vị vương gia cũng vào cung đấy.”

Phải rồi, hôm nay là gia yến nhân dịp tết Nguyên Tiêu. Tôi ngoảnh đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy sắc trời âm u nặng nề, bèn khẽ nói: “Hình như tuyết sắp rơi rồi, nếu Tĩnh phi vào cung thì phải cẩn thận mới được.”

Chu Bội nghe thấy thế liền cười, nói: “Dạ phải, tính ra thì Tĩnh phi cũng sắp sinh đến nơi rồi.”

Đêm Nguyên Tiêu trong Tử Áo Thánh vô cùng náo nhiệt, khắp nơi đều treo đèn hoa rực rỡ, trùng trùng lầu các sáng rực như sao, thực chẳng khác gì một dải Ngân Hà treo ngược vô cùng bắt mắt, ngay đến bầu không khí cũng như ngập đầy một nỗi niềm vui khó diễn tả bằng lời.

Dịp Nguyên Tiêu hằng năm vốn chính là ngày cát tường viên mãn, các phi tần trong cung trên đến quý phi, dưới đến canh y, cung nhân... không có ai là không trang điểm cẩn thận, khắp nơi đều ngập đầy lụa là gấm vóc, rực rỡ muôn màu, khung cảnh thực tươi đẹp khiến lòng người say đắm. Sau khi mọi người yên vị, các cung nhân nối đuôi nhau đi vào, dâng lên đủ sơn hào hải vị, ngọc lộ quỳnh tương, kèm theo đó là những điệu ca múa tưng bừng, cả Trọng Hoa diện chìm trong một bầu không khí tốt độ vui tươi.

Trong điện có đặt mấy chậu thủy tiên cùng sơn trà, một loại thì trắng như tuyết xuân, một loại thì đỏ tựa vàng dương thắm, được hơi ấm thổi vào thì lại càng ngát hương thơm, thấm vào lòng người. Lúc này, cùng ngồi bên dưới chậu sơn trà Bảo Châu nở rộ nhất trong điện chính là ba phu thê Thanh Hà Vương. Ngọc Ẩn và Vưu Tĩnh Nhân một trái một phải ngồi bên cạnh Huyền Thanh. Y là một nam tử hào hoa xuất chúng, tài năng phi phàm, bọn họ thì là hai nàng trác phi dịu dàng xinh đẹp, nhìn từ xa giống hệt hai bông hoa cùng nở trên một cành, vô cùng hòa hợp. Lúc này Vưu Tĩnh Nhân đã sắp tới ngày sinh nở, bụng nhô cao hẳn lên, bộ cung trang màu đỏ thêu hình hoa mẫu đơn lại càng làm tôn lên làn da trắng ngần cùng thân hình hơi đầy đặn của nàng ta, còn Ngọc Ẩn ở phía bên kia thì diện một chiếc áo gấm màu tím thêu hình bướm vờn hoa, rõ ràng là thua kém rất nhiều. Mỗi khi các thị nữ mang rượu hay đồ ăn tới thì đều cung kính dâng lên Tĩnh phi trước. Lòng tôi bất giác giá lạnh, chỉ từ cảnh này là đủ biết địa vị của Ngọc Ẩn và Vưu Tĩnh Nhân ở phủ Thanh Hà Vương hơn kém nhau thế nào rồi, với tâm tính của Ngọc Ẩn thì cuộc sống ắt chẳng thể nào dễ chịu.

Khi tôi đang trầm ngâm suy nghĩ thì Dư Hàm trong lòng bỗng ghé đến bên tai tôi khẽ nói: “Tĩnh Nhân thắm mầu hôm nay đẹp quá!” Sự đặc ý và thất ý ngay đến trẻ con cũng có thể phân biệt rõ ràng như thế, đám người vốn quen thói nịnh nọt bỏ dờ trong cung tất nhiên khỏi cần phải nói làm gì. Tôi đưa tay khẽ xoa má Dư Hàm, nói: “Nhị di mầu hôm nay cũng rất đẹp mà.”

Dư Hàm bật cười khúc khích, cất giọng non nớt nói: “Thắm mầu cười trông rất đẹp, di mầu thì ít cười lắm.” Rồi nó đột nhiên trượt xuống khỏi đùi tôi, chạy đến bên cạnh Vưu Tĩnh Nhân kéo tay nàng ta nói nói cười cười không ngớt, còn tò mò đưa tay lên sờ bụng nàng ta.

Huyền Lăng thấy vậy thì bật cười, ghé đến bên tai tôi, khẽ nói: “Dư Hàm còn nhỏ mà đã thích đùa bé trong bụng Vưu thị như thế rồi, xem ra hai đứa rất có duyên với nhau đấy.”

Nghe thấy lời này, hai tai tôi bất giác nóng lên, nhưng miệng thì vẫn cười hờ hững. “Bọn chúng là đường huynh đường đệ với nhau, tất nhiên là có duyên rồi.” Lời còn chưa dứt, chợt nghe mấy tiếng “tưng tung” vang lên không ngớt, tôi nhìn đi theo hướng phát ra âm thanh thì thấy Dư Hàm đang nghịch một chiếc đàn không^[1] của nhạc sư, hết sức vui vẻ.

[1] Tên một loại đàn cổ, có nhiều dây, loại ít thì có năm dây, loại nhiều nhất là có hai mươi lăm dây - ND.

“Cẩn thận kéo đứt tay đấy.” Huyền Thanh vội bế Dư Hàm vào lòng, cẩn thận nhìn kĩ, thấy thẳng bé không sao thì mới cười, nói: “Nếu cháu thích đàn không, cứ bảo nhạc sư gảy đàn cho nghe là được rồi.”

Tĩnh phi mỉm cười diễm đạm, đưa tay tới nắm lấy bàn tay nhỏ nhắn của Dư Hàm. “Hàm Nhi thích đàn không đúng không, thắm mầu gảy cho con nghe nhé?”

Dư Hàm vốn còn nhỏ, lại rất thích Vưu Tĩnh Nhân, lập tức vui mừng vỗ tay đồng ý ngay.

Vưu Tĩnh Nhân thướt tha đứng dậy, chiếc váy dài màu đỏ đung đưa theo từng bước chân, khuôn mặt tròn xoe tựa như vàng trắng ngày rằm toát ra một vẻ đẹp thuần khiết khó mà dùng lời miêu tả.

Nàng ta dùng tay trái đỡ lấy chiếc đàn không màu đen nạm vàng hai mươi lăm dây, tay phải thì đưa tới thử dây đàn một chút, sau đó khẽ xốc tay áo lên, bắt đầu gảy đàn. Khi tiếng đàn đầu tiên vang lên, lập tức như có một làn gió mát thổi tới dưới ánh trăng miên man dịu dịu, lại một tiếng đàn nữa vang lên, đầu dây như có một nhành ngọc lan đang chậm rãi nở hoa trong gió đêm, hứng sương đêm lành lạnh, lẳng lặng khoe sắc dưới ánh trăng heo hắt. Có lúc những sợi dây đàn được gảy dồn dập, hết như những làn gió xuân ấm áp không ngớt thổi về, trong vườn trăm hoa đua sắc ngợp đầy sắc xuân, dường như còn có thể nghe thấy tiếng chim ca ríu rít, oanh yến hót mừng. Một hồi lâu sau, âm thanh bắt đầu trùng thoáng, để lộ ra những nét tiêu điều, rồi thì mưa lạnh đổ về, ngấm sâu vào tận trong xương tủy, trăm hoa đều rụng hết, cảnh sắc trở nên ảm đạm. Sau mấy phen lặp lại, đến trái tim người nghe cũng như chùng hẫng xuống, ngợp trong một nỗi cô quạnh tịch liêu. Chờ khi tiếng đàn lại một lần nữa trở nên sôi nổi, ánh dương ấm áp tức thì quay trở lại nhân gian, nhành ngọc lan kia cũng mừng vui khoe sắc, phong thái phi phàm. Những người đang có mặt chùng như đều ngửi thấy hương hoa ngọc lan vương vất đâu đó, tâm trạng bất giác đắm say, vô cùng thư thái, không ai ngờ được giữa khung cảnh ảm đạm hiện tại, nhành hoa kia vẫn có thể nở đẹp như thế, còn tỏa hương thơm đi khắp nơi. Khi mọi người còn đang đắm chìm trong sự ngọt ngào và thư thái ấy, tiếng đàn không hóa ra đã dừng lại tự lúc nào, chỉ còn lại chút dư âm vắng vất nhưng vẫn đủ khiến người ta mê say.

Vưu Tĩnh Nhân hơi khom người, thần thái đầy vẻ yên bình và thỏa mãn, hai mắt thì dịu dàng nhìn về phía Huyền Thanh, dung mạo dường như lại xinh đẹp hơn trước mấy phần.

Huyền Thanh gật đầu, nói: “So với trước đây đã tiến bộ thêm một chút, nhưng ta dặn nàng rồi cơ mà, thường ngày phải chú ý dưỡng thai, đừng chăm chăm để tâm luyện đàn như thế.”

Vưu Tĩnh Nhân bắt giắc ửng hồng hai má. “Thiếp thân biết là vương gia thích nghe, mà luyện tập một chút cũng đâu có tốn bao nhiêu sức lực.” Nàng ta cúi đầu khẽ vuốt ve cái bụng đã nhô cao của mình, dịu dàng cười nói. “Đứa bé hình như cũng rất thích nghe đấy.”

Huyền Thanh dịu dàng nhìn cái bụng của nàng ta, ôn tồn nói: “Nàng cũng mệt rồi, mau ngồi xuống nghỉ ngơi đi.”

Vưu Tĩnh Nhân khẽ mỉm cười, đưa mắt nhìn qua phía Ngọc Ẩn ở bên cạnh. “Tỷ tỷ xin hãy tránh đường một chút.”

Ngọc Ẩn vốn đang cầm chén rượu ngơ ngẩn, bỗng phát hiện mình bây giờ đang chắn đường đi của Vưu Tĩnh Nhân, đành đứng dậy, nói: “Tĩnh phi nhớ cẩn thận...” Giọng nói ấy nghe yếu ớt vô cùng, rất nhanh đã bị tiếng nhạc xung quanh nhấn chìm, chẳng thể nghe thấy rõ.

Sau khi cơm no rượu say, các cung nhân lại lần lượt dâng lên các thức điểm tâm, tất cả đều là thứ mà các phi tần thường ngày thích ăn, chẳng hạn như canh tổ yến kim ti của Đoan Quý phi, rượu anh đào của Đức phi, canh tổ yến táo đỏ của Hồ Uẩn Dung, của tôi với Dư Hàm thì đều là canh hoa toàn phúc thường ngày hay uống.

Trong sách Kim quỹ yếu lược của Trương Trọng Cảnh thời Hán có ghi lại, canh hoa toàn phúc được dùng hoa toàn phúc, mật ong và tân giác để nấu thành, chủ trị chứng khí huyết ứ đọng ở gan, chẳng những thơm mát mà còn rất có ích cho thân thể. Khi My Trang còn tại thế, Ôn Thực Sơ thường xuyên dùng canh này để tắm bổ cho tỷ ấy. Đức phi vừa nhìn thấy liền không kìm được khẽ thở dài. “Vừa nhìn thấy canh này ta liền nhớ đến tình cảnh khi Huệ Nghi Quý phi còn tại thế, Thực phi thực đã có lòng rồi.”

Tôi cầm thìa khuấy nhẹ bát canh, đồng thời đưa tay xoa nhẹ mái tóc mềm mại trên đầu Dư Nhuận. “Nhuận Nhi giờ còn nhỏ, chờ nó lớn thêm chút nữa muội sẽ dặn dò nó phải ăn những thứ mà mẹ ruột nó thích nhiều một chút.” Hơi dừng lại, tôi khẽ cười, nói tiếp: “Tỷ tỷ còn chưa quen với thứ mùi này đấy thôi, đến khi ăn quen rồi sẽ rất có lợi cho thân thể đấy.”

Đức phi cười, nói: “Y thuật của Ôn thái y, ta tất nhiên là vô cùng tin tưởng rồi.”

Tôi đang định uống canh, chợt nhìn thấy Dư Hàm nấp sau cây cột nạm hình rồng cuộn không chịu ra ngoài, vội vàng vẫy tay gọi nó: “Hàm Nhi, con nấp ở đó làm gì đấy?”

Bình Nương nôn nóng đến nỗi trên mũi tuôn đầy mồ hôi, cười gượng, nói: “Dạ, bẩm nương nương, điện hạ nghịch ngợm, nhất quyết không chịu uống canh.”

Dư Hàm thò nửa cái đầu ra từ sau cây cột, lè lưỡi, nói: “Nhi thần không uống đâu, canh này ngán lắm, nhi thần không thích.”

Bình Nương không ngừng dỗ dành: “Điện hạ mau uống đi mà, để nguội mới uống sẽ có hại cho dạ dày đấy.”

Dư Hàm một mực lắc đầu không chịu, còn chạy lòng vòng phía sau cây cột. Bình Nương nôn nóng đến nỗi luống cuống chân tay, gọi văng lên “tiểu tử tông” không ngớt lời. Thấy Dư Hàm nghịch ngợm như thế, Dư Nhuận vô cùng thích thú, cặp mắt đen láy mở to nhìn chăm chăm vào ca ca, miệng thì cười khúc khích không ngừng. Các phi tần cũng đều thấy thú vị, chỉ duy có Vinh Tần vốn ngồi bên cạnh Xuân Tần là không nói năng gì, còn nhìn chăm chăm về hướng đó như Dư Nhuận, sắc mặt nhợt nhạt đối lập với bộ cung trang thêu hình hoa thược được trên người nàng ta lúc này.

Dư Hàm cứ thế chạy một hồi, trong điện lại ảm áp, trên trán thẳng bé chẳng mấy chốc đã toát đầy mồ hôi. Tĩnh phi đang ngồi phía xa vẫy tay, cười nói với nó: “Hàm Nhi, để thử mẫu nước canh cho con uống nhé?”

Dư Hàm hôm nay vốn thích Vưu Tĩnh Nhân nhất, nghe thấy thế liền lập tức chạy vụt tới bên cạnh nàng ta, chu môi lên nói: “Con muốn thử mẫu nước cho con uống, con muốn thử mẫu nước cho con uống.”

Vưu Tĩnh Nhân cầm khăn tay cẩn thận lau mồ hôi cho Dư Hàm, đồng thời dịu dàng dặn dò: “Chạy nhanh như thế lỡ bị ngã thì phải làm sao? Con ngồi xuống bên cạnh thử mẫu đi nào!”

Dư Hàm hết sức nghe lời, vội vàng ngồi xuống thật ngay ngắn, bàn tay thì cầm mép váy Vưu Tĩnh Nhân mà tươi cười rạng rỡ nhìn nàng ta. Vưu Tĩnh Nhân đón lấy chiếc bát bạch ngọc từ trong tay Bình Nương, dùng chiếc thìa nhỏ làm bằng vàng rỗng mức một thìa canh lên thối nhẹ mấy lần, dường như còn chưa yên tâm, bèn đưa vào miệng nếm thử, cảm thấy không hài lòng lắm, lại mức một thìa khác lên thối cẩn thận rồi mới đưa tới bên miệng Dư Hàm. “Hàm Nhi, có thể uống được rồi.” Nàng ta mỉm cười cất tiếng, thế nhưng còn chưa nói xong thì đôi hàng lông mày đã nhứ chặt lại, dường như vô cùng đau đớn, bất chợt một dòng máu từ bên khóe miệng rỉ ra, từng giọt từng giọt chảy xuống bộ cung trang màu đỏ tươi, sau nháy mắt đã biến mất chẳng còn tăm tích.

Dư Hàm sợ đến nỗi sắc mặt trắng bệch, vội vàng nắm chặt lấy tay nàng ta khóc lớn. “Thử mẫu! Thử mẫu! Người làm sao vậy?”

Vưu Tĩnh Nhân chẳng thể nói được gì, máu tươi vẫn không ngừng rỉ ra từ bên khóe miệng, sắc mặt nhanh chóng trở nên nhợt nhạt, thân thể mềm nhũn ngã vào lòng Huyền Thanh, chiếc bát bạch ngọc trong tay theo đó rơi xuống đất. Huyền Thanh còn chưa rõ là có chuyện gì xảy ra, bất giác nôn nóng đến nỗi mặt mày tím tái, vừa ôm Vưu Tĩnh Nhân vừa quát gọi: “Thái y! Thái y đâu rồi?”

Ngọc Ẩn vội đứng bật dậy, không may bị trượt chân, thiếu chút nữa thì ngã nhào xuống đất. Phán Nhi nhanh tay đỡ lấy Ngọc Ẩn, khi đưa mắt nhìn xuống đất thì không kìm được kinh hãi kêu lên: “Không hay rồi, Tĩnh phi chảy máu rồi!”

Các vị thái y của Thái y viện vốn đang chờ bên ngoài điện, nghe thấy có động tĩnh liền vội vã chạy vào. Huyền Thanh không kịp đưa Vưu Tĩnh Nhân tới nơi yên tĩnh, đành tạm thời bế nàng ta vào hậu điện của Trọng Hoa điện. Việc xảy ra quá đột ngột, các cung nhân và phi tần đều bị tôi yêu cầu phải ở lại trong Trọng Hoa điện không được đi lại bừa bãi, để tránh mối hiểm nguy, tôi và Đaoan Quý phi cũng đều ở lại chờ kết quả, chỉ để mình Đức phi vào trong chăm sóc cho Vưu Tĩnh Nhân.

Huyền Lăng mặt mày âm u bất định ngồi trên ngự tọa, các phi tần ngơ ngác nhìn nhau, không ai dám động dậy. Trọng Hoa điện vốn đang ca múa tưng bừng lúc này trở nên vô cùng tĩnh lặng, bầu không khí ngột trong một vẻ nặng nề.

4. Quyển 8 - Chương 4: Chương 02 - Phần 02

Một lát sau, Vệ Lâm đã trở ra, mặt đầy vẻ sợ hãi. “Khởi bẩm Hoàng thượng, Tĩnh phi vì ăn phải đồ ăn có chứa chất kịch độc Hạc Đỉnh Hồng cho nên đã bị động thai, từ đó mới xuất hiện tình trạng vỡ ối và chảy máu. May mà Tĩnh phi trúng độc không sâu, sau khi được các vị thái y nhất tề cứu trị nên đã đỡ hơn, vẫn còn sức để sinh nở.”

“Hạc Đỉnh Hồng?” Huyền Lăng biến hẳn sắc mặt, gằn giọng hỏi. “Trong một cung yển thế này sao lại có Hạc Đỉnh Hồng?”

Lời vừa mới dứt, lập tức có một thái giám cầm kim bạc đi kiểm tra những thứ mà Vưu Tĩnh Nhân vừa ăn. Kim bạc từ đầu chí cuối đều sáng bóng, đủ thấy tất cả đều không có vấn đề gì. Vệ Lâm hỏi: “Tĩnh phi đã ăn gì vào lúc cuối cùng?”

Một cung nữ chỉ tay vào đĩa chân giò hun khói trên bàn, run rẩy nói: “Là món này.”

Tôi thềm chấn động, đưa mắt nhìn hết một lượt những thứ đồ ăn thức uống trên bàn của nàng ta, cuối cùng chỉ tay vào chiếc bát bạch ngọc rơi dưới đất. “Tĩnh phi từng uống một ít canh hoa toàn phúc của Hàm Nhi.”

Vệ Lâm không dám chậm trễ, đích thân cầm kim bạc đi tới chỗ bát canh còn sót lại một nửa để kiểm tra, mũi kim bạc bóng loáng vừa mới đưa vào đã lập tức biến thành màu đen thui đáng sợ. Tôi nhìn thấy thế, trái tim không kìm được trở nên tê dại, lại chỉ tay vào bát canh hoa toàn phúc mà mình vừa rồi còn chưa kịp uống trên bàn, gằn giọng nói: “Hãy kiểm tra thử bát này nữa đi.”

Vệ Lâm hiểu ý tôi, lập tức đổi một cây kim bạc khác đi tới nhúng vào trong bát, cây kim bạc sau nháy mắt cũng đã biến thành màu đen. Tôi biến hẳn sắc mặt, run rẩy nhìn qua phía Huyền Lăng. “Hoàng thượng, có người muốn giết thần thiếp và Hàm Nhi, vì thế đã làm liên lụy tới Tĩnh phi.”

Tôi vội vàng ôm Hàm Nhi lúc này còn chưa hết kinh hồn vào lòng, Huyền Lăng thì dùng sức ôm chặt lấy tôi và Hàm Nhi, trầm giọng nói: “Trầm ở đây.”

Lúc này, những tiếng kêu đau xé gan xé ruột của Vưu Tĩnh Nhân vang lên không ngớt, tiếng này nối tiếp tiếng kia, dường như muốn xé nát bầu trời đêm đen kịt. Huyền Thanh mặt mày tái nhợt như tờ giấy, đột ngột đứng bật dậy, ánh mắt sáng quắc. “Là ai? Là ai hạ độc hãm hại nàng ấy?”

Ngọc Ẩn vội vàng nắm chặt lấy bàn tay Huyền Thanh, dịu dàng cất lời an ủi: “Vương gia, thái y bây giờ còn đang cứu chữa cho Tĩnh phi và đứa bé, vương gia đừng nên lo lắng quá.” Kể đó, muội ấy lạnh lùng đưa mắt nhìn khắp mọi người một lượt. “Kẻ nào hạ độc hại người, Hoàng thượng ắt sẽ không tha. Có Hoàng thượng ở đây cơ mà.”

Giọng của Huyền Lăng vang lên lạnh tựa băng sương: “Lập tức điều tra cho trẫm, những thứ bản thủ đó có gì lại xuất hiện trong canh của Thục phi và Hàm Nhi?”

Thận hình ty vốn có sở trường điều tra những việc thế này, do có nghiêm lệnh từ Huyền Lăng nên mọi việc lại càng được tiến hành với tốc độ như sấm rền gió cuốn. Trong điện vô cùng tĩnh lặng, một sự tĩnh lặng tẻ nhạt, bất ngờ có mấy tiếng lộp bộp vang lên, tôi không ngờ lại có thể nghe thấy tiếng tuyết rơi bên ngoài điện, đúng thế, tuyết đã rơi rồi.

Mọi người lúc này đều ngơ ngẩn, người đứng người ngồi, ngay đến thỏ mệnh cũng không dám. Chừng hai tuần trà sau, Lý Trường cầm phất trần quay trở lại bẩm báo: “Khởi bẩm Hoàng thượng, đồ điểm tâm sau bữa ăn đều do ngự thiện phòng làm rồi được cung nhân đưa tới. Cung nhân đưa canh cho Thục phi và tam điện hạ nói là trên đường tới đây chỉ gặp Vinh Tần tiểu chủ ra ngoài thay y phục, Vinh Tần tiểu chủ còn mở nắp hai bát canh ra hỏi đó là thứ gì, ngoài ra không còn người nào khác nữa.”

Sắc mặt Huyền Lăng bất giác trở nên tím tái, hết như màu sắc của những ngọn cỏ héo úa ngày thu. “Vinh Tần!” Y thấp giọng quát. “Nàng qua đây!”

Nơi ánh mắt mọi người cùng đổ dồn tới, Vinh Tần cầm một chén rượu nhẹ nhàng đứng dậy, lẳng lặng cất bước đi lên phía trước. Những chiếc móng tay dài hơn ba tấc của nàng ta đều sơn màu đỏ tươi, kết hợp với màu hổ phách của chén rượu làm toát ra một vẻ đẹp rợn người. Nàng ta cười tủm tỉm, đi tới trước mặt

Huyền Lăng, móng tay vô tình quệt nhẹ qua rượu trong chén. “Hoàng thượng chớ nên tức giận, thần thiếp xin kính Hoàng thượng một chén này trước rồi giải thích sau có được chăng?”

Huyền Lăng lạnh lùng nhìn dung nhan xinh đẹp của nàng ta, chỉ lặng im không nói năng gì. Vinh Tần cầm chén rượu một hồi lâu, sắc mặt dần trở nên cứng đờ, trong mắt thoáng qua một tia bất lực và tuyệt vọng, cuối cùng đành thu tay về. Nàng ta đặt ngón tay lên trên chén rượu, bàn tay hơi run rẩy, cuối cùng đưa chén rượu tới bên miệng định uống.

“Nàng ta muốn tự vẫn!” Trong khoảnh khắc ấy, Diễm Tần đột ngột hô lớn. Huyền Thanh nhanh tay nhanh mắt, lập tức đưa tay vỗ một cái vào chén rượu đã tới bên miệng Vinh Tần. “Choang” một tiếng, chén rượu vỡ tan dưới đất. Huyền Thanh lật tay chụp lấy tay Vinh Tần, Diễm Tần bước lên trước mấy bước, dùng sức vạch bàn tay đang nắm chặt của nàng ta ra, bên dưới móng tay của nàng ta thành linh vẫn còn sót lại một ít bột màu nâu chưa bị bỏ vào chén rượu.

Huyền Lăng bưng bưng nổi giận, vung tay tát mạnh một cái vào mặt Vinh Tần. “Tại sao ngươi muốn hại Thục phi?”

“Tại sao?” Nàng ta không thể giả giụa, bèn cười lạnh, nói. “Hoàng thượng không phải vẫn luôn biết rõ ư?”

Thần sắc Huyền Lăng lạnh lùng vô hạn, duy có đôi mắt là như bập bùng hai ngọn lửa âm u. “Trẫm dung thứ cho nàng tới tận bây giờ, còn rất mực sủng hạnh, vậy mà nàng vẫn không thể buông bỏ quá khứ được ư?”

Tôi tức giận vô cùng, lập tức gọi Tiểu Doãn Tử lại, cất giọng lạnh lùng tựa băng sương: “Ái sợ tội tự vẫn thì cứ mặc kệ ả, người mau đi quật mộ của Mộ Dung Thế Lan lên cho bản cung, nhân tiện đi quật xác đốt xương những người khác của nhà họ Mộ Dung luôn.”

“Chân Hoàn, người dám?” Trên trán nổi rõ gân xanh, Vinh Tần không sao kìm nén được cơn tức giận, quay qua phía tôi gầm giọng quát lớn.

“Bản cung có gì mà không dám?” Hơi dừng một chút, tôi lại nói tiếp: “Bản cung nên gọi người là Xích Thược hay Mộ Dung Thế Thược đây?”

Nàng ta ngược mắt, sững sờ, nói: “Chẳng lẽ người sớm đã biết rồi?”

“Nhà họ Mộ Dung có bốn người con gái, Mộ Dung Thế Lan vào cung, một tỷ tỷ một muội muội của ả thì đã xuất giá gả cho con em nhà quyền quý, duy có tứ tiểu thư là còn ít tuổi chưa xuất giá. Trong bốn tỷ muội thì Mộ Dung Thế Lan và ấu muội Thế Thược cùng chung một mẹ, rất thương yêu nhau, vì trong tên của tiểu muội có chữ “thược” cho nên ả mới thích hoa thược được. Khi nhà họ Mộ Dung suy bại thì vị tứ tiểu thư ấy còn ít tuổi, không cần theo các nữ quyến đã trưởng thành trong nhà đi làm quan kỹ, theo lệ được đưa vào vịnh hạnh làm nô tỳ cả đời. Tính ra, nếu vị tứ tiểu thư ấy còn sống thì tuổi tác cũng tương đương với Vinh Tần bây giờ, chẳng biết ngày xưa khi hầu hạ trong cung người có từng gặp nàng ta không? Vốn là một thiên kim lá ngọc cành vàng, thế mà chỉ sau một ngày đã trở thành nô tỳ cho người ta sai bảo, vị tứ tiểu thư ấy thật đáng thương!”

“Người không cần phải giả vờ như thế!” Nàng ta nhìn tôi, cất giọng khinh thường.

“Bản cung vốn không muốn đui tận giết tuyệt, do đó bấy lâu nay chẳng hề trút giận lên người, nhưng người đã vì bọn họ mà muốn lấy mạng của bản cung và Hàm Nhi, vậy thì bản cung sẽ đào mồ quật mả bọn họ lên, không cần nhân nhượng nữa!” Rồi tôi ngoảnh đầu qua nhìn Hoàng thượng. “Hoàng thượng dung thứ cho Vinh Xích Thược tới bây giờ là để đẩy thần thiếp và Hàm Nhi vào chỗ chết ư? Câu lòng lang dạ sói được dùng để nói về những người như thế này đây.”

“Nàng ta là người nhà họ Mộ Dung sao?” Trinh Phi lộ vẻ chấn động tột cùng, sắc mặt sau nháy mắt đã trở nên tái nhợt. “Hôm nay Xích Thược vì nhà họ Mộ Dung mà trút giận lên Thục phi, sau này lỡ trút giận lên người Hoàng thượng thì biết phải làm thế nào? Hoàng thượng, người này quyết không thể giữ lại được!” Nhìn người mà nghĩ đến thân, Trinh Phi không kìm được ôm chặt Dư Bái vào lòng, lạnh lùng đưa mắt nhìn Xích Thược.

Xích Thược quỳ xuống bái lạy. “Cho dù không biết tâm ý của nhị tỷ với Hoàng thượng thì thần thiếp cũng quyết không bao giờ hại Hoàng thượng. Xin tạ ơn Hoàng thượng đã thương yêu nhiều năm nay, nhưng nhị

tỷ bị Chân Hoàn hại chết, nhà họ Mộ Dung thì bị nhà họ Chân làm cho suy bại, thần thiếp không thể không báo mối thù này!”

Tôi cười lạnh, nói: “Ngu xuẩn, người thật sự cho rằng Mộ Dung Thế Lan chết trong tay ta ư?”

Huyền Lăng ngoảnh mặt qua một bên, thần sắc âm tình bất định, trong đầu như lóe hiện lại vô số chuyện đẹp đẽ năm xưa. Một lát sau y khôi phục lại vẻ lạnh lùng, ôm tôi và Hàm Nhi thật chặt, hồ hững nói: “Ban cái chết cho Vinh Tần.”

Nàng ta khẽ cười một tiếng, trên mặt đầy vẻ thê lương. “Thần thiếp đã sớm biết là sẽ có ngày này, có điều thực không ngờ Hoàng thượng lại chính miệng ban cái chết cho thần thiếp như thế.”

“Xích Thước, năm xưa cũng chính là trẫm đã đích thân hạ chỉ ban cái chết cho Thế Lan.” Huyền Lăng chậm rãi hít sâu một hơi, cất giọng ôn tồn. “Trẫm vẫn luôn nghĩ, nếu nàng có thể thay thế Thế Lan mà ở bên trẫm thì thật tốt biết bao.”

Xích Thước giận dữ nhìn tôi, sắc mặt đầy vẻ thê lương và dữ dằn, hệt như một u hồn đang chơi với giữa cơn gió dữ dội. “Thần thiếp biết chứ, chính Chân Hoàn đã xúi giục Hoàng thượng giết nhị tỷ.”

“Đúng là ngoan cố! Cho dù người đã nảy sinh tình cảm với Hoàng thượng thì cũng không cần phải trút giận lên Thục phi như thế!” Đoan Quý phi khẽ hắt hàm một cái, Lý Trường hiểu ý, bèn sai thị vệ kéo Xích Thước ra ngoài.

Dường như có mấy tiếng “cạch cạch” vang lên, tôi cúi xuống nhìn, thấy từ trong lòng bàn tay Vinh Tần rơi ra mấy chiếc móng tay dài sơn màu đỏ tươi. Nàng ta dốc hết sức lực toàn thân, tựa như một con thú dữ bị nhốt trong lồng đang hướng về phía tôi mà nhe nanh múa vuốt. “Chân Hoàn, người nhất định sẽ bị báo ứng.”

Nỗi căm hận không gì xua tan được, đó là thứ duy nhất mà Vinh Tần để lại trên thế gian.

Báo ứng ư? Tôi căn bản chẳng buồn để tâm tới. Tôi chỉ ôm chặt tấm thân bé bỏng của Hàm Nhi vào lòng, nó là máu thịt của tôi, cũng là của y, dù có phải liều tính mạng này tôi cũng quyết không để cho thằng bé phải chịu một chút tổn thương nào.

Trái tim tôi lúc này như bị ngâm trong nước băng, lạnh giá tột cùng. Ngoảnh đầu qua, tôi bắt gặp ánh mắt đầy vẻ quan tâm và thương xót của y, nỗi niềm cảm khái bất giác trào dâng tận đáy lòng. Tôi phải bảo vệ con của chúng tôi, còn y vốn không biết rõ nội tình từ nay cũng phải bảo vệ con của y với Vương Tĩnh Nhân. Tôi bất giác thầm cảm thấy may mắn, trong phen kinh tâm động phách hôm nay, y từ đầu chí cuối vẫn luôn ở bên tôi, không để tôi phải cô quạnh.

Từ trong lò hương, từng làn khói mỏng mang mùi bách hợp bay ra vương vất, vừa gặp gió từ ngoài điện thổi vào là nhanh chóng tan đi. Tính mạng của con người kỳ thực cũng giống như những làn khói kia, nói tan là tan ngay được.

Trong lúc đầu óc còn đang ngơ ngẩn, tôi chợt nghe thấy một tiếng trẻ con khóc rất khẽ vang lên, như thể có một ánh dương rực rỡ bất chợt soi sáng trái tim tôi. Bàn tay đang giữ vai tôi bất giác hơi run rẩy, Huyền Lăng ngoảnh đầu lại, hỏi: “Có phải là sinh rồi không?”

Bà đỡ bế một đứa bé nhỏ xíu ra ngoài, mừng rỡ nói: “Chúc mừng vương gia, là một vị tiểu vương tử đấy.”

Tôi ngẩng đầu nhìn nụ cười mừng rỡ khi lần đầu được làm cha của y, lòng thầm cảm thấy chua chát vô cùng, hệt như ăn một quả quýt còn chưa chín vậy, ngay đến đầu lưỡi cũng trở nên tê dại. Sau cơn tê dại, tôi bất giác cũng cảm nhận được một tia vui vẻ hiếm hoi, bèn gượng nở nụ cười, bình tĩnh nói: “Chúc mừng vương gia!”

Y nhìn tôi chăm chú, trong nụ cười mừng rỡ chừng như thấp thoáng một tia chua chát và sầu khổ. “Đa tạ Thục phi!” Y bế đứa bé trong lòng vô cùng cẩn thận, nhưng cũng có chút lúng túng.

Tôi bất giác thầm buồn bã, Hàm Nhi và Linh Tê hồi còn quần tã lại chưa từng được y bế thế này.

Huyền Thanh ngoảnh đầu qua, hỏi: “Tĩnh phi vẫn ổn chứ?”

Bà đỡ tươi cười rạng rỡ, đáp: “Vấn ớn, chỉ bị mỗi một quá độ mà thôi.” Sau đó lại cười hì hì, nói: “Vương gia sau này phải đối tốt với vương phi đấy, vương phi lần này sinh nở thực là vất vả vô cùng.”

Huyền Thanh khẽ gật đầu. “Ta biết rồi.” Hơi dừng một lát, y lại nói thêm: “Tĩnh phi không phải là chính phi.”

Bà đỡ cười trừ, nói: “Giống nhau cả thôi mà, là mẹ ruột của tiểu vương tử.”

Đứa bé vừa mới tới nhân gian, chỉ biết khóc mãi không ngừng, tiếng khóc rất nhỏ hệt như một mũi kim sắc bén khẽ vào trái tim người ta, khiến mỗi người đều thấy xót xa và hoảng loạn. Ngọc Ẩn đưa tay tới đỡ khuỷu tay Huyền Thanh, đồng thời chăm chú nhìn tướng mạo đứa bé, không kìm được để lộ một tia ngưỡng mộ cùng mấy nét thê lương. Vừa khéo lúc này có cung nhân đưa canh sâm tới hậu điện, Ngọc Ẩn vốn không có việc gì làm bèn đưa tay đón lấy, nói: “Tĩnh phi bây giờ e là đã ngủ, những người không liên quan chớ nên đi vào thì hơn, cứ để ta là được rồi.”

Tà váy dài màu tím lê đi trên mặt đất, giống hệt như một bông hoa đồ my vừa nở, diễm lệ vô cùng. Sau khi đi vào nội điện, chừng một tuần trà sau, Ngọc Ẩn bưng chiếc bát rồng trở ra, đưa nó cho cung nhân vừa này. “Tĩnh phi uống xong rồi.” Sau đó lại cười nói với Huyền Thanh: “Canh sâm có công hiệu an thần tốt lắm, Tĩnh phi chắc sẽ khỏe lại nhanh thôi.”

Huyền Thanh khẽ gật đầu, sau đó lại tiếp tục cưng nựng đứa bé, vẻ mặt chăm chú vô cùng. Ngọc Ẩn bất giác ngáy ra, chiếc bát đưa được nửa chừng thì tuột tay rơi xuống đất vỡ tan thành từng mảnh vụn. Huyền Lăng dường như không vừa ý lắm, liền khẽ “ừm” một tiếng vẻ không vui. Cung nhân đón bát sợ đến nỗi hồn bay phách tán, lập tức quỳ xuống van nài: “Ẩn phi tha mạng, Hoàng thượng tha mạng, nô tỳ không cố ý đâu.”

Trong điện khó khăn lắm mới có việc mừng, Lý Trường vốn là người nhanh nhạy, lập tức tươi cười, nói: “Toái toái bình an, tuế tuế bình an[2]! Sau này tiểu vương tử nhất định sẽ phúc Trạch sâu dày, năm nào cũng bình an như ý.”

[2] Toái là vỡ, tuế là năm, trong tiếng Hán, hai từ này đồng âm - ND.

Huyền Thanh vốn ôn hòa nho nhã, tất nhiên không quá để bụng, chỉ mỉm cười tiếp nhận lời chúc phúc của Lý Trường. Lý Trường thấy Huyền Thanh không trách móc, vội nháy mắt ra hiệu một cái, cung nhân kia lập tức quét dọn các mảnh vỡ rồi rời đi. Ngọc Ẩn khẽ thở phào một hơi, sắc mặt dần hồng hào trở lại, đi tới bên cạnh Huyền Thanh đón lấy đứa bé một cách thuần thục, cười tủm tỉm, nói: “Vương gia bé không đúng nên thằng bé mới khóc đấy, phải nâng đầu nó cao lên một chút mới được.”

Bà đỡ tươi cười nịnh nọt: “Ẩn phi còn chưa sinh quý tử nhưng đã ra dáng làm mẹ quá rồi.”

Huyền Thanh cũng khen: “Nàng từng giúp Thục phi chăm sóc lũ nhỏ, sau này Tĩnh Nhân còn cần nhờ nàng giúp đỡ nhiều mới được.”

Ngọc Ẩn hơi sững ra, rất nhanh sau đó đã cười, nói: “Việc này là đương nhiên, vương gia khách sáo quá rồi.”

Đang khi mọi người vây quanh đứa bé, trong nội điện chợt có một tiếng kêu kinh hãi vang lên, nhưng rất nhanh đã chẳng còn động tĩnh gì nữa, tới vội ngoảnh đầu lại xem có chuyện gì, thấy bức rèm được vén lên, Vệ Lâm thần sắc hoang mang rảo bước ra ngoài, liền vội hỏi: “Đang yên đang lành sao lại có chuyện gì nữa thế?”

Vệ Lâm quỳ sụp xuống đất, ủ rũ nói: “Tĩnh phi vừa sinh xong thì chất độc trong người tái phát, đã qua đời rồi.”

Giữa bầu trời đêm, những bông tuyết trắng lất phất tung bay, để mặc cho gió lạnh thổi bay đi tứ tán, thỉnh thoảng lại có một bông tuyết bay vào qua cửa sổ, sau nháy mắt liền bị hơi ấm trong điện làm tan ra thành nước. Trên đời này, sự sống và cái chết nhiều khi chỉ cách nhau một lần ranh, khó ai lường trước được. Những bông tuyết tan chảy kia hình như đã ngấm vào mắt Huyền Thanh, dần dần biến thành hai hàng lệ lạnh giá. Ngọc Ẩn đang ôm đứa bé trong lòng cũng không kìm được mà thút thít nghẹn ngào.

5. Quyển 8 - Chương 5: Chương 3 Đường Dài Bóng Nguyệt Đơm Nét Sầu

Từ sau bữa tiệc hôm Nguyên Tiêu tới giờ, tuyết vẫn rơi mãi không ngừng, kéo dài suốt nửa tháng trời, làm không khí vừa ẩm ướt vừa nhộp nháp.

Bởi vì đang dịp đầu năm mới, tang lễ của Vương Tĩnh Nhân được tổ chức hết sức đơn giản, gọn nhẹ. Giữa thời tiết lạnh giá, màu trắng của áo tang như hòa lẫn vào trong màu tuyết mênh mang, khiến người ta không tìm được sinh ra những tia xúc cảm.

Tôi cũng thầm cảm khái, còn có chút xót thương. Sau một thời gian dài chờ đợi và ái mộ, mới được gả vào phủ Thanh Hà Vương chưa đầy hai năm thì Vương Tĩnh Nhân đã buông tay đi rồi, vậy mới thấy sinh mệnh của con người thật yếu ớt biết bao nhiêu, hết như một bông tuyết mùa xuân bất cứ lúc nào cũng có thể bị ánh dương làm tan chảy.

Ngoài cửa sổ, những bông tuyết phát phơ rơi xuống, như đang nhẹ nhàng múa lượn giữa trời, mang theo cái lạnh vô cùng vô tận. Tôi đưa tay cầm lấy chiếc que cời than bằng đồng chọc nhẹ vào than trong lò, tiện tay vút mấy phiến lá trúc xanh biếc vào trong. Lá trúc vừa gặp lửa lập tức phát ra những tiếng lèo xèo, ngay sau đó liền tỏa ra một làn hương thoang thoảng.

Bức rèm gấm thêu hình những chữ phúc ngoài cửa được vén lên, ngay sau đó, giọng nói của Tiểu Doãn Tử theo một làn gió lạnh bay vào: “Án phi tới.”

Tôi vẫn ngồi ngay ngắn ở đó, tiện tay khoác một chiếc áo dài thêu hình dây thường xuân lên vai, mái tóc được búi lại gọn gàng, trong lòng ôm một chiếc lò sưởi cầm tay, lẳng lặng chờ Ngọc Án đi vào.

Độ này tuyết rơi nhiều nên đường xá khó đi, Ngọc Án mặc một chiếc áo khoác lông cáo màu đỏ rất dày, bên trên còn dính mấy bông tuyết vừa tan thành nước, nhìn long lanh hết như những viên trân châu.

Hoa Nghi đi tới giúp Ngọc Án cởi áo khoác ra, chỉ thấy muội ấy mặc một chiếc áo chên màu xanh bên trong, phía dưới là váy dài màu trắng, đứa bé nhỏ nhắn được ôm trong lòng chỉ lộ ra khuôn mặt bụ bẫm, hồng hào, lúc này vẫn còn đang ngủ say.

Tôi không đứng dậy, chỉ hờ hững nói: “Vừa rồi thấy muội vén rèm đi vào, ta còn ngỡ là Chiêu Quân xuất tái quay về đây.”

Ngọc Án biết tôi có ý chỉ việc gì, bèn gượng cười, nói: “Chiêu Quân xuất tái mặc áo khoác màu đỏ tươi, còn của muội chẳng qua là màu đỏ pha xanh thôi mà. Dù sao cũng là năm mới tới bái kiến Thái hậu, ăn mặc đơn giản quá thì không hay chút nào.”

“Muội đúng là rất hiểu lòng người đấy.” Tôi chỉ tay vào chiếc ghế gỗ lê bên cạnh bảo Ngọc Án ngồi xuống, hỏi: “Vậy Thái hậu đã nói thế nào?”

Ngọc Án thoáng nở nụ cười, đưa tay khẽ chỉnh lại chiếc tã cho đứa bé trong lòng một chút. “Thái hậu nói là muội cứ chăm sóc đứa bé này đi, nhất định phải yêu thương nó như con ruột của mình.” Nghĩ một lát, muội ấy lại đưa đứa bé tới trước mặt tôi, cười tươi, nói: “Vương gia đã đặt tên cho đứa bé này rồi, là Dư Triệt. Cha tên Thanh, con tên Triệt, trưởng tử thấy có hay không?”

“Rất hay.” Tôi đưa tay vuốt ve khuôn mặt non nớt của đứa bé lúc này còn đang ngủ say. “Đứa bé này dù sao cũng là con của Vương Tĩnh Nhân, sau này nuôi dưỡng nó, muội ngày ngày phải thấy mặt nó, nhủ thầm trong người nó chảy dòng máu của Vương Tĩnh Nhân, muội có sợ không?”

“Sợ? Muội sợ gì chứ?” Ngọc Án thoáng ngần ra, ngay sau đó liền thản nhiên cười, nói: “Sau này, trong lòng nó sẽ chỉ có muội là mẹ thôi, muội sẽ thương yêu nó hết lòng, và nó cũng sẽ hiểu thảo với muội, muội có gì phải sợ đây?” Dứt lời, Ngọc Án liền hôn nhẹ lên trán đứa bé một cái, chẳng khác nào một người mẹ hiền đang cưng nựng đứa con của mình.

Trong lò, lửa đỏ hồng rực cháy thỉnh thoảng lại có một vài đốm lửa bắn lên, âm thanh phát ra rất khê, lại càng làm tôn lên sự tĩnh lặng trong điện lúc này, ngay đến tiếng tuyết rơi lộp bộp bên ngoài cửa sổ cũng có thể nghe thấy rõ.

Tôi cất giọng nhẹ nhàng, thế nhưng mỗi một chữ đều rõ ràng như dấu chân hằn trên tuyết: “Ai ai cũng biết Vương Tĩnh Nhân chết vì Hạc Đỉnh Hồng, cũng biết là vì bị Mộ Dung Thế Thục hại, nhưng ta nghĩ mãi mà không sao hiểu nổi, cô ta đã có sức để sinh đứa bé ra, tại sao còn chết vì độc tính tái phát như thế? Tính ra Vương Tĩnh Nhân chỉ uống có một ngụm canh, không thể bị trúng độc sâu như thế.”

Ngọc Ẩn không đổi sắc mặt, cất giọng hờ hững: “Trường tử từng sinh nở mấy lần, hẳn biết rõ nữ nhân sinh con giống như phải đi dạo một vòng qua Quỷ môn quan vậy, xuất hiện tình huống bất ngờ là điều khó tránh. Vương Tĩnh Nhân trước khi sinh đã trúng chất kịch độc Hạc Đỉnh Hồng rồi, sau khi sinh thì thân thể yếu ớt chẳng còn chút sức lực, qua đời vì chất độc tái phát cũng là lẽ thường tình thôi.” Hai mắt muội ấy không chớp lấy một lần, chỉ bình tĩnh nhìn tôi: “Vị Hoàng hậu bị cấm túc nên Xích Thược mới chớ cùng rút gươm, dùng cách hạ độc để hại trường tử, không ngờ lại làm liên lụy tới Vương Tĩnh Nhân vô tội. Ai ai cũng cho là như thế cả, đúng không?”

“Ai ai cũng cho rằng như thế nhưng chân tướng chưa chắc đã là như thế, rốt cuộc là Vương Tĩnh Nhân thân thể yếu ớt hay là có người cố tình hãm hại thì chỉ có người gây ra việc đó mới biết rõ thôi.” Tôi chăm chú nhìn vào đôi mắt sâu thẳm của Ngọc Ẩn, chừng như muốn nhìn thấu trái tim muội ấy. “Ta chỉ muốn hỏi muội một câu này, làm xong việc đó rồi lương tâm của muội có được yên ổn không?”

“Lương tâm?” Ngọc Ẩn cười nhạt một tiếng, thiếu chút nữa thì làm đổ chén trà trong tay. “Muội vẫn luôn ghi nhớ mấy lời phế phủ mà Cận Tích từng nói với tỷ tỷ, ấy là sống trong chốn hoàng cung thì không thể có trái tim.” Nụ cười trên mặt dần dần ẩn đi, Ngọc Ẩn để lộ một vẻ dữ dằn mà quyết liệt. “Kể từ khi Vương Tĩnh Nhân có thai, ở trong vương phủ việc gì cũng vượt lên muội, muội đã chẳng còn trái tim nữa rồi.”

Tôi khê hít vào một hơi, chậm rãi nói: “Ngày đó, Xích Thược vì muốn hạ độc hại chết ta với Hàm Nhi nên đã giấu Hạc Đỉnh Hồng vào trong móng tay, về sau ả cầm hận quá mà nắm chặt bàn tay đến nỗi móng tay gãy rơi lả tả, ta nhớ rõ là tổng cộng có bốn cái móng tay rơi xuống đất. Ngọc Ẩn, muội hãy tự mình đếm xem đi, ở chỗ này có mấy cái?”

Tôi xòe bàn tay ra, trong lòng bàn tay trắng ngần thỉnh thoảng có ba chiếc móng tay sơn màu đỏ tươi dài chừng một tấc. Không cho Ngọc Ẩn né tránh, tôi nói tiếp: “Muội đếm đi, đếm cho cẩn thận vào!”

Sắc mặt Ngọc Ẩn vẫn bình lặng như mặt nước hồ thu, duy có khóe môi hơi tím tái là để lộ ra mấy tia sợ hãi trong lòng muội ấy lúc này. Sau khi khê thở dốc vài hơi, Ngọc Ẩn cất tiếng gọi tôi: “Trường tử...”

Tôi nhìn chăm chăm vào Ngọc Ẩn, lạnh lùng nói: “Muội nói ta biết đi, chiếc móng tay chứa Hạc Đỉnh Hồng cuối cùng đã đi đâu mất rồi?”

Ngọc Ẩn biến sắc mặt, đột ngột đứng dậy, thấp giọng nói: “Trường tử, tỷ diên rồi!”

“Người bị diên không phải là ta, mà là muội.” Tôi chăm chú nhìn khuôn mặt xinh đẹp kia, thực khó mà tưởng tượng được ẩn đằng sau đó lại là một trái tim độc ác đến như thế. “Giết mẹ đoạt con, muội làm thật gọn gàng biết mấy, không để lộ chút sơ hở nào! Chẳng ai có thể ngờ được việc này lại là do muội làm!”

Ngọc Ẩn ủ rũ ngồi sụp xuống ghế, ôm chặt đứa bé nhỏ xíu kia vào lòng. “Trường tử, tất cả mọi thứ vốn đều là của muội, chính Vương Tĩnh Nhân đã đoạt chúng đi mất, muội chẳng qua chỉ đòi về mà thôi.” Ánh mắt Ngọc Ẩn lúc này lạnh tựa băng sương, không hề có lấy một tia xao động, còn chiếu ra những tia sáng sắc lạnh như có thể xuyên thấu trái tim người ta. “Trường tử, muội đã phải kìm nén hết sức mới có thể chấp nhận để Vương Tĩnh Nhân vào phủ Thanh Hà Vương làm trắc phi ngang hàng với muội. Muội đã chờ biết bao năm nay, muội biết rõ là trong lòng Vương gia chỉ có một mình tỷ, nhưng muội đã nhẫn nhịn đủ rồi. Muội vốn hy vọng trong phủ Thanh Hà Vương chỉ có muội và Vương gia, ai ngờ trước khi muội thành thân lại có Vương Tĩnh Nhân đột ngột nhảy vào. Muội phải dựa vào tình cảm với Vương gia suốt bao năm mới có được vị trí như hôm nay, nhưng Vương Tĩnh Nhân thì dựa vào cái gì? Chỉ dựa vào mấy lần nôn ra máu cùng tin đồn mà ả cố tình truyền ra ngoài đó ư? Đúng là đồ tiện nhân không biết liêm sỉ! Trong vương phủ, mỗi lần nghĩ đến việc tại nơi muội và Vương gia cùng chung sống còn có hơi thở của một nữ nhân khác, còn có

ánh mắt chan chứa tình cảm nhìn về phía y của một nữ nhân khác, muội liền cảm thấy buồn nôn.” Ngọc Ẩn nắm chặt nắm tay, hai bàn tay đều trở nên trắng bệch. “Đã rất nhiều lần muội phải nghiêng chặt răng nhẩn nhin mới có thể chấp nhận một sự thực rằng Vương gia không chỉ thuộc về một mình muội mà thôi... Nhưng, không ngờ ả lại lên cáng dỗ vương gia rồi còn mang thai với Vương gia nữa.” Trong mắt bùng lên những tia dữ dội, Ngọc Ẩn gần giọng nói tiếp: “Mắt nhìn Vương gia vì đứa bé này mà ngày càng thương yêu ả, mắt nhìn ả ngày một vượt lên trên muội, nghĩ tới việc sau này ả sẽ dựa vào đứa bé này để đoạt lấy tất cả tình yêu của Vương gia, sẽ giẫm đạp lên mọi thứ mà muội phải vất vả lắm mới giành được, muội làm sao mà nhẩn nhin nổi chứ!”

“Ngọc Ẩn.” Tồi lạnh lùng nói. “Ta biết là muội chẳng dễ chịu gì khi phải cùng thờ một chồng với Vưu Tình Nhân, nhưng bất kể thế nào thì muội cũng không nên lấy tính mạng của nàng ta. Xét cho cùng thì nàng ta cũng không có tội lỗi gì cả.”

“Ả không có tội lỗi gì cả?” Ngọc Ẩn cười lạnh không ngớt, để lộ hai hàm răng trắng nhợt như sắp ăn thịt người. “Chẳng lẽ muội có tội lỗi gì ư? Trường tử, ngay từ khi được gả cho lục Vương gia, muội đã biết là mình phải sống với một nam nhân không dành tình cảm cho mình rồi. Chúng ta là tỷ muội ruột thịt với nhau, muội không có cách nào cả. Muội chỉ còn có thân xác của y thôi, thế mà còn phải chia sẻ với người khác, còn phải trở mắt nhìn người khác có con với y, muội làm sao mà nhẩn được đây!” Muội ấy nhìn tôi bằng ánh mắt thê lương, bên trong còn lộ mấy tia oán độc. “Trường tử, cuộc hôn nhân của muội vốn đã không công bằng rồi, lẽ nào tỷ còn muốn muội phải chấp nhận những sự không công bằng khác nữa ư?”

Tôi thầm sinh lòng trắc ẩn, nhưng vẫn khẽ nói: “Cuộc hôn nhân ấy là do muội tự lựa chọn, không có ai ép muội cả.”

“Trường tử!” Ngọc Ẩn gần như đã gào lên. “Nếu tỷ thực sự thấy không vừa mắt, vậy thì cứ cầm chiếc móng tay đó đi bấm rõ việc này với Hoàng thượng, cùng lắm là mạng đền mạng rồi muội đi gặp mẹ muội là được rồi! Muội sớm đã biết trường tử bất mãn với muội vì muội được gả cho vương gia, đoạt mất tình yêu của tỷ, bây giờ có cơ hội tốt như thế, trường tử chớ nên bỏ lỡ!”

Giọng nói ấy mang đầy nỗi thê lương thảm thiết, đứa bé trong lòng Ngọc Ẩn bất giác giật mình tỉnh dậy rồi khóc văng lên. Ngọc Ẩn toàn thân chấn động, vội vàng ôm chặt đứa bé rồi dịu dàng dỗ dành, những giọt nước mắt bất giác lăn chầm tuôn rơi.

Tôi thầm hận muội ấy vì đã hãm hại Vưu Tình Nhân, còn cưỡng từ đoạt lý, bèn giận dữ nói: “Nếu ta hận muội thì đã đi nói với Vương gia về việc muội gài bẫy y từ lâu rồi!”

Ngọc Ẩn chẳng buồn nhìn tôi, chỉ cúi đầu khóc thút thít. “Muội không sợ trường tử nói việc này với Hoàng thượng, muội sớm đã nên đi bầu bạn với mẹ muội rồi, bà ấy cô khổ nhiều năm, sau khi chết mới nhận được danh phận đáng có. Có thể danh chính ngôn thuận mà bầu bạn với Vương gia thế này muội kỳ thực đã may mắn hơn mẹ muội rất nhiều, muội chỉ mong trường tử đừng nói việc này với Vương gia, Vương gia vốn đã ngày đêm áy náy vì cái chết của Vưu Tình Nhân rồi, nếu lại biết được những hành vi của muội nữa, chắc sẽ thương tâm tột độ. Nếu trường tử thật lòng nghĩ cho Vương gia, vậy thì ngàn vạn lần đừng để y thương tâm thêm nữa. Ngọc Ẩn đã phạm phải lỗi lầm lớn, quả thực không xứng để Vương gia phải thương tâm vì muội.” Ngọc Ẩn ngước lên, để lộ vẻ xót xa vô hạn. “Dù trường tử không thương muội thì cũng xin thương lấy Vương gia, cũng mong trường tử sau khi muội đi rồi hãy chăm lo cho Triệt Nhi thật tốt, sau này nó coi như không còn mẹ nữa rồi.” Muội ấy khom người vái một cái thật sâu. “Ngoài ra hy vọng trường tử có thể thay muội tận hiếu với cha, cha tuổi đã cao, không nên biết những việc này để rồi lại thương tâm.”

Dứt lời, Ngọc Ẩn dịu dàng cúi đầu hôn lên trán đứa bé, vẫn khóc rầm rức không thôi. Tiếng khóc ấy nghe ngộp đầy nỗi buồn thương, thời gian như trở về năm Ngọc Ẩn mười một tuổi, sau khi biết được thân thế của mình, muội ấy đã đau buồn khóc lóc suốt cả đêm trong ngày giỗ của Hà di nương. Tôi vẫn nhớ rõ đó là một đêm trăng tròn, ánh trăng tựa như những chiếc lông vũ trắng muốt đậu trên tấm thân nhỏ nhắn của muội ấy, bên ngoài cửa sổ hoa lê nở đầy, thỉnh thoảng lại có một vài bông bị gió đêm thổi rụng, nhưng muội ấy chỉ khóc lóc buồn đau, chẳng chịu ngoảnh đầu qua nhìn.

Từ nhỏ, Ngọc Ẩn đã là một đứa bé không được mẹ thương yêu rồi. Dù rằng Hà di nương đã trao cho muội

ấy vô vàn tình cảm nhưng đó không phải là tình mẹ mà muội ấy mong có được.

Có lẽ Ngọc Ẩn thật sự thương yêu đứa bé trong lòng muội ấy, tôi bất giác có chút không đành lòng. Từ nhỏ Ngọc Ẩn đã bầu bạn bên tôi, cũng trong một ngày giá rét thế này, muội ấy ngồi bên lò sưởi cời lửa, vậy nhưng vẫn lạnh đến nổi rúm ró chân tay. Tôi lên gọi muội ấy lên giường nằm, dùng đôi tay đôi chân ấm áp của mình để sưởi ấm cho tay chân muội ấy. Hai chúng tôi tiếng là chủ tớ nhưng Ngọc Ẩn kỳ thực là muội ruột của tôi. Bao nhiêu năm nay tôi đã nợ muội ấy quá nhiều, mà món nợ của cha tôi với Hà Miên Miên rõ ràng cũng không hề ít.

Ngọc Ẩn là muội ruột của tôi, lẽ nào tôi thật sự phải tự tay đẩy muội ấy vào chỗ chết ư? Người chết trên tay tôi đã quá nhiều rồi, lẽ nào tôi còn phải để tay mình nhuộm máu của muội ruột? Cha nay tuổi đã cao, nếu tôi làm như vậy há chẳng phải sẽ khiến trái tim ông bị tổn thương ư?

Vô số suy nghĩ không ngừng lóe hiện trong đầu, toàn thân tôi run lên lạnh buốt, cuối cùng hỏi khẽ: “Muội thật sự sẽ coi Dư Triệt như con ruột của mình chứ?”

“Tại sao lại không chứ?” Ngọc Ẩn nước mắt giàn giụa, ngẩng lên hỏi ngược lại tôi. “Có lẽ cả đời này muội sẽ không thể có đứa con của riêng mình, Triệt Nhi sẽ là đứa con duy nhất của muội, và nó cũng chỉ nhận muội làm mẹ thôi, cả nhà ba người bọn muội sẽ sống bên nhau hạnh phúc.” Rồi sau đó muội ấy đưa mắt nhìn tôi chăm chú. “Bí mật này sẽ chỉ có mình tỷ biết thôi, đúng vậy không?”

Ngoài cửa sổ tuyết rơi lả tả, có lẽ, tôi nên cho bí mật này bị tuyết chôn vùi. Nếu thật sự vạch trần chân tướng của việc này ra, Huyền Thanh sẽ lại mất đi một người vợ yêu y nữa, Triệt Nhi còn quá nhỏ sẽ chẳng còn người mẹ nào yêu thương nó nữa. Lúc này lòng tôi nặng như chì, bất giác đưa tay tới khẽ xoa đầu Triệt Nhi, trầm giọng nói: “Chuyện này ai ai cũng cho rằng do Xích Thước gây ra, vậy hãy cứ coi như thủ phạm là ả đi.”

Ngọc Ẩn nhìn tôi chăm chú, trong mắt thoáng lộ ra một tia thư thái, cũng có mấy phần hờn. Triệt Nhi lại chợt khóc văng lên lần nữa, tôi thò tay vào trong tã kiểm tra thử thì thấy âm ẩm và ướt, bèn vội nói: “Đừng bé mãi như thế nữa, thằng bé tiểu ra tã rồi kìa.”

Ngọc Ẩn vội vàng đưa tay lên lau nước mắt, sau đó gọi nhũ mẫu vào trong giúp thay tã lót cho thằng bé. Tôi đứng một bên quan sát, thấy trên lưng Triệt Nhi có hai, ba mảng da màu xanh rất nhạt, không kìm được hỏi: “Đây là vết bớt ư?”

Nhũ mẫu là một nữ nhân đã lớn tuổi, nghe tôi hỏi vậy bèn lắc đầu, đáp: “Bẩm nương nương, đây không phải vết bớt. Mẹ ruột của tiểu vương tử trước khi sinh nở đã trúng độc, do đó tiểu vương tử vừa ra đời thì trên người đã có những đốm màu xanh như vậy rồi.”

Lòng tôi bất giác như sáng lên, dường như có vô số tia chớp sáng lòa cùng xuất hiện giữa bầu trời đêm tối đen như mực, soi rọi rõ ràng mọi thứ. Trong lòng vẫn còn một mối nghi hoặc rất lớn, tôi vội hỏi: “Nghe nói đứa bé khi còn ở trong bụng mẹ nếu phải chịu cơn kinh hải nào đó thì sau khi sinh ra sẽ thành thai chết và trên người cũng có đốm xanh thì phải?”

Nhũ mẫu gật đầu, đáp: “Cũng có trường hợp như vậy. Nhưng nô tỳ nghe nói có những nhà giàu có thể thiếp vì tranh sủng mà dùng độc hãm hại những người có thai, đứa bé được sinh ra dù không phải thai chết thì tâm trí cũng bị ảnh hưởng, hơn nữa trên người còn có đốm xanh.” Đoạn thị cười gượng, nói tiếp: “Những việc này thực là bẩn thỉu lắm, nô tỳ đáng lẽ không nên nói ra mới phải.”

Ngọc Ẩn lộ vẻ không vui, trầm giọng thúc giục: “Chớ nhiều lời nữa, mau thay tã cho tiểu vương tử đi, đừng để tiểu vương tử bị lạnh.” Nhũ mẫu vội vàng đáp “vâng” một tiếng, không dám nói gì thêm.

Lòng tôi xoay chuyển liên hồi, vô số suy nghĩ đồng thời lóe hiện, cuối cùng tôi gọi Cận Tịch vào, nói: “Nghe nói hôm nay Tần Khang Quận chúa vào cung, người hãy đi mời Trang Mẫn Phu nhân và Quận chúa tới đây trò chuyện, cứ nói là Ẩn phi hôm nay đưa tiểu vương tử tới chơi.” Rồi tôi lại trầm giọng dặn dò nhũ mẫu: “Trang Mẫn Phu nhân trước giờ vốn rất thích nghe chuyện, người hãy cứ kể lại câu chuyện vừa rồi cho phu nhân và Quận chúa nghe, họ nhất định sẽ thích lắm đấy.”

6. Quyển 8 - Chương 6: Chương 4 Ai Nói Chuyện Xưa Như Mây Khói

Thời tiết năm nay vô cùng lạnh giá, mãi tới ngày mừng Năm tháng Hai tuyết mới bắt đầu có dấu hiệu ngừng rơi, nhưng sớm tối mỗi ngày lại có mưa rơi rả rích, sự giá buốt vẫn không hề giảm bớt lấy nửa phần.

Tổng quản phủ Nội vụ Lương Đa Thụy tới gặp tôi bẩm báo về tình hình chi tiêu một tháng vừa qua trong cung của Hoàng hậu, tuy rằng ta đang bị cấm túc nhưng mọi sự cung ứng vẫn không hề suy giảm, bởi Hoàng hậu dù sao cũng vẫn là Hoàng hậu.

Tôi tỉ mỉ lật xem sổ sách, thỉnh thoảng lại hỏi vài câu, y đều đối đáp trôi chảy. Đến khi xem được quá nửa, tôi chỉ tay vào một chỗ trên cuốn sổ, hỏi: “Lượng bạc cấp cho cung của Hoàng hậu mỗi tháng tổng cộng là một ngàn sáu trăm lượng, việc này do ai quản vậy?”

“Phần của cung nhân đều do Hội Xuân cô cô lĩnh, phần của Hoàng hậu thì được Tiền Thu cô cô bảo quản, còn việc ghi chép thu chi tất thấy do Tú Hạ cô cô phụ trách.”

Tôi cười khẩy, nói: “Nói như vậy là bản cung có hỏi người cũng bằng không rồi. Hôm qua ta mới trò chuyện với Quý phi về việc lượng bạc chi tiêu trong cung tháng sau nhiều hơn tháng trước, người thử nói xem duyên cớ là tại sao?”

Lương Đa Thụy cười trừ, nói: “Nô tài nghĩ chắc là do vừa sang năm mới, các vị chủ tử phải chi tiêu, ban thưởng nhiều hơn, thành ra tốn kém hơn bình thường một chút.”

Tôi mỉm cười, nói: “Vậy thì cũng đành, nhưng Hoàng hậu bây giờ đang bị cấm túc, có dùng bạc vào việc gì thì cũng chỉ là ở trong Phượng Nghi cung thôi, sao tiền bạc lại không đủ đến nỗi phải yêu cầu phủ Nội vụ chi nhiều thêm một ngàn lượng như thế?”

Lương Đa Thụy nhất thời nghẹn họng, ấp úng mãi vẫn chẳng thể nói được gì, chỉ biết lén lút đưa tay áo lên lau mồ hôi lạnh. “Nô tài thực sự không rõ là tại sao.”

Tôi đưa mắt liếc y mấy cái, cuối cùng vứt cuốn sổ kia xuống bàn, cười tủm tỉm, nói: “Bản cung trước đây còn chưa biết là cái chức tổng quản phủ Nội vụ này hóa ra lại dễ làm như thế đấy, chỉ cần biết chiều lòng người là được. Tháng này cung này thâu chi năm trăm lượng, tháng sau cung kia thâu chi một ngàn lượng, người cứ ung dung làm Bồ Tát sống mà vun tiền, sau đó lại tới tìm bản cung than nghèo khổ, thật khiến bản cung khó xử quá.”

Lương Đa Thụy vội vàng quỳ sụp xuống, cất tiếng van nài: “Nô tài thực sự không dám! Chỉ vì đó là cung của Hoàng hậu nương nương, thêm nữa mỗi lần đều là Hội Xuân cô cô, thân tín của Hoàng hậu tới lĩnh bạc, nô tài đâu dám không chi!”

Hoa Nghi đứng kế bên bật cười khúc khích, cầm một chiếc dùi gỗ nhỏ lên gõ dùi cho tôi, miệng thì ung dung nói: “Dù dám hay không thì cũng đã làm rồi, thế mà Lương công công còn dám lý sự với nương nương nữa! Ai mà không rõ Lương công công với Hoàng hậu là họ hàng xa vừa vừa, rộng rãi với Phượng Nghi cung một chút cũng là điều khó tránh. Rốt cuộc nương nương nhà ta vẫn phải chịu thiệt vì thiếu mất một người thân như vậy, bằng không mỗi dịp cuối tháng đã chẳng phải chi tiêu dè sẻn rồi.”

Lương Đa Thụy mặt mày tái mét, vội vàng dập đầu lia lịa, nói: “Đều tại nô tài suy nghĩ không chu toàn...”

Tôi khẽ xua tay một cái, chậm rãi cắt ngang lời y: “Bản cung cũng chẳng dám yêu cầu công công suy nghĩ chu toàn, nhưng hôm qua Hoàng thượng có nói với bản cung là từ nay hậu cung chi tiêu nên tiết kiệm một chút, bản cung cũng chỉ đành làm theo thôi. Có điều bạc ở cung của Hoàng hậu người chỉ biết đưa mà không biết là dùng để làm gì, vậy bản cung không hỏi người nữa, người cứ việc về đi.”

Lương Đa Thụy không ngờ tôi lại dễ dàng bỏ qua việc này như thế, vội vàng cảm tạ rồi cáo từ rời đi. Tôi ra hiệu cho Hoa Nghi nhặt cuốn sổ lên, uể oải nhắm mắt lại. “Hãy đi bẩm việc này với Hoàng thượng, nếu Hoàng thượng đòi điều tra thì cứ nói là gần đây thân thể ta không được khỏe lắm, để Đoan Quý phi chủ trì là được rồi.” Hoa Nghi khẽ đáp vâng một tiếng rồi lập tức tới Nghi Nguyên điện.

Chiều tối hôm ấy tôi dẫn Vệ Lâm tới cung của Huyền Lăng thăm mạch bình an cho y, nhân tiện chọn những việc quan trọng trong buổi lễ trăm ngày sắp tới của Hoài Thục Công chúa nói cho y biết. Huyền Lăng lúc này vừa phê duyệt tấu chương xong, ung dung đưa tay tới cho Vệ Lâm thăm mạch, đồng thời nhắm mắt lắng lắng nghe tôi nói. Chờ tôi nói xong, y bèn dặn dò: “Những việc khác thì không có gì, nhưng Thẩm Thủy mới được phong làm dung hoa, mấy ngày nữa hãy nhân việc mừng của Hoài Thục mà tấn phong nàng ta lên làm tiệp dư đi.”

Việc sinh nở trong cung vốn chẳng dễ dàng gì, nhưng điều hiếm có là lần này Hoài Thục Công chúa được sinh ra rất thuận lợi, hơn nữa mặt mũi cũng mười phần thanh tú, rất được Huyền Lăng yêu thích, do đó y đối xử với Giang Thẩm Thủy cũng tốt hơn mấy phần. Tôi tươi cười đáp “vâng” một tiếng rồi lại tiếp: “Chờ Công chúa tròn một tuổi thì có thể tấn phong Thẩm Thủy làm quý tần, tới lúc đó muội ấy cũng chính thức được đứng vào hàng chủ tử rồi.”

Huyền Lăng dù khẽ nở nụ cười nhưng vẫn không sao giấu được vẻ mệt mỏi trên mặt. “Trẫm cũng đang có dự tính như vậy.”

Mùa xuân năm nay trời lạnh giá vô cùng, đã thế so với mùa đông còn có thêm mấy phần ẩm ướt, ngay đến quãng thời gian tĩnh lặng lúc hoàng hôn dường như cũng trở nên nhớp nháp khó chịu. Đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, những hạt mưa lạnh giá vẫn chậm rãi buông rơi, hệt như vô số hạt băng bay múa đầy trời. Có mấy hạt mưa rơi vào cửa sổ phát ra những tiếng “xào xào”, nghe hệt như tiếng tăm ăn lá dâu.

Huyền Lăng lắng tai nghe hồi lâu rồi khẽ nói: “Buổi lễ Thân Tầm[3] dịp tháng Ba này, nàng hãy đứng ra chủ trì đi.”

[3] Một buổi lễ thường niên ở Trung Quốc thời cổ, do hoàng hậu chủ trì, đích thân nuôi tằm để phụ nữ trong thiên hạ noi theo, đi kèm với đó là lễ Thân Canh của hoàng đế - ND.

Tôi khom người, nói: “Thần thiếp chỉ là phi tần mà thôi, trong khi đó lễ Thân Tầm vốn phải do Hoàng hậu chủ trì, thần thiếp không dám tiếm việt.” Huyền Lăng khẽ “hừ” một tiếng, không nói năng gì. Tôi suy nghĩ một lát rồi lại nói: “Hay là để Trang Mẫn Phu nhân thay thế cũng được, dù sao nàng ta cũng có xuất thân cao quý.”

Huyền Lăng đang định nói gì thì ngoài hành lang chợt vang lên tiếng bước chân khe khẽ, kèm theo đó là những tiếng châu ngọc va vào nhau không ngừng đang lại gần Nghi Nguyên điện. Huyền Lăng hơi cau mày, hỏi: “Là ai đó?”

Tôi đi tới vén bức rèm gấm thêu hình linh thú lên, thấy Hồ Uẩn Dung đang chậm rãi bước đi trên hành lang, bước chân nghe có vẻ nặng nề vô hạn. Khuôn mặt thường ngày vốn kiều diễm vô song của nàng ta lúc này lạnh tựa băng sương, không hề có lấy một tia ấm áp, cặp mắt phượng thì ngạo nghễ nhướng cao, khóe mắt được trang điểm thành màu tím nhạt thoáng mang theo mấy tia vàng, nhìn hệt như chiếc đuôi xòe rộng của một con công, theo những bước đi của nàng ta, từ đó như tỏa ra ngoài không khí vô số tia sắc bén, các cung nhân bên đường nhìn thấy vậy đều không kìm được sợ hãi quỳ rạp xuống hết thấy.

Tôi đưa rèm cho ả cung nữ bên cạnh giữ lấy, đoạn ngoảnh đầu lại, mím môi cười, nói: “Đúng là không thể nói xấu sau lưng người khác được, vừa nói Tào Tháo, Tào Tháo đã đến ngay rồi.”

Hồ Uẩn Dung bám tay thị nữ đi vào thính an, vẻ buồn bực không vui lộ ra rất rõ. Huyền Lăng không kìm được hỏi: “Có chuyện gì mà nàng giận dữ như vậy? Ai đã chọc giận gì nàng hay sao?”

Hồ Uẩn Dung khẽ thở dài một tiếng, sau đó liền oán trách: “Cũng không có gì, chỉ tại lũ nô tài không được việc thôi, mấy thứ thần thiếp yêu cầu bọn chúng đều chẳng thể đưa tới.”

Huyền Lăng tò mò, cười hỏi: “Còn có thứ gì nàng yêu cầu mà bọn nô tài dám không đưa tới? Chỉ cần có thứ gì tốt trẫm đều ban cho Yến Hy điện trước, về khoản này đến Thục phi cũng chưa chắc đã so được với nàng đâu.”

Hồ Uẩn Dung bật cười khúc khích, ngay sau đó đã nghiêm mặt. “Cũng không phải thứ gì mới mẻ cả, có điều thần thiếp vừa kiếm được một công thức nấu ăn mới. Hoàng thượng biết đấy, Quỳnh Chi đang theo hầu bên thần thiếp vốn là người hầu của Vũ Dương Đại trưởng công chúa, mà muội muội của thị là Quỳnh La có tài nấu ăn rất giỏi, từng hầu hạ Thuần Nguyên Hoàng hậu khi mang thai, sau khi Thuần Nguyên

Hoàng hậu qua đời liền bị đuổi khỏi cung. Hai ngày trước Quỳnh Chi về quê thăm người thân, nghe Quỳnh La nói Thuần Nguyên Hoàng hậu khi còn tại thế ăn gì cũng rất cầu kỳ, phàm là đồ chưng hấp thì đều dùng lá tre, lá trúc hoặc lá chuối để lót dưới đáy lồng hấp, thần thiếp nghĩ bụng như thế thực là phong nhã, do đó bèn muốn học theo.”

Huyền Lăng vốn chỉ uể oải ngồi nghe nhưng vừa nghe thấy hai chữ “Thuần Nguyên” liền bất giác nở một nụ cười cực kỳ âm áp, ngay tới những đường nét trên khuôn mặt cũng trở nên dịu dàng hơn mấy phần. “Trẫm cũng không rõ là nàng ấy lại thích dùng những thứ lá như vậy đấy, có điều đồ ăn trong cung của nàng ấy đều mang mùi thơm của cây cỏ, đúng là tuyệt vời và đặc sắc vô cùng.”

“Đạ phải.” Hồ Uẩn Dung thấy Huyền Lăng cũng nói như vậy liền bất giác nở nụ cười tươi. “Thần thiếp thấy lá tre thì nhỏ quá, lá trúc thì phải dùng để gói bánh chưng^[4] mới hợp, nghĩ đi nghĩ lại thấy chỉ có dùng lá chuối tây là thích hợp nhất. Ai ngờ lũ nô tài lại nói năm nay trời lạnh, ngay đến nõn chuối cũng không mọc ra được, thật sự không có cách nào đưa lá chuối tây tới. Thần thiếp khó khăn lắm mới có được một chủ ý hay, thế mà cuối cùng lại không thể thực hiện, do đó mới giận dữ.”

[4] Bánh chưng của Trung Quốc thường chỉ to bằng nắm tay, không có nhân và gói bằng lá trúc - ND.

Huyền Lăng cười, nói: “Việc này thì có gì là khó đâu, chỉ là chuyện ăn uống nhất thời thôi mà. Chờ trời ấm lên rồi trẫm sẽ ban cho nàng tất cả lá chuối tây ở Thượng Lâm uyển, nàng muốn bao nhiêu là có bấy nhiêu, nhưng đến lúc đó nàng có hấp gì thì cũng đừng quên để lại cho trẫm một ít đấy nhé!”

Hồ Uẩn Dung cười, nói: “Đây vốn là sáng kiến của Thuần Nguyên Hoàng hậu, Dung Nhi làm sao mà quên biểu ca được.”

Vệ Lâm lúc này đã bắt mạch cho Huyền Lăng xong, bèn bẩm: “Hoàng thượng vẫn rất an khang, có điều không nên lao lực quá, năm nay trời lạnh, nếu thức khuya nhiều sẽ rất không tốt cho sức khỏe. Vì thần bây giờ sẽ kê cho Hoàng thượng mấy đơn thuốc tẩm bổ, Hoàng thượng cứ uống đúng giờ là được.”

Huyền Lăng gật đầu, nói: “Ôn Thực Sơ không thường xuyên ở trong cung, y thuật của người cũng coi như là không tệ.”

Vệ Lâm khom người, cung kính nói: “Đa tạ Hoàng thượng khen ngợi.” Sau đó lại ngoảnh đầu qua cười tủm tỉm nói với Hồ Uẩn Dung. “Vi thần có mấy lời này muốn nói, chẳng biết nường nường có muốn nghe không?”

Hồ Uẩn Dung mặt đầy nét cười, tay thì mân mê viên bảo thạch màu đỏ tươi đính trên hộ giáp, vừa nhìn y vừa nói: “Biểu ca cũng vừa khen là y thuật của người không tệ rồi, người muốn nói gì thì cứ việc nói đi.”

Vệ Lâm cung tay nói: “Vừa rồi nường nường nói tới việc dùng lá chuối tây để lót lồng hấp, vi thần chợt nhớ tới việc này, ai ai cũng cho rằng lá chuối tây chỉ dùng để gói bánh chưng thôi, kỳ thực dùng làm thuốc cũng rất tốt. Lá chuối tây có vị ngọt, mát, tính hàn, trong sách Bản thảo có ghi lại rằng dùng lá chuối tây có thể thanh nhiệt giải độc, chữa bệnh nóng trong tim, gan, ngoài ra nó còn rất hữu hiệu với những chứng bệnh phù nề nữa.”

Huyền Lăng lộ vẻ trầm tư. “Thuần Nguyên vốn thuộc tạng người nóng, chứng tỏ sáng kiến độc đáo kia còn có thể giúp cho việc dưỡng sinh nữa, đúng là rất tốt.”

Vệ Lâm cười trừ, nói: “Hoàng thượng nói rất phải, có điều lá chuối tây vốn tính hàn, thường ngày dùng một ít thì không sao, nhưng thai phụ thì không thể tùy tiện dùng vào được, bởi vì lá chuối tây cũng có công hiệu phá ứ tiêu thũng tương tự như đào nhân, hồng hoa, tuy hiệu quả không rõ rệt như hồng hoa nhưng nếu đem đi lót lồng hấp thì các chất nó tiết ra sẽ ngấm từ từ vào đồ ăn, thời gian lâu dần ắt sẽ làm hại đến thân thể.”

Hồ Uẩn Dung bất giác cả kinh, lập tức nghiêm mặt quát: “Hoàng thượng mới khen người có một câu thôi mà người đã nói lời dọa dẫm rồi. Chỉ là lá chuối tây mà thôi, nếu thật sự có độc thì Thuần Nguyên Hoàng hậu làm sao dám ăn chứ?”

Vệ Lâm vội vàng khom người, nói: “Phu nhân xin chớ nên tức giận, vi thần chỉ nói là thai phụ không nên tùy tiện dùng mà thôi. Kinh sư vốn là vùng lạnh, mọi người ít khi dùng tới lá chuối tây, do đó bình thường

ngay cả thầy thuốc cũng không biết tới được tính của nó. Còn vi thần hồi trẻ từng đi du ngoạn miền Nam nóng bức, thấy cư dân đương địa đa phần đều biết việc này, quả thực không phải là nói lời dọa dẫm đâu.”

Hồ Uẩn Dung hơi sững người, trên mặt lộ rõ vẻ hoảng hốt không sao giấu được, thấp giọng hô lên: “Biểu ca, Vệ thái y nói thai phụ không được tùy tiện dùng lá chuối tây, nhưng Quỳnh La vốn hầu hạ việc ăn uống của Thuần Nguyên Hoàng hậu trong khi mang thai, như thế rõ ràng là...” Sắc mặt nàng ta càng lúc càng tái, cuối cùng trở nên nhợt nhạt như những bông tuyết còn sót lại bên ngoài cửa sổ. “Thần thiếp từng nghe mẫu thân kể lại trong cung có lời đồn là vị Hoàng tử mà Thuần Nguyên Hoàng hậu sinh ra còn chưa ra đời thì đã tắt thở rồi, hơn nữa trên người còn có những đốm màu xanh, mà năm xưa Quý phi vốn hầu hạ kẻ bên Hoàng hậu, hình như ngay đến nàng ta cũng có nhìn thấy đấy.”

7. Quyển 8 - Chương 7: Chương 04 - Phần 02

Lúc này thời tiết vẫn còn giá lạnh, thêm vào đó bên ngoài trời lại đổ mưa rả rích, Huyền Lăng sớm đã khoác lên người một chiếc áo gấm màu đen viền trắng rất dày, ngọn nến cắm trên chiếc giá nạm vàng hình rồng cuộn vằn chấy đều đều trong chiếc chụp đèn làm bằng vải lụa, những tia sáng dịu dịu màu vàng cam khi chiếu lên chiếc áo của y lại làm toát ra một vẻ thê lương khó mà miêu tả bằng lời. Đôi hàng lông mày của y nhíu chặt lại, dường như không cách nào chịu đựng được nỗi đau khổ khi phải nhớ về những chuyện ngày xưa, miệng thì khẽ cất tiếng lầm bầm như đang nói lời mê sảng: “Đứa bé đó vừa sinh ra thì đã chết rồi, toàn thân đều lạnh băng, hơn nữa còn có rất nhiều đốm xanh trên người, rất đáng thương. Khi đó nó nằm trong lòng trẫm, chẳng thở được chút nào, lạnh như một khối băng vậy, dù trẫm cố ôm thế nào nó cũng không ấm lên được. Thái y nói với trẫm là nó khi còn ở trong bụng mẹ đã yếu ớt rồi, sau đó lại phải chịu mấy phen kinh hải, do đó đã qua đời từ trong bụng mẹ. Những phen kinh hải mà nó phải chịu đều là do Đức phi Cam thị và Hiền phi Miêu thị nhòm ngó ngôi hậu mà ra, bằng không Thuần Nguyên đã có thể yên tâm dưỡng thai rồi. Đứa bé đó thật đáng thương biết mấy...”

“Hoàng thượng xin hãy bớt đau thương.” Tới dịu dàng nói. “Chuyện dù sao cũng đã qua rồi, Hoàng thượng đừng để trong lòng, không tốt cho long thể đâu.” Tới nháy mắt ra hiệu một cái, Cận Tịch hiểu ý, bèn bưng tới một chén trà hạnh nhân đã được chuẩn bị sẵn. Tới ôn tồn nói tiếp: “Đồ ngọt có thể làm tâm thần thư thái, Hoàng thượng hãy uống một ngụm đi.”

Huyền Lăng nhìn thấy chén trà hạnh nhân đó, sắc mặt lại càng ảm đạm bi thương. “Trà hạnh nhân này cũng là thứ mà Thuần Nguyên rất thích khi còn tại thế.”

Cận Tịch sợ Huyền Lăng thương tâm, vội nói: “Trà hạnh nhân này nguội rồi, để nô tỳ đi mang ít đồ điểm tâm khác tới.”

Huyền Lăng đón lấy chén trà, nhìn những làn hơi nước màu trắng sữa bốc lên mà ngơ ngẩn, hơi nước mịt mờ cứ thế phủ vào mặt y, dường như lại càng làm nỗi buồn thương nhưng nhớ tăng thêm bội phần. “Ngày xưa ở Chiêu Dương điện, Thuần Nguyên rất thích chọn hôm nào trời nắng đẹp mà kê ghế dài ra ngoài ngồi uống trà hạnh nhân. Nàng ấy vốn không ưa xa hoa, ngay đến đồ điểm tâm cũng chỉ thích những loại bình thường. Trong Chiêu Dương điện chủ yếu dùng loại vải lụa mềm màu xanh nhạt, mỏng như cánh ve, ánh dương xuyên qua những lớp vải như thế rồi chiếu lên người nàng ấy, thực là đẹp đẽ không gì tả nổi.” Y một tay cầm chén trà hạnh nhân, một tay vuốt ve bức rèm cửa sổ của Nghi Nguyên điện, ngẩn ngơ nói. “Chính là thứ màu sắc như thế này.” Mọi người đều không dám khuyên nhủ gì, mãi một hồi lâu sau Huyền Lăng mới khẽ nhấp một ngụm trà, chậm rãi nói tiếp: “Ngay đến mùi vị cũng giống hệt năm xưa, thoáng mang theo một chút đắng, sau khi uống vào rồi thì lại chỉ thấy ngọt thơm.”

“Hạnh nhân ngọt đem ngâm vào nước nóng, bỏ thêm một nhúm tro bếp lò, chờ khi nước nguội rồi thì lấy hạnh nhân ra bỏ vỏ, rửa thật sạch, sau đó lại cho thêm một lượng nước vừa phải vào mà xay nát ra theo cách làm đậu phụ. Cuối cùng chỉ cần dùng túi vải lọc bỏ bã, lấy nước đun lên cho chín, khi dùng thì cho thêm đường trắng, lại hòa với sữa bò, cũng có thể kết hợp với một số phụ liệu khác như vừng, cánh hoa hồng, hoa quế, câu kỷ tử... Tiên Hoàng hậu không thích đồ quá ngọt, ngoài hạnh nhân ra còn cần cho thêm

một ít hạnh nhân đắng đã bỏ vỏ, như thế khi mới uống sẽ thấy hơi đắng, nhưng sau đó lại chỉ còn vị thơm ngọt mà thôi.”

Giọng nói ấy nặng nề và thoáng mang theo một chút chua chát, chậm rãi vang lên vô cùng trôi chảy. Mọi người ngoảnh đầu qua nhìn thì thấy Đoàn Quý phi đang đứng ngay cạnh cửa, bóng dáng mỏng manh yếu ớt như thể gió thổi cũng ngã, bên khóe mắt vẫn còn rơm rớm lệ. Chẳng ai biết nàng ta đã tới đây từ lúc nào.

Huyền Lăng khẽ gật đầu, vẫy tay ra hiệu cho nàng ta lại gần, nói: “Phải rồi, năm xưa Thuần Nguyên từng dạy nàng cách làm trà hạnh nhân, cả Nghi Tu cũng từng học nữa.” Trong giọng nói lạnh lùng của Đoàn Quý phi lộ ra một tia buồn bã: “Vâng, về sau Thuần Nguyên Hoàng hậu có thai, chuyện ăn uống đều do muội ruột của nàng ta, cũng tức là Quý phi nương nương năm đó đích thân phụ trách.” Đoàn Quý phi chậm rãi đi vào, cầm chén trà hạnh nhân đưa lên mũi ngửi thử, đoạn nhẹ nhàng cất tiếng: “Hoàng thượng, trà hạnh nhân này là một thứ đồ tẩm bổ rất tốt, nhưng nếu dùng không đúng cách thì cũng có thể giết người được đấy.”

Tôi gật đầu, nói: “Ly Phi bỏ mạng chính là vì ăn quá nhiều hạnh nhân, Thuần Nguyên Hoàng hậu năm đó đang có thai, sao có thể uống trà hạnh nhân được?”

Đoàn Quý phi khẽ lắc đầu. “Loại hạnh nhân Ly Phi dùng để tự vẫn có độc tính rất mạnh, còn trà hạnh nhân thì được chế biến bằng đặc sản hạnh nhân ngọt ở vùng phụ cận kinh sư, đã được sàng lọc kỹ càng, tuyệt đối không có độc tính, có điều thai phụ thì vẫn không thể dùng nhiều được.” Ngoài cửa sổ mưa thưa gió mạnh, lạnh đến thấu xương, còn trong phòng, mọi người cũng bị lời của Đoàn Quý phi làm cho trái tim rét buốt. “Trang Mẫn Phu nhân, phu nhân còn nhớ việc tiểu vương tử của phủ Thanh Hà Vương khi sinh ra trên người cũng có đốm xanh không?”

Hồ Uẩn Dung gật đầu, nói: “Dạ phải, ngày đó muội trò chuyện với Ẩn phi và Thục phi ở Nhu Nghi điện, từng cùng Thục phi tận mắt nhìn thấy trên người tiểu vương tử có đốm xanh. Nhũ mẫu nói là vì Tĩnh phi trước khi sinh nở đã bị chất độc ngấm vào người, do đó đứa bé khi sinh ra mới có dấu vết như vậy, nhưng may mà sau khi động thai nàng ta đã sinh đứa bé ra rất nhanh, do đó sức khỏe của đứa bé không có vấn đề gì cả.”

Đoàn Quý phi lại ngoảnh đầu nhìn qua phía Vệ Lâm. “Nhân tiện có Vệ thái y ở đây, bản cung hỏi người, trên người thai nhi có đốm xanh là vì duyên cớ gì?”

Vệ Lâm rất ít khi thấy Đoàn Quý phi tỏ ra trịnh trọng như vậy, tức thì không dám chậm trễ, lập tức đáp: “Thai nhi khi còn ở trong bụng mẹ nếu phải chịu cơn kinh hãi nào đó hoặc bị những loại thuốc tính hàn gián tiếp xâm nhập vào, trên người sẽ xuất hiện đốm xanh, mà nếu dùng loại thuốc đó trong thời gian quá dài thì đứa bé sẽ bị lạnh, rất có thể sẽ chết trong bụng mẹ. Phàm những ai thông hiểu y thuật thì đều rõ, thai chết so với sẩy thai còn làm ảnh hưởng tới thân thể nhiều hơn, chất độc từ trong thai nhi sẽ truyền dẫn vào cơ thể người mẹ, khả năng người mẹ theo đó mà mất mạng là rất lớn.”

Đoàn Quý phi cất giọng nặng nề: “Nếu uống phải loại thuốc có tính hàn, thai phụ lẽ nào lại không tự mình hay biết gì ư?”

“Thai phụ sẽ cảm thấy bụng mình lạnh giá, tay chân cạn sức, thân thể tê dại, nhưng mấy triệu chứng này lại khá giống với các triệu chứng xuất hiện khi mang thai, không rõ ràng như khi uống phải các loại thuốc như sơn tra, hồng hoa, do đó nếu không để ý kỹ thì khó mà phát hiện ra được.”

Đoàn Quý phi khẽ gật đầu, không nói nhiều thêm, chỉ cất tiếng gọi: “Cát Tường!”

Cát Tường nghe thấy tiếng gọi liền đi vào, trên tay bưng theo một chiếc bát sứ trắng, hơi nóng trong bát bốc lên nghi ngút, chính là một bát trà hạnh nhân. Cát Tường bưng bát tới trước mặt Huyền Lăng, Đoàn Quý phi thấp giọng nói: “Hoàng thượng, xin hãy nếm thử một chút xem bát này với bát vừa rồi của Thôi Thượng nghi có gì khác biệt không!”

Huyền Lăng không rõ duyên cớ bên trong, thế nhưng Đoàn Quý phi bấy lâu nay làm việc gì cũng có chừng mực, do đó y cũng không hỏi nhiều, chỉ múc một thìa lên nếm thử, sau đó bèn lắc đầu tỏ ý không có gì khác biệt. Đoàn Quý phi lại nói: “Vệ thái y cũng nếm thử đi.”

Vệ Lâm không thể thoái thác, đành ném thử mỗi bát một thìa, nhưng sau một hồi lâu nhăm nháp vẫn chưa chắc chắn lắm, thế là lại ném thêm lần nữa. Lần này dường như đã nắm chắc được mười phần, Vệ Lâm bèn nói: “Bẩm Hoàng thượng, bát của Thôi Thượng nghi được cho thêm hạnh nhân đắng, còn bát của Đoan Quý phi thì được cho thêm một ít bột đào nhân. Vị đắng của hai thứ này tựa tựa nhau, nếu không ném kĩ thì khó mà phân biệt được.”

Đoan Quý phi nói: “Hoàng thượng thường xuyên uống trà hạnh nhân mà còn không thể phân biệt, nếu không có thái y ở đây thì ai mà phân biệt được đây?” Rồi nàng ta lại chỉ vào bát trà hạnh nhân Cát Tường mang tới, hỏi Vệ Lâm: “Nếu thai phụ không rõ nội tình, mỗi ngày đều uống trà hạnh nhân được cho thêm một ít bột đào nhân, kết quả sẽ ra sao?”

Vệ Lâm cả kinh thất sắc, vội vàng quỳ sụp xuống, nói: “Nếu thai phụ thật sự uống loại trà hạnh nhân như thế trong thời gian dài, thai nhi quyết không thể nào sống sót đến khi ra đời được, hơn nữa trên người thai nhi sẽ xuất hiện những đốm màu xanh.”

Bầu không khí trở nên tĩnh lặng tột cùng, một sự tĩnh lặng đầy vẻ chết chóc, tất cả mọi người thì như bị đóng băng giữa trời đông, thậm chí còn chẳng thể rung mình được. Huyền Lăng nổi rõ gân xanh trên trán, khuôn mặt vốn hơi hồng vàng trở nên méo mó vằn vẹo, bên khóe môi thoáng hiện một nụ cười lạnh lùng khiến người ta không rét mà run.

Hồ Uẩn Dung dường như chợt nhớ tới một việc, bèn hỏi: “Nếu thỉnh thoảng còn dùng lá chuối tây để hấp đồ ăn thì sao?”

Vệ Lâm tuân đầy mồ hôi lạnh, không kịp được đưa tay áo lên lau. “Nếu lá chuối tây và bột đào nhân mà kết hợp với nhau, thai nhi ắt không giữ được. Nhưng nếu trong thời gian ấy thường xuyên làm cho thai phụ sợ hãi và phiền muộn, vậy thì bất kể là ai cũng khó mà phát hiện một số triệu chứng của thai phụ là do đào nhân và lá chuối tây gây ra.”

Từ trong chiếc lò hương hình con kỳ lân làm bằng đồng đen nằm trên mặt đất, những luồng khói mỏng mang mùi long diên hương không ngớt bay ra, tạo thành một tấm lưới vô hình, cứ thế chụp thẳng xuống đầu người ta.

Ánh mắt Huyền Lăng lộ ra những tia mơ màng bất định, sau một hồi lâu trầm lặng, y bèn đứng dậy, nói: “Cam thị và Miêu thị suốt ngày gây chuyện, Thuần Nguyên thì vì vô tình làm Miêu thị sẩy thai mà vô cùng áy náy, đêm nào cũng gặp ác mộng, đã thế còn thường xuyên nhẫn nhịn sự gây hấn của hai người đó, thực là vất vả vô cùng.”

Hồ Uẩn Dung nhẹ nhàng bước tới bên cạnh Huyền Lăng, khẽ nói: “Biểu ca, đó chỉ là vẻ bề ngoài thôi, chính chỗ đào nhân và lá chuối tây kia mới là thủ phạm hại chết hai mẹ con Thuần Nguyên Hoàng hậu.”

Huyền Lăng lúc này đã bình tĩnh trở lại, sắc mặt không có lấy một tia dị thường, bình tĩnh cất tiếng hỏi: “Nguyệt Tân, nàng từ đâu mà biết được những việc này?”

“Sau khi Hoàng hậu bị cấm túc, lượng bạc chi tiêu trong cung của Hoàng hậu vẫn không hề suy giảm, còn có chênh lệch với con số mà phủ Nội vụ báo lên. Thần thiếp là người đứng đầu trong tứ phi, nắm quyền hiệp trợ quản lý lục cung, được Hoàng thượng sai điều tra thì tất nhiên không dám lơ là, do đó đã lập tức thẩm vấn ba người hầu tâm phúc của Hoàng hậu là Hội Xuân, Tú Hạ, Tiễn Thu. Nào ngờ sau một hồi thẩm vấn, Hội Xuân vì muốn được tha đã khai báo việc năm xưa từng có người sai khiến thị dùng đào nhân thay thế hạnh nhân đắng để mưu hại Thuần Nguyên Hoàng hậu.” Hơi dừng một chút, nàng ta dường như muốn xoa dịu cơn sôi sục trong lồng ngực, sau đó mới chậm rãi nói tiếp: “Thần thiếp không dám lơ là, lại tiếp tục thẩm vấn Tiễn Thu và Tú Hạ. Tiễn Thu không chịu nổi sự tra tấn nên cắn lưỡi tự vẫn, còn Tú Hạ thì rút cuộc đã khai ra chân tướng.”

Thời gian dường như đã bị hơi lạnh làm đông cứng lại, trôi qua chậm rãi vô cùng. Huyền Lăng gằn giọng nói ra từng chữ một: “Là ai?”

Ngọn nến trong điện được đốt lâu rồi nên hơi tối đi một chút, những tia sáng nhờn nhọt mang theo ánh tuyết từ ngoài cửa sổ chiếu vào bao phủ trên khuôn mặt trầm lặng như nước của Đoan Quý phi, tựa như ngưng tụ thành sương tuyết. “Là đương kim Hoàng hậu Chu Nghi Tu, muội muội ruột thịt của Thuần Nguyên Hoàng hậu.”

Đại diện tức thì trở nên tĩnh lặng đến tột cùng, nghiêng tai lắng nghe thậm chí còn có thể nghe thấy tiếng những mảnh vụn trầm hương nứt ra trong lò hương. Đoàn Quý phi quay sang nhìn tôi, nói: “Thực phi kỳ thực không phải người đầu tiên bị Chu Nghi Tu hãm hại đến nỗi mất con, cũng chưa chắc đã là người cuối cùng.”

Nếu giọng nói có thể ăn thịt người, vậy thì đó ắt hẳn là giọng nói của Huyền Lăng lúc này đây: “Trẫm còn nhớ rõ, để đảm bảo việc ăn uống của Thuần Nguyên được chu toàn, Nghi Tu đã cẩn thận đứng ra lo liệu đến từng tiểu tiết. Trẫm vốn cứ ngỡ bọn họ là tỷ muội tình sâu.” Nói xong những lời này, hai mắt Huyền Lăng như muốn nứt toạc ra, lồng ngực phập phồng không ngớt.

Trên đuôi mắt Hồ Uẩn Dung lúc này ngập đầy những tia căm hận. “Thuần Nguyên Hoàng hậu ngồi lên ngôi hậu thế nào, Hoàng thượng hẳn vẫn còn nhớ rõ, Chu Nghi Tu có thể không hận được sao? Có thể không muốn báo thù được sao? Đừng nhìn nàng ta thường ngày kính cẩn, kỳ thực đó là hạng người lòng dạ tàn độc, ngay đến tỷ muội ruột thịt cũng nhẫn tâm giết hại!”

Huyền Lăng vung tay đẩy nàng ta ra, rảo bước đi nhanh ra ngoài, đồng thời dặn dò Lý Trường: “Theo trẫm tới Thận hình ty.”

Bầu không khí thoát đó đã lại trở về tĩnh lặng, trong đại điện chỉ còn tôi, Hồ Uẩn Dung và Đoàn Quý phi. Hồ Uẩn Dung đưa tay chỉnh lại cây trâm ngọc trên đầu một chút, uể oải ngồi xuống, khẽ cười, hỏi: “Theo Thực phi thấy, Hoàng thượng lần này thăm vấn sẽ có kết quả như thế nào?”

Tôi đứng bên cửa sổ, nở một nụ cười tỏ vẻ hiểu ý. “Uẩn Dung muội muội ắt sẽ đạt thành tâm nguyện, không uống phí phen công sức hôm nay.”

Nàng ta đưa mắt liếc tôi. “Thực phi rõ là ngồi không mà hưởng thành quả, trong khi đó ta với Quý phi thì phải tốn bao công miệng lưỡi.”

“Ta với Hoàng hậu kết oán đã lâu, Hoàng thượng vốn biết rõ ràng, ta mà mở miệng thì chỉ khiến tình hình xấu đi thôi.”

Hồ Uẩn Dung cười tủm tỉm nhìn Đoàn Quý phi vốn lặng im từ nãy tới giờ. “Chắc hẳn ngoài Quý phi ra, không ai có thể khiến Hoàng thượng tin tưởng được tới vậy.” Đoàn nàng ta lại vỗ tay, nói: “Cũng may mà có sự trừ tính chu toàn của Thực phi, bằng không muốn khơi ra chuyện này quả thực là chẳng dễ dàng gì.”

“Chỉ là chuyện vặt mà thôi.” Tôi hờ hững nói. “Đưa mắt nhìn khắp hậu cung, dù là ba người chúng ta, làm gì có cung của ai mà không có sự thâm hụt về tiền bạc, chẳng qua là mượn có mà thôi. Nếu không phải Hoàng hậu đang bị cấm túc, chúng ta quả thực chẳng thể làm gì được nàng ta.”

“Có điều...” Hồ Uẩn Dung đặt tay lên chỗ trái tim, làm ra vẻ vô cùng kinh sợ. “Con rắn dù chết cũng vẫn còn nọc độc, tiểu muội đến bây giờ vẫn chưa hết sợ đây này.”

Đoàn Quý phi vốn im lặng nãy giờ, lúc này chợt nhẹ nhàng cất tiếng: “Việc có liên quan tới Thuần Nguyên Hoàng hậu, Hoàng thượng ắt không chịu bỏ qua đâu.” Sau đó lại đưa mắt liếc tôi. “Nếu thật sự muốn cảm ơn thì chúng ta phải cảm ơn An thị, không có câu nói mà nàng ta lưu lại trước khi chết kia, chắc chúng ta khó có thể nghĩ tới chuyện này.” Dứt lời, Đoàn Quý phi vẫy tay ra hiệu một cái, Cát Tường lập tức bước tới đỡ nàng ta. Rồi nàng ta khoác chiếc áo choàng lên người, khẽ nói: “Theo ta tới Thông Minh điện cầu phúc nào. Hoàng hậu có thể trả nợ cho muội, trả nợ cho ta, cũng có thể trả nợ cho Uẩn Dung, nhưng quyết không thể nào trả nợ cho Thuần Nguyên Hoàng hậu được. Chúng ta đi thôi!”

Tôi vâng lời đứng dậy, chậm rãi cất bước ra ngoài. Hồ Uẩn Dung đi theo sau, ghé đến bên tai tôi khẽ nói: “Thực phi bây giờ không hối hận vì chuyện từng đáp ứng với ta đấy chứ?”

Lời của tôi tuy nhẹ nhàng nhưng lại hết sức rành rọt: “Ta đã nói rồi, ta không có ý đồ gì với ngôi hoàng hậu cả.”

Nàng ta lộ vẻ hài lòng. “Mong là Thực phi nói lời giữ lấy lời!”

Màn đêm lúc này tối đen như mực, mưa lạnh vẫn rả rích rơi, đưa mắt nhìn về phía xa chỉ thấy trong Tử Áo Thành, cung điện đình đài tầng tầng lớp lớp, vô số ánh đèn lấp ló bập bênh, tựa như một biển sao miên man vô tận. Tôi buộc lại chiếc áo choàng trên người cho chặt, nhưng vẫn cảm thấy rét

buốt thấu tâm can. Có lẽ... con người ta ngồi lên ngôi cao rồi thường khó tránh khỏi cảm giác cô độc, rét lạnh.

8. Quyển 8 - Chương 8: Chương 5 Bối Đâu Duyên Số Thảy Do Trời

Huyền Lăng ở trong Thận hình ty một ngày một đêm mới ra ngoài, tôi và Đoan Quý phi cũng quỳ trong Thông Minh điện trọn một ngày một đêm. Trong thời gian này, Đoan Quý phi cứ cách ba canh giờ lại cầm đàn tì bà lên gảy, gửi vào đó muôn vạn nỗi ưu thương, mãi tới khi hai bờ môi đã tím tái vẫn không chịu rời đi. Tôi không biết nàng ta đang tưởng niệm Thuần Nguyên Hoàng hậu đã đích thân dạy nàng ta gảy đàn tì bà hay là nghĩ tới vị tiểu Hoàng tử còn chưa ra đời thì đã chết kia, chỉ thấy nỗi ưu thương của nàng ta sâu đậm vô cùng, tôi không cách nào sinh lòng đồng cảm.

Cuối cùng Ôn Nghi Công chúa phải tới quỳ với nàng ta thêm một thời gian, thế rồi nàng ta mới chịu về cung nghỉ ngơi.

Huyền Lăng sau khi từ trong Thận hình ty trở ra thì không tới cung của tôi. Giữa đêm dài tịch mịch, tôi nhắm mắt lại muốn đi vào giấc ngủ, thế nhưng đầu lại rầm rứt đau, trong cơn mơ màng dường như nghe thấy âm thanh phát ra từ đồng hồ nước tiếng sau dài hơn tiếng trước, trái tim thì cứ treo lơ lửng mãi vẫn chẳng thể buông xuống.

Bên ngoài bức màn có người đứng buông tay kính cẩn, rồi giọng nói của Cận Tịch vang lên: “Nương nương, Hoàng thượng cho triệu người tới Nghi Nguyên điện.”

Tôi hỏi: “Bây giờ là canh mấy rồi?”

“Dạ, là giờ Tuất ba khắc.” Hơi dừng một chút, nàng ta lại nói tiếp: “Trang Mẫn Phu nhân đã vắng chỉ tới đó rồi.”

Hóa ra không phải là ý chỉ gọi tới thị tẩm, tôi mở choàng mắt ra, cất tiếng dặn dò: “Thay áo.”

Đường đi tới Nghi Nguyên điện đã vô cùng quen thuộc, bước đi của các thái giám cũng hết sức vững vàng, giữa làn gió đêm vi vút, chiếc kiệu cứ thế tiến đi không ngừng.

Hôm nay là mừng Chín tháng Hai, trời vẫn còn rất lạnh, từng làn gió đêm luồn qua khe cửa sổ không ngừng thổi vào làm mấy lọn tóc mai của Hoàng hậu lật phất bay, khuôn mặt không được tô son điểm phấn lộ rõ nếp nhăn dưới ánh nến đỏ hồng. Vì là tẩm thân mang tội nên toàn bộ những thứ đồ trang sức châu ngọc trên người nàng ta đều đã bị gỡ bỏ, chỉ còn lại cặp vòng ngọc phỉ thúy nặng nề đeo trên cổ tay. Mái tóc của nàng ta được búi gọn lại một cách đơn giản và cố định chắc chắn bằng hai sợi dây màu bạc, chẳng được tự do. Trên người vận một bộ cung trang màu đỏ viền đen thêu hoa văn hình gợn sóng, nàng ta cứ thế quỳ trên mặt đất không nói năng gì, cặp xương quai xanh gầy guộc lộ lộ hiện ra phía sau cổ áo.

Hồ Uẩn Dung đứng lặng lẽ bên cạnh Huyền Lăng, bên khóe môi thấp thoáng một nụ cười lạnh lẽo, không nói một lời.

Huyền Lăng khép hờ hai mắt, chỉ tay vào Tú Hạ và Hội Xuân quỳ phía sau Hoàng hậu, hồ hững nói: “Bọn họ đều đã khai nhận rồi, nàng còn có gì để nói nữa không?”

Hoàng hậu ngoảnh đầu lại nhìn hai thị nữ thân tín vừa phải chịu đủ mọi cực hình kia, rồi chỉ tay vào những chiếc móng tay đã bị kim đâm thủng của Hội Xuân, trầm giọng nói: “Hoàng thượng, Hội Xuân và Tú Hạ đều bị tra tấn dã man như thế, lời khai của họ chẳng lẽ có thể tin được ư?”

Huyền Lăng lạnh lùng đưa mắt liếc nhìn hai con người mình đầy thương tích đó. “Những vết thương trên người bọn họ đều là do trầm trừng phạt sau khi khai báo, bởi hai kẻ này đã dám nói giáo cho giặc. Lời khai của cả hai vô cùng rõ ràng, nếu là bị nhục hình truy bức mà khai thì trước sau lại có thể thống nhất được đến thế sao?” Nói đến đây, bên khóe môi y lộ ra một tia giận dữ. “Nàng cứ yên tâm, nếu không tự mình thẩm vấn, trẫm thực chẳng dám tin rằng vị Hoàng hậu hiền thực vốn bầu bạn bên trẫm bao năm qua lại là một con người có lòng dạ tàn độc đến như vậy.”

Hoàng hậu cất giọng hồ hững: “Hoàng thượng giờ đã tin rồi, vậy còn triệu thần thiếp tới hỏi làm gì nữa?”

Huyền Lăng nhắm hai mắt lại, nói giọng đầy vẻ chán ghét: “Nếu không bởi vì muốn đợi nàng chính miệng thừa nhận, nàng nghĩ trăm còn muốn nhìn thấy khuôn mặt này của nàng nữa sao?”

“Thần thiếp tuổi già sắc phai, tất nhiên khó có thể làm Hoàng thượng vừa mắt được rồi. Có điều thần thiếp thật sự rất tò mò, nếu tỷ tỷ vẫn còn tại thế, liệu Hoàng thượng có yêu tấm dung nhan đã trở nên già nua của tỷ ấy không đây? Thần thiếp hồi hận quá, lẽ ra nên để Hoàng thượng nhìn thấy tỷ tỷ của ngày hôm nay mới phải, như thế chắc Hoàng thượng sẽ không còn hận thần thiếp nữa.”

“Lòng hiền từ thì dung mạo sẽ xinh đẹp, Uyển Uyển dù có già nua đến mấy thì nhất định cũng hơn nàng muôn vạn lần.”

Hoàng hậu cười khẩy một tiếng, để lộ ra mấy nét hững hờ, đoạn nàng ta cúi đầu nhẹ nhàng vuốt ve cặp vòng ngọc phỉ thúy sáng lấp lánh trên cổ tay. “Nhớ ngày thần thiếp vào cung, Hoàng thượng đã tự tay đeo cặp vòng ngọc này cho thần thiếp, nói là nguyện như vòng này, sớm tối bên nhau. Nhưng bây giờ, nếu không phải Hoàng thượng cho rằng thần thiếp phạm phải lỗi lầm, có lẽ đã chẳng muốn gặp lại thần thiếp nữa.” Hơi dừng một chút, giọng của nàng ta càng lúc càng trầm xuống: “Năm xưa Hoàng thượng còn từng cầm chiếc vòng này mà nói với thần thiếp, chỉ cần sinh được hoàng tử, ngôi hoàng hậu sẽ là của thần thiếp. Nhưng khi thần thiếp sinh được hoàng tử thì người đã cưới tỷ tỷ của thần thiếp làm hoàng hậu rồi, ngay đến con của thần thiếp cũng vì thế mà trở thành con thứ như thần thiếp vậy, vĩnh viễn không thể thoát khỏi thân phận này.”

Huyền Lăng bất giác nhíu chặt đôi mày. “Nàng biết là trăm không để tâm tới chuyện đích thứ mà. Mẫu hậu kỳ thực cũng không để tâm bởi bà là con dòng thứ, và trăm cũng vậy.”

“Hoàng thượng có biết nỗi ám ức của những nữ tử xuất thân dòng thứ không? Thần thiếp từ nhỏ đã phải chịu đủ ám ức rồi, trong mắt cha chỉ có mình tỷ tỷ thôi, bởi thần thiếp là con dòng thứ, thần thiếp và mẫu thân của thần thiếp chưa bao giờ được coi trọng. Điều này Hoàng thượng dựa vào cái gì mà hiểu được đây?”

“Trăm hiểu chứ.” Huyền Lăng đột ngột mở mắt ra nhìn chăm chăm vào nàng ta. “Chính bởi vì trăm hiểu nên sau khi nàng vào cung trăm mới đặc biệt hậu đãi nàng, cho dù về sau trăm lập Uyển Uyển làm hoàng hậu duy nhất thì nàng cũng được làm Hiền Quý phi có địa vị chỉ kém nàng ấy thôi. Nhưng nàng vĩnh viễn không biết thế nào là đủ cả!”

Hoàng hậu cất giọng lạnh tựa băng sương: “Ngôi hoàng hậu đó vốn thuộc về thần thiếp, thế mà mới thoáng đó đã bị tỷ tỷ cướp đi, ngôi thái tử vốn cũng thuộc về con của thần thiếp, thế mà cuối cùng nó lại chỉ có thể làm con thứ. Thần thiếp từ nhỏ đã phải sống dưới vầng hào quang của tỷ tỷ rồi, sau khi vào cung lại phải vĩnh viễn ở dưới tỷ ấy nữa, thậm chí tỷ ấy còn đoạt mất mọi sự sủng ái của phu quân. Thần thiếp rất muốn tự thỏa mãn, thế nhưng lại khó lòng làm được.”

Huyền Lăng khẽ thở ra một hơi. “Nhưng nàng quả thực không bằng Uyển Uyển.”

“Cho nên thần thiếp phải chấp nhận thất bại, vĩnh viễn ở dưới người khác ư?”

Huyền Lăng thỉnh lĩnh vỗ mạnh một cái xuống bàn, chén trà sứ men xanh trên bàn bất giác nảy lên, nước trà xanh biếc trong chén bắn ra tung tóe, kèm theo đó là những làn hơi nóng bốc lên nghi ngút cùng hương trà thanh đậm. Về mặt Huyền Lăng lúc này đã trở nên hơi méo mó. “Uyển Uyển là tỷ tỷ ruột của nàng.”

Hồ Uẩn Dung đưa tay nắm lấy bàn tay Huyền Lăng, cất giọng dịu dàng: “Biểu ca, Chu thị là hạng nữ nhân lòng như rắn sắt, không đáng để huynh tức giận đâu! Nếu huynh thật sự giận, cứ phế bỏ ngôi hậu của nàng ta là được rồi.”

Hai mắt Hoàng hậu sáng rực lên, thấp thoáng để lộ ra những tia ngạo nghễ, khi nhìn về phía Hồ Uẩn Dung liền tỏ rõ vẻ khinh miệt và xem thường. “Hồ Uẩn Dung, người muốn lăm lăm thì hãy chờ ngôi lên được bảo tọa hoàng hậu đã! Trước khi Hoàng thượng phế bỏ ngôi vị của bản cung thì bản cung vẫn là hoàng hậu, để hậu nói chuyện, một con phi tần nhỏ bé như người không xứng nói chen vào.”

Hồ Uẩn Dung cười khẩy một tiếng, cất giọng giễu cợt: “Ta thế này gọi là có sao học vậy, có người đã dám mưu hại tiên Hoàng hậu để cướp ngôi rồi, ta chẳng qua chỉ chen miệng vào nói mấy câu mà thôi, hãy còn chưa thể tính là tội ác tày trời được!”

Hoàng hậu cười lạnh, nói: “Dù người có muốn giành ngôi của bản cung thì cũng chớ nên nôn nóng như thế, thật là chẳng có nửa phần thận trọng, có trao ngôi hậu cho người thì người cũng chẳng ngồi nổi mấy ngày!” Đoạn nàng ta liếc mắt qua phía tôi, lạnh lùng nói tiếp: “Bên trên vẫn còn Quý phi và Thục phi, thế mà người đã sốt ruột trước rồi!”

Tôi hơi khom người hành lễ. “Hoàng hậu nương nương đề cao thần thiếp quá rồi, thần thiếp không dám nhòm ngó ngôi hậu.”

“Không dám?” Nàng ta trầm mặt xuống, nói giọng khinh miệt. “Có dám hay không thì người cũng đã làm rồi, còn có gì để nói nữa? Người có dám thề là sự thất thế của bản cung hôm nay không phải do người một tay tạo thành không?”

“Không phải.” Tôi thản nhiên nhìn lại nàng ta. “Thần thiếp tin là lưới trời lồng lộng, thưa mà khó lọt, đã phạm phải lỗi lầm thì sớm muộn gì cũng sẽ bị trừng phạt thôi.”

Vừa khéo lúc này một làn gió lạnh thổi vào từ ngoài cửa sổ làm ánh nến trong điện không ngớt đung đưa, ngay sau đó Huyền Lăng cất giọng vừa bi thương vừa giận dữ: “Chẳng lẽ nàng không sợ bị báo ứng ư? Những lúc nửa đêm nằm mộng nàng không sợ Uyển Uyển và đứa bé kia hiện hồn về đòi mạng ư?”

“Nếu tỷ ấy có thể làm được như vậy thì cứ việc tới Chiêu Dương điện mà ơn đền oán trả, đỡ cho thần thiếp đêm đêm phải nằm mơ thấy đứa con chết yểu của mình khóc mãi không thôi.” Dưới ánh nến bập bênh xao động, khuôn mặt Hoàng hậu trở nên mơ hồ, hai hàng lệ nóng chậm rãi chảy ra từ trong đôi mắt trống rỗng vốn tưởng đã cạn khô, khiến ai nhìn thấy cũng không kìm được sinh lòng cảm khái. “Khi con của thần thiếp mắc bệnh rồi qua đời thì tỷ tỷ đang mang thai. Hoàng thượng, khi ấy người chỉ biết vui mừng vì tỷ tỷ có thai thôi, đâu có nhớ rằng mình còn có một đứa con trưởng nữa! Hoàng thượng, con của thần thiếp chết đáng thương lắm, thần thiếp đã ôm nó đi dưới trời mưa suốt cả đêm, chỉ muốn đi tới tận Diêm La điện cầu xin Diêm Vương cho phép thần thiếp được dùng mạng mình đổi lấy tính mạng của thằng bé. Nó còn chưa đầy ba tuổi, vậy mà đã bị sốt cao đến nỗi toàn thân nóng bừng, cuối cùng không qua khỏi. Trong thời điểm ấy tỷ tỷ lại có thai, chẳng lẽ không phải con của tỷ ấy đã làm con của thần thiếp mất mạng ư? Thần thiếp sao có thể để tỷ ấy sinh hạ hoàng tử được! Thần thiếp là một người mẹ, thần thiếp quyết không thể để con của mình phải chịu thêm nỗi ám ức nào!”

Tôi chưa từng thấy Hoàng hậu thất thố như vậy bao giờ, hóa ra nàng ta cũng có những nỗi đau vĩnh viễn không thể nào lành lại.

“Nàng điên rồi!” Khuôn mặt Huyền Lăng lúc này chìm trong một nỗi đau đớn và xót xa vô tận. “Là trầm nhất quyết muốn cưới Uyển Uyển, là trầm nhất quyết muốn lập nàng ấy làm hoàng hậu, là trầm và nàng ấy cùng tạo ra đứa bé đó!” Y rảo bước đi tới trước mặt Hoàng hậu, đưa tay chụp lấy cổ áo của nàng ta. “Tại sao nàng lại không hận trầm?”

Khuôn mặt của hai người họ ở gần sát nhau, hơi thở ấm nóng của Hoàng hậu không ngừng phả lên mặt Huyền Lăng, ánh mắt thì lướt nhanh trên khuôn mặt y vẻ tham lam và quyến luyến. “Hoàng thượng cho rằng thần thiếp không muốn ư?” Nàng ta nhìn chằm chằm vào Huyền Lăng, dường như muốn kéo khuôn mặt y vào trong đôi mắt mình. “Thần thiếp muốn hận Hoàng thượng lắm chứ, nếu có thể hận được thì thần thiếp đã hận từ lâu rồi!” Những giọt nước mắt nóng hổi vẫn lẳng lẳng tuôn rơi trên đôi bờ má lạnh băng của nàng ta. “Hoàng thượng lúc nào cũng chỉ nghĩ tới một mình tỷ tỷ thôi, đâu có biết rằng tình cảm mà thần thiếp dành cho người không hề ít hơn tỷ tỷ.”

“Biểu ca!” Hồ Uẩn Dung khẽ gọi một tiếng, trên khuôn mặt yêu kiều lộ rõ vẻ căm hận tới cùng. “Chớ nên nói nhiều với nàng ta nữa, thật là buồn nôn quá!”

Huyền Lăng lạnh lùng buông bàn tay đang túm cổ áo nàng ta ra, tiện tay với lấy bức rèm bên cạnh mà lau tay, vẻ chán ghét lộ ra rất rõ, rồi y quay qua nói với tôi: “Hoàn Hoàn, giúp trẫm thảo chiếu thư phế hậu đi.”

Tôi lạnh lùng đứng nhìn này giờ chỉ vì chờ khoảnh khắc này thôi, tất cả mọi sự tranh cãi và đối chất đều chẳng thể gọn ghẽ bằng một đạo chiếu thư phế hậu.

Tôi trải tờ thánh chỉ màu vàng tươi ra, nhúng bút vào nghiên mực thật đậm rồi bắt đầu múa bút mau lẹ. “Hoàng hậu Chu thị, thiên mệnh chẳng dung, gây điều thị phi, phá rối cương kỷ, còn ôm lòng oán nghịch, thực là tội ác tày trời, há có thể đi vào tông miếu, làm mẫu nghi thiên hạ? Nay phế làm thứ dân, đẩy vào

lãnh cung. Hình phạt dùng với người nhà, quả là có lỗi với tiền nhân, nhưng âu cũng vì đại kế nước nhà, chuyện cũng bởi bất đắc dĩ mà ra cả.”

Tôi viết xong liền gác bút qua một bên, cất giọng sang sảng đọc cho Huyền Lăng nghe, từng câu từng chữ đều là do nỗi căm hận chứa chan trong lòng tôi hóa thành, và lúc này đây, nỗi niềm sáng khoải trong tôi đã bao trùm lên sự thương tâm và đau xót đó.

Hoàng hậu vẫn giữ nguyên vẻ hờ hững, lạnh lùng như thể tờ chiếu thư phế hậu đó chẳng hề liên quan tới nàng ta, miệng thì khẽ lẩm bẩm: “Con trai, con trai của mẹ.”

Huyền Lăng lẳng lặng nghe xong rồi nói: “Được rồi.” Y cúi đầu chuẩn bị cầm lấy ngọc tỷ, tôi ngẩng lên vừa khéo bắt gặp ánh mắt tốt độ mừng vui của Hồ Uẩn Dung, bất giác lén ngoảnh đầu qua hướng khác.

Phế hậu, chỉ còn thiếu một con dấu mà thôi.

9. Quyển 8 - Chương 9: Chương 05 - Phần 02

Gian điện rộng lớn lúc này chìm trong sự tĩnh lặng và lạnh lẽo, dường như gốc mai bên dưới hành lang phía xa vừa nở hoa, mùi hương tao nhã hòa vào với gió mưa lạnh lẽo dường như lại khiến vẻ diễm lệ tăng thêm mấy phần.

Đang lúc sững sờ, chợt một tiếng “két” thật dài vang lên, cửa điện chậm rãi bị đẩy ra, tiếng cây gậy chống đầu rồng gõ xuống đất thật chẳng khác gì tiếng sấm rền. Thái hậu mang theo làn hương hoa lạnh lẽo kia chống gậy chậm rãi đi vào trong điện.

Thái hậu tới đây giữa đêm khuya, trên người chỉ mặc một chiếc áo dài màu xanh sẫm kiểu dáng bình thường, đồ trang sức cũng đơn giản không có gì đặc biệt, thế nhưng toàn thân lại toát ra một thứ khí thế của người ngồi ở ngôi cao khiến người ta không rét mà run.

Huyền Lăng thấy Thái hậu đích thân tới đây thì vội vàng đứng dậy nghênh đón, tôi và Hồ Uẩn Dung cũng không dám chậm trễ, lập tức khom người cất tiếng thỉnh an.

Thái hậu bám vào tay Huyền Lăng bước tới ngồi xuống chiếc ghế ở chính giữa, sau khi khẽ ho hai tiếng mới chậm rãi cất tiếng hỏi: “Chiếu thư phế hậu đã ban xuống chưa?”

Huyền Lăng thoáng ngần ra, đoạn cung kính đáp: “Chỉ còn thiếu việc đóng dấu nữa thôi.”

Thái hậu “ừm” một tiếng, nói: “Ai gia đạo này mắt không được tốt, Uẩn Dung, hãy đọc cho ai gia nghe đi!”

Hồ Uẩn Dung bất giác lộ ra mấy tia sợ hãi, đưa mắt thoáng nhìn qua phía tôi, rồi cuống cuồng cầm chiếu thư lên đọc một lượt.

Thái hậu nhìn nàng ta, nói: “Giọng nói dễ nghe lắm, đọc cũng rất rõ ràng, có điều chó nên run rẩy như vậy.” Rồi Thái hậu lại ngoảnh đầu qua nhìn tôi. “Lời ít mà ý nhiều, chắc đây là thủ bút của Thục phi rồi.”

Tôi cúi đầu khẽ thưa: “Dạ.”

Thái hậu tỏ ra vô cùng đau đớn, khi nhìn qua phía Hoàng hậu, trong mắt khó mà giấu được vẻ chán ghét và xót xa. “Thục phi xét ra không hề nói quá tội lỗi của người chút nào!” Dứt lời, bà ta liền vung cây gậy chống lên định đánh xuống người Hoàng hậu.

Cây gậy chống đó có phần cán đầu rồng được đúc bằng vàng ròng, thân thì làm bằng gỗ lim, cứng rắn mười phần, nhất gậy này mà đánh xuống người Hoàng hậu thì dù không chết cũng sẽ trở thành người tàn phế.

Biến cố này xảy ra quá đột ngột, Hồ Uẩn Dung kinh hãi đến nỗi thiếu chút nữa đánh rơi tờ chiếu thư trong tay. Hoàng hậu thì mặt mày tái nhợt, vậy nhưng lại không né tránh, còn uốn thẳng lưng lên đón lấy nhát gậy ấy.

Sau đó, cây gậy rút cuộc đã dừng giữa không trung, rồi Thái hậu dùng sức chống mạnh nó xuống đất, chỉ nghe thấy “rầm” một tiếng, âm thanh vang vọng mãi không ngừng, bên trong như mang đầy nỗi phẫn nộ và đau đớn của Thái hậu. Thái hậu không nhìn nàng ta nữa, chỉ lạnh lùng nói: “Năm xưa đưa người vào cung, xem ra ai gia đã sai rồi.”

Hoàng hậu chậm rãi ngẩng đầu, hơi thở dần dần trở nên nặng nề và dồn dập, âm thanh đó nghe hết như những tiếng trống không ngừng nối tiếp nhau gõ vào tai người ta, chứa đầy nỗi tuyệt vọng khó mà dùng lời miêu tả. “Cái sai của mẫu hậu không phải là ở chỗ đón con vào cung, mà là đồng ý đón tỷ tỷ vào cung. Mẫu hậu vốn thông minh tốt bụng, cái đạo lý một núi không thể có hai hổ lẽ nào lại không hiểu ư?”

Có lẽ vì đại diện quá rộng lớn, hơi thở của Thái hậu dường như mang đầy vẻ lạnh lẽo và trống trải. “Là tại ai gia đã quá xem trọng cái tình tỷ muội của các người.”

“Tình tỷ muội?” Hoàng hậu khẽ cười lạnh một tiếng, âm thanh như vọng ra từ sâu trong lồng ngực, chất chứa đầy nỗi thù lương trầm uất. “Ngay đến người từng mặn nồng ân ái còn có thể ra tay hạ sát, tình tỷ muội thì có đáng gì! Huống chi xét về thủ đoạn đối đãi với tỷ muội, con thực sự khâm phục mẫu hậu vô cùng!”

Khuôn mặt vốn già nua của Thái hậu tức thì trở nên tái nhợt như những bông hoa đã úa tàn trên hồ Thái Dịch, Huyền Lăng thấy thế liền gần giọng quát: “Sao nàng lại có thể ăn nói càn rỡ với mẫu hậu như thế được?”

Hoàng hậu khẽ nở một nụ cười mỉm với Huyền Lăng, trong đôi mắt đen láy đã chẳng còn ánh hào quang rực rỡ của ngày nào, chỉ còn lại một sự trống trải và tuyệt vọng vô cùng vô tận, rồi nàng ta lẩm bẩm nói: “Cần là trời, khôn là đất, cần khôn phải hòa hợp thì thế sự mới được yên vui. Cổ nhân cũng từng nói cần tề gia trước rồi mới nên trị quốc, gia hòa vạn sự hưng, vậy mà giờ đây hậu cung lại lâu ngày thiếu người cầm trịch, thực chẳng phải là điều hay. Ngẫm thấy Nhân Quý phi Chu thị xuất thân danh môn, đức hạnh kiêm đủ, lại từng hầu hạ trăm nhiều năm, biết kính cần với bề trên, khoan hòa với kẻ dưới, chính là tấm gương cho tất cả phi tần noi theo, nay vâng theo mệnh lệnh của Hoàng thái hậu, ban cho kim sách, kim bảo để cai quản hậu cung, chính thức lập làm hoàng hậu. Ôn này trời bề, thực là to lớn chẳng kể gì bằng, nhờ nên trân trọng. Khâm thủ!”

Đây chính là chiếu thư lập hậu của nàng ta năm xưa, từng câu từng chữ đều được đối bằng máu tươi và tính mạng, do đó đến giờ nàng ta vẫn thuộc lòng, chẳng quên nửa chữ.

Thái hậu coi như không nghe thấy, chỉ bình thần nhìn qua phía Huyền Lăng. “Hoàng thượng, vẫn còn thiếu một con dấu nữa, vậy tức là vẫn chưa phệ hậu rồi.”

Huyền Lăng bắt giắc trầm mặt. “Mẫu hậu, tội của Chu thị quyết không thể tha, nhi thần không thể không phệ bỏ ngôi hậu của nàng ta để an ủi vong linh Uyển Uyển nơi chín suối. Mong mẫu hậu đừng nên ngăn cản.”

Thái hậu khẽ mỉm cười. “Không ngờ con lại biết rào trước đón sau như thế đấy. Được rồi, con muốn ai gia không ngăn cản thì ai gia sẽ không ngăn cản, ai gia tối đây giữa đêm khuya thế này chỉ bởi vì đột ngột nhớ lại chuyện năm xưa, do đó muốn nói cho con biết thôi.”

Huyền Lăng lộ rõ vẻ nghiêm túc. “Dạ.”

Thái hậu đưa tay vuốt ve bờ vai Huyền Lăng về phía bên trái. “Tâm lòng của con với A Nhu ai gia biết rất rõ, lời mà nó từng nói chắc hẳn con vẫn chưa quên, do đó, ai gia chỉ muốn nhắc nhở con một chút thôi.” Thái hậu khẽ ho một tiếng, cất giọng trầm thấp: “Trước khi từ trần, A Nhu đã từng cầu xin con một việc, con có còn nhớ không?”

Huyền Lăng toàn thân chấn động, vừa kinh hãi vừa ngăn ngừa, nhưng rất nhanh sau đó sắc mặt đã dần bình tĩnh trở lại, hờ hững nói: “Nhi thần không ngày nào dám quên, nhưng tội ác của Chu thị quả thực không thể tha thứ được.”

Một làn gió lạnh chợt nhẹ thổi vào qua ô cửa sổ, mang theo mùi ẩm mốc của cỏ cây đã bị ngâm nước mưa lâu ngày, nhanh chóng luồn lách khắp nơi. Ngọn nến trên chiếc đế đồng cháy đã lâu rồi, tim nến trở nên cong queo đen đúa, ngay đến ánh sáng tỏa ra cũng yếu hèn đi, không ngừng nhấp nhót trong chiếc chụp

đèn. Giữa làn ánh sáng mờ mờ yếu ớt ấy, quang cảnh trong điện trở nên hết sức mơ hồ, gần như chẳng thứ gì có thể nhìn thấy rõ.

Thái hậu hờ hững nói: “Ai gia chỉ hỏi con thôi.”

Huyền Lăng cố gắng kìm nén nỗi oán hận và giận dữ trong cổ họng, trầm giọng nói: “Khi đó Uyển Uyển chỉ còn thoi thóp một hơi thở, nàng ấy đã nắm lấy tay con mà cất lời thỉnh cầu.” Y nhắm hai mắt lại, nói ra rành rọt từng chữ một: “Thiếp mệnh bạc, không thể sống với tứ lang tới lúc đầu bạc răng long, ngay đến con của chúng ta cũng không giữ được. Thiếp chỉ có một người muội muội là Nghi Tu thôi, xin tứ lang sau này bất kể thế nào cũng phải đối tốt với muội ấy, đừng ghét bỏ muội ấy!”

Tứ lang! Tứ lang! Thì ra năm xưa nàng ta cũng từng âu yếm gọi y như thế!

Tiếng thở dài của Thái hậu như một nắm đấm nện vào trái tim tôi, bà ta hờ hững nói: “Con đã chính miệng đồng ý với A Nhu rồi, tuyệt đối không bao giờ ghét bỏ Nghi Tu!”

Huyền Lăng phẫn nộ kêu lên: “Mẫu hậu!”

“Hoàng thượng!” Thái hậu ngăn cơn giận dữ của Huyền Lăng lại. “Nếu con bất chấp lời hứa với A Nhu, ngay cả di ngôn của nó cũng chẳng chịu nghe theo, sau này xuống suối vàng, con còn mặt mũi nào để gặp lại nó nữa?”

Huyền Lăng tỏ ra vô cùng đau đớn không cách nào kìm nén được. Thái hậu nhìn y vẻ thương xót, thế nhưng giọng nói lại không hề nhân nhượng: “Con bây giờ ghét bỏ Nghi Tu, đến tên của nó cũng không chịu gọi, câu nào câu nấy đều gọi nó là Chu thị, nhưng con chớ quên A Nhu cũng là Chu thị, và mẫu hậu của con cũng là Chu thị đấy. Ai gia chỉ nói với con một câu này thôi, nhà họ Chu không thể xuất hiện phé hậu được.”

Rồi bà ta lạnh lùng đưa mắt liếc qua phía tôi và Hồ Uẩn Dung. “Hai người các người tốt nhất cũng hãy nhớ lấy điều này.”

Tôi lẳng lặng cúi đầu, thản nhiên cất tiếng đáp: “Dạ!”

Thái hậu không để ý đến tôi nữa, dịu dàng khuyên nhủ Huyền Lăng: “A Nhu vốn thông minh rất mực, mà con người ta trước khi chết lòng thường sáng suốt vô cùng, những việc Nghi Tu đã làm nó chưa chắc đã không biết, cho nên mới phải khổ sở van nài con như vậy. Những việc Nghi Tu đã làm ai gia cũng không thể dung thứ được, lần này ai gia khuyên con chỉ là vì hy vọng sau này con còn có thể gặp lại A Nhu dưới suối vàng. Nhà họ Chu của Nghi Tu cũng là nhà họ Chu của A Nhu, mong con hãy hiểu cho một phen khổ tâm của nó!”

Huyền Lăng chỉ đáp lại bằng sự lặng im, Thái hậu lại chậm rãi nói tiếp: “Mẫu hậu là người sắp chết, lời của ta con hoàn toàn có thể không nghe. Nhưng con phải nhớ lấy, mẫu thân của con là người nhà họ Chu, vợ kết tóc của con là người nhà họ Chu, trên người con cũng chảy dòng máu của nhà họ Chu!” Kể đó bà ta liền bám vào tay Tôn cô cô, khẽ dặn dò: “Trúc Tức, đưa Hoàng hậu về đi.”

Đại điện lúc này tĩnh lặng tột cùng, ngay cả tiếng nổ lốp bốp của vụn trầm hương trong lò cũng có thể nghe thấy rõ, Thái hậu thì dường như chưa từng tới đây vậy. Hồ Uẩn Dung còn chưa cam tâm, nắm chặt góc áo Huyền Lăng mà cất tiếng van nài: “Hoàng thượng, Thái hậu bị ốm nên hồ đồ, nhưng người thì không thể hồ đồ được! Trong cung đã có biết bao nhiêu đứa bé phải chết oan rồi, chúng đều là con của người đấy!”

Huyền Lăng lặng lẽ ngồi tựa vào ghế, chỉ lẳng lặng nhìn tôi bằng ánh mắt cô độc và đau thương.

Trái tim tôi bất giác nguội lạnh dần từng chút một.

Ngày hôm sau, ý chỉ của Huyền Lăng rốt cuộc đã được truyền đi khắp lục cung: “Hoàng hậu Chu thị, thiên mệnh chẳng dung, không xứng làm mẫu nghi thiên hạ, nhưng niệm tình là muội muội của Thuần Nguyên Hoàng hậu, vào cung hầu hạ đã lâu, nay đặc biệt an trí ở Chiêu Dương điện, không chết thì không được ra ngoài. Việc trong lục cung giao cho Thục phi quản lý, Quý phi, Đức phi hiệp trợ. Khâm thủ.”

Không chỉ thế, Huyền Lăng còn sai người đi lấy toàn bộ thánh chỉ và bảo ấn, bảo sách từng ban cho nàng ta trong những dịp phong phi, phong quý phi, lập hoàng hậu, lại dặn dò phủ Nội vụ đối xử với nàng ta theo

quy cách của canh y - loại cung tần mạt hạng nhất, đồng thời còn truyền lời ra khắp lục cung: “Đời này quyết không bao giờ gặp lại Chu Nghi Tu.”

Y làm như vậy có thể nói là đã ân đoạn nghĩa tuyệt với Chu Nghi Tu, chỉ lưu lại cho nàng ta cái danh hoàng hậu mà thôi.

Trong cung bắt đầu nổi lên những lời bàn tán xôn xao, rằng nhà họ Chu liên tiếp xuất hiện hai vị hoàng hậu, nhưng rồi vật cực tất phản, lạc cực sinh bi. Giờ đây ngôi hậu lung lay, lòng người cũng theo đó mà sôi sục.

Mà trong dịp đầu xuân hỗn loạn và lạnh lẽo này, ở Di Ninh cung, bệnh tình của Thái hậu dường như ngày một nặng.

10. Quyển 8 - Chương 10: Chương 6 Dường Như Quen Biết Ẽn Quay Về[5]

[5] Trích Hoán Khê sa - Nhất khúc tân từ tửu nhất bôi của Án Thù. Dịch thơ: Nguyễn Xuân Tảo. Nguyên văn Hán Việt: Tự tăng tương thức yển quy lai - Người dịch (ND).

Giữa xuân năm ấy, Chân Ninh Trưởng công chúa vốn được gả đi xa tận Lương Châu dẫn theo Thừa Ý Quận chúa về kinh thăm Thái hậu đang lâm trọng bệnh. Chuyện này kỳ thực là do Huyền Lăng một tay an bài để tỏ lòng hiếu thảo, bởi Hoàng hậu bây giờ chẳng khác nào bị đẩy vào lãnh cung, Thái hậu thực khó có cách nào vui vẻ được. Huyền Lăng vì muốn an ủi Thái hậu nên đành phải người chẳng quản ngày đêm đi đón Chân Ninh Trưởng công chúa và cô con gái duy nhất của nàng ta là Thừa Ý Quận chúa về kinh bầu bạn với Thái hậu.

Phu quân của Chân Ninh Trưởng công chúa là Trần Thuấn, lúc này đang trấn thủ Cát Châu, bảo vệ cho một phương được yên bình. Chân Ninh Trưởng công chúa sau khi sinh hạ Thừa Ý Quận chúa thì trong người có mầm bệnh lưu lại, không thể bốn ba đường dài, lần gần đây nhất về kinh là khi Hoa Phi được phong phi, thế nhưng sau lần ấy nàng ta đã đổ bệnh một phen, thêm vào đó, mấy năm nay vùng biên ải lại không được thanh bình, thành ra nàng ta đã mười mấy năm chưa trở lại kinh sư.

Đức phi lúc này đang cùng Lung Nguyệt chơi đùa với một con vẹt, đồng thời cười tủm tỉm, nói: “Lần này Trưởng công chúa về kinh tất nhiên là để vui vầy với Thái hậu rồi, có điều Thừa Ý Quận chúa tính ra cũng đã tới tuổi gả chồng, Lương Châu thì lại xa xôi hẻo lánh, làm sao mà chọn nổi một vị quận mã cho ra hồn được.”

Tôi cho thêm ít nước vào trong chiếc cốc của con vẹt, mỉm cười nói: “Thái hậu chỉ có duy nhất một người con gái ấy thôi, nếu không vì muốn vùng biên ải được bình yên thì đã chẳng gả nàng ta đi xa như thế. Lần này nàng ta dắt theo con gái về đây, Thái hậu tất nhiên phải chọn cho nàng ta một người con rể như ý rồi.”

Thượng Lâm uyển dịp tháng Ba, tháng Tư quả thực là ngọc đầy sắc xuân, đi tới đâu cũng có thể thấy bóng mẫu đơn yêu kiều, hải đường mềm mại, trúc biếc thướt tha, ngô đồng quyến rũ... Trên hồ Thái Dịch, các cung nhân tốp năm tùm ba chèo thuyền dạo chơi, những tà váy áo tung bay lất phất như chan hòa cùng sóng nước, thêm vào đó độ này thời tiết lại nắng mưa bất định, cảnh sắc trên mặt hồ vì thế mà trở nên hữu tình hơn rất nhiều.

Trang Mẫn Phu nhân vốn thích nghe hát, lúc này đang cho một đội cung nữ đứng bên bờ hồ cất tiếng hát vang. Người ngồi bên nàng ta hiện giờ là Nguyệt Quý nhân, tân sủng của Huyền Lăng, cũng chính là Lý Tài nhân ngày trước.

Nhà họ Lý vốn có quan hệ họ hàng với nhà họ Hồ, trong triều cũng còn chút thế lực, do đó Lý thị mới vào cung đã được phong làm tài nhân. Có điều hồi đầu Lý thị không đắc sủng lắm, khi xưa chẳng qua chỉ được Huyền Lăng tiện tay lựa chọn mà thôi, vậy mà giờ đây Quỳnh Quý nhân vốn phong quang vô hạn đã ngọc nát hương tan, Khương thị thì sau khi sẩy thai cũng không còn được sủng ái như trước nữa, thời gian qua, số lần Lý thị được thị tẩm ngày một nhiều lên. Hồ Uẩn Dung từng vì chuyện này mà cười, nói: “Những

người như Nguyệt Quý nhân mới gọi là có hậu phúc, chứ Quỳnh Quý nhân hồi đầu thì phong quang cho lắm, đến cuối cùng xét ra chẳng được hưởng phúc ngày nào cả.”

Nguyệt Quý nhân lúc ấy cũng ở kề bên, cung kính nói: “Xét về có phúc, ai mà so được với Phu nhân vừa ra đời đã cầm ngọc bích trong tay chứ, như Phu nhân mới gọi là hậu phúc vô cùng.”

Thời điểm này ngôi hậu đang xao động, thành ra tin đồn trong cung ngày một nhiều hơn, mọi người lại để ý tới Hồ Uẩn Dung vừa ra đời đã cầm ngọc bích trong tay một lần nữa. Trong cung có rất nhiều người mê tín, tin vào cái dị tượng “ánh đỏ đầy phòng, hương thơm ngào ngạt” xuất hiện khi Hồ Uẩn Dung ra đời, hơn nữa dù ánh đỏ và hương thơm ngào ngạt có phần huyền hoặc thì vẫn còn có khối ngọc bích kia là vật vô cùng chân thực. Thế là thời gian qua, tình hình trong cung biến ảo khôn lường, ngoài Nhu Nghi điện của tôi ra thì Yến Hy điện cũng trở nên hết sức náo nhiệt, hôm nào cũng có vô số người lui tới.

Một hôm tôi nghe Hoa Nghi kể về lời đồn “mang ngọc chào đời, phú quý tốt bạc” đang sôi sục trong cung, không kìm được cười, nói: “Hoa Nghi, theo muội nghĩ thì thế nào mới là phú quý tốt bạc?”

Hoa Nghi ôm một bó hoa trắng muốt đi tới để cắm vào bình, tiện tay cầm chiếc kéo bên cạnh lên tỉa bớt cành lá thừa đi, sau đó vừa cắt hoa vừa chậm rãi nói: “Chu thị bị phế, nàng ta được vào làm chủ trung cung, như thế mới gọi là phú quý tốt bạc, mà đó đồng thời cũng là ước nguyện trong lòng nàng ta bây giờ.”

Cận Tịch khẽ cốc vào trán thị một cái, cười nói: “Hoa Nghi đúng là càng ngày càng biết nhìn người, có điều mồm miệng vẫn còn nhanh nhẩu quá, cứ như cái kéo này vậy.”

Tôi khẽ nở nụ cười, đưa tay chỉnh lại bó hoa vừa được Hoa Nghi cắt tỉa. “Cắt tỉa hoa cần phải gọn gàng, như thế bó hoa trông mới đẹp. Có điều để nguyên một bó hoa trước mắt thì người ta sẽ dễ cảm thấy bối rối, nhất thời không biết nên ra tay từ đâu, dao sắc chặt đay rối cố nhiên đơn giản gọn nhẹ, nhưng cũng dễ xảy ra sai sót.” Tôi nhặt mấy cành hoa có nụ vừa bị Hoa Nghi cắt bỏ lên. “Mắt nhìn phải chuẩn, động tác cũng thế, phàm việc gì chỉ cần nôn nóng là sẽ rối ngay, cho nên bất kể là cắt tỉa hoa hay là xử lý công chuyện, lòng phải bình tĩnh thì mới có thể làm tốt được.”

Hoa Nghi nghiêng đầu lộ vẻ trầm ngâm. “Ý của nương nương là nô tỳ đã cắt vội quá ư?”

“Cắt hoa mà cắt nhầm thì có thể cắt lại lần nữa, nhưng có một số việc lỡ mà làm sai rồi thì chưa chắc đã có thể bổ cứu được đâu.” Tôi đưa mắt nhìn qua phía Cận Tịch. “Nếu quả đúng như lời Hoa Nghi nói, mong ước của Hồ Uẩn Dung trở thành hiện thực, chúng ta sẽ ra sao đây?”

Cận Tịch dâng một chén nước anh đào lên cho tôi bằng hai tay, sau đó mới chậm rãi nói: “Trừ phi là chính bản thân nương nương, bằng không dù là ai làm hoàng hậu thì cũng không thể nào cho phép một vị sủng phi như nương nương tồn tại bên cạnh Hoàng thượng, huống chi nương nương còn có Hoàng tử nữa chứ. Trước đây Hồ Uẩn Dung với nương nương đúng là nước sông không phạm nước giếng, thậm chí có lúc còn cùng hội cùng thuyền, nhưng một khi ngồi lên ngôi hoàng hậu rồi, nàng ta đối xử với nương nương ắt chẳng tốt hơn Chu thị xưa kia chút nào đâu, thậm chí với tâm tính cao ngạo của nàng ta, cảnh ngộ của nương nương có thể sẽ còn tệ hơn trước nữa.”

Tôi cười nhạt, nói: “Ta chẳng ngờ như Hồ Uẩn Dung đâu. Ai ai cũng cho rằng hoàng hậu là mẫu nghi thiên hạ, tôn quý tốt cùng, do đó tìm đủ mọi cách để ngồi lên ngôi vị đó, nhưng lại chẳng có ai nghĩ tới việc sau khi trở thành hoàng hậu rồi thì sẽ trở thành cái đích cho tất cả mọi người. Hoàng hậu muốn giữ được ngôi hậu thì tất nhiên phải không từ thủ đoạn, nhưng bị vô số những người hiểm độc nhắm vào như thế, dù hôm nay không xảy ra chuyện thì ngày mai cũng sẽ xảy ra chuyện, thực khó có thể yên tâm mà sống, do đó ta quyết không bao giờ làm hoàng hậu đâu.”

“Nương nương, chuyện này đã ở vào thế đặng chẳng đặng rồi. Dù nương nương không muốn làm hoàng hậu thì người khác cũng sẽ cho rằng người muốn làm hoàng hậu, mọi lời nói đều sẽ bị cho là làm bộ làm tịch. Mà một khi người khác có suy nghĩ như thế, họ ắt sẽ không ngừng bày mưu hãm hại nương nương.”

Tôi cầm chén nước anh đào lên khẽ nhấp một ngụm, nói: “Chúng ta cứ tự biết với nhau như thế là được rồi, sau này tự khắc sẽ có cách giải quyết thôi.” Tôi đứng dậy chỉnh sửa lại trang phục, hờ hững nói tiếp: “Chân Ninh Trưởng công chúa vừa về kinh, chúng ta cũng nên đi bái kiến rồi.”

Từ Ninh cung lúc này tĩnh lặng vô cùng, có lẽ các phi tần trong cung còn chưa hay tin Chân Ninh Trưởng

công chúa đã về tới nơi, do đó nhất thời chưa kịp đến bái kiến. Tôi vén rèm đi vào, thấy Thái hậu đang ngồi trên sập nắm tay một thiếu nữ hồi nọ hồi kia, cạnh đó là một nữ nhân trung niên ăn mặc xa hoa lộng lẫy, thần thái thì thân mật vô cùng.

Phương Nhược thông báo là tôi đã tới, Thái hậu bèn cười tủm tỉm, ngẩng đầu nhìn tôi. “Đều là người một nhà với nhau, lẽ ra phải gặp nhau từ sớm rồi mới đúng.”

Tôi nhún gối thỉnh an Thái hậu, sau đó bèn cười tươi, nói: “Kính chào Trưởng công chúa.”

Đây là lần đầu tiên tôi gặp Chân Ninh Trưởng công chúa, người tỷ tỷ cùng cha cùng mẹ duy nhất của Huyền Lăng. Chân Ninh Trưởng công chúa có vóc người cao ráo, thần thái tuy dịu dàng nhưng lại không thiếu phần cương nghị, nơi đuôi mắt luôn thấp thoáng nét cười khiến người ta khó mà nẩy sinh ác cảm. Nhìn kỹ người nàng ta còn có thể thấy được mấy phần bóng dáng của Thái hậu năm nào.

Tôi thăm thỏ dài cảm khái, đúng là hai mẹ con có khác, quả nhiên giống nhau vô cùng.

“Vị này chắc hẳn là Thục phi rồi.” Chân Ninh Trưởng công chúa nhìn tôi chăm chú, một lát sau mới hé môi cười. “Thục phi đúng là một mỹ nhân, mới nhìn thoáng qua đã biết là không tầm thường rồi.”

Tôi hơi nhún gối. “Trưởng công chúa quá khen rồi.”

Nàng ta đưa tay tới đỡ lấy tôi, dịu dàng cười nói: “Thục phi là người quan trọng nhất trong lòng Hoàng thượng hiện nay, cũng là đệ muội của ta nữa, đâu cần khách sáo như vậy làm gì.”

Một giọng nói trong trẻo động lòng người bất chợt vang lên bên tai tôi: “Mẫu thân, sao vừa rồi người lại nhìn Thục phi chăm chú như thế?” Đôi mắt long lanh như nước của nữ tử đó nhìn lướt qua khuôn mặt tôi. “Có điều Thục phi đúng là rất xinh đẹp, hóa ra mẫu thân cũng ham mê mỹ sắc.”

“Mỹ sắc là thứ khó có được nhất và cũng dễ mất đi nhất trên thế gian này, không chỉ mình mẫu thân cháu đâu, ngay cả ai gia cũng ham mê vô cùng. Cháu hãy đi soi gương thử đi, nếu thích tấm dung nhan trẻ trung lúc này đây thì cháu cũng là một người ham mê mỹ sắc đấy.” Thái hậu hôm nay vô cùng vui vẻ, lời nói so với lúc bình thường cũng nhiều hơn một chút.

Thiếu nữ đó mặt ngọc đỏ bừng, giậm chân nói: “Tuệ Sinh không chịu đâu, ngoại tổ mẫu toàn trêu Tuệ Sinh thôi.”

Vành mắt tôi bỗng ươn ướt, vẻ yêu kiều tinh nghịch kia thật giống với My Trang hồi còn ở nhà ngoại tổ mẫu biết bao nhiêu. Trước mắt người khác, My Trang luôn đoan trang nề nã, nhưng khi tới bên ngoại tổ mẫu vốn rất mực thương yêu tỷ ấy, tỷ ấy cũng có lúc làm nũng thế này.

Chân Ninh Trưởng công chúa kéo tay con gái lại, nhẹ nhàng vỗ vai nàng ta. “Tuệ Sinh, chào Thục phi đi!”

Thiếu nữ trước mắt xinh tươi và rạng rỡ như một bông hướng dương, đồng thời còn thấp thoáng mấy nét ngây thơ, yêu kiều do được ăn sung mặc sướng từ nhỏ, thể nhưng trên mặt cũng có những nét cương nghị như mẫu thân và ngoại tổ mẫu. Nàng ta chính là Trần Tuệ Sinh, con gái của Chân Ninh Trưởng công chúa, người được phong làm Thừa Ý Quận chúa. Nàng ta hành lễ với tôi, sau đó liền nhìn tôi vẻ tò mò. “Cho dù ở xa tận Lương Châu nhưng ta cũng từng nghe tiếng Thục phi, bây giờ gặp mặt thấy quả là danh bất hư truyền, chẳng trách lại có người lén lút gọi Thục phi là “yêu cơ” như thế.”

Trưởng công chúa thấy nàng ta ăn nói không biết kiêng dè gì thì hơi trầm mặt xuống, quát: “Tuệ Sinh!”

Tôi bất giác thâm sảng sốt, không biết nàng ta thật sự ngây thơ nghĩ gì nói nấy hay là cố tình kiếm cớ khiêu khích, đành mỉm cười, nói: “Kỳ thực không phải ai cũng có thể làm tuyệt đại yêu cơ đâu, ta tự vẫn thấy mình không có cái bản lĩnh đó. Nếu người khác cứ nhất quyết cho là như vậy, ta cũng đành nghĩ rằng Hoàng thượng chính là Trần Yêu thấp hoặc là cao tăng đắc đạo thôi, vì thế nên ta mới chẳng thể tác oai tác quái được.”

Trần Tuệ Sinh cất tiếng cười trong trẻo. “Thục phi thực là hài hước quá, cứ phụ nói chuyện với Thục phi nhất định sẽ thấy rất thú vị, chứ còn những người lúc nào cũng quy củ kia thực là nhạt nhẽo lắm. Hơn nữa “yêu cơ” cũng đâu có gì là không tốt, mẫu thân ta khi tức giận cũng thường xuyên gọi ta là “tiểu ma đầu”, “tiểu nghiệp chương”, nhưng ta biết bà kỳ thực thương ta vô cùng. Người khác có lén lút nói xấu Thục phi thể nào cũng chỉ bởi vì ghen tị đó thôi.”

Tôi bất giác bật cười. “Có những lời này của Quận chúa, sau này ta cũng tiện đi khoác lác khoe khoang rồi. Xin đa tạ Quận chúa!”

Trưởng công chúa vốn thương yêu cô con gái này vô cùng, sau khi thoáng đưa mắt qua trách móc liền quay sang cười nói với tôi: “Tuệ Sinh từ nhỏ đã bị ta chiều quá thành hư, mong Thục phi chớ nên chê cười.”

“Mẫu thân toàn nói như vậy thôi, nhưng con biết mẫu thân vì thương con nên mới chiều con như thế chứ.” Trần Tuệ Sinh hôm nay mặc một chiếc váy dài, khi cười lên trông chẳng khác nào một bông hoa đung đưa trong gió, mười phần đáng yêu.

Tôi không kìm được cười, nói: “Thái hậu, tôn nữ này của người đúng là lanh lợi, tinh nghịch quá, khiến người ta yêu thích vô cùng.”

Thái hậu mặt đầy nét cười, tỏ ra cực kỳ vui vẻ. “Tiểu muội Ngọc Nhiêu của con chẳng phải cũng thế sao? Ai gia thấy Tuệ Sinh và cử Vương phi chắc là rất hợp nhau đấy.”

Tôi cười, nói: “Ngọc Nhiêu hôm nay không ở đây, Quận chúa nếu bằng lòng thì có thể tới cung của ta chơi với mấy vị Công chúa.”

Tuệ Sinh vỗ tay cười, nói: “Hay quá!” Sau đó lại quay sang nhìn Trưởng công chúa. “Nhưng còn cần mẫu thân đồng ý mới được.”

Trưởng công chúa cười tươi rạng rỡ. “Con nếu thích đi thì cứ đi đi, nhưng nhớ đừng quấy rầy Thục phi đấy.”

Tôi vừa đứng dậy thì Tuệ Sinh đã như một con chim nhỏ bay vút ra ngoài. Tôi liên tục cáo từ mấy bận, sau đó mới cất bước rời đi.

Sau khi tôi bước ra ngoài cửa điện, giọng nói của Chân Ninh Trưởng công chúa loáng thoáng vọng lại lẫn trong tiếng lá cây xào xạc: “Dung mạo đúng là rất giống, thế nhưng khí chất của hai người thì lại hoàn toàn khác biệt.”

Thái hậu khẽ cất tiếng thở dài. “A Nhu lòng dạ hiền từ, A Nghi thua kém xa, thế nhưng tâm cơ của A Nghi thì A Nhu dù có cười ngựa đuổi theo cũng chẳng thể nào so được.”

“Mẫu hậu, tiên Hoàng hậu và Hoàng hậu đều là người nhà họ Chu.”

Thái hậu buồn bã thở dài. “Nếu không phải Hoàng thượng còn nhớ tới điều này, nếu không phải mẫu hậu vẫn còn thoi thóp một hơi thở, chỉ e A Nghi sớm đã bị phế rồi.” Hơi dừng một chút, bà ta lại nói tiếp: “Tính tình Tuệ Sinh có phần ngây thơ quá, con nhớ dạy dỗ cẩn thận, bằng không sau này sẽ phải chịu thiệt thòi đấy.”

Chân Ninh Trưởng công chúa đáp: “Dạ vâng, nhi thần sẽ ghi nhớ kĩ điều này.”

Thái hậu khẽ cười, nói: “Kỳ thực ai gia cũng có hơi cả nghĩ, Tuệ Sinh chỉ cần được gả cho một quận mã tốt rồi hưởng phúc là được rồi, chẳng cần phải giống như ai gia năm xưa. Xét cho cùng vẫn là đứa bé này có phúc.”

Giọng nói của họ càng lúc càng nhỏ, tôi dần dần không thể nghe rõ nữa, chỉ còn lại tiếng lá cây xào xạc như tiếng mưa rơi bên tai. Ngẩng lên, tôi nhìn thấy một con bồ câu trắng đang tung cánh bay lượn giữa trời, dần dần biến mất giữa ánh dương rực rỡ.

Kể từ đó, Chân Ninh Trưởng công chúa liền ở lại trong Di Ninh cung. Tuệ Sinh thì rất thích mấy vị công chúa, cũng khá hợp tính với Ngọc Nhiêu, sống trong cung có thể nói là hết sức vui vẻ. Đương nhiên, Chân Ninh Trưởng công chúa cũng từng mấy lần đề nghị Huyền Lăng tha tội cho Hoàng hậu để Hoàng hậu tới hầu hạ Thái hậu. Huyền Lăng chỉ lắc đầu, nói: “Hoàng tử niệm tình xưa cố nhiên là tốt, nhưng trăm lo nếu để nàng ta ra ngoài hầu hạ Thái hậu, các vị Hoàng tử của trăm sẽ đều bị chết oan hết, trăm thực không dám đem tính mạng của các Hoàng tử ra đùa.” Thế rồi chuyện này dần dần bị cho qua, không còn được nhắc tới nữa.

Một ngày bốn tháng sau đó, tôi cùng Hồ Uẩn Dung và Đức phi ngồi trò chuyện với Chân Ninh Trưởng công chúa trong cung của Thái hậu. Hôm nay trời cao nắng đẹp, trên những chiếc lá chuối biếc xanh trước điện

phủ đầy ánh nắng vàng ươm. Thái hậu nhặt một quả nhãn khô đã bóc sẵn lên ăn, neho mắt lại, nói: “Hôm nay hình như là ngày trăng nguyên lang vào cung tạ ơn thì phải.”

Tôi mỉm cười, nói: “Thái hậu có trí nhớ tốt quá, qua đó đủ thấy sau khi Trưởng công chúa về đây thì tinh thần của Thái hậu đã ngày càng tốt hơn rồi.”

“Vốn dĩ ai gia cũng chẳng nhớ được, nhưng hôm qua khi tới đây thỉnh an, Hoàng thượng có nhắc tới việc này, nên ai gia mới bất chợt nhớ lại chuyện khi xưa.” Thái hậu nghiêng đầu qua hỏi Chân Ninh Trưởng công chúa: “Còn nhớ hoàng tử Lạc An Trưởng công chúa của con không?”

Chân Ninh Trưởng công chúa cười tủm tỉm, nói: “Tất nhiên là nhớ chứ, đó là một đoạn giai thoại trong cung cơ mà.”

Vừa khéo lúc này Ngọc Nhiêu cũng ở đây, không kìm được tò mò cất tiếng hỏi: “Là giai thoại gì vậy ạ?”

Chân Ninh Trưởng công chúa nở nụ cười tươi rạn rỡ tựa như hoa đào. “Cửu Vương phi vừa được gả vào hoàng tộc, tất nhiên là không biết tới đoạn giai thoại này rồi, nhưng Đức phi và Uẩn Dung thì chắc là có biết đúng không?”

Hồ Uẩn Dung mỉm cười gật đầu, Đức phi thì lại lộ vẻ sững sốt, đoạn cười, nói: “Thần thiếp cũng đang chờ Trưởng công chúa kể đây.”

Chân Ninh Trưởng công chúa cười, nói: “Xưa nay Công chúa không phải do thánh thượng chỉ hôn thì là lên Phượng đài tự chọn phò mã, những ai bất hạnh nhất thì phải xuất tái hòa thân, thế nhưng Lạc An Trưởng công chúa thì lại là ngoại lệ. Mọi người có biết phu quân của tỷ ấy là từ đâu mà có không?” Dứt lời bèn cười tủm tỉm, chậm rãi uống trà.

Tuệ Sinh vốn tính nóng vội, lập tức hỏi: “Mẫu thân, rốt cuộc là từ đâu mà có vậy?”

Trưởng công chúa nói: “Hôm đó là ngày trăng nguyên lang của cuộc khảo thí ba năm một lần vào cung tạ ơn. Trăng nguyên năm đó thực sự không tầm thường, là tài tử Trương Tiên Lệnh nổi tiếng gần xa. Trương Tiên Lệnh không chỉ có tài, hơn nữa còn hào hoa tuấn tú, các nữ tử trong cung sau khi nghe tiếng không một ai là không ngưỡng mộ và tò mò. Tiên đế vốn nhân từ, liền cho phép mọi người đứng trên lầu thành nhìn trăng nguyên lang cười ngửa vào cung tạ ơn. Tình hình năm đó đúng là náo nhiệt, vô số phi tần trong cung cùng với nữ quyến các phủ tranh nhau leo lên lầu thành. Trương Tiên Lệnh thì quả nhiên khí độ bất phàm, mắt chẳng nhìn nghiêng, giục ngựa chậm rãi đi vào cung.” Nói tới chuyện thú vị khi xưa, Chân Ninh Trưởng công chúa không kìm được khẽ nở nụ cười. “Ta khi đó còn nhỏ, cứ thể đi theo hoàng tử Lạc An tới đứng ở hàng đầu tiên trên lầu thành. Khi trăng nguyên lang đi qua, tất cả đều xao động, chẳng biết là ai ở phía sau vô tình khẽ đẩy một cái, hoàng tử liền tuột tay đánh rơi chiếc quạt tròn xuống dưới.” Nàng ta mỉm cười hồi tưởng lại chuyện xưa. “Ta đến giờ vẫn còn nhớ rõ, chiếc quạt tròn đó của hoàng tử có cán làm bằng ngà voi, hai mặt đều thêu hình uyên ương, chính là do mẫu hậu tặng cho. Kết quả trùng hợp làm sao, chiếc quạt ấy rơi ngay vào đầu Trương Tiên Lệnh. Trương Tiên Lệnh đau quá liền ngẩng đầu lên nhìn, sau khi nhìn thấy hoàng tử thì không giận dữ gì cả, còn cung tay hành lễ rồi mới rời đi. Tiên đế về sau nghe nói tới chuyện thú vị này liền nói là “nhân duyên hiếm có”, lập tức hạ chỉ ban hôn, từ đó tác thành cho một đôi phu thê ân ái. Mọi người nói xem đây có phải là giai thoại không nào?”

Mọi người nghe đến nhập thần, không kìm được cười, nói: “Quả nhiên là một giai thoại hiếm có.”

11. Quyển 8 - Chương 11: Chương 06 - Phần 02

Lúc này Tuệ Sinh đang cầm trong tay một chiếc quạt tròn thêu hình hoa thược dược bằng chỉ vàng dùng để che mặt, kết hợp với khuôn mặt yêu kiều xinh xắn của nàng ta thực là hết sức động lòng người. Nàng ta đang nghe đến thần thoại, Ngọc Nhiêu mỉm cười đẩy nhẹ cánh tay nàng ta. “Quận chúa cầm quạt cẩn thận đấy, chớ nên đánh rơi.”

Tuệ Sinh kêu lên “úi chao” một tiếng, ngoảnh mặt qua, hỏi: “Cái gì cơ?” Bàn tay thì bất giác buông lỏng, chiếc quạt tròn kia nhẹ nhàng rơi xuống đất. Tôn cô cô vội vàng nhặt nó lên, cười nói: “Ồ đây làm gì có trạng nguyên, Quận chúa không cần phải đánh rơi quạt đâu.”

Mọi người đều không kìm được cất tiếng cười vang, Tuệ Sinh then đến đỡ bưng hai má, giậm chân chạy đi. Thái hậu vừa cười vừa kêu người ngăn nàng ta lại. “Cháu đi đâu vậy?”

Tuệ Sinh nói: “Mọi người đều xấu lắm, cháu chẳng ở lại đây nữa đâu.”

Thái hậu cười đến không khép miệng lại được, chỉ tay vào nàng ta, nói: “Cứ ngồi yên đấy thôi, nếu cháu thật sự muốn đi thì chỉ bằng cùng mẹ cháu và mấy người Đức phi đi ngắm xem trạng nguyên lang năm nay thế nào. Trong cung đã nhiều năm không có chuyện gì thú vị rồi, chúng ta vui vẻ với nhau một chút cũng hay.” Sau đó lại quay qua nói với Chân Ninh Trưởng công chúa: “Ai gia bây giờ thực chẳng có sức mà đứng dậy nữa rồi, khi nào con quay lại nhớ kể cho ai gia nghe trạng nguyên lang năm nay là một nam tử tuấn tú cỡ nào đấy.”

Chân Ninh Trưởng công chúa đứng dậy khom người, cười nói: “Vây nhi thần xin lĩnh mệnh.”

Thế là cả đoàn người nối đuôi nhau đi theo Chân Ninh Trưởng công chúa lên lầu thành chờ ngắm trạng nguyên lang, dưới ánh xuân rạng rỡ, những tiếng nói cười vang lên không ngớt. Đức phi và tôi đi sau cùng, nàng ta mỉm môi cười nói với tôi: “Thái hậu làm thế này đâu phải là để chúng ta ngắm trạng nguyên lang, rõ ràng là muốn chọn cho Quận chúa một vị phu quân ưng ý mà.”

Hồ Uẩn Dung khẽ gạt đầu một cái tỏ ý tán đồng. Tôi cười, nói: “Thái hậu đã phải hao tổn tâm tư như thế rồi, chúng ta có lẽ nào lại không chiều ý? Hơn nữa một chuyện thú vị như thế này, chúng ta cũng đều mong được thấy cả.”

Đức phi tươi cười gạt đầu, sau đó lại đi qua bên cạnh nói chuyện với Ngọc Nhiêu.

Chẳng bao lâu sau chúng tôi đã lên tới trên lầu thành. Bốn phía đều tĩnh mịch, sắc trời xanh biếc, ánh nắng vàng ươm, con đường lớn lát đá cẩm thạch bên dưới lầu thành kéo dài thẳng tắp hàng trăm trượng ra tới tận cửa thành. Những tiếng vó ngựa giòn tan bất chợt vang lên, tất cả mọi người đều có thể nghe thấy rõ ràng. Hai bên đường trồng đầy những gốc mận đang nở hoa rực rỡ, một làn gió nhẹ thổi tới, những cánh hoa trắng muốt rơi lất phất tạo thành một tấm thảm đẹp mắt thu hút ánh nhìn tò mò và chờ đợi của tất cả mọi người trên lầu thành.

Có gã thái giám khẽ cất tiếng hô: “Tới rồi! Tới rồi!” Mọi người cùng dõi mắt nhìn đi, chỉ thấy mãi nơi tận cùng phía phát ra tiếng vó ngựa có một thiếu niên áo đỏ cưỡi trên lưng một con ngựa trắng cao lớn đang chậm rãi đi tới, bộ đồ trạng nguyên trên người thực là bắt mắt vô cùng. Hồ Uẩn Dung đưa tay lên đẩy Tuệ Sinh lên trước nhất, cười nói: “Quận chúa tinh mắt nên chắc nhìn được rõ ràng hơn một chút, trạng nguyên lang trông như thế nào vậy?”

Tuệ Sinh vừa then vừa giận lại vừa tò mò, hậm hực nói: “Mọi người cứ tự xem đi là được, đây ta làm cái gì chứ!”

Trạng nguyên lang chậm rãi đi tới gần, có thể thấy rõ đó là một thiếu niên mặt đẹp như ngọc, áo quần hoa lệ, bên khoe môi thấp thoáng một nụ cười mừng vui đắc ý.

Tiểu Hạ Tử đứng một bên khẽ nói: “Vị trạng nguyên lang này mới mười chín tuổi thôi, là người Thanh Châu, nghe nói hãy còn chưa thành gia lập thất cơ đấy.”

“Gió xuân thổi sức cho phi ngựa, ngày tròn Trường An xem hết hoa[6].” Chân Ninh Trưởng công chúa khẽ gạt đầu. “Thiếu niên đắc ý, quả là khí khái hiên ngang.”

[6] Trích Đăng khoa hậu của Mạnh Giao. Dịch thơ: Khương Hữu Dụng. Nguyên văn Hán Việt: Xuân phong đắc ý mã đề tạt, nhất nhật khán tận Trường An hoa - ND.

“Thế này mà gọi là khí khái hiên ngang gì cơ chứ!” Tuệ Sinh nắm chặt lấy chiếc quạt tròn trong tay, khoe môi hơi nhếch lên để lộ vẻ giễu cợt. “Mẫu thân nhìn xem kia, mặt y còn trắng hơn mặt con, lông mày còn đen hơn lông mày của con, môi thì còn đỏ hơn môi con nữa, nếu cỡi bỏ bộ đồ trạng nguyên kia ra rồi thay bằng đồ con gái thì trông có khác gì chúng ta đâu, thật là chẳng ra dáng nam nhi gì cả!”

Đức phi cười, ôn tồn nói: “Hóa ra Quận chúa không thích những nam tử thanh tao nho nhã. Không sao không sao, chúng ta chờ ngắm tiếp băng nhãn và thám hoa là được rồi.”

Băng nhãn là một nam nhân đã ngoài năm mươi tuổi, chắc vì khổ công học tập suốt mấy chục năm trời nên hai bên tóc mai đã điểm bạc, thân thể thì lờm khờm, mọi người tất nhiên không quá chú ý, còn thám hoa cũng là một thiếu niên tuổi chừng trên dưới hai mươi, vóc người cao lớn, tráng kiện vô cùng. Chân Ninh Trưởng công chúa không kìm được tấm tắc khen: “Đúng là một hảo nam nhi, tuy chỉ là thám hoa thôi nhưng nếu chăm chỉ làm quan thì tiền đồ cũng sẽ sáng sủa vô cùng.”

Tuệ Sinh dùng sức cầm chặt cán quạt, dường như sợ nó rơi xuống trúng đầu vị thám hoa lang phía dưới kia, đồng thời trề môi ra nói: “Cái gì mà hảo nam nhi chứ, mới trúng thám hoa thôi mà đã đắc ý như thế rồi, nếu để y trúng trạng nguyên thì chắc sẽ chẳng coi ai ra gì đâu, quá ư là hời hợt.”

Chân Ninh Trưởng công chúa cùng chúng tôi ngơ ngác nhìn nhau, rồi nàng ta ôn tồn nói: “Ta thấy trạng nguyên lang và thám hoa lang năm nay so với phò mã cô phụ của con còn tốt hơn nhiều lắm, sao con lại chẳng vừa mắt ai vậy?”

Tuệ Sinh lè lưỡi, nói: “Tại sao con lại phải vừa mắt bọn họ chứ?”

Sau khi trạng nguyên, băng nhãn, thám hoa vào cung thì tới lượt các văn quan với trang phục sắc sỡ đủ màu từ đỏ, tím, xanh, đen đi vào. Mọi người nhìn tới đây thì đều cảm thấy chán ngán, không còn hứng thú gì nữa, chuẩn bị xoay người rời đi, chợt Ngọc Nhiêu nhìn thấy Tuệ Sinh cứ đứng im đó không động đậy, bèn khẽ kéo nàng ta. “Quận chúa, sắc trời không còn sớm nữa rồi, chúng ta về thôi.”

Lúc này, ánh dương nhàn nhạt chiếu lên một nửa bên mặt của Tuệ Sinh, đôi hàng lông mi dài chớp động, để lộ ra mấy nét si mê. Nàng ta giờ quạt chỉ về phía xa, hỏi: “Người đó là ai vậy?”

Nơi chiếc quạt tròn chỉ vào, chỉ thấy rất nhiều cánh hoa vẫn lất phất rơi, nhất thời làm mờ đi tầm mắt. Đến khi hoa rụng vãn đi, chỉ thấy dưới ánh dương vàng ươm lộ ra một thân hình mơ hồ, đôi làn gió mát thổi tới khiến góc chiếc áo bào màu tím của y bay lên nhẹ nhẹ. Y để ngựa bước đi chậm rãi, đưa tay phủi mấy bông hoa rơi trên vai, giữa khung cảnh tuyệt đẹp xung quanh, nhìn y thực là vô cùng trầm lặng.

Ngọc Nhiêu tỏ ra khá bất ngờ, cây thoa ngọc trên đầu ánh lên những tia sáng thanh tao dịu dịu. “Người đó là gia huynh, tên gọi Chân Hành.”

Tuệ Sinh chậm rãi cụp mắt xuống, khuôn mặt bất giác hơi ửng hồng. Chân Ninh Trưởng công chúa còn chưa biết đã có chuyện gì xảy ra, kéo tay nàng ta, khẽ nói: “Mau về thôi nào, mà con nhớ kể với ngoại tổ mẫu của con những việc đã thấy hôm nay đây nhé!”

Tuệ Sinh chợt thu lại những nét nghịch ngợm thường ngày, trong lòng như có thêm mấy tia tâm sự, chậm rãi quay về.

Tôi đi ở phía sau, ngoảnh đầu lại chợt thấy Hồ Uẩn Dung bước đi chậm rãi mãi sau cùng, hình như cố tình làm vậy. Tôi bước tới bên nàng ta, cất tiếng hỏi: “Sao còn chưa quay về vậy?”

Hồ Uẩn Dung đôi mắt nhìn bóng dáng những người phía trước, lộ rõ vẻ u buồn. “Khi xưa cha ta đỗ trạng nguyên, được Thái Tông ban hôn cho cưới mẫu thân của ta là Tấn Khang Quận chúa, sau đó lại được phong làm thượng triều nghị lang chính lục phẩm, về sau thì đường quan nhẹ bước, nhảy vọt lên tới chức ngân thanh quang lộc đại phu tòng tam phẩm, thực là hiển hách vô cùng. Nếu không phải vào năm Long Khánh thứ mười khi Bác Lăng Hầu mưu phản, cha ta bị người ta tố cáo là qua lại quá gần gũi với Bác Lăng Hầu, nhà ta đã chẳng suy bại tới mức phải dựa vào mẫu thân ta để cầm cự. Sự phú quý như Chân Ninh Trưởng công chúa nhà ta tuy chưa từng được hưởng, thế nhưng mười phần cũng phải được ba, bốn phần. Ngẫm kỹ ra quyền thế thực giống như một đám mây biến đổi khôn lường, sớm đến chiều tan.” Hơi dừng một chút, nàng ta dường như tập trung hết sức lực toàn thân, cất giọng mạnh mẽ: “Nhưng càng là thứ gì khó nắm bắt ta lại càng muốn nắm chặt trong tay, khi ta đã trở thành người có thể hô mưa gọi gió, lẽ nào còn sợ cái gọi là sớm đến chiều tan ư?”

Tôi mỉm cười, nói: “Đang yên đang lành, có sao muội muội lại sinh ra nỗi niềm cảm khái như thế? Muội muội bây giờ kỳ thực đã vinh quang vô hạn rồi.”

“Vậy ư?” Trong cặp mắt phượng ánh lên mấy tia rực rỡ, nàng ta nhìn tôi cười tủm tỉm. “Chỉ cần Thục phi có lòng, hẳn sẽ không ngăn cản sự vinh quang của ta đâu.”

Tôi giả bộ như không biết gì. “Mỗi người đều có con đường riêng của mình, ta tất nhiên sẽ không ngăn cản muội muội rồi.”

Nàng ta khẽ cười, nói: “Chỉ mong là vậy.” Chợt lại cất tiếng hỏi: “Nhuận Nhi vẫn khỏe chứ?”

Tôi thăm kinh ngạc về sự quan tâm của nàng ta với Dư Nhuận, nhưng vẫn mỉm cười đáp: “Thằng bé vẫn ổn, muội muội yên tâm.”

Lúc này đang dịp tháng Tư, trời quang gió ấm, những bông hoa đào rơi rụng đầy trên mặt đất, còn hoa anh đào cùng hoa hải đường thì lại phơi phới nở rộ, cảnh sắc ở Thượng Lâm uyển trước nay chưa từng trở nên tịch mịch và hiu quạnh.

Sau chuyện ở trên lầu thành, Thừa Ý Quận chúa đã trở nên trầm lặng hơn rất nhiều, dường như chỉ sau một đêm, vô số tâm sự đã chất đầy trong lòng nàng ta, còn chậm rãi lan tỏa lên đôi hàng lông mày của nàng ta nữa. Ngay đến Thái hậu cũng không tìm được cảm thấy khó hiểu: “Tuệ Sinh sao tự nhiên lại đổi tính như vậy?”

Lòng tôi thậm chí có chút bất an, thế nhưng khi trả lời thì vẫn ung dung vô cùng: “Có lẽ đang dịp cuối xuân nên cô bé có chút uể oải đấy thôi.”

Đức phi khẽ gật đầu. “Chẳng trách, nghe Quý phi kể gần đây Ôn Nghi cũng có vẻ uể oải hơn trước rất nhiều.”

Thái hậu tựa lưng vào chiếc gối phía sau, gật đầu nói: “Có lẽ là vậy, ai gia thấy Lung Nguyệt cũng có vẻ trầm lặng đi nhiều rồi. Quãng thời gian trước, phủ Nội vụ nói là đã chuẩn bị xong đồ cưới cho Thục Hòa, thế mà Lung Nguyệt chẳng có hứng thú đi xem gì cả.”

Đức phi cười trừ, nói: “Dạ phải, bây giờ con bé chỉ có hứng thú theo Quý phi học gảy đàn tì bà thôi, mà trông cũng ra dáng lắm rồi.”

Thái hậu lộ vẻ trầm ngâm. “Ai gia thường ngày đã quen thấy lũ trẻ con náo nhiệt rồi, bây giờ tất cả đều yên tĩnh thực là tẻ nhạt quá.” Bà ta ngẩng lên nhìn sắc trời bên ngoài một chút rồi nói tiếp: “Thời tiết bây giờ đang đẹp, kêu chúng nó ra ngoài đi lại nhiều một chút đi!”

Đức phi đáp “vâng” một tiếng, sau đó bèn quay qua nói với Tuệ Sinh: “Quận chúa, phủ Nội vụ vừa làm xong mấy chiếc điều lớn, trông đẹp vô cùng, Quận chúa có muốn đi thử điều không?”

Tuệ Sinh lúc này trông có vẻ buồn bã ủ dột, thế nhưng không cách nào cự lại sự nài nỉ của Ôn Nghi và Lung Nguyệt, đành đi theo. Tôi xoay người cáo lui: “Thái hậu, thần thiếp xin phép đi thử điều cùng bọn họ.”

Thái hậu không trả lời tôi, hóa ra bà ta đã tựa đầu vào gối ngủ mất rồi, thế nhưng dù là trong giấc ngủ, trên gương mặt bà ta vẫn lộ rõ vẻ mệt mỏi.

Thời gian qua, gió xuân dịu nhẹ làm lòng người thư thái, có điều bệnh tình của Thái hậu xem ra đã ngày một nặng hơn rồi.

Bầu trời bên ngoài trong xanh quang đãng, thế nhưng những ngọn gió từ mặt hồ thổi tới lại yếu ớt vô cùng, tựa như bàn tay của một đứa bé sơ sinh phớt nhẹ qua mặt. Với những ngọn gió thế này, dù con điều có bay lên được thì cũng sẽ lại rơi xuống rất nhanh.

Trong lòng tôi còn đang nghĩ thế, chiếc điều uyên ương của Tuệ Sinh đã lơ lơ rơi xuống đất rồi. Vì dây rất dài nên con điều rơi mãi ở phía xa, Đức phi đưa tay khẽ đẩy tôi một cái. “Muội mau qua xem thử xem thế nào đi, điều rơi như thế chỉ sợ cô bé này sẽ nổi tính tiểu thư đấy.”

Tôi cười, nói: “Quận chúa tuy có hơi trẻ con nhưng vẫn chưa tới mức như vậy đâu.”

Tôi nháy mắt ra hiệu một cái, Ôn Nghi biết ý, bèn giao chiếc điều trong tay cho một gã thái giám, kéo theo Lung Nguyệt chạy đi.

Trong Thượng Lâm uyển lúc này trăm hoa đua sắc, hồng hồng tím tím đan xen, thực là đẹp đẽ vô cùng, còn tôi thì đang mặc một chiếc váy dài có tà váy lê đi trên mặt đất nên không thể chạy nhanh được, đến khi tìm thấy Tuệ Sinh cùng chiếc điều kia thì không tìm được ngay ra.

Chỉ thấy ca ca tôi bị dây điều quấn mấy vòng quanh người, trong tay còn cầm một chiếc điều uyên ương nửa đỏ nửa vàng đan xen, dù có gỡ thế nào cũng không thoát ra được. Tuệ Sinh thì đang đứng ngay trước mặt ca ca, trông bộ dạng thì có vẻ như đang chờ đợi chẳng biết phải làm gì. Dưới làn ánh dương màu vàng nhạt tràn đầy sức sống từ trên cao chiếu xuống, gốc anh đào sau lưng ca ca lúc này đang nở rộ những bông hoa trắng muốt, thực là đẹp đến mê hồn.

Tôi đột nhiên nhớ ra, hồi sáng Tiểu Doãn Tử từng nói với tôi là chiều nay ca ca sẽ cùng Ngọc Nhiêu vào cung thăm tôi.

Lung Nguyệt nhìn thấy ca ca vào cung thì vô cùng vui vẻ, vội vàng chạy tới kéo tay y, hưng phấn nói: “Cữu phụ.”

Tuệ Sinh dùng sức nắm chặt sợi dây điều còn chưa đứt trong tay, khẽ nói: “Ta biết, huynh là Chân Hành.”

Ca ca bất giác hơi sững người, bèn cất tiếng hỏi: “Vị cô nương đây là...”

Tôi thấy Tuệ Sinh như thế thì lòng bất giác hơi chùng xuống, đành đáp: “Vị này là Thừa Ý Quận chúa, con gái của Chân Ninh Trưởng công chúa.”

Ca ca định khom người hành lễ, hiềm rằng thân thể bị dây điều quấn quanh nên mười phần bất tiện, bèn cười gượng, nói: “Ngọc Nhiêu chờ lâu sốt ruột nên kêu ta ra ngoài tìm nương nương, ai ngờ đi đến đây thì tự dưng bị một chiếc điều từ trên trời rơi xuống quấn vào người, thực là thất lễ với Quận chúa.”

Tuệ Sinh đưa tay tới định giúp ca ca tôi gỡ dây điều trên người xuống, nhưng nhất thời lại thấy xấu hổ, vội vàng rút tay về. Lung Nguyệt thì vừa gỡ dây điều vừa cười hỏi Tuệ Sinh: “Biểu tỷ thật là thông minh quá, sao tỷ lại biết cữu phụ của muội tên là Chân Hành vậy?”

Tuệ Sinh đỏ mặt tía tai, ấp úng chẳng nói nổi lời nào. Ôn Nghi bẻ một cành hoa anh đào cầm trong tay, cười tủm tỉm, nói: “Biểu tỷ đánh rơi điều uyên ương đấy nhé!”

Tuệ Sinh nhìn ca ca tôi, khẽ cười nói: “Nghe nói huynh từng chinh chiến nơi sa trường, phụ thân của ta hiện giờ đang trấn thủ Lương Châu, huynh có thể kể cho ta nghe những chuyện trên sa trường không?”

Dưới gốc hoa nở rộ, tiếng cười sang sảng của Lung Nguyệt bay cùng làn gió dập dờn chung quanh, những cánh hoa anh đào yếu ớt theo đó buông rơi lả tả, khung cảnh thực là tươi đẹp vô cùng.

12. Quyển 8 - Chương 12: Chương 07 - Phần 01

Lát phát mưa phùn hoa nhẹ rơi

Ánh dương buổi chiều độ này đã dần dần nóng lên, mang theo một chút oi bức của mùa hè, sau khi chiếu qua ô cửa sổ của Di Ninh cung liền in lên mặt đất cái bóng của những bông hoa được điêu khắc trên cửa sổ.

“Khốn kiếp!” Thái hậu đưa mắt liếc tôi, nói. “Thực phi, ai gia xưa nay vẫn luôn đặc biệt thương yêu người, nhưng cứ nhìn tình hình bây giờ mà xét, người coi sự thương yêu ấy của ai gia thành ra cái gì rồi?”

Thái hậu xưa nay vẫn luôn xem trọng tôi, lại vì tôi đã sinh được một hoàng tử và hai công chúa nên có nói gì thì cũng khách sáo vô cùng, dù là sau khi Hoàng hậu bị cầm tù và tôi được trao quyền quản lý lục cung thì bà ta cũng chưa từng mặt nặng mày nhẹ với tôi như thế.

Tôi hết sức sợ hãi, vội vàng quỳ xuống, nói: “Thần thiếp không rõ mình sai ở chỗ nào mà lại khiến Thái hậu tức giận như vậy, mong Thái hậu chỉ rõ.”

Thái hậu không kêu tôi đứng dậy, chỉ nói: “Người xưa nay vẫn luôn thông minh lanh lợi, ai gia cũng thích cái sự thông minh lanh lợi ấy của người, có điều người chớ nên thông minh quá.” Bà ta thở ra một hơi rồi nói tiếp: “Thị nữ của người là Hoán Bích được đưa tên vào tộc phổ rồi gả cho lục Vương gia làm trắc phi, ấu muội của người Ngọc Nhiêu thì được gả cho cửu Vương gia làm chính phi, cả nhà đã vinh hiển tột cùng, thế mà người còn chưa biết đủ, đi xúi giục huynh trưởng căm dỗ Tuệ Sinh. Tuệ Sinh còn nhỏ chưa biết gì, ngây thơ hết mực, chẳng rõ huynh trưởng của người đã dùng thủ đoạn gì mà khiến nó cứ nhất quyết đòi được gả cho y...” Bà ta không nói tiếp nữa, chỉ giận dữ nhìn tôi.

Tôi vốn còn bình thần lắng nghe, nhưng khi thấy Thái hậu nhục mạ ca ca thì đầu óc như nổ “uỳnh” một tiếng, máu nóng bất giác xộc thẳng lên đầu.

Tôi còn chưa nói gì thì Chân Ninh Trưởng công chúa đã lên tiếng, trên khuôn mặt vốn luôn ôn hòa tràn ngập nét sầu. “Đứa bé đó cứ như bị trúng tà vậy, mấy hôm trước, sau khi đi thả diều về thì tâm sự trùng trùng không thích nói năng, ta cũng chẳng hỏi ra được điều gì. Ai ngờ đêm hôm trước, nó đột nhiên chạy tới cầu xin mẫu hậu, nói là muốn được ban hôn. Tuệ Sinh sau khi vào kinh thì chưa quen nam tử nào cả, ta cứ ngỡ là nó hồi tâm chuyển ý nhìn trúng vị trạng nguyên hoặc là thám hoa hôm đó, nào ngờ nó lại muốn được gả cho huynh trưởng của Thục phi.” Nàng ta điều chỉnh lại hơi thở rồi mới chậm rãi nói tiếp: “Mẫu hậu khi đó tức giận vô cùng, lập tức cự tuyệt. Ta nghe mẫu hậu kể thì mới hay, huynh trưởng của Thục phi đã hơn ba mươi tuổi rồi, còn từng cưới vợ sinh con, nếu gả Tuệ Sinh cho y thì há chẳng phải là... há chẳng phải là...”

Mái tóc bạc phơ của Thái hậu hơi rối, chỉ được cố định bằng một cây trâm vàng, bà ta trầm giọng nói: “Lý nào lại có chuyện Quận chúa đi làm thiếp của người ta chứ? Đúng là chuyện nực cười!”

Trong chiếc chén sứ trắng ngần, nước trà xanh biếc như màu lá mùa xuân, hương trà tỏa ra vương vất, thế nhưng bàn tay cầm chén trà của Chân Ninh Trưởng công chúa thì lại hơi run rẩy. “Tuệ Sinh từ nhỏ đã rất có chủ kiến, thấy mẫu hậu không đồng ý thì cũng không tranh cãi gì, chỉ là hai ngày nay ăn uống ít hơn hẳn, mỗi ngày đều ủ dột không vui, người cũng tiêu tụy đi nhiều. Ta thân là người làm mẹ... Thục phi cũng là người làm mẹ, hẳn hiểu được lòng ta bây giờ.”

Thái hậu còn chưa bớt giận, cất giọng hờ hững: “Chân Hành quả là có phúc! Thục phi bụng dạ quả là thâm sâu! Nhà họ Chân quả là vinh hiển quá chừng! Nếu huynh trưởng của người thành thân với Tuệ Sinh, như thế cả nhà người đều có quan hệ sâu sắc với hoàng tộc, chẳng lẽ bây giờ người đang nhòm ngó bảo tọa hoàng hậu đấy ư?”

“Thái hậu bớt giận!” Nghe thấy những lời đó, tôi liền dần lòng lại, ngẩng lên nói. “Thái hậu nói rất đúng, cuộc hôn nhân này có vấn đề, không chỉ Thái hậu không vừa lòng, ngay cả thần thiếp cũng phản đối. Thần thiếp nghĩ như vậy không phải là vì muốn xóa mối hiềm nghi nhòm ngó bảo tọa hoàng hậu mà Thái hậu vừa nói tới, kỳ thực ngay từ đầu thần thiếp đã không tán thành chuyện này. Thái hậu thử nghĩ mà xem, xét về bối phận thần thiếp là cữu mẫu của Quận chúa, ca ca của thần thiếp hẳn nhiên cũng thuộc hàng bề trên của Quận chúa, như thế sau khi Quận chúa được gả cho ca ca của thần thiếp thì thần thiếp biết phải xưng hô ra sao đây, cuộc hôn nhân này rõ ràng là một sự loạn luân trái lẽ cương thường. Hơn nữa sau khi thê tử là Tiết thị qua đời, ca ca của thần thiếp không hề có ý tục huyền, do đó Thái hậu không cần suy nghĩ nhiều làm gì cả, cứ nên bảo trọng phượng thể thì hơn.”

Thái hậu lạnh lùng nhìn tôi. “Thục phi, người thật sự nghĩ như vậy sao?”

Tôi cúi đầu thưa: “Việc này kỳ thực Quận chúa chỉ nói với Thái hậu thôi, còn gia huynh mấy hôm trước mới gặp Quận chúa lần đầu, khi đó thần thiếp cùng Đức phi và hai vị Công chúa lại đều ở bên, huynh ấy làm sao mà căm dỗ Quận chúa được? Do đó gia huynh đến giờ có lẽ còn chưa hay biết việc này, bất kể Thái hậu có phản đối thế nào thì thần thiếp cũng đều không có dị nghị gì.” Lúc này Thái hậu lặng im không nói gì thêm. Tôi cố kìm nén cơn tức giận trong lòng, xin phép cáo lui.

Hai ngày sau, Chân Ninh Trưởng công chúa tới Nhu Nghi điện gặp tôi, trên mặt tràn đầy vẻ ưu sầu lo lắng. “Tuệ Sinh vẫn cố chấp lắm.” Rồi nàng ta lại khẽ gượng cười. “Đều tại ta thường ngày đã nuông chiều nó quá.”

Tôi ngồi đối diện với nàng ta, ôn tồn nói: “Trưởng công chúa có thể nói cho Quận chúa biết việc gia huynh vô cùng nhưng nhớ vong thê, như thế Quận chúa có lẽ sẽ nguôi lòng.”

Chân Ninh Trưởng công chúa thở dài, than: “Ta cũng đã làm thế rồi, nhưng Tuệ Sinh lại càng cố chấp hơn, cho là ca ca của Thục phi tình sâu ý nặng.”

Tôi ngơ ngẩn bật cười. “Gia huynh tình sâu ý nặng là với tẩu tẩu thôi, với Quận chúa thì chưa chắc đã được như vậy.” Chân Ninh Trưởng công chúa đưa tay xoa trán, tỏ ra phiền não vô cùng. “Nhưng Tuệ Sinh lại không cho là như thế.”

Tôi chậm rãi nhấp một ngụm trà trong chén, sau một thoáng trầm ngâm bèn cười nói với nàng ta: “Thực ra ta hâm mộ Công chúa vô cùng.”

Nàng ta “ồ” lên một tiếng, nhìn tôi, hỏi: “Lời này của Thục phi là ý làm sao?”

Tôi nói: “Phò mã chỉ có một mình Công chúa thôi, trong khi đó ta lại phải chia sẻ Hoàng thượng với rất nhiều người.”

Nàng ta bật cười. “Lời của Thục phi xem ra là thật lòng rồi, có điều hậu phi vốn phải không ghen ghét không oán hận, Thục phi có gì lại nói như vậy?”

Tôi khề cật tiếng thở dài. “Được phu quân toàn tâm toàn ý thương yêu là nguyện vọng của tất cả nữ nhân trên đời này, ta chỉ là người thường thôi nên cũng không ngoại lệ.”

Chân Ninh Trưởng công chúa dần thu lại nụ cười. “Kỳ thực ta vẫn thường cảm thấy may mắn vì mình là công chúa, vậy nên cuộc sống mới yên ổn hơn người khác một chút.” Rồi nàng ta nhìn tôi chăm chú. “Ta hiểu, một nữ nhân chỉ khi nào thật lòng để tâm tới một người thì mới không muốn chia sẻ y với người khác.”

“Cho nên...” Tôi bình thần nhìn lại nàng ta, chậm rãi nói: “Quận chúa cần phải hiểu rõ là trong lòng gia huynh đã có tẩu tẩu rồi, giả như Quận chúa thành thân với gia huynh, vậy thì vô hình trung sẽ phải chia sẻ huynh ấy với người khác...”

“Thục phi nói vậy là không đúng.” Tôi còn chưa dứt lời thì Tuệ Sinh đã rảo bước đi vào Nhu Nghi điện. Nàng ta bước rất nhanh, tà áo gấm màu xanh lam tung bay lất phất, mới thoáng đó mà đã đi vào nội điện rồi, bức rèm châu phía sau thì không ngớt đung đưa. Nàng ta đi tới trước mặt tôi, hơi thở vẫn còn hơi hỗn hển. “Ta thích Chân Hành không phải vì huynh ấy từng có chiến công hiển hách, cũng không phải vì thương huynh ấy từng phải trải qua những chuyện đau buồn. Mọi người đều cho là ta còn nhỏ nên chưa hiểu gì, kỳ thực cái gì ta cũng hiểu hết. Ngày đó đứng trên lầu thành nhìn thấy huynh ấy, ta lập tức cảm nhận được huynh ấy khác hẳn với người thường, mà ta cũng từng nghe nói về mối tình sâu nặng của huynh ấy với Tiết thị. Ở trong cung ta nhìn thấy rất rõ, trong lòng các quan văn võ trong triều chỉ có tiền đồ phú quý, còn cữu phụ thì cũng có vô số nữ tử trong hậu cung vây quanh, nào có ai biết tình là gì. Tự nơi đáy lòng ta kỳ thực rất ngưỡng mộ mối tình sâu nặng của hai phu thê Bình Dương Vương, do đó mới lại càng cảm thấy Chân Hành là một nam nhân hiếm có vô cùng. Huynh ấy bây giờ vẫn còn nhớ nhung Tiết thị, tại sao ta lại không thể ở bên huynh ấy để xoa dịu nỗi đau khổ trong lòng huynh ấy chứ?”

“Tuệ Sinh, con ngày càng vô phép rồi đấy, sao có thể hô to gọi nhỏ với Thục phi như thế chứ?” Nàng ta hạ giọng, dịu dàng nói tiếp: “Cho dù Chân Hành là một nam nhân hiếm có như lời con nói thì sao? Trong lòng y chỉ có vong thê của y thôi, gả con cho y thực là không đáng chút nào.”

“Mẫu thân!” Tuệ Sinh trợn trừng cặp mắt tròn xoe, những giọt lệ long lanh rưng rưng nơi khóe mắt. “Cái gì mà đáng với không đáng chứ? Lễ nào con thành thân với một vị trạng nguyên lang thì là đáng hay sao? Nếu con không thích y, phải ở với y suốt cả phần đời còn lại, vậy mới là không đáng chút nào! Theo suy nghĩ của mẫu thân và ngoại tổ mẫu, con là con gái của Trưởng công chúa, thân phận tôn quý vô song, dù có gả cho ai thì cũng là không đáng, vậy thì tại sao con lại không thể chọn một người mà con thích? Chân Hành đúng là lớn tuổi hơn con nhiều, lại từng cưới vợ sinh con, còn rất mực nhưng nhớ vong thê nữa, nhưng thế thì sao chứ? Chỉ cần con thích huynh ấy là được rồi!”

Tuệ Sinh là một thiếu nữ còn chưa xuất giá, sau khi nói xong những lời này liền đỏ mặt tía tai, cuối cùng không kìm được mà rơi lệ. Chân Ninh Trưởng công chúa giận đến ngất người. “Tuệ Sinh, con ăn nói lung tung cái gì thế? Nữ nhân nói ra những lời như vậy mà không biết xấu hổ sao?”

Tuệ Sinh đưa tay lên lau nước mắt, bướng bỉnh nói: “Con chỉ nói những lời thật lòng thôi, có gì đâu mà phải xấu hổ!”

Chân Ninh Trưởng công chúa còn đang định khuyên thêm, chợt một tràng tiếng vỗ tay bất ngờ vang lên không ngớt, kể đó một giọng nam nhân sang sang vọng vào: “Nói hay lắm! Quả đúng là cháu gái của trẫm!”

Tôi ngoảnh đầu nhìn qua thấy chính là Huyền Lăng. Năm nay trời nóng sớm, lúc này vừa tan buổi chiều y đã đổi sang mặc thường phục rồi, đang cười tủm tỉm đứng trước cửa điện.

Tôi vội vàng nhún người hành lễ thỉnh an. Y đi tới đỡ tôi đứng dậy, vui vẻ nói: “May mà hôm nay vừa tan triều trẫm liền tới đây ngay, bằng không đã bỏ lỡ mất một phen ngôn luận tuyệt vời của Tuệ Sinh rồi.” Y cất tiếng cười sang khoái. “Những lời này mà đem ra nói trước triều đường, đám hủ nho kia nhất định sẽ phải tự thẹn vì không bằng cho mà xem.”

Tuệ Sinh bắt giắc có chút thẹn thùng. “Cữu phụ cứ trêu cháu thôi!”

Chân Ninh Trưởng công chúa tức thì danh mặt lại nhìn Huyền Lăng. “Mẫu hậu ắt không cho phép chuyện này xảy ra đâu, Hoàng thượng cứ nên khuyên nhủ Tuệ Sinh đi thì hơn.”

“Khuyên nhủ?” Huyền Lăng hơi nhếch khóe môi để lộ một nụ cười điềm đạm, sau đó bước tới bên cửa sổ rồi ngồi xuống, chậm rãi nói: “Chuyện của Tuệ Sinh trẫm cũng có nghe nói sơ qua, tự dừng lại nhớ đến việc Thục phi hồi cung mấy năm trước.” Đoạn y mỉm cười nhìn Chân Ninh Trưởng công chúa. “Hoàng tỷ cảm thấy Thục phi là người như thế nào?”

Trưởng công chúa gật đầu khen ngợi: “Không tệ, có thể coi là một người vợ hiền của Hoàng thượng.”

“Đúng thế, chuyện còn chưa xảy ra thì không ai biết kết quả tốt xấu thế nào. Nhớ năm xưa khi trẫm nhất quyết đòi đón Thục phi về cung, mẫu hậu không đồng ý, quần thần cũng dị nghị rất nhiều, cho rằng Thục phi là giống hồ ly mê hoặc quân vương, ai mà ngờ được Thục phi sau khi về cung liền sinh cho trẫm một vị Hoàng tử, về sau còn xử lý mọi việc vô cùng ổn thỏa nữa. Khi đó mọi người đều cực lực phản đối, trẫm liền nhủ thầm rằng cho dù về sau nàng ấy không thể sinh nở thuận lợi, cho dù về sau nàng ấy làm loạn hậu cung thì trẫm bây giờ vẫn mong đón nàng ấy về bên trẫm, nếu chỉ vì những chuyện có thể xảy ra trong tương lai mà từ bỏ thì trẫm sẽ cảm thấy nuối tiếc vô cùng.”

Lòng tôi thầm chấn động, khi ngẩng đầu lên thì bắt gặp ánh mắt chan hòa mà nóng bỏng của y chiếu tới, không kìm được khẽ nở nụ cười. “Ý của Hoàng thượng là...”

Y nắm tay tôi, ôn tồn nói: “Ý của trẫm là người làm cha mẹ xét cho cùng không thể lo cho con cái cả đời được, chuyện này chỉ bằng cứ để tự Tuệ Sinh quyết định đi.”

Tôi phản đối một cách yếu ớt: “Nhưng huynh trưởng của thần thiếp...”

“Dù gì thì y cũng phải tục huyền đúng không nào?” Huyền Lăng mỉm cười nhìn tôi. “So với việc về sau vâng lời cha mẹ thành thân với một người mà bản thân chẳng có chút tình cảm nào, chỉ bằng bây giờ hãy chọn Tuệ Sinh, bởi Tuệ Sinh dù sao cũng vô cùng thích y. Chuyện này xét ra không có hại gì với ca ca nàng cả.”

Chân Ninh Trưởng công chúa khẽ thở dài, than: “Hoàng thượng, ta thì không có gì, nhưng chỉ e mẫu hậu sẽ tức giận.”

Y ôn tồn nói: “Mẫu hậu tức giận là bởi vì quá thương yêu Tuệ Sinh và hoàng tỷ, do đó chỉ cần hoàng tỷ cùng trẫm đi khuyên giải, mẫu hậu ắt sẽ đồng ý thôi.” Hơi dừng một chút, y tươi cười nói tiếp: “Mẫu hậu vốn thương con cháu, tất nhiên là mong con cháu được vui lòng thỏa nguyện. Hoàng tỷ hãy đi cùng trẫm nhé?”

Chân Ninh Trưởng công chúa lại thở dài tiếng nữa, đưa tay khẽ vuốt ve bờ má Tuệ Sinh. “Đây là ý nguyện của bản thân con, mong là sau này con không phải hối hận.”

Huyền Lăng mỉm cười điềm đạm, đứng dậy nói: “Tự thân lựa chọn, hẳn là sẽ không hối hận rồi.” Tuệ Sinh dùng sức gật đầu thật mạnh, nở một nụ cười rạng rỡ như hoa. Huyền Lăng xoa nhẹ má tôi, ghé đến bên tai tôi khẽ nói: “Nàng hãy cho trẫm một cơ hội để bù đắp cho huynh trưởng của nàng đi, như thế sau này y mới nhẹ lòng mà sống được. Tuệ Sinh xét ra không phải là một lựa chọn tồi đâu.”

Tôi hít sâu một hơi, nhìn y chăm chú. “Được.”

Có lẽ là vì Thái hậu thương yêu con cháu, cũng có thể là vì sự khuyên giải của Huyền Lăng đã tác động tới Thái hậu, tóm lại thánh chỉ ban hôn cuối cùng đã được ban xuống, mọi người đều thở phào một hơi.

Ca ca chấp tay sau lưng đứng dưới ánh chiều tà, dõi mắt nhìn tờ thánh chỉ màu vàng tươi trên chiếc bàn làm bằng gỗ tử đàn, gượng cười nói: “Đường như mỗi cuộc hôn nhân của ta đều là do người khác quyết định, lần trước là muội chọn Thiên Đào cho ta, lần này thì là Hoàng thượng ban hôn cho ta với Thừa Ý Quận chúa.”

Tôi khẽ gật đầu. “Chuyện bất đắc dĩ trên đời này quả thực có rất nhiều.” Rồi tôi lại lộ vẻ lo lắng. “Ca ca, Thừa Ý Quận chúa xuất thân cao quý nên từ nhỏ đã được nuông chiều, lần này coi như huynh phải chịu áp lực rồi.”

Ca ca vỗ nhẹ lên mu bàn tay tôi mấy cái, ôn tồn nói: “Kỳ thực cũng có gì đâu, thời gian qua muội cùng Ngọc Ẩn và Ngọc Nhiêu đã phải gánh vác rất nhiều chuyện của nhà họ Chân rồi, ta thân là huynh trưởng, không thể khoanh tay đứng nhìn thêm được.”

Chuyện hôn nhân trên đời này chính là như thế, tôi và ca ca vốn xuất thân thế gia có lý nào mà chẳng hiểu. Được một người viên mãn, hạnh phúc như Ngọc Nhiêu đã là rất không dễ dàng rồi.

Ngoài sân lúc này hoa rơi lả tả, tôi đưa tay giúp ca ca phủi đi mấy cánh hoa đỏ rơi trên tay áo. Mùa xuân thật sự đã trôi qua, giống như quãng thời gian thơ bé đầy kỷ niệm của chúng tôi năm nào.

Ca ca đã rời đi lâu rồi mà tôi vẫn đứng lặng im trong gió, để mặc cho những làn gió mềm mại mơn trớn quanh thân thể mình, tâm trạng cũng chợt âm chợt lạnh như những cơn gió vậy.

Cận Tịch nhẹ nhàng bước tới khoác cho tôi một chiếc áo choàng màu đỏ, ôn tồn nói: “Cứ đứng ngoài trời thế này nường nường sẽ bị nhiễm phong hàn đấy.”

Tôi khẽ gật đầu. “Thái hậu kỳ thực không hề thích cuộc hôn nhân này, cũng không hy vọng quyền thế của nhà họ Chân ngày càng hiển hách, chẳng qua là không muốn trái ý con cái đấy thôi.”

Trên khuôn mặt trắng nõn của Cận Tịch lộ ra mấy nét ưu sầu. “Thái hậu muốn giữ sự vinh hoa phú quý cho nhà họ Chu, tất nhiên không hy vọng nhà họ Chân vinh hiển quá rồi. Mỗi hôn sự này coi như là ván đã đóng thuyền, nường nường cần phải nghĩ cách để làm Thái hậu không còn kiêng dè nữa, bằng không cuộc sống của nường nường sau này sẽ chẳng thể nào dễ chịu được đâu.”

Nhẹ nhàng giẫm lên những cánh hoa vương vất hương thơm, tôi chậm rãi bước ra ngoài Vị Ương cung.

Có được thì tất phải có mất, đây chính là lẽ thường tình trên đời này. Cũng giống như lúc này tôi quỳ trước mặt Thái hậu, tâm trạng chẳng còn được ung dung điềm đạm như thường ngày. Tôi khấu đầu liên tục mấy lần, cất giọng nhẹ nhàng nhưng kiên định: “Thần thiếp tạ ơn Thái hậu đã thành toàn cho Thừa Ý Quận chúa và gia huynh, nhưng tự đáy lòng thần thiếp quả thực không hy vọng nhà họ Chân vì là ngoại thích mà quá hiển hách trên triều đình, do đó xin được giao ra quyền quản lý lục cung.”

“Giao ra quyền quản lý lục cung?” Thái hậu nằm nghiêng trên chiếc sạp rộng mạ vàng đóng bằng gỗ tử đàn mà chậm rãi uống trà, màu tím sẫm của chiếc chăn gấm trên sạp lại càng khiến sắc mặt bà ta trông nhợt nhạt, chiếc trâm vàng vạm vỡ cài trên búi tóc thì có vẻ rất nặng nề, chừng như bất cứ lúc nào cũng có thể rơi xuống. Duy có cặp hoa tai đính ngọc phỉ thúy của bà ta là ánh lên những tia sáng âm u, khiến bà ta tuy đầy vẻ uể oải, mỗi mệ nhưng vẫn không mất đi phong thái của người đứng đầu hậu cung. Sau một hồi trầm lắng, bà ta ngước mắt lên nhìn tôi rồi hồ hững hỏi: “Vậy Thục phi cho rằng ai có thể đảm nhiệm trọng trách này thay người đây?”

Tôi trầm ngâm một lát rồi mới chậm rãi đáp: “Quý phi và Đức phi đều đã quen quản việc trong cung, nhiều năm nay cũng từng hiệp trợ xử lý rất nhiều sự vụ, hẳn là có thể thay thế thần thiếp. Ngoài ra, Trinh Phi tâm tư tinh tế cũng có thể thử một phen, Hân Phi thì mau mồm mau miệng làm việc hết sức gọn gàng. Đương nhiên không thể không nhắc tới Uẩn Dung, muội ấy đẹp người đẹp nét lại có tâm tư nhạy bén, thực là một nhân tài có thể bồi dưỡng.”

“Vậy ư?” Thái hậu hơi hất hàm một cái, Tôn cô cô liền đi tới bóp vai cho bà ta. Một lát sau bà ta tỏ ra thư thái dễ chịu, nhắm mắt lại, nói: “Đức phi và Quý phi thì ai gia tất nhiên yên tâm, có điều Quý phi sức yếu e là chẳng thể làm được gì nhiều; Trinh Phi và Hân Phi thì chỉ làm việc nhỏ chứ chẳng làm nổi việc lớn,

không phải loại người có thể một mình đảm đương một mặt, còn về Uẩn Dung...” Thái hậu trầm ngâm một hồi lâu rồi cuối cùng mới khẽ “hừ” một tiếng. “Con phượng hoàng này e là sắp bay cao rồi.”

Tôi thăm kinh hãi, sống lưng bắt giắc lạnh toát từng cơn, hóa ra mồ hôi lạnh đã túa ra đầy người. Trong cung tuy có nhiều lời đồn nhưng chưa từng có ai dám nhắc đến trước mặt Thái hậu, hơn nữa Thái hậu còn thường xuyên đổ bệnh, quanh năm phải nằm giường, chẳng ngờ lại biết rõ ràng mấy chuyện này như thế. Tôn cô cô vừa khẽ bóp vai cho Thái hậu vừa chậm rãi nói: “Đức phi vốn tính ôn hòa, nếu cùng hiệp trợ quản lý lục cung với Trang Mẫn Phu nhân thì ý kiến chưa chắc đã được Trang Mẫn Phu nhân tiếp thu, dù sao Phu nhân cũng hãy còn trẻ tuổi.”

Thái hậu khẽ vỗ tay Tôn cô cô mấy cái, sau đó ngẩng khuôn mặt đầy nếp nhăn lên nhìn tôi. “Người không cần phải mang quyền quản lý lục cung ra để đổi lấy sự yên tâm của ai gia, trái tim này của ai gia kỳ thực chưa được ngơi nghỉ bao giờ, cho nên cứ tiếp tục phải bận lòng cũng không sao cả.” Thái hậu gắng gượng ngồi dậy, chậm rãi nói tiếp: “Thực phi người vốn rất mực thông minh, ai gia cũng chẳng ngại nói thẳng. Hoàng hậu có gì mà bị cấm túc, cả người và ai gia đều biết rõ, mà sau khi ngôi hậu xao động, lòng người trong hậu cung cũng bắt đầu sục sôi. Người chưa chắc đã không có ý gì với ngôi hoàng hậu, rất nhiều người khác lại càng là như thế. Người bây giờ giao ra quyền lực cố nhiên có thể khiến ai gia tạm thời yên tâm, nhưng chỉ e sau đó ai gia sẽ lại càng thêm phiền lòng.” Thái hậu điều chỉnh hơi thở một chút rồi mới lại nói tiếp: “Ai gia bây giờ sẽ nói rõ với người luôn, bất kể thế nào thì Hoàng hậu cũng không thể bị phế được, người quyết không được nảy sinh suy nghĩ này, mà những người khác cũng đều như thế.”

Tôi thăm nín thở, nói: “Thần thiếp hiểu được nỗi khổ tâm của Thái hậu, ngôi hậu phải giữ yên thì hậu cung mới có thể thái bình.”

Thái hậu lạnh lùng đưa mắt nhìn tôi. “Người hiểu được thì tốt. Ngôi hậu không đổi, người quản lý lục cung cũng không đổi, như thế thì tình hình mới ổn định được.”

Tôi lại khấu đầu lần nữa. “Thái hậu dạy dỗ rất phải.”

Bà ta chậm rãi xoay người để lại cho tôi một cái bóng lưng lạnh lùng và thẳng tắp. “Hoàng thượng nói đúng, chẳng qua chỉ là quận mã mà thôi.” Sau đó bà ta xua tay, nói tiếp: “Người lui xuống đi!”

13. Quyển 8 - Chương 13: Chương 07 - Phần 02

Ba ngày sau, Thái hậu truyền chỉ ra khắp lục cung: “Ban cho Trang Mẫn Phu nhân quyền hiệp trợ quản lý lục cung, mong là hậu cung sau này sẽ càng thêm vững vàng an định.” Sau đó lại dặn dò thêm: “Trang Mẫn còn ít tuổi, mọi việc phải nghe ý của Thực phi, Thực phi cũng nên để Trang Mẫn có nhiều cơ hội rèn luyện một chút.”

Tôi thu chiếu chỉ của Thái hậu lại, uể oải tựa người vào hàng lan can, khẽ thở dài một hơi. Hoa Nghi tỏ ra hết sức khó hiểu. “Những lời này của Thái hậu thực là kỳ lạ quá, vừa muốn Trang Mẫn Phu nhân nghe lời nương nường lại vừa bảo nương nường phải buông quyền cho Trang Mẫn Phu nhân, rốt cuộc là ý làm sao chứ?”

Cận Tịch cười gượng, nói: “Ngoài Chu Nghi Tu lúc còn là Quý phi ra, chỉ có Trang Mẫn Phu nhân là được Thái hậu đích thân chỉ định hiệp trợ quản lý lục cung thế này thôi.” Hơi dừng một chút, nàng ta thấp giọng nói tiếp: “Yên Hy điện bây giờ náo nhiệt lắm, trong cung ngoài Quý phi và Trinh Phi ra thì ai cũng đã tới đó chúc mừng rồi, ngay đến Đức phi cũng không thể không nể mặt.”

“Cũng khó trách người ta lại như thế, Chu Nghi Tu vì được Thái hậu xem trọng mà đã trở thành hoàng hậu, bây giờ ngôi hậu xao động, Thái hậu hiển nhiên rất xem trọng Hồ Uẩn Dung, khó ai có thể đảm bảo nàng ta sẽ không trở thành hoàng hậu kế tiếp, với tính cách đó của nàng ta, mọi người trong cung có ai mà dám không sợ đỡ đây?” Tôi cúi đầu nhìn những chiếc móng tay dài hơn một tấc của mình, vì không bôi nhuộm gì nên tất cả đều có màu hồng phớt, thỉnh thoảng còn có mấy tia sáng mờ mờ ánh lên. “Quý phi thân phận tôn quý, không đi chúc mừng cũng chẳng sao, nhưng Trinh Phi có gì lại không đi vậy?”

Cận Tịch vội đáp: “Trình Phi sau khi sinh nở thân thể vẫn luôn hư nhược, hơn nữa bấy lâu nay cũng chẳng thích qua lại với người ta, căn bản chẳng có bao nhiêu giao tình với Yến Hy điện cả, do đó chỉ sai người đưa quà mừng tới chứ không đích thân đi chúc mừng.”

Hoa Nghi nói chen vào: “Vì chuyện này mà Trang Mẫn Phu nhân rất không vui đấy. Nàng ta không ra vẻ giận dữ trước mặt người ta, chỉ nói là Trình Phi thân thể hư nhược cần phải yên tâm tĩnh dưỡng, hai tháng tới không tiện hầu hạ Hoàng thượng, rồi kêu người bỏ lục đầu bài của Trình Phi đi, không để nàng ta thị tẩm trong vòng hai tháng.” Rồi nàng ta thề lưỡi, nói tiếp: “Quan mới nhận chức thường phải ra oai với người ta, lần này Trang Mẫn Phu nhân làm thế quả là ghê gớm, chẳng biết Hoàng thượng có giận không nữa.”

Tôi đưa mắt lườm thị một cái. “Giờ là lúc nào rồi chứ, chớ nên ăn nói bậy bạ.” Sau đó lại khê thở dài. “Hoàng thượng xưa nay vốn chẳng để tâm tới Trình Phi lắm, chắc sẽ không có dị nghị gì đâu.”

Hoa Nghi vội vàng đưa tay che miệng, không dám nói gì thêm.

Tôi ngoảnh đầu qua dặn dò Cận Tịch và Tiểu Doãn Tử: “Hiện giờ Yến Hy điện đặc thể, các người ngàn vạn lần chớ có tranh đấu gì với bên đó, có việc gì thì cứ né tránh là được rồi, nếu quả thực không né tránh được thì hãy chịu khó nhẫn nhịn chứ đừng phản bác lại, càng không được để lộ ra nửa phần bất mãn nào. Đối với những người trong Vị Ương cung, các người cũng nhớ phải dặn dò cẩn thận, đừng để xảy ra chút sai sót nào.”

Tiểu Doãn Tử vội vàng đáp “vâng” một tiếng, sau đó lại lén đưa mắt nhìn về mặt tôi. “Nói gì thì nói, Yến Hy điện cũng đâu thể so sánh với Nhu Nghi điện của chúng ta, ngay đến Thái hậu cũng nói là bên đó phải nghe lời nương nường...” Y thấy tôi im lặng không nói gì, bèn cầm bật không dám nói tiếp nữa.

Tôi nhìn cảnh cây cối um tùm, xanh biếc bên ngoài cửa sổ, tâm trạng bất giác có chút thấp thỏm không yên, liền nói rành rọt từng chữ một: “Hãy ghi nhớ kỹ một câu này, chỉ cần là việc có liên quan tới Yến Hy điện thì nhất định phải né tránh và nhẫn nhịn.”

Cận Tịch dịu giọng khuyên nhủ tôi: “Nương nường kỳ thực không cần buồn phiền như thế.”

Tôi hơi nhếch khóe môi để lộ một nụ cười hờ hững. “Ta đâu có buồn phiền gì. Thời gian này chúng ta cần yên tĩnh một chút, có như vậy ta mới học được cái sự quyền mưu của Thái hậu.”

Cận Tịch mỉm cười gật đầu, không nói gì thêm.

Thời gian này Hồ Uẩn Dung cực kỳ đặc sủng, lại được Thái hậu thương yêu, ngay cả tôi cũng phải tỏ ra hết sức nhún nhường, thành ra trong chốn Tử Áo Thành này, nàng ta gần như có thể hô mưa gọi gió, đắc chí vô cùng.

Thái hậu mười phần xem trọng Hồ Uẩn Dung, ngay cả chuyện thành thân của ca ca tôi với Thừa Ý Quận chúa cũng giao cho nàng ta và tôi cùng lo liệu. Tôi tranh thủ lúc không có ai liền cười nói với nàng ta: “Thái hậu tuy nói như vậy nhưng Phu nhân biết đấy, hiện giờ bạc trong phủ Nội vụ không còn nhiều như xưa, mà đây dù sao cũng là chuyện của nhà họ Chân, nếu ta làm xuê xòa quá thì ảnh hưởng đến mặt mũi của Thái hậu và Trưởng công chúa, lại dễ bị người ta nói là làm bộ làm tịch, còn nếu ta làm long trọng quá thì e người ta sẽ nói là ta thiên vị nhà mẹ đẻ. Suy đi nghĩ lại, ta thấy chuyện này chỉ có thể nhờ vào muội muội thôi.”

Hồ Uẩn Dung nghe thế khẽ nở một nụ cười đầm đìa, chậm rãi nói: “Thực phi tỷ tỷ đã mở lời như thế rồi, muội tất nhiên không thể thoái thác, có điều chắc tỷ tỷ cũng rõ, thời gian gần đây biên cương với Hách Hách không được yên ổn lắm, tiền bạc đa phần phải dùng làm quân phí, lễ thành thân của Chân đại nhân với Thừa Ý Quận chúa muội tuy cũng muốn tổ chức thật long trọng nhưng hiềm rằng không bột khó gột nên hồ...” Nàng ta không nói tiếp nữa, chỉ lẳng lặng đưa mắt nhìn tôi.

Tôi khẽ cười, nói: “Muội muội cứ làm chủ là được rồi, ta thì chỉ việc nghe theo sự an bài của muội muội thôi.”

Nàng ta cười vang sáng khoái làm những món đồ trang sức châu ngọc đầy đầu không ngớt đưa đưa. “Xưa nay bổng lộc hằng tháng của tỷ tỷ vẫn đứng hàng đầu trong cung, nhưng cũng khó trách, bên cạnh tỷ tỷ có nhiều trẻ con, không như muội đây chỉ có mình Hòa Mục.”

Tôi mỉm cười khách sáo. “Muội muội phúc lắm thọ nhiều, Hòa Mục như thế mới gọi là có phúc chứ.”

Nàng ta cười tươi rạng rỡ, không nói nhiều thêm, rồi chúng tôi từ biệt nhau mà không chuyện trò gì nữa.

Chiều tối hôm ấy, khi tôi đang ngồi dưới cửa sổ cắt tỉa một bó hoa bách hợp đuôi cáo thì Cận Tịch đi vào bẩm báo: “Trang Mẫn Phu nhân đã dặn dò phủ Nội vụ cắt giảm một nửa bổng lộc hàng tháng của Nhu Nghi điện và Không Thụ điện, phần của nương nương thì bị cắt hai phần ba, riêng có bổng lộc của tứ điện hạ là không giảm chút nào cả.”

Tôi khẽ gật đầu. “Bây giờ nàng ta muốn lập uy, ta thì là người đứng mũi chịu sào, nàng ta cắt giảm bổng lộc của ta cũng là chuyện trong ý liệu mà thôi, các người phải chịu thiệt chỗ nào ta sẽ tìm cách bù đắp, còn về Trinh Phi thì thứ nhất là nàng ta sinh được hoàng tử, thứ hai là lần trước nàng ta từng đắc tội với Hồ Uẩn Dung, cho nên việc này cũng có thể hiểu được.”

Cận Tịch cúi đầu nói: “Nô tỳ kỳ thực chẳng mấy để tâm tới việc này, có điều trong lòng lại thầm thắc mắc, tại sao mọi người ở Nhu Nghi điện đều bị cắt giảm bổng lộc mà chỉ có mình tứ điện hạ là không bị ảnh hưởng gì?”

Tôi khẽ phủi chỗ phấn hoa dính nơi đầu ngón tay đi, chậm rãi nói: “My Trang tỷ tỷ từng có ơn với nàng ta, chắc tại nàng ta nghĩ tới ân tình cũ nên mới đặc biệt coi trọng Nhuận Nhi như thế.”

Cận Tịch mấp máy khóe môi, dường như có điều do dự. Tôi nói: “Người muốn nói gì thì cứ việc nói đi.”

Cận Tịch trầm ngâm cất tiếng: “Nô tỳ cũng chỉ phán đoán thôi, nhưng Trang Mẫn Phu nhân nhất định đã biết việc mình không thể sinh nở nữa, mà nàng ta lại muốn ngồi lên ngôi hậu. Tuy gia thế và quyền lực của nàng ta đều hơn nương nương, có điều về đường con cái thì rõ ràng không thể so với nương nương được. Nhưng Chu thị từng nhận Hoàng trưởng tử làm con nuôi...”

“Người nghĩ là Hồ Uẩn Dung sẽ học theo Chu Nghi Tu ư?”

“Hoàng trưởng tử tuy đã thành thân rồi nhưng về danh nghĩa vẫn là con nuôi của Chu thị, còn nhị điện hạ và tam điện hạ thì đều vẫn còn mẹ ruột, duy có tứ điện hạ...” Thị lên đưa mắt nhìn tôi, không nói tiếp nữa.

Tôi hiểu ra, tiện tay múc một ít nước tưới lên những cánh hoa, trầm giọng nói: “Nhuận Nhi là cốt nhục duy nhất của My Trang tỷ tỷ, ta quyết không để nó trở thành con cớ giúp cho người khác ngồi lên ngôi hậu được.”

Lễ thành thân của ca ca rốt cuộc vẫn được tổ chức hết sức phong quang rầm rộ, mà khi tôi gặp lại y thì đã là một tháng sau đó rồi. Lúc này ca ca vừa đi Lương Châu thăm phụ thân của Thừa Ý Quận chúa về, rồi vào cung gặp tôi ngay.

Đang là buổi chiều giữa hạ, trong điện chỉ có những tiếng đồng hồ nước tí tách vang lên, vẻ tịch mịch vô cùng.

Khi kể về chuyến đi Lương Châu, ca ca không kìm được nói tới chuyện ở biên cương nơi phò mã trấn thủ, sau đó lại nói: “Trưởng công chúa từng nói với ta là nếu ta tới đó cùng nhạc phụ trấn thủ biên quan, hai bên sẽ có thể cùng tiến cùng lùi.” Dừng một chút, ca ca lại nói tiếp: “Dù sao bây giờ ta với họ cũng là người một nhà, mà con rể phân ưu cho nhạc phụ là lẽ đương nhiên, hơn nữa ta cũng muốn...”

“Ca ca, chúng ta bây giờ không thể đụng tới binh quyền, dù chỉ là một chút thôi cũng không được. Bài học lần trước chẳng lẽ huynh quên rồi sao?” Tôi gõ ngón tay xuống mặt bàn làm phát ra những tiếng “cộc cộc”, vừa gõ vừa trầm giọng nói. “Hoàng thượng vô cùng kiêng kỵ những người nắm binh quyền trong tay, huynh từng chịu thiệt về việc này hẳn là hiểu rất rõ ràng, do đó huynh hãy nghe lời muội mà rời xa binh quyền, chịu khó giao du với những người phong nhã thì hơn.”

Ca ca thoáng lộ vẻ nghi hoặc. “Giao du với những người phong nhã? Ta vốn đâu có giỏi việc này.”

Ngoài cửa sổ gió hè thổi nhẹ, một cánh chuồn chuồn đậu trên nhụy hoa sen, dường như đang cảm nhận một tia u sầu khó mà dùng lời để miêu tả giữa mùa hè nóng nực. Tôi mỉm cười, nói: “Không giỏi cũng không sao hết, ca ca chỉ cần suy nghĩ kĩ một chút là được rồi.”

Ca ca vốn thông minh, mấy năm nay lại phải bập bênh chìm nổi, nếm trải đủ nỗi khổ đau, do đó đầu óc càng thêm minh mẫn, chỉ thoáng suy nghĩ đã lập tức hiểu ra.

Bản triều vốn trọng văn, mà Huyền Lăng ngoài miệng tuy không nói gì nhưng sau chuyện của Nhữ Nam Vương cùng biến cố của nhà họ Chân thì bất cứ người sáng mắt nào cũng đều biết rõ, đương kim Hoàng thượng cực kỳ kiêng kỵ những vị võ tướng biết cầm quân đánh trận, thế là phong khí trọng văn khinh võ trong triều ngày một sâu sắc hơn. Ca ca mà qua lại với các văn nhân sĩ tử thì thứ nhất là có thể tránh được sự nghi ngờ và đề phòng của Hoàng thượng, thứ hai là các văn nhân vốn đại diện cho ngôn luận trong thiên hạ, chỉ cần ca ca thân thiết với bọn họ rồi thì bọn họ ắt sẽ nói tốt cho tôi và Hàm Nhi, như thế sau này có tính toán gì cũng dễ dàng hơn rất nhiều. Hiện giờ Huyền Lăng chỉ có bốn vị hoàng tử là Dư Ly, Dư Bái, Dư Hàm và Dư Nhuận. Dư Ly tuy lớn tuổi nhất nhưng chỉ là con nuôi của Hoàng hậu, kỳ thực là do Cẩn Phi vốn sợ tội tự sát sinh ra, xưa nay không được Huyền Lăng yêu thích lắm, dù Hoàng hậu từng dốc sức muốn lập y làm thái tử nhưng cuối cùng việc vẫn chẳng thành. Còn Dư Bái của Trinh Phi và Dư Hàm của tôi thì vốn sinh cùng ngày cùng giờ, chẳng qua chỉ hơn kém nhau một khắc mà thôi, tuổi tác có thể nói là tương đương, có điều xét về thân phận thì Trinh Phi thua kém tôi rất nhiều, hơn nữa trong cung xưa nay vốn có quy củ là có con đích thì lập con đích, không có con đích thì lập người hiền, không hề có sự phân chia trưởng thứ, do đó chỉ cần không phải là hoàng tử do Hoàng hậu sinh ra thì tuổi tác lớn nhỏ thế nào cũng không quan trọng. Ngoài ra bấy lâu nay tôi vẫn thăm quan sát Trinh Phi, thấy tính tình nàng ta rất giản dị, chưa chắc đã có lòng nhòm ngó cái ngôi vị thái tử kia cho con mình.

Quan viên trong triều vốn không biết rõ lắm về các phi tần trong cung, chỉ từng nghe nói tới tôi và Hoàng hậu. Nhưng Hoàng hậu kém bề con cái, xưa nay lại chẳng dính dáng gì đến triều đường, còn tôi thì sau khi hồi cung đã khá nổi danh, lâu nay còn được Huyền Lăng cho phép xem tấu chương và bàn luận việc triều chính, nếu lại có thêm sự giúp đỡ của ca ca thì rõ ràng là như hổ thêm cánh rồi.

Tôi nói với ca ca: “Ca ca xưa nay vẫn luôn hiểu võ, như vậy kỳ thực cũng rất tốt, có điều nếu có thể văn võ kiêm toàn thì lại tốt hơn nhiều. Hơn nữa nếu huynh có thể tụ tập cùng các sĩ tử uống rượu làm thơ, viết văn biên sử thì lại càng tuyệt vời không gì bằng. Kỳ thực việc này cũng chẳng có gì là khó, chỉ cần ca ca đứng ra làm đầu dẫn mỗi tụ họp các sĩ tử lại với nhau là được rồi, việc về sau thì cứ giao cho bọn họ thôi. Tân tấu tấu cùng với nhạc mẫu đại nhân Chân Ninh Trưởng công chúa của ca ca có lẽ sẽ rất thích điều này đấy. Quận chúa còn trẻ, ắt là rất thích thi từ ca phú, lại vừa thành thân với ca ca, ca ca cứ tìm một vài chuyện hợp với sở thích của nàng ta mà làm, há chẳng phải là rất hay ư?”

Ánh mắt ca ca bỗng trở nên âm trầm, dường như đang nhìn về nơi chân trời xa tắp mà ngơ ngẩn, một hồi lâu sau ca ca mới khẽ nói: “Nếu Thiên Đào còn tại thế, chẳng biết liệu nàng ấy có thích không?”

Lời của ca ca như một nhát búa gõ mạnh vào trái tim tôi, làm tôi bất giác ngẩn ngơ trầm nghĩ, Huyền Lăng mỗi lần nghĩ tới điều gì liệu có tự hỏi rằng, liệu Uyển Uyển có thích không như thế này không?

Tự đáy lòng vang lên những tiếng thì thầm âm ỉ, vô vàn nỗi chua xót không ngớt trào dâng làm trái tim tôi như quặn xé từng cơn, đau đớn tột cùng. Hóa ra chúng tôi đều là những con người đáng thương, đáng thương tột độ.

Cận Tịch thấy tôi ngơ ngẩn thần thờ, ca ca thì cũng lặng im không nói, hai bên chỉ ngồi nhìn nhau mà ôm những mối tâm sự riêng, liền gọi một tiểu cung nữ lại, sai bưng trà mới lên, sau đó đưa vào tay tôi. “Trà nguội mất rồi, đây là trà mới mang lên, nường nường với quận mã gia tranh thủ uống đi cho nóng.” Nước trà trong chén lúc này vẫn còn bốc hơi nghi ngút, hơi nóng truyền qua chén ngọc tới những ngón tay lạnh giá của tôi, mang tới một chút cảm giác tê tê và đau nhói.

Tôi chậm rãi nhấp một ngụm trà, biết là Cận Tịch đang nhắc nhở tôi, bèn cố gắng kìm nén tâm trạng đang xao động, nhẹ nhàng cất tiếng: “Có mấy câu này không biết ca ca đã từng nghe nói tới chưa?”

Ca ca xoay người lại, lộ vẻ chăm chú nói: “Muội muội có gì cứ nói đi.”

“Non sông phóng mắt coi mênh mông, mưa gió tội xuân hoa tàn rụng, chi bằng hợp mặt với nhau luôn[7].” Tôi làm bộ vô tình nói. “Ấn Đồng Thúc[8] viết từ quả là rất hay, nói hết được những nỗi niềm cũ mới trên thế gian này.”

[7] Trích Hoán khê sa - Nhất hướng niên quang hữu hạn thân của Ấn Thù. Dịch thơ: Nguyễn Dương Tịnh.

Nguyên văn Hán Việt: Mãn mục sơn hà không niệm viễn, lạc hoa phong vũ canh thương xuân, bất như liên thủ nhân tiên nhân - ND.

[8] Đồng Thúc là tên tự của Ân Thù - ND.

Ngoài miệng tôi tuy an ủi ca ca như thế nhưng nơi đáy lòng kỳ thực cũng ngộp đầy nỗi thê lương, chẳng rõ những lời an ủi ấy ca ca có nghe lọt tai không nữa.

Một lát sau ca ca khẽ thở dài một hơi, chậm rãi nói: “Quận chúa đối xử với ta không tệ.”

Tôi gật đầu. “Ca ca hiểu được vậy thì tốt...”

“Nhưng Thiên Đào...” Ca ca suy nghĩ một lát, cuối cùng vẫn nói ra suy nghĩ trong lòng: “Nàng ấy là thê tử kết tóc của ta.”

Tôi vô thức ngoảnh đầu qua một bên, trong giọng nói dần để lộ ra những tia đau xót: “Muội biết là ca ca vẫn cảm thấy rất thương tâm mỗi khi nhớ đến tẩu tẩu, tẩu tẩu từng vì ca ca mà phải chịu biết bao nhiêu nỗi khổ, nhưng đến cuối cùng ngay cả tính mạng cũng không giữ được. Chúng ta là những người sống sót sau cơn biến cố ấy, chúng ta nhất định phải tìm cách báo thù cho tẩu tẩu, còn cả Trí Ninh nữa, nó mới chỉ là một đứa bé còn nằm trong tã lót, chưa hiểu chuyện gì, chẳng ngờ những kẻ táng tận lương tâm đó vẫn đành lòng ra tay.”

Tôi thấy trong mắt ca ca bùng lên những tia đau thương tột độ, đành chuyển hướng khuyên nhủ: “Bây giờ ca ca đã thành thân với Quận chúa, Quận chúa thì lại một dạ tình si với ca ca, ca ca thực sự không nên vì người đã mất mà phụ lòng Quận chúa. Mỗi tâm tư này của ca ca quyết không thể để lộ ra trước mặt Quận chúa. Quận chúa vẫn còn trẻ, không chịu nổi những sự đả kích như vậy đâu.” Tôi thấy ca ca đã có chút xao động, bèn nói tiếp: “Một khi biết ca ca vẫn còn rất mực nhớ nhung Thiên Đào tẩu tẩu như thế, Quận chúa nếu có tâm tư khoáng đạt thì tất nhiên sẽ thông cảm cho ca ca, nhưng nếu nàng ta suy nghĩ không thông suốt thì rất có thể sẽ gây náo loạn, còn trút giận lên Thiên Đào tẩu tẩu nữa, tới lúc đó nàng ta lúc nào cũng ôm hận trong lòng, như thế Thiên Đào tẩu tẩu dù ở dưới suối vàng cũng khó mà yên nghỉ. Ngoài ra, nếu Hoàng thượng và Trưởng công chúa biết việc này, rất có thể họ sẽ nghi ngờ ca ca vẫn còn ôm lòng oán hận... Việc này ca ca nhất định phải suy nghĩ kỹ đấy.”

Ca ca trầm ngâm một lát rồi nói: “Ta hiểu, dù ta có nhớ Thiên Đào tới mấy thì cũng sẽ chôn giấu nàng ấy ở nơi đáy lòng. Có điều trong cuộc đời này, dù thế nào thì cũng vẫn là ta có lỗi với nàng ấy.”

Tôi trầm buồn bã, bèn khẽ nói: “Ca ca kỳ thực không có lỗi gì với tẩu tẩu cả, khi còn tại thế, tẩu tẩu mỗi ngày ở bên ca ca đều cảm thấy vô cùng vui vẻ. Có điều... nếu ca ca cứ nhất định nghĩ là mình có lỗi với tẩu tẩu, vậy thì xin thứ cho muội muội lắm mồm một câu, tất thấy xét cho cùng chỉ là bởi bất đắc dĩ mà thôi. Hy vọng ca ca bây giờ chớ nên phụ lòng người trước mắt.”

Ca ca chỉ ngẩn ngơ ngồi đó, bóng hoa bóng lá từ ngoài cửa sổ chiếu vào in lên người y như tạo thành một bức tranh thủy mặc vẽ hình non nước, lại càng làm tôn lên dáng vẻ cô đơn buồn bã trên khuôn mặt khôi ngô tuấn tú kia.

Non sông phóng mắt cõi mệnh mông, mưa gió tội xuân hoa tàn rụng, chi bằng hợp mặt với nhau luôn. Tôi thầm đọc đi đọc lại mấy câu từ ấy trong lòng, bất giác cảm thấy có chút heo hắt u buồn. Người trước mắt tôi chẳng phải chính là Huyền Lăng ư? Nhưng, y thì có gì đáng để tôi phải nặng lòng? Non sông phóng mắt cõi mệnh mông, chỉ có người đó mới có thể làm tôi chưa ngừng thôi nhưng nhớ. Ngay đến bản thân mình mà tôi cũng không thuyết phục được, vậy thì tôi dựa vào cái gì để thuyết phục ca ca đây? Mấy câu vừa rồi của tôi đúng là một chuyện nực cười nhất trên đời, đến nỗi khiến người ta cười ra nước mắt.

Một hồi lâu sau, ca ca đưa mắt nhìn tôi chăm chú, cất giọng mang đầy ý vị sâu xa: “Hoàn Hoàn, muội lần này hồi cung, trong lòng hình như đã có thêm rất nhiều tâm sự.”

Tôi thấy mắt ca ca sáng như đuốc, rõ ràng có ý muốn nói chuyện thẳng thắn, bèn cười gượng, nói: “Con người lớn lên rồi, tâm sự nhiều thêm cũng là lẽ thường thôi. Huống chi giờ muội đã là mẹ của ba đứa con, lẽ nào còn có thể ngây thơ như một thiếu nữ còn chưa xuất giá ư?”

Ca ca không kìm được lộ rõ vẻ xót thương. “Muội xuất cung rồi lại vào cung, chỗ đứng vốn bấp bênh vô cùng, may mà Hoàng thượng còn sủng ái muội hơn trước, rồi muội lại sinh được hoàng tử, nhờ thế mới đứng

vững được trong hậu cung. Có điều càng ở ngôi cao, càng được sủng ái nhiều thì lại càng giống như đi trên băng mỏng... Bây giờ có vô số người đang nhìn chăm chăm vào muội mà rình mò hãm hại, muội không còn là vị thiên kim tiểu thư của nhà họ Chân được vô số người bảo vệ như trước đây nữa rồi.”

Trái tim bất giác ấm lên rất nhiều, tôi khẽ cười, nói: “Ca ca không cần lo lắng cho muội. Trước đây khi còn ở nhà, việc gì cũng là ca ca đứng ra gánh vác, bây giờ muội đã có thể cùng tiến cùng lùi với ca ca rồi. Muội nhất định sẽ làm tốt mọi việc, không để ca ca phải lo lắng.”

14. Quyển 8 - Chương 14: Chương 08 - Phần 01

Khói mờ bên liễu ao xưa cũ[9]

[9] Trích Lâm giang tiên - Thiển thiển dư hàn xuân bán của Ân Kỳ Đạo. Nguyên văn Hán Việt: Yên mê liễu ngàn cựa trì đường - ND.

Hoàng hậu hiện giờ đã bị cấm túc, chẳng khác nào phải vào ở trong lãnh cung. Tuy chiếu chỉ phế hậu chưa được ban xuống nhưng Thái hậu chẳng còn sống được bao lâu nữa, ai ai cũng biết là một khi không còn chỗ dựa thì Hoàng hậu sẽ lập tức bị phế ngôi và đuổi ra khỏi Tử Áo Thành. Ngôi hậu ở trung cung lay động, các phi tần tức thì sục sôi, tuy bề ngoài chưa ai có hành động gì rõ rệt nhưng những chuyện cũ từ hồi Long Khánh Đế phế hậu được lan truyền ngày càng rộng rãi, tình hình thực là sôi nổi, náo nhiệt vô cùng.

Hôm nay Đức phi tới cung của tôi ngồi chơi, vừa nhìn Quý phi điều chỉnh dây của cây đàn tì bà Thiêu Tào vừa ung dung nói: “Mấy ngày nay, mọi người trong cung thường xuyên nói lại chuyện cũ, chẳng hạn như năm xưa tiên đế độc sủng Thư Quý phi, ghê lạnh hậu cung, phế hậu Hạ thị vì ghen ghét mà sinh hận, bỏ Hạc Đình Hồng vào trong nước táo đỏ mà Thư Quý phi hay uống thường ngày, sau khi sự việc bại lộ, nhờ được Chiêu Hiến Thái hậu che chở nên mới không sao. Về sau phế hậu lại nảy ra ý đồ mưu hại đương kim Hoàng thượng và lục Vương gia khi đó còn ít tuổi, cố tình nhân lúc Hoàng thượng dẫn lục Vương gia ra ngoài chơi sai người động chân động tay vào tảng đá mà họ hay leo trèo, định mượn tay Hoàng thượng để khiến lục Vương gia bị ngã chết, từ đó một mũi tên bắn trúng hai con chim. Tiên đế không sao nhận nhìn được nữa, bắt chấp ơn dưỡng dục của Chiêu Hiến Thái hậu, cuối cùng vẫn phế bỏ Hạ thị, đuổi bà ta ra khỏi Tử Áo Thành. Ba tháng sau, phế hậu vì cảm phần, u buồn quá độ mà nhảy xuống giếng tự vẫn.” Đức phi cười nhạt một tiếng, nhẹ nhàng mân mê chiếc hộ giáp làm bằng ngọc lưu ly trong suốt. “Kỳ thực, xét về sự tàn độc thì phế hậu làm sao so được với Chu Nghi Tu. Bây giờ Thái hậu còn có thể bảo vệ cho nàng ta, nhưng chờ khi Thái hậu qua đời rồi, ngôi hậu ấy của nàng ta ắt không cách nào giữ được.”

Đoan Quý phi ôm đàn tì bà ngồi bên cạnh đài sen, ngón tay chậm rãi chỉnh dây đàn, những tiếng nhạc rời rạc thỉnh thoảng lại vang lên. Nghe Đức phi nói xong, nàng ta chẳng buồn ngắt đầu, khuôn mặt vẫn giữ nguyên vẻ điềm đạm. “Ngôi hậu yên ổn thì thôi không nói, nhưng một khi Hoàng hậu bị phế, hậu cung ắt sẽ đại loạn. Muội cứ nhìn tình hình trước mắt thì rõ, chuyện còn chưa đâu vào đâu mà đã có biết bao nhiêu người đang ngầm mưu tính rồi.”

Đức phi cười tủm tỉm, nói: “Quý phi tỷ tỷ quả là có cái nhìn khoáng đạt nhất. Muội thì cũng thế, chẳng muốn dẫn thân vào vùng nước đục ấy làm gì. Cứ như muội thấy, trong chốn hậu cung này, làm gì có ai có tư cách làm hoàng hậu hơn Thục phi.”

Đoan Quý phi lúc này đã chỉnh xong dây đàn, trầm ngâm nói: “Chúng ta tất nhiên đều mong hậu cung yên bình, nhưng một khi nội loạn nổi lên, chúng ta dù muốn yên phận giữ mình cũng chẳng được.” Dứt lời, nàng ta đưa mắt nhìn tôi, khẽ thở dài, than: “Chính bởi vì Thục phi có tư cách làm hoàng hậu nhất, do đó mới lại càng dễ bị người ta nhắm vào.”

Đức phi hiểu ý của nàng ta, bèn tiếp lời: “Đúng là có người đã đắc chí quá mức rồi. Tối qua Anh Quý tần đã bị người ở Yên Hy điện trách cứ một phen đấy. Anh Quý tần vừa mới sinh được Hoài Thục Công chúa, Hoàng thượng trong cơn cao hứng sủng hạnh nàng ta nhiều một chút cũng là lẽ thường. Có lẽ vì Anh Quý

tần từng đi thăm Trinh Phi mấy bận, lại chia sẻ bớt sự sủng ái mà Hoàng thượng dành cho nàng ta, do đó nàng ta mới không thoải mái.”

Đoan Quý phi đưa mắt nhìn về phía chân trời, hờ hững nói: “Con người ta một khi có quyền thế thì thường đắc ý, mà một khi đắc ý rồi thì sẽ kiêu ngạo, sau đó rất dễ mất chừng mực.”

Tôi và Quý phi đưa mắt nhìn nhau. “Đang lúc sóng gió sôi trào, nàng ta khó tránh khỏi có hơi nóng nảy.”

Đức phi mân mê một bông hoa làm bằng hồng ngọc trong tay, khẽ cười, nói: “Ấy vậy mà Hoàng thượng lại không hề tức giận, chỉ an ủi Anh Quý tần mấy câu mà thôi.”

Tôi cười nhạt về hờ hững. “Hoàng thượng của chúng ta là người như thế nào chứ, dù có tức giận cũng chưa chắc đã nói ra ngay, hơn nữa thường ngày ngài vốn thích vị biểu muội kia nhất cơ mà.”

Đoan Quý phi đưa tay với lấy một chiếc quạt tròn mà nhẹ nhàng phe phẩy, để lộ ra một đoạn cổ tay trắng ngần cùng với chiếc vòng vàng bóng bẩy bên trên. “Anh Quý tần xuất thân thấp kém, Hồ Uẩn Dung thì ngược lại, Hoàng thượng an ủi mấy câu như thế là có ý gì, chẳng lẽ muội còn chưa nhìn ra hay sao?”

Đức phi không kìm được bật cười khúc khích, nói: “Không phải là muội không nhìn ra, muội chỉ sợ người đó sốt sắng với ngôi hậu quá nên không nhìn ra thôi.”

Tôi vốc một vốc nước trong dưới đài sen lên, nhẹ nhàng cất tiếng: “Gần đây trong cung xuất hiện rất nhiều lời đồn, không chỉ có việc tiên đế phế hậu, ngay cả chuyện khi xưa muội rời cung tu hành cũng bị người ta đem ra nói rất nhiều.”

Huyệt thái dương của tôi vốn đã râm rứt đau, lúc này lại càng nảy lên liên hồi, dường như có thứ gì đó muốn tràn ra ngoài vậy. Bất kể bây giờ Huyền Lăng sủng ái tôi đến thế nào thì việc tôi phải xuất gia tu hành khi xưa cũng là một sự thực không thể thay đổi, dù Huyền Lăng đã gạt bỏ chuyện cũ và còn cố gắng bù đắp cho tôi rất nhiều, thế nhưng ý chỉ mà năm xưa y từng tự tay ban xuống nay đang bị người ta lôi ra làm đề tài bàn tán. Sau khi Hoàng hậu bị cấm túc, lục cung vô chủ, tuy về danh nghĩa tôi là người chấp chưởng hậu cung, nhưng trong cung không chỉ có mình tôi là có tư cách ngồi lên ngôi hậu. Trong suy nghĩ của những con người đó, tôi nào có khác cái đinh trong mắt, cái gai trong thịt đâu.

Đức phi lặng im một lát rồi nói: “Trong cung có ngày nào mà không có tin đồn đâu, muội muội không cần để bụng làm gì.”

Đoan Quý phi vừa gảy đàn vừa chậm rãi nói: “Đây mới chỉ là khởi đầu mà thôi. Ta đã nghe thấy những lời bàn tán bên ngoài rồi, có người nói là muội không thích hợp nuôi dưỡng Hoàng tử, nên giao tứ diện hạ cho người khác nuôi.”

Trái tim tôi bất giác co thắt lại, Đức phi lộ vẻ cảnh giác, hỏi: “Là ai mà lại nói ra những lời như thế?”

Quý phi trả lời ngắn gọn: “Không có Hoàng tử mà ngồi lên ngôi hậu, người khác sẽ không bao giờ chịu phục đâu.”

“Kỳ thực chỉ cần thánh chỉ được ban ra, phục hay không phục thì cũng đâu có gì khác biệt!”

Quý phi không nói gì thêm, chỉ lặng lẽ cúi đầu gảy đàn. Buổi chiều tĩnh lặng trầm buồn cứ thế trôi qua giữa những tiếng đàn du dương vương vất.

Trong thời gian này, những tin đồn về việc tôi xuất cung tu hành ngày một xôn xao, đã thế còn càng lúc càng quá quắt. Ban đầu người ta chỉ nói là tôi tính tình cao ngạo, càn rỡ trước mặt thánh giá nên bị đuổi khỏi cung, rồi dần dần họ lại nói hồi đó tôi rời cung là vì đã hại chết Hoa Phi, ép Tần Phương nghi phát điên, có kẻ xấu xa hơn còn bàn tán về việc sau khi tôi rời cung đã sử dụng những thủ đoạn dâm hạ để cám dỗ Hoàng thượng... Vì có chuyện Ly Phi dùng dược vật với Huyền Lăng, thế là rất nhiều chuyện vốn chẳng liên quan cũng được đổ lên đầu tôi, chẳng hạn như tôi dùng ngũ thạch tán để giành lấy ân sủng, thậm chí còn có người nói là tôi đã đặc biệt an bài Phó Như Kim có dung mạo giống tôi vào cung.

Thường ngày luôn có những tin đồn bậy bạ lọt vào tai tôi, tôi nghe xong chỉ cảm thấy dở khóc dở cười rồi không để ý đến nữa, vẫn chuyên tâm xử lý mọi việc trong cung, ngày đêm bận rộn, không có lúc nào ngơi.

Sau mấy ngày liên lao lực, sáng sớm hôm ấy, khi đang ngồi trang điểm, tôi không kìm được khẽ ho mấy tiếng. Bản thân tôi chẳng mấy dễ tâm nhưng Huyền Lăng thì lại tỏ ra sốt sắng, cầm một chiếc áo tới khoác cho tôi. Tôi nhìn vào trong gương, thấy khí sắc của mình không được tốt lắm, bèn bôi thêm một lớp phấn, khẽ cười gượng gạo. “Thần thiếp cứ nghĩ là mình còn trẻ, hóa ra sức chịu đựng lại kém đến mức này, mới mỗi một chút thôi là mặt mũi đã trở nên phờ phạc.”

Huyền Lăng đích thân rót trà đưa cho tôi, lại tiện tay bỏ vào trong đó mấy bông cúc hàng bạch có công hiệu thanh nhiệt giải độc. Thấy tôi đã uống được mấy ngụm, y lại mở hộp son hoa nhài ra giúp tôi thoa lên hai bờ má. Giữa làn hương thơm vương vất, y dịu dàng nói: “Nàng tiêu tụy như thế đâu phải vì mỗi một, rõ ràng là vì phiền muộn quá mức mà.”

Tôi cố tình né tránh ánh mắt y. “Thần thiếp được Hoàng thượng thương yêu, có lý đâu mà lại phiền muộn chứ?”

“Những lời đồn bậy bạ đang xôn xao ầm ĩ cả lên ở bên ngoài, đừng nói là nàng ngày ngày ở trong hậu cung, ngay đến trẫm ở tiền triều cũng có nghe nói. Hôm qua trẫm thấy nàng trần trọc cả đêm không ngủ được, nhất định là phiền muộn vì chuyện này rồi.” Hơi dừng một chút, y đưa tay khẽ vuốt ve mái tóc mềm mại của tôi. “Mấy lời đó thực là quá quắt, họ không chỉ vu cho nàng tội mưu hại Hoa Phi và Tần Phương nghi, còn tính cả việc của Như Kim và An thị lên đầu nàng nữa.” Trong giọng nói của y thấp thoáng lộ ra mấy tia giận dữ. “Trẫm sớm đã nói là không cho phép nhắc lại chuyện nàng rời cung tu hành, thế mà bọn họ còn dám bàn tán, xem ra bọn họ giờ đang rảnh rồi quá rồi.”

Tôi tựa người vào lồng ngực y, cười gượng, nói: “Cây ngay không sợ chết đứng, thần thiếp chẳng cần biện bạch làm gì, hơn nữa dù thần thiếp có biện bạch thì cũng chẳng ích gì đâu.” Tôi tỏ vẻ dịu dàng rất mực. “Thần thiếp chỉ có chút sợ hãi thôi, Hàm Nhi và Nhuận Nhi đã sắp hiểu chuyện rồi, nếu những lời này lọt vào tai bọn họ, thần thiếp là người làm mẹ thực không biết nên xử trí thế nào.”

Huyền Lăng ôn tồn an ủi tôi: “Trẫm biết là nàng khó xử, lại không mong trẫm vì nàng mà phải phiền não nên mới âm thầm chịu đựng. Nàng yên tâm, chuyện này trẫm sẽ giải quyết giúp nàng.”

Tôi khẽ cười một tiếng, cất giọng áy náy nói: “Rốt cuộc thần thiếp vẫn khiến Hoàng thượng phải phiền lòng.”

Thế rồi hôm ấy Huyền Lăng cho tan buổi chiều thật sớm rồi quay lại ngồi với tôi, chờ các phi tần tới Nhu Nghi điện thỉnh an. Vì thời gian qua việc triều chính bận rộn, mọi người đã hơn nửa tháng không gặp Huyền Lăng rồi, hôm nay thấy y ở đây thì vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, lại thấy Huyền Lăng đang đặt Dư Hàm và Dư Nhuận trên đùi mà vui đùa thì tươi cười đi tới góp vui. Huyền Lăng không tỏ ra khó chịu chút nào, tươi cười đối đáp với tất cả mọi người, lại hỏi han các phi tần về việc ăn ở nghỉ ngơi, nào thì khi trời lạnh có ai bị ho không, khi trời nóng nhớ phải ăn đồ hạ nhiệt, lúc nào trái gió trở trời nhớ mặc thêm áo ấm... Tôi ngồi đó mỉm cười trò chuyện với Quý phi, bên tai không ngừng vọng lại những lời ôn tồn của y, trong lòng bất giác thầm cảm thán rằng khi y chịu đựng tâm thì quả là chu đáo ân cần, khiến các nữ tử đều vì y mà cảm thấy hạnh phúc.

Đôi khi mọi người đều đã tới đủ, y lại càng tỏ ra ôn hòa, nhã nhặn hơn. “Sáng nay thức giấc, nghe thấy Thục phi ho mấy tiếng, lòng trẫm thực chẳng yên chút nào. Thục phi xưa nay vẫn phải bận rộn xử lý những việc vụn vặt trong cung, vô cùng mệt mỏi, nếu các phi tần ngồi đây không thể giúp nàng ấy mà còn làm nàng ấy thêm phiền não, như thế trẫm sẽ lại càng không yên tâm. Bây giờ tam Hoàng tử và tứ Hoàng tử đều sắp lớn rồi, chớ nên để chúng nghe thấy những lời bàn tán của người khác về mẹ mình. Đôi tai của trẻ con vốn sạch sẽ, không nên nghe những lời đó, mà trẫm cũng không cho phép chúng nghe thấy những lời đó. Nói ra thì các ái phi của trẫm đều xuất thân danh môn, thông thuộc lễ nghi, chắc hẳn sẽ không bao giờ nói ra những lời ô uế bẩn thỉu ấy đâu. Đúng vậy không?”

Y vẫn giữ nguyên vẻ điềm đạm, bên khóe miệng thấp thoáng nụ cười, thế nhưng đôi mắt lại lạnh tựa băng sương, thật khiến người ta nhìn mà run sợ. Tất thấy mọi người thấy thế đều vội vàng vâng dạ, trong lòng thầm suy nghĩ xem thâm ý trong những lời ấy là gì. Y lại đưa mắt nhìn quanh một lượt, hơi cau mày lại, hỏi: “Sao Uẩn Dung còn chưa tới?”

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, nhất thời chẳng ai dám trả lời. Tôi mỉm cười ngồi đó, làm bộ như không nghe thấy, bên tai thì vẫn vang vọng những lời của Cận Tịch đêm qua: “Chu thị bị cấm túc, hậu cung bây

giờ vô chủ, chỉ e một phen ác chiến chẳng bao lâu nữa sẽ nổi lên, nường nường nhất định phải cẩn thận. Nường nường cố nhiên là một trong tứ phi, sinh được một hoàng tử và hai công chúa, còn được Hoàng thượng sủng ái rất mực, thế nhưng trong cung không phải chỉ có mình nường nường có tư cách ngồi lên ngôi hậu. Quý phi và Đức phi vào cung đã lâu, đều có tư cách này, mà Trinh Phi sinh được nhị diện hạ cũng không thể xem nhẹ. Có điều mấy vị này đều không thể so được với người kia...” Nàng ta dỗi mắt nhìn về hướng Yến Hy điện. “Nàng ta là họ hàng gần với Thái hậu, xuất thân vốn đã cao quý rồi... Nường nường chắc vẫn còn nhớ lời đồn về xuất thân của nàng ta, rõ ràng là phỏng theo câu chuyện của Câu Dặc phu nhân, khi ra đời tay đã cầm miếng ngọc bích “vạn thể vĩnh xương”. Chỉ e ngay từ trước khi vào cung, nàng ta đã có cái ý tranh đoạt ngôi hậu.”

Đúng thế, nàng ta tay cầm miếng ngọc bích “vạn thể vĩnh xương” ra đời cơ mà, việc gì phải hạ mình trước tôi. Hơn nữa, bấy lâu nay nàng ta vẫn luôn tự thị là mình xuất thân tôn quý.

Diệp Lan Y phe phẩy chiếc quạt tròn trong tay, đưa mắt nhìn những đám mây trôi lững lờ bên ngoài cửa sổ. “Trang Mẫn Phu nhân thân phận tôn quý, tất nhiên không cần theo mọi người tới đây để mà hạ thấp thân phận rồi.”

Huyền Lăng không đổi sắc mặt, chỉ quay qua nhìn Đoan Quý phi. “Trẫm nhớ Nguyệt Tân là con gái của Hồ Bôn tướng quân. Thái Tổ khai quốc vì muốn báo đáp ơn tẩm máu sa trường của nhà họ Tề mà đã đặc biệt cho đặt tranh của tổ phụ nàng ở Vũ Anh các.”

Đoan Quý phi vén áo đứng dậy, nghiêm túc nói: “Thần thiếp tuy là con nhà tướng nhưng cũng biết quy củ. Ngôi vị của thần thiếp đúng là ở trước Thục phi, song Thục phi nắm quyền quản lý hậu cung, thần thiếp không phải chỉ tôn trọng Thục phi thôi mà còn xem trọng quy củ của nơi cung cấm nữa.”

Huyền Lăng khẽ gật đầu, lại mỉm cười hờ hững. “Xem ra vị biểu muội này của trẫm đúng là tùy tiện buông thả đến đáng yêu.”

Sau chuyện này, những lời đồn thổi trong cung tức thì bay biến, các phi tần khi gặp nhau cũng đều tỏ ra khiêm nhường, cẩn trọng hơn. Mọi người đều vì những lời của Huyền Lăng hôm đó mà sinh ra mấy phần kính nhi viễn chi với nàng ta, nhưng tôi khi gặp gỡ Hồ Uẩn Dung thì vẫn tỏ ra rất mực khiêm nhường, ngay cả khi đi hầu hạ Thái hậu đang trong cơn bệnh thì cũng là nàng ta ngồi ở ghế trên chỉ huy mọi người, còn tôi thì chỉ ngồi ở ghế dưới rót trà đưa thuốc cho Thái hậu. Tất nhiên, Thái hậu lúc này đang ốm mê một nên chẳng biết gì, nhưng các cung nhân thì lại xì xào bàn tán: “Khi Thục phi và Trang Mẫn Phu nhân ở riêng với nhau, hóa ra Phu nhân lại ngồi ở ghế trên, còn Thục phi thì giống như một cung tần bình thường. Đương nhiên, khí độ của Trang Mẫn Phu nhân đúng là cao quý hơn thật, có lẽ là bởi nàng ta có xuất thân quý tộc nên mới như thế.”

Đối với những lời đánh giá của Huyền Lăng về mình hôm đó, Hồ Uẩn Dung chẳng qua chỉ cười nhạt cho qua, khi cùng hầu hạ Thái hậu với tôi còn cười giả lả, nói: “Vốn là ta không phải, thế mà biểu ca còn nói là ta “đáng yêu”, thành ra khiến ta chẳng tiện đi gặp Thục phi chút nào.”

Tôi mỉm cười, nói: “Có gì đâu, Hoàng thượng thương yêu muội muội cũng là lẽ thường thôi mà. Muội muội vốn đã đáng yêu rồi, ta thực không đành lòng để muội muội bị câu thúc bởi mấy thứ quy củ kia đâu.”

Nàng ta cười tươi rạng rỡ, chiếc bộ dao làm bằng vàng ròng hình phượng hoàng trên đầu không ngớt rung đưa. “Vì ngọc thể của Thái hậu mà ta nôn nóng đến nỗi mấy đêm liền không ngủ được, mỗi khi trời sáng mới có thể chợp mắt một chút, thành ra khó mà đi thỉnh an sớm được, mong Thục phi đừng trách.” Rồi nàng ta lại che miệng cười, nói: “Huống chi biểu ca còn nói là ta “tùy tiện buông thả đến đáng yêu”, ta thực không dám không vâng theo thánh chỉ.”

Tất cả kỳ thực chỉ là những lời nói đùa mà thôi, chờ khi các phi tần khác tới hầu hạ thì nàng ta lập tức trở lại là vị Trang Mẫn Phu nhân tôn quý kiêu sa như trước.

Hoa Nghi nghe thấy mấy lời đó thì tức giận vô cùng, lén than trách với tôi: “Cho dù Hoàng thượng có nói là nàng ta đáng yêu, nhưng chẳng lẽ tùy tiện buông thả không phải là lời chỉ trích ư? Sao nàng ta còn cười được chứ?”

Tôi bật cười, nói: “Tại sao lại không nào? Với tính cách của nàng ta thì chẳng bao giờ cúi đầu chịu thua đâu. Vả chăng lời của Hoàng thượng tuy quan trọng nhưng tình thế trong cung cũng quan trọng vô cùng.

Vào lúc này, nếu để mất thể diện, nàng ta làm sao mà ngồi lên bảo tọa hoàng hậu được đây? Mà cho dù có ngồi lên được rồi thì cũng chẳng cách nào khiến người ta chịu phục.”

Hoa Nghi trề môi, nói: “Nàng ta nghĩ là mình chắc chắn sẽ trở thành hoàng hậu ư?”

“Xét về xuất thân và mối quan hệ với hoàng tộc, trong chốn hậu cung này đúng là không ai so được với nàng ta.”

Hoa Nghi vẫn chưa chịu phục. “Nhưng xét về ngôi vị cùng bề con cái thì làm gì có ai so được với nương nương.”

Tôi cười, nói: “Không phải chỉ mình muội suy nghĩ như vậy đâu, nàng ta cũng thế đấy.” Lúc này đã gần tới giờ Ngọ, tôi ngoảnh không thấy bóng dáng Nhuận Nhi đâu, vội hỏi: “Nhuận Nhi đâu rồi?”

Tiểu Doãn Tử nghe thấy động tĩnh liền vén rèm bước ra thưa: “Sáng nay khi nương nương tới chỗ Thái hậu thỉnh an, Quỳnh Chi cô cô ở Yến Hy điện đã tới mời tứ điện hạ đi ăn điểm tâm rồi.” Y ngẩng lên nhìn sắc trời rồi nói tiếp: “Xem thời gian thì chắc bọn họ sắp đưa điện hạ về rồi.”

Tôi lặng im một lát rồi hỏi: “Yến Hy điện gần đây rất thích đón Nhuận Nhi qua đó ư?” Sau một thoáng trầm ngâm, tôi bèn dặn dò: “Tứ điện hạ còn ít tuổi, sau này bất kể là đến cung của vị nương nương nào chơi, người cũng nhớ phải đích thân đưa đón đấy.”

Tiểu Doãn Tử vội vàng đáp “vâng” một tiếng rồi lui đi.

Trong lòng tôi hiểu rõ, bất kể tôi có chịu hay không thì bây giờ tôi với Hồ Uẩn Dung cũng giống như hai con hổ trên cùng một ngọn núi, sớm muộn gì cũng có ngày phải ác đấu một phen để phân thắng bại.

15. Quyển 8 - Chương 15: Chương 08 - Phần 02

Mấy ngày sau, bệnh tình của Thái hậu trở nặng, tất cả thái y trong Thái y viện đều phải túc trực ở Di Ninh cung, không được rời đi nửa bước. Huyền Lăng vì muốn làm tròn đạo hiếu nên ngoài những lúc xử lý việc triều chính thì có quá nửa thời gian là ở bên giường của Thái hậu, cứ như vậy được bảy, tám ngày thì y vô cùng mệt mỏi, mỗi đêm đều nghỉ lại ở chỗ tôi hoặc Đức phi. Còn tôi ngoài những lúc bận rộn việc trong cung thì chủ yếu dành thời gian để an ủi Huyền Lăng, giúp y xoa dịu cơn tức giận.

Hôm ấy trời khá đẹp, gió sớm thổi vào trong điện những làn hương sen thơm ngát. Tôi mở cửa sổ nhìn ra ngoài, thấy những bông hoa sen màu hồng hoặc trắng đang nở khắp hồ, hết như những đám mây rực rỡ. Lúc này đầu óc tôi có chút mơ màng, khi ngoảnh đầu nhìn lại thì chợt thấy Huyền Thanh dường như đang đứng giữa làn nắng sớm mờ ảo, đặt một tay trên vai tôi, lặng lẽ ngắm những bông sen phía ngoài, không nói năng gì cả.

Lòng tôi bỗng như mềm lại, trái tim vốn phải trải qua bao sự đấu tranh mưu tính trong mấy năm nay giống như một tờ giấy Trùng Tâm Đường trải ra trên bàn, sau đó được tô vẽ lên vô số những bông sen tỏa hương thơm dịu dịu.

Trong sự tĩnh lặng ấy, thời gian dường như đã trôi ngược lại lúc còn ở trên đỉnh Lăng Vân, tươi đẹp vô chùng. Có lẽ vì ngồi quá lâu, đầu gối có hơi tê dại, vậy nhưng tôi lại không dám xoay người, cũng không đành lòng quay lại nhìn, sợ mình mà động đậy thì sẽ mất đi mọi thứ trước mắt.

Y ôn tồn nói: “Hoàn Hoàn, hiện giờ thực có nhiều việc quá, chỉ có ở chỗ nàng trầm ngâm được thư thái trong chốn tĩnh lặng.”

Giọng nói ấy giống như một tiếng chuông chói tai đột ngột vang lên giữa cơn mơ hồ, sau nháy mắt đã phá tan giấc mộng đẹp của tôi. Tôi thở dài một tiếng tự nơi đáy lòng, đưa tay nắm lấy bàn tay y, đem chút dịu dàng còn chưa tan hết kia ra mà nhẹ nhàng cất tiếng: “Thời gian qua Hoàng thượng đã phải vất vả rồi.”

Y thầm cảm kích sự ân cần và thân mật ấy của tôi, bèn cúi đầu khẽ hôn lên tay tôi một cái. Hơi thở của y ở gần tôi biết mấy, còn mang theo mùi long diên hương, thực là hoàn toàn khác với mùi hoa đỗ nhuộc trên người Huyền Thanh. Tôi không kìm được thầm nín thở, cố gắng kìm nén để mình không ngoảnh đầu qua hướng khác.

Tôi thấy Huyền Lăng hình như đang cao hứng, bèn đề nghị: “Hoa sen ở đây tuy đẹp nhưng dù sao cũng không thể so với hoa sen ở hồ Thái Dịch, chi bằng Hoàng thượng hãy cùng thần thiếp tới hồ Thái Dịch dạo chơi đi.”

Huyền Lăng dắt tay tôi chậm rãi cất bước ra ngoài, đi qua những dãy hành lang quanh co khúc khuỷu, ngắm nhìn mấy chục cặp chim tương tư mỏ đỏ trong những chiếc lồng dưới hành lang. Đó vốn là lũ chim do An Ly Dung nuôi, bây giờ người không còn nữa nhưng chim thì vẫn vui hót líu lo, còn chụm đầu vào nhau trông đáng yêu vô cùng. Giữa hồ nước trong veo, lũ cá đỏ tung tăng bơi lội, mấy bông hoa súng màu đỏ nở rộ đẹp tươi, lũ cò trắng nghỉ ngơi dưới những gốc xương bồ đỏ sậm, thỉnh thoảng lại đập cánh làm nước bắn lên tung tóe. Giữa chốn hoàng cung hoa lệ, cái nóng buổi đầu hạ lại càng thêm rực rỡ, hương hoa dịu dịu được những làn gió đưa tới thật dễ làm lòng người đắm say.

Đi được một đoạn xa rồi, tôi và y cùng đi vào Trầm Hương đình và ngồi xuống. Lúc này hoa mẫu đơn đã tàn hết, bên đình có những gốc phù dung hợp mùa đang nở hoa rất đẹp. Tôi đã quen ngắm vẻ cao sang của mẫu đơn, lúc này nhìn hoa phù dung vừa có thần thái của mẫu đơn lại vừa có mấy phần ôn hòa như một cô gái thôn quê, thấy quả là mới mẻ. Huyền Lăng nói: “Mới là đầu hạ, hoa sen trong hồ Thái Dịch còn chưa nhiều, thành ra chẳng thể so được với hoa phù dung ở đây.”

Tôi mỉm cười nhìn về phía xa. “Từ Trầm Hương đình này nhìn ra xa thì có thể thấy thẳng cảnh ở hồ Thái Dịch, nhìn gần thì có thể ngắm hoa phù dung, đúng là một nơi rất tuyệt.”

Huyền Lăng tỏ ra hết sức thư thái, gật đầu nói: “Lúc này nếu có một giọng ca trong trẻo ở bên thì thật tuyệt.” Y suy nghĩ một lát rồi nói: “Kêu Diễm Tần tới đây đi, không cần gọi nhạc sư đi theo, cứ để nàng ta hát một mình là được rồi.”

Giữa làn hương phù dung vương vất, Huyền Lăng ngồi ung dung trong đình, một tay cầm chén canh mai xanh, tay kia cầm chiếc phách mà đánh nhịp, dáng vẻ thư thái vô cùng.

Giọng hát của Diễm Tần cực kỳ trong trẻo, khi tới những âm cuối là lại lộ ra vẻ uể oải yêu kiều, mang theo những nét phong tình vô hạn giống hệt như con người của nàng ta. Lúc này nàng ta cầm một chiếc quạt nhỏ trong tay, chiếc váy dài màu xanh phản chiếu lại ánh mặt trời dịu dịu, miệng thì hồ hững hát bài Đình trung hữu kỳ thụ: “Trong sân cây tươi tốt, xanh lá nở nhiều hoa. Vin cành tìm bông hái, muốn gửi người phương xa. Gió thổi hương lồng áo, đường dài khó gửi qua! Vật này đâu để tặng, cảm biệt ly đồ mà[10].”

[10] Đây là một bài thơ Nhạc phủ khuyết danh được chép lại trong tập Cổ thi thập cửu thủ, dịch thơ: Điệp Luyện Hoa. Nguyên văn Hán Việt: Đình trung hữu kỳ thụ, ti điệp phát hoa tư. Phàn điều chiết kỳ vinh, tương dĩ khiển sở tư. Hình hương doanh hoài tụ, lộ viễn mạc trí chi. Thử vật hà túc quý, đân cảm biệt khinh thời - ND.

Tiếng ca thanh nhã ấy giống như một làn khói mỏng lan tỏa ra khắp xung quanh, những tia nắng vàng ươm, trong suốt len qua giữa lá hoa chiếu tới rõ ràng chỉ làm tăng thêm mấy nét u sầu.

Hát được một lúc lâu, Diễm Tần dừng lại nghỉ ngơi. Huyền Lăng vẫn còn đắm chìm trong tiếng hát, mãi tới khi Tề Vương Dư Ly và chính phi Hứa thị xuất hiện, y mới tỉnh táo trở lại.

Chờ hai người thỉnh an xong, Huyền Lăng liền kêu bọn họ ngồi xuống. Tới lúc này tôi mới có dịp cẩn thận quan sát cặp phu thê mới này, thấy bọn họ thân thiết như keo sơn, không hề vì thân phận con gái nuôi của Hứa thị mà có sự ngăn cách. Sau khi thành thân, Hứa thị được nghỉ ngơi thoải mái, vóc người lại càng thêm đầy đặn, y phục cùng những món đồ trang sức trên người đều đầy vẻ xa hoa diễm lệ, thần thái trên mặt cũng tự tin hơn. Tôi thầm gật đầu, xem ra Hứa Di Nhân của bây giờ đã khác hẳn ngày xưa, không còn là một cô gái mồ côi phải gửi thân vào gia đình quyền thế nữa. Giờ đây nàng ta đã là một người phú quý thật sự, trong chốn kinh thành chẳng có mấy ai sánh bằng.

Tôi hỏi Hoàng trưởng tử: “Điện hạ vào cung thỉnh an Thái hậu đúng không?”

Hoàng trưởng tử cung kính đáp “ạ” một tiếng rồi lại nói: “Di Nhân thấy hoàng tổ mẫu hôn mê mãi không tỉnh, nhất thời lòng dạ không yên, định không quay về vội mà cùng nhi thần tới Thông Minh điện cầu phúc cho hoàng tổ mẫu.”

Huyền Lăng nhắm mắt lại, khẽ “ồ” một tiếng ra vẻ hài lòng. “Sau khi thành thân, con đúng là đã hiểu chuyện hơn nhiều rồi.” Sau đó lại quay sang hỏi: “Di Nhân đã đi thỉnh an Trang Mẫn Phu nhân chưa? Trước đây khi ở trong cung, con từng được nàng ấy chiếu cố rất nhiều, chớ nên để thiếu sót về bề lễ số.”

Hứa Di Nhân lộ rõ vẻ buồn bã, cúi đầu thưa: “ạ, nhi thần đi rồi.”

Huyền Lăng lại hỏi tiếp: “Mấy ngày nay trẫm không có thời gian rảnh đi thăm nàng ấy, con tới cung của nàng ấy thấy Hòa Mục Công chúa có khỏe không?” Hứa Di Nhân tỏ ra do dự, cứ ấp úng mãi chẳng nói được gì. Huyền Lăng lộ vẻ nghi hoặc, không kìm được mở mắt ra nhìn nàng ta. “Không gặp thì cứ nói là không gặp, có gì mà lại ấp úng như thế?”

Dư Ly thấy Huyền Lăng lộ vẻ trách móc liền vội vàng đứng dậy, nói: “Không phải là Di Nhân có ý giấu giếm phụ hoàng đâu, có điều Trang Mẫn Phu nhân vốn không để nhi thần và Di Nhân vào Yến Hy điện thỉnh an, thị nữ của Yến Hy điện thì nói là Phu nhân đã qua chỗ Thái hậu rồi.”

“Kỳ thực Trang Mẫn Phu nhân không hề qua chỗ Thái hậu, bởi trước đó cung nhân ở chỗ Thái hậu nói là Phu nhân vừa mới rời đi chưa lâu. Nô tỳ còn nhìn thấy thị nữ của Yến Hy điện ra ngoài đổ nước phần son, đủ thấy Phu nhân còn đang ở trong điện thay y phục và trang điểm lại.” Dư Ly vừa nói xong thì một thị nữ đứng sau lưng Hứa Di Nhân đã không kìm được lên tiếng biện bạch.

“Tô Tử, chớ có càn rỡ!” Hứa Di Nhân vội quỳ xuống, dập đầu thưa: “Là nhi thần không phải, khiến Phu nhân đến bây giờ vẫn còn canh cánh trong lòng. Sau khi qua Thông Minh điện cầu phúc cho Thái hậu, nhi thần sẽ mang roi tới đó thỉnh tội, hy vọng Phu nhân sau khi đánh nhi thần một phen sẽ không còn giận nữa.”

Huyền Lăng bất giác lộ vẻ khó hiểu: “Vì việc gì mà con lại đắc tội với Uẩn Dung tới mức này?”

Mắt rơm rớm lệ, Hứa Di Nhân chỉ cắn chặt môi không nói năng gì. Tội vợ đưa tay đỡ nàng ta dậy. “Vương phi mới về làm dâu hoàng tộc, sao có thể khóc lóc như vậy chứ?”

Dư Ly đỏ mặt tía tai không nói được gì, tội thì tuy hiểu rõ nguồn cơn nhưng cũng không tiện lên tiếng, cuối cùng vẫn là Diễm Tần giúp Huyền Lăng xua đi nỗi nghi hoặc: “Vương phi vốn là cung tần mà Trang Mẫn Phu nhân muốn dâng lên cho Hoàng thượng, ai ngờ Vương phi và điện hạ lại tâm đầu ý hợp, nên điện hạ mới xin Hoàng thượng cho phép được thành thân với Vương phi. Phu nhân một lòng sốt ruột mà chẳng nên công cán gì, sao có thể không oán hận Vương phi vì lâm trận trở giáo làm uống công sức của nàng ta chứ?”

“Lâm trận trở giáo?” Huyền Lăng cười khẩy, nói. “Hôn sự của Dư Ly với Di Nhân vốn do trẫm làm chủ, nàng ta định trách Di Nhân trở giáo về phía ai đây? Nàng ta tiến cử Di Nhân cho trẫm chẳng qua là mong trẫm được vui lòng, bây giờ trẫm ban Di Nhân cho Ly Nhi, thấy Ly Nhi có người vợ hiền trẫm lại càng vui lòng. Nàng ta không chỉ không biết nghĩ tới đại cuộc, còn trút giận lên người Di Nhân, qua đó đủ thấy nàng ta tiến cử Di Nhân chẳng qua chỉ là để củng cố địa vị của mình!” Huyền Lăng cầm bát canh mai xanh lên uống một hơi cạn sạch. “Nàng ta làm thế thật chẳng giống con gái của một gia đình quý tộc chút nào, so ra thì còn thua cả các nữ tử bình thường.”

Hứa Di Nhân cất giọng u buồn: “Bất kể thế nào thì Phu nhân cũng là trưởng bối của nhi thần, do đó mọi lỗi lầm xét ra đều là của nhi thần cả. Nếu phụ hoàng lại vì chuyện của Phu nhân mà tức giận làm ảnh hưởng tới thân thể nữa, vậy thì nhi thần thật thực là tội đáng muôn chết.”

Dư Ly quỳ xuống, nói: “Xin phụ hoàng hãy chú ý giữ gìn long thể.”

“Hai đứa mau đứng dậy đi, chuyện này đừng nên nhắc lại nữa.” Huyền Lăng ôn tồn nói. “Di Nhân dịu dàng hiếu thảo, rất xứng làm con dâu của trẫm.” Rồi y lại lệnh cho Lý Trường: “Mang chiếc vòng Xích Lệ Chi mà Nam Chiêu tiến cống tới đây thưởng cho Tề Vương phi.”

Tội dặt tay Hứa Di Nhân, kéo nàng ta cùng ngồi xuống, cười tủm tỉm, nói: “Chiếc vòng Xích Lệ Chi này là cống phẩm của Nam Chiêu, được bện thành từ những sợi vàng ròng, hơn nữa bên trên còn có đính ba viên hồng ngọc được điêu khắc thành hình ba quả vải chung cuống, thực là tinh xảo đến tột cùng. Mấy hôm

trước, Thục Hòa Công chúa đã xin nhưng Hoàng thượng không chịu ban cho, bây giờ xem ra ngài vẫn coi trọng con cháu trưởng hơn một chút.”

Huyền Lăng đích thân đeo chiếc vòng ngọc đỏ vào tay Hứa Di Nhân, nói: “Thục mẫu phi của con rất giỏi pha trà, hôm nay trong cung lại có loại trà thanh phượng tủy hảo hạng vừa được tiến cống, các con hãy ở lại nếm thử đi.”

Hai người cùng cất tiếng tạ ơn, Diễm Tần chọn một bài hát nhẹ nhàng vui tai rồi chậm rãi cất tiếng hát. Hứa Di Nhân làm bộ chăm chú lắng nghe, thế nhưng thỉnh thoảng lại cúi đầu nhìn chiếc vòng vàng trên cổ tay mình, dáng vẻ vô cùng mừng rỡ.

“Hương đốt long diên, trà pha phượng tủy. Thanh phượng tủy xét về sự hiếm có có thể so được với long diên hương mà thánh thượng thường dùng, là một thứ trà cực kỳ quý giá.” Tới vén tay áo lên một chút, bắt đầu đun nước, tráng chén để pha trà, đồng thời chậm rãi nói: “Trong Trà kinh của Lục Vũ có ghi lại, pha trà có năm bước là chuẩn bị dụng cụ, chọn nước, nổi lửa, chờ nước sôi, thưởng trà, trong đó bước chờ nước sôi là quan trọng nhất. Nước sôi chia làm ba độ, khi nước sôi ở độ thứ nhất, tức là có những bọt nước nhỏ nhỏ như mắt cá bơi trên mặt nước thì bỏ muối vào. Đến khi nước sôi độ thứ nhì, tức là khi bọt nước trông giống như những hạt châu bằng pha lê trong suốt thì bỏ trà vào. Đến độ sôi thứ ba, tức là sóng nước sủi lên sùng sục trong ấm thì đổ một thìa nước lã vào ấm để trấn trà và làm cho nước hồi phục lại nguyên khí, kể đó thì rót trà ra mà thưởng thức. Khi thưởng thức lại nhớ phải uống nhanh khi còn nóng, chứ để đến khi trà nguội thì bao nhiêu thứ tinh hoa sẽ bay đi hết, trà cũng theo đó mà thành thứ phẩm.”

Lúc này trà đã pha xong, hương thơm tỏa ra khắp phía, tới lần lượt rót trà cho từng người một. Hứa Di Nhân khẽ nhấp một ngụm, cất tiếng khen: “Thơm quá! Nước trà trong veo như ngọc bích, so với loại trà ướp hoa mà nhi thần uống thường ngày thực là hơn nhiều lắm!”

Huyền Lăng nhắm nháp một lát rồi nói: “Trà ngon quý ở chỗ vị thuần, trong cung tuy thường dùng các loại hoa mai, hoa nhài để ướp trà khiến trong trà có hương hoa, thêm phần thanh nhã, thế nhưng cách làm ấy chỉ có thể dùng với các loại trà bình thường thôi, còn trà ngon vốn dĩ đã có hương thơm rồi, bỏ thêm vật khác vào sẽ chỉ làm ảnh hưởng tới hương gốc, thực chẳng khác nào vẽ rắn thêm chân. Cũng giống như các nữ tử trong cung, người nào đoan trang thông tuệ thì giống như trà ngon, hương thơm tất nhiên truyền khắp thiên hạ, còn ai mà có nhiều tâm kế thì chẳng khác nào bị bỏ thêm vào các vật khác, từ đó vị gốc bị ảnh hưởng, biến thành tầm thường. Di Nhân, điều này con phải nhớ kỹ đấy.”

Hứa Di Nhân cung kính đáp “dạ” một tiếng. Huyền Lăng tỏ ra hết sức hài lòng, lại dặn dò thêm: “Khi nào rảnh rồi nhớ qua chỗ Thục phi nếm thử một chút, để học pha trà cũng được, học vẽ tranh cũng được, tóm lại là mọi việc con đều nên chú ý học hỏi Thục phi.”

Phía đằng xa, tiếng nhạc du dương bất chợt vang lên, chậm rãi bay lại theo làn gió. Ban đầu, do ở cách khá xa nên mọi người chỉ có thể nghe được loáng thoáng, nhưng dần dần đã rõ ràng hơn, đi kèm với đó là một giọng ca uyển chuyển cứ hát lặp đi lặp lại một bài không đổi: “Nước Hoàng Hà về đông chảy mãi, đất Lạc Dương cô gái Mạc Sầu, mười ba biết dệt lụa màu, năm lên mười bốn hái dâu ngoài đồng, mười lăm tuổi lấy chồng Lư thị, mười sáu sinh con quý A Hầu. Lư gia lan quế đẹp sao! Uất kim, tô hợp ngạt ngào mùi hương. Mười hai hàng trăm vàng cài tóc, hài tơ thêu ngũ sắc chân mang. San hô rực rỡ bóng gương, nô tỳ đứng cạnh nhắc rương đựng giày. Giàu sang kể có ai bì được, đời người còn nguyện ước gì sao? Hờn kia ôm tự thuở nào, nhà bên đông chẳng gả vào vương gia[11].”

[11] Xem chú thích ở chương 1 tập 4 - ND.

Huyền Lăng nghiêng tai lắng nghe một lát rồi nói: “Là ai đang hát vậy nhỉ? Chúng ta hãy qua bên đó xem thế nào.”

Mọi người bèn đứng dậy, cất bước lần đi theo hướng phát ra âm thanh. Càng đi về phía Yến Hy điện, tiếng nhạc lại càng rõ ràng, tới rồi cuộc đã dừng chân không muốn đi tiếp nữa. “Hoàng thượng, xin cho phép thần thiếp được cáo lui trước.”

Huyền Lăng thấy sắc mặt tới hơi tái đi, bèn ân cần hỏi: “Nàng không khỏe ư? Có cần gọi thái y tới không?”

Tôi vội vàng lắc đầu. “Hoàng thượng cứ cho phép thần thiếp cáo lui là được rồi.”

Cửa lớn hoa lệ của Yến Hy điện đã ở ngay ngoài trăm bước chân, Huyền Lăng nói: “Nàng không muốn gặp Uẩn Dung ư? Tính tình nàng ấy tuy có hơi tệ...”

“Hoàng thượng, bài hát vọng ra từ trong Yến Hy điện có tên là Mạc Sầu ca.” Diệp Lan Y lạnh lùng cất tiếng.

“Dạ phải.” Hứa Di Nhân lén đưa mắt nhìn thần sắc Huyền Lăng, khẽ nói. “Đây chính là bài Mạc Sầu ca do Lương Vũ Đế Tiêu Diễn sáng tác, kể về một nữ tử tên gọi Mạc Sầu. Không hiểu sao Yến Hy điện cứ cho hát đi hát lại bài này như thế nữa...”

Hoàng trưởng tử ngạc nhiên cầm tay nàng ta, hỏi: “Sao ta lại không nghe ra thế nhỉ?”

“Bài hát này ca nữ hát bằng giọng Ngô, mà Hoàng thượng với điện hạ sinh ra và lớn lên ở kinh đô cho nên không nghe ra được. Nhi thần hồi bé từng sống ở vùng Ngô Việt một thời gian, do đó mới hiểu được nội dung. Các phi tần trong cung có rất nhiều người Ngô Việt, chắc là cũng hiểu được, nếu Hoàng thượng không tin thì cứ hỏi họ mà xem.”

Huyền Lăng xua tay cắt ngang lời nàng ta. “Đừng nói thêm nữa.” Sau đó liền lẳng lẳng nghe những tiếng nhạc du dương tao nhã vọng ra từ Yến Hy điện cách đây không đầy trăm bước chân, một hồi lâu sau mới bình tĩnh quay sang hỏi Lý Trường: “Trẫm từng hạ lệnh cho lục cung không được nhắc lại việc Thực phi xuất cung năm xưa nữa, đúng vậy không?”

“Dạ.” Lý Trường cung kính đáp.

“Hồ thị thực là to gan!”

“Muội ấy thích nghe thì cứ kệ muội ấy đi. Đều là chuyện xưa cũ rồi, người không thể buông bỏ được là thần thiếp.” Tội chậm rãi phủ phục người xuống, hai hàng nước mắt lã chã rơi. “Hoàng thượng đừng nên trách Uẩn Dung, xét kĩ ra tất cả đều tại lỗi lầm của thần thiếp năm xưa mà thôi.”

Huyền Lăng đưa tay kéo tôi vào lòng ôm thật chặt, đoạn gần giọng nói: “Là lỗi của ai cũng không quan trọng, điều quan trọng là không người nào được phép coi nhẹ quyền uy của thiên tử. Lời của trẫm, nhất ngôn cửu đỉnh.”

“Lý Trường.” Y đưa mắt nhìn về phía Yến Hy điện lộng lẫy vàng son. “Truyền chỉ đi khắp lục cung, Thái hậu đang lâm bệnh, thể mà Trang Mẫn Phu nhân Hồ thị không biết nghĩ đến chữ hiếu, mặc sức hưởng lạc, nay giáng làm phi chính nhị phẩm, không tuyên gọi thì không được tới gặp trẫm.”

Tôi nắm chặt lấy vạt áo Huyền Lăng mà khấn khoản van nài: “Hoàng thượng, người đừng nên trừng phạt Uẩn Dung vào lúc này. Thái hậu đang ốm, Hoàng hậu thì bị cấm túc, Uẩn Dung tốt xấu gì cũng là người trong hoàng tộc, thường ngày lại được Thái hậu yêu mến, nếu trừng phạt muội ấy vào lúc này, Thái hậu ắt sẽ rất đau lòng. Hoàng thượng nên suy nghĩ kĩ những điều được mất trước rồi hãy hạ chỉ.”

Huyền Lăng thâm nín thở, dường như muốn xoa dịu cơn giận trong lòng ngực. Hứa Di Nhân cũng cất tiếng khuyên: “Phụ hoàng, cho dù Hồ mẫu phi thường ngày có hơi kiêu ngạo thì người cũng đừng nên tức giận kéo ảnh hưởng tới thân thể, mọi việc cứ nên chờ Thái hậu phượng thể an khang đã rồi hãy tính sau.”

Huyền Lăng khẽ “hừ” một tiếng, hậm hực nói: “Trẫm nhìn nàng ta một lần nữa vậy.”

16. Quyển 8 - Chương 16: Chương 09 - Phần 01

Ái Hán đêm qua dậy gió thu[12]

[12] Trích Quân thành tảo thu của Nghiêm Vũ. Dịch thơ: Bùi Hạnh Cẩn, Việt Anh. Nguyên văn Hán Việt: Tạc dạ thu phong nhập Hán quan - ND.

Thời gian lặng lẽ trôi đi, mới thoát đó đã lại tới giữa hạ, lũ ve sầu kêu ra rả suốt cả ngày. Thời tiết càng lúc càng nóng nực, Huyền Lăng thì cũng ngày một nóng tính hơn, hai ngày trước chỉ vì mấy việc nhỏ mà đã trách mắng Ưng Phân nghi và Mục Lương viện một phen, ngay cả Phúc Quý tần vốn tính ôn hậu nhất cũng bị mắng cho mấy câu, mọi người trong hậu cung không có ai là không sợ hãi.

Lý Trường khi tới chỗ tôi cũng từng kể khổ, rằng mới đây chỉ vì nước trà hơi nóng một chút thôi mà Huyền Lăng đã hất chén trà lên người y. Theo hầu bên cạnh Huyền Lăng mấy chục năm, đây có lẽ là lần đầu tiên Lý Trường phải chịu nổi ầm ỨC như vậy, tôi cũng chỉ đành ôn tồn khuyên nhủ một phen.

Tiếng ve sầu vang lên ra rả, dường như muốn đâm thủng màng nhĩ người ta. Hoa Nghi đứng một bên nhẹ nhàng phe phẩy quạt, tôi lòng thầm phiền muộn nên đi vào hậu đường ngủ trưa, đồng thời dặn dò: “Mang sào dính keo đi bắt hết lũ ve sầu đó lại cho ta, cả ở Nghi Nguyên điện cũng thế.”

Làm sao mà có thể không phiền muộn được đây? Dịp cuối xuân, Ma Cách Khả hãn của Hách Hách đã nhân lúc cỏ cây tốt tươi, lương thảo đầy đủ mà dẫn theo hai mươi vạn thiết kỵ từ đô thành Tàng Kinh kéo thẳng đến Nhạn Minh quan cách Thượng Kinh chỉ chừng tám mươi dặm.

Nhạn Minh quan tây gần sông Hỷ Lăng, nam giáp Thượng Kinh, bắc có Chỉ Tiên quan cùng sạn đạo ở núi Lạc Thiết, xưa nay vẫn luôn là vùng đất mà nhà binh ắt phải tranh đoạt. Núi Lạc Thiết là biên giới tự nhiên giữa Hách Hách và Đại Chu, còn Nhạn Minh quan thì giống như một bức bình phong kiên cố, một khi bị Hách Hách phá tan thì cố đô Thượng Kinh sẽ khó có cách nào giữ được, ngay cả kinh đô hiện tại là Trung Kinh cũng sẽ lộ ra ngay trước vó ngựa kiêu dũng của kỵ binh Hách Hách.

Sau hội thề Hà Trì giữa Anh Cách Khả hãn của Hách Hách với Thái Tổ Đại Chu, Thái Tổ đã phong Mạo Thành Quận chúa làm Kim Sơn Công chúa rồi gả cho Anh Cách Khả hãn làm đại phi chính thất. Biên giới giữa Hách Hách với Đại Chu đã nhiều năm không có chiến sự, hai bên còn thông qua Hồ Thị để trao đổi hàng hóa, tấp nập vô cùng, chủ yếu là Hách Hách dùng bò, ngựa để đổi lấy lá trà, tơ lụa cùng lương thực của Đại Chu, do đó dân chúng đa phần được an cư lạc nghiệp, đã bao năm rồi chưa gặp phải chuyện binh đao.

Ma Cách Khả hãn của Hách Hách bây giờ là con trai của Anh Cách, bồng bồng đã tâm, bấy lâu nay vẫn luôn rèn binh luyện tướng, không ngừng thôn tính các bộ lạc nhỏ xung quanh Hách Hách, từ đó tăng cường thực lực. Còn Huyền Lăng những năm qua luôn đặt tinh lực vào chiến sự ở phía tây nam, mong có thể thu hồi cương thổ, về sau lại phải dốc sức bình định Nhữ Nam Vương, nên khó tránh khỏi có phần buông lỏng sự đề phòng với Hách Hách, do đó khi đại quân Hách Hách kéo tới thì các tướng sĩ nơi Nhạn Minh quan đều luống cuống chân tay, không kịp ngăn cản, khó khăn lắm mới giữ được cửa ải không để bị đánh hạ. Huyền Lăng trong cơn giận dữ liền phái mười lăm vạn đại quân viễn chinh kinh đô Tàng Kinh của Hách Hách, thế nhưng tướng sĩ Đại Chu không quen với cái nóng khô hanh ở vùng sa mạc, thêm vào đó năm nay thời tiết còn nóng hơn mọi năm rất nhiều, nên còn chưa tới nơi thì đã có rất nhiều tướng sĩ cảm nắng ngất xỉu, Đại Chu coi như chưa đánh đã tự thua.

Huyền Lăng vừa nôn nóng vừa giận dữ, không kìm được cất tiếng than: “Trong quân chẳng có ai dùng được, nếu Tề Bất Trì còn tại thế thì tốt biết bao!”

Đáng tiếc Tề Bất Trì chỉ có một, mà Đại Chu bao năm nay vẫn luôn trọng văn khinh võ, trong triều chẳng có tướng tài, thực khó mà vẫn hồi được cục diện.

Trong cơn nguy ngập, ngay đến Thái hậu cũng lo lắng và sợ hãi vô cùng, bệnh tình lại càng trở nặng, rốt cuộc đã qua đời vào ngày Hai mươi bảy tháng Năm ở tây điện của Di Ninh cung.

Cả Đại Chu đều đau buồn, mà ngày Thái hậu được đưa vào quan tài, Tôn cô cô đã đập đầu vào cột tự vẫn, đi theo hầu Thái hậu.

Huyền Lăng đau xót vô cùng, để làm tròn đạo hiếu đã đặt thụy hiệu cho Thái hậu là “Chiêu Thành”, toàn hiệu là “Chiêu Thành Hiếu Túc Hòa Duệ Thánh Hoàng hậu”. Tiên đế sau khi phế bỏ Hoàng hậu Hạ thị thì không lập hậu nữa, cuối cùng chỉ có Chiêu Thành Thái hậu là được an táng trong Lễ lăng chung với tiên đế. Sau đó Huyền Lăng lại sai đại thần tổ chức tang lễ long trọng, mình thì mặc đồ trắng để tang cho Thái hậu, đồng thời cho đình chỉ các buổi chầu ở chính điện trong vòng một tháng.

Đang trong thời điểm nội忧 ngoại hoạn thế này, Huyền Lăng nóng tính hơn thường ngày thực ra cũng là lẽ đương nhiên.

Sau tang lễ, Huyền Lăng gầy đi rất nhiều, bờ môi thì vì nội hỏa quá vượng mà nứt nẻ cả ra. Tôi không khỏi có chút âu lo nôn nóng, bèn mang canh bạc hà tim sen đã hầm cả buổi sáng tới Nghi Nguyên điện cho y.

Trên bàn, tấu sớ chất cao như núi, Huyền Lăng ngồi lặng lẽ trên chiếc ghế chạm trổ hình rồng cuộn phía sau. Đôi làn gió mát từ cửa sổ hướng bắc thổi vào mang theo hương hoa cỏ thanh tân phớt qua khuôn mặt y, thế nhưng đám mây đen ngưng tụ giữa đôi hàng lông mày của y thì vẫn nặng nề vô hạn, mãi chẳng chịu tan.

Y chẳng buồn ngẩng lên, trong giọng nói toát ra một vẻ uể oải và mỗi một tới cùng cực. “Nàng tới rồi.”

Tôi cất giọng ôn tồn: “Thần thiếp mới nấu được ít canh nên mang tới đây cho Hoàng thượng.”

Y khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Cứ đặt ở đó đi.”

Đang lúc giữa trưa, một ánh dương từ ngoài cửa sổ chiếu vào, cái nóng nực của mùa hè liền lan truyền đi khắp khiến người ta cảm thấy gian điện kín mít này thực là ngọt ngào lạ thường.

Tôi bèn mở cửa sổ ra, lập tức cảm thấy tầm mắt mở rộng, lọt vào trong mắt là một khu rừng biêng biếc xanh tươi, tâm trạng tức thì thư thái hơn rất nhiều.

Huyền Lăng hơi cau mày. “Đóng cửa sổ lại đi, trẫm không thích nghe tiếng gió.”

Tôi khẽ cười một tiếng, nhúng đầu ngón tay vào một ít dầu bạc hà trong chiếc hộp nhỏ mạ vàng rồi nhẹ nhàng day huyệt thái dương cho y. “Nhạn Minh quan tuy đang phong thanh hạc lệ nhưng Hoàng thượng anh minh thần võ, ắt có thể hô mưa gọi gió.” Rồi tôi dịu giọng dò hỏi: “Hoàng thượng bây giờ đã chọn được ai làm tướng soái chưa vậy?”

Y lộ vẻ khổ não. “Ngoài phò mã Trần Thuần và Phủ Viễn tướng quân Lý Thành Nam ra, trẫm không còn lựa chọn nào khác.”

Tôi lại hỏi thêm: “Hoàng thượng sao không để lục Vương gia và cửu Vương gia thử xem? Nghe nói hai vị Vương gia ấy từng đảm nhận nhiệm vụ ở Thiết Kỳ doanh trong kinh thành, đều là hạng có bản lĩnh cả.”

Trên khuôn mặt vàng vọt ánh lên mấy nét âu lo, y gõ ngón tay xuống bàn làm phát ra những tiếng “cộc cộc” nặng nề, sau đó do dự nói: “Lão cửu còn ít tuổi chưa trải việc đời, còn về lão lục...” Y suy nghĩ thêm một lát rồi trầm giọng nói: “Thân vương không thể tùy tiện nắm binh quyền, nàng đã quên mối họa do Nhữ Nam Vương gây ra ngày trước rồi ư?”

Tôi đành làm bộ kính cẩn. “Thần thiếp quyết chẳng dám quên.”

Y trầm ngâm nói: “Huynh trưởng của nàng...”

Lòng tôi trầm hẳn xuống, vội nói: “Ca ca thần thiếp vì chuyện năm xưa mà trên người đã lưu lại mầm bệnh, tuy ngày đêm đều muốn ra trận giết địch cho Hoàng thượng nhưng hiềm rằng thân thể đã chẳng còn được như trước nữa rồi. Bây giờ huynh ấy cũng lòng như lửa đốt, có điều tạm thời chỉ có thể đi theo dưới trướng phò mã thôi, quả thực không đảm đương nổi những nhiệm vụ nặng nề.”

Y khẽ gật đầu, lộ vẻ áy náy, nói: “Chuyện huynh trưởng của nàng năm xưa, trẫm quả thực đã có phần lỗi mắng, Hoàn Hoàn, nàng không trách trẫm chứ?”

Nếu thật sự áy náy thì việc gì phải đợi tới lúc đại địch đã cận kề trước mắt như thế này? Tôi bất chợt nhớ tới lời của ca ca lúc trước: “Ta dù có hoài bão gì thì cũng chỉ dám làm đến phó tướng thôi. Muốn giữ cho người nhà được bình an dưới tay Hoàng thượng, ai mà dám làm thống soái thống lĩnh vạn quân? Chuyện ngày xưa vẫn còn sờ sờ ra đó, ta quả thực chỉ có thể như vậy mà thôi.”

Khoảnh khắc trầm tư đó của tôi không thể nào thoát khỏi đôi mắt của Huyền Lăng, y lại hỏi thêm lần nữa. Tôi đảo mắt rồi nhẹ nhàng nói: “Thần thiếp chợt nhớ tới Vinh Tần. Nếu không vì Hoàng thượng nhân hậu, thần thiếp sớm đã chẳng buông tha cho ả dư nghiệt của nhà họ Mộ Dung ấy rồi.”

Y trầm thổ phào một hơi không dễ gì phát giác. “Những việc này đừng nên nhắc lại nữa.” Sau đó đưa một bản tấu chương cho tôi, hậm hực nói: “Nàng hãy xem cái này đi.”

Tôi đón lấy mở ra xem thử, không tìm được hơi biến sắc mặt. “Ma Cách định tiến kinh bái kiến Hoàng thượng ư?”

Huyền Lăng khê “hừ” một tiếng, nói: “Hắn dám ngông cuồng như thế chẳng phải vì đã chuẩn bị đủ lương thảo ư! Những lần trước Hách Hách thất bại chủ yếu là vì lương thảo không đủ, lần này Ma Cách đã chuẩn bị từ sớm rồi. Hắn rèn binh luyện tướng nhiều năm, tích lũy được không ít lương thực, đã thế vừa rồi còn ra sức cướp bóc ở bên ngoài Nhạn Minh quan, do đó mới dám sinh ra dã tâm này.”

Lòng tôi trầm hẳn xuống, vội vàng hỏi: “Hắn đã chuẩn bị đầy đủ lương thảo như thế rồi, còn phải vào kinh bái kiến làm gì nữa?”

“Tiếng là bái kiến nhưng thực ra hắn muốn đoạt lấy hai châu U, Vân của trẫm, còn muốn trẫm hằng năm phải thưởng cho hắn vàng bạc mỗi loại ba trăm vạn lạng, tơ lụa một trăm vạn sấp, trong khi đó đồ cống của hắn chỉ là mấy chục thớt ngựa hạ đẳng mà thôi, thực là đáng ghét tột cùng!”

Tôi cảm phẫn nói: “Ma Cách làm thế đâu phải là muốn tiến cống rồi xin ban thưởng, rõ ràng là có ý làm Hoàng thượng mất mặt. Những thứ hắn đòi ban thưởng tính tổng cộng phải bằng một phần ba tiền thuế mỗi năm của Đại Chu, nếu làm như vậy lâu dài, căn cơ của Đại Chu sẽ dần suy yếu, Hoàng thượng quyết không thể tùy tiện đáp ứng được.”

Trong mắt Huyền Lăng bùng lên những tia lửa âm u. “Hắn đòi hỏi như thế rõ ràng là đã sử ra công phu tư tử ngoạn. Chỉ đòi ban thưởng thì thôi còn được, nhưng hai châu U, Vân vốn dễ thủ khó công, là nơi yếu địa cực kỳ quan trọng, trẫm há có thể cung tay dâng lên được! Hắn nay đã đánh tới bên ngoài Nhạn Minh quan, đưa ra yêu cầu hà khắc như vậy, thứ nhất là để thăm dò hư thực của Đại Chu, thứ hai là muốn kiếm cơ cho việc phát động chiến tranh lần này, hạng hồ lỗ man di như hắn có được tâm tư như thế quả là không dễ!”

Tôi đầy bụng âu lo, bèn thăm dò: “Hoàng thượng, hắn dám tới đây như thế chắc là đã sớm có đề phòng rồi đúng không?”

“Hắn muốn cho hai vạn tinh binh đóng ngoài thành làm tùy tùng hộ vệ. Trẫm vốn định không đồng ý nhưng có tin báo về là đã có không ít gian tế len vào kinh sư, mà động thì chẳng bằng tĩnh, tạm thời cứ đồng ý với hắn vậy.” Huyền Lăng cười lạnh, nói. “Thái hậu vừa qua đời, lòng người đang không yên, thế mà hắn lại định tới đây vào lúc này. Cũng tốt, hắn mà dám tới thì trẫm sẽ ở đây đợi hắn.”

Tôi xắn tay áo lên, lẳng lặng giúp y mài mực, một lát sau mới chậm rãi nói: “Ma Cách nhòm ngó Đại Chu ta đã lâu, bây giờ lương thảo đầy đủ, thực lực đáng gờm, chúng ta quyết không thể ngồi yên chờ chết được.”

Huyền Lăng thở dài, than: “Sao trẫm lại không biết điều này chứ? So với thiết kỵ Hách Hách, binh lực Đại Chu không phải là không sánh bằng, tuy các binh sĩ vì bị cảm nắng mà thể lực suy giảm nhưng chỉ cần có tướng tốt là tình hình sẽ ổn thỏa ngay. Chỉ là bây giờ tướng tốt khó tìm, các đại tướng trấn thủ biên cương chẳng qua chỉ gắng gượng cầm cự được mà thôi, các binh sĩ đổ bệnh thì ngày càng nhiều, chẳng lẽ trời cao thật sự không phù hộ cho Đại Chu ư?”

Huyền Lăng chỉ lo lắng việc nước mà thôi, còn tôi ngoài việc nước thì còn phải lo cả việc nhà. Y bây giờ một lòng muốn tìm tướng tốt, tôi thì lại phải nghĩ cách để ca ca không trở thành vị tướng tốt đó của y, đồng thời còn phải làm sao cho chiến sự kết thúc, dân chúng được an cư lạc nghiệp, những nỗi lo nghĩ trong lòng thực là nhiều không tả nổi. Sau một thoáng trầm ngâm, tôi bèn mỉm cười, nói: “Sao có thể chứ? Hoàng thượng là thiên tử, trời cao không phù hộ cho người thì phù hộ cho ai? Chẳng hạn như đợt bệnh dịch năm đó, Hoàng thượng đang vô kế khả thi thì Ôn Thực Sơ đã tìm ra phương thuốc chữa trị bệnh dịch. Còn cảm nắng thì có phải là thứ bệnh gì ghê gớm đâu, làm sao khó chữa bằng bệnh dịch năm đó được, mà nói ra mới nhớ, hồi đó trong cung có bao nhiêu người nhiễm bệnh, nếu như không có phương thuốc của Ôn thái y thì thật chẳng rõ sẽ có bao nhiêu người phải bỏ mạng nữa. Rốt cuộc vẫn là Ôn thái y có lòng, về sau đã lưu lại một số mẫu bệnh cùng với cách chữa trị...” Tôi lăm nhăm một hồi như thể đang tán gẫu với y. Y thì chỉ lắng im lắng nghe, ngón tay vạch đi vạch lại trên mặt bàn, trông bộ dạng thì dường như đang có điều suy tư.

Ánh dương chiếu trên bức tường sơn màu đỏ son dần trở nên mờ nhạt, thứ màu đỏ kia thì càng lúc càng đậm đến nỗi như có thể nhỏ ra nước, cứ thế chảy vào mắt người ta. Tôi bất giác thầm nghĩ, một người nếu giết chóc đến đỏ cả mắt, liệu cặp mắt có biến thành như vậy không? Lăn theo hướng ánh dương chiếu xuống, trái tim tôi dần bay lên bầu trời xanh biếc, trong lòng ngoài nỗi sầu lo còn có một sự tò mò, vị Ma Cách Khả hẳn đang xua quân tiến đánh Nhận Minh quan kia rồi cuộc là một nhân vật như thế nào?

Ngày Hai mươi tháng Bảy, khi Ma Cách vào kinh, Trung Kinh đang trong thời điểm nóng nực nhất. Huyền Lăng không muốn gặp hẳn ở kinh sư, bèn lấy cớ “tránh nóng” mà tiếp kiến Ma Cách tại Thái Bình hành cung ở Tây Kinh.

17. Quyển 8 - Chương 17: Chương 09 - Phần 02

Thời tiết ngày một nóng lên, còn tôi thì ngày càng phiền muộn. Vì việc Ma Cách tới Tây Kinh mà hậu cung dường như đã trở nên nặng nề hơn rất nhiều, cho dù bây giờ trời trong nắng vàng nhưng mọi người dường như đều cảm nhận được mưa gió đang kéo tới. Đức phi khi tới thăm tôi từng lên hỏi: “Nghe nói Ma Cách đã tới hành cung được mười ngày rồi, Hoàng thượng tiếp đãi hết sức chu đáo, nhưng vẫn cứ thoái thác chẳng chịu gặp mặt, chuyện rốt cuộc là như thế nào vậy?”

Thấy ánh mắt nàng ta đầy vẻ tò mò, tôi vội vàng xua tay, nói: “Muội chỉ là một nữ tử chốn hậu cung, làm sao biết được mấy việc này! Tỷ tỷ đừng nên hỏi muội!”

Đức phi lo lắng nói: “Đến muội cũng không biết thì ta còn có thể hỏi ai bây giờ?”

Tôi khẽ nở nụ cười. “Ý trời khó đoán, ai mà biết được.”

Đức phi chấp hai tay lại niệm một câu “A Di Đà Phật”, nói: “Chẳng biết Hoàng thượng có ý gì nữa, mấy ngày nay cứ tránh trong Thủy Lục Nam Huân điện chẳng chịu ra ngoài, nói là vì Thái hậu vừa mất nên thương tâm, còn bị cảm nắng nữa. Khi các phi tần tới thăm thì Hoàng thượng lại không chịu gặp mặt, chỉ cho Diễm Tần ở trong bầu bạn, chẳng ai rõ chuyện là như thế nào nữa. Ta nhủ thầm, nếu là bị cảm nắng, tại sao lại không gọi thái y tới hầu hạ? Hôm nay ta từng thử dò hỏi một phen thì được biết Ôn thái y cũng không ở đó.”

Tôi nói: “Ôn đại nhân mấy năm nay vẫn luôn ở bên mộ của Huệ Nghi Quý phi để sám hối mà, có mấy khi rời đi đâu.”

Đức phi khẽ “ồ” lên một tiếng. “Cũng phải, tính kĩ ra, lần gần đây nhất ta gặp y cũng là từ lâu lắm rồi. Hoàng thượng bây giờ cứ ngày đêm ở bên Diễm Tần như thế ư là không tốt cho thân thể.”

Vừa khéo hôm nay Ngọc Ẩn, Ngọc Diêu và Ngọc Nhiều đều ở đây. Ngọc Diêu xưa nay vẫn luôn trầm mặc ít nói, Ngọc Nhiều thì đặt Linh Tê trên đầu gối mà trêu chọc, còn Ngọc Ẩn không kìm được hơi cau mày, nói: “Không còn Phó Như Kim nữa thì lại lại ra một Diệp Lan Y, xuất thân hèn mọn chưa nói tới, lại còn suốt ngày cảm dỗ quân vương. Thái hậu vừa mới qua đời, Hoàng thượng nếu thật sự không vui thì cũng nên để trưởng tử ở bên bầu bạn, làm gì tới lượt ả chứ!”

Tôi càng nghe càng khó chịu, không kìm được ngoảnh đầu qua một bên. Ngọc Nhiều đưa một chén trà tới cho Ngọc Ẩn rồi cười, nói: “Nhị tỷ uống chén trà đi cho mát họng. Chẳng biết vì cớ gì nữa, nhị tỷ hình như rất ghét Diễm Tần thì phải.”

Ngọc Ẩn hơi nhướng mày. “Ta đâu có ghét bỏ gì ả. ả là sủng thiếp của Hoàng thượng, ta sao dám ghét bỏ ả chứ? Ta chỉ bất bình thay cho trưởng tử mà thôi.”

Tôi khẽ ho một tiếng, ngược mắt lên, nói: “Lời này của muội thực khiến người ta thương tâm quá. Ở đây ngoài Ngọc Diêu chưa gả chồng và Ngọc Nhiều là chính phi ra, có ai mà không phải là thiếp đây?”

Đức phi vội vàng cười tươi giàn hòa: “Không thể nói như vậy được, muội muội là Thục phi nắm quyền quản lý lục cung, trước đây ngoài Hoàng hậu ra, làm gì có ai có quyền uy như vậy. Hoàng thượng nhất định chưa bao giờ coi muội muội là thiếp đâu.”

Tôi gõ ngón tay xuống bàn làm phát ra những tiếng “cộc cộc”, đồng thời chậm rãi nói: “Danh phận đã sờ sờ ra đó rồi, muội tự biết mình là ai, tỷ tỷ không cần phải an ủi muội đâu.”

Ngọc Ẩn đỏ bừng hai má, đành cầm chén trà lên uống một ngụm để che giấu sự xấu hổ. Đức phi thở dài, than: “Cũng khó trách Ẩn phi lại bất bình thay cho muội, trong cung bây giờ có mấy ai không oán trách Diễm Tần đâu. Hoàng thượng thì lại không chịu nói gì, chuyện tiếp kiến Ma Cách cũng cứ bị kéo dài nữa...”

Ngọc Nhiêu ngẩng lên, nói: “Nghe nói gã Ma Cách đó cũng không nôn nóng, suốt ngày tìm người dẫn đi ngắm phong cảnh Tây Kinh, thanh thoi vô cùng.” Sau đó lại chống cằm lộ vẻ u sầu. “Cũng khó trách cửu lang đạo này lại hay tức giận, đang lúc quốc nạn lâm đầu y tất nhiên hy vọng có thể ra sa trường dốc sức, có điều đã dâng sớ lên mấy lần mà Hoàng thượng chẳng buồn trả lời lấy nửa câu.”

Đức phi ôn tồn khuyên nhủ: “Cửu Vương gia hãy còn trẻ tuổi, về sau tự khắc sẽ có cơ hội kiến công lập nghiệp.”

Ngọc Nhiêu giận dữ nói: “Sao muội lại không biết điều này chứ, có điều cửu lang tạm chưa nhắc tới, nhưng bản lĩnh của lục ca, chúng ta đều biết cả mà.”

Ngọc Ẩn bắt giắc giật mình thẳng thốt, vội cười, nói: “Muội không cần dát vàng lên mặt Vương gia như thế làm gì, chút bản lĩnh đó của y chỉ đủ dùng để cưỡi ngựa bắn tên thôi, đâu có thể thật sự ra trận giết địch. Hoàng thượng rất biết dùng người, ắt sẽ chẳng dùng tới Vương gia đâu.”

Ngọc Nhiêu khẽ cười một tiếng, không nói gì thêm. Mọi người đang ngồi đó uống trà, chợt Lý Trường lẳng lặng đi vào, cung tay mừng rỡ nói: “Bẩm nương nương, có tin mừng lớn bằng trời đây. Đúng là trời cao đã phù hộ cho Đại Chu ta, đám người man di Hách Hách ở ngoài Nhạn Minh quan không hiểu sao tự dưng lại bùng phát bệnh dịch, binh sĩ cứ thế đổ rạp, không cách nào chữa trị. Vị Khả hãn Hách Hách kia đã nôn nóng lắm rồi, đang yêu cầu được gặp Hoàng thượng ngay.”

Tôi bắt giắc hơi nhếch khóe môi, hẳn rồi cuộc đã nôn nóng rồi.

Đức phi vội vàng hỏi: “Hoàng thượng đã biết chưa?”

Lý Trường cười đến híp mắt lại. “Có tin tức tốt thế này, nô tài tất nhiên phải bẩm báo lúc nương nương cũng ở bên rồi, như thế nương nương mới tiện giúp nô tài xin ban thưởng chứ!”

Tôi không kìm được bật cười khúc khích. “Người cứ mặc sức mà léo mép đi.”

Đức phi vội đứng dậy, nói: “Muội muội có việc quan trọng cần làm, ta xin phép cáo lui đây.”

Tôi quay sang nói với Ngọc Nhiêu: “Muội mau thay ta tiễn Đức phi đi.”

Ngọc Nhiêu vội vàng đứng dậy đưa tiễn Đức phi. Ngọc Ẩn theo tôi vào phòng trong thay y phục, thấy xung quanh không có ai mới nôn nóng nói: “Bây giờ thế công của Hách Hách đã giảm, nhưng bất kể thế nào trưởng tỷ cũng chớ nên để Vương gia tới biên quan. Đạo thương không có mắt là một nhẽ, đã thế Hoàng thượng còn kiêng dè tài năng của Vương gia, vết xe đổ của Nhữ Nam Vương, muội đến bây giờ hãy còn nhớ rõ...”

Tôi khẽ gạt đầu, trầm giọng nói: “Ta hiểu.”

Đi tới bên ngoài Thủy Lục Nam Huân điện, chỉ thấy bốn phía đều không có tiếng động, im lặng tựa chốn không người. Tôi đang định sai gã thái giám canh gác bên ngoài đi vào bẩm báo, chợt một tiếng “két” vang lên, một nữ tử hờ hững cất bước ra ngoài, hóa ra là Diễm Tần với khuôn mặt vô cùng uể oải.

Nàng ta ngẩng lên nhìn thấy tôi thì hơi nhún người coi như hành lễ. Tôi vội đưa tay đỡ lấy nàng ta. “Đã khiến muội muội phải chịu ầm ức rồi.”

Nàng ta cười gượng gạo, nói: “Quả thế thật, ngày nào cũng phải ngồi trên ghế không được động đây, không được nói năng, lại còn phải nhìn Hoàng thượng đầy lòng ưu phiền mà chẳng thể phát tác, ta quả thực rất mệt.”

Tôi khẽ gật đầu, nói: “Đã tới lúc này rồi, Hoàng thượng làm gì có tâm tư mà sủng hạnh phi tần, thành ra khiến muội muội phải chịu tiếng oan.”

Nàng ta cười nhạt một tiếng, trong mắt ánh lên những tia lạnh tựa băng sương. “Ta quen rồi. Ngoài ta ra thì làm gì còn ai gánh nổi tội danh như thế.”

Lòng tôi thăm chua xót, đang định mở lời thì bỗng nghe ở phía trong, Huyền Lăng cất tiếng cười vang sang sáng. “Hay! Bệnh dịch quả nhiên đã bùng phát rồi, đây đúng là một tin mừng lớn!”

Tôi vội vàng ngoảnh đầu lại, thấy Lý Trường cũng tỏ ra hết sức ngạc nhiên và khó hiểu. Diễm Tần hờ hững đưa mắt nhìn tôi, nói: “Vừa rồi Tiểu Hạ Tử đã đi vào.”

Lý Trường kinh ngạc bật thốt: “Nô tài cũng chỉ mới hay tin thôi, Tiểu Hạ Tử có gì mà lại biết được tin này nhanh như thế chứ?”

Diễm Tần chỉnh lại cổ áo một chút, thấp giọng nói: “Thực phi cẩn thận một chút, Tiểu Hạ Tử là người của Hồ Uẩn Dung.”

Tôi lập tức hiểu rõ nguồn cơn, bèn cười, nói: “Lý Trường, người mau vào hầu hạ Hoàng thượng đi. Bản cung mệt rồi, phải về nghỉ ngơi đây.”

Rốt cuộc vào buổi trưa ba ngày sau, Huyền Lăng đã cho bày tiệc ở Thái Bình hành cung để tiếp đãi Ma Cách Khả hân từ xa tới. Ngay từ sáng sớm, Tiểu Doãn Tử đã tẩm tặc nói với tôi: “Nghe nói Ma Cách Khả hân đã tiến cống một con gấu, hình như hung dữ vô cùng.” Kế đó y lại lắc đầu nguây nguây. “Người khác đa phần đều tiến cống vàng bạc châu báu hoặc lụa là hương liệu, y thì hay lắm, lại đi tiến cống một con gấu, rõ là loại man di có khác.”

Tôi nghe thế thì chỉ cười nhạt không nói gì. Một con gấu mà thôi, sát tâm liệu có đáng sợ hơn con người được không?

Tôi chậm rãi vẽ lông mày trong sự trầm lặng. Loa tử đại một thỏi giá ngang một học vàng, cứ thế được tôi lên đôi hàng lông mày lá liễu của tôi. Mấy năm nay do những phen sát phạt mà trên đôi mày của tôi đã có thêm mấy tia sát khí, do đó phải vẽ sao cho tròn đầy một chút, vậy mới toát ra được vẻ ôn hòa, điềm đạm.

Vì Thái hậu vừa mất nên dù là trong yến tiệc cũng không thể mặc đồ bắt mắt, hôm nay tôi chỉ khoác một chiếc áo dài có ống tay áo rộng màu vàng, bên trên thêu hình hoa phù dung, phía dưới là chiếc váy màu xanh thêu hoa hải đường. Khi búi cao mái tóc và cài chiếc bộ dao hình phượng hoàng lên trên, tôi chợt nhớ lại những ngày cùng ra ngoài du ngoạn với Huyền Thanh năm xưa, quãng thời gian ấy mới thật tươi đẹp biết nhường nào, tiếc thay nó đã một đi không trở lại.

Ngoài cửa sổ, những loài hoa mùa hè nở đẹp như gấm vóc, vô số bông sen đỏ vẫn chen chúc nhau bên ngoài Nghi Phù quán chẳng khác gì mọi năm, chỉ duy có con người là đã trở nên khác biệt, cả dung mạo và trái tim đều bị thời gian làm hao mòn và phá hủy mất cái vẻ ban sơ.

Trong bữa tiệc hôm nay, Huyền Thanh dắt theo cả Ngọc Ân tới tham dự, mỗi lần gặp mặt thế này, liệu y có cảm thấy tôi ngày càng khác với Chân Hoàn của năm xưa không?

Vừa nghĩ như vậy, tôi liền không kìm được có chút cảm khái, lòng thoáng nổi u buồn, bèn đặt cây trâm vàng đang cầm trong tay xuống bàn. Cận Tịch đã phát giác ra sự khác thường của tôi, bèn đuổi hết đám người dưới ra ngoài, lại cẩn thận chọn lấy một cặp bông tai ngọc hình chim én rồi đeo lên tai cho tôi, đồng thời dịu giọng nói: “Nô tỳ biết là nương nương không muốn gặp Vương gia ở trong cung, cũng biết là Ân phi vốn có bệnh đa nghi khá nặng, tấm lòng của nương nương Ân phi chưa chắc đã biết, mà nếu nhìn thấy vẻ mặt của nương nương lúc này, chỉ e nàng ta sẽ rất không vui.” Hơi dừng một chút, nàng ta lại khẽ cất tiếng thở dài. “Sau khi Tĩnh phi qua đời, Vương gia vẫn đối xử với Ân phi khách sáo như trước, người ngoài nhìn vào đều nói là phu thê họ ân ái vô cùng, nhưng nội tình thế nào thì chúng ta đều rõ cả. Phân Nhi mấy lần về đây đều đã nói rồi, Vương gia tuy thường qua đêm ở chỗ Ân phi nhưng hai người chẳng trò chuyện

gì với nhau cả, chỉ diễn tuồng cho thiên hạ xem mà thôi. Nô tỳ nhủ thầm rằng Vương gia vốn thông minh, chỉ e sớm đã hoài nghi cái chết của Tĩnh phi có vấn đề rồi.”

Tôi khẽ thở dài một tiếng, đôi hàng lông mày nhíu chặt. “Ta nào phải không biết điều này, nhưng Vương gia đã chịu nhẫn nhịn như thế, chắc hẳn vẫn còn để ý tới thể diện của nhà họ Chân, huống chi Ngọc Ẩn quả thực đã biết lỗi rồi, thời gian qua luôn chăm sóc cho Dư Triệt hết sức chu đáo, cẩn thận. Chúng ta đều biết rõ cuộc sống của muội ấy ở vương phủ chỉ có vẻ hào nhoáng bề ngoài mà thôi, thực ra khổ sở vô cùng, thêm nữa muội ấy từ nhỏ đã phải trải qua vô vàn trắc trở, khó tránh khỏi hay cáu gắt, thành ra ta cũng không nhẫn tâm trách cứ quá nhiều. Bên phía Vương gia ta đã kêu Thái Cát lựa lời khuyên nhủ rồi, dù sao cả cuộc đời này bọn họ cũng phải ở bên nhau, cứ thế này mãi thì làm sao được?”

Cận Tịch gật đầu, nói: “Một phen khổ tâm của nương nương nô tỳ biết rõ, cũng biết vì có gì mà nương nương lại che chở cho Ẩn phi như vậy. Thực ra Ẩn phi dù có lỗi lầm nhưng nhìn từ góc độ của Ẩn phi mà nói, nàng ta tất nhiên không hy vọng nương nương có dính dáng tới Vương gia, do đó mỗi lần nương nương không vui, nàng ta đều cố tránh khỏi sinh lòng nghi ngờ. Mà mọi người trong cung nhìn vào nương nương thì đều cảm thấy nương nương thân là Thục phi, rất được ân sủng, hẳn nhiên không bao giờ phải buồn bã. Nô tỳ biết trước mặt người ta, nương nương luôn phải gượng nở nụ cười, trong lòng thực là mười phần bất nhẫn, nhưng nô tỳ vẫn phải khuyên nương nương một câu này, đã gượng cười trước mặt người ta rồi thì sau lưng người ta đừng nên để lộ vẻ bi thương. Trong cung có nhiều tai mắt, biết bao người lại đang nhòm ngó ngôi vị của nương nương, nương nương cần phải quen với việc không bao giờ gỡ bỏ mặt nạ thì mới giữ được sự bình an vĩnh viễn.”

Tôi thở dài, than: “Cận Tịch, trước nay chỉ có ngươi là chịu hiểu ta, nhắc nhở ta thôi. Thân ở trong chốn cung đình, ta quả thực không nên nhớ lại việc xưa mà làm tăng thêm những nỗi niềm phiền não.”

Cận Tịch dịu dàng cười, nói: “Không phải là không nên nhớ lại. Nô tỳ biết quãng thời gian vui vẻ nhất trong cuộc đời này của nương nương là khi nào, nếu không có quãng thời gian đó, cuộc sống của nương nương chỉ e sẽ càng vất vả. Có điều nô tỳ cảm thấy, dù là mừng hay giận thì cũng cần thể hiện ra đúng lúc, chỉ có như vậy thì mọi việc mới ổn thỏa được.” Nàng ta chỉnh lại xiêm y giúp tôi, sau đó mới mỉm cười nói tiếp: “Mong là nương nương sau này có thể thường xuyên tươi cười.”

Dù gặp gỡ cũng chỉ coi nhau như người xa lạ, đó mới là lối hành xử thích hợp nhất của tôi và y trong thời điểm này. Tôi nhìn vào gương rồi nở một nụ cười thích hợp với thân phận Thục phi nhất, thực là đoan trang, nên nã khó mà dùng lời để miêu tả. Có điều trong khoảnh khắc ấy, tôi lại không kìm được thẳm kinh hãi, từ lúc nào mà nụ cười của tôi lại có mấy phần đáng vẻ của Hoàng hậu năm xưa thế này?

18. Quyển 8 - Chương 18: Chương 10 - Phần 01

Trong trường cửu hoa đã giật mình[13]

[13] Trích Trường hận ca của Bạch Cư Dị. Dịch thơ: Phương Sơn. Nguyên văn Hán Việt: Cửu hoa trường lý mộng hồn kinh - ND.

Khi tôi chậm rãi bước vào nơi bày tiệc là Thủy Vân Gia Ấm đường thì Huyền Lăng đã ở đó rồi. Trang Mẫn Phu nhân đưa quạt lên che một nửa khuôn mặt, cất giọng hồ hững nói: “Thục phi quả nhiên vẫn là tôn quý nhất, trong bữa tiệc hôm nay mà cũng tới sau cùng.”

Tôi chỉ khẽ cười một tiếng theo phép lịch sự, sau đó không để ý đến nàng ta mà chỉ quay sang hành lễ với Huyền Lăng: “Thần thiếp biết là bữa tiệc hôm nay quan trọng nên không dám sơ sài, bằng không thì thực là làm mất thể diện của hoàng tộc.”

Huyền Lăng chăm chú nhìn tôi một lát rồi gật đầu cười, nói: “Tốt lắm. Thực ra dù nàng để mặt mộc tới đây thì cũng chẳng thất lễ đâu, có điều hôm nay trang điểm như vậy trông lại càng đoan trang, cao quý hơn nhiều.” Hơi trầm giọng xuống, y nắm lấy bàn tay tôi. “Trước mặt người Hách Hách quyết không thể làm

mất sự uy nghi của thiên triều ta được.” Tôi khẽ cười nhen nỡ, cất giọng vui vẻ nói: “Có thiên uy của Hoàng thượng ở đây, người Hách Hách ắt chẳng dám càn rỡ.”

Trình Phi nở một nụ cười dịu dàng tựa như hạt mưa tháng Ba đậu trên chóp lá, thành khẩn nói: “Có Hoàng thượng ở đây, mọi việc tất nhiên sẽ đều thuận lợi.”

Huyền Lăng khẽ mỉm cười, có điều còn chưa kịp trả lời thì Trang Mẫn Phu nhân đã bước lên phía trước, đưa tay chỉnh lại vạt áo cho y, lại liếc mắt qua phía Trình Phi. “Có Hoàng thượng ở đây, mọi việc thuận lợi là lẽ đương nhiên, lời này của Trình Phi thật thừa thãi quá, cứ như là hiện tại đang có việc gì không thuận lợi vậy.”

Trình Phi thoáng có chút sượng sùng, đang định biện bạch thì Trang Mẫn Phu nhân đã cười khanh khách rồi ngẩng lên nhìn Huyền Lăng. “Biểu ca hôm nay thật có khí thế quá, khiến Dung Nhi bỗng nhớ lại dáng vẻ uy chấn tứ hải của biểu ca khi tiếp kiến ngoại thần tứ di năm xưa. Khi đó sứ thần Hách Hách quỳ mọp dưới đất như phải đối mặt với người trời, Dung Nhi tới bây giờ vẫn nhớ rõ bộ dạng run rẩy sợ hãi của hân.” Nàng ta lộ rõ vẻ ngạo nghễ. “Lũ người man di Hách Hách đúng là vô tri, biểu ca hôm nay nhất định phải cho bọn chúng biết thế nào là lễ độ đấy nhé!”

Huyền Lăng nghe thế thì rất vui vẻ, quên bẵng cả việc an ủi Trình Phi, mỉm cười cầm tay Hồ Uẩn Dung, nói: “Trẫm nhớ là năm đó nàng mới có tám, chín tuổi thôi...”

Hồ Uẩn Dung nở nụ cười rạng rỡ, hai bờ má thoáng ửng hồng. “Dung Nhi khi đó tuy còn ít tuổi nhưng đã vô cùng ngưỡng mộ khí khái phi phàm của Hoàng thượng rồi.”

Trình Phi đưa mắt nhìn bóng lưng Huyền Lăng, bất giác lộ vẻ buồn bã. Tôi vội nháy mắt ra hiệu cho Kết Ngạch đứng sau lưng nàng ta. Kết Ngạch lập tức hiểu ý, khẽ đẩy khuỷu tay Trình Phi một cái. Trình Phi tới lúc này mới tỉnh táo trở lại, vội vàng che giấu thần sắc của mình. Đức phi nhìn không vừa mắt, ghé tới bên tai tôi khẽ nói: “Nàng ta càng ngày càng kiêu ngạo, ngày sau nếu trở thành hoàng hậu thì còn ghê gớm đến thế nào nữa đây?” Dứt lời liền nhìn qua phía Đao Quý phi, trong mắt thấp thoáng vẻ âu lo. Từ sau chuyện Hoàng hậu Đức phi liền hết sức khâm phục khí độ của Đao Quý phi, lúc này thấy Hồ Uẩn Dung cao ngạo thì liền muốn dò hỏi xem Đao Quý phi có ý thế nào. Đao Quý phi làm như không nhìn thấy, bên khóe môi thấp thoáng một nụ cười như có như không.

Một lát sau, các nhũ mẫu dẫn theo các vị hoàng tử và công chúa đi vào trong điện, đưa chúng tới ngồi bên cạnh mẫu phi của mình. Trình Phi nhìn thấy Dư Bái thì sắc mặt mới hơi dần ra, thoáng lộ vẻ mừng vui. Tôi nhìn Hồ Uẩn Dung đang tươi cười rạng rỡ bên cạnh Huyền Lăng, rồi lại nhìn Trình Phi đượm vẻ thê lương, bất giác sinh lòng trắc ẩn. Đao Quý phi khẽ lắc đầu, lấy cớ là thân thể không khỏe mà xin phép cáo từ rồi đi.

Huyền Lăng thương nàng ta thường ngày nhiều bệnh nên cũng không nín giữ, nói: “Có Thục phi ở đây là được rồi.” Sau đó liền để Ôn Nghi đưa nàng ta về cung.

Hồ Uẩn Dung vốn đứng bên cạnh Huyền Lăng trò chuyện, lúc này thấy Đao Quý phi đứng dậy thì cười, nói: “Biểu ca cứ nghe muội nói chuyện thế thôi, chẳng chịu quan tâm xem muội có mệt không gì cả.”

Kể từ khi Hoàng hậu bị cấm túc, bên cạnh Huyền Lăng không còn bày bảo tọa hoàng hậu nữa, người có địa vị tôn quý nhất trong cung là Đao Quý phi, mỗi lần mở tiệc, ghế quý phi đều được bày ở hàng đầu phía đông ngự tọa, còn ghế thục phi thì bày ở phía tây. Lúc này Đao Quý phi còn chưa bước chân ra ngoài điện, thế mà Hồ Uẩn Dung đã thân nhiên ngồi vào ghế quý phi như đang ở chốn không người, tức thì tất thấy mọi người đều biến sắc mặt, có điều không ai dám ho he lời nào.

Khi Đao Quý phi đi tới trước cửa điện thì vừa khéo Ôn Nghi Công chúa nghe thấy động tĩnh mà quay đầu lại, thấy thế thì biến hân sắc mặt. Ôn Nghi là vị công chúa có tính tình ôn hòa nhất, xưa nay lại được Quý phi dạy dỗ cẩn thận, do đó hết sức nhen nỡ, tuy tuổi mới chỉ mười mấy nhưng mừng giận đã không tùy tiện để lộ ra ngoài mặt rồi. Thế nhưng lúc này nhìn thấy Hồ Uẩn Dung ngang ngược như vậy, cô bé không kìm được nôn nóng, nói: “Trang Mẫn Phu nhân, đó là ghế của mẫu phi ta.”

Ôn Nghi chắc hẳn vì quá yêu quý Đao Quý phi nên không thích Hồ Uẩn Dung, trong cơn nôn nóng thậm chí đến hai chữ “mẫu phi” cũng không gọi mà gọi thẳng phong hiệu của nàng ta. Sau tiếng gọi ấy, cả Hân

Phi cũng không kìm nén được, buột miệng nói: “Phu nhân chỉ thuộc hàng tông nhất phẩm, không nên ngồi vào ghế quý phi chính nhất phẩm kéo làm loạn tôn ti.”

Hồ Uẩn Dung không để ý tới những lời bàn luận của mọi người phía dưới, chỉ nghiêng đầu nhìn Huyền Lăng rồi nở một nụ cười rất mực ngây thơ. “Biểu ca, muội đứng mãi nên mệt quá rồi, nếu ngồi ở xa thì e là không thể nói chuyện với biểu ca được.”

Lời của nàng ta hết sức dịu dàng, thân mật khiến người ta khó mà từ chối. Huyền Lăng nhất thời có chút trù trừ, bèn nhìn theo bóng lưng Đoan Quý phi tỏ vẻ dò hỏi. Mọi người tức thì đều yên lặng dõi mắt về phía Đoan Quý phi, chờ xem nàng ta phản ứng thế nào về mối nhục bị chiếm mất chỗ ngồi. Người thẳng thắn như Hán Phi thậm chí đã lộ vẻ chờ mong, hy vọng Đoan Quý phi sẽ dùng thân phận tôn quý nhất hậu cung mà dạy cho Hồ Uẩn Dung vốn ngày càng kiêu ngạo một bài học.

Đoan Quý phi chậm rãi xoay người lại, chỉ lạnh lùng đưa mắt nhìn qua phía Hồ Uẩn Dung một chút, sau đó liền làm ra vẻ việc không liên quan tới mình, chỉ cầm tay Ôn Nghi, ôn tồn nói: “Lương Ngọc, theo mẫu phi về cung thôi.” Ôn Nghi dù sao cũng còn nhỏ, tuy đã ngoan ngoãn vâng lời nhưng giữa đôi hàng lông mày vẫn lộ rõ vẻ phiền muộn. Đoan Quý phi ngoảnh đầu qua nhìn thấy, bèn cất giọng càng dịu dàng hơn: “Lương Ngọc, phạm việc gì cũng chớ nên nôn nóng, như vậy mới giữ được chừng mực. Hôm nay con ăn nói bộp chộp quá, mẫu phi phạt con dùng lửa nhỏ đun thuốc trong vòng ba canh giờ, lấy đó xua đi sự xốc nổi trong con.”

Ôn Nghi suy nghĩ một lát, sau đó đỏ mặt khẽ đáp “vâng” một tiếng. Hai mẹ con họ vừa trò chuyện vừa chậm rãi bước đi, chẳng bao lâu sau đã không còn bóng dáng.

Trong điện lúc này vô cùng tĩnh lặng, một số phi tần sau một hồi nghiền ngẫm những lời nói và cử chỉ của Đoan Quý phi liền không kìm được lộ ra vẻ kính sợ với Hồ Uẩn Dung, lại càng không dám nói nhiều. Tới thì suy nghĩ về mấy lời đó của Đoan Quý phi, lập tức hiểu rõ nguồn cơn. Có lẽ vì lúc này trời quá nóng, Hồ Uẩn Dung mặt mũi đều đã đỏ bừng, trẻ môi ra nói với Huyền Lăng đang nhìn chăm chăm vào nàng ta. “Biểu ca xem đó, Quý phi cũng đâu có nói gì đâu.”

Phía bên dưới, Huyền Thanh chợt bật cười khúc khích, vừa phe phẩy chiếc quạt xếp trong tay vừa chậm rãi nói: “Lời này của Phu nhân làm Thanh bỗng nhớ tới câu chuyện “bị tai trộm chuông” mà Ngọc Ẩn dùng để dạy con hôm qua, chẳng biết Phu nhân có từng nghe nói tới câu chuyện này chưa?”

Hồ Uẩn Dung hơi cau mày lại, thoáng lộ ra vẻ giận dữ, khó khăn lắm mới kìm nén được, bèn ngoảnh đầu qua một bên không thèm để ý tới ý. Ngọc Ẩn ngồi kế bên che miệng cười, nói: “Vương gia nói đùa rồi, Phu nhân học rộng, có lý nào mà lại thua một đứa trẻ con chứ!”

Huyền Thanh khẽ lắc đầu, nói: “Quý phi tính tình đoan trang nền nã, trong cung không có ai là không kính phục, chắc hẳn Phu nhân cũng thế cho nên mới thích đồ của Quý phi như vậy.” Rồi y ra vẻ như nói đùa với Huyền Lăng: “Thần đệ nghĩ hoàng huynh có thể để Phi Hương điện và Yến Hy điện đổi chủ một phen, được vậy Phu nhân hẳn sẽ thỏa lòng thỏa ý.”

Đoan Quý phi vốn không thích xa hoa, thành ra Phi Hương điện bấy lâu nay vẫn giản dị vô cùng, còn Hồ Uẩn Dung thì ý rằng mình được sủng ái nên thứ gì ở Yến Hy điện cũng quý báu tốt bậc. Hồ Uẩn Dung nghe thế liền không kìm được cười lạnh, nói: “Lục biểu ca chịu suy nghĩ cho muội như thế thực là hiếm có, bằng không muội lại cứ nghĩ là không phải người cùng tộc thì tâm tính ắt sẽ khác biệt.” Rồi nàng ta nhướn mày lên, giọng nói lại càng cay nghiệt: “Càng hiếm có hơn là bao năm nay lục biểu ca vẫn luôn dốc lòng khổ học, chứ một nơi khổ ho cò gầy như Bãi Di thì chắc chẳng dạy cho lục biểu ca biết câu chuyện bị tai trộm chuông được đâu.” Nghe thấy mấy lời này, Huyền Thanh vẫn chỉ mỉm cười bình thản, nhưng Ngọc Ẩn thì đã tái nhợt mặt mày. Huyền Lăng khẽ nở nụ cười mỉm, quay sang nhìn Hồ Uẩn Dung, nói bằng giọng như trách trẻ con: “Ngồi thì cứ ngồi đi, còn chưa uống rượu mà đã nói linh tinh rồi.” Sau đó lại quay sang cười nói với Huyền Thanh: “Đệ biết đấy, Uẩn Dung bấy lâu nay được Tấn Khang Quận chúa chiều quá thành hư mất rồi, đệ đừng tính toán với nàng ấy.”

Huyền Thanh cười nhạt, nói: “Quý phi nương nung bọc dạ rộng rãi, Thanh đương nhiên phải học theo rồi, sao có thể tính toán gì với Phu nhân được.”

Huyền Lăng khẽ gật đầu. Lý Trường đứng kế bên khẽ nói: “Hoàng thượng, Ma Cách Khả hân đã chờ ngoài điện rồi...”

Huyền Lăng nghiêm túc nói: “Tuyên hân vào đi.”

Lý Trường vội vàng đi tới trước cửa điện, lớn tiếng nói: “Tuyên Ma Cách Khả hân vào tấn kiến...”

Lời còn chưa dứt thì những tiếng ủng da “lộp cộp” nên xuống đất đã không ngớt vang lên. Huyền Lăng thoáng lộ vẻ không vui, Hồ Uẩn Dung thì cau mày lại, nói: “Không có ai dạy hân những lễ tiết khi diện thánh ư? Đi lại lớn tiếng thế này lễ nào không sợ làm kinh động tới thánh giá?”

Tôi thăm kinh ngạc, tại nơi cung cấm mà cũng dám vô lễ thế này, Ma Cách Khả hân rốt cuộc là một nhân vật như thế nào?

Đang lúc tôi thăm kinh ngạc thì một nam tử to lớn vạm vỡ đã ngẩng cao đầu, rảo bước đi vào. Y vận một bộ vương phục màu đỏ sậm của người Hách Hách, khuôn mặt đằng sau bộ râu quai nón trông cực kỳ góc cạnh, cặp mày kiếm nhướng cao, đôi mắt thì đen láy sâu thẳm như không thấy đáy, toàn thân chẳng khác nào một thanh kiếm sắc tỏa ra những tia sáng lạnh băng.

Tôi không kìm được thăm hít vào một hơi khí lạnh, cảm thấy luồng khí lạnh đó không ngừng cào xé lục phủ ngũ tạng của mình, làm tôi như rơi xuống hầm băng.

Tôi đến chết cũng không thể nào quên được, cho dù có thêm bộ râu quai nón nhưng khuôn mặt của Ma Cách hoàn toàn giống với nam tử mà tôi từng gặp trên Huy Sơn năm xưa, chẳng có chút nào khác biệt.

Sự chấn động trong lòng lúc này thực không lời nào tả nổi, tôi vội vàng che giấu thần sắc của mình, ánh mắt thì không kìm được nhìn qua phía Huyền Thanh. Thế rồi tôi bất gặp ánh mắt đầy vẻ quan tâm của y, và y khẽ gật đầu một cái, đưa tay nắm lấy bàn tay Ngọc Ẩn rồi đặt lên mặt bàn.

Ngọc Ẩn lập tức hiểu ý, khẽ mỉm cười ra hiệu với tôi. Tôi suy nghĩ một chút rồi thần sắc trở lại như thường, thần nhiên ngồi đó.

Ma Cách rảo bước đi vào trong điện, hai mắt nhìn chăm chú vào Huyền Lăng, chẳng buồn để ý tới ai khác, lại càng chẳng có chút vẻ nhún nhường. Một vị sứ giả Hách Hách đứng cạnh y khom người, nói: “Khả hân nước ta xin có lời chào gửi tới Hoàng đế Đại Chu.”

Ma Cách khẽ cười một tiếng, không quỳ xuống mà cũng chẳng nhún người, chỉ ôm quyền cung tay coi như hành lễ.

Dù Huyền Lăng có lòng nhẫn nại nhưng thấy Ma Cách như vậy thì cũng không kìm được hơi biến sắc mặt. Hồ Uẩn Dung xưa nay vốn tâm cao khí ngạo, làm sao cho phép Ma Cách vô lễ với Huyền Lăng như thế, lập tức đứng dậy, bưng bưng giận dữ nói: “Hách Hách đã tới đây tấn kiến, có gì lại không hành lễ diện kiến thánh thượng theo quy củ của Đại Chu, đã thế còn không nói lời thỉnh an, thực là to gan!”

Hồ Uẩn Dung hôm nay vận một bộ lễ phục màu đỏ sậm, tuy đang tức giận nhưng do trên người treo đầy đồ trang sức vàng ngọc nên trông lại càng diễm lệ, quý phái. Ma Cách chẳng hề giận dữ, chỉ nở một nụ cười giấu cợt rồi dùng tiếng Hách Hách nói mấy câu gì đó với Hồ Uẩn Dung.

Các phi tần ngồi đây không ai hiểu tiếng Hách Hách, không kìm được ngơ ngác nhìn nhau. Hồ Uẩn Dung cũng không biết Ma Cách nói gì, có điều thấy hân tỏ ra giấu cợt thì cũng biết không phải là lời hay ho gì cả, trong cơn lúng túng lại càng giận dữ.

Sứ giả Hách Hách nở một nụ cười xấu xa, sau đó liền cung tay, dùng tiếng Hán nói: “Nương nương chớ nên tức giận. Vừa rồi nương nương trách Khả hân tể quốc không bái kiến bằng lễ số Trung Nguyên, cũng không nói lời chào hỏi, kỳ thực Khả hân tể quốc lo Hoàng đế Đại Chu không hiểu tiếng Hách Hách, do đó mới dùng hành động ôm quyền để bái kiến.” Hơi dừng một chút, gã nhếch khóe môi để lộ vẻ giấu cợt. “Từ lâu đã nghe nói Thục phi nương nương nắm quyền quản lý hậu cung, vì thông minh sáng suốt mà được Hoàng đế Đại Chu sủng ái, hóa ra lại không hiểu đạo lý này như vậy.”

Đức phi nghe thấy thế liền lén che miệng cười, biết rằng sứ giả Hách Hách thấy Hồ Uẩn Dung ăn vận xa hoa, lại ngồi ở vị trí tôn quý nhất bên cạnh Huyền Lăng nên cho rằng nàng ta là Thục phi. Hồ Uẩn Dung muốn phản bác nhưng lại thấy như thế có phần không ổn, đành giận dữ ngồi xuống, chẳng nói năng gì.

Ma Cách đại khái có thể nghe hiểu tiếng Hán, thấy sứ giả gọi Hồ Uẩn Dung là Thục phi thì đôi hàng lông mày hơi máy động, khẽ lắc đầu, đưa mắt nhìn khắp xung quanh một lượt. Lát sau, trông mắt y bắt gặp hơi co lại vẻ khó tin, sau một hồi trầm tư suy nghĩ lại cẩn thận ngó qua khuôn mặt tôi mấy bận, cuối cùng thì khóe môi hơi nhếch lên, đưa tay đặt lên thanh chủy thủ đeo bên hông. Cặp mắt y lóe lên ánh tinh quang, ngay sau đó đã trở lại như thường, chỉ khẽ mỉm cười nhìn Huyền Lăng. Lúc này quan phiên dịch tuy đang ở bên nhưng lại rất sợ phải chứng thực cái tiếng vô lễ của Hồ Uẩn Dung, thành ra không dám dịch lại những lời của Ma Cách cho mọi người nghe.

Huyền Lăng đưa tay nắm lấy tay tôi, hồ hững cất tiếng dặn dò Hồ Uẩn Dung: “Nàng không cần ở cạnh trăn nữa, quay về chỗ của mình đi.”

Hồ Uẩn Dung cắn chặt môi quay trở về chỗ của mình, lại ôm Hòa Mộc vào lòng mà hậm hực ngồi im.

Tôi hiểu tâm ý của Huyền Lăng, bèn đứng dậy bưng một chén rượu nho, chậm rãi đi tới trước mặt Ma Cách. Hắn cho rằng tôi đi tới kính rượu, bèn cười khẩy một tiếng, định đưa tay ra đón lấy. Tôi đột ngột rút tay về, chậm rãi rót chén rượu xuống khoảng đất trống trước mặt Ma Cách, đoạn mỉm cười hướng đầy chén rượu đã trống không về phía y cho y xem, sau đó mới lùi về phía sau hai bước.

Ma Cách hơi nheo mắt lại, trong mắt ánh lên một tia lạnh băng, lạnh lùng nói bằng tiếng Hán: “Người Hán chỉ khi tế người chết mới rót rượu xuống đất, người rửa bản hân đó ư?”

Tôi mỉm cười, chậm rãi nói: “Không ngờ Khả hân lại nói tiếng Hán giỏi như vậy, thật khiến người ta khâm phục!” Tôi để ý thấy hắn chưa tan cơn giận, còn lạnh lùng đưa mắt liếc qua phía Huyền Thanh, trong lòng không khỏi thầm kinh sợ, nhưng bề ngoài vẫn cười nói như thường. “Khả hân hiểu lầm rồi, bản cung đâu có rửa gì Khả hân, chỉ đang đón tiếp Khả hân bằng lễ quý khách đây thôi.” Tôi đích thân rót đầy một chén rượu nho nữa, sau đó mới cất giọng nền nã nói tiếp: “Khả hân là khách quý của thiên triều, lại lần đầu tiên vào triều tấn kiến thiên tử Đại Chu ta, Đại Chu trên tới Hoàng thượng, dưới tới lê dân, không có ai là không vui mừng nghênh đón. Vậy nên chén rượu đầu tiên kia ta mới dùng để cảm tạ hoàng thiên hậu thổ vì đã đưa khách quý tới đây.”

Hắn khẽ “hừ” một tiếng, lạnh lùng đưa mắt nhìn lướt qua khuôn mặt tôi, từ trong giọng nói khó mà nghe ra được là hắn đang mừng hay giận: “Lời này có phần khiến cường quá.”

Tôi nở nụ cười tươi, ôn tồn nói: “Xem ra hành vi của bản cung đã khiến Khả hân nghi ngờ, dùng lời biện bạch thì khó mà khiến Khả hân thỏa mãn. Thế nhưng vừa rồi khi Khả hân vào đây chỉ ôm quyền hành lễ với Hoàng thượng, lại dùng tiếng Hách Hách để trò chuyện với những nữ tử cả ngày chỉ ở trong chốn thâm cung như bọn ta, chẳng trách lại làm Trang Mẫn Phu nhân không vui. Bản cung lấy đạo của người để trả lại cho người như thế là vì nữ nhân lòng dạ đều nhỏ mọn, nhưng Khả hân là bậc trượng phu hào kiệt, ắt sẽ không khó chịu vì việc vừa rồi đâu đúng không?”

Ma Cách lặng im một lát rồi hơi nhếch khóe môi. “Thục phi mềm miệng lém lỉnh, thật chẳng giống với một người cả ngày chỉ ở trong chốn thâm cung chút nào.”

Tôi hơi khom người, bình tĩnh nói: “Khả hân quá khen rồi, bản cung tài thô học thiển, có chút hiểu biết cũng là nhờ Hoàng thượng thỉnh thoảng chỉ dạy cho, đâu có đáng để Khả hân ngợi khen như thế.”

Y nhìn tôi rồi nở một nụ cười đầy ý vị, sau đó lại quay sang nói giọng trách cứ với gã sứ giả kia: “Vị này mới là Thục phi của Đại Chu, sao vừa rồi ngươi lại nhận người bừa bãi như thế?”

19. Quyển 8 - Chương 19: Chương 10 - Phần 02

Gã sứ giả đó đỏ mặt tía tai, vội khom người tự trách. Tôi chỉ cười nhạt, nói: “Khả hân bắt tất phải trách y làm gì, Đại Chu và Hách Hách bấy lâu nay chẳng qua chỉ trao đổi buôn bán thông qua Hồ Thị, thời gian qua thì lại có chiến tranh, khó tránh khỏi khiến sự hiểu biết về nhau suy giảm. Nếu chuyển ghé thăm của Khả hân lần này có thể khiến Hách Hách và Đại Chu trở thành những nước huynh đệ lân bang, một lòng

hòa hảo, như thế hai bên ắt sẽ hiểu biết về nhau nhiều hơn, mà lê dân trăm họ chắc hẳn cũng sẽ mừng rỡ vô cùng.”

Tôi thướt tha bước tới, đưa chén rượu trong tay cho Huyền Lăng đang vui vẻ cười tươi. Y khẽ gạt đầu với tôi, sau đó liền nâng chén rượu về phía Ma Cách. “Lời của Thục phi cũng chính là mong muốn trong lòng trăm, mời Khả hân uống cạn chén này để tỏ mừng cho cuộc gặp gỡ ngày hôm nay.”

Tôi xoay người quay trở về chỗ của mình, lén lau đi những giọt mồ hôi lạnh túa đầy ra lòng bàn tay, ngoài miệng thì vẫn giữ nguyên nụ cười đoan trang nền nã.

Ma Cách uống một hơi cạn sạch chén rượu, sau đó nói bằng tiếng Hán: “Chúc Hoàng đế Đại Chu vạn phúc vĩnh thọ. Phúc lý tuy chi, thọ khảo miên hồng[14].”

[14] “Phúc lý tuy chi” là một câu thơ trích từ bài Cửu mộc trong Kinh Thi, có ý phúc lộc yên hưởng. “Thọ khảo miên hồng” ý rằng tuổi thọ dài lâu - ND.

Tôi thầm kinh hãi, lời chúc của Ma Cách là những câu thơ trong Kinh Thi, đủ thấy kẻ này hiểu sâu về văn hóa của người Hán tới mức nào, e rằng hẳn không chỉ ngưỡng mộ Hán học mà còn có dã tâm cực kỳ ghê gớm. Tôi không kìm được đưa mắt nhìn qua phía Huyền Lăng, thấy thần sắc y không đổi, chỉ cười tươi khen ngợi: “Khả hân hình như rất thích Kinh Thi thì phải. Lục đệ của trăm là Thanh Hà Vương tinh thông thi từ ca phú, Khả hân khi nào rảnh rồi có thể trao đổi với y một chút xem sao.”

Ma Cách nhú đôi mày rậm, cười nói với Huyền Thanh: “Đã lâu lắm không gặp cố nhân rồi.”

Huyền Thanh mỉm cười hờ hững. “Khả hân phong thái vẫn như xưa.”

Ma Cách hơi nhướng mày lên, vỗ tay ba cái rồi gọi: “Người đâu!”

Tức thì có gã người hầu bưng một chiếc hộp gấm đựng một chuỗi gồm chín chiếc vòng ngọc nối liền vào nhau tới, màu ngọc trong lấp lánh ôn hòa, lại được đựng trong hộp gấm màu đỏ nên vẻ đẹp lại càng tăng thêm, thực là một vật có giá trị liên thành, ngay đến các phi tần đã quen nhìn châu ngọc cũng không kìm được phải cất lời tán thán.

Ma Cách cất giọng ôn tồn: “Hách Hách vốn không có ngọc, bản hân nhiều năm trước từng kiếm được một chuỗi vòng ngọc chín chiếc nối liền, nghe nói vốn là một khối ngọc do những người thợ đào ngọc ở Tây Vực dùng không biết bao nhiêu mạng người để đổi lấy, sau đó lại phải trải qua rất nhiều công đoạn điêu khắc, mài giũa mới biến thành như thế này, tinh xảo vô song. Nhưng bản hân lại được biết, chuỗi vòng ngọc này có thể gỡ ra, mà từ lâu đã nghe nói Trung Nguyên có nhiều bậc trí giả, chẳng hay Hoàng đế Đại Chu có thể mời ai đó giúp bản hân gỡ chuỗi vòng ngọc này ra không?”

Huyền Lăng mỉm cười, nói: “Hay lắm, hãy mang cho các vị đại thần xem qua một lượt, ai mà gỡ được trăm sẽ ban thưởng thật hậu.”

Lý Trường khom người đón lấy rồi bước ra khỏi điện. Huyền Lăng cho gọi ca nữ, vũ cơ lên, tức thì trong điện khách chủ đều vui, ăn uống linh đình. Một hồi lâu sau y mới hỏi: “Không có người nào gỡ được ư?”

Lý Trường cúi đầu thưa: “Các vị đại thần đều nói chuỗi vòng này vốn dĩ liền nhau, không thể gỡ ra được.”

Huyền Lăng nhìn kĩ một lát rồi nói: “Mang qua cho các vị Vương gia xem đi.”

Lý Trường lại mang chuỗi vòng tới trước mặt mấy vị Vương gia. Kỳ Sơn Vương chăm chú quan sát một hồi lâu rồi vỗ đùi đánh “bốp” một cái, xua tay nói với Lý Trường: “Mau đi đi, bản vương nhìn đến hoa cả mắt rồi, hãy đem qua cho lục Vương gia xem ấy.”

Huyền Thanh đón lấy xem qua một lát, tròn mắt hơi máy động, rồi cười nói với Huyền Lăng: “Thần đệ chịu thua.”

Huyền Phần cũng cung tay, nói: “Thần đệ xưa nay vốn không thích mấy thứ vàng bạc châu báu, không giỏi ngón nghề này.”

Huyền Lăng thoáng chút trầm ngâm rồi ôn tồn gọi tôi: “Thục phi.” Trong tiếng gọi ấy của y mang đầy sự kỳ vọng. Tôi bèn đón lấy chuỗi vòng ngọc, chăm chú quan sát một lát, thấy quả nhiên là không có kẽ hở nào, thế nhưng cũng không phải là không có cách. Đang lúc trầm ngâm, tôi chợt thấy Hồ Uẩn Dung với vẻ

mặt lạnh tanh, bất giác tự nhủ rằng hôm nay mình đã đắc tội với nàng ta quá nhiều rồi, hơn nữa nhìn thần sắc của Huyền Thanh vừa rồi thì y chưa chắc đã không biết cách gỡ, y đã không muốn nói nhiều thì tôi hà tất phải nói nhiều làm gì.

Tôi khẽ thở dài một tiếng, cúi đầu làm bộ hết cách, nói: “Thần thiệp bất tài.”

Huyền Lăng nhanh chóng che giấu sự thất vọng, chậm rãi nói: “Không sao.”

Đại diện tức thì trở nên yên lặng, tất cả mọi người đều nín thở không nói gì. Ma Cách khẽ cất tiếng cười khinh miệt, gã sứ giả Hách Hách kia bèn đắc ý nói: “Hóa ra lời đồn Đại Chu có nhiều bậc trí giả chỉ là nhằm nhĩ mà thôi, thế mà bấy lâu nay bọn ta lại cứ tin là thật.”

Thấy hần làm nhục Đại Chu như vậy, đôi tai tôi bất giác nóng bừng, hiềm vì vừa nãy đã nói thế rồi nên bây giờ không tiện nói nhiều thêm. Đang lúc tôi khó xử thì chợt thấy Lung Nguyệt ngay cạnh mình hấp háy cặp mắt tròn xoe, đôi bàn tay nắm chặt, nhưng khổ nỗi chẳng nghĩ ra cách nào, cứ cắn môi mà trầm tư không ngớt. Tôi khẽ nắm lấy bàn tay con bé rồi kéo nó vào lòng, làm như vô ý rút một cây trâm ngọc từ trên búi tóc ra đập nhẹ xuống bàn, sau đó lại nháy mắt ra hiệu với Lung Nguyệt và làm bộ cúi đầu nghiêng ngẫm suy tư.

Lung Nguyệt chăm chú nhìn động tác của tôi, sau khi nghiêng đầu suy nghĩ một chút liền nở nụ cười rạng rỡ, chợt giãy ra khỏi lòng tôi rồi cười khanh khách, nói: “Phụ hoàng, con có cách rồi.”

Huyền Lăng khẽ cười gượng gạo. “Ngay đến các đại thần trong triều còn phải chịu thua, một đứa bé như con thì có cách gì được chứ?”

Lung Nguyệt sáng rực hai mắt, cất giọng yêu kiều: “Con vốn ít tuổi vô tri, cho dù có lỡ làm sai chuyện gì thì cũng không đến nỗi trở thành trò cười. Phụ hoàng cứ cho con thử một lần đi mà!”

Huyền Lăng suy nghĩ một chút rồi nói: “Vây cũng được.”

Lung Nguyệt ghé tới bên tai Hoa Nghi nói khẽ mấy câu, Hoa Nghi lập tức chạy đi mang một chiếc búa tới đưa cho con bé. Lung Nguyệt giơ chiếc búa lên, nhưng rồi lại có chút do dự nhìn qua phía tôi. Tôi chỉ khẽ mỉm cười, gật gật đầu với Lung Nguyệt tỏ ý khích lệ, thế là con bé không còn do dự gì nữa, cứ thế đập mạnh chiếc búa xuống.

Chuỗi vòng ngọc tức thì vỡ nát thành mấy đoạn. Lung Nguyệt cười vang vui vẻ, nói: “Phụ hoàng, con làm được rồi này.”

Huyền Lăng mỉm cười hài lòng, đưa tay khẽ vuốt ve bờ má Lung Nguyệt. “Ồn Ồn đúng là hiểu lòng lắm nhất.”

Con bé cười tươi như hoa, quay sang nhìn Ma Cách, kiêu ngạo nói: “Người không cần khen ta thông minh, thần dân Đại Chu ai ai cũng biết, chẳng qua là không thèm nói với người mà thôi. Sau này muốn đánh đổ thì đừng đưa ra câu đố đơn giản thế này nữa.”

Gã sứ giả Hách Hách kia trợn mắt há mồm, lắp bắp nói: “Người... người... Chuỗi vòng ngọc này có giá trị liên thành đấy.”

Lung Nguyệt ngẩng cao đầu, nói: “Thế thì sao chứ? Người chỉ yêu cầu gỡ vòng ngọc ra, đâu có nói là không được làm tổn hại tới chúng.” Dừng một chút, con bé ngạo nghễ nói tiếp: “Huống chi những vật thể này ta từ nhỏ đã thấy nhiều rồi, người chớ nên vì nó mà đánh mất khí độ của một sứ giả khiến người ta cảm thấy người Hách Hách nhỏ mọn.”

Ma Cách hơi ngược mắt lên, lạnh lùng nói: “Mặc kệ người nói thế nào đi nữa thì vật này cũng là quốc bảo của Hách Hách ta, người đã làm hỏng nó rồi, bây giờ định giải thích thế nào đây?”

Đức phi thấy giọng của Ma Cách có vẻ lạnh lùng thì vội vàng đứng dậy, nói: “Công chúa còn ít tuổi, cũng chỉ vô tâm mà thôi...”

Tôi đưa tay kéo Đức phi lại, khẽ cười, nói: “Chúc mừng Khả hân, Công chúa làm thế này là đem tới điềm lành cho Hách Hách đấy.”

Y cười khẩy, nói: “Thực phi đúng là rất giỏi cường từ đoạt lý.”

Tôi đưa tay nhặt một mảnh vòng ngọc vỡ lên, ôn tồn nói: “Vừa rồi nghe Khả hân nói thì chuỗi vòng ngọc này đã làm mất tính mạng của vô số người, ngọc lại vốn là vật âm thịnh, mà làm hại mạng người thì còn gây tổn thương tới âm đức, Khả hân dùng nó làm quốc bảo thực là hết sức không lành, còn chứng tỏ rằng Khả hân không coi trọng mạng người, đâu xứng làm vua một nước. Công chúa đập vỡ vật này tức là đã xua đi âm khí, đem lại điềm lành cho Hách Hách đó.”

Trinh Phi mỉm cười, nói: “Ngọc vỡ mất rồi, Khả hân khó tránh khỏi không vui. Thần thiếp vừa nghĩ ra một cách, ấy là sai thợ khéo trong cung dùng vàng ròng chấp những mảnh vòng vỡ lại, tạo thành vòng ngọc nạm vàng. Vàng vốn chủ về dương khí, có thể áp chế âm khí của ngọc, mà vàng ngọc chan hòa lại càng là điềm lành.”

Huyền Lăng gật đầu, nói: “Ý kiến của Trinh Phi quả là không tệ.”

Tôi ngoảnh đầu qua nhìn Ma Cách. “Ngọc vỡ còn có thể chữa lành, hai nước chúng ta có gì mà không hóa can qua thành ngọc bạch[15] để lê dân trăm họ được yên vui, chẳng hay ý Khả hân thế nào?”

[15] Ngọc bạch: ngọc và tơ lụa.

Ma Cách khẽ nhấp một ngụm rượu trong chén, chăm chú nhìn Lung Nguyệt một lát rồi hỏi: “Đây là...”

Huyền Lăng lộ rõ vẻ thương yêu qua ánh mắt. “Đây là Lung Nguyệt Công chúa, con gái thứ ba của trẫm. Trẻ con vô tri, đã khiến Khả hân chê cười rồi.” Dứt lời bèn dịu giọng nói với Lung Nguyệt: “Quay về chỗ mẫu phi con đi.”

Lung Nguyệt vui vẻ đáp “vâng” một tiếng, sau đó quay về đứng bên cạnh Đức phi. Đức phi hết sức vui mừng, không ngừng đưa tay xoa đầu con bé.

Ma Cách cung tay hỏi: “Lung Nguyệt Công chúa là con gái của Đức phi nương nương ư?”

Huyền Lăng tiện miệng cười, đáp: “Lung Nguyệt là trưởng nữ của Thục phi, có điều được gửi nuôi ở chỗ Đức phi.”

Ma Cách đưa mắt liếc tôi một cái, cất giọng khen ngợi: “Quả đúng là mẹ nào con nấy, bản hân rất thích sự thông minh của vị Công chúa này.” Dứt lời, y liền vẫy tay một cái, một gã tùy tùng lập tức bưng tới một chuỗi vòng được xâu thành từ những viên lục bảo thạch tròn đều, cực kỳ tinh tế, bắt mắt. Y cười, nói: “Đây là một chút tâm ý của bản hân với Lung Nguyệt Công chúa.”

Lung Nguyệt đứng bên cạnh Đức phi, chẳng thềm ghé mắt nhìn qua, vẻ rất ung dung bình thản. Huyền Lăng thì mỉm cười gật đầu một cái, tỏ ra hết sức hài lòng, sau đó lại uống với Ma Cách mấy chén rượu nữa. Ma Cách nói: “Công chúa của Hoàng đế Đại Chu đúng là xuất sắc, con gái của bản hân chẳng có ai so được.” Huyền Lăng đang định khiêm tốn mấy câu thì hân đã đưa mắt liếc qua bên cạnh. “Mấy vị này đều là con trai của Hoàng đế ư? Chẳng lẽ chỉ có bốn người?”

Trong cung vốn không có nhiều hoàng tử, ngoài hoàng trưởng tử đã trưởng thành ra thì ba người khác đều hầy còn là trẻ con. Sứ giả Hách Hách che miệng cười, nói: “Khả hân bản quốc có mười một vị vương tử, ai nấy đều kiêu dũng thiện chiến, sau này nếu có cơ hội mong được so tài với các vị Hoàng tử quý quốc một phen.”

Những lời này của gã rõ ràng có ý giễu cợt Huyền Lăng không có nhiều con trai, nhưng Huyền Lăng không hề tỏ ra tức giận, chỉ cười nhạt, nói: “Chờ Hoàng tử của trẫm trưởng thành thì con của Khả hân đã qua tuổi tráng niên, tới lúc ấy trẫm có thắng cũng là bất võ. Khả hân khách sáo quá rồi.”

Ma Cách cười khà khà, ôm quyền nói: “Hoàng đế không chê bản hân lấy nhiều thắng ít là được rồi.”

Lời này quả thực là lộ liễu quá mức, Hồ Uẩn Dung không kìm được nghiêm mặt khẽ quát: “Chỉ có lũ súc vật trong cung mới sinh nhiều như vậy thôi.” Suy nghĩ một chút lại thấy có phần bất nhã, nàng ta bèn ngoảnh mặt đi không nói gì thêm.

Tôi nở nụ cười tươi, nói: “Khả hân nói đùa rồi, lê dân trong thiên hạ đều là con của Hoàng thượng, chỉ mong Khả hân không chê bọn ta lấy nhiều thắng ít thôi.”

Ma Cách bất giác hơi nhếch khóe môi cười khẩy. “Theo như lời của Thục phi thì dùng mười vạn con sâu cái kiến có thể chặn được một con mãnh thú, Hoàng đế nghĩ sao?” Huyền Lăng đang định trả lời thì chợt thấy Tiểu Hạ Tử bưng rượu đi lên phía trước, nhất thời cũng không nói nhiều, để mặc cho hắn thay chén rượu cũ bằng một chén Cam Chanh Hương sóng sánh màu vàng cam. Huyền Lăng thoáng lộ nét mừng, ngay sau đó liền ung dung nói: “Được rồi, lui xuống đi.” Đôi mắt y rực ánh tinh quang, trở nên sắc bén như mắt chim ưng, thế nhưng khuôn mặt thì vẫn nguyên vẻ điềm nhiên thư thái. “Mãnh thú có thể mạnh của mãnh thú, sâu kiến có trí tuệ của sâu kiến, Khả hãn cho rằng chuyện thắng thua có thể nhìn bề ngoài mà đoán định được ư?”

“Bây giờ sâu kiến hình như đang liên tiếp thua trận thì phải?”

“Chắc Khả hãn đã từng đọc qua binh thư, biết thế nào là lấy lùi làm tiến?”

“Bản hãn cũng muốn suy đoán như vậy, mong là Hoàng đế đừng ăn nói ba hoa.”

“Khả hãn nói đùa rồi, trẫm là thiên tử, nhất ngôn cửu đỉnh.”

“Nghe đồn rồng sinh chín con, con của trời cao chưa hẳn chỉ có một người.”

Huyền Lăng nghe thế liền thoáng lộ nét mừng vui. “Vốn sinh cùng một gốc, sao nỡ đốt thiêu nhau[16]? Đại Chu và Hách Hách vốn là những nước huynh đệ lân bang, lẽ ra nên hòa hiếu để dân chúng được yên vui mới đúng. Nghe nói đại quân Hách Hách đang bị dịch bệnh bên ngoài Nhạn Minh quan, binh mã ở bên ngoài, thầy thuốc e là không đủ. Đại Chu mười mấy năm trước cũng từng phát sinh dịch bệnh, phải tốn rất nhiều công sức mới giải quyết dứt điểm được, do đó hãy còn lưu lại một số đơn thuốc. Khả hãn nếu cần thì trẫm có thể sai người đi tìm thử xem.”

[16] Trích Thất bộ thi của Tào Thục. Nguyên văn Hán Việt: Bản thị đồng căn sinh, tương tiên hà thái cấp? - ND.

Ma Cách hơi nheo mắt lại. “Vậy ư? Xin đa tạ ý tốt của Hoàng đế, bản hãn tự sai người đi tìm là được rồi.”

Huyền Lăng cười hà hà, nói: “Vậy cũng được. Có điều những vị y sĩ ấy hay vân du tứ hải, đơn thuốc thì luôn mang theo trên người, trẫm dù có phái người đi tìm thì cũng phải mất hai, ba tháng mới xong. Mong là Khả hãn sẽ được thuận lợi trong quá trình tìm kiếm.”

Ma Cách đặt mạnh chén rượu xuống bàn, tôi bất giác thầm kinh hãi, nhưng chỉ lẳng lặng chờ xem y định thế nào. Chợt có một gã tùy tùng đi từ ngoài vào ghé tai Ma Cách khẽ nói mấy câu, sắc mặt hắn càng lúc càng trở nên lạnh lùng, ánh mắt thì sắc lẹm như một lưỡi đao có thể xuyên thấu trái tim bất kỳ ai. Huyền Lăng làm như không phát hiện, sai người tiếp tục ca múa. Lúc này các vũ cơ đang múa điệu Hồ Toàn vũ mang phong tình Tây Vực, thiếu nữ múa dẫn đầu trông chẳng khác nào một bông hoa chớm nở đầu cành, non nớt đến độ có thể nhỏ ra nước, lại kết hợp với điệu múa tuyệt vời kia thực khiến người ta phải mê say. Nếu không để tâm tới những làn sóng ngầm đang sôi sục, khung cảnh trước mắt quả thực là tốt độ phần hoa, đượm nét thanh bình.

20. Quyển 8 - Chương 20: Chương 11 - Phần 01

Mắt đờm buồn thương ngó cảnh sầu[17]

[17] Trích Điệp luyện hoa - Quyển như phong đầu hàn dục tận của Triệu Lệnh Chỉ. Nguyên văn Hán Việt: Nảo loạn tăng ba hoành nhất thốn - ND.

Chờ khi điệu múa kết thúc, Ma Cách vỗ tay bồm bộp không ngừng, đồng thời trầm giọng nói: “Múa đẹp lắm!” Giọng nói ấy nghe ồm ồm chẳng giống như đang khen ngợi, còn mang theo những tia sắc bén vô cùng. Tôi ngược mắt lên, vừa khéo bắt gặp ánh mắt nghi hoặc của Huyền Thanh, bèn bám vào tay Cận Tịch đứng dậy, lén ra ngoài thay y phục.

Tiếng ca múa bị bỏ lại xa dần, tôi đi tới Tùng Đào hiên vắng vẻ, thấy Lý Trường cũng đã đi theo tới nơi. Ngó khắp xung quanh thấy không có ai tôi mới trầm giọng hỏi: “Thế nào rồi?”

Lý Trường vội bẩm báo: “Hoàng thượng đã phái phò mã gia giằng co với đại quân Hách Hách đóng giữ bên ngoài, đồng thời phái quân mã gia và Lý Thành Nam dẫn quân đi tập kích nơi đồn trữ lương thảo của quân Hách Hách, tuy vì hướng gió đột ngột thay đổi nên không thể đốt hết lương thảo của bọn chúng, thế nhưng cũng đốt được quá nửa. Mất chỗ lương thảo ấy rồi, trong quân còn bùng phát bệnh dịch, gã Ma Cách kia coi như hết đường ngông nghênh!”

Tôi thở dài than: “Đúng là tin tốt! Nhưng người không thấy gã Tiểu Hạ Tử kia còn nhận được tin trước cả người ư? Chuyện là như thế nào vậy?”

Lý Trường bắt giắc nhãn mặt khiến các nếp nhăn trông càng rõ nét hơn, kể đó thì chỉ cúi đầu không nói năng gì, miệng thở dài không ngớt. Cận Tịch vội đẩy y mấy cái, cất tiếng khuyên nhủ: “Đằng nào cũng đã tới nước này rồi, có chuyện gì mà không thể nói ra được đâu, chưa biết chừng nương nương lại có thể giúp đỡ đưa ra chủ ý đấy.”

Lý Trường thở dài, nói: “Kể từ năm ngoái, Tiểu Hạ Tử đã bắt đầu không yên phận, nô tài cũng muốn tìm cách chèn ép hắn, ai ngờ tên tiểu tử ấy lại bám lấy Trang Mẫn Phu nhân, giờ đã trở thành tâm phúc của Trang Mẫn Phu nhân rồi. Trang Mẫn Phu nhân thân phận tôn quý, tên tiểu tử đó thì lại nhanh nhẹn, rất biết làm việc, do đó càng ngày càng được Hoàng thượng yêu thích. Hoàng thượng bây giờ đã rất tin tưởng hắn, thậm chí đến cả chuyện cơ mật thế này cũng để cho hắn biết trước, còn nô tài thì mãi về sau mới biết.”

Tôi ôn tồn an ủi: “Không sao đâu, người vốn theo hầu Hoàng thượng từ sớm, tình cảm giữa hai bên chẳng phải tầm thường, Hoàng thượng ắt sẽ không ghẻ lạnh người đâu.”

Lý Trường ay người đi, đưa tay lên lau khóe mắt, nói: “Nô tài bây giờ già nua vô dụng rồi, Hoàng thượng chê nô tài không làm được việc cũng là hợp lẽ thôi. Có điều gã Tiểu Hạ Tử đó bây giờ đã đi theo Trang Mẫn Phu nhân rồi, mà nàng ta thì một lòng muốn ngồi lên ngôi hoàng hậu, nô tài quả thực rất sợ nương nương...”

Tôi mỉm cười đưa tay vỗ nhẹ lên cánh tay y. “Không có gì phải sợ cả. Nàng ta muốn ngồi lên ngôi hoàng hậu là việc mà ai sáng mắt cũng có thể nhìn ra, còn người cũng không cần nôn nóng, Tiểu Hạ Tử cùng lắm chỉ nhanh nhẹn thôi chứ chưa trải việc đời, việc gì cũng bộp chộp, bên cạnh Hoàng thượng không thể thiếu người đâu. Người cứ yên tâm về đi, bản cung thay y phục xong rồi sẽ quay lại.”

Lý Trường vội vàng gật đầu rồi rời đi. Tôi bám vào tay Cận Tịch ngồi xuống, lắng nghe những tiếng gió xào xạc từ bên ngoài vắng lại, trong lòng nửa vui nửa buồn, tâm trạng vô cùng hỗn loạn.

Một hồi lâu sau, tôi khẽ thở dài một tiếng, nói: “Chúng ta hãy về thôi, đang dịp thế này không thể ra ngoài quá lâu được.”

Cận Tịch giúp tôi chỉnh lại xiêm y, cười trừ, nói: “Nương nương lúc nào cũng phải buồn lo thế này, thật chẳng biết mọi chuyện tới bao giờ mới kết thúc nữa.”

Tôi không kìm được bật cười. “Nợ nhiều rồi thì sẽ không còn buồn lo nữa, buồn lo nhiều rồi sẽ không còn sợ nữa, ta chẳng qua là rảnh rỗi quá nên mới lo nghĩ linh tinh đó thôi.” Dứt lời liền bám vào tay nàng ta cất bước ra ngoài. Bên ngoài Tùng Đào hiên là một rừng thông lớn, đâu đâu cũng là tiếng thông lay xào xạc, thỉnh thoảng còn có mấy con chim không rõ tên gọi cất tiếng hót véo von, dưới đất cỏ biếc mọc đầy, khung cảnh vô cùng tịch mịch. Phía sau rừng thông xanh biếc thấp thoáng lộ ra một góc cửa Đồng Hoa đài, tôi chăm chú nhìn kỹ một lát rồi định ay người rời đi, chợt bắt gặp một đôi mắt sâu thẳm, không khỏi thâm kinh hãi, vội lùi về phía sau hai bước, buột miệng nói: “Vương gia.”

Y đưa tay tới theo bản năng, định đỡ cho tôi khỏi ngã nhưng Cận Tịch đã nhanh chóng đỡ lấy tôi trước, sau đó liền khom người hành lễ: “Vương gia vạn phúc.”

Bàn tay y đơ ra giữa không trung làm nên một hình trạng cô đơn không hoàn chỉnh. Y lúng túng rút tay về, hỏi: “Vừa rồi ta thấy thần sắc hoàng huynh và Ma Cách đều có vẻ không bình thường, Tiểu Hạ Tử thì cứ lén lén lút lút, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Tôi chọn những việc quan trọng kể lại cho y nghe. Y khẽ gật đầu, chợt nhìn tôi chăm chú. “Có một chuyện này ta muốn hỏi nàng từ rất lâu rồi.” Giọng nói của y như tràn ra từ trong lồng ngực, mang đầy vẻ bức bối. “Tình Nhân rốt cuộc đã chết như thế nào vậy?”

Tôi bất giác ngây người, trái tim như bị một tảng đá nặng cả ngàn cân đè lên. Y là một người thông minh, một khi đã hỏi ra miệng như vậy ắt là đã biết được điều gì đó rồi. Tôi nhìn vào cặp mắt trong veo của y, bỗng cảm thấy có chút sợ hãi, đành né tránh ánh mắt y, khẽ nói: “Hôm đó Vương gia cũng có mặt mà, đáng lẽ phải biết rõ Tình Nhân qua đời là vì uống nhầm bát canh đã bị Xích Thước bỏ độc mới đúng chứ!”

Giọng của y rất nhẹ, thế nhưng lọt vào tai tôi lại chẳng khác gì tiếng sấm rền: “Nếu ta hoài nghi thủ phạm là người khác thì sao?”

Tôi lập tức sinh lòng cảnh giác, buột miệng hỏi: “Là ai?”

Y nhìn tôi chằm chằm, sau một hồi lâu im lặng mới khẽ nói: “Một người vô cùng thân thiết với cả nàng và ta.”

Tôi gần như không dám nhìn vào mắt y, vội vàng biện bạch: “Không phải Ngọc Ẩn đâu!”

Y nhếch khóe môi, gượng nở nụ cười ảm đạm. “Hóa ra nàng cũng đã nghĩ tới nàng ấy rồi.”

Tôi bất giác cả kinh. “Muội ấy là người tay kẻ gối ấp của huynh, huynh chớ nên nghi ngờ muội ấy như thế!”

Y ngoảnh đầu qua một bên, run giọng nói: “Sau khi Tình Nhân qua đời, ta từng thấy Phân Nhi lén an ủi Ngọc Ẩn, khuyên nàng ấy đừng nên tự mình dọa mình nữa. Ngọc Ẩn đang sợ cái gì chứ? Tình Nhân là mẹ của Dư Triệt, ta không thể để nàng ấy chết một cách không rõ ràng được.” Y nắm lấy cổ tay tôi. “Hoàn Nhi, nàng thông minh như thế, nàng nhất định đã biết được điều gì đó rồi, xin nàng hãy nói cho ta biết.”

Tôi khẽ lắc đầu, mấy dải tua ngọc trên chiếc bộ dao rủ xuống không ngớt lắc lư đập nhẹ vào má, hệt như đang tát lên má tôi những cái tát bỏng rát. “Ta chỉ tin vào những điều mà đôi mắt mình nhìn thấy thôi, là Vinh Tần đã vô ý hại chết Tình Phi, không liên quan tới người khác.”

Y không nói gì, một lát sau mới nhẹ nhàng cất tiếng: “Tại sao khi nói những lời này, nàng lại không nhìn vào mắt ta?”

Tôi đột ngột ngẩng lên nhìn chăm chăm vào mắt y, dường như muốn soi thấu vào tận nơi sâu nhất. Ánh mắt y vẫn trong veo như trước, chẳng hề thay đổi, tôi bất giác cảm thấy chua xót như trong tim đang rớm máu. Tôi cơ hồ muốn trách Ngọc Ẩn, trách muội ấy đã ép tôi lại một lần nữa phải nói dối Huyền Thanh. Nhưng muội ấy dù sao cũng là muội muội chí thân của tôi, tôi cố kìm nén những giọt lệ sắp rơi bên khóe mắt, nói chậm rãi từng chữ một: “Nếu huynh nhất định muốn hỏi ta, ta chỉ có thể đem tình nghĩa bao lâu nay của chúng ta ra để nói với huynh rằng, huynh không được hoài nghi một nữ nhân đã đem lòng yêu huynh suốt bao năm như thế.”

Tôi vung tay quá mạnh nên ống tay áo bất ngờ trượt xuống, để lộ ra một đoạn cánh tay trắng ngần, trên cổ tay thỉnh thoảng xuất hiện chiếc vòng san hô đỏ mà y đã tặng tôi trong dịp tôi được phong phi. Chưởng thượng san hô liên bất đắc, khước giáo di tác thượng dương hoa[18]. Trái tim tôi tức thì đau nhói, những giọt lệ đã chảy tuôn rơi.

[18] Xem chú thích ở chương 1 tập 6 - ND.

Y nhìn chằm chằm vào chiếc vòng trên tay tôi, cũng cảm thương khó nói nên lời, một lát sau mới buông tay tôi ra rồi khàn giọng nói: “Ta hiểu rồi. Có điều dù nàng có muốn bảo vệ nàng ấy thì cũng đừng nên đem tình cảm của chúng ta ra để nói những lời như vậy.”

Tôi ngoảnh đầu qua một bên, khẽ đưa tay lau nước mắt, thấp giọng nói: “Bất kể ra sao cũng được, nhưng Ngọc Ẩn quả thực không có lỗi gì, mà muội ấy còn vô cùng yêu huynh.”

Y chậm rãi thở ra một hơi. “Chỉ mong là thế. Ta cũng không hy vọng muội muội của nàng lại là người như vậy, có lẽ ta đã cả nghĩ đoán nhầm.”

Tôi lặng im hồi lâu, trong lòng lại chợt nghĩ đến tình hình trong Thủy Vân Gia Ấm đường, bèn lo lắng nói: “Nếu ta không nhận nhầm thì gã Ma Cách đó chính là người trên Huy Sơn năm xưa...”

Y dùng ánh mắt ngăn tôi nói tiếp, kẻ đó khẽ gật đầu. Tôi hết sức hoang mang, cắn chặt môi, nói: “Hắn hình như... đã nhận ra ta rồi...”

Huyền Thanh trầm ngâm một lát rồi nói: “Hắn không dám đâu.”

Tôi đang định nói nữa thì chợt thấy có một bóng người tha thướt từ xa đi đến, nhìn kĩ thì hóa ra là Ngọc Ẩn. Muội ấy trầm giọng nói: “Trưởng tỳ yên tâm, Vương gia đã cưới muội làm trắc phi, Ma Cách dù có lá gan ấy thì chúng ta cũng có thể chối bay chối biến đi được.” Muội ấy nắm chặt lấy bàn tay Huyền Thanh, dường như sợ mất ý vậy, đồng thời dịu dàng hỏi: “Vương gia nói xem có đúng vậy không?”

Huyền Thanh khẽ gật đầu, đưa mắt nhìn về phía xa mà ngơ ngẩn. Ngọc Ẩn cảnh giác thoáng nhìn tôi, sau đó liền cẩn thận che giấu vẻ đề phòng của mình, ôn tồn cất tiếng hỏi: “Có gì mà Vương gia lại một mình ra ngoài vậy? Làm thiếp thân lo lắng quá. Nếu Vương gia muốn nói gì với trưởng tỳ, có thiếp thân ở một bên cũng tốt hơn.” Hơi dừng một chút, muội ấy lại thấp giọng nói: “Trong cung tai vách mạch rừng, Vương gia dù không lo cho mình thì cũng nên nghĩ cho trưởng tỳ một chút.”

Huyền Thanh khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Mấy lời này nàng đã khuyên ta rất nhiều rồi. Nếu không vì có chuyện quan trọng thì ta cũng chẳng dám quấy rầy Thực phi đâu. Sao nàng lại đi theo ra ngoài vậy?”

Ngọc Ẩn vội cúi đầu cười trừ, nói: “Bên ngoài trời đang nắng nóng, thiếp thân sợ Vương gia vừa uống rượu ng lại đi ra ngoài sẽ bị cảm nắng, nên mới không yên tâm. Đợi lát nữa thiếp thân sẽ dẫn Phân Nhi đi nấu một ít canh mai xanh giải rượu.” Sau đó lại quay sang cười nói với tôi: “Vương gia mỗi lần say đều phải uống canh mai xanh để giải rượu, lỡ mà Hoàng thượng uống say ở chỗ trưởng tỳ thì trưởng tỳ cũng nên nấu canh mai xanh, như thế vừa sạch miệng lại không làm hại tới dạ dày.”

Tôi không biết nên nói gì mới phải, Cận Tịch vội vàng trả lời thay tôi: “Đa tạ Ẩn phi đã cho hay.”

Ngọc Ẩn lại cười tủm tỉm, nói: “Kỳ thực canh mai xanh chưa chắc đã có tác dụng với Hoàng thượng, bởi rượu chẳng say người tự say, Hoàng thượng say trong cung của trưởng tỳ đâu phải chỉ bởi vì rượu.”

Đôi tai tôi bắt giác nóng bừng, thật không biết nên phản ứng thế nào mới phải, lại càng chẳng biết nói gì. Huyền Thanh rốt cuộc đã không kìm được mà cất tiếng: “Ngọc Ẩn, hôm nay nàng nói hơi nhiều rồi đấy.”

Ngọc Ẩn cầm lấy tay áo của Huyền Thanh lay nhẹ mấy cái, cất giọng yêu kiều như làm nũng: “Thiếp thân chỉ đùa với trưởng tỳ thôi mà, mong Vương gia đừng trách.”

Thấy hai người bọn họ trò chuyện với nhau thân mật như vậy, tôi thật sự cảm thấy lúng túng, như thể mình là một người thừa thãi, bèn lén kéo áo Cận Tịch tỏ ý hãy rời khỏi đây.

Mới đi vòng qua Tùng Đào hiên mấy bước thì tôi chợt phát hiện phía sau một gốc thông gần đó thấp thoáng một bóng người cao lớn, không kìm được kinh hãi dừng chân.

Tôi đang định hỏi “là ai” thì chợt nghe một tràng cười sang sảng vang lên, người đó vừa vỗ tay vừa bước ra từ sau cây thông, cất giọng sang sảng như tiếng chuông đồng: “Ba người các ngươi đúng là nực cười quá!”

Những lời ấy chẳng khác nào tiếng sấm nổ bên tai tôi. Tôi định thần nhìn kĩ, hai mắt bỗng tối sầm đi, kẻ này không phải Ma Cách thì còn là ai được nữa?

21. Quyển 8 - Chương 21: Chương 11 - Phần 02

Sắc mặt tôi lúc này nhất định đã tái nhợt, trái tim thì đập thình thịch không ngừng, dường như có thứ gì đó sắp nhảy ra từ trong cổ họng. Rừng thông xung quanh gần như che kín cả bầu trời, thỉnh thoảng có vài tia nắng xuyên qua những kẽ lá chiếu xuống thì đều đã mất đi sự ấm áp vốn có, làm tôi chỉ còn cảm nhận được một sự băng giá tột cùng, từ sống lưng tới lòng bàn chân, bàn tay đều không ngớt rỉ mồ hôi, thân thể thì run lên lấy bầy.

Thế nhưng dù hoang mang đến mấy thì tôi vẫn mỉm cười gật đầu coi như chào hỏi, sau đó còn cất giọng như đang nói đùa: “Khả hãn sao lại trốn khỏi bàn tiệc vậy, lại còn lén lút nhìn trộm nữa, thực chẳng có phong thái của vua một nước gì cả.”

Hắn đưa tay vuốt râu, chậm rãi nói: “Bản hãn chỉ sợ làm hỏng mắt một vở kịch hay, do đó mới không đành lòng đi ra cắt ngang thôi.”

“Con người ta có ai mà không ở trong kịch, khi Khả hãn nhìn người khác chưa biết chừng người khác cũng đang nhìn Khả hãn đấy.”

Đôi mắt hắn đen như mực, khó mà phân biệt được mừng giận. “Bản hãn chỉ đang cảm thấy thú vị thôi, diễn viên thì vẫn là mấy người thuở trước, thế nhưng nội dung vở kịch thì đã khác rồi. Nữ nhân bên cạnh Thanh Hà Vương trước đây chỉ là thị nữ của Thục phi, thế mà giờ đã bay lên cảnh cao trở thành phượng hoàng. Thục phi thì vốn thân mật với y như phu thê, vậy mà sau nháy mắt đã trở thành tẩu tẩu của y, trở thành thục phi có quyền có thế nhất trong hậu cung Đại Chu.” Hắn vừa nói vừa đưa mắt liếc qua phía tôi. “Ta thấy lá gan Thục phi đúng là lớn thật, không ngờ lại dám tư thông với đệ đệ của Hoàng đế. Thật lòng mà nói, bản hãn khâm phục Thục phi nường nường lắm đấy.”

Về khinh miệt trong lời nói của hắn lộ ra hết sức rõ ràng. Tôi cố kìm nén cơn giận trong lòng, trầm giọng nói: “Xin thứ cho bản cung không hiểu Khả hãn đang nói gì, nhưng chẳng hay Khả hãn có từng nghe nói tới câu vật đổi sao dời chưa? Chẳng hạn như đại quân Hách Hách dù có kiêu dũng đến mấy thì cũng không địch lại nổi thiên tai nhân họa.”

Hắn hơi nheo mắt, từ hai khe hẹp đó chiếu ra những tia sáng lạnh lùng như có thể làm người ta đóng băng. “Thục phi không sợ ta nói việc năm xưa cho Hoàng đế biết ư?”

Tôi hái một bông hoa nhỏ trên giàn tử đằng bên cạnh xuống mân mê trong tay. “Sợ? Bản cung sợ việc năm xưa muội muội của bản cung là Ngọc Ẩn cùng Thanh Hà Vương ra ngoài du ngoạn bị người ta hay biết ư? Bọn họ sớm đã tâm đầu ý hợp, kết làm phu thê từ lâu rồi, dù Khả hãn có nói việc ấy với Hoàng thượng thì Hoàng thượng cũng chỉ coi như một đoạn giai thoại mà thôi, thậm chí còn có khả năng hoài nghi Khả hãn có gì lại biết được những việc này ấy chứ. Tới lúc ấy, lỡ Hoàng thượng không vui thì chỉ e sẽ không cho người đi tìm thân y nữa, vậy thì bệnh dịch trong đại quân Hách Hách làm sao hết được. Khả hãn là người thông minh, chắc sẽ không đem tính mạng của mấy chục vạn tướng sĩ ra làm trò đùa đâu.”

Hắn chấp tay đứng đó, trong mắt thấp thoáng mấy tia tức giận, một lát sau cười lạnh, nói: “Thục phi cho rằng bản hãn lại chịu để Hoàng đế của Thục phi uy hiếp ư? Y dám lén đốt lương thảo quân ta, thủ đoạn quá bỉ ổi!”

Tôi nở nụ cười tươi. “Xem ra Khả hãn đã say thật rồi, không ngờ lại quên mất câu binh bất yếm trá.” Rồi lại đưa mắt liếc y một cái. “Khả hãn cố nhiên có thể tức giận, nhưng bản cung nghĩ Khả hãn là người bụng dạ rộng rãi, ắt sẽ không để lộ vẻ gì ra cho Hoàng thượng nhìn thấy đâu. Bản cung xin khuyên Khả hãn một câu này, nếu ngài đang mượn rượu mà ra ngoài cho khuây khỏa nỗi lòng thì xin mau mau quay về đi kéo Hoàng thượng nghỉ ngơi.”

Hắn lạnh lùng đưa mắt nhìn tôi. “Thục phi cho rằng bản hãn e sợ Hoàng đế Đại Chu ư?”

Tôi mỉm cười, nói: “Khả hãn là người thông minh, tất nhiên biết rằng cần tránh hại mình tìm lợi, bản cung chẳng qua chỉ nhiều lời nhắc nhở một câu mà thôi.”

Hắn hơi mím môi, nhìn tôi chăm chú. “Vừa rồi mới nhìn thấy Thục phi, bản hãn đã nhận ra ngay rồi, nhưng lại luôn cảm thấy Thục phi có chỗ nào đó khác với trước kia, hóa ra khi Thục phi cứ trưng ra cái bộ dạng ta đây là thục phi thì chẳng còn vẻ đáng yêu phóng khoáng như khi ở trên Huy Sơn năm xưa nữa. Nhưng một khi Thục phi nói năng hành sự, quả là vẫn chẳng khác khi xưa chút nào.”

Tôi vẫn giữ nguyên nụ cười nền nã bên môi. “Mấy lời này của Khả hãn, bản cung quả thực không hiểu.”

“Có hiểu hay không thì tự Thục phi hiểu rõ, còn bản hãn thì chỉ tin vào đôi mắt của mình thôi.”

Giọng điệu trầm lắng ấy của hắn khiến tôi mơ hồ có chút bất an, bèn hơi hắt hàm, nói: “Cho dù có thấy tận mắt thì cũng chưa chắc đã là thực, Khả hãn chớ nên tự tin quá.”

Trong mắt thoáng qua một tia sáng mê ly, hần đi tới bên cạnh tôi, nói chậm rãi từng chữ một: “Một nữ nhân vừa xinh đẹp vừa có trí tuệ, đã thế lại còn có cả sự tàn độc nữa, thực dễ khiến người ta sinh lòng ngưỡng mộ.”

Nổi bất an trong lòng càng lúc càng rõ ràng, nhưng tôi vẫn làm bộ như không biết gì, chỉ hờ hững nói: “Chắc Yên thị[19] của Khả hân chính là một người như thế, bản cung mười phần ngưỡng mộ. Huống chi Đại Chu và Hách Hách vốn là huynh đệ lân bang, chắc hẳn sau này bản cung sẽ có cơ hội bái phỏng.”

[19] Yên thị là hoàng hậu của người Hung Nô, ở đây thì là người Hách Hách - ND.

Hần ngưng nụ cười thấp thoáng như có như không bên khóe miệng, giọng nói cất lên lạnh tựa băng sương: “Bản hân có vô số phi tử, nhưng Yên thị duy nhất thì đã chết trong tay Thục phi rồi.” Đột nhiên hần đổi hẳn giọng, mang theo một vẻ gì đó khiến người ta không kìm được thẫm run rẩy. “Do đó, Thục phi phải nhớ lấy, Thục phi đã giết thê tử của ta thì nhất định phải đền cho ta một thê tử khác.”

Tôi bị sự dịu dàng ẩn trong những lời nói ấy làm kinh động, nhất thời sợ hãi tột cùng, đồng thời còn cảm thấy mình như đã nghe nhầm, hần đường đường là vua một nước, sao lại đi nhòm ngó sủng phi của Hoàng đế nước khác như vậy chứ? Huống chi tôi giờ là mẹ của ba đứa con, sớm đã không còn trẻ nữa rồi. Tôi gắng giữ bình tĩnh mà mỉm cười, nói: “Khả hân thực chẳng phóng khoáng gì cả, Đại Chu ta mỹ nữ như mây, chỉ cần Khả hân thỉnh cầu, Hoàng thượng nhất định sẽ chọn lấy nữ tử thông minh, xinh đẹp nhất ban cho Khả hân làm Yên thị, qua đó tăng tình hòa hiếu giữa hai nước.”

Hần ung dung chấp tay sau lưng, nhếch môi cười, nói: “Chỉ mong Huyền Lăng đành lòng làm thế.”

Gọi thẳng tên húy của Hoàng đế như thế là một hành vi cực kỳ bất kính, hơn nữa bây giờ bệnh dịch đang lan rộng trong quân Hách Hách, tình hình quả thực bất lợi với hần vô cùng, thế mà hần còn dám tỏ ra khinh thường Huyền Lăng như vậy, có thể nói là hết sức lớn gan.

Bông hoa bị tôi cầm trong tay lâu quá, những giọt nhựa từ trong cuống hoa chảy ra dính vào tay tôi mang tới cảm giác nhớp nháp. Tôi đưa mắt nhìn y. “Hiện giờ Khả hân nên lo lắng việc liệu Hoàng thượng có chịu đưa cho Khả hân đơn thuốc trị bệnh dịch hay không chứ không phải là những việc khác.”

Ánh mắt trở nên sắc lẹm như kiếm, y dõi nhìn bầu trời xanh biếc không một gợn mây, chùng như muốn xuyên thủng nó vậy. “Thục phi cho rằng bản hân thật sự sợ thứ bệnh dịch đó sao? Nam nhi Hách Hách đều là trang tuấn kiệt, không ai sợ chết. Bản hân có thể lập tức hạ lệnh xử tử tất cả các binh sĩ bị nhiễm bệnh dịch để tránh cho bệnh dịch lan rộng. Hiện giờ quân sĩ Đại Chu chỉ dám phòng thủ trong thành, không dám ra ngoài khai chiến. Hoàng đế không đưa đơn thuốc cũng được, bản hân sẽ sai người ném các nam nhi Hách Hách bị nhiễm bệnh dịch vào trong thành. Bản hân không tin là người Đại Chu thân cường thể kiện, không có ai bị nhiễm bệnh dịch như bọn ta.”

Tôi nhìn thấy vẻ quyết liệt và dữ dằn trong đôi mắt sâu không thấy đáy kia của y, trong lòng thực là kinh hãi tột cùng, buột miệng nói: “Người điên rồi!”

Hần cười khà khà mấy tiếng, chẳng khác nào một con mãnh thú đang rình rập chờ thời cơ. “Điên thì sao chứ? Chẳng lẽ lại cứ để Hoàng đế của Thục phi giở trò bắn thỏ mà không đáp trả! Hần đánh trận thì chẳng khác nào trẻ con, có điều âm mưu quỷ kế thì cứ hết phen này tới phen khác!”

“Trên sa trường lẽ nào không cần dùng âm mưu quỷ kế ư? Dùng mà có lợi thì tức là kỳ mưu diệu kế, chỉ có bên nào chịu thiệt mới nói là âm mưu quỷ kế thôi. Thắng làm vua thua làm giặc kỳ thực cũng là như vậy.” Tôi thấy y trợn trừng đôi mắt hổ, bất giác khẽ nở nụ cười.

Hần chợt thay đổi hẳn vẻ mặt tức giận, để lộ mấy nét tươi cười. “Hóa ra Thục phi còn có thể cười vui vẻ như vậy, ta cứ ngỡ là chỉ có lúc ở trên Huy Sơn, Thục phi mới cười được như vậy thôi.”

Khi chúng tôi đang trò chuyện thì đúng lúc Ngọc Ẩn và Huyền Thanh chậm rãi bước tới. Ngọc Ẩn vốn thính tai, đã nghe thấy câu nói này của Ma Cách, đôi hàng lông mày hơi cau lại, nhưng ngay sau đó đã nở nụ cười tươi. “Khả hân có trí nhớ tốt quá, vẫn còn nhớ tình cảnh khi thiếp thân và Vương gia du ngoạn Huy Sơn. Nói ra thì chúng ta đúng là rất có duyên khi hôm nay có thể trùng phùng.”

Ma Cách nhướng mày lên quan sát Ngọc Ẩn một lát, sau đó liền nhếch môi nói: “Cô nương chính là tiểu nha đầu bên cạnh Thục phi năm đó rồi.”

“Tiểu nha đầu” vốn không có ý gì khác, thế nhưng Ngọc Ẩn lại cả nghĩ, lập tức cười, nói: “Khả hân đúng là quý nhân hay quên việc, làm gì có tiểu nha đầu hay tiểu a hoàn nào chứ! Năm xưa ta và Vương gia vừa mới định tình, cùng nhau du ngoạn Huy Sơn, trưởng tử chỉ đi cùng bọn ta mà thôi. Có lẽ khi đó ta còn ít tuổi, lại thích đi theo phía sau trưởng tử, vậy nên Khả hân mới tưởng nhầm rằng ta là một tiểu a hoàn.”

Ma Cách khẽ cười vẻ khinh miệt: “Tuy cô nương và Thục phi có đôi nét giống nhau nhưng bản hân tin vào đôi mắt của mình. Dù Thục phi là trưởng tử của cô nương, mà cô nương khi đó lại còn ít tuổi, nhưng bộ dạng của tiểu a hoàn thì ắt không nhầm được.”

Ngọc Ẩn khi ở trong phủ Thanh Hà Vương đã từng bị nhà họ Vu áp chế một thời, rất nhiều lần bị chế giễu là từ thị nữ trở thành vương phi, vẫn không thoát khỏi thân phận nô tỳ, do đó lúc này nghe Ma Cách nói thế thì không kìm được hơi biến sắc. Muội ấy cố kìm nén cơn giận trong lòng, gượng cười nói: “Khả hân nhất định muốn nói như vậy thì ta cũng chịu thôi.” Dứt lời liền đưa tay khoác tay Huyền Thanh, nghiêng đầu cười dịu dàng, nói: “Năm xưa khi Vương gia cùng thiếp thân đi du ngoạn Huy Sơn đã gặp Khả hân, hôm nay cố nhân trùng phùng, đợi lát nữa nhất định phải uống với Khả hân mấy chén mới được, Vương gia nói xem có đúng thế không?”

Huyền Thanh mỉm cười, nói: “Khả hân hảo tửu lượng, bản vương làm sao có thể so sánh được.”

Câu trả lời này của y tuy là tránh nặng tìm nhẹ, thế nhưng cũng coi như là đã ngầm thừa nhận những lời của Ngọc Ẩn. Ma Cách chỉ khẽ cười. “Ba người các vị đúng là kỳ lạ, vốn là một cặp tình nhân ngày trước thì nay trở thành thù tử, còn tiểu a hoàn mới thoát đó đã được gả cho vị tình lang kia. Các vị không cảm thấy kỳ quặc, nhưng bản hân mới ngó qua mấy lần đã cảm thấy gai mắt rồi.”

Huyền Thanh khẽ cười điềm đạm, rút tay ra khỏi tay Ngọc Ẩn mà kéo muội ấy ra sau lưng, nghiêm túc nói: “Khả hân nói đùa thì không sao, có điều xin đừng lấy ái ân của tiểu vương để làm trò cười như thế.”

Trên khuôn mặt xinh đẹp dâng lên một nét đỏ hồng như san hô, Ngọc Ẩn đưa tay nắm lấy bàn tay trái của Huyền Thanh: “Đa tạ Vương gia đã thương yêu.”

Ma Cách cười khi một tiếng. “Phu thê thương yêu nhau vốn là lẽ đương nhiên, có gì đâu mà phải cảm ơn, qua đó đủ thấy quan hệ giữa hai người lạnh nhạt cỡ nào. Giữ được con người ta mà không giữ được trái tim thì có gì là thú vị đây?” Rồi hắn đưa mắt liếc qua phía Huyền Thanh. “Người khác chưa từng nhìn thấy bộ dạng của người khi bảo vệ nàng ta, nhưng bản hân thì đã thấy tận mắt. Cho dù bây giờ người có bảo vệ vương phi của mình thì cũng chẳng hề giống năm xưa bảo vệ nàng ta.”

Tôi bất giác thầm chấn động, những tia chua chát trong lòng sau nháy mắt đã trở nên ngọt ngào vô hạn. Ma Cách có nhãn lực lợi hại cỡ nào, bọn tôi tất nhiên chẳng thể giấu được hắn, nhưng chờ đến một ngày nào đó nếu người khác cũng phát hiện ra việc này, liệu sẽ có một cơn phong ba dữ dội thế nào đổ xuống đầu chúng tôi đây?

Huyền Thanh không nói nhiều, chỉ hờ hững cất tiếng: “Khả hân xin hãy về điện đi thôi, tiểu vương muốn mời ngài uống thêm mấy chén nữa, ngài thấy thế nào?”

22. Quyển 8 - Chương 22: Chương 12 - Phần 01

Rồng kêu gấu rống dội suốt khe[20]

[20] Trích Mộng du Thiên Mụ ngâm lưu biệt của Lý Bạch. Nguyên văn Hán Việt: Hùng bào long ngâm âm nam tuyền - ND.

Khi chúng tôi trở lại trong điện thì ca múa đang biểu diễn được nửa chừng, Huyền Lăng có vẻ chệnh choáng say. Tôi lên vẫy tay ra hiệu cho Hoa Nghi mang một chén canh mai xanh tới, sau đó liền đích thân bưng đến cho Huyền Lăng. Y đón lấy, khẽ nhấp một ngụm rồi thấp giọng hỏi: “Nàng vừa đi đâu mà lâu thế vậy?”

Tôi nở nụ cười tươi. “Thần thiếp thay xong y phục thấy hơi mệt, nên ngồi lại Tùng Đào hiên nghỉ ngơi một lát. Ai ngờ khi đó lục Vương gia và Ân phi lại đi dạo bên ngoài, thực là vô cùng ân ái. Thần thiếp không muốn quấy rầy bọn họ, liền vội vã quay trở lại đây.”

Huyền Lăng khẽ gật đầu, lại đưa tay nắm lấy bàn tay tôi bên dưới ống tay áo. “Ma Cách chắc đã biết việc lương thảo bị đốt rồi, nên nói với trẫm rằng muốn ra ngoài một chút cho tỉnh rượu, trẫm thấy hấn có vẻ đang giận dữ lắm đây.” Giọng nói của y lúc này dịu dàng như một làn gió xuân. “Hoàn Hoàn, đa tạ nàng đã nhắc nhở trẫm, nhờ thế trẫm mới nhớ ra chỗ Ôn Thực Sơ còn lưu lại một số mẫu máu độc của những người bị nhiễm bệnh dịch năm xưa, qua đó làm bệnh dịch bùng phát trong quân Hách Hách.”

Tôi khẽ cười, nói: “Thần thiếp đâu có biết được mấy việc ấy, chẳng qua chỉ lẩm miệng một chút mà thôi, tất thấy vẫn là nhờ Hoàng thượng anh minh. Hoàng thượng không chê thần thiếp lảm nhảm là thần thiếp đã cảm thấy may mắn lắm rồi.”

Huyền Lăng nở nụ cười dịu nhẹ. “Lời này có phần làm bộ làm tịch quá rồi, tình cảm giữa trẫm với nàng như thế nào chứ, vậy mà nàng còn nói những lời như vậy với trẫm, chờ lát nữa trẫm nhất định sẽ...” Y cười khi một tiếng, không nói tiếp nữa.

Giọng của y rất nhẹ nhưng tôi lại càng cảm thấy xấu hổ hơn, bèn khẽ cười, nói: “Hoàng thượng không sợ Uẩn Dung ghen ư? Cứ trêu thần thiếp mãi thôi.”

“Uẩn Dung vẫn còn trẻ con lắm...” Y ngược mắt nhìn quanh mà không thấy bóng dáng Hồ Uẩn Dung đâu, bèn xua tay, nói: “Có lẽ nàng ấy đã bế Hòa Mục ra ngoài rồi.” Sau đó lại nhìn về phía tôi. “Nàng để ý đến nàng ấy làm gì, từ sau khi Chu Nghi Tu bị cấm túc, nàng ấy càng ngày càng khó tính hơn.”

Tôi che miệng cười, nói: “Dùng lời của Hân Phi để nói thì Uẩn Dung muội muội chính là biểu muội của Hoàng thượng, Hoàng hậu tương lai khó tính một chút cũng là lẽ thường tình, bằng không làm sao quản lý lục cung được.”

Huyền Lăng bắt giác nhíu chặt đôi mày. “Hân Phi bấy lâu nay vẫn luôn nghĩ gì nói vậy, lời của nàng ta sao có thể coi là thật được. Tính cách Uẩn Dung như thế, làm một vị quý phi thiên kiều bá mỵ là thích hợp nhất, còn về hoàng hậu...” Vừa nói y vừa trầm mặt xuống. “Chưa xét tới việc di mệnh của Thái hậu còn đó, bây giờ vẫn còn nàng ở đây, tệ hơn nữa thì có Quý phi, Đức phi, Trinh Phi, đâu đến lượt nàng ấy.”

Tôi vội vàng đưa tay tới che miệng y, khẽ cười, nói: “Thần thiếp nếu là Quý phi tỷ tỷ thì ắt sẽ tức giận đấy. Quý phi tỷ tỷ cũng là một mỹ nhân, tính ra đâu có thua gì Uẩn Dung cơ chứ!”

Trong lúc nói cười với Huyền Lăng, tôi đưa mắt nhìn thoáng qua thấy Ma Cách và Huyền Thanh lúc này đã uống với nhau được mười mấy chén rồi. Huyền Thanh dường như đã say, đang gục đầu xuống bàn, một lọn tóc rối từ trên chiếc mũ vàng đính ngọc buông xuống trông đầy vẻ phong lưu tao nhã. Trên bàn có đặt một chiếc bình lớn, bên trong cắm hoa sen mới hái, tấm dung nhan thanh tú của Ngọc Ẩn kết hợp với những bông hoa khiến vẻ yêu kiều lại tăng thêm bội phần. Muội ấy nhúng chiếc khăn tay màu trắng vào bát nước trong rồi đưa lên nhẹ nhàng lau mặt cho Huyền Thanh, động tác tuy bình thường nhưng lại được thực hiện cẩn thận và chu đáo vô cùng. Tôi không kìm được thở dài một tiếng, Ngọc Ẩn quả thực rất yêu Huyền Thanh, có điều...

Tiếng thở dài nơi đáy lòng tôi hẳn còn chưa dứt, Huyền Lăng đã đưa tay vuốt cằm vẻ đầy thích thú, ánh mắt cũng dừng lại trên người Huyền Thanh và Ngọc Ẩn. Y quay qua cười nói với tôi: “Hoán Bích đối xử với lão lục đúng là không tệ, trong chốn hoàng tộc thực khó mà tìm được một cặp phu thê ân ái như thế.”

Tôi khẽ hờn trách: “Hoàng thượng, đó là nhị muội Ngọc Ẩn của thần thiếp, không phải là Hoán Bích.”

Y cười, nói: “Trẫm cứ luôn cảm thấy nàng ta vẫn là tiểu a hoàn đi theo bên cạnh nàng như hình với bóng ngày nào.”

Huyền Thanh lúc này đã say, còn Ma Cách ngồi đối diện với y thì vẫn còn tỉnh táo. Hấn nhìn Huyền Lăng mà cười, nói: “Mấy màn vũ đạo của Đại Chu quá mềm yếu, khiến xương cốt người ta muốn nhũn cả ra, chẳng giống như ở Hách Hách, những điệu vũ lúc nào cũng cương nhu hợp đủ, nam hay nữ đều như nhau.”

Huyền Lăng vỗ tay, cười nói: “Hay hay hay! Trẫm cũng đang muốn xem thử xem những điệu vũ của Hách Hách có gì đặc biệt, Khả hân đề nghị rất hay!”

Ma Cách xoa tay một cái, cất giọng sang sảng nói: “Ca múa xem nhiều thì nhặt nhèo lắm, bản hân hôm nay có một món quà muốn dâng lên Hoàng đế Đại Chu, mong nhận lấy cho.”

Huyền Lăng nói: “Nghe nói là một con gấu?”

Ma Cách hơi nheo mắt lại, cười nhặt, nói: “Chỉ là một giống thú vật bình thường ở Hách Hách thôi, Hoàng đế cứ giữ lại chơi là được rồi.”

Hắn vỗ tay ba cái, tức thì xung quanh đều tĩnh lặng, chỉ có những tiếng bánh xe lăn lộc cộc không ngừng vang lên.

Mọi người cùng dõi mắt nhìn đi, chỉ thấy trong một chiếc lồng sắt có nhốt một con mãnh thú nửa vàng nửa trắng, bộ dạng chẳng mấy bắt mắt. Khi chiếc lồng đó tiến lại gần, mọi người mới nhìn rõ con mãnh thú kia tuy rất giống với loài gấu đen được nuôi trong Thú uyển, nhưng tư thế và ngũ quan đều có chút giống người, lông toàn thân thì vừa vàng vừa trắng, cổ cũng dài hơn, tứ chi cùng thân thể đều rất trắng kiện, ánh mắt thì đầy vẻ hung tàn, vô cùng đáng sợ.

Dư Nhuận còn ít tuổi, vừa mới biết nói, không kìm được có chút sợ hãi, bèn níu mép váy tời mà kêu lên: “Gấu! Gấu!” Dư Hàm tò mò, thò đầu ra nhìn không chớp mắt. Lung Nguyệt tựa người vào lòng Đức phi, còn Linh Tê thì chẳng hề để tâm, vẫn chăm chú bóc vải ăn một cách ngon lành. Tội nhìn phản ứng của bốn đứa bé, không khỏi có chút ngạc nhiên về tính tình lãnh đạm của Linh Tê, không biết nó giống ai.

Ma Cách khẽ cười một tiếng, đưa tay chỉ về phía con gấu đó. “Con gấu này tính tình hung hãn, khỏe mạnh vô song, cái cây to một người ôm mà bảo nhỏ bật lên là nhỏ bật lên ngay. Khi gặp người nó thường hay đứng thẳng lên mà đuổi bắt, tư thế với ngũ quan đều khá giống người, tính thì hung hãn mà sức thì mạnh, có thể dễ dàng bắt được bò, ngựa làm thức ăn, vì vậy mà được gọi là gấu người. Từng có thợ săn lành nghề vào trong núi bắt gặp gấu người lúc nó qua sông, bèn nấp vào một chỗ mà quan sát. Đó là một con gấu cái khổng lồ, mang theo hai con gấu con. Gấu mẹ đặt một con gấu con lên đầu rồi nhảy xuống nước bơi qua sông, sau khi lên bờ, nó sợ gấu con chạy lung tung, bèn lấy một tảng đá chặn lên con gấu con, sau đó quay trở lại để đón con kia. Người thợ săn đang ẩn nấp bèn nhân cơ hội bắt lấy con gấu con bị đá đè kia đi, gấu mẹ nổi giận điên cuồng, đứng ở bờ sông bên kia kéo hai chân con gấu con còn lại lên xé làm hai mảnh, từ đó cũng đủ thấy giống này hung tợn và ngu độn đến độ nào.” Ma Cách nói tới đây thì đúng lúc con gấu người kia gầm khẽ một tiếng, âm thanh chẳng khác sấm rền, tựa như muốn chứng thực cho lời của hắn vậy. Ma Cách ung dung tựa người vào ghế, thấy các phi tần bên cạnh Huyền Lăng đa phần lộ ra vẻ sợ hãi thì cười, nói: “Hoàng đế bắt tất phải sợ hãi.”

Huyền Lăng không đổi sắc mặt, còn cất giọng thích thú hỏi: “Theo như lời Khả hân thì đây quả đúng là một giống dị thú, hiếm có mười phần. Nhưng gấu người hung hãn như vậy, chẳng hay Khả hân đã bắt nó bằng cách nào?”

Ma Cách cười, nói: “Các thợ săn bình thường đều không dám dây dưa với gấu người chứ đừng nói là có ý đồ săn bắt chúng. Nhưng gấu người cũng không phải là không thể bắt, chỉ có điều phải rất mạo hiểm, chỉ cần một khâu có sai sót nhỏ thôi là mất mạng ngay. Vì loài mãnh thú này rất khỏe, lại da dày thịt chắc, dù có bị đao thương đâm thủng bụng làm chảy máu lòi ruột thì nó vẫn có thể móc bùn đất và nhựa thông bít vết thương lại rồi tiếp tục đuổi giết con người, do đó rất khó có thể dùng vũ lực để đánh bại nó. Người Hán có câu nói rằng “gặp mạnh dùng trí, gặp yếu bắt sống”, muốn săn bắt gấu người chỉ có thể dùng trí mà thôi. Giống gấu người này thích chọn những bông cây đại thụ ngàn năm tuổi làm hang ổ. Không khí bên trong bông cây nóng như có lò sưởi, băng tuyết đều tan hết, gấu người ăn no rồi thì thường chui vào trong ấy ngồi. Các thợ săn sau khi tìm được hang gấu sẽ ném vào trong đó những khối gỗ, gấu người tính ngu, thấy có gỗ rơi xuống liền đưa tay bắt lấy, lót bên dưới móng. Cứ thế các khối gỗ mỗi lúc một nhiều, con gấu người cũng cứ thế vừa nhặt vừa kê, càng lúc càng ngồi lên cao hơn. Đợi đến lúc nó ngồi ngang tầm với miệng cái bông cây, các thợ săn sẽ nhắm chuẩn thời cơ, dùng búa lớn chặt phăng đầu nó, hoặc dùng mũi giáo chọc vào các khe hở trên thân cây đâm chết nó.” Y khẽ nở nụ cười mỉm, trong mắt lộ ra những tia ý vị phức tạp. “Gấu người có khá nhiều ở Hách Hách, con dân Hách Hách khi đối phó với giống mãnh thú này xưa nay đều dùng trí chứ không dùng sức. Thấy con dân của mình vừa có dũng vừa có mưu như thế, bản

hân hết sức vui mừng.”

Huyền Lăng khẽ cười một tiếng, không tiếp lời hân mà chỉ hỏi: “Con nai trên quý mà lần trước trẫm ban cho Hách Hách bây giờ thế nào rồi?”

Ma Cách ngẩng đầu lên, đáp: “Quá ngoan ngoãn, chẳng có chút gì là cương liệt, cũng không chịu nổi gió cát ở Hách Hách, bây giờ đã gầy đến nỗi chỉ còn da bọc xương, nhưng ít nhất vẫn còn sống.”

Huyền Lăng cười, nói: “Giống thú ấy ôn hòa tường thụ, bị Khả hân nuôi đến nỗi chỉ còn da bọc xương như thế khó tránh khỏi làm mất sự tường thụ và gây hại đến nhân hòa.”

Bàn tay đang đặt trên bàn của Ma Cách từ từ nắm chặt lại, trên mặt vẫn nguyên nụ cười như có như không. “Bản hân chỉ tin vào câu nói “việc thành bởi người”, bất kể là nhân hòa hay là tường thụ, chỉ cần bản hân muốn thì nhất định sẽ có thể tự mình đoạt được.”

Huyền Lăng cười khẩy một tiếng, cất giọng hững hờ: “Chỉ mong là vậy.” Rồi y vẫy tay ra hiệu cho Tiểu Hạ Tử đi lên phía trước. “Cho con gấu kia ăn ít thịt đi.”

Tiểu Hạ Tử đáp “vâng” một tiếng, nhưng lại sợ hãi không dám đi đến gần quá, bèn dùng một chiếc sào trúc đưa thịt lợn rừng tới trước mặt con gấu. Con gấu nhìn thấy thịt tươi thì có lý nào mà chẳng thích, lập tức đưa tay tới định chụp. Tiểu Hạ Tử đột ngột rút tay về, con gấu liền chụp trượt, nôn nóng đến nỗi cứ đưa tay vò đầu mà xoay tròn không ngớt. Các phi tần thấy một con vật to lớn mà lại có hành động thế này thì không kìm được đều cảm thấy hết sức tức cười. Tiểu Hạ Tử thấy vậy thì lại càng muốn làm mọi người cười hơn, bèn dụ dỗ tránh né đủ kiểu, khiến con gấu chỉ có thể nhìn mà không thể ăn, liên tục vò đầu bứt tai bực bội, cuối cùng thì ngồi xuống đập tay xuống đất không ngừng. Ma Cách muốn nói gì đó lại thôi, cuối cùng chỉ cười nhạt một tiếng rồi không thêm để tâm tới nữa.

Trình Phi vốn tính ôn hòa điềm đạm, thấy vậy bèn ôm Dư Bái vào lòng, nói: “Mau dừng lại đi! Đợi lát nữa lỡ chọc giận con gấu ấy thì không hay đâu, trêu chọc một chút là đủ rồi.”

Một tiếng cười lạnh lùng chợt vang lên. “Trình Phi đúng là nhát gan quá, chẳng trách nhị diện hạ cũng có bộ dạng sợ đầu sợ đuôi như vậy.” Tới ngoảnh đầu nhìn qua, thấy chính là Hồ Uẩn Dung đang bế Hòa Mục đi vào. Hòa Mục vừa thay một bộ đồ màu đỏ tươi thêu hình những quả lựu, trông lại càng xinh xắn, đáng yêu hơn trước mấy phần. Hồ Uẩn Dung hơi khom người hành lễ rồi nói với Huyền Lăng: “Vừa rồi Trần Ly nghịch ngợm làm rượu đổ lên người, thần thiếp vừa đưa nó đi thay y phục.”

Huyền Lăng khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Thay y phục thì cứ thay, tự nhiên lại chỉ vào Trình Phi và Bái Nhi mà nói linh tinh cái gì thế?”

Hòa Mục tò mò nhìn con gấu đang tức giận kia, vui vẻ cười rạng rỡ. “Mẫu phi, mẫu phi, con muốn qua xem con gấu kia!”

Hồ Uẩn Dung khẽ cười, hỏi: “Trần Ly có sợ không?”

Hòa Mục ra sức lắc đầu, còn cố gắng nhào người ra khỏi lòng Hồ Uẩn Dung. “Con muốn cho nó ăn thịt.”

Tiểu Hạ Tử nghe thấy vậy liền xun xoe treo một miếng thịt vào cây sào trúc rồi đưa tới. Hòa Mục chẳng buồn nhìn, đưa tay chụp ngay lấy miếng thịt, để Hồ Uẩn Dung bế tới chỗ cách lồng thú hơn mười bước chân, sau đó gắng sức ném miếng thịt về phía trước. Trẻ con tuy không khỏe nhưng miếng thịt ấy vẫn được ném trúng ngay vào mắt con gấu người. Con gấu tức thì giật mình kinh hãi, vội vàng ngó nhìn khắp xung quanh, sau đó nhặt miếng thịt kia lên bỏ vào miệng nuốt chửng.

Hồ Uẩn Dung như vô tình như hữu ý liếc qua phía Trình Phi, cười nói: “Hoàng thượng, con của chúng ta dũng cảm hơn nhiều, không thẹn với thân phận cảnh vàng lá ngọc.”

Hòa Mục cất tiếng cười vang khanh khách, lại ra sức vỗ tay bồm bộp. Mọi người cũng cười lên phụ họa, đồng thời liên tục khen Hòa Mục Công chúa dũng cảm. Huyền Lăng cười, nói: “Vậy là được rồi, mau quay lại đi, con gái con đứa con nên chơi đùa với dã thú nhiều quá làm gì.” Hòa Mục cười hì hì một tiếng, kể đó lại làm mặt quỷ với con gấu người kia.

Con gấu đó chắc hẳn đã bị đau, hai mắt dần trở nên đỏ ngầu, lại nhìn thấy Hòa Mục mặc đồ đỏ làm mặt quỷ, tức thì càng thêm giận dữ, hai tay vỗ bồm bộp xuống đất làm phát ra những âm thanh dữ dội. Mọi

người nhìn thấy thế thì đều chẳng mấy để tâm, nhưng chợt nghe “két” một tiếng, chiếc lồng sắt kia không ngờ lại bị con gấu người đang tức giận điên cuồng cạy ra một cái khe lớn. Con gấu gầm lên không ngớt, kể đó lao thẳng về phía Hòa Mục.

Trước mặt Hòa Mục còn có một hàng rào sắt chắn ngang, con gấu người liền vất hai chân trước lên đó định trèo qua. Hòa Mục nhất thời sợ đến sững người, hai mắt mở to, thậm chí còn không khóc thành tiếng được. Hồ Uẩn Dung cũng không biết phải làm sao, cứ đứng ngây ngốc ở đó, chỉ biết ôm chặt Hòa Mục vào lòng, mặt mày trở nên tái mét vì sợ hãi. Tiểu Hạ Tử vốn đi theo bên cạnh, nhất thời cũng trợn mắt há mồm, hai chân run lẩy bẩy, phải cố gắng hết sức mới có thể đưa tay tới kéo Hồ Uẩn Dung, đồng thời lớn tiếng hét lên: “Nương nương mau chạy đi!” Hồ Uẩn Dung biết rằng lúc này chạy trốn là quan trọng nhất, tức thì kêu ré lên một tiếng, tranh thủ lúc con gấu trèo qua hàng rào sắt mà bé Hòa Mục loạng choạng chạy về phía ngự tọa của Huyền Lăng.

Vũ lâm quân trong cung chưa từng gặp phải tình cảnh này, cứ thế dờ dẩn nghe con gấu người gầm lên vang trời, không biết nên làm sao mới phải. Các phi tần hai bên ngự tọa của Huyền Lăng thấy con gấu chạy huỳnh huých tới, không có ai là không sợ tới nỗi hồn bay phách tán, vội vàng trốn đến phía sau ngự tọa.

23. Quyển 8 - Chương 23: Chương 12 - Phần 02

Sự việc xảy ra quá đột ngột nên tôi cũng chẳng biết phải làm sao, chỉ biết đưa tay tới kéo Linh Tê, Dư Hàm và Dư Nhuận về phía sau. Ai ngờ phía sau lúc này đã toàn người với người, tôi căn bản chẳng có chỗ để mà lùi lại. Giữa lúc hỗn loạn, Dư Nhuận vốn ít tuổi yếu ớt nên bị người ta vô tình làm ngã xuống đất, lập tức khóc rống lên. Con gấu người kia đang đuổi theo Hòa Mục, đã ở cách rất gần rồi, đột nhiên nghe thấy tiếng trẻ con khóc thì bất giác hơi sững ra, sau đó liền đi về phía Dư Nhuận. Dư Hàm vốn đang rúc vào lòng tôi theo bản năng, chợt thấy Dư Nhuận bị ngã thì vội vàng kêu lên: “Mẫu phi, đệ đệ bị ngã rồi kia!”

Nếu bỏ lại Dư Nhuận, tôi hoàn toàn có thể bế Linh Tê và Dư Hàm chạy đi, còn nếu quay lại bế Dư Nhuận thì chỉ e cả Dư Hàm và Linh Tê cũng sẽ bị liên lụy. Chỉ một khoảnh khắc, trong đầu tôi đã thoáng qua vô vàn suy nghĩ, trái tim phiền muộn đến nỗi như muốn nứt toạc ra. Tôi liếc thấy Dư Nhuận đã khóc đến nỗi mặt mũi đỏ bừng, đang đưa tay về phía tôi khóc nức nở, bất giác lòng đau như dao cắt, chẳng nghĩ ngợi gì đã đẩy Dư Hàm và Linh Tê vào lòng Đức phi, chạy vội tới bên cạnh Dư Nhuận, đưa tay ôm thẳng bé vào lòng. Trong cơn hỗn loạn, chẳng biết là ai đã giẫm phải tà váy của tôi khiến tôi bất ngờ ngã sòng soài ra đất, mất cả chân đau đến thấu tim gan, không cách nào bò dậy được nữa. Tôi vội dùng thân thể mình bảo vệ Dư Nhuận, lại thấy bên cạnh đều là các phi tần trối gà không chặt, chỉ có Huyền Lăng là ở gần mình nhất. Tôi chẳng để ý tới bản thân, vội quay qua phía Huyền Lăng cầu cứu: “Hoàng thượng, Hoàng thượng mau cứu lấy Nhuận Nhi...” Huyền Lăng đang định đứng dậy thì chợt thấy bóng dáng to lớn kia không ngừng bước lại gần, bất giác có chút do dự. Hồ Uẩn Dung kéo Huyền Lăng lại, kinh hãi kêu lên: “Hoàng thượng là vua một nước, há có thể đưa thân mình vào nơi nguy hiểm được!” Kể đó lại đưa mắt liếc qua phía tôi. “Nghe nói gấu người ăn thịt người xong sẽ không tấn công ai nữa, Thực phi nên vì Hoàng thượng mà hiến thân hộ giá mới phải...”

Huyền Lăng tức thì cả giận. “Nói vậy, sao có thể để Thực phi bị tổn hại được!” Thân thể y hơi rụt về phía sau nhưng vẫn không quên rướn cổ lên hô lớn: “Vũ lâm quân đâu rồi, mau bảo vệ Thực phi!”

Tôi thấy y như vậy, lại thấy con gấu người chỉ còn cách mình hơn mười bước chân, căn bản khó có cách nào thoát được, trong lòng sớm đã tuyệt vọng, lại thấy Huyền Thanh đã được Ngọc Ẩn kéo đi xa thì trái tim đang lừng lờ mới yên tâm hơn một chút. Nhưng còn Dư Nhuận... My Trang ơi My Trang, mong là muội có thể liều tính mạng này để bảo vệ thẳng bé, như vậy cũng coi như là trọn tình tỷ muội bao năm của chúng ta rồi.

Trong khoảnh khắc nghĩ thấy mùi tanh nồng từ trên người con mãnh thú đó xộc đến, tôi dẫn lòng lại, mang lòng tắt chết mà đè chặt Dư Nhuận xuống dưới thân thể mình, chỉ hy vọng có thể bảo vệ được thẳng bé.

Tôi nhắm chặt hai mắt, chờ đợi một cái chết đau đớn đến với mình. Giữa khoảnh khắc tuyệt vọng ấy, đầu óc tôi bỗng trở nên sáng trong và trống rỗng, sau đó những hình ảnh về thời niên thiếu chậm rãi hiện lên, tôi và My Trang cùng cầm những bông hoa mà cười ngây thơ vui vẻ, rồi khuôn mặt My Trang bỗng nhoe dần đi và biến thành Huyền Thanh, y đứng kề vai với tôi trên đỉnh Lăng Vân, áo quần lất phất tung bay trong gió. Trong dòng hồi ức tươi đẹp ấy, có lẽ sự sợ hãi đối với cái chết của tôi đã giảm bớt đi rất nhiều. Những tiếng ồn ào huyền ảo như biển động xung quanh dần dần lùi xa, bên tai tôi chỉ còn lại những tiếng ong ong chẳng hề chân thực, bỗng từ phía không xa vọng lại một tiếng kêu xé gan xé ruột thật cùng thảm thiết: “Vương gia đừng đi...” Tôi giật mình phát giác đó là tiếng kêu của Ngọc Ẩn, trái tim tựa như bị người ta cào xé. Khi tôi còn chưa kịp ngẩng đầu lên thì đã bất ngờ cảm nhận được có một luồng sức mạnh cực lớn kéo tôi ra xa ba thước, rồi thân thể bỗng bị ai đó đè lên, hóa ra lúc này có ai đó đang bảo vệ tôi bên dưới thân thể mình giống như tôi đang bảo vệ Dư Nhuận. Ngay sau đó, một giọng nói rất mực dịu dàng vang lên bên tai tôi: “Đừng nhìn!”

Giọng nói ấy thật quen thuộc biết bao, giữa khoảnh khắc sống chết chỉ cách nhau một lần ranh thế này mà vẫn chứa chan vô vàn cảm xúc phức tạp. Trong lòng tôi bỗng trào lên một nỗi sợ hãi, nỗi sợ hãi ấy còn lớn hơn rất nhiều khi tôi quyết định liều chết bảo vệ Dư Nhuận.

Lúc này, nơi đáy lòng tôi chỉ còn lại duy nhất một suy nghĩ: Y không thể chết được! Nhuận Nhi không thể chết được!

Tôi vùng tay thật mạnh, không chút nghĩ ngợi muốn đẩy y ra. Nhiệt độ cơ thể y bao trùm quanh tôi, y quát khê: “Chớ động dậy bừa bãi, bằng không mọi người sẽ phải chết hết đấy!” Giọng nói của y sao ở gần tôi quá! Tôi lúc này bị y đè chặt bên dưới, không dám suy nghĩ nhiều thêm, chỉ biết để mặc cho hai hàng lệ nóng không ngừng tuôn trào.

Vũ lâm quân đang cố hết sức tìm cách ứng cứu, nhưng vì con gấu người lúc này đang ở cách tôi quá gần nên không một ai dám ném vũ khí tấn công. Đúng lúc này, Huyền Thanh chợt đứng dậy kéo tôi và Nhuận Nhi ra xa, thực là thời cơ tốt nhất, chỉ nghe những tiếng vũ khí xé gió không ngừng vang lên, rất nhiều Vũ lâm vệ đồng loạt vùng đao vung thương đâm về phía con gấu người. Nào ngờ con gấu quá dũng mãnh, vũ khí tuy nhiều nhưng bị nó vùng tay gạt đi mất không ít, phần còn lại cũng chỉ có thể khiến nó bị thương ngoài da thịt mà thôi. Con gấu sau khi bị thương lại càng thêm hung hãn, chợt đưa mắt liếc thấy Hòa Mục trong bộ đồ màu đỏ, bèn gầm lớn một tiếng, hai mắt đỏ ngầu chạy vụt qua.

Hồ Uẩn Dung chẳng biết phải làm sao, lại càng chẳng có chỗ nào để lùi lại, chỉ biết kéo theo Hòa Mục Công chúa nấp sau lưng Huyền Lăng. Nàng ta sớm đã chẳng để ý gì tới phong thái nữa, lớn tiếng kêu gào: “Biểu ca cứu muội với!” Con gấu người đó nhìn chằm chằm vào Hòa Mục Công chúa, bước từng bước lại gần, sau nháy mắt đã chẳng còn cách ngự tọa bao xa. Phía sau ngự tọa chỉ có những lớp màn gấm trùng trùng, căn bản không có nơi nào để lui lại, các phi tần tức thì bỏ chạy tứ tán, Huyền Lăng thì nôn nóng đến nỗi mồ hôi tuôn ra đầy đầu, vội vàng hét lên: “Hộ giá! Hộ giá!”

Bốn phía không ngừng vang lên những tiếng kêu thất thanh, tiếng chạy dồn dập, tiếng bát đĩa vỡ loảng xoảng, tiếng hét của Huyền Lăng vừa mới vang lên thì đã lập tức vỡ vụn. Trình Phi vốn đã chạy ra xa, bỗng cúi đầu nhìn Dư Bái đang khóc nức nở trong lòng rồi bất ngờ xoay người lại nhét thẳng bé vào lòng nhũ mẫu, xách váy lên chạy thẳng về phía Huyền Lăng, dang hai tay ra chắn trước ngự tọa. Huyền Lăng bất giác cả kinh, đang định kêu nàng ta chạy đi thì chợt thấy gấu người đã tiến lại gần, bèn nuốt luôn những lời khuyên can vào trong cổ họng. Đúng lúc này thì Vũ lâm quân dưới sự chỉ huy của Huyền Phần đã nhanh chóng tiến lại gần, dùng đủ các loại vũ khí kìm giữ thật chặt con gấu.

Người đông thì sức lớn, con gấu nhất thời bị kìm giữ chặt không thể động dậy. Đúng lúc này, Huyền Thanh bỗng kéo tôi về phía sau, đưa tay chụp lấy một cây thương rất dài, hít sâu một hơi, ra sức ném mạnh về phía trước.

Chỉ nghe những tiếng rít kinh hồn vang lên vun vút, từ trong tai tôi lại có cảm giác nhói đau. Tôi tranh thủ lúc Huyền Thanh đứng dậy mà bé Nhuận Nhi đứng dậy theo, vừa khéo nhìn thấy cây thương thương mà Huyền Thanh ném ra đã xuyên qua cổ họng con gấu người kia, đầu mũi thương lòi ra phía sau gáy nó chừng hơn một tấc, những giọt máu đỏ tươi không ngừng rỉ ra.

Đó là một thứ màu sắc vừa diễm lệ mà lại vừa tàn nhẫn, làm lòng người chấn động. Ma Cách nheo cặp mắt

thành một đường hẹp dài, từ bên trong chiếu ra những tia sắc bén. Hấn vừa vỗ tay vừa cất tiếng khen ngợi lạnh lùng tốt độ: “Ném thương giỏi lắm!”

Bởi vì tiếng khen của hấn mà đại diện lại càng có vẻ tĩnh lặng, một sự tĩnh lặng đến trống trải, tựa như nơi đây chẳng phải là chốn nhân gian. Linh Tê và Dư Hàm đồng thời giãy ra khỏi lòng nhũ mẫu, chạy vội về phía tôi. Dư Hàm khóc òa lên một tiếng, Linh Tê thì rơm rớm nước mắt ôm chặt cánh tay tôi mà khẽ gọi: “Mẫu phi! Mẫu phi!”

Hai thân hình bé bỏng cứ thế quuyến luyến nép sát vào người tôi. Tôi ôm Nhuận Nhi đang sợ đến nỗi khóc không thành tiếng trong lòng, hai bờ má thì áp vào má Linh Tê và Dư Hàm, cảm nhận sự ly biệt giữa sống và chết khi này, không kìm được là cả tuôn rơi hai dòng lệ.

Ngọc Ẩn sớm đã nôn nóng đến nỗi tóc tai rối bời, mặt mày tái mét, lúc này vội vàng gạt mọi người ra nhào thẳng vào lòng Huyền Thanh, bàn tay hoang mang sờ khắp thân thể y, miệng thì ân cần hỏi: “Vương gia không sao chứ? Không sao chứ?” Lời còn chưa dứt, nước mắt đã tuôn rơi đầy mặt. Huyền Thanh chỉ đành đưa tay tới vỗ về an ủi muội ấy, đồng thời thấp giọng nói: “Ta không sao, chỉ bị một phen hú vía mà thôi.”

Ngọc Ẩn nhìn khuôn mặt y chăm chú, tựa như có nhìn thế nào cũng không đủ được, thấy y không bị làm sao mới yên tâm hơn một chút, quay qua hỏi tôi: “Trưởng tử vẫn ổn chứ?”

Tôi thấy trong mắt Ngọc Ẩn chứa đầy vẻ quan tâm và quuyến luyến, trong lòng bất giác sinh ra một tia cảm xúc khó nói bằng lời, cho dù y đã xả thân để cứu tôi thì rốt cuộc Ngọc Ẩn mới là người vợ thân mật nhất của y. Đưa mắt nhìn qua, tôi thấy Hồ Uẩn Dung đang lạnh lùng nhìn mình, bên khóe môi thấp thoáng một nụ cười như có như không, bèn không kìm được nhủ thầm rằng trong tình huống vừa rồi, Huyền Lăng chưa chắc đã không nghi ngờ gì. Tôi hít sâu một hơi, run giọng nói: “Ngọc Ẩn, may mà có Vương gia nhà muội...” Tôi gắng gượng đứng dậy, chỉnh lại xiêm y rồi khom người hành lễ thật sâu. “Đa tạ ơn nghĩa của Vương gia, bản cung cũng thay mặt Huệ Nghi Quý phi xin đa tạ Vương gia.”

Nơi đấy mắt thoáng qua một tia cảm xúc vô cùng phức tạp, Ngọc Ẩn vội vàng đưa tay tới nắm lấy cánh tay tôi, ân cần nói: “Vương gia là muội phụ của trưởng tử, sao có thể nhìn trưởng tử và Nhuận Nhi gặp nguy hiểm mà khoanh tay đứng nhìn được, như thế há lại chẳng làm tổn hại tới tình nghĩa phu thê của bọn muội ư!”

Tuy cách một lớp vải mỏng nhưng tôi vẫn có thể cảm nhận được sự ẩm ướt của những giọt mồ hôi trên đầu ngón tay Ngọc Ẩn, ngón tay muội ấy hơi dùng sức, chẳng giống như đang cầm tay tỷ tỷ, móng tay còn cắm cả vào trong da thịt tôi. Ngoài mặt muội ấy vẫn giữ nguyên vẻ ân cần tha thiết, tôi thấy vậy thì lòng bất giác thâm giá lạnh, bèn khẽ đẩy tay muội ấy ra, đưa Nhuận Nhi cho nhũ mẫu bế, đồng thời vội vàng dặn dò: “Mau đi mời Ôn thái y tới đây xem thử thế nào đi.”

Tôi nghiêng đầu qua thấy Trinh Phi đang ngồi bệt dưới đất ngay cạnh Huyền Lăng, trên mặt vẫn còn lưu lại thần thái dù chết cũng không hối hận trong khoảnh khắc sống còn hồi này, bàn tay thì nắm chặt lấy tay Huyền Lăng. Có lẽ vì sự thân mật lúc này mà trên khuôn mặt nhợt nhạt của nàng ta ánh lên mấy tia đỏ hồng, thực là bất mắt vô cùng, giống như một bông hoa đẹp để nở ra giữa đám mây trắng muốt.

Tôi đi tới trước mặt Huyền Lăng, quỳ xuống hành lễ. “Hoàng thượng vạn an!” Dứt lời bèn nắm lấy bàn tay Trinh Phi, ân cần nói: “Đa tạ Trinh Phi vừa rồi đã xả thân bảo vệ Hoàng thượng.”

Huyền Lăng chẳng buồn nhìn tôi, chỉ dịu dàng đỡ Trinh Phi đứng dậy, ân cần hỏi: “Yến Nghi, nàng vẫn ổn chứ?”

Trinh Phi nhìn Huyền Lăng chăm chú. “Hoàng thượng không sao là tốt rồi, thần thiếp có thể yên tâm được rồi.”

Huyền Lăng khẽ gật đầu, đưa mắt nhìn quanh bốn phía, đột nhiên cất lời cảm thán: “Yến Nghi, chỉ có mình nàng là thật lòng tốt với trẫm.”

Trinh Phi bất giác đỏ hoe hai mắt, nghẹn ngào nói: “Hoàng thượng đừng nói như vậy, Yến Nghi không nhận nổi.”

Huyền Lăng hồ hững nhìn lướt qua khuôn mặt tôi. “Vậy ư? Trẫm tới hôm nay mới biết, vậy có coi là muộn quá không?”

Yến Nghi cảm động đến rơi nước mắt. “Thần thiếp biết là Hoàng thượng trước nay vẫn luôn biết rõ mà.”

“Trẫm trước đây quả thực chưa biết trân trọng nàng.” Y khẽ cất lời thổn thức. “Lý Trường, đỡ Trinh Phi đi nghỉ ngơi đi.” Suy nghĩ một chút lại ngăn Lý Trường lại. “Để tự trẫm.” Dứt lời bèn đưa tay bế thốc Trinh Phi lên. “Để trẫm đưa nàng về cung nghỉ ngơi.” Rồi y ngoảnh đầu qua nói với Ma Cách: “Ái phi của trẫm mệt rồi, trẫm xin thất lễ.”

Ma Cách nói: “Hoàng đế xin cứ tự nhiên.” Hơi dừng một chút, y nở một nụ cười đầy vẻ mơ hồ. “Đợi lát nữa bản hân còn có một câu nói cực kỳ quan trọng muốn đích thân nói với Hoàng đế.” Dứt lời, y hồ hững đưa mắt liếc qua phía tôi, nụ cười lại càng thêm rõ ràng.

Hồ Uẩn Dung thấy Huyền Lăng không hỏi gì tới mình đã đi ngay, không khỏi có chút nôn nóng, vội cười, nói: “Biểu ca, Hòa Mục sợ tới phát khóc rồi kìa.”

Trinh Phi đỏ bừng mặt mũi, thần sắc như mê như say, nghe thấy vậy bèn khẽ kéo tay áo Huyền Lăng tỏ ý bảo y hãy quan tâm tới Hòa Mục một chút. Huyền Lăng chẳng buồn ngoảnh đầu lại, vẫn bế Trinh Phi chậm rãi đi về phía trước. “Vậy thì mời thái y đến xem đi, trẻ con sợ hãi làm gì có đứa nào không khóc.”

“Biểu ca.” Hồ Uẩn Dung đi lên phía trước hai bước, nôn nóng nói. “Trẻ con khóc tất nhiên không phải việc gì quan trọng, huống chi Hòa Mục chỉ là một công chúa mà thôi. Nhưng lần này đúng là phải đa tạ lục biểu ca đấy, vừa rồi huynh ấy xả thân cứu Thục phi và tứ điện hạ, ngay tới trác phi và ấu tử của mình cũng bỏ mặc không thèm để ý tới.”

Lời này của nàng ta rõ ràng có ý khiêu khích, ly gián, tôi làm gì mà chẳng biết. Lúc này, ánh mắt tất thấy mọi người đều đổ dồn về phía tôi, tôi nhất thời không biết phải biện bạch thế nào, đành đứng lặng im ở đó. Huyền Thanh vốn đã dắt tay Ngọc Ẩn đi tới góc điện, nghe thấy thế liền ngoảnh đầu lại, hồ hững nói: “Con của thần đệ vừa rồi đã tới được nơi an toàn, lại có Ngọc Ẩn chiếu cố. Hoàng huynh thì phải bảo vệ Trang Mẫn Phu nhân và Hòa Mục Công chúa, lại phải chỉ huy Vũ lâm quân không chế gấu người, trong lòng kỳ thực cũng rất lo cho sự an nguy của Thục phi. Hoàng huynh thân phận tôn quý không thể tùy tiện mạo hiểm, thần đệ và hoàng huynh huynh đệ một lòng, đương nhiên là phải phân ưu cho hoàng huynh trong thời khắc quan trọng nhất rồi.”

Huyền Lăng cười nhạt một tiếng, nhìn y chăm chú. “Thanh Hà Vương đúng là rất biết nói chuyện.” Y trước sau chẳng buồn nhìn tôi dù chỉ một chút. “Thục phi vừa rồi đã phải chịu một phen kinh sợ, trước tiên hãy tới Nghi Nguyên điện đợi trẫm đi, đợi lát nữa trẫm sẽ kêu thái y tới khám cho nàng.”

Lời này rõ ràng có chút cổ quái, tôi cố kìm nén nổi nghi hoặc trong lòng, dịu dàng nói: “Dạ!”

24. Quyển 8 - Chương 24: Chương 13 - Phần 01

Biết rằng hội ngộ không dài mãi[21]

[21] Trích Giá cô thiên - Đường nhật giai kỳ thước ngộ truyền của Án Kỷ Đạo. Dịch thơ: Điệp Luyện Hoa. Nguyên văn Hán Việt: Tình tri thử hội vô trường kế - ND.

Tôi đứng lặng lẽ trong Nghi Nguyên điện. Nơi này tôi đã tới quá nhiều lần rồi, do đó vô cùng quen thuộc, nhưng cũng vì thế mà trong lòng bất giác sinh ra mấy tia cảm khái khó mà dùng lời để miêu tả. Tôi dường như đang sợ hãi, sự sợ hãi đó bắt nguồn từ việc một bí mật vốn bị ẩn giấu nhiều năm nay vừa hé lộ ra một góc nhỏ. Tôi không biết, cũng không dám nghĩ, lỡ như bí mật đó thật sự bị vạch trần thì sẽ dẫn đến một cơn biến cố ghê gớm đến chừng nào.

Tôi khẽ cất tiếng hỏi Lý Trường: “Hoàng thượng hình như đang rất giận thì phải?”

Lý Trường lắc đầu, đáp: “Vừa rồi thấy nương nương bị như vậy nô tài cũng vô cùng sợ hãi, nhưng không ngờ lục Vương gia lại xả thân cứu nương nương.” Y đưa mắt liếc qua phía tôi, dè dặt nói: “Có lẽ Hoàng thượng đang giận bản thân mình, bởi người không thể cứu được nương nương mà phải nhờ tới người khác.”

Tôi bắt giác thở phào một hơi, Lý Trường thì thở dài, nói tiếp: “Nô tài đã già rồi, nhiều lúc chẳng thể nào đoán được tâm tư của Hoàng thượng nữa. Nương nương phải chú ý bảo trọng đấy.”

Tôi khẽ gạt đầu, lặng lẽ ngồi bên cửa sổ lắng nghe tiếng gió thổi vù vù, cảm giác chẳng khác nào tiếng thiên quân vạn mã lao đi dồn dập.

Bầu không khí trong điện có chút ngột ngạt, đó là một sự ngột ngạt từ nơi đáy lòng truyền ra, khiến người ta vô cùng khó chịu. Tôi dần dần có cảm giác không thở nổi nữa, liền đứng dậy mở cửa sổ, nhưng rồi lại nghe thấy từ bên ngoài vang vọng những tiếng ve sầu, thật chẳng khác nào một cơn mưa rào, vô cùng đáng ghét. Trong lúc chờ đợi, tôi bắt giác cảm thấy buồn ngủ, liền mơ màng nhắm mắt lại, nhưng những mối tâm sự cứ liên tục hiện lên trong lòng khiến tôi càng mệt hơn.

Chẳng biết đã qua bao lâu, khi tôi mở mắt ra thì trời đã sẫm sẫm tối rồi, màn đêm mờ mịt không ngừng kéo đến khiến người ta chẳng có chỗ nào để né tránh. Trong một góc điện u ám, nơi mà ánh sáng không thể chiếu tới được, một cái bóng cao lớn màu đen đang đứng trong lặng lẽ, chẳng khác gì bức tượng. Hình như đã lâu lắm rồi tôi không chăm chú nhìn vào bóng lưng của y như vậy, thành ra y trong ký ức và y của bây giờ thật chẳng giống nhau chút nào, cứ như hai con người khác biệt. Sau giây lát tôi mới giật mình tỉnh táo trở lại, vội đứng dậy, nói: “Hoàng thượng tới đây từ khi nào vậy?”

Y quay lưng về phía tôi, cất giọng hững hờ: “Trẫm thấy nàng đang ngủ, do đó mới không đánh thức nàng.” Hơi dừng một chút, y lại nói tiếp: “Nàng ngủ không được ngon lắm thì phải.”

Tôi gượng cười, nói: “Thần thiếp nhát gan, mãi đến bây giờ vẫn còn chưa hết sợ vì chuyện hồi chiều.” Thấy y không nói gì, tôi chỉ biết đứng nguyên chỗ cũ, nói tiếp: “Trình Phi muội muội không sao chứ?”

Y chỉ đáp lại bằng một giọng hững hờ khó mà nghe ra được là mừng hay giận: “Trình Nhất Phu nhân vẫn ổn, trẫm đã ở bên nàng ấy suốt cả buổi chiều.”

“Trình Nhất Phu nhân?” Tôi hơi sững người, rất nhanh sau đó đã hiểu ra, bèn khẽ mỉm cười. “Muội ấy đã xả thân vì Hoàng thượng, được phong thưởng cũng là đúng thôi, vậy mới không uống một tằm tình si của muội ấy với Hoàng thượng.”

Trong hậu cung Đại Chu vốn có hai vị phu nhân, nhưng từ triều Long Khánh trở về sau chỉ còn lập một để tỏ sự vinh hiển. Hiện giờ Huyền Lăng đưa Yến Nghi lên ngang hàng với Hồ Uẩn Dung đủ thấy y coi trọng nàng ta tới mức nào. Tôi thoáng có chút mừng vui, đối với Yến Nghi mà nói, đây rõ ràng là một niềm an ủi rất lớn.

“Một tằm tình si?” Huyền Lăng cười nhạt một tiếng, vung tay nói. “Tình si vô cùng đáng quý, trẫm tất nhiên không thể phụ lòng nàng ấy rồi.”

Tôi thấy giọng y có vẻ khác thường, nên không dám nói gì thêm, chỉ lặng yên đứng đó.

Sự tĩnh lặng lúc này khiến người ta cảm thấy sợ hãi. Bao lâu nay tôi chưa từng cảm thấy sự tĩnh lặng giữa mình và y lại có thể trở nên gượng gạo đến chừng này, làm tôi vô cùng khó xử. Tôi cúi xuống, dường như ngoài cúi đầu thì chẳng có việc gì khác để làm. Hôm nay tôi đi một đôi giày màu đỏ làm bằng vải đoạn, bên trên thêu hình phượng hoàng, vì đang mùa hè nên đó là loại vải đoạn rất mềm và mỏng, áp sát vào chân mang lại cảm giác vô cùng thoải mái. Sau khi nhìn một lúc lâu, tôi bỗng thấy hơi hoa mắt, cặp phượng hoàng trên đôi giày tưởng chừng như đang vỗ cánh bay lên, sau khi lượn quanh mấy vòng lại sà xuống mổ vào ngón chân tôi hết nhát này tới nhát khác làm tôi đau nhói.

Y khẽ “ừm” một tiếng, vẫy tay gọi tôi lại. “Qua đây.” Giọng của y dứt khoát, lạnh lùng, chẳng còn chút thân thiết nào của ngày xưa. Tối lúc này tôi mới hiểu ra, vì sự căng thẳng trong lòng nên tôi mới càng thêm mệt. Tôi chậm rãi bước tới đứng bên cạnh y, đó là một tư thế vô cùng thân mật, quan hệ giữa chúng tôi tựa hồ chưa từng đổi khác.

Tôi với y đứng kề vai nhau một lát, làn gió đêm mang theo mùi thơm ngọt ngào của hoa lá luồn qua cửa sổ thổi vào, chẳng cho ai phân bua gì đã xộc thẳng vào đầu vào mặt người ta. Y đột ngột quay đầu lại, đưa

tay chụp lấy mặt tôi, cúi xuống hôn lên trán tôi. Tôi nhất thời lúng túng chẳng biết phải làm sao, trong cơn hoảng loạn liền khẽ ngăn cản theo bản năng. Y càng lúc càng dùng sức mạnh hơn, dường như muốn ấn thứ gì đó xuống vậy, làm hai bờ má tôi đau đến bồng rột.

Một hồi lâu sau y mới chậm rãi buông tôi ra, vẻ mặt vô cùng hồ hững, dường như tôi chẳng phải là người mà vừa rồi y còn muốn bảo vệ. Y lạnh lùng nhìn tôi, hỏi: “Chuyện bắt đầu từ bao giờ vậy?”

Tôi ngẩng lên, có thể nhìn thấy rõ ràng nơi đáy mắt y thấp thoáng những tia sát cơ lạnh lẽo. Tôi khẽ hít vào một hơi, nói: “Xin thứ cho thần thiếp ngu muội, thần thiếp quả thực không rõ Hoàng thượng đang nói tới chuyện gì.”

Y hơi nhíu mày môi tạo thành một đường cong lạnh lẽo. “Nàng thông minh như thế, lẽ nào thật sự không biết ư?”

Lòng tôi lúc này vô cùng thấp thỏm, trái tim đập thành thịch liên hồi, mồm miệng thì khô khốc chẳng nói nổi lời nào. Huyền Lăng nhìn tôi chăm chăm, đột nhiên khẽ thở ra một hơi, đưa tay vuốt ve bờ má tôi về đầy trùi mền. Tôi bất giác rung mình một cái theo bản năng, không biết y định làm gì, cứ đứng chờ người ra đó. Y nhìn tôi rồi chậm rãi nói: “Hoàn Hoàn, bấy lâu nay trẫm vẫn luôn rất mực sủng ái nàng, nhưng lúc này đây, trẫm thật hận khuôn mặt này của nàng biết bao nhiêu.” Nhìn thẳng vào đôi mắt đầy vẻ hoang mang của tôi, trong mắt y bùng lên những tia căm phẫn và bất lực. “Hoàn Hoàn, có người kể với trẫm câu chuyện về Minh Phi...”

Tôi hơi sững ra, mãi tới lúc này mới giật mình tỉnh táo trở lại, cơ hồ cho rằng mình đã đoán nhầm. Trong khoảnh khắc sững sờ đó, có một làn gió đêm nhẹ nhàng thổi sát qua sống lưng tôi, tôi liền cảm thấy lạnh, rồi chợt phát hiện mình đã tuôn đầy mồ hôi lạnh tự lúc nào. Có điều sự lạnh lẽo ấy vẫn không cách nào xua đi được sự chấn động trong lòng, tôi nhìn Huyền Lăng, khẽ nói: “Là Ma Cách...”

Y chậm rãi ngoảnh mặt đi khiến tôi không thể nhìn thấy thần sắc y, chỉ thấy đôi tay chấp sau lưng y đang nắm chặt lại thành quyền. Trong điện lúc này vô cùng yên tĩnh, tôi gần như có thể nghe rõ những tiếng “rắc rắc” vọng ra từ mấy đốt ngón tay y, thế nhưng giọng y vẫn chẳng có gì khác biệt so với lúc thường ngày: “Vừa rồi Ma Cách đặc biệt tới gặp trẫm, yêu cầu trẫm để nàng đi hòa thân!” Nơi đáy mắt y thấp thoáng một tia băng giá, còn kèm theo vẻ chán ghét. “Rốt cuộc hắn đã bắt đầu để ý tới nàng từ khi nào vậy?” Y đưa mắt liếc tôi, giọng nói mang vẻ âm u tột bậc. “Khuôn mặt này của nàng thu hút trẫm như thế, ắt cũng sẽ thu hút người khác. Trẫm thực không nên để hắn nhìn thấy nàng!”

Toàn thân chấn động, tôi ngàn vạn lần không ngờ được Ma Cách lại đưa ra lời thỉnh cầu như thế. Sau một thoáng ngẩn ngơ, tôi vội vàng quỳ xuống, rơm rớm nước mắt, nói: “Thần thiếp là phi tần của thiên tử, sao có thể hạ mình đi hòa thân được, Ma Cách thực quá hoang đường!”

“Trẫm nào phải không biết điều ấy!” Huyền Lăng hậm hực nói. “Trẫm đã dùng những lời vừa rồi của nàng để chặn họng hắn, ai ngờ hắn lại lôi ra điển cố Hán Nguyên Đế, dùng Minh Phi Chiêu Quân để so sánh với nàng, yêu cầu trẫm chấp nhận lời thỉnh cầu của hắn.”

Tôi chợt nhớ tới câu nói kia của Ma Cách: “Do đó, Thục phi phải nhớ lấy, Thục phi đã giết thê tử của ta thì nhất định phải đền cho ta một thê tử khác.” Lúc này tôi kinh hãi tới tột cùng, không ngờ y lại thực hiện lời nói của mình nhanh đến thế, bèn đưa tay tới nắm chặt lấy góc áo Huyền Lăng. “Minh Phi xuất tái là nỗi đau lớn nhất trong đời Nguyên Đế, huống chi thần thiếp đã là mẹ của bốn đứa con rồi, nếu thật sự làm theo yêu cầu của hắn, sau này các vị Hoàng tử và Công chúa làm sao ngăn mặt làm người được đây!”

“Hắn nói với trẫm, phong tục của Hách Hách là con cái kế thừa mọi thứ của cha, ngay đến thứ mẫu cũng có thể tiếp nhận chứ đừng nói gì tới nàng.” Đầu ngón tay Huyền Lăng run lên lẩy bẩy, giống hệt như giọng nói run run khó giấu của y lúc này. “Với tính tình của Ma Cách, dù bệnh dịch đang lan tràn trong quân cũng chẳng chịu tùy tiện cúi đầu. Đại Chu tuy nhất thời có thể dùng bệnh dịch để áp chế hắn nhưng khó ai có thể đảm bảo rằng hắn sẽ không tìm ra phương thuốc trị bệnh, hơn nữa chiến sự kéo dài tới bây giờ đã làm nguyên khí của Đại Chu tổn thương rất nặng rồi. Trẫm vừa hỏi bộ Hộ, được biết bây giờ tập hợp tất cả lương thảo lại cũng chỉ đủ dùng cho đại quân trong thời gian ba tới năm tháng, hai bên cứ tiếp tục giằng co thế này thì sẽ có trăm cái hại mà không có cái lợi nào. Ma Cách đã nói rõ với trẫm là chỉ cần đồng ý để nàng làm Yên thị của Hách Hách, lại đưa cho hắn phương thuốc chữa trị bệnh dịch, đại quân Hách Hách

sẽ lập tức rút về, kể từ nay về sau, Đại Chu mỗi năm chỉ cần giao nộp ba ngàn gánh lương thảo cùng mười vạn lạng bạc thì hần sẽ không gây chiến nữa.”

Y dừng lại không nói tiếp nữa, chỉ nhìn chằm chằm vào tôi bằng ánh mắt âm u tốt độ. Màn đêm giống như một tấm vải đen khổng lồ và mềm mại phủ xuống nhân gian, sớm đã tới thời gian thấp đèn, thế nhưng vì không có ý chỉ của Huyền Lăng nên không có ai dám đi vào thấp đèn. Tôi chỉ yên lặng không nói gì, trong lòng trào dâng một nỗi chua chát khó mà dùng lời để miêu tả, thế nhưng chẳng rõ vì sao, đôi mắt tôi lại khô cạn, không thể chảy ra một giọt nước mắt nào. Bóng tối xung quanh làm tôi trở nên dờ dẫm và tê dại, tôi bèn cầm lấy một cây bùi nhùi mang đi thấp sáng ngọn nến được cắm trên chiếc đế hình con hạc làm bằng đồng. Ánh nến màu vàng cam dần dần sáng lên và không ngớt đung đưa, hệt như một trái tim yếu ớt đang nhẹ nhàng lay động.

Giữa ánh nến lơ mơ, tôi bỗng phát hiện khuôn mặt mà mình đã nhìn suốt mười mấy năm nay sao lại xa lạ đến thế. Có điều, về xa lạ này hình như tôi đã từng nhìn thấy ở đâu đó rồi, hóa ra, trong đêm tôi rời cung thuở nào, y cũng từng để lộ ra vẻ mặt giống hệt như vậy.

Y vẫn lặng im không nói gì, chỉ chờ tôi mở miệng.

Lời của y đã tới nước này rồi, hà tất phải ép y nói ra những lời bạc bẽo hơn làm gì nữa. Thôi thôi, xét cho cùng, một thân vinh hoa phú quý này đều là do y ban cho.

Tôi chỉnh sửa lại xiêm y, trịnh trọng quỳ xuống. “Thần thiếp thân là thực phi của Đại Chu, bấy lâu nay luôn được Hoàng thượng sủng ái, lòng thực vô cùng bất an, không biết nên báo đáp thế nào mới phải. Nay đã tới lúc thần thiếp báo đền ân đức của Hoàng thượng rồi, thần thiếp không dám ích kỷ, mọi việc đều xin nghe Hoàng thượng sai khiến.”

Y dường như đã thở phào một hơi, lại đưa tay lên che mặt, nói: “Trẫm là vua một nước, mọi việc... mọi việc nàng hãy tự mình làm chủ đi.”

Trái tim bỗng không còn nặng nề nữa, tựa như một sợi dây đàn vốn bị kéo căng đột ngột đứt lìa, trở nên vô cùng nhẹ nhõm, tôi rút cuộc đã ý thức được rõ ràng rằng y là một con người bạc bẽo tới mức nào.

Trong khoảnh khắc cúi đầu xuống, tôi chợt khẽ mỉm cười, cười chính bản thân mình. Tôi nào phải không biết là y bạc bẽo, thế mà vẫn ôm một tia hy vọng rằng y sẽ vì những đứa bé mà giữ tôi lại. Giang sơn mỹ nhân bên nào nặng bên nào nhẹ, tôi vốn không nên trông chờ vào y mới phải.

Cái gọi là ân ái sủng hạnh trong chốn hậu cung làm sao mà so được với tiền đồ của giang sơn, sự an nguy của xã tắc, nếu tôi thật sự mở lời cầu xin y xót thương thì thực là không biết tự lượng sức mình.

Cổ nén nổi giá lạnh trong lòng, tôi chậm rãi nói: “Thần thiếp không dám quên ơn.”

Một làn gió mạnh vùn vụt bay vào thổi bay đi âm cuối trong lời nói của tôi, làm sống lưng tôi càng thêm lạnh giá. Một giọng nói quen thuộc mang vẻ kiên định hiếm có bất ngờ vang lên: “Thực phi nương nương xin hãy suy nghĩ kỹ, không thể như vậy được! Nương nương làm vậy có thể nói là không tiếc thân mình, nhưng chỉ e sẽ đẩy hoàng huynh vào cảnh bất nghĩa.”

Lý Trường nôn nóng tới nỗi mồ hôi tuôn ra đầy đầu, vội vàng đi theo sau lưng y. “Hoàng thượng còn chưa tuyên triệu, Vương gia không thể đi vào được.”

Tôi đứng dậy, dùng lý trí ép mình phải bình tĩnh. “Lục Vương gia quá lo rồi.” Khóe môi tôi hơi nhếch lên để lộ một tia lạnh lùng. “Chuyện này là do bản cung tự nguyện, Hoàng thượng không hề cưỡng ép bản cung.”

Đối mặt với sự bình tĩnh ấy của tôi, y cung tay nói: “Nương nương tất nhiên không muốn làm hoàng huynh khó xử, nhưng một khi nương nương đi hòa thân, Hoàng thượng sẽ giống như Hán Nguyên Đế, vĩnh viễn bị người đời sau chê cười.”

Huyền Lăng khẽ thở dài một tiếng, ánh mắt nhìn tôi chan chứa vẻ không đành lòng. “Trẫm và Thực phi làm phu thê đã mười mấy năm, về sau chỉ còn hình đơn bóng chiếc, những lúc nhìn thấy Lung Nguyệt, Linh Tê và Hàm Nhi, trẫm há lại chẳng đau lòng...”

Trong lời của Huyền Lăng chứa chan tình cảm. Huyền Thanh đưa mắt liếc sang tôi, thoáng lộ vẻ chần chừ, ngay sau đó vội vàng ngoảnh đầu qua hướng khác. “Thực phi đã sinh được ba người con cho hoàng huynh,

địa vị tôn quý tốt cùng, nếu để Thục phi đi hòa thân, sau này nếu các vị Hoàng tử và Công chúa nín áo hoàng huynh hỏi về tung tích mẫu phi, hoàng huynh sẽ trả lời như thế nào? Hách Hách ở xa ngoài ngàn dặm, sau này dù hoàng huynh có nhớ Thục phi đến mấy thì e là cũng chẳng còn cơ hội gặp lại nữa rồi.”

Lý Trường lúc này đã nghe ra được nguồn cơn, bất giác mặt mày tái nhợt, tay cầm cây phát trần cười trừ, nói: “Hoàng thượng thương yêu Thục phi nường nường như thế, tất nhiên không muốn để nường nường phải tới đất Hồ, sau này không còn ngày gặp mặt. Nếu Hách Hách thật sự muốn hòa thân, sao Hoàng thượng không chọn lấy một nữ tử tài mạo song toàn trong tông thất rồi phong làm công chúa để gả cho Ma Cách? Như thế thực có thể nói là lưỡng toàn kỳ mỹ, vừa bảo vệ được nường nường lại vừa không làm Ma Cách mất mặt.”

Dưới ánh nền âm u, sắc mặt Huyền Lăng trông âm u tốt độ. “Người phải biết rằng tình cảm là một thứ rất khó thay đổi. Ma Cách đã đưa ra yêu cầu như thế thì ắt phải đạt được mục đích mới chịu thôi, người cho là nếu để người khác đi hòa thân thì hẳn có thể hài lòng mà lui binh được sao?”

Lý Trường sợ đến nỗi không dám nói gì thêm, Huyền Lăng lạnh lùng nói tiếp: “Nơi này không có việc gì của người, mau lui xuống đi.” Lý Trường vội đưa tay lên lau mồ hôi, khom người lui ra ngoài.

Huyền Thanh hơi cau mày, nói: “Bất kể là nữ tử tông thất hay là Thục phi nường nường thì cũng đều là hy sinh nữ tử để bảo vệ quốc gia, có gì khác biệt đâu? Lỡ như Hách Hách lấy đó làm lệ, năm nào cũng yêu cầu hòa thân, vậy thì mặt mũi của Đại Chu biết phải để vào đâu? Thần đệ cho rằng như thế không ổn.”

Huyền Lăng nhướn mày lộ rõ vẻ tức giận. “Hắn nhất định muốn có Thục phi. Chỉ có trẫm là chẳng biết gì, thậm chí cả việc hắn bắt đầu chú ý tới Thục phi từ khi nào cũng không biết rõ, cho nên hôm nay mới phải mất mặt và rơi vào cảnh tiến thoái lưỡng nan như vậy.”

Hơi thở của Huyền Thanh dần trở nên dồn dập, chẳng còn vẻ ôn hòa điềm đạm của ngày xưa. Y cố hết sức điều chỉnh hơi thở của mình, vén áo quỳ xuống, nói: “Hoàng huynh, chúng ta đâu phải là đánh không lại Hách Hách.”

Huyền Lăng chăm chú nhìn y, thoáng lộ vẻ bi thương. “Lục đệ, đệ cho rằng trẫm đành lòng để Thục phi đi ư? Chúng ta không phải là không thể đánh, mà là không thể đánh mãi như thế được. Hách Hách mà không thu dã tâm về, dù nhất thời bị đánh lui thì sau này cũng sẽ quay lại, Đại Chu sẽ chẳng bao giờ được yên ổn.” Y khẽ hít một hơi, lộ vẻ buồn bã nói tiếp: “Tề Bất Tri giờ đã chết rồi, đệ cho rằng Đại Chu còn bao nhiêu tướng lĩnh có thể dùng đây?”

“Sử xanh nhà Hán chép, kể vụng ấy hòa thân. Xã tắc vì mình chủ, an nguy gửi nữ nhân. Phấn son dù có đẹp, binh lửa dễ gì ngăn. Khanh tướng từ thiên cổ, ai người giúp thánh quân[22]? Việc dùng nữ tử để giữ yên xã tắc thế này quả thực là không ổn. Nếu hoàng huynh không chê thần đệ vô dụng, thần đệ xin nguyện lòng dẫn binh xuất quan, không đẩy lùi Hách Hách quyết không về triều.”

[22] Vịnh sử của Nhung Dục. Dịch thơ: Cao Tự Thanh. Nguyên văn Hán Việt: Hán gia thanh sử thượng, kế chuyết thị hòa thân. Xã tắc y mình chủ, an nguy thác phụ nhân. Khởi năng tương ngọc mạo, tiện nghĩ tính Hồ trần. Địa hạ thiên niên cốt, thủy vi phụ tá thần - ND.

25. Quyển 8 - Chương 25: Chương 13 - Phần 02

Đại diện sau nháy mắt đã trở nên tĩnh lặng, tôi cơ hồ có thể nghe thấy tiếng gió luồn qua giữa những lùm cây bên ngoài cửa sổ, lướt nhẹ trên mặt hồ. Thế nhưng lòng tôi thì lại dần dần giá lạnh, chẳng lẽ y không biết là cần phải tránh sự hiềm nghi sao? Chuyện vừa rồi Huyền Lăng chưa chắc đã để trong lòng, nhưng bây giờ y lại tự nguyện xin được cầm quân xuất chinh, lẽ nào y đã quên mất là Huyền Lăng xưa nay vốn kiêng kỵ nhất việc thân vương nắm binh quyền trong tay?

Vừa suy nghĩ như vậy, trong lòng tôi chợt sinh ra mấy tia nghi hoặc, tại sao Huyền Lăng vừa định để tôi đi hòa thân thì Huyền Thanh đã đẩy cửa đi vào như thế? Lẽ nào vừa rồi y vẫn luôn đứng bên ngoài điện và

nghe thấy hết cuộc nói chuyện giữa tôi và Huyền Lăng?

Tôi không kim được hít vào một hơi khí lạnh, tại sao y lại luôn ở bên ngoài điện chứ?

Huyền Lăng chậm rãi nở nụ cười, ánh mắt thì lại dần trở nên lạnh lẽo, từng lời nói ra chẳng khác nào những khối băng vụn: “Đệ rốt cuộc đã chịu nói ra câu này rồi!” Ánh mắt lúc này đã trở nên lạnh tựa huyền băng ngàn năm, còn sắc bén đến độ có thể đâm thấu lồng ngực người ta, y gần giọng nói tiếp: “Đệ hãy nói cho trẫm biết, lời thỉnh cầu này của đệ rốt cuộc là vì Đại Chu... hay là vì nàng ta?”

Tôi rùng mình kinh hãi, trái tim giống như bị ai đó bóp chặt và lôi ra khỏi lồng ngực, tự nơi đáy lòng trào lên một cơn đau đớn tới tột cùng.

Y rốt cuộc đã nghi ngờ rồi! Xem ra y quả thực có tình ý với tôi, do đó mới dụ Huyền Thanh bước từng bước vào trong điện như thế.

Huyền Lăng hơi nheo mắt lại, để lộ ra mấy tia sát cơ lạnh lẽo. “Nếu đệ không chịu nói, vậy thì để trẫm nói thay đệ. Vừa rồi trẫm lệnh cho đệ chờ bên ngoài điện, không có chiếu chỉ thì không được đi vào. Đệ xưa nay vẫn luôn nghe lời trẫm, làm gì cũng cẩn trọng, nhưng tại sao khi nghe trẫm nói là đồng ý cho Thục phi đi hòa thân thì lại tùy tiện xông vào? Đệ vốn rất ít khi để ý tới chuyện triều chính, chỉ làm một vị vương gia nhàn tản, mà đệ cũng biết là trẫm không thích thân vương cầm quân, thế mà còn vì nàng ta mà đề nghị đích thân cầm quân đi chống lại Hách Hách.” Y cười lạnh một tiếng, giọng nói nghe dữ dằn như một con mãnh thú đang săn mồi. “Trẫm nhớ ra rồi, năm xưa đệ cũng từng dâng tấu cầu xin giúp cho huynh trưởng của Thục phi, quả nhiên cũng là vì nàng ta! Hôm nay... đệ ngay đến vợ con của mình cũng bỏ mặc không để ý đến, chỉ một lòng muốn cứu Thục phi. Trẫm chẳng phải kẻ mù, khi con gấu người đó tới gần Thục phi, đệ đã nôn nóng tới nỗi bất chấp sự an nguy của bản thân, tất cả trẫm đều thấy rõ. Trẫm chỉ hận mình trước đây mù mắt thôi, không ngờ lại không nhìn ra tư tình của hai người bọn đệ. Nếu không phải vừa rồi đệ tùy tiện xông vào trong điện thì trẫm còn chưa đến nỗi tin vào lời của người khác rằng hồi chiều nay hai người từng lên gặp trong cung! Hà hà...” Y cười gần với giọng mang đầy sát cơ. “Trẫm trước đây đúng là ngốc nghếch quá!”

Mồ hôi lạnh trên trán tôi tuôn ra không ngừng, từng giọt từng giọt nhỏ thẳng xuống cổ, thế mà tôi vẫn chẳng cảm thấy lạnh, một lát sau mới giật mình phát hiện hóa ra mình đã sợ hãi tới mức này.

Trong cơn giận dữ Huyền Lăng dùng sức rất mạnh, đưa tay chụp lấy cổ tay tôi, không ngừng cất tiếng cười lạnh. “Nàng được lắm!” Tôi đau đớn vô cùng, cổ tay bị y nắm chặt đến nỗi trở nên tím tái. Tôi lúc này chỉ biết cắn chặt môi không nói năng gì.

Sắc mặt Huyền Thanh hơi tái đi nhưng y không nhìn về phía tôi, chỉ bình tĩnh nhìn thẳng vào cặp mắt đầy vẻ dữ dằn của Huyền Lăng. Trong sự tĩnh lặng đột ngột kéo tới này, thời gian như bị kéo ra rất dài, biến thành một sợi dây mỏng manh nhưng cực kỳ bền dẻo, liên tục quấn vòng quanh thân thể chúng tôi. Sau bao nhiêu năm giấu giếm, sau bao nhiêu năm lo sợ, chuyện tày trời này rốt cuộc đã bị bày ra ngay trước mắt chúng tôi rồi.

Tôi chẳng để ý tới cơn đau nơi cổ tay, hết nhìn Huyền Thanh rồi lại nhìn Huyền Lăng, trong đầu vang lên những âm thanh vô cùng kỳ quái, hết như vô số tiếng nhạc huyền ảo, cuồng loạn. Tất cả mọi suy nghĩ của tôi nhanh chóng bị quét đi sạch bách, trong đầu chỉ còn lại duy nhất một ý niệm: “Bất kể y nói thế nào, Huyền Thanh, chúng ta cũng không được thừa nhận... Tuyệt đối không được.”

“Hoàng huynh hiểu lầm rồi.” Y tỏ ra hết sức bình tĩnh, dường như những lời Huyền Lăng vừa nói chẳng liên quan gì tới y. “Thần đệ xưa nay vẫn luôn khinh cuồng vô lễ, chẳng trách hoàng huynh lại nghi ngờ, nhưng Thục phi thì đâu có lúc nào không giữ quy củ trong cung, nếu không vì Ngọc Ân thì hai bên thậm chí còn chẳng mấy khi trò chuyện. Vừa rồi thần đệ xông vào trong điện đúng là thất lễ, nhưng thần đệ là con dân Đại Chu, thật lòng không muốn Đại Chu phải chịu nỗi nhục như vậy. Thần đệ tuy bất tài nhưng bao năm nay nhận lộc thân vương, thực không thể không báo đền ơn nước, dù có phải ra ngoài biên ải làm một gã tiểu tốt đi đâu cũng cam lòng. Còn về việc cầu xin cho huynh trưởng của Thục phi thì lúc đó hoàng huynh đã từng trách thần đệ rồi, rằng không nên nói giúp cho kẻ tội thần. Kỳ thực năm xưa khi bình mồi loạn Nhữ Nam Vương, thần đệ đã có giao tình rất sâu với Chân Hành, cảm thấy người này nhân phẩm không tệ đến mức như lời Quân Lộ nói.” Nói tới đây y hơi trầm ngâm một chút, dường như đang suy nghĩ xem nên giải thích thế nào về chuyện xả thân cứu tôi hồi chiều, còn Huyền Lăng thì chỉ cười lạnh chờ y nói tiếp.

Huyền Thanh rút cuộc đã ngẩng đầu lên, bình tĩnh nhìn thẳng vào mắt Huyền Lăng. “Thần đệ không phải không quan tâm tới vợ con, nhưng khi đó Ngọc Ẩn và Dư Triệt đều ở xa con cháu, có thể nói là khá an toàn, còn tứ diện hạ thì lại là cốt nhục duy nhất của Huệ Nghi Quý phi. Trong cung có vô số phi tần, nhưng thần đệ bấy lâu nay vẫn luôn kính trọng Huệ Nghi Quý phi nhất.” Y làm bộ vô tình nhìn lướt qua phía tôi, rất nhanh sau đó lại nói tiếp: “Thần đệ năm xưa từng có duyên gặp gỡ Huệ Nghi Quý phi một lần trong cung của Thái hậu, khi đó Huệ Nghi Quý phi hầu hạ Thái hậu hết sức ân cần, khi rảnh rỗi còn hỏi thăm thần đệ một câu rằng thời tiết lạnh dần rồi, không biết Thái phi tu hành bên ngoài thân thể có được khỏe không? Không lâu sau thời tiết lại càng lạnh hơn, Huệ Nghi Quý phi liền sai thị nữ Thái Nguyệt đem áo gấm tới nhờ thần đệ đưa tặng cho mẫu phi, thần đệ ngoài cảm kích ra còn vô cùng kinh ngạc, về sau mới biết Huệ Nghi Quý phi hiền từ, chiếc áo gấm đó không chỉ mình mẫu phi có mà các vị thái tần từng hầu hạ phụ hoàng khi xưa cũng đều có cả. Các vị thái tần vốn đều không con không cái, rất nhiều người đã chết già, thế mà Huệ Nghi Quý phi vẫn quan tâm tới tất cả bọn họ, thần đệ thực là kính trọng vô cùng.”

Sắc mặt Huyền Lăng thoáng hòa hoãn hơn một chút, thế nhưng vẫn chưa giảm sự nghi ngờ, chỉ hờ hững nói: “Phải rồi, Thư Quý thái phi phải tu hành bên ngoài cung, không thể ngày ngày gặp đệ.” Trong giọng nói của y lộ ra mấy tia lạnh lẽo. “Xem ra bấy lâu nay đệ đã phải chịu khổ rồi.”

Huyền Thanh nói tiếp: “Ôn nghĩa ấy của Huệ Nghi Quý phi thần đệ không thể không báo, lại càng không thể nhìn giọt máu duy nhất của Quý phi với hoàng huynh phải mất mạng, do đó mới liều thân này.” Vừa nói y vừa khẽ nở nụ cười mỉa. “Thần đệ còn có một tầng tư tâm khác, ấy là Ngọc Ẩn đã đi theo Thục phi nhiều năm, lẽ Thục phi gặp điều bất trắc thì Ngọc Ẩn ắt sẽ sinh lòng oán trách thần đệ.” Huyền Thanh chậm rãi nở nụ cười hờ hững. “Xin lỗi, đã làm hoàng huynh phải thất vọng rồi, những việc mà hoàng huynh nói vừa rồi chẳng qua chỉ là suy đoán của bản thân mà thôi. Có điều thần đệ thật lòng rất vui, hoàng huynh suy đoán như vậy cố nhiên không công bằng với thần đệ, nhưng đồng thời cũng chứng tỏ hoàng huynh rất quan tâm tới Thục phi.” Y chỉnh lại y phục rồi quay qua phía tôi, cung tay nói: “Chúc mừng Thục phi.”

Khi nhìn về phía tôi, y để lộ thần sắc mà một thân vương nên thể hiện ra với sủng phi của Hoàng đế, vừa lịch sự mà lại vừa giữ một khoảng cách hợp lý, căn bản không có chút sơ hở nào.

Trong lòng tôi trào dâng một phen cảm xúc vừa mừng vui vừa chua xót, thực khó có thể miêu tả bằng lời. Trước mắt tôi như mở một đầy sương mù trắng xóa, khuôn mặt y dần trở nên mơ hồ không rõ ràng. Tôi biết, tôi biết rõ, khi nói ra những lời như vậy trước mặt Huyền Lăng, lòng y kỳ thực đau đớn vô cùng, tựa như bị vô số lưỡi dao liên tục cứa vào tim.

Ánh mắt Huyền Lăng ôn hòa hơn một chút, thế nhưng giọng nói thì vẫn lạnh lùng, hết như lực bóp trên tay y lúc này vẫn chẳng hề suy giảm. “Nếu đệ còn nghĩ tới Ẩn phi, vậy thì không nên lén gặp Thục phi trong cung. Nếu Ẩn phi biết được thì lẽ nào lại không nghi ngờ đệ? Mấy hôm trước trẫm nghe được tin đồn rằng đệ và Ẩn phi đang bất hòa, cư xử với nhau hết sức lạnh nhạt.”

Y hơi nhướn mày lên. “Thần đệ tất nhiên biết rõ không nên lén gặp mặt phi tần trong cung, nhưng thần đệ quả thực có một việc quan trọng muốn hỏi Thục phi, mà việc này có liên quan tới Tĩnh Nhân...”

“Là về Tĩnh phi...” Tôi gần như đã buột miệng thốt lên cùng lúc với y.

Huyền Lăng bắt giắc trầm mặt, không đợi Huyền Thanh nói hết đã nhìn qua phía tôi. “Thục phi, Thanh Hà Vương nói đã đủ nhiều rồi, trẫm muốn nghe nàng nói.”

Tôi cố nén những giọt lệ tưởng chừng bất cứ lúc nào cũng có thể trào ra, nghiêm túc quỳ xuống, không hề né tránh ánh mắt y. “Lục Vương gia ghê lạnh Ẩn phi kỳ thực là vì cái chết của Tĩnh phi. Ngọc Ẩn mỗi lần tới gặp thần thiếp đều than thở về việc này, nhưng lại không chịu nói nguyên nhân, thần thiếp thân là tỷ tỷ nên vô cùng lo cho muội ấy. Hôm nay Vương gia tới gặp thần thiếp đã mấy lần lộ ra bộ dạng muốn nói lại thôi, thần thiếp vô cùng lo lắng nên truy hỏi không ngừng, mãi tới cuối cùng Vương gia mới chịu nói ra một chút chân tướng. Hóa ra trước đây khi còn ở trong vương phủ, hai vị trắc phi đã có chút bất hòa rồi, mà trong phủ Quốc công chắc cũng có lời qua tiếng lại, vì vậy Vương gia cảm thấy cái chết của Tĩnh phi có vấn đề. Thần thiếp vốn nắm quyền quản lý hậu cung, chuyện ngày đó mọi người lại đều thấy cả, thần thiếp tất nhiên không thể để Ngọc Ẩn phải chịu oan, do đó đã khuyên giải Vương gia đừng nên nghi ngờ

Ngọc Ẩn, đã là phu thê với nhau mà còn nghi ngờ như thế thực không hay chút nào, nhưng thần thiếp chỉ là người ngoài, dù có khuyên giải nhiều đến mấy thì cũng chỉ vô ích.”

Huyền Thanh hơi nhướn mày lên, trầm giọng nói: “Kỳ thực khi đó Thục phi mới khuyên giải thần đệ chưa lâu thì Ngọc Ẩn đã ra ngoài tìm thần đệ rồi, giữa thần đệ và Thục phi căn bản chẳng có cái gọi là lén lút gặp gỡ, không biết kẻ nào đã nói với hoàng huynh những lời bậy bạ đó?”

Tôi bất giác rơm rớm nước mắt, nói: “Vừa rồi thần thiếp và Vương gia không hẹn mà cùng cất tiếng, Hoàng thượng chắc cũng biết thần thiếp với Vương gia không hề thông đồng với nhau trước.” Tôi không kìm được bật khóc nghẹn ngào. “Thần thiếp không sợ phải chịu chút nhục nhã vì Đại Chu, nhưng trước đã có chuyện với Ôn thái y, nay chuyện lại dính dáng tới Vương gia nữa, thần thiếp thực khó mà không lạnh lòng.”

“Lạnh lòng ư?” Y cười hờ hững, nói. “Trong lòng trầm từng thoáng qua một tia nghi ngờ, bức tranh cát khi trước quả thực khá giống với Ấn phi, nhưng nếu nói là giống nàng cũng không phải là không được. Nếu đó thật sự là tranh cát hình nàng, còn Ấn phi chỉ đứng ra thay thế thôi, vậy thì trầm thực sự không dám nghĩ tiếp nữa.”

“Hoàng huynh cả nghĩ rồi.”

“Đúng là trầm đã cả nghĩ.” Huyền Lăng để lộ ra vẻ ôn hòa. “Mẫu hậu khi còn tại thế từng rất nhiều lần nhắc nhở trầm là đừng nên quá mê đắm mỹ sắc, Thục phi vô tình cũng được, cố ý cũng được, dù sao cũng gây ảnh hưởng tới tình huynh đệ của chúng ta, nay lại bị lừa man di nhòm ngó, đúng là hồng nhan họa thủy. Nếu còn giữ nàng ta lại trong cung thì thật không lành, do đó trầm sẽ đồng ý với yêu cầu của Ma Cách, để nàng ta tới Hách Hách hòa thân...”

Huyền Thanh hơi biến sắc mặt, cung tay nói: “Xin Hoàng thượng hãy suy nghĩ kĩ...”

Y kiên quyết xua tay, nói: “Đệ mau về đi, trầm đã quyết như vậy rồi, chuyện này không thể nào thay đổi được.”

Đúng là không thể thay đổi được! Sau một thời gian dài sống giữa chốn cung đình, tôi đã hoàn toàn hiểu rõ, đối với Huyền Lăng mà nói, tôi chỉ là một đóa hoa giữa rừng hoa mà thôi, dù nở đẹp đến mấy thì cũng có ngày phải úa tàn, huống chi dù bông hoa này tàn thì cũng sẽ có bông hoa khác nở. Nếu có thể dùng tôi để đổi lấy sự bình yên cho xã tắc, y tất nhiên sẽ bằng lòng ngay, còn về thể diện thì y tất nhiên cũng có cách để bảo toàn, chỉ cần kiểm lấy vài cái cốt là xong. Tôi đưa mắt nhìn qua phía Huyền Thanh, thấy bờ môi y tái nhợt, đôi tay nắm lại thật chặt trong tay áo, phải cố hết sức mới giữ được bình tĩnh. Lòng tôi lúc này đau như dao cắt, Huyền Lăng đã nổi lòng nghi ngờ rồi, giữa tôi và Huyền Thanh ắt có một người phải chấp nhận hy sinh, và tôi thà rằng người đó chính là bản thân mình.

Tôi lẳng lặng chấp nhận sự bạc bẽo của Huyền Lăng, phủ phục người xuống khấu đầu ba lần. “Yến tiệc ngày xuân, rượu lục một chén, ca một hồi. Lại bái hỏi xin ba nguyện vọng: Một, nguyện lang quân ngàn tuổi...” Tôi không sao kìm nén được cơn nghẹn ngào trong cổ họng, giữa làn nước mắt mờ hồ lại nhìn thấy khuôn mặt đầy vẻ kìm nén của Huyền Thanh, thế là những giọt nước mắt rồi cuộc đã tuôn rơi lã chã. Rồi tôi lại tiếp: “Hai, nguyện thần thiếp kiện khang. Ba, nguyện như đôi yến đậu tường nhà, hằng năm thường gặp mặt[23]. Thần thiếp vốn là người đã bị ruồng bỏ, được Hoàng thượng sủng ái mà cho trở lại hậu hạ kẻ bên đã là điều may, hôm nay có thể dốc chút sức mọn cho Hoàng thượng, thần thiếp chẳng lý đầu thoái thác. Cho dù sau này không thể hằng năm gặp mặt Hoàng thượng, thần thiếp vẫn hy vọng Hoàng thượng có thể vạn thọ vô cương.”

[23] Đây là toàn bài Trường mệnh nữ của Phùng Duyên Kỷ. Dịch thơ: Tống Cửu Lan. Nguyên văn Hán Việt: Xuân nhật yến, lục tửu nhất bôi ca nhất biến. Tái bái trần tam nguyện: Nhất nguyện lang quân thiên tuế, nhị nguyện thiếp thân trường kiện, tam nguyện như đồng lương thượng yến, tuế tuế tường tương kiến - ND.

Huyền Thanh, y hẳn hiểu được ý của tôi, tôi mong y có thể sống lâu trăm tuổi, ngàn vạn lần không được vì tôi mà đắc tội với Huyền Lăng.

Huyền Thanh mặt mũi trầm lặng như nước, khom người cáo lui.

Ánh trăng mờ mịt từ trên cao chiếu xuống như phủ lên thân thể người ta một lớp sương tuyết. Giữa mùa hè nóng nực, đưa mắt nhìn ra ô cửa sổ phía tây, tôi không ngờ lại cảm thấy khung cảnh đầy vẻ lạnh lẽo, hết như tâm trạng của tôi lúc này.

Huyền Lăng bước lại gần tôi thêm một chút, tôi cơ hồ có thể cảm nhận được những hơi thở ấm nóng của y phả ra. Y hỏi tôi: “Nàng định thế nào?”

Tôi bất giác nín thở theo bản năng. “Thần thiếp chẳng dám làm trái lệnh vua.”

Y ghé đến gần tôi thêm chút nữa, nhìn chăm chăm vào tôi.

“Trẫm hỏi nàng, sau khi đi hòa thân, nàng định thế nào?” Trên mi tôi vẫn còn đọng lại một giọt lệ long lanh, tưởng như sắp rơi mà mãi vẫn chẳng rơi xuống. Tôi nở một nụ cười thê thảm. “Thần thiếp nhớ là vào dịp tháng Chín năm thần thiếp về cung, Hoàng thượng có nói với thần thiếp là bên Lê viên vừa có một vở kịch mới có tên gọi Hán cung thu nguyệt, còn từng dẫn thần thiếp đi xem. Thần thiếp tới giờ vẫn chưa dám quên, trong vở kịch đó, Chiêu Quân bị ép phải rời cung xuất tái, thế nhưng lại nhớ ơn vua, cũng không muốn rời xa cố hương, thế là khi tới sông Hắc Thủy - nơi giao giới giữa hai nước, bèn nhảy xuống sông tự vẫn. Thần thiếp không dám để lũ man di làm nhục, gây ảnh hưởng tới danh dự của Hoàng thượng.”

Vừa dứt lời tôi chợt giật mình nhớ tới Huyền Thanh, năm xưa vì tình thế bức ép mà tôi phải về cung hầu hạ Huyền Lăng, nếu lại tới Hách Hách nữa... Đời này kiếp này tôi đã có lỗi với y một lần rồi, quyết không thể có lỗi với y thêm lần thứ hai. Tôi khẽ hít một hơi, làn không khí thoang thoảng hương hoa giữa đêm hè giống như một lưỡi dao sắc bén cứa vào trái tim tôi, những giọt nước mắt chưa xót lại một lần nữa không kìm được tuôn rơi lã chã.

Y nhìn lướt qua khuôn mặt tôi bằng ánh mắt thăm dò, một lát sau rốt cuộc đã chịu buông cổ tay tôi ra, đi tới bên giá sách đóng bằng trúc tía lấy ra một chiếc bình sứ xanh nhỏ. Rồi y trở lại bên cạnh tôi, lặng lẽ nghiêng bình rắc lên chỗ tím bầm trên cổ tay tôi một ít bột mịn trắng ngần như tuyết, khiến tôi lập tức cảm thấy mát rượi. Y lại dùng một cuộn vải trắng mềm mại giúp tôi băng bó cổ tay lại cẩn thận, sau đó mới nói: “Đây là thuốc tiêu sưng mà Thái y viện mới dâng lên. Vừa rồi trẫm đang cơn tức giận nên có hơi nặng tay.”

Tôi không biết y có ý đồ gì, đành nói: “Đa tạ Hoàng thượng!” “Trẫm không phải là Hán Nguyên Đế, cũng không hy vọng nàng trở thành Minh Phi Chiêu Quân một đi không trở về.” Y đưa tay tới dịu dàng đỡ tôi đứng dậy, nhìn tôi bằng ánh mắt mang đầy ý vị sâu xa, lấy từ trong tay áo ra một gói giấy nhỏ màu vàng sậm. Tôi đón lấy rồi mở ra, thấy bên trong đó là một loại bột được nghiền rất mịn, nhìn kĩ thì có màu lục nhạt, phân lượng rất ít, chỉ chừng một cái móng tay, còn tỏa ra mùi rượu thoang thoảng. Y không đổi sắc mặt, chỉ thấp giọng nói: “Chỉ cần dùng một chút thôi là ổn. Trẫm biết nàng thông minh hơn người, nhất định có thể khiến nó phát huy tác dụng.”

Tôi khẽ ấn một chiếc móng tay dài chừng hơn tấc của mình xuống gói giấy, thấy trên móng tay ánh lên một thứ màu xanh lục vô cùng tà dị, sau đó hờ hững nói: “Bắn người bắn ngựa trước tiên, bắt giặc bắt tướng đương nhiên công thành. Hoàng thượng nghĩ vậy không sai, có điều Ma Cách có không ít con cái, chỉ e dù giết được hán thì cũng chẳng ích gì.”

Trong mắt lộ ra một tia cười nhàn nhạt, Huyền Lăng khẽ đưa tay lên chống cằm. “Ma Cách có năm đứa con đã trưởng thành, tất cả đều anh dũng thiện chiến, có điều chỉ là hạng hữu dũng vô mưu, không đáng lo ngại. Duy chỉ có đứa con thứ bảy của hán là khá thông minh, nhưng nay mới có mười tuổi, tính ra cũng chẳng đáng kể gì.” Huyền Lăng xua tay một cái vẻ chán ghét, dường như muốn vứt bỏ một thứ gì đó hết sức bẩn thỉu đi. “Chỉ cần gã Ma Cách lòng đầy dã tâm đó chết đi, Hách Hách tất nhiên sẽ phải thần phục trẫm, không dám gây họa nữa.”

“Hoàng thượng suy nghĩ quả rất chu toàn. Chỉ là Ma Cách có đại quân bảo vệ, thần thiếp tự biết rằng mình sau khi đắc thủ khó mà thoát thân.” Tôi nhìn y chăm chú, chậm rãi nói. “Chỉ mong Hoàng thượng có thể đối xử tốt với các con của thần thiếp, như thế thần thiếp dù phải mất mạng vì Đại Chu cũng chẳng hề hối hận.”

Y khẽ nở nụ cười, vẻ như đang tán gẫu việc nhà với tôi. “Yên tâm, trẫm đã an bài rồi, một khi nàng đắc thủ tự khắc sẽ có người tiếp ứng. Tới lúc đó nàng có thể bình an trở về đây và lại là Thục phi của trẫm.” Y

đang tay ôm tôi vào lòng, bộ dạng vẫn hết như hồi còn ân ái. “Cho dù lão lục có ôm lòng tơ tưởng tới nàng thì trẫm cũng chẳng thật sự tức giận đâu, trên đời này làm gì có ai mà không yêu cái đẹp, khó trách bọn họ lại thêm thương nàng như thế.” Hơi dừng một chút, y chợt cất giọng nặng nề: “Nhưng Hoàn Hoàn, bất kể người khác ái mộ nàng như thế nào, trái tim của nàng cũng chỉ được ở chỗ trẫm thôi.”

Dứt lời y lại càng ôm tôi chặt hơn, dường như muốn kéo tôi vào tận bên trong xương cốt của y vậy. Khuôn mặt tôi áp sát vào áo y, dần dần cảm thấy ngọt ngào đến nỗi không sao thở nổi. Qua kẽ hở nơi cánh tay y, tôi nhìn thấy bên ngoài cửa sổ ánh trăng trắng xóa, nơi đáy lòng thì tựa như có một trận tuyết lớn đang rơi, chẳng mấy chốc tất cả tâm tư đã bị bao trùm bởi một mảng màu trắng mênh mang bát ngát.

26. Quyển 8 - Chương 26: Chương 14 - Phần 01

Gió tây sâu gợn sóng lăn tăn[24]

[24] Ích Than phá hoán Khê sa - Hạm đàm hương tiêu thủy điệp tàn của Lý Cảnh. Dịch thơ: Nguyễn Chí Viễn. Nguyên văn Hán Việt: Tây phong sâu khởi lục ba gian - ND.

Sáng hôm sau thức dậy, tôi ở về cung của mình, Huyền Lăng thì thông báo ra khắp lục cung là Thục phi bị gấu tấn công, u uất thành bệnh, không thể lo liệu công việc, mọi chuyện ông lục cung tạm thời giao cho Quý phi, Đức phi, inh Nhất Phu nhân và ang Mãn Phu nhân cùng xử lý, mọi người nếu không có việc gì thì không được quấy nhiễu Thục phi, sau đó lại chọn từ trong Dịch đình ra một cung nữ xinh đẹp, yếu điệu tự nguyện xuất tái hòa thân để gả cho Khả hân Hách Hách.

inh Nhất Phu nhân chỉ sau một đêm đã nhận được sự sủng hạnh tột cùng, việc này vốn dĩ sẽ khiến người ta ghen tị và bất mãn, thế nhưng việc nàng ta xả thân bảo vệ Huyền Lăng hôm đó mọi người đều thấy rõ, cho nên ngay đến ang Mãn Phu nhân cũng chẳng thể chỉ ích điều gì chứ càng đừng nói là người khác.

Lúc này Cận Tịch không tìm được lộ vẻ nghi hoặc, hỏi: “Những việc khác thì chưa xét tới, có điều hôm đó con gấu kia nổi nóng là vì bị tiểu Công chúa của ang Mãn Phu nhân êu chọc, sao Hoàng thượng chẳng những không ách cứ mà còn ban cho ang Mãn Phu nhân quyền hiệp ợ quản lý lục cung như thế chứ?”

Tôi ngả người về phía sau một chút, đưa tay cắt hai miếng thuốc cao dán lên huyệt thái dương, cất giọng hờ hững nói: “Hồ Uẩn Dung vốn tai mắt lạnh lẽo, được Hoàng thượng sủng ái cũng là lẽ thường thôi.”

Cận Tịch thoáng âm ngâm, mí mắt bất giác hơi nẩy lên. “Ngày đó Hoàng thượng có gì lại biết nương nường lên gặp gỡ lục Vương gia, chỉ e là...”

ong mắt tôi ánh lên mấy tia lạnh lùng. “Việc này ta tự có tính toán.” Sau đó lại nhìn vào ông gương mà cười nói: “Cận Tịch, ta dán thuốc cao lên thế này có phải là càng giống một người u uất thành bệnh không?”

Khóe mắt Cận Tịch bỗng ươn ướt. “Nương nường thân phận tôn quý, thế mà lại phải vâng lệnh đi làm việc này, nô tỳ thực là đau lòng khôn xiết...”

Ngoài cửa sổ hoa lựu nở đầy, khắp nơi đều ngập một màu đỏ rực, thoạt nhìn tựa như ánh ráng chiều phủ khắp. Ở cạnh thứ màu đỏ rực rỡ đó, khuôn mặt trầm lặng như nước của tôi lúc này ông lại càng nhợt nhạt, vô cùng tiêu tụy. Tôi chậm rãi nói: “Quân muốn thần chết, thần không thể không chết, sủng phi và thần tử kỳ thực đâu có gì khác biệt, tất cả mọi thứ bao gồm cả tính mạng đều là của Hoàng thượng. Nếu y thật sự muốn ta dùng tấm thân này hầu dịch, ta ngoài tự vẫn ra còn có cách nào khác nữa đây?”

Cận Tịch lộ rõ vẻ bi thương. “Một đêm phu thê trăm ngày ân ái, nô tỳ cứ ngỡ là Hoàng thượng sẽ niệm tình cũ...”

Tôi khẽ nở nụ cười, cất giọng hờ hững: “Cận Tịch, người xưa nay vẫn luôn thông minh, sao bây giờ lại ở nên nhu nhược, yếu mềm thế nhỉ?”

Cho dù đã cố hết sức kiềm chế nhưng nàng ta vẫn không nén được cảm phần, nói: “Đại Chu khai quốc tới nay đã được trăm năm, nhưng nô tỳ chưa từng nghe nói có vị phi tần nào lại phải chịu nỗi nhục lớn như vậy.”

“Dù sao thì cũng phải có người đầu tiên chứ, đúng không?” Tôi nắm lấy bàn tay nàng ta. “Cận Tịch, ta không tin được người khác, chỉ có thể dẫn người đi theo bên cạnh thôi.”

Cận Tịch tức thì ịnh ọng nói: “Từ khi nương nương vào cung tới giờ, nô tỳ chưa có ngày nào rời xa nương nương, dù nương nương không nói thì nô tỳ cũng sẽ sống chết không rời.”

Tôi âm thầm cảm động, bất kể ra sao thì tôi cũng vẫn còn Cận Tịch, vẫn còn cảm nhận được một chút ấm áp giữa cuộc đời đầy rẫy những sự bạc bẽo này.

Hoa Nghi vốn đứng bên ngoài, lúc này chợt nhẹ nhàng cất tiếng: “Nương nương, cửu Vương phi và Ẩn phi tới thăm nương nương.”

Cận Tịch khẽ “ồ” lên một tiếng. “Không phải đã có ý chỉ là mọi người đều không được tới Nhu Nghi điện để tránh quấy rầy nương nương ư?”

Tôi suy nghĩ một chút rồi khẽ nở nụ cười. “Dù gì thì cũng không đến mức ngay cả muội muội của ta cũng không thể tới thăm ta đúng không nào? Như thế thì chỉ càng khiến người ta nghi ngờ thôi. Hơn nữa ta đoán ắt là Ngọc Nhiêu đã đi cầu xin, bằng không Hoàng thượng cũng khó mà đồng ý.”

Cận Tịch niệm một câu “A Di Đà Phật” rồi nói: “May mà tứ tiểu thư là cửu Vương phi, bằng không nô tỳ khó mà không lo lắng được.”

Tôi cười, nói: “Mau mời họ vào đây đi!”

Khi Ngọc Ẩn và Ngọc Nhiêu đi vào thì tôi đã ở trên giường, mái tóc buông xõa ra chứ không búi lại, ông càng có vẻ vô vàng ốm yếu. Ngọc Nhiêu vừa nhìn thấy thế liền không kìm được hơi biến sắc mặt, nôn nóng nói: “Muội còn tưởng người ta chỉ nói quá thôi, không ngờ tỷ tỷ lại thật sự sợ quá mà thành bệnh thể này, ông tỷ bây giờ tiêu tụy quá.”

Cận Tịch vội vàng dâng à lên, hỏi: “Tam tiểu thư và lão phu nhân đều không tới ư?”

Ngọc Nhiêu cười, nói: “Mẹ ta rất sợ phải vào cung, những năm nay thân thể lại không được khỏe lắm, cứ ốm liên tục, do đó không tiện tới thăm tỷ tỷ. Tam tỷ với Quận chúa tẩu tẩu thì phải ở lại bầu bạn với mẹ ta.”

Ngọc Ẩn ngồi xuống cạnh giường, chăm chú nhìn khuôn mặt tôi một chút rồi hồ hững nói: “May mà có Vương gia kịp thời ứng cứu, bằng không ưởng tỷ...”

Ngọc Nhiêu ngẩng đầu lên đưa mắt nhìn qua, cười nói: “Nếu không vì nể mặt nhị tỷ, nhị tỷ phu chưa chắc đã chịu dốc sức cứu đại tỷ như vậy đâu.”

Ngọc Ẩn hơi biến sắc mặt, muốn nói gì đó lại thôi, cuối cùng đành cười gượng coi như đáp lại. Ngọc Nhiêu cười, nói tiếp: “Nhị tỷ, những thứ chúng ta mang tới đâu rồi, Phân Nhi chắc còn đang mải tán gẫu với mấy người ở bên ngoài thì phải nhỉ? Gốc nhân sâm đó muội đã phải chọn rất lâu đấy.”

Ngọc Ẩn đứng dậy đi ra ngoài, Ngọc Nhiêu thấy xung quanh đã không còn ai mới nhân lúc chỉnh lại chiếc gối cho tôi một chút mà ghé tới bên tai tôi khẽ nói: “Cửu lang đã hay tin rồi, nghe nói Hoàng thượng có ý để tỷ đi hòa thân đúng không?”

Tôi đưa mắt liếc qua phía muội ấy. “Là lục Vương gia nói với cửu Vương gia ư? Ngọc Ẩn đã biết chuyện này chưa?”

Ngọc Nhiêu khẽ lắc đầu, nôn nóng uy hỏi: “Có phải là thật không?” Thấy tôi buồn bã không ả lời, muội ấy tức thì biến hẳn sắc mặt, hậm hực nói: “Muội sớm đã biết là y chẳng ra gì rồi, nhưng không ngờ lại bạc tình đến thế!”

Tôi thoáng lộ vẻ âm ngâm. “Muội chớ nên khinh suất làm bừa đấy.” Thấy muội ấy tỏ ra nôn nóng, tôi cũng có chút không đành lòng. “Ta tự có cách của ta, muội đừng lo.”

Bức rèm chợt hơi lay động, Ngọc Ẩn chậm rãi cất bước đi vào. Hôm nay muội ấy ăn mặc đơn giản, chỉ vận một chiếc áo dài màu xanh lam thêu hình bướm vờn hoa, ên đầu cài một cặp thoa ngọc bích ánh lên những tia lấp lánh. Ngọc Nhiêu nhất thời không kịp che giấu vẻ nôn nóng, Ngọc Ẩn thì lại tinh mắt nên đã nhìn thấy ngay, bèn khẽ mỉm cười. “Quả đúng là tỷ muội tình thâm, uống tỷ vừa mới đổ bệnh mà tứ muội đã rơi nước mắt rồi.”

Ngọc Nhiêu vội vàng đổi hẳn sắc mặt, cười tủm tỉm, nói: “Đều là tỷ muội với nhau cả, nhị tỷ lẽ nào không quan tâm tới đại tỷ ư?”

Ngọc Ẩn lập tức cười tươi. “Tất nhiên không phải thế rồi.” Sau đó liền bóc một quả nho đưa vào ong miệng tôi, cúi đầu ung dung nói: “Nghe nói uống tỷ đổ bệnh, Vương gia vốn định cùng muội đi thăm, kết quả là ngay từ sớm cửu vương phi đã tới mời, thế là đành để muội đi cùng tứ muội.”

Tôi nói bằng giọng yếu ớt: “Nam nữ có sự khác biệt, ngay cả ca ca và phụ thân muốn tới thăm ta một lần cũng chẳng dễ chứ nói gì tới Vương gia vốn chỉ là muội phu của ta thôi.”

Ngọc Ẩn khẽ “ồ” lên một tiếng, khóe môi tới lúc này mới lộ ra một tia âm áp. “uống tỷ đang ốm nên khó ánh khỏi đắng miệng, hãy ăn thêm quả nho nữa đi.”

Tôi khẽ lắc đầu. Cận Tịch nói: “Nương nương vừa phải chịu một phen kinh sợ, mấy ngày nay đều chẳng ăn uống được gì, đêm nào cũng gặp ác mộng, nô tỳ nhìn mà lo lắng lắm.”

Ngọc Ẩn nhíu chặt đôi mày. “Ôn thái y đã tới thăm khám chưa vậy?”

Cận Tịch nói: “Mầm bệnh lưu lại từ hồi sinh nở của inh Nhất Phu nhân đến giờ vẫn chưa khỏi, Hoàng thượng đã mời Ôn thái y qua bên đó rồi, cho nên mấy ngày nay đều là những vị thái y khác chữa bệnh cho nương nương.”

Về u uất ong mắt càng thêm rõ ràng, Ngọc Ẩn khẽ nói: “Có phải việc Vương gia cứu tỷ mấy hôm ước đã khiến Hoàng thượng không vui không thể...” Muội ấy cắn chặt môi, nói tiếp một cách khó khăn: “Sau khi quay về Vương gia tỏ ra rất không vui, muội hỏi thì y lại không chịu nói gì hết.”

Thấy Ngọc Ẩn nói vậy, ngay tới Ngọc Nhiêu cũng âu lo thêm mấy phần, cặp mắt òn xoe nhìn tôi chăm chú.

Có rất nhiều chân tướng thường khiến người ta cảm thấy tàn khốc, hà tất phải nói ra làm gì. Tôi khẽ cười, nói: “Muội đừng cả nghĩ. Vương gia cứu ta và Nhuận Nhi, Hoàng thượng sao lại không vui chứ? Chẳng lẽ ngài lại muốn nhìn ta và Nhuận Nhi chết thảm ư? Nhuận Nhi là cốt nhục thân sinh của Hoàng thượng cơ mà.”

Ngọc Ẩn tới lúc này mới thở phào một hơi, rồi lại hỏi: “Hoàng thượng tới thăm tỷ chưa vậy?”

Tôi đáp: “Hồi trưa nay đã tới rồi, chắc vì bận rộn việc iều chính nên chỉ ngồi lại đây chừng nửa canh giờ thôi.”

Ngọc Ẩn khẽ gật đầu, nói: “Hoàng thượng hai ngày nay quả thực rất bận, nghe nói còn phải chọn cung nữ từ Dịch đình để gả cho Khả hân Hách Hách nữa cơ. May mà chỉ là cung nữ, nhước bằng là nữ tử ong tông thất thì chỉ e iều đình sẽ xôn xao lên mất.”

Tôi tiện miệng hỏi: “Cuối cùng đã chọn ai vậy?”

“Là Lâm thị ở Lê viên, tuổi vừa mười tám, phụ mẫu đều đã qua đời, nhan sắc cũng vào hạng khá. Nghe nói đêm nay sẽ được đưa tới hành quán.” Ngọc Ẩn thoáng lộ vẻ xót thương. “Tuy nói là đi hòa thân nhưng thân phận của thị vốn thấp kém, lại phải tới nơi dị tộc, chỉ e cuộc sống ở Hách Hách sau này sẽ chẳng dễ chịu gì.”

“Muôn thuở tì bà lưu điệu rợ...” Tôi khẽ cất tiếng lầm bầm, ong lòng cũng ngộp đầy nỗi cảm thương.

ò chuyện thêm một lát thì sắc ời đã không còn sớm, bọn họ lại thấy tôi có vẻ uể oải nên đứng dậy cáo từ.

Ngọc Nhiêu qua chái điện thăm mấy đứa nhỏ, Ngọc Ẩn đi tới cửa điện thì dừng chân, một mình quay ở lại bên cạnh tôi. “Chuyện lần này may mà Hoàng thượng không uy cứu, nhưng quyết không thể có lần sau nữa.” Muội ấy âm giọng nói. “Vương gia là phu quân của muội, muội thực sự lo lắng vô cùng.”

“Muội yên tâm.” Tôi cất giọng rành rọt. “Ta cũng không muốn dính dáng gì tới Vương gia nữa đâu.”

Ngọc Ẩn hấp háy bờ mi, dường như vẫn chưa thể nào yên tâm được, sau một hồi âm lặng lẽ rời đi.

Đêm ấy tôi được đưa ra khỏi cung ong một chiếc kiệu nhỏ, ang phục ên người hoàn toàn là theo quy cách của một cung nữ được đưa đi hòa thân. Giữa đêm dài tịch mịch, thỉnh thoảng lại có tiếng ống canh từ đằng xa vọng lại, tôi nghe mà lòng thổn thức không thôi.

Bước chân của các thái giám khiêng kiệu vừa nhanh vừa vững, mỗi lần giẫm xuống đất lại phát ra những tiếng soàn soạt, nghe hết như tiếng gió ong vĩnh hạng. Tự nơi đáy lòng tôi bất giác ào lên những nỗi niềm thương cảm khó tả bằng lời, nếu tôi sẩy tay rồi bỏ mạng bên ngoài cung, có lẽ đêm nay sẽ là đêm cuối cùng tôi được nghe thấy tiếng gió ong vĩnh hạng. Nỗi thương cảm khiến tôi không kìm nén được mà đưa tay vén rèm kiệu lên, chỉ thấy bên ngoài mịt mờ ong bóng tối, hai bên là hai bức tường cao chạy dài về phía xa, khó mà nhìn thấy được sắc ời ên cao thể nào, cung cấm thâm sâu chính là như thế. So với lần ước rời cung, lần này tôi lại càng thấp thỏm, ít nhất thì ước đây tôi cũng biết là mình sẽ đi đâu, đi như thế nào, còn bây giờ thì chuyện sống chết tồn vong hãy còn vô cùng mờ mịt, vận mệnh hoàn toàn chẳng nằm ong sự khống chế của tôi.

Dường như chỉ sau nháy mắt, chiếc kiệu đã đưa tôi tới bên ngoài cửa thành. Màn đêm lúc này tối đen như mực, gần xa có vô số đồng lửa rực cháy thấp thoáng tỏa ra mùi thơm của gỗ tùng, xung quanh còn vang vọng đầy tiếng ngựa phì phì cùng tiếng chuông ngựa đinh đàng, còn mấy ngàn binh sĩ Hách Hách thì căn bản chẳng phát ra chút tiếng động nào. Chiếc kiệu rèm đỏ tía mà Lâm thị ngồi đang dừng lại cách chỗ tôi chỉ chừng mấy chục bước chân. Ma Cách thấy tôi một mình xuống kiệu, sau lưng chỉ có Cận Tịch đi theo, bèn cười, nói: “Nàng với Hoàng đế Đại Chu dù gì cũng từng là phu thê, thế mà y lại chẳng chịu đưa tiễn, đúng là bạc tình.”

Tôi không để ý đến hấn, chỉ bám vào tay Cận Tịch mà bước lên ngồi vào trong chiếc xe của Lâm thị, sau đó mới điềm đạm cất tiếng: “Dù đưa tiễn ngàn dặm thì cũng có lúc phải ly biệt, hà tất phải nhĩ nữ tình ường như thế làm gì!”

ong mắt Ma Cách lộ rõ nét cười. “Hay lắm, ta rất thích tính cách này của nàng.”

Tôi chẳng hề nhìn hấn, chỉ tiện tay chỉnh lại xiêm y. “Quân muốn thần chết thần không thể không chết, ta chẳng có lời nào để nói cả.”

Ma Cách cười vang sang sảng. “Đúng vậy, Hoàng đế chịu tặng nàng cho ta như thế đúng là chẳng dễ dàng gì, bằng không dù ta có xua quân đánh tới, nếu hấn nhất quyết không đồng ý thì ta cũng chẳng làm gì được.”

Tôi hơi nhếch khóe môi coi như đáp lại, sau đó nhắm mắt dưỡng thần. Hấn cũng không nói nhiều, tiện tay kéo Lâm thị vốn ngoan ngoãn ngồi bên cạnh tôi xuống xe, quát bảo: “Tự cười ngựa đi.”

Lâm thị không dám khóc, chỉ đành tự mình rời đi.

Đoàn người cứ thế tiến đi chẳng quản ngày đêm, tôi được ngồi ên xe nên ánh được nỗi khổ vì gió cát, thế nhưng xe ngựa lắc lư không ngừng làm tôi chẳng lúc nào được yên ổn, thực là vất vả mười phần, các nữ tử đi theo bồi giá thì lại càng chẳng cần phải nói. Ma Cách chỉ lẳng lặng dẫn quân tiến đi, chẳng hề ỏ chuyện với tôi, lại càng chẳng lại gần tôi. Tôi thỉnh thoảng lại đưa tay mò mẫm gói giấy bên hông một chút, không kìm được hết sức bồn khoăn do dự.

Hai ngày hai đêm cứ thế ôi qua, đội ngũ rốt cuộc đã ra tới bên ngoài Nhạn Minh quan và hội họp với đại quân, lại đi thêm hơn ăm dặm nữa, Ma Cách mới hạ lệnh cho ba quân dừng lại hạ ại nghỉ ngơi.

Buổi sáng ở sa mạc ời khá lạnh, tôi đã khoác một chiếc áo choàng lên người rồi mà vẫn không kìm được run lên lẩy bẩy, bèn cùng Cận Tịch xuống xe tới ngồi bên đồng lửa sưởi ầm.

Đại quân đang ở nơi dã ngoại nên không hề có cơm canh nóng hổi, thêm vào đó lương thảo lại vừa bị đốt mất quá nửa nên số lượng được chia cho mỗi người không nhiều, đến tay tôi chỉ có một cái bánh đã khô đến nứt ra cùng nửa bình sữa ngựa. Do hồi ở ong cung đã ăn sung mặc sướng quen rồi, các nữ tử bồi giá thấy chỉ được phân phát cho thứ thức ăn như vậy đều không kìm được bật khóc thút thít.

Cận Tịch hít sâu một hơi, đem nhúng chiếc bánh cứng như đá vào ong sữa ngựa, nói: “Nướng nướng chịu khó ăn tạm đi vậy, bằng không để đói bụng thì không hay đâu.”

Sữa ngựa có mùi tanh chua rất hăng, không hề thơm ngọt như sữa bò mà tôi hay uống, vừa mới ngửi thử một chút đã thấy rất khó chịu rồi, làm sao mà nuốt nổi, chẳng trách các nữ tử kia lại khóc đến đỏ hoe hai mắt như vậy. Thế nhưng hai ngày qua đã phải đi đường suốt ngày đêm, ăn uống qua loa hết sức, tôi hơi cau mày, học theo Cận Tịch nhúng bánh vào sữa ngựa cho mềm bớt đi, sau đó nín thở mà ăn bánh một cách khó khăn.

Cận Tịch mỉm cười vui vẻ. “Nướng nướng đã phải chịu khổ rồi.”

Tôi cúi đầu, âm thầm nói. “Ta tự nhiên lại nhớ tới việc khi xưa Thanh từng bị giam cầm ở Hách Hách, lúc đó có lẽ đến thứ bánh thế này y cũng chẳng được ăn.” Tôi dõi mắt nhìn về phía xa, sau khi ra khỏi Nhận Minh quan, bốn phía đã chẳng còn những mảng màu xanh biếc nữa, lại đi tiếp đến bây giờ, ong tầm mắt chỉ còn lại một màu vàng vô biên vô tận, chẳng có bến bờ, khung cảnh thực là ngợp đầy vẻ hoang lương. Những làn gió không ngừng vù vù thổi tới mang theo những hạt cát rất nhỏ chui vào ong mũi, miệng người ta, vô cùng khó chịu. Tôi cầm lấy một chiếc khăn màu xanh lục quấn quanh mũi, miệng mình, thấp giọng hỏi: “Đã ra ngoài Nhận Minh quan được hơn âm dặm rồi đúng không?”

Cận Tịch hình như đang chuyên tâm vào việc xé bánh, chỉ khẽ đáp: “Dạ.” Sau đó lại ngẩng lên nhìn tôi với vẻ hết sức âu lo. “Đã đi xa như thế rồi mà nướng nướng vẫn không có cơ hội ra tay, chỉ e nếu phải đi thêm nữa thì dù nướng nướng có dẻo thủ, cũng chẳng thể nào thoát thân ở về được.”

27. Quyển 8 - Chương 27: Chương 14 - Phần 02

Tôi tiện tay cầm lấy một cành cây khô vút vào trong đồng lửa, những tiếng nổ “lốp lốp” lập tức vang lên xua bớt cái lạnh khô hanh do gió cát mang lại. Cận Tịch không kìm được lo lắng nói: “Nô tỳ thấy Ma Cách rõ ràng không phải hạng người ngu độn, nướng nướng liệu nắm chắc được mấy phần về khả năng dẻo thủ?”

Tôi khẽ lắc đầu. “Người nghĩ sao?”

Cận Tịch hơi cau mày lại, tôi cời đồng lửa cho sáng lên một chút, khẽ nói: “Ma Cách cố nhiên là tinh minh, nhưng Hoàng thượng mới thật sự là người mưu mô ghê gớm. Y đã chấp nhận để ta đi hòa thân, vậy ắt là đã tính đến khả năng ta không thể trở về. Chỉ dùng một mình Thục phi mà đổi được sự bình yên của hai châu U, Vân, có lý do gì mà không đổi chứ?”

Cận Tịch nói: “Quân Hách Hách đã bị bệnh dịch làm ảnh hưởng, căn bản chẳng còn sức để đánh chiếm hai châu U, Vân nữa rồi, bọn hán chẳng qua chỉ nói khoác vậy thôi.”

“Quả là như thế.” Tôi hờ hững nói. “Hai châu U, Vân chỉ là cái cớ mà thôi, có được phương thuốc chữa bệnh đã đủ để Hách Hách vượt qua cơn khó khăn trước mắt này rồi, huống chi mỗi năm còn có ba ngàn gánh lương thảo và mười vạn lạng bạc nữa. Có điều, nếu Ma Cách nhất quyết bám lấy hai châu U, Vân không buông, không tiếc liều mạng, Hoàng thượng chưa chắc đã chống đỡ được. Hoàng thượng cũng giống như Ma Cách, chẳng qua chỉ tìm cớ để xuống thang thôi, còn ta vừa hay chính là chiếc thang ấy.”

Cận Tịch đưa mắt liếc tôi. “Vậy Ma Cách có gì lại chọn nướng nướng như thế...”

Tôi cười, nói: “Đại Chu có bốn vị hoàng tử, trong đó Dư Ly tư chất tầm thường, Dư Bái thì tuy hiện giờ thân mẫu đắc sủng nhưng về sau thế nào còn chưa biết được, dù sao gia thế của Trình Nhất Phu nhân cũng khá kém, trong nhà chẳng có ai nổi bật. Xét về mọi mặt, Dư Hàm và Dư Nhuận đều rất có khả năng trở thành thái tử, đến khi đó ta sẽ là một quân cờ vô cùng hữu dụng trong tay Ma Cách.”

Cận Tịch càng nghe lại càng lo lắng. “Hoàng thượng ắt không chịu để bị người ta uy hiếp đâu!”

Tôi vô thức đưa tay mò mẫm gói giấy kia một chút, bên khoe môi thoáng hiện nụ cười. “Ta đã tính kỹ lưỡng thuốc mà Hoàng thượng đưa cho rồi, đủ để hạ độc giết chết hai người. Do đó, nếu Ma Cách không chết thì

ta sẽ phải tự vẫn, nếu Ma Cách chết rồi, ta mà may mắn thoát được thì thôi, nhưng nếu không thoát được thì cũng phải tự vẫn.” Tôi hồ hững đưa mắt nhìn về phía chân trời lạnh lẽo, chậm rãi nói tiếp: “Đó là thánh ý.”

Ma Cách đứng phía xa nhìn tôi nhúng bánh vào sữa ngựa ăn một cách khó khăn, bèn đi lại gần, mỉm cười nói: “Nàng trước đây là thực phi, sung sướng đã quen, bây giờ coi như phải chịu ảm ức rồi.”

Lời này của hắn rõ ràng có ý ngả ngớn, nhưng đồng thời còn mang theo mấy tia ảm áp. Tôi hơi khom người hành lễ. “Khả hân dùng trăm phương ngàn kế mang ta tới đây, lẽ nào còn sợ ta phải chịu ảm ức ư? Huống chi sau khi rời cung, ta đã chẳng coi mình là thực phi nữa rồi.”

“Nàng đúng là biết thích nghi với hoàn cảnh đấy.” Hắn vừa nói vừa huýt sáo một tiếng rất vang. “Có điều khi nói chuyện, nàng tự xưng là “ta” như thế nghe đúng là dễ chịu hơn tiếng “thần thiếp” kia nhiều.”

“Như nhau cả thôi.” Tôi đưa tay lại gần đồng lửa thêm một chút để sưởi ấm, cất giọng hồ hững. “Cầu sinh vốn chính là bản năng, do đó trên đời này làm gì có ai mà không biết thích nghi với hoàn cảnh.”

Hắn nở một nụ cười ảm áp như ánh dương giữa ngày thu. “Với tính cách thế này, nàng tuyệt đối có thể làm yên thị của ta đấy.”

Tôi đưa mắt liếc hắn. “Khả hân đúng là nói được làm được.”

Hắn nói ngắn gọn: “Nàng đã giết chết đại phi của ta.” Chính thê của Khả hân Hách Hách được gọi là đại phi, bên dưới đại phi lại có Đông trưởng yên thị và Tây trưởng yên thị. Đông trưởng yên thị là Đóa Lan Ca vốn xuất thân cao quý, lại đã sinh cho hắn mấy người con trai, hắn nói như vậy tức là muốn lập tôi làm Tây trưởng yên thị rồi.

Tôi dùng mũi bàn chân hẩy nhẹ cát vàng. “Ta căn bản không thích hợp làm đại phi của ngài, điều này ngài biết rất rõ.”

Y khẽ gật đầu, lại nhìn chằm chằm vào khuôn mặt tôi bằng ánh mắt sắc lẹm như dao. “Do đó, nàng phải làm được nhiều hơn những điều mà đại phi cần làm.”

Tôi ngoảnh mặt qua một bên vẽ vô cùng bình thản, thấy giữa không trung có một đàn chim nhạn bay qua, hót vang mấy tiếng liên đập cánh bay vào giữa tầng mây trắng muốt. Sau khi ra ngoài Nhạn Minh quan, bầu trời tuy bao la bát ngát nhưng chẳng còn vẻ xanh biếc yên bình. Một làn gió thổi tới làm chiếc khăn che mặt màu xanh đựng đưa nhẹ nhẹ, hết như mặt nước hồ Thái Dịch giữa mùa xuân. Tôi chợt nhớ tới ngày mình mới vào cung, thời tiết hôm đó đẹp biết chừng nào, một đàn chim nhạn lớn bay ngang, thế nhưng từ nay về sau, tôi có lẽ chỉ có thể trở về cố quốc qua những giấc mộng...

Và cũng từ nay, Nhuận Nhi, Hàm Nhi, Linh Tê và Lung Nguyệt đã trở thành những đứa bé không có mẹ rồi...

Hắn cười khẩy, hỏi: “Nàng sợ rồi ư?”

Tôi cười tươi nhìn hắn. “Nếu ta sợ thì đã tự vẫn ngay trước Nhạn Minh quan rồi, vậy là có thể tránh được những nỗi khổ về sau.”

Hắn cầm lấy chiếc túi da hươu để bên tay tôi, ngắt đầu uống một ngụm sữa ngựa, cất giọng sang sảng nói: “Ngay từ lúc nhìn thấy nàng trên Huy Sơn, ta đã biết nàng có thể làm nữ nhân của ta rồi!”

Cận Tịch thấy hắn như vậy thì bất giác thầm nôn nóng. Tôi lẳng lặng đón lấy chiếc túi từ trong tay hắn, đưa cho Cận Tịch. “Khả hân uống sữa ngựa làm sao được, mau kêu người đổi thành rượu sữa ngựa mang tới đây.”

Hắn dường như rất hài lòng về sự tinh tế của tôi, khóe mắt cong lại thành hình trăng khuyết. Mắt thấy Cận Tịch chuẩn bị đón lấy chiếc túi da, tôi đột ngột thu tay về, nói với một gã tùy tùng của Ma Cách ở ngay gần đó: “Người đi đi.”

Ma Cách khoát tay ngăn tôi lại. “Không cần như thế. Nàng đã theo ta tới đây rồi, ta không có lý do gì phải để phòng nàng cả.” Sau đó liền cầm lấy chiếc túi vứt cho Cận Tịch. “Đi đổi thành rượu sữa ngựa mang tới đây.”

Cận Tịch vâng lời rời đi, rất nhanh sau đó đã mang theo một túi rượu sữa ngựa về. Tôi đón lấy ngửi thử, không kìm được đưa tay che mũi. “Rượu này mạnh quá.”

Hắn cười, nói: “Nữ nhân làm sao có thể uống loại rượu mạnh thế này được, huống chi nàng còn là nữ tử Trung Nguyên!”

Tôi nghe ra cái ý khinh miệt trong lời nói của hắn, bèn không nói nhiều, nâng chiếc túi lên uống luôn. Mùi sữa xen lẫn với mùi rượu nồng nặc xộc thẳng vào trong cổ họng, cay đến nỗi làm đầu óc tôi choáng váng, cảm giác bỏng rát nhanh chóng lan tỏa đi khắp lục phủ ngũ tạng. Tôi nhất thời không kìm nén được, cứ thế ho sặc sụa không ngừng.

Y bất giác mỉm cười, đưa tay vỗ nhẹ bờ vai tôi. “Nàng uống sai cách rồi, lần đầu tiên uống rượu sữa ngựa phải nhấp từng ngụm nhỏ, chờ tới khi đã quen với vị cay và vị tanh của nó rồi mới có thể nhận ra được vị ngọt bên trong. Cứ uống như nàng thế này thì nhất định sẽ bị sặc.”

Dứt lời, y liền đưa tay tới định cầm lấy túi rượu, tôi nhất quyết giữ chặt không chịu buông, cất giọng quạu quạu: “Để ta thử lại xem.”

Nụ cười của y lại càng thêm rõ ràng, giọng nói cũng có thêm mấy phần ấm áp: “Được!”

Tôi làm bộ vô ý để túi rượu bên dưới tay áo, thềm dầm lòng lại, lén lút mở gói giấy kia ra, ngoài miệng thì vẫn cười, nói: “Ta chỉ có chút không phục thôi, huống chi sau này dù gì cũng phải uống đúng không?”

Hắn cười hà hà, nói: “Ta cứ ngỡ là nàng chỉ chịu để lộ vẻ ngoan ngoãn nghe lời ra trước mặt Thanh Hà Vương thôi cơ đấy.”

Tôi giật mình cảnh giác, lặng lẽ nhét gói giấy kia trở về chỗ cũ, thản nhiên nói: “Ta cần gì phải nghe lời y chứ? Trước đây khi ở trong cung, ta chỉ nghe lời một mình Hoàng thượng, còn sau này thì sẽ nghe lời ngài.”

Y cười tủm tỉm nhìn chằm chằm vào tôi. “Vậy sao? Nàng nghe lời Hoàng đế Đại Chu là vì quyền thế, nghe lời ta là vì tình thế, còn với Thanh Hà Vương là vì yêu thích cho nên mới nghe lời.” Trong mắt y lộ ra những tia ý vị sâu xa. “Ta từng tận mắt nhìn thấy rồi, cho nên mới có thể đưa ra sự so sánh như vậy.”

“Thế thì sao chứ?” Tôi cầm lấy một cành cây khô cào nhẹ trên nền cát. “Ta chẳng bao giờ có quyền tự lựa chọn cả.” Rồi tôi ngẩng đầu nhìn y. “Ta chỉ có thể ngoan ngoãn nghe theo sự an bài của vận mệnh thôi.”

Hắn nhìn tôi bằng ánh mắt thích thú, một lát sau mới nói: “Nếu là như thế thì ta đã chẳng cần mất công đòi Hoàng đế Đại Chu giao nàng cho ta rồi.” Hơi dừng một chút hắn lại cười, nói tiếp: “Nàng phải biết là yêu cầu hắn giao nàng ra chẳng dễ dàng hơn đoạt lấy hai châu U, Vân từ trong tay hắn bao nhiêu đâu.”

“Vậy tức là giá trị của ta tương đương với hai châu U, Vân ư?” Tôi cười phì một tiếng. “Khả hãn đề cao ta quá rồi.”

Hắn hơi nheo mắt lại. “Nếu ta không yêu cầu hắn để nàng đi hòa thân, nàng đoán xem bây giờ nàng đã chết trong hoàng cung Đại Chu theo cách như thế nào rồi?”

Tôi nhìn chằm chằm vào y, hai mắt sáng lấp lánh. “Tại sao ta lại phải chết chứ?”

“Tư tình.” Hắn nói ngắn gọn. “Nàng giờ đã rời cung, ta cũng không ngại nói cho nàng biết, có người đã nói chuyện giữa nàng và Thanh Hà Vương với Hoàng đế Đại Chu rồi.”

Lòng tôi thềm mấy động. “Trang Mãn Phu nhân?” Ngay sau đó lại nở nụ cười tươi. “Bây giờ ta bình an rời cung, Trang Mãn Phu nhân thì được như ý nguyện, Thanh Hà Vương cũng không việc gì, quả là mọi người cùng vui, tất thấy đều là nhờ Khả hãn thành toàn cho đấy.”

Hắn hơi nhếch khóe môi. “Ta chỉ muốn bảo vệ nàng thôi.”

“Có lẽ ta chẳng đáng để ngài làm vậy đâu.”

“Nàng tất nhiên có giá trị của nàng.”

Tôi thở nhẹ một hơi, cố kìm nén cơn tức giận trong lòng. “Ta xưa nay vẫn luôn cảm thấy hai chữ giá trị chỉ có thể dùng để nói về hàng hóa thôi, nếu Khả hãn cho rằng ta là một món hàng đáng để trao đổi, vậy thì ngài nhầm rồi đấy.”

“Vậy sao?” Hắc cười nhạt một tiếng, bên khóe miệng để lộ mấy tia bá khí ngạo nghễ vô song. “Đối với nam nhân mà nói, nữ nhân không chỉ là công cụ để sinh con đẻ cái, còn phải giúp ích được trong những việc khác nữa, tất nhiên, có thể khiến nam nhân ấy yêu thích thì lại càng tốt hơn. Nhưng nếu nàng có thể thỏa mãn điều kiện cuối cùng, hai điều đầu tiên ta đều có thể bỏ qua không tính tới.” Cặp mắt hắc lúc này đen lấy và sâu thẳm, phản chiếu lại khuôn mặt đã bị che kín của tôi. “Hơn nữa, ở bên Hoàng đế Đại Chu nàng đã phải chịu quá nhiều nỗi ám ức rồi, hắc không thể mang lại hạnh phúc cho nàng, còn ta thì tin rằng mình có thể.”

Tôi làm gì mà chẳng nghe ra tình ý trong lời nói của hắc, thế nhưng chỉ làm bộ như không biết, khẽ ngoảnh đầu qua một bên. “Khả hãn nói đùa rồi, Chân Hoàn không xứng đâu.”

Đúng vậy, một nữ nhân nếu yêu một nam nhân thì ngay đến những sự quan tâm dù là nhỏ nhất của y cũng có thể cảm nhận được rõ ràng, còn nếu không yêu, bất kể y có ôm mối tình sâu đậm thế nào thì cũng có thể khiến nàng ta giả câm giả điếc, làm bộ như không hay biết mà thôi.

Ma Cách thấy tôi chỉ trầm ngâm im lặng liền nói: “Nàng nghĩ rằng ta chỉ coi nàng như hàng hóa thôi ư?”

“Ngài đưa ta về Hách Hách mà chưa từng hỏi xem ta có bằng lòng hay không, đúng vậy không?”

Hắc lặng im không nói gì khiến người ta không thể nào đoán được khoảnh khắc tiếp theo sẽ là sóng gió ngợp trời hay là trời êm bể lặng. Một lát sau, hắc đột ngột rút thanh loan đao đeo bên hông ra. Hách Hách vốn thượng võ, các nam tử trong tộc đều đeo loan đao, do đó tôi chẳng quá để tâm, nhưng tới khi thanh loan đao đó được rút hẳn ra khỏi vỏ rồi, tôi không kìm được đưa mắt nhìn chăm chú, chỉ thấy chuôi đao được làm bằng ngọc hắc lân đen nhánh một màu, lưỡi đao thì mỏng như cánh ve, còn ánh lên những tia sáng màu xanh nhạt, vừa nhìn đã biết là loại bảo đao có thể chém sắt như bùn. Hắc giao thanh loan đao đó vào tay tôi, trịnh trọng nói: “Thanh Tiêu Vĩ Viên Nguyệt đao này là bảo đao trấn tộc của tộc ta, hôm nay ta đón nàng về làm yên thị, thứ này coi như là sinh lễ. Từ nay về sau nàng chính là yên thị mà Ma Cách ta yêu quý nhất.” Tôi vốn nghe tiếng Tiêu Vĩ Viên Nguyệt đao từ lâu, biết rằng loại đao này được làm bằng Mông Trì huyền thiết, hơn nữa phải rèn đủ ba trăm chín mươi chín ngày dưới ánh trăng, khi tôi luyện thì ắt phải dùng loại nước tuyết thuần khiết thu thập trong quãng thời gian cuối xuân đầu hạ, do đó cực kỳ quý báu, xưa nay vẫn luôn được người Hách Hách coi như chí bảo, chẳng dễ gì tặng cho người khác.

Tôi đưa tay lạnh lùng đón lấy, thấy từ trên lưỡi đao cong cong ánh lên những tia sáng lạnh tựa băng sương, quả nhiên là một thanh bảo đao hiếm có.

Tôi đưa tay búng nhẹ vào thân đao làm phát ra những tiếng đình đình, sau đó liền tiện tay trả đao lại cho hắc, chậm rãi nói: “Tiêu Vĩ Viên Nguyệt đao hết sức nổi danh, tiếc rằng Chân Hoàn xưa nay vốn không thích đao kiếm, chẳng biết phải làm gì với nó cả.”

Ma Cách nhìn tôi chăm chú, đang định nói gì thêm thì trong mắt chợt lộ ra mấy tia băng giá, dõi nhìn về phía xa. Tôi không biết vì cớ gì mà hắc lại tỏ ra cảnh giác như vậy, bèn nhìn theo hướng ánh mắt hắc, chỉ thấy ở phía rất xa có một làn cát bụi màu vàng nhạt bốc lên. Tôi còn chưa kịp hiểu ra là có chuyện gì thì đã thấy các binh sĩ Hách Hách đột ngột xao động, chẳng bao lâu sau đã đứng khắp chung quanh Ma Cách.

Nét cười mỉm bên khóe môi càng lúc càng rõ ràng, Ma Cách chỉ tay về phía trước, bình thản nói với tôi: “Nàng đã đánh giá bản thân mình quá thấp rồi đấy.”

Tôi ngưng thần nín thở, thấy mảng cát bụi màu vàng đó càng lúc càng tới gần, sau một hồi nhìn kĩ thì biết rằng, hóa ra có một đội nhân mã đông đảo đang kéo đến. Tôi chỉ nghe thấy những tiếng vó ngựa rầm rập vang rền, nhất thời không thể biết rõ lần này rốt cuộc có bao nhiêu người tới đây.

Lòng tôi bất giác trầm hắc xuống, chẳng lẽ đó là đội ngũ mà Huyền Lăng phái tới tiếp ứng tôi? Thế nhưng tôi còn chưa đắc thủ, cớ gì mà bọn họ lại chẳng chút kiêng dè như thế? Tôi càng nghĩ lại càng sợ hãi, chợt thấy sắc mặt Ma Cách dần trở nên âm trầm, bất giác nghĩ bụng, sắc mặt của tôi lúc này cũng chẳng khác hơn y là mấy.

Cận Tịch lặng lẽ đi tới bên cạnh tôi, cũng chẳng rõ người tới là ai, chỉ nắm chặt lấy bàn tay phải của tôi, hai bàn tay của chúng tôi hóa ra đều đã tuôn đầy mồ hôi lạnh ngắt.

28. Quyển 8 - Chương 28: Chương 15 - Phần 01

Bao phen hồn mộng được tương phùng[25]

[25] Trích Giá cô thiên - Thái tự ân cần phủng ngọc chung của Ân Kỳ Đạo. Dịch thơ: Nguyễn Thị Bích Hải. Nguyên văn Hán Việt: Kỷ hồi hồn mộng dữ quân đồng - ND.

Chờ khi đoàn người đó tới gần rồi, chỉ thấy tất cả đều mặc trang phục binh sĩ Đại Chu, người thì nhanh nhẹn cường tráng, ngựa cũng cao lớn uy phong. Mười hai kỵ sĩ đi đầu phi ngựa tới cách chúng tôi chừng hơn ba mươi bước chân thì tách sang hai bên, nhường đường cho kỵ sĩ theo sau tiến tới. Người đó mặc một bộ giáp trụ màu trắng bạc, sau lưng còn khoác áo choàng pháp phới bay khiến dáng vẻ anh tuấn lại càng tăng thêm mấy phần.

Cảm giác ấm áp không tìm được trào dâng tự đáy lòng, cuối cùng ngưng tụ lại và biến thành những giọt lệ rưng rưng trong mắt tôi.

Tôi chưa từng nghĩ rằng y sẽ tới đây như thế.

Ma Cách đưa mắt liếc tôi, đoạn nhượng mày nhìn y, nói: “Thực không ngờ các hạ lại xuất hiện ở đây vào lúc này.”

Y ngồi trên ngựa, cung tay cười, nói: “Khả hân vội vã rời khỏi Đại Chu, Thanh không kịp đưa tiễn, lại sợ sau này khó mà gặp lại, do đó mới đặc biệt tới đây.” Rồi y lại nhìn qua phía tôi. “Hoàn Nhi, nàng đưa tiễn Khả hân đã lâu rồi, nên theo ta quay về thôi.”

Binh mã xung quanh đều không có hành động gì, bốn phía chỉ có tiếng gió thổi vù vù không ngớt, thỉnh thoảng lại xen lẫn vài tiếng ngựa kêu phì phì. Tôi hơi sững ra, bao nhiêu năm nay y chưa từng gọi tôi là “Hoàn Nhi” trước mặt người ngoài như thế. Dõi mắt nhìn đi, tôi thấy bên cạnh y là A Tấn và một thiếu niên vô cùng tuấn tú, còn sau lưng họ thì chỉ có khoảng hơn ngàn người, nhìn lối ăn mặc thì đều là thân vệ trong vương phủ, chắc hẳn đều là người của phủ Thanh Hà Vương và Bình Dương Vương, không có người ngoài đi theo. Tôi thoáng yên tâm hơn một chút, thế nhưng ngay sau đó trái tim đã lại nảy lên liên hồi, một khi Huyền Lăng biết việc y xuất quan thì hậu quả sẽ như thế nào...

Lòng tôi đau đớn không thôi, Huyền Thanh ơi Huyền Thanh, muội đã phải tìm đủ mọi cách để giữ cho huynh được an toàn, huynh cố gì còn vì muội mà mạo hiểm như thế chứ?

Ma Cách hờ hững đưa mắt nhìn y. “Các hạ là thân vương của Đại Chu, hẳn cũng biết rõ tại sao nàng ta lại theo ta xuất quan.” Hơi dừng một chút, hắn nhếch khóe môi cười khẩy. “Nếu như không nở thì cũng phải là phu quân của nàng ta đến đây đòi người, các hạ định dựa vào thân phận gì để đón nàng ta về đây?”

Lời này thực là vô cùng sắc bén, tôi nghe mà lòng nhĩ đau nhói từng cơn, nhưng Huyền Thanh vẫn tỏ ra bình thản như thường. “Năm xưa gặp gỡ trên Huy Sơn cứ ngỡ Khả hân là người sáng mắt, ai ngờ hôm nay còn bắt Thanh phải nói rõ mọi điều, như thế thì còn đâu là sự anh minh của vua một nước nữa.”

Ma Cách cười khà khà, nói: “Lá gan của các hạ lớn thật, đến cả lời này mà cũng dám nói ra.”

Huyền Thanh nhíu chặt đôi mày, lộ vẻ đau xót nhìn tôi chăm chú. “Năm xưa Thanh bỏ lỡ cơ hội, không thể giữ thê tử lại bên mình, bao năm nay vẫn luôn tiếc nuối, hôm nay quyết không thể giẫm lên vết xe đổ của ngày xưa.”

Ma Cách đưa mắt nhìn lướt qua đội ngũ sau lưng Huyền Thanh, lại chỉ tay vào mấy chục vạn đại quân của mình, lộ vẻ xem thường, nói: “Các hạ cho rằng chỉ bằng vào nhóm người kia mà có thể làm nên chuyện được sao?”

Huyền Thanh mỉm cười, nói: “Không phải là dựa vào bọn họ, chỉ có một mình ta thôi.” Trong cặp mắt màu hổ phách ánh lên những tia ấm áp, y nhìn tôi rất mực dịu dàng: “Tuy thiên vạn nhân, ngộ vãng hi[26].”

[26] Đây là một câu trong sách Mạnh Tử: Công Tôn Sửu Thượng. Dịch nghĩa: Dù trước mặt là ngàn vạn người, ta cũng quyết không lùi bước. Toàn đoạn: Tự xét lại bản thân, nếu thấy mình đuối lý, dù chỉ đối

mặt với người dân áo vải tay không tác sát, ta cũng sẽ không dọa nạt. Trái lại, nếu tự xét thấy không thẹn với lòng, dù trước mặt là ngàn vạn người, ta cũng quyết không lùi bước - ND.

Ma Cách cười lạnh, nói: “Thanh Hà Vương vượt ngàn dặm xa xôi tới đây chỉ là để nói đùa với bản hân mấy câu này thôi sao?”

Huyền Thanh đưa mắt nhìn hân, cất giọng ôn hòa: “Hôm nay Thanh dám tới đây đón Hoàn Nhi về, tất nhiên không sợ Khả hân người đông thế mạnh. Nhưng Khả hân là vua một nước, dù có dùng đại quân áp trận thì Thanh cũng không dám nói nhiều.”

Ma Cách nghe thế thì tức giận, khẽ “hừ” một tiếng, trong giọng nói thấp thoáng lộ ra mấy tia sắc bén: “Các hạ không cần nói khích làm gì, bản hân vốn chẳng thêm lấy đông hiếp ít!” Hân ngẩng cao đầu, ngạo nghễ nói. “Người Hách Hách có quy củ là nếu vì nữ nhân mà nảy sinh tranh chấp, vậy thì đó là chuyện riêng của hai nam nhân.”

Huyền Thanh tung người nhảy xuống ngựa, cất giọng cung kính: “Tuy Khả hân đã từng dùng Thập Hương Nhuyễn Cân tán để bắt Thanh, nhưng chỉ bằng câu nói này cũng đủ chứng tỏ rằng Khả hân là người quang minh lỗi lạc.”

Ma Cách bắt giắc bật cười. “Đó là việc nước, mấy thứ thủ đoạn như thế ta chẳng thêm dùng vào việc hôm nay.”

Một gã tùy tùng sau lưng Ma Cách nghe y nói vậy thì không kìm được cau mày đi lên phía trước, nói mấy câu gì đó. Ma Cách nghe xong thì nhú mày, xua tay nói: “Không cần các người lo.” Rồi hân thu ý cười, nói với Huyền Thanh: “Người muốn mang nàng ta đi, vậy thì phải hỏi thanh Tiêu Vĩ Viên Nguyệt đào trong tay ta trước đã!”

Huyền Thanh khẽ nở nụ cười. “Tiêu Vĩ Viên Nguyệt đào đúng là rất nổi danh, tiếc rằng trong mắt Huyền Thanh ta thì chẳng khác nào một khối sắt rỉ. Bảo đào lợi khí tuy sắc bén nhưng lẽ nào có thể so được với sự cứng rắn của lòng người ư?”

Mấy lời này của y không ngờ lại gần giống với những lời mà tôi đã nói với Ma Cách vừa rồi, lòng tôi bất giác mềm đi, chăm chú nhìn y mà mỉm cười không nói gì. Y nhìn lại tôi, nở một nụ cười dịu dàng rất mực.

Lòng tôi lúc này ngập tràn một thứ cảm giác vô cùng thư thái, hóa ra tôi và y thật sự tâm tư tương thông, chỉ cần chúng tôi có thể ở bên nhau, dù phải sa thân vào tuyệt cảnh thì cũng đâu có xá gì. Sau khi suy nghĩ như vậy, tôi bất giác nhủ thầm, trên thế gian này, dù là việc gì cũng không thể khiến tôi sợ hãi nữa, chỉ cần có y ở bên là đã đủ rồi.

Tôi chậm rãi bước tới bên cạnh y, đưa tay cởi khăn che mặt, cười tươi, nói: “Thanh đào đó sắc lắm, huynh phải cẩn thận đấy!”

Y cũng khẽ mỉm cười. “Được, ta còn phải đưa nàng rời khỏi đây nữa mà.”

Ma Cách đứng một mình trước mặt mọi người, thấy tôi và y tươi cười trò chuyện với nhau như thế thì đặt tay lên cán đao, nói với Huyền Thanh: “Bản hân khuyên các hạ một câu này, ngay cả Hoàng đế Đại Chu cũng đã đồng ý để Chân Hoàn làm yên thị của ta, đây là chuyện mà không ai thay đổi được, các hạ chỉ là một vương gia nhàn tản, kỳ thực không nên nhúng tay vào vũng nước đục này làm gì.”

Huyền Thanh tuy trả lời y nhưng ánh mắt lại dừng trên người tôi. “Hôm nay chỉ cần Huyền Thanh ta còn một hơi thở thì quyết sẽ không để mất Hoàn Nhi lần nữa. Trong cuộc chiến lần này, ta có lẽ không địch lại Khả hân, nhưng nếu như sợ hãi thì chẳng xứng là nam nhi!” Những lời này của y hết sức lỗi lạc, lại xen giữa tiếng gió cát vù vù, vẻ oai phong凛冽 càng tăng thêm bội phần.

Kể đó, y kéo tôi ra sau lưng, khẽ nói: “Nàng yên tâm, có ta ở đây rồi.”

Tôi khẽ gật đầu, lẳng lặng nắm chặt lấy bàn tay y, chợt lại nhìn thấy trên vai áo y có một vết rách nhỏ, chắc hẳn là do cưỡi ngựa vội quá mà ra, nhưng y dù đã rách áo rồi mà vẫn chẳng hề hay biết. Tôi rút một cây trâm nhỏ dài từ trên búi tóc xuống, lại rút từ trên vạt váy ra một sợi chỉ mà buộc vào đầu cây trâm, khẽ đó dịu dàng nói: “Áo của huynh rách rồi kìa, để muội vá áo cho huynh trước đã.”

Y nói: “Được, đã lâu lắm rồi nàng không vá áo cho ta.”

Tôi hơi khom người nói với Ma Cách: “Phiền Khả hân đợi một lát.”

Ma Cách gật đầu đồng ý. Bốn phía xung quanh là thiên quân vạn mã cùng gió cát rít gào, thỉnh thoảng lại có mấy tiếng ngựa hí vang, bầu không khí thực là hoang lương khôn tả.

Tôi vừa cúi đầu vá áo vừa khẽ nói: “Trong trận chiến với Ma Cách lần này, dù huynh có thắng được hãn thì đám binh mã sau lưng hãn cũng chẳng chịu khoan tay đứng nhìn, ắt sẽ xông ra để giữ thể diện cho hãn.”

Y dùng sức nắm chặt lấy bàn tay tôi, cất giọng nhẹ nhàng: “Ta tự biết là khó sống nổi, nhưng thực lòng không muốn để nàng cùng hãn tới vùng đại mạc. Hoàng huynh có thể không để tâm tới nàng, ta thì không thể.” Y vừa nói vừa nhìn tôi chăm chú. “Ta đã từng trở mặt nhìn nàng rồi xa ta một lần, lần này dù thế nào cũng phải làm chút gì đó cho nàng mới được. Vậy nên bất kể kết quả ra sao ta cũng mong nàng có thể sống tiếp, cho dù không có ta ở bên.”

Rốt cuộc đã vá áo xong, tôi cúi đầu cắn đứt sợi chỉ, nhanh chóng lau đi giọt lệ vừa rỉ ra bên khóe mắt, ngẩng đầu lên mỉm cười nhìn y, nói chậm rãi từng chữ một: “Mới hay thắt nút áo, chẳng bằng thắt nút lòng[27]. Hôm nay nếu huynh chết ở đây, muội tuyệt đối sẽ chẳng sống tiếp một mình.”

[27] Trích Kết ái của Mạnh Giao. Nguyên văn Hán Việt: Thủy tri kết y thường, bất như kết tâm tràng - ND.

Giữa vùng hoang mạc trống trải, một con nhạn lạc bầy lao qua giữa không trung, vừa bay vừa hót lên một tiếng mang vẻ bi thương tội độ.

Nhưng lòng tôi lúc này lại hết sức vui mừng.

Y đưa tay vuốt ve bờ má tôi, bên khóe mắt thấp thoáng ánh lệ, nhưng miệng thì lại khẽ mỉm cười. “Đồ ngốc.”

Tôi cũng cười, nước mắt chợt lã chã tuôn rơi làm ướt thấm bờ vai y. “Có huynh mới là đồ ngốc ấy.”

Huyền Thanh xoa nhẹ vết vá trên vai áo một chút, khẽ ngẩng đầu lên nhìn Ma Cách: “Mời Khả hân.”

Ma Cách thoáng ngẩn người ra trong khoảnh khắc, rất nhanh sau đó đã ngẩng đầu lên, ánh mắt lạnh lùng nhìn lướt qua khuôn mặt tôi và y. Cuối cùng hãn chợt vút thanh Tiêu Vĩ Viên Nguyệt đao trong tay xuống đất, ngẩng đầu hú dài một tiếng, cất giọng buồn bực: “Thôi bỏ đi, các hạ quả thực yêu nàng ta hơn ta.” Rồi hãn ngoảnh đầu qua nhìn tôi chăm chú, trầm giọng nói: “Dù nàng không nói thì ta cũng biết, nàng hãn cũng yêu y giống như y yêu nàng.”

Huyền Thanh khẽ mỉm cười, quay lại nhìn tôi bằng ánh mắt chứa chan tình cảm, đoạn nói với Ma Cách: “Khả hân nói không sai, trong lòng ta chỉ có nàng ấy, trong lòng nàng ấy cũng chỉ có ta. Xin đa tạ Khả hân.”

Ma Cách mặt mày lạnh tanh, nói: “Gã Hoàng đế kia đúng là thua kém người nhiều. Có điều bây giờ mọi người ở Hách Hách đều biết ta sắp cưới một nữ tử thân phận tôn quý làm Yên thị, bây giờ người lại muốn mang nàng ta đi, nếu ta cứ để yên như thế thì ắt sẽ bị mọi người trong tộc chê cười.”

Huyền Thanh nghe thấy lời này thì hai bờ vai hơi chấn động, thoáng lộ vẻ trù trừ. Tôi thấy phản ứng của y như thế thì không khỏi có chút nghi hoặc, nhưng lại chỉ thấy y lặng im không nói gì.

Lời của Ma Cách nhanh chóng tan đi trong gió, xung quanh chỉ còn lại tiếng gió cát rít gào. Chợt một giọng nói vừa nhu mì vừa trong trẻo vang lên giữa không trung: “Vậy ta sẽ đi theo ngài.”

Giọng nói ấy quen thuộc biết bao nhiêu, tôi vừa nghe xong liền không kìm được biến hãn sắc mặt, lập tức ngoảnh đầu nhìn qua, thấy người đó không phải Ngọc Diêu thì còn là ai nữa. Vừa rồi tôi tập trung hết mọi sự chú ý lên người Huyền Thanh nên không phát hiện ra Ngọc Diêu cũng vận nam trang mà đi theo trong đội ngũ tùy tùng, lúc này lập tức kéo tay muội ấy, nôn nóng nói: “Ngọc Diêu, sao muội lại tới đây?” Rồi tôi lại ngoảnh đầu qua nhìn Huyền Thanh, thoáng lộ vẻ giận dữ: “Ngọc Diêu không hiểu chuyện thì cũng đành, nhưng sao huynh lại để muội ấy đi theo tới đây?”

Ngọc Diêu bình tĩnh nói: “Tỷ tỷ, tỷ đừng trách tỷ phụ, là muội nhất quyết đòi đi theo huynh ấy.”

Tôi thầm nôn nóng, bèn khẽ quát: “Muội mau về đi! Ta tự sẽ có cách khác để quay về!”

“Cách khác?” Ngọc Diêu khẽ mỉm cười, nói. “Khi tới Thượng Kinh thì sông Vị Nam đột nhiên có lũ, rất nhiều người đã bị chặn lại bên bờ sông, tỳ phu đã phải liều mạng dẫn người vượt sông để tới đây cứu tỳ. Nhìn thấy cảnh ấy, muội thân là muội muội ruột thịt của tỳ thực là hổ thẹn vô cùng.” Hai mắt Ngọc Diêu xưa nay vẫn luôn âm trầm, thế nhưng lúc này thì lại sáng bừng rực rỡ, tựa như có một ngọn lửa đang cháy hừng hực bên trong. “Tỳ tỳ, muội biết hồi ở trong cung tỳ đã phải sống một cuộc sống như thế nào, Hoàng thượng có thể bán đứng tỳ một lần thì sẽ có thể bán đứng tỳ lần thứ hai, lần thứ ba, tỳ không thể quay về bên một con người như thế được.” Muội ấy ngoảnh đầu qua nhìn Huyền Thanh. “Thời gian qua muội đã thấy rất rõ ràng, người tỳ phu thật sự thích không phải Ngọc Ẩn mà là tỳ. Muội không biết có gì huynh ấy lại thành thân với Ngọc Ẩn, nhưng huynh ấy hiển nhiên là một con người tình sâu nghĩa nặng nên mới chịu tới đây để đón tỳ về như thế. Chi bằng tỳ hãy... theo huynh ấy tới nơi chân trời góc bể mà vui vầy bên nhau, đừng tiếp tục sống vì người khác nữa.”

Ngọc Diêu xưa nay vốn tính ôn hòa trầm lặng, rất ít khi nói ra những lời quyết liệt thế này, hai bờ má dần trở nên ửng đỏ tựa như hai bông hoa mận đang nở rộ. “Tỳ tỳ, trước đây dù muội có sai nhưng cũng coi như đã sống vì bản thân một lần. Có điều muội đã làm mọi người bị liên lụy nhiều quá, tỳ hãy để muội có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, như thế thì lòng muội mới dễ chịu hơn một chút.”

Tôi nắm chặt lấy bàn tay Ngọc Diêu, nôn nóng nói: “Muội hãy còn trẻ, chuyện Quân Khê lần trước mọi người không hề trách muội, cũng không cần muội phải sửa chữa lỗi lầm gì cả. Muội chớ nên nhất thời hồ đồ, nếu muội cứ thế này mà đến Hách Hách thì chẳng khác nào tự tay hủy hoại cuộc đời hạnh phúc của chính bản thân mình đấy!”

Ngọc Diêu hơi nhếch khóe môi để lộ một nụ cười gươngmê lương. “Tỳ tỳ, muội còn có cái gọi là hạnh phúc nữa sao? Lòng muội giờ đã như tro tàn nguội lạnh, ngày ngày chỉ ở trong nhà gỗ mỗ tụng kinh, xin tỳ hãy cho muội một cơ hội sửa chữa lỗi lầm, chỉ như vậy muội mới có thể yên lòng sống tiếp được.” Rồi muội ấy cắn chặt môi. “Huống chi sau khi tới đây, muội căn bản chưa từng nghĩ tới việc quay về!”

Tôi trầm chấn động, trong số các tỳ muội trong nhà, Ngọc Diêu vốn là người nhu nhược nhất, không ngờ cũng có lúc quật cường thế này, quả không thẹn là muội muội của tôi.

Ngọc Diêu khẽ nở nụ cười, đẩy tay tôi ra, đột ngột gỡ búi tóc ra để mái tóc mây xỏa xuống. Muội ấy đi thẳng tới trước mặt Ma Cách rồi khom người hành lễ, cất giọng bình tĩnh nói: “Khả hân biết rõ là tỳ tỳ còn có con cái ở nhà, dù gì cũng khó mà yên tâm được. So với việc gây khó dễ cho tỳ tỳ, chi bằng Khả hân hãy đưa ta về Hách Hách!”

Ma Cách nhìn Ngọc Diêu vẻ đầy hứng thú, cười nói: “Nàng muốn đi thì ta sẽ đưa nàng đi sao? Nàng có biết ta đã phải tốn mất bao nhiêu công sức mới đưa được tỳ tỳ của nàng tới đây không? Nàng dựa vào cái gì mà so sánh với tỳ tỳ của nàng?”

Ngọc Diêu không hề giận dữ, chỉ nở một nụ cười mỉm tựa như ánh trăng xuân dịu dịu. “Ngọc Diêu đúng là không thể so sánh với tỳ tỳ, nhưng Khả hân chỉ nói với mọi người trong nước là sắp cưới một nữ tử tôn quý làm yên thị chứ không hề nói rõ nữ tử đó là Thục phi của Đại Chu, qua đó đủ thấy Khả hân cũng sợ bị mang tiếng cướp đoạt thê tử của người khác. Tỳ tỳ của ta cố nhiên là thục phi của Đại Chu, thân phận tột cùng tôn quý, nhưng Ngọc Diêu ta dù gì cũng là muội muội của Thục phi và Ẩn phi, tỳ tỳ của Bình Dương Vương phi, tiểu cô[28] của Thừa Ý Quận chúa, tiểu di[29] của thân vương Đại Chu, còn là di mẫu của mấy vị Công chúa và Hoàng tử, nếu xét về thân phận, Ngọc Diêu chưa chắc đã thua kém tỳ tỳ bao nhiêu, hơn nữa còn không khiến Khả hân bị người ta dị nghị điều gì.” Một làn gió thổi tới làm mái tóc Ngọc Diêu tung bay nhẹ nhẹ, vẻ thanh tú theo đó mà tăng thêm mấy phần. Chỉ nghe muội ấy nói tiếp bằng giọng trong trẻo như châu rơi đĩa ngọc, hết sức động lòng người: “Kỳ thực, Khả hân nhất quyết đòi cưới tỳ tỳ của ta là hành động không sáng suốt chút nào. Tỳ tỳ đã lớn tuổi, Ngọc Diêu thì còn trẻ, bỏ nhỏ chọn lớn là thứ nhất; tỳ tỳ đã lấy chồng, Ngọc Diêu thì chưa xuất giá, bỏ khuê nữ mà chọn gái nạ đồng, phá hoại gia đình của người ta, ấy là thứ hai; tỳ tỳ vương bận vì con cái, Khả hân dù có đưa được con người tỳ tỳ về thì cũng chẳng thể giành được trái tim của tỳ tỳ, phí hết tâm tư mà cuối cùng chẳng được gì, ấy là thứ ba; mà điều quan trọng nhất là Hoàng thượng tuy đồng ý tặng tỳ tỳ cho Khả hân, thế nhưng thù đoạt vợ không đội trời chung, bây giờ Hoàng thượng tuy không nói gì nhưng sau này Hoàng thượng cũng được, thái tử cũng được, một khi nghĩ tới mối thù này, Khả hân cho rằng Hách Hách còn có thể sống yên ở vùng đại mạc được sao? Huống chi vua nhục thì tôi cũng nhục, đến lúc đó vua tôi Đại Chu một lòng muốn diệt Hách Hách, Khả

hắn cho rằng kết quả sẽ thế nào?” Rồi muội ấy lại chỉ ngón tay thon dài về phía Huyền Thanh mà nói tiếp: “Lục Vương gia vốn là vị thân vương tính tình ôn hòa nhất, thế mà bây giờ cũng đích thân đuổi theo tới đây để đưa tỷ tỷ về, Khả hân là người thông minh, tất nhiên không cần Ngọc Diêu phải nói nhiều thêm nữa.”

[28] Em chồng - ND.

[29] Em vợ - ND.

Ma Cách nhìn chăm chăm vào Ngọc Diêu, cười khẩy, nói: “Nàng đúng là rất biết nói chuyện đấy!”

Ngọc Diêu ửng hồng hai má, rớt cuộc đã để lộ mấy tia thẹn thùng. “Ngọc Diêu chỉ nói sự thực mà thôi.”

Ma Cách cất giọng hững hờ: “Nàng không đẹp bằng tỷ tỷ của nàng.” Lời này vừa mới nói ra, ngay đến đám cận vệ bên cạnh Ma Cách cũng không kìm được cười vang thành tiếng, xem ra không hề để Ngọc Diêu vào trong mắt.

Khuôn mặt Ngọc Diêu càng lúc lại càng ửng đỏ, chùng như có thể rỉ ra máu, thực là kiều diễm vô cùng. Một lát sau muội ấy mới chậm rãi ngẩng đầu, cặp mắt đen láy nhìn Ma Cách chăm chú. “Ngọc Diêu tự biết là dung mạo của mình không thể so sánh với tỷ tỷ, nhưng Khả hân là bậc minh quân sáng suốt, hẳn biết rõ cưới vợ là cưới ở cái đức, hơn nữa Khả hân cưới vợ không chỉ là việc nhà mà còn là việc nước, há có thể chỉ nhìn vào dung mạo mà không xét tới những mặt khác được.”

Ma Cách hơi sững ra, sau đó liền cất tiếng cười vang. “Hay lắm, nàng chỉ là một tiểu nữ tử mà không ngờ cũng có được bụng dạ cùng những sự kiến giải như thế này!”

Nghe thấy những lời này, tôi không khỏi thầm chua xót, hồi thơ bé, tâm tư Ngọc Diêu đơn thuần tựa như dòng nước vậy, có thể nói ra những lời thế này đại để là vì phen thương tâm quá độ kia mà ra. Phàm là nữ tử, chỉ khi nào trái tim đã bị tổn thương triệt để rồi thì mới hiểu được rằng thế nào là thói đời ảm lạnh, tâm tư cũng từ đó mà sáng suốt hơn nhiều.

Nụ cười bên khóe môi Ngọc Diêu dần trở nên hờ hững như một đám mây mỏng manh, chỉ cần gió thổi là tan. “Đa tạ Khả hân khen ngợi.”

Ma Cách xua tay, nói: “Nhưng chỉ dựa vào một mình nàng thì vẫn chưa đủ để bản hân thả cho nàng ta đi.”

Ngọc Diêu dường như đã đoán trước được là hắn sẽ còn nói ra những lời như vậy, bèn quay qua khẽ gọi Huyền Thanh một tiếng “tỷ phu”, kế đó đi lại gần Huyền Thanh, giọng nói tuy nhẹ nhàng nhưng mỗi chữ đều rành rọt: “Tỷ phu, muội biết là khi muội yêu cầu huynh đưa muội theo, lòng huynh khó chịu vô cùng, nhưng sự đời là thế, có lúc không thể không đưa ra lựa chọn, hơn nữa vì tỷ tỷ muội mà sẵn lòng hy sinh bản thân.” Hơi dừng một chút, muội ấy nghẹn ngào nói tiếp bằng giọng chan chứa nỗi mừng vui. “Hôm nay muội gọi huynh là “tỷ phu” như thế không phải vì Ngọc Ẩn, mà là vì tỷ tỷ. Có rất nhiều chuyện muội tới bây giờ mới biết... Tỷ phu, tỷ tỷ bây giờ đã không thể về cung được nữa, huynh thì đã xuất quan muốn trở về cũng rất khó khăn. May mà Ngọc Ẩn và tiểu vương tử đều đang ở trong phủ của tiểu muội, có tiểu muội ở đó chắc Hoàng thượng sẽ không gây khó dễ gì cho bọn họ đâu. Huynh hãy đưa tỷ tỷ cao chạy xa bay, càng xa càng tốt, muội giờ đã không thể hạnh phúc nữa rồi, nhưng mong tỷ phu và tỷ tỷ có thể mãi mãi hạnh phúc bên nhau.” Giọng của muội ấy nhỏ dần. “Còn có đơn thuốc kia nữa...”

Nơi đáy mắt Huyền Thanh thấp thoáng vẻ không đành lòng, nhưng thấy Ngọc Diêu đã trình trọng dặn dò như vậy thì cũng chỉ đành nói: “Muội yên tâm.” Ngọc Diêu cười tươi vui vẻ, cầm lấy một tờ giấy mỏng manh từ trong tay Huyền Thanh, kế đó xoay người lại nói với Ma Cách: “Tiểu nữ tự biết mình vô dụng, chỉ có chút hiểu biết về y thuật, do đó đặc biệt tìm tới đây một đơn thuốc có thể chữa được bệnh dịch, mong là có thể giúp ích cho Khả hân.”

29. Quyển 8 - Chương 29: Chương 15 - Phần 02

Trong mắt Ma Cách thoáng qua một tia sắc lạnh, rất nhanh sau đó đã cười, nói: “Lẽ nào nàng không biết Hoàng đế Đại Chu đã đưa cho ta đơn thuốc chữa trị bệnh dịch, bằng không ta có gì lại chịu lui binh chứ?”

Ngọc Diêu khẽ “ồ” lên một tiếng, chậm rãi nói: “Hoàng thượng là vua một nước, nhất ngôn cửu đỉnh, nói đơn thuốc đó chữa được bệnh dịch thì ắt là có thể chữa được. Khả hân cũng là bậc kiêu hùng, nhất định đã thử qua rồi thì mới chịu lui binh. Nhưng Ngọc Diêu còn có chuyện này muốn hỏi, không biết những người bị mắc bệnh dịch sau khi được chữa khỏi có phải là tay chân vẫn mềm nhũn, toàn thân vô lực không? Khả hân có lẽ cho rằng bọn họ mắc bệnh lâu ngày nên thể lực suy giảm, nhưng rất nhiều thị nữ trong cung sau khi được chữa trị chừng bảy, tám ngày thì sức khỏe đã khôi phục lại như cũ rồi, lẽ nào các binh sĩ dũng mãnh của Khả hân lại thua cả mấy nữ tử yếu ớt ư?”

Ngọc Diêu cứ nói ra một câu thì đôi mày của Ma Cách lại nhíu chặt thêm một phần, tới khi câu cuối cùng được nói ra, Ma Cách nắm chặt hai tay, bùm bùm nổi giận. “Ta sớm đã biết là Hoàng đế Đại Chu quỷ kế đa đoan, ắt sẽ không dễ nói chuyện như thế mà!”

“Phải rồi, Hoàng thượng đâu có nuốt lời, đơn thuốc đó đúng là có thể chữa được bệnh dịch, dù rằng được tính có hơi bá đạo, Khả hân muốn nói là y quỷ kế đa đoan, lòng dạ hẹp hòi cũng không sao. Hôm nay, ngay đến cả nữ nhân của mình y cũng có thể bán đứng, ngày sau liệu sẽ làm ra những chuyện gì thực khó có ai biết được!” Ngọc Diêu nói bằng giọng hết sức nhẹ nhàng, thế nhưng người nghe không ai là không rung mình sợ hãi. Tôi và Huyền Thanh đưa mắt nhìn nhau, biết rõ là với tính cách của Huyền Lăng thì ắt có thể làm ra chuyện như vậy. Ngọc Diêu phẩy nhẹ đơn thuốc trong tay. “Ngọc Diêu không có sở trường gì khác, vậy nên mới phải dùng đủ trăm phương ngàn kế để tìm đơn thuốc này tới đây, nó có thể chữa được bệnh dịch mà không gây tổn hại tới thân thể của người bệnh.”

Ma Cách đưa tay đón lấy đơn thuốc, cười lạnh, nói: “Trên này chỉ có tên các loại thuốc, làm sao cứu được con dân Hách Hách ta? Mà ta dựa vào cái gì để tin nàng chứ?”

Ngọc Diêu cung kính khom người hành lễ. “Tên các loại thuốc đã ở trên đó, còn về phân lượng cùng cách sắc thuốc thì nằm trong tay Ngọc Diêu. Khả hân có thể đưa Ngọc Diêu về, nếu đơn thuốc vô dụng thì cùng lắm là các tướng sĩ của Khả hân vẫn y nguyên như cũ, còn nếu hữu dụng thì sẽ giúp binh lực của Khả hân lập tức mạnh lên, việc này thực là có trăm cái lợi mà không có cái hại nào. Khả hân là người thông minh, chắc cũng rõ là nếu Ngọc Diêu nói hết tất thấy với Khả hân ngay bây giờ thì tỷ tỷ chưa chắc đã đi được.”

Ma Cách suy nghĩ một chút rồi vỗ tay, cười nói: “Hay! Hay! Tâm tư cùng tính cách thế này thực là giống với tỷ tỷ của nàng, bản hân không còn gì để nói nữa.” Rồi hân nhìn tôi chăm chú. “Nàng đi theo y đi!” Ngay sau đó lại ra lệnh cho gã cận vệ kề bên. “Đỡ Tây trưởng Yên thị lên xe!”

Gã cận vệ đó đi tới bên cạnh Ngọc Diêu, nói: “Mời Yên thị lên xe!” Ngọc Diêu đẩy tay hân ra, tự mình trèo lên xe, sau đó liền ngoảnh đầu nhìn tôi, nở nụ cười tươi tắn. “Tỷ tỷ bảo trọng, Ngọc Diêu đi đây!”

Tôi thâm đau xót trong lòng, đi tới nắm chặt lấy bàn tay muội ấy, hai hàng lệ nóng bắt giác tuôn trào. “Ngọc Diêu...”

Tấm thân mỏng manh của Ngọc Diêu lúc này thật giống một bông hoa thuần khiết giữa làn gió cát, giọng nói cũng thoáng vẻ nghẹn ngào: “Tỷ tỷ, muội làm vậy chỉ vì mong mình được thanh thản hơn thôi, không phải là vì tỷ, cho nên tỷ đừng thương tâm.” Hơi dừng một chút, muội ấy lại nói tiếp: “Tỷ tỷ, muội đã sống vì bản thân rồi, tỷ cũng sẽ sống vì bản thân một lần đúng không?”

Xe ngựa chậm rãi tiến đi, cánh tay gầy guộc của Ngọc Diêu dần tuột ra khỏi tay tôi, không thể nào níu giữ. Giữa làn cát bụi mịt mù, bóng dáng gầy yếu của Ngọc Diêu dần dần bị che khuất, phía đằng xa chỉ còn lại một mảnh tịch dương như máu nhuộm đỏ cả nơi chân trời.

Màn đêm như một bức rèm nhung nhẹ nhàng buông xuống, những vì sao sáng lấp lánh đầy trời, thoạt nhìn tưởng như ở rất gần nhưng khi đưa tay ra lại không cách nào với tới được.

Tôi và y cười chung một ngựa, để mặc cho con ngựa chậm rãi bước về phía trước.

Y ngồi ngay sau lưng tôi, ôm tôi trong lòng, không rời nửa bước. Sa mạc mênh mang dường như chẳng có điểm tận cùng, đủ cho chúng tôi mãi mãi ở bên nhau.

Tôi tựa đầu vào bờ vai y, khẽ hỏi: “Chúng ta còn phải đi bao lâu nữa?”

Giọng nói trầm ấm của y nhẹ nhàng vang lên bên tai tôi: “Nàng thích là được rồi.” Đôi tay y dùng sức thêm một chút, ôm chặt tôi vào lòng, nghe giọng chẳng khác nào nói mê: “Hoàn Nhi, ta chưa từng nghĩ là mình còn có ngày này, mất rồi lại được.”

Tôi hơi cúi đầu, chợt ngửi thấy mùi hoa đỗ nhuộc quen thuộc trên người y.

Trong khoảnh khắc ấy, tôi thật sự cảm thấy chuyện cũ đều có thể buông bỏ hết, chỉ cần có thể mãi mãi ở trong lòng y thế này là tốt rồi.

Tôi dịu dàng cười, nói: “Nếu thật sự có thứ gì đó vĩnh viễn bất biến, muội tin rằng đó chính là mùi hoa đỗ nhuộc trên người huynh.”

“Người trong núi chừ, như đỗ nhuộc thơm[30].” Y cất giọng ấm áp như làn gió mùa xuân. “Tranh cất rồi sẽ phai màu, ta cũng sẽ có ngày già đi, thậm chí tâm ý với nàng cũng có thể thay đổi, nhưng những bông hoa đỗ nhuộc kia sẽ mãi được đặt bên bức tranh cất của nàng, vĩnh viễn không bao giờ thay đổi.”

[30] Xem chú thích chương 27 tập 4 - ND.

Đôi hàng lông mày của tôi hơi máy động, y lập tức phát hiện ra, bèn đưa tay tới giúp tôi day trán. “Không được cau mày, Hoàn Nhi, ta vốn không muốn nói với nàng những lời buồn nôn như thế, nhưng để có cơ hội này ta đã phải chờ đợi rất nhiều năm rồi, do đó ta muốn nàng nhớ lấy, tâm ý của ta với nàng chưa bao giờ phai nhạt, hơn nữa còn ngày càng sâu đậm, cho dù là khi nàng ở bên hoàng huynh còn bên cạnh ta có Ngọc Ẩn.”

Y tỉ mỉ vào bên má tôi, những cọng râu lún phún mới mọc cà nhẹ làm tôi hơi ngứa ngáy, thế nhưng tôi lại không dám động đây, chỉ nhẹ nhàng cất tiếng: “Muội biết.” Rồi tôi đưa tay lấy chiếc túi gấm kia từ trong vạt áo trước ngực y ra, bất giác mỉm cười. “Đã bao nhiêu năm rồi mà huynh vẫn còn mang nó bên mình, đúng là ngốc quá.”

Y ghé sát đến bên tai tôi, khẽ nói: “Đúng thế, vậy mà nàng lại không chê ta ngốc nghếch.”

Tôi không kìm được bật cười, đưa tay cào nhẹ một cái lên má y. “Huynh có biết thẹn không thế?”

Vầng trăng dịu dịu soi sáng trên cao, ngay đến đường chân trời phía xa cũng bị phủ lên một lớp ánh sáng bạc mờ mờ, hết như sông Ngân treo ngược liền thành một dải. Vì thời gian đã qua lâu, chiếc túi bị ngón tay sờ nhiều quá nên mòn đi không ít, thậm chí bên trên còn có cả vết vá. Tôi dịu dàng hỏi: “Là huynh tự vá nó lại hay sao thế?”

Ánh mắt thoáng ảm đạm đi một chút, nhưng y vẫn cười, nói: “Là Ngọc Ẩn vá đấy. Ta vẫn luôn cảm thấy nghi hoặc, không biết tại sao hôm đó bức tranh cất lại đột ngột rơi ra, về sau mới phát hiện hóa ra chiếc túi đã bị rách. Ngọc Ẩn biết ta không muốn thay cái mới, về sau liền giúp ta vá nó lại.”

Tôi vừa nghe thấy hai chữ “Ngọc Ẩn” liền lập tức nhớ lại tình cảnh hôm đó, không muốn nói nhiều thêm, bèn cẩn thận nhét chiếc túi gấm về chỗ cũ.

Y thấy tôi im lặng thì nắm lấy bàn tay tôi, hỏi: “Sao vậy?”

Tôi không trả lời mà hỏi ngược lại: “Khi huynh đi, Ngọc Ẩn có biết không?”

Y khẽ gật đầu. “Chắc là có biết. Lúc ta kêu Ngọc Nhiêu tới đón nàng ấy qua phủ Bình Dương Vương thì nàng ấy đã có chút lo lắng rồi, còn từng lựa lời khuyên ta nữa.”

“Huynh cũng phải suy nghĩ cho muội ấy và Dư Triệt nữa.”

Gió mang lời của y tới bên tai tôi. “Ta không biết hoàng huynh để nàng đi hòa thân như thế liệu có còn dự tính gì khác hay không, nhưng ta không thể không đề phòng vạn nhất được. Lỡ như nàng không thể trở về, lỡ như nàng cả đời phải ở lại Hách Hách, lỡ như khi có chiến tranh, người Hách Hách lại mang nàng ra để uy hiếp Đại Chu... Hoàn Nhi, lần này ta nhất định phải đưa nàng đi!”

Tự nơi đáy lòng tôi trào dâng cảm giác ngọt ngào vô hạn, thế nhưng trong sự ngọt ngào lại xen lẫn mấy tia chua xót.

“Chúng ta có thể đi đâu được đây?”

“Thiên hạ này rộng lớn như thế, dù gì cũng có chỗ dung thân cho chúng ta thôi.” Y hôn nhẹ bờ môi bằng giá lên chỗ tóc mai tôi. “Bất kể là vì nguyên nhân gì đi nữa thì hoàng huynh cũng đã ép nàng đi hòa thân rồi, ta thực không dám để nàng trở lại bên cạnh y. Dù y muốn gì ta cũng có thể không tranh giành với y, duy có nàng là không được.” Hơi dừng một chút, y cất giọng mang theo nỗi niềm cảm khái vô hạn. “Hãy cứ coi như đây là lần duy nhất ta tranh giành một thứ gì đó với y đi. Ta sẽ nói với hoàng huynh là ta không đuổi kịp, lại nghe nói nàng ám sát Ma Cách không thành, giờ đã trốn đi không rõ tung tích. Chờ sau khi sự việc lắng xuống, ta sẽ an bài ổn thỏa tất thấy rồi đi tìm nàng.”

Giữa tiếng vó ngựa lộp cộp, tôi lẩm bẩm nói: “Thiên hạ này đúng là rộng lớn, nhưng thật sự có chỗ dung thân cho chúng ta ư?”

Tôi ngẩn ngơ đưa mắt nhìn đi, thấy nơi này hóa ra đã là điểm tận cùng của hoang mạc rồi, phía trước còn thấp thoáng có ánh đèn chiếu ra từ trong dịch trạm. Tôi không kìm được ngoảnh đầu lại nhìn, thấy trong tầm mắt chỉ có duy nhất một gốc hồ dương đang nhẹ nhàng đung đưa trong gió cát, ngoài ra là một mảnh mênh mang không bến bờ. Chúng tôi cứ thế ngồi trên lưng ngựa chậm rãi tiến đi, hết như một chiếc lá lẻ loi trôi nổi trên mặt biển bao la bát ngát, vĩnh viễn chẳng thể đi tới điểm tận cùng.

Nếu thật sự được vậy thì tốt biết bao, chúng tôi sẽ có thể thả mình theo sóng nước, chẳng bị ai bức ép cả. Thế nhưng thiên hạ này tuy rộng lớn nhưng quả thực chẳng có chỗ dung thân cho hai chúng tôi.

Khắp dưới gầm trời, đâu không phải là đất của nhà vua? Khắp trên mặt đất, đâu không phải là bề tôi của nhà vua? Ngay cả chiếc túi gấm nhỏ bé kia cũng có những đường kim do Ngọc Ẩn tự tay may vá, chúng tôi mang theo trái tim đầy nỗi vương bận thế này liệu có thể tự do đi được bao xa đây?

Chúng tôi có quá nhiều thứ không thể buông xuôi, bế khổ vô bờ khó lòng vượt qua, do đó vĩnh viễn không thể tới bờ bên kia được.

Gió lớn dần lên, xiêm y của chúng tôi lật phất tung bay hết như những cánh bướm khổng lồ muốn được tự do bay lượn. Tôi nhìn vào mắt y, lại nắm lấy vạt áo của y vẽ đầy quyến luyến, cuối cùng tựa người vào lòng y, khẽ gọi: “Thanh...”

Ánh đèn mờ mờ tỏ tỏ phía đằng xa lọt vào trong mắt, hết như những vì sao đang bốc cháy, lại giống như những giọt lệ long lanh, trong đầu tôi bỗng hiện lên một câu thơ từng đọc hồi nhỏ, những phần trước sau đều đã quên hết cả rồi, chỉ nhớ được duy nhất một câu: “Liều bỏ cả cuộc đời, mong chàng một ngày vui[31].”

[31] Nguyên văn Hán Việt: Bính tương nhất sinh lưu, tẫn quân nhất nhật hoan - ND.

Cả cuộc đời? Tôi còn chưa kịp suy nghĩ kĩ thì nụ hôn của y đã phủ kín môi tôi với một mùi hương quen thuộc.

Ánh trăng trong veo dịu dịu len qua cửa sổ của dịch quán rơi vào phòng, nhẹ nhàng chiếu lên khuôn mặt đầy vẻ yên bình đang trong giấc mộng của Huyền Thanh. Về mặt thế này đã mấy năm tôi không được thấy rồi, nhưng vẫn có cảm giác quen thuộc biết bao nhiêu, giống hết như trong ký ức của tôi vậy, mà ánh trăng bây giờ với ánh trăng trên đỉnh Lăng Vân năm xưa cũng không hề khác biệt.

Trên khuôn mặt tuần tú của y ánh lên những tia ửng đỏ, còn thấp thoáng vẻ mỏi mệt. Tôi ghé tới ngắm nhìn khuôn mặt y thật kĩ, lòng bỗng như mềm lại, ngón tay đưa tới nhẹ nhàng vuốt ve đôi bờ mi của y. Đột nhiên y đưa tay nắm chặt lấy cổ tay tôi, tôi nhất thời không dám động đậy, chỉ khẽ nở một nụ cười rất mực dịu dàng. “Ừ chà, đã ngủ rồi mà vẫn không chịu ngoan ngoãn nữa...” Kế đó lại thấy y trở mình một cái, nói giọng ngắc ngứ: “Hoàn Nhi... dừng đi, bao nhiêu năm rồi... ta rốt cuộc đã chờ được nàng...” Tôi bất giác ngây người ra đó, chậm rãi áp sát đầu vào lồng ngực y, cảm nhận sự ấm áp do y mang lại, cả thể xác lẫn tinh thần đều thư thái vô cùng.

Dường như đã rất lâu trôi qua, bên ngoài cửa sổ gió thổi vu vù, lớp giấy dán cửa sổ lung lay không ngớt. Tiếng gió ở Tái ngoại không hề giống tiếng gió trong Tử Áo Thành, gió ở Tử Áo Thành dù có lớn thế nào cũng đầy vẻ yếu mềm nhu nhược, còn gió ở đây thì cứng rắn vô cùng.

Nhưng...

Tôi chậm rãi gỡ tay y ra, trong khoảnh khắc đó, nơi khoe mắt chợt nhòe ánh lệ. Giữa làn nước mắt nhạt nhòa, tôi chợt nhớ tới ngày y đi Điền Nam mấy năm trước, trước lúc ly biệt tôi đã nhìn y bằng ánh mắt chứa chan tình cảm mà cất giọng kiên định tột cùng: “Muội sẽ đợi huynh.”

Tôi rốt cuộc đã đợi được y về, thế nhưng bản thân thì lại không thể không rời đi.

Vận mệnh như thế đã vĩnh viễn đeo bám chúng tôi rồi.

Dịch quán này đã bị bỏ hoang từ lâu nên mười phần sơ sài, bên trong còn thoang thoảng mùi bụi đất. Tôi lẳng lặng trở dậy đi tới cạnh bàn, lấy từ trong túi hành lý ra một cây an thần hương rất nhỏ, vừa đốt mà đôi tay vừa run rẩy không ngừng. Sau một hồi hít thở sâu để lấy lại bình tĩnh, tôi thấy cây an thần hương kia đã bắt đầu tỏa ra một làn khói trắng mỏng manh, rồi mới khoác lên người một chiếc áo choàng màu đỏ sậm, nhẹ nhàng mở cửa cất bước ra ngoài.

Trong khoảnh khắc chuẩn bị đóng cửa, tôi thấy thân thể y được ánh trăng dịu dịu phủ lên, đầy vẻ yên bình, bên khoe miệng hãy còn vương một tia cười ấm áp, có lẽ là vì đang nằm mơ thấy chuyện vui.

Cửa “két” một tiếng đóng lại, tôi cố ép mình phải xoay người, chỉ thấy ngoài sân hoa rụng tơi bời, khắp sân ngập một màu trắng xóa tựa như sương tuyết, tột cùng tĩnh lặng. Vầng trăng tròn vành vạnh thì vẫn treo cao giữa trời, lạnh lùng ngắm nhìn tất thảy.

Tôi rốt cuộc đã không tìm được mà tuôn rơi nước mắt.

Tôi đi qua hai cái sân tới bên ngoài cửa lớn của dịch quán, thấy A Tấn và Cận Tịch đang ngồi bệt dưới đất mà ngủ gà ngủ gật. Cận Tịch ngủ không sâu, lập tức tỉnh lại, thấy tôi xiêm y chỉnh tề đi ra vẫn chẳng hề tỏ vẻ kinh ngạc, chỉ khẽ cười thê lương. “Nô tỳ biết nương nương sớm muộn gì cũng sẽ đi ra mà.”

Tôi khẽ gật đầu, đi tới đẩy nhẹ A Tấn một cái. Y thấy tôi một mình đi ra thì không tìm được ngạc nhiên, hỏi: “Nương tử sao lại ra ngoài vậy?” Y thò đầu nhìn về phía sau lưng tôi. “Vương gia đâu rồi?”

“Vương gia còn đang ngủ.” Tôi nhìn y, bình tĩnh nói: “A Tấn, người hãy dẫn quân đưa ta về đi.”

“Về đâu chứ?” Y nhất thời không hiểu là tôi có ý gì.

Tôi trả lời ngắn gọn: “Về cung.”

Sắc mặt A Tấn tức thì trở nên khó coi tột độ. “Nương tử nhất thời hồ đồ thì không sao, nhưng Vương gia mà biết việc này thì sẽ giết nô tài đây.” Trên khuôn mặt trẻ trung của y đột ngột lộ ra một tia kiên nghị. “Những năm nay, người khác không rõ Vương gia sống như thế nào, nhưng A Tấn thì biết rất rõ. Lần đó nếu không phải vì Vương gia uống hơi nhiều rượu, Tĩnh phi nương nương lại mặc bộ đồ gần giống như nương tử, Vương gia ắt đã không... Vương gia khi đó thật sự không cố ý đâu, nô tài biết trong lòng Vương gia chỉ có một mình nương tử mà thôi. Bây giờ nương tử khó khăn lắm mới có thể thoát khỏi nơi cung cấm, tại sao lại không đi theo Vương gia? Trước đây thì không thoát được, nhưng bây giờ lẽ nào cũng không thoát được ư?”

Tôi khẽ thở ra một hơi, chậm rãi nói: “A Tấn, ta biết người trung thành với Vương gia, do đó mới nhờ cậy người việc này để cứu Vương gia một mạng.” A Tấn lập tức mở to hai mắt nhìn tôi. Tôi nói tiếp: “Vương gia mang theo người của hai vương phủ ra ngoài, kinh thành lúc này chỉ e sớm đã trở nên hỗn loạn, cho dù các người sau khi quay về có thể nói là Vương gia không tìm được ta, hoặc là nói ta đã bỏ trốn mất, nhưng trên đời này làm gì có chuyện muôn miệng một lời. Hơn nữa nếu Vương gia đưa ta rời đi, vậy thái phi, Ẩn phi và Dư Triệt phải làm thế nào? Sau khi giáng thiên la địa võng mà không bắt được bọn ta, Hoàng thượng nhất định sẽ trút giận lên bọn họ, thế thì ta có khác nào đã đẩy Vương gia vào cảnh bất hiếu, bất trung, bất nghĩa. Mà nếu Vương gia an bài ta ở bên ngoài thì sau này gặp mặt sẽ khó tránh khỏi để lộ ra tin tức, đến lúc đó hậu quả lại càng khó có thể tưởng tượng. A Tấn, người là người hầu trung thành nhất của Vương gia, quyết không thể trơ mắt nhìn Vương gia...”

A Tấn thoáng lộ vẻ trù trừ do dự, không ngừng xoa hai bàn tay vào nhau. “Vương gia năm xưa đã vô cùng hối hận vì không dẫn theo nương tử rời đi, để đến nỗi hai người phải chia lìa, đã thế nương tử khi ở trong cung còn phải chịu khổ rất nhiều nữa. Lần này...” Y đưa mắt nhìn tôi, tỏ ra hết sức lo lắng. “Nương tử

không thể giết chết Ma Cách Khả hân theo như ý nguyện của Hoàng thượng, nếu Hoàng thượng lại biết Vương gia đã đưa nường tử về, như thế chỉ e ngay đến nường tử cũng sẽ gặp họa sát thân.”

Phía đằng xa, lũ côn trùng kêu lên rả rích, như đang cất tiếng gọi mùa thu. Ánh trăng bàng bạc từ trên cao chiếu xuống khiến bộ giáp trụ của A Tấn ánh lên một quãng sáng mờ mờ, thế nhưng quãng sáng ấy dù đẹp đến mấy cũng vẫn thấp thoáng lộ ra mấy tia sát khí. Tôi khẽ thở dài, than: “A Tấn, người nghĩ Hoàng thượng là kẻ ngốc ư? Ngay từ sớm y đã thông báo ra khắp lục cung là ta kinh hãi thành bệnh, vậy tức là có ý ta không thành công sẽ thành nhân. Nếu ta đắc thủ, sau khi trở về sẽ lại là thực phi và tiếp tục nắm quyền quản lý hậu cung, còn nếu ta thất thủ bỏ mạng, Hoàng thượng sẽ nói là ta qua đời vì bệnh tật, sau đó còn truy phong rầm rộ cho ta. Nhưng có một con đường duy nhất mà ta không thể đi, ấy chính là bỏ trốn. Ta trước giờ vẫn luôn biết rõ là ta không thể trốn đi được, bởi nếu ta chết rồi thì thôi khỏi cần vương vấn điều gì, nhưng nếu ta còn sống, vậy thì không thể không suy nghĩ cho Vương gia cùng mấy đứa nhỏ, do đó ta chỉ có thể quay về.” Dưới ánh trăng ảm đạm, tôi gượng nở nụ cười buồn. “Vậy nên A Tấn, người phải đưa ta về cung. Mọi người đều rõ người là thủ hạ đắc lực nhất bên cạnh Vương gia, nhất định phải là người đưa ta về cung thì người ta mới tin rằng đây là ý của Vương gia chứ không phải ai khác. Đến lúc đó chúng ta có thể nói là Vương gia một lòng trung thành với Hoàng thượng, mang người đuổi theo Ma Cách chính là để đưa ta về cung, như thế thì Hoàng thượng mới không có cái cớ nào để động đến Vương gia.”

A Tấn vẫn còn trẻ tuổi, trong mắt lúc này đã rơm rớm ánh lệ, cây roi trong tay không kìm được vụt mạnh xuống đất một cái làm bụi đất bốc lên mù mịt. “Nô tài thực không sao hiểu nổi, trên đời này có biết bao người hữu tình đã thành đôi thành cặp, sao Vương gia và nường tử lại khó đến với nhau như thế chứ?”

Tôi khẽ nở nụ cười, thế nhưng trái tim lại như bị vô số con sâu nhỏ không ngừng cắn xé, đau đớn tột cùng, trong giọng nói không tránh khỏi lộ ra mấy nét thê lương: “A Tấn, nếu vì thành đôi thành cặp mà khiến y phải hy sinh như thế, ta thà rằng y được bình an sống đến lúc già.”

Nước mắt của A Tấn rốt cuộc đã không kìm được mà lăn xả tuôn rơi, y vội đưa tay lên lau mạnh một cái, muốn nói gì đó mà lại thôi, cuối cùng hạ thấp giọng, nói: “Kiếp sau, kiếp sau nường tử nhất định phải gặp Vương gia sớm hơn đây, đừng để giống như kiếp này.”

Tôi khẽ gật đầu, nghẹn ngào nói: “Nhất định rồi.”

Ánh trăng đã chệch về tây thêm mấy phần, tôi nói: “Mau dẫn theo một đội nhân mã đáng tin đưa ta rời khỏi đây, chờ thêm lát nữa là trời sẽ sáng đấy.”

A Tấn khẽ gật đầu, vội vã rời đi. Chỉ chừng nửa tuần hương sau y đã dẫn theo hơn trăm người đi tới, lại dắt một con ngựa qua chỗ tôi. “Nường tử mau lên ngựa đi.”

Tôi trèo lên lưng ngựa, A Tấn thì ngoảnh đầu lại phía sau dặn dò: “Nhẹ nhàng một chút, chớ làm kinh động đến Vương gia.”

“Không sao đâu.” Tôi nhớ đến cây an thần hương đó, nó có thể khiến y ngủ một mạch tới tận trưa. Ngoảnh đầu nhìn lại, tôi thấy cửa dịch trạm đã đóng chặt rồi, mà lúc này y nhất định vẫn còn chìm trong một giấc mộng bình yên và vui vẻ, nếu giấc mộng ấy có thể kéo dài vĩnh viễn thì thật tốt biết bao.

Y vẫn luôn là nam nhân mà tôi yêu nhất, tôi có thể liều cả tính mạng của mình để được ở bên y. Thế nhưng, càng yêu sâu sắc thì khi phải đối mặt với sự lựa chọn, tôi lại càng đau khổ, bởi vì tôi đã không thể không hết lần này tới lần khác rời xa y.

Thiên hạ rộng lớn là thế, tháng năm dài lâu là thế, cứ như vô cùng vô tận, nhưng tôi và y lại chẳng thể tiếp tục ở bên nhau, quãng thời gian dành cho hai chúng tôi đã đi tới điểm tận cùng rồi.

Tôi thầm đau xót trong lòng, ra roi thúc ngựa.

Giữa đồng cỏ mênh mang bát ngát, những tiếng vó ngựa dồn dập như đập nát cả ánh trăng, đập cho lòng người ảm đạm, chỉ lưu lại nỗi biệt ly.

30. Quyển 8 - Chương 30: Chương 16

Gương vẫn gương xưa người đã khác[32]

[32] Trích Ngọc xuân lâu - Thành thượng phong quang oanh ngữ loạn của Tiền Duy Diễn. Nguyên văn Hán Việt: Loạn kính chu nhan kinh ám hoán - ND.

Đi được nửa đường thì chúng tôi gặp một đội nhân mã mấy ngàn người do Huyền Lăng phái tới tiếp ứng, cầm đầu là Hạ Ngải. Hắn thấy tôi được hộ tống trở về thì vô cùng ngạc nhiên, sau đó liền than rằng sông Vị Nam dâng nước lũ làm hành trình bị trở ngại, do đó không thể tới tiếp ứng như ước hẹn. Rồi hắn cũng không dám hỏi han quá nhiều, chỉ lẳng lặng đưa tôi về cung theo sự an bài từ trước.

Mọi việc đều thuận lợi, đến khi tôi về tới Tử Áo Thành thì đã là nửa đêm bốn ngày sau rồi.

Cận Tịch tin tức nhanh nhạy, vừa hầu hạ tôi tắm rửa vừa khẽ nói: “Hoàng thượng khi hay tin lục Vương gia tự tiện cầm quân xuất kinh đã vô cùng tức giận, về sau lại biết nương nung được người của Vương gia và Hạ Ngải cùng nhau hộ tống về cung thì hết sức nghi ngờ, lúc này không biết đang tức giận đến mức nào nữa.” Nàng ta nhìn tôi vẻ âu lo. “Hoàng thượng đã phái người tới truyền chỉ rồi, bảo nương nung giờ cứ nghỉ ngơi trước đã, khi trời sáng hãy đến Nghi Nguyên điện bái kiến. Ma Cách còn chưa chết, lại xảy ra chuyện của lục Vương gia, Hồ Uẩn Dung hai ngày nay đã nói vào nói ra không ít lời bên tai Hoàng thượng, nương nung đã nghĩ ra cách ứng phó nào chưa?”

Tôi mệt mỏi lắc đầu, xung quanh hơi nước bốc lên nghi ngút phủ thẳng vào mặt tôi, bên trong xen lẫn hương thơm nồng nàn của hoa hồng. Cận Tịch múc từng gáo nước dội vào người tôi, giữa tiếng nước rào rào, tôi nghe thấy giọng nói đầy vẻ bình tĩnh của chính mình: “Hoàng thượng nói là ta kinh hãi thành bệnh, đến bây giờ vẫn chưa tuyên bố bệnh tình của ta có chuyển biến tốt, trong thiên hạ có người làm mẹ nào mà không quan tâm tới con gái của mình, lúc này nên để mẫu thân tới thăm ta một chút. Hoàng thượng không để người khác tới quấy nhiễu ta tính đúng, vậy thì hãy kêu Hoa Nghi tranh thủ lúc đêm khuya đi mời mẫu thân ta và cửu Vương phi vào cung, trước tiên cứ tới Nghi Nguyên điện cầu xin Hoàng thượng cho đến thăm ta một chút.” Tôi chậm rãi nhắm đôi mắt lại. “Lỡ như Hoàng thượng thật sự muốn giết ta hoặc là phế truất ta, đây cũng có thể coi là lần gặp mặt cuối cùng của ta với mẫu thân và tiểu muội rồi.”

Cận Tịch nghe vậy liền không kìm được thắm thương cảm, đành cười gượng, nói: “Hoàng thượng nhất định sẽ đồng ý thôi, từ khi nương nung vào cung tới giờ, cho dù là lúc mang thai sinh nở, lão phu nhân cũng rất ít khi vào cung, chưa từng gặp mặt Hoàng thượng, tính ra thì Hoàng thượng dù gì cũng phải nể mặt nhạc mẫu một lần chứ. Nương nung nói rất đúng, chúng ta dù sao cũng vẫn còn cửu Vương phi, Hoàng thượng chắc sẽ không làm quá đâu.”

Ngọc Nhiêu, đầu phải là chỉ có Ngọc Nhiêu.

Giữa làn hơi nước bao quanh, tôi hơi nhếch khóe môi nở một nụ cười lạnh lẽo, kể đó lặng lẽ nhắm đôi mắt lại không nói gì thêm.

Khi trời gần sáng, phía đằng đông lộ ra một vệt màu trắng bạc, rồi sau đó dần dần biến thành màu trắng hồng, màu vàng cam nhạt, màu đỏ tươi, và cuối cùng bầu trời chỉ còn lại một mảng trong xanh biêng biếc.

Tôi đứng lặng lẽ trong Nghi Nguyên điện, trên người là một bộ xiêm y may bằng lụa mỏng theo hình hoa lê. Đang dịp giữa hè, mồ hôi rỉ ra làm áo váy dính sát vào da thịt mang tới cảm giác nhớp nháp vô cùng khó chịu.

Huyền Lăng không nói gì, nhưng ánh mắt y thì vẫn đầy vẻ lạnh lùng và xa cách, dường như khắp toàn thân y không có chỗ nào là không tỏa ra hơi lạnh.

Tôi cung tay nói: “Thần thiếp không thể hoàn thành nhiệm vụ mà Hoàng thượng giao, tội đáng muôn chết.”

Y dường như đã khẽ cười. “Đúng là đáng chết, nhưng tội đáng muôn chết thì lại không phải ở chuyện này...” Y không nói tiếp nữa, tôi thì biết rõ nhưng không hỏi, chỉ lặng lẽ cung tay đứng đó.

Lúc này trời vừa sáng, vì gian điện rộng quá nên ánh sáng không thể chiếu rọi hết được, vẫn còn hơi u ám. Trong bình hoa đặt trên chiếc bàn gần đó có cắm một bó hướng dương vừa hái, không ngừng tỏa hương. Tôi lặng lẽ nhìn y, cất giọng thành khẩn: “Thần thiếp có tội, quả thực không dám cầu xin gì cho mình, chỉ

mong Hoàng thượng hãy xót thương mẫu thân cùng muội muội của thần thiếp, bọn họ đã ở ngoài điện cầu kiến từ nửa đêm rồi...”

Một làn gió sớm mát rượi thổi vào, xen lẫn bên trong đó dường như còn có giọng nói của Ngọc Nhiêu: “Công công không cần khuyên nữa, nếu Hoàng thượng không rảnh thì để ta với mẫu thân chờ thêm một lát nữa là được rồi.”

Giọng của Lý Trường vang lên vẻ vừa nôn nóng vừa bất lực: “Chao ôi, Vương phi mà cứ tiếp tục thế này, lỡ như Vương gia trách tội thì lão nô biết phải làm sao!”

Ngọc Nhiêu chắc hẳn cũng đã sốt ruột, bèn đi tới vừa đập cửa điện vừa cất giọng trong trẻo: “Tỷ phu! Tỷ phu! Tỷ tỷ bị ốm nặng đã lâu như thế rồi, tỷ phu hãy để muội và mẫu thân đi thăm tỷ ấy một chút đi mà!”

Huyền Lăng bất giác máy động đôi mày, hiển nhiên là đã bị lời cầu xin của Ngọc Nhiêu đánh động. Tội bèn khẩn khoản cất tiếng van nài: “Hoàng thượng xin hãy kiểm lấy cái cơ nào đó kêu Ngọc Nhiêu và mẫu thân thần thiếp rời đi là được, thần thiếp thực không đành lòng để bọn họ phải thương tâm. Thần thiếp tuy có lỗi nhưng xin Hoàng thượng hãy nghĩ đến tình nghĩa bao năm nay giữa chúng ta...”

Y đưa mắt liếc tôi, lạnh lùng nói: “Nàng đang ốm, không tiện gặp người khác vào lúc này.”

Tôi hiểu ý, bèn rảo bước đi nhanh đến phía sau bức bình phong trong điện. Huyền Lăng lớn tiếng nói: “Mau mời lão phu nhân và cửu Vương phi vào đây.”

Cổ họng tôi đột nhiên nghẹn lại, tự nơi đáy lòng trào dâng một thứ cảm giác khó tả bằng lời. Tôi trước giờ chưa từng căng thẳng như thế, hoàn toàn không khống chế nổi nhịp tim của bản thân.

Có lẽ đây sẽ là ván cược cuối cùng trong cuộc đời này của tôi.

Cửa điện đột ngột mở ra mang theo một luồng sáng rực rỡ từ ngoài điện chiếu vào, người ở trong điện nhất thời không thể mở to mắt ra được. Huyền Lăng hơi nheo mắt lại nhìn về phía hai nữ tử đang cùng cất bước đi vào trong Nghi Nguyên điện.

Hai người cung kính quỳ xuống hành lễ, Huyền Lăng nhìn qua phía Ngọc Nhiêu, cất giọng ôn tồn khác hẳn vừa rồi: “Ngọc Nhiêu, có chuyện gì muội cứ từ từ nói là được rồi, không cần phải nôn nóng.”

Ngọc Nhiêu vừa khóc nức nở vừa nói: “Thời gian qua tỷ tỷ cứ ốm mãi không khỏi, muội đã lâu lắm không được gặp tỷ tỷ rồi, muội lo là...”

Mẫu thân cất giọng dịu dàng điềm đạm cất ngang lời của Ngọc Nhiêu: “Xin Hoàng thượng hãy cho phép thần phụ được gặp Thục phi một lần.”

Mẫu thân sau khi đi vào trong điện thì một mực cúi đầu. Bà là người đã có tuổi, lại đang mùa hè nên tà váy rất ngắn, cứ quỳ dưới đất quả thực không được tiện lắm. Huyền Lăng dường như có chút áy náy, vốn định sai người tới đỡ bà dậy nhưng sau lại khách sáo nói: “Chân phu nhân mau đứng dậy đi, khỏi cần quỳ nữa.”

Chính lúc này, tầm mắt của Huyền Lăng bất gặp khuôn mặt đang ngước lên của mẫu thân, thần sắc tức thì biến đổi hoàn toàn, đôi bờ vai hơi run rẩy, tâm tư chìm trong một cơn chấn động và mừng rỡ tột cùng, như thể có một món bảo vật vốn đã mất lâu rồi nay bỗng xuất hiện trở lại trước mặt y. Huyền Lăng rảo bước đi tới trước mặt mẫu thân, nhìn chăm chăm vào khuôn mặt bà, chừng như muốn moi móc ra vô số sự quen thuộc của ngày xưa từ trên đó.

Ngọc Nhiêu nghi hoặc vô cùng, chẳng biết là có chuyện gì xảy ra. Mẫu thân cũng cực kỳ kinh ngạc, không rõ có gì mà Huyền Lăng lại đột nhiên thất thố như thế.

Trái tim vốn suýt nhảy ra ngoài cổ họng của tôi rốt cuộc đã yên ổn trở lại trong lồng ngực, ba hồn bảy phách cũng quay về trong cơ thể. Tôi không dám động đậy, sợ rằng sẽ không kìm nén được những giọt lệ đã rưng rưng trong khóe mắt.

Một hồi lâu sau, chỉ nghe Huyền Lăng kêu “a” lên một tiếng, kèm theo đó là một tiếng thở dài mang theo nỗi thất vọng cùng buồn bã tột cùng, thực là trái ngược hoàn toàn với nỗi mừng vui mà y vừa mới thể hiện ra khi nãy. Huyền Lăng đang quay lưng về phía tôi, tôi không thể nhìn thấy vẻ mặt của y lúc này, chỉ thấy

chiếc long bào trên người y nhẹ nhàng lay động, hai bàn tay đang chấp sau lưng thì không ngừng run lên lấy bầy.

Mẫu thân còn chưa biết là đã xảy ra chuyện gì, đành đánh bạo cầu xin: “Không biết có phải Thục phi đã làm điều gì đó đắc tội với Hoàng thượng trong lúc đau bệnh thần chí không rõ ràng hay không, nhưng dù thật sự là như thế thì cũng mong Hoàng thượng hãy niệm tình Thục phi đã hầu hạ Hoàng thượng hơn mười năm nay mà khoan hồng đại lượng, đừng nên trách tội làm gì.”

Huyền Lăng cất giọng ngẩn ngơ: “Bà là ai?”

Mẫu thân và Ngọc Nhiêu ngơ ngác nhìn nhau, cuối cùng đành trả lời: “Thần phụ là Chân Vân thị, thê tử của Chân Viễn Đạo.”

Huyền Lăng chậm rãi lùi về phía sau hai bước. “Bà bao nhiêu tuổi rồi?”

Câu hỏi này của Huyền Lăng quá kỳ lạ, Ngọc Nhiêu nghe mà vừa kinh ngạc vừa hồ nghi, mặt mày bất giác tái nhợt. Thế nhưng quân vương đã hỏi chuyện thì không thể không trả lời, mẫu thân rút cuộc vẫn bình tĩnh đáp: “Thần phụ năm nay tuổi vừa tròn năm chục.”

“Tuổi vừa tròn năm chục...” Huyền Lăng khẽ cất tiếng lẩm bẩm. “Nếu nàng vẫn còn sống, bộ dạng chắc cũng giống như bà ta bây giờ...” Y dần tỉnh táo trở lại, bèn gượng cười, nói: “Phu nhân rất biết giữ gìn, nhìn chỉ như người mới ngoài bốn chục, vậy nên trăm mới mạo muội hỏi một câu như thế.”

Mẫu thân mỉm cười đầm đìa, thực là rất có phong độ của một bậc mệnh phụ cao quý, cử chỉ hết sức đắc thể. “Hoàng thượng quá khen, thần phụ thẹn không dám nhận.”

Tôi đưa mắt nhìn ra từ phía sau bức bình phong, thấy mẫu thân và Ngọc Nhiêu giống hệt hai bông sen cùng nở dưới ánh bình minh rạng rỡ và ấm áp. Nếu nói Ngọc Nhiêu là một bông sen vừa hé nở vẫn còn hơi e ấp, kiều diễm tốt cùng, vậy thì mẫu thân chính là một bông sen đã qua thời nở rộ, bắt đầu có dấu hiệu úa tàn, nếu tỉ mỉ nhìn kĩ còn có thể thấy được không ít nét phong sương.

Ngoài đôi mắt ra, Ngọc Ẩn có lẽ giống với mẹ ruột Hà Miên Miên của mình. Còn trong số ba tỷ muội cùng cha cùng mẹ chúng tôi, Ngọc Nhiêu chính là người giống mẫu thân nhất. Lúc này khi đứng bên cạnh mẫu thân, Ngọc Nhiêu thật giống như hình ảnh của mẫu thân thời còn thiếu nữ, khiến người ta không kìm được sinh lòng cảm khái khôn nguôi.

Kỳ thực trong mấy năm phụ thân bị biếm đến đất Thục, mẫu thân đã phải chịu không ít nỗi khổ, do đó già đi rất nhanh. Nếu đứng ở vị trí của Huyền Lăng mà nhìn kĩ, dù mẫu thân có dùng nhiều phấn son đến mấy cũng không cách nào che giấu được những nếp nhăn trên mặt, hơn nữa tóc mai của bà lúc này cũng đã bắt đầu điểm bạc rồi.

Tôi khẽ hít một hơi khí lạnh, Huyền Lăng lúc nào cũng đối tốt với Ngọc Nhiêu chẳng qua là bởi vì dung mạo của muội ấy giống Thuần Nguyên Hoàng hậu hồi trẻ mà thôi.

Hồng nhan như hoa thì sao chứ? Bàn tay của thời gian hết sức công bằng, nó nhẹ nhàng vượt qua khuôn mặt của mỗi nữ tử, chẳng hề thiên vị bất kỳ ai. Với mẫu thân là thế, với tôi là thế, với Ngọc Nhiêu là thế, với Thuần Nguyên Hoàng hậu cũng là như thế.

Tôi chậm rãi nở một nụ cười gượng gạo, tự cổ mỹ nhân như danh tướng, chẳng khoe đầu bạc với thế gian. Nếu thật sự bạch đầu giai lão, đối với Huyền Lăng cùng Thuần Nguyên Hoàng hậu mà nói, chưa biết chừng lại là một chuyện đau khổ.

Huyền Lăng nói bằng giọng hết sức ôn tồn: “Lão phu nhân muốn gặp Thục phi tất nhiên là không có vấn đề gì cả, có điều Thục phi sáng nay vừa uống thuốc, bây giờ e là còn đang ngủ. Lão phu nhân và tiểu di chỉ bằng hãy qua chỗ Đức phi ngồi tạm một lát đã, đợi khi Thục phi tỉnh lại trăm sẽ lập tức cho người qua mời. Lão phu nhân hình như rất ít khi vào cung thì phải, thành ra trước đây trăm chưa gặp bao giờ.”

Mẫu thân cười rất mực dịu dàng. “Thần phụ xưa nay vẫn hay đau bệnh, lại không hiểu quy củ trong cung lắm, do đó rất ít khi vào cung. Thỉnh thoảng tới thăm Thục phi, thần phụ cũng chỉ theo cùng mọi người, lúc nào may mắn lắm thì mới được thấy long nhan từ xa, thực là phúc bạc.”

Huyền Lăng cất giọng hòa nhã: “Lão phu nhân khách sáo quá rồi, Thực phi là thê tử của trẫm, lão phu nhân thì là nhạc mẫu của trẫm, cả gia đình chúng ta nên thường xuyên tụ họp vui vầy mới phải.”

Mẫu thân tiếp tục tươi cười đối đáp với y, tiến thoái đều mười phần đắc thể. Tôi ngẩn ngơ nhớ lại hồi mình thơ bé, hình như là lúc mới năm, sáu tuổi, khi đó Thuần Nguyên Hoàng hậu vừa mang thai, gia quyến của các quan viên trong kinh đều tới trung cung chúc mừng. Mọi người đều biết đó là cái thai đầu tiên của đích Hoàng hậu, rất có thể sẽ là rường cột quốc gia sau này.

Hôm ấy vốn là ngày thiên hạ cùng vui, vậy nhưng mẫu thân khi trở về lại có chút buồn bã uể oải, khi phụ thân hỏi thì mẫu thân bèn cười, đáp: “Ai ai cũng nói là thiếp thân trông giống Hoàng hậu, chỉ có điều lớn hơn mấy tuổi mà thôi.”

Phụ thân vốn là người cơ trí tốt cùng, lập tức nói: “Sau này nếu không có việc gì thì nàng đừng nên vào cung, kéo lại sinh điều bất trắc.”

Khi đó tôi còn rất nhỏ, chỉ biết tựa người vào đùi bà mà nghịch ngợm một dải dây lụa. Khi tuổi tác lớn dần, tôi sớm đã quên đi những lời ấy, chỉ biết là sau khi mình vào cung dù đã trải qua mấy phen chìm nổi nhưng mẫu thân rất ít khi tới thăm nom, thỉnh thoảng có một lần thì cũng là tranh thủ lúc Huyền Lăng đã đi rồi, lại càng không đi bái kiến Hoàng hậu và Thái hậu. Cũng có lúc tôi nghi hoặc hỏi dò những mẫu thân chỉ cười, đáp: “Mẫu thân không hiểu quy củ lắm, không gặp những người tôn quý thì hơn. Huống chi mẫu thân nếu thường xuyên thăm con thì người ta ắt sẽ nói ra nói vào, bảo là con ý được sủng ái mà kiêu ngạo, mấy việc thế này cứ nên cẩn thận thì hơn.”

Đúng vậy, cứ nên cẩn thận thì hơn. Mẫu thân bấy lâu nay vẫn luôn tỉnh táo và biết mình biết người, vậy nên bà và phụ thân mới có thể sống bên nhau hòa thuận nhiều năm, ngoài Hà di nương ra thì các vị di nương trong phủ chẳng qua chỉ là thứ đồ bài trí cho có.

Tôi chậm rãi đưa tay lên che miệng, uể oải tựa người vào bức bình phong, trong lòng thầm nhủ sự đời chính là như vậy, tôi trước nay vốn chưa từng có thể tránh thoát, lại càng không thể oán trách gì Thuần Nguyên Hoàng hậu.

Một hồi lâu sau tôi mới chậm rãi đi ra, bước sen vốn luyện thành từ nhỏ thướt tha rất mực, đi trên nền gạch chẳng phát ra tiếng động nào. Y nhìn thấy tôi thì không hề tỏ vẻ ngạc nhiên, chỉ đưa tay tới nhẹ nhàng vuốt ve khuôn mặt tôi. “Hoàn Hoàn, trẫm đột nhiên phát hiện ra một chuyện vô cùng quan trọng.”

Bàn tay y lạnh giá vô cùng, tựa như vừa ngâm vào nước lạnh giữa ngày đông tháng Chạp. Tôi chỉ khẽ cất tiếng hỏi: “Chuyện gì?”

Y không trả lời mà ôm tôi vào lòng. “Không có gì cả. Nàng không cần phải biết.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, nói: “Tứ lang, thần thiếp đã mắc tội lớn, chàng muốn trừng phạt thế nào cũng được, có điều đừng tức giận quá mà làm tổn hại đến thân thể.”

Y không nói gì, chỉ lặng lẽ ôm tôi, mãi một lúc sau mới nhẹ nhàng cất tiếng: “Tái ngoại vốn là đất phong sương, trẫm quả thực đã làm khó nàng rồi.”

Tôi mỉm cười dịu dàng. “Ngày đó thần thiếp cũng rất sợ hãi, nhưng về sau Ngọc Diêu đã tới. Ngọc Diêu trẻ hơn thần thiếp, nhìn bộ dạng của Ma Cách thì hình như cũng rất thích muội ấy.”

Y đưa tay khẽ vỗ vai tôi. “Không sao cả, nàng bình an trở về là tốt rồi.” Vừa nói y vừa nhìn tôi chăm chú. “Bây giờ muội muội nàng đã đi hòa thân, Ma Cách cũng không có dị nghị gì, vậy việc này hãy dừng ở đây đi, sau này có gì thì sẽ tính tiếp.”

Tôi gật đầu, y cũng không nói gì thêm. Tôi suy nghĩ một chút rồi cuối cùng vẫn không yên tâm, bèn nói: “Đa tạ Hoàng thượng đã phái lực Vương gia cầm quân tới cứu thần thiếp.”

Y không nói một lời, hai mắt nhắm hờ, dường như không nghe thấy lời tôi nói. Ánh dương từ ngoài cửa điện rọi vào chiếu lên khuôn mặt y, sắc mặt y lúc này vẫn bình tĩnh vô cùng, thế nhưng hai dòng lệ nóng lại đã rỉ ra từ lúc nào chẳng hay.

Đây là lần đầu tiên tôi thấy y thất thố rơi nước mắt như vậy, trong lòng trào dâng một thứ cảm xúc khó diễn tả bằng lời.

Tôi đưa tay che mặt, chậm rãi nhắm đôi mắt lại.

31. Quyển 8 - Chương 31: Chương 17 - Phần 01

Trời ghen tâm nguyện chẳng chiều nhau[33]

[33] Trích Hoán Khê sa - Chuyển chúc phiêu bồng nhất mộng quy của Lý Dục. Dịch thơ: Nguyễn Chí Viễn. Nguyên văn Hán Việt: Thiên giáo tâm nguyện dữ thân vi - ND.

Ngoài cửa sổ, ánh trăng trắng lóa len qua những tán lá cây chiếu rọi vào phòng, chờ đến khi trời sáng thì liền biến thành ánh dương trong vắt và tràn đầy sức sống. Kỳ thực sản vắng lặng thính cũng được, cung cấm phồn hoa cũng thế, dù tôi giờ đã đứng ở nơi cao nhất trong chốn hậu cung này để cúi nhìn chúng sinh rồi, thế nhưng trái tim thì lại giống như một con cá đang lặn lặn xuống đáy biển Tử Áo Thành, bình thần đón lấy từng tia sáng len qua mặt biển chiếu xuống, lại bình thần nhìn thời gian trôi qua.

Tôi đã quen rồi, quen với cuộc sống trong chốn hậu cung, không còn khăng khăng đòi có được tình yêu của kẻ quân vương như hồi còn trẻ nữa. Tôi giờ đây đã quen nhìn các phi tần trẻ tuổi hơn tôi dùng trăm phương ngàn kế để tranh giành sự sủng ái có hạn của Huyền Lăng, để mong được Huyền Lăng sủng hạnh, qua đó nâng cao địa vị của bản thân.

Tôi đã dần già đi, thế nhưng sự quan tâm mà Huyền Lăng dành cho tôi vẫn không hề suy giảm, hơn nữa còn đặc biệt hậu đãi cha mẹ tôi. Cho dù Hồ Uẩn Dung vì sự sủng ái của Huyền Lăng mà được sắc phong làm hiền phi thì tôi vẫn là thực phi cao cao tại thượng, địa vị từng sẽ không ai lay chuyển được. So với sự huênh hoang tự mãn của Hồ Uẩn Dung vốn xinh đẹp trẻ tuổi, tôi tỏ ra quá yên tĩnh, thường ngày chỉ lẳng lặng xử lý sự vụ trong cung, lẳng lặng nuôi dạy con cái, khi rảnh rỗi thì uống trà trò chuyện với các phi tần có quan hệ thân mật với mình.

Nếu không xảy ra chuyện gì bất ngờ, tôi tin rằng cuộc sống của mình sẽ cứ thế này tiếp mãi, cho tới khi tôi trở thành thái phi, hoặc là thái hậu.

Tất nhiên, trong cuộc sống của tôi cũng có một chuyện khiến tôi cảm thấy vô cùng mới mẻ và thỏa mãn, ấy là Tuyết Phách.

Sau khi từ biên cảnh trở về được hơn chín tháng, tôi liền sinh cho Huyền Lăng cô con gái thứ sáu, phong hiệu là Tuyết Phách Công chúa, nữ danh là Thiên Vũ. Đó là một cô bé xinh đẹp có làn da trắng ngần tựa như những bông tuyết dưới ánh trăng. Hơn nữa cô bé còn rất thích cười, khi cười trông giống một bông mai đỏ đang dần dần hé nở giữa trời tuyết rơi trắng xóa, trong trẻo và thuần khiết vô cùng.

Lũ trẻ cứ thế lớn lên từng ngày, thời gian cũng từng ngày trôi qua.

Thỉnh thoảng có buổi đêm khuya, Huyền Lăng lại sủng hạnh các phi tần xinh đẹp như hoa ở Đông thất của Nghi Nguyên điện, còn tôi thì ngồi trong Tây thất lẳng lặng chong đèn phê duyệt từng bản tấu sớ. Cuộc sống của tôi cũng không tính là ngồi đây giềng nhìn trời, ít nhất thì cứ vài tháng một lần tôi lại có thể tới gần với cuộc sống của Huyền Thanh qua các bản tấu chương còn thơm mùi mực.

Từ sau chuyện lần đó, y không về kinh mà tự nhận tội tùy tiện cầm quân xuất quan, sau đó xin được ở lại trấn thủ nơi biên ải coi như chịu phạt.

Y trấn thủ Nhạn Minh quan sáu tháng, quân Hách Hách không dám xâm phạm. Y đi tuần biên cảnh, bước chân trải dài một mạch từ Nhạn Minh quan tới đất Bãi Di ở Nam Chiếu, nơi thân mẫu của mình được sinh ra.

Một năm sau đó, Ngọc Diêu sinh được một cô con gái. Muội ấy vốn tính dịu dàng mà không kém phần kiên nghị, rất được Ma Cách yêu thương, vừa khéo lúc này Đông trưởng Yên thị Đóa Lan Ca mắc bệnh qua đời, Ma Cách liền lập Ngọc Diêu làm đại phi của Hách Hách. Năm ấy Huyền Thanh đã thay mặt Đại Chu đưa tặng quà mừng.

Nhạn Minh quan đồ tuyết lớn, y và các tướng sĩ cùng nhau trấn thủ biên quan, trên áo giáp tuyết rơi dày ba tấc, rất được các tướng sĩ kính phục.

Trong thời gian cầm quân, y cùng ăn cùng ngủ với tướng sĩ, không hề vì mình là thân vương mà kiêu ngạo, thế nên mọi người lại càng thêm mến yêu, không ai là không phục.

Y trị quân nghiêm minh, không động đến chút tài sản nào của trăm họ, được người ta gọi là hiền vương.

Y tôn trọng Hách Hách, vỗ về dân chúng, chốn biên cảnh trở nên yên bình, Hồ Thị càng thêm hưng thịnh, trăm họ được an cư lạc nghiệp.

...

Trong vô số đêm tôi được thị tẩm, trời bên ngoài hoặc là đổ mưa hoặc là trong vắt dưới ánh trăng chiếu rọi, tôi đều khoác áo trở dậy, lẳng lặng đi tới bên ô cửa sổ chạm trổ hình uyên ương mà đứng im đón gió, hy vọng mình có thể mượn ngọn gió thổi tới từ hướng bắc để nghe thấy giọng nói của y, hoặc là cảm nhận được đôi làn hơi thở của y. Cạnh giường có treo một cuộn tranh chữ nền đỏ, bên trên viết một hàng chữ vàng rất lớn: “Hoa thắm trắng tròn người trường cửu.” Hoa thắm trắng tròn dễ kiếm, tiếc rằng người thì lại chẳng thể vĩnh viễn ở bên nhau sum họp vui vậy, nhưng ít nhất bầu trời đêm trên cao bây giờ cũng thuộc về cả tôi và y.

Có điều một hồi lâu sau, bên tai tôi chỉ có tiếng thở đều đều của Huyền Lăng, những âm thanh ấy thực ở gần tôi biết mấy.

Vậy nhưng mỗi lần nhìn thấy những bản tấu sớ như thế, Huyền Lăng sau khi yên tâm lại không tìm được cau mày phiền muộn. “Huyền Thanh làm thế chẳng phải là mua chuộc lòng người ư?”

Tôi không dám khuyên, cũng chẳng dám nói gì, bởi từ sau phen biến cố ở Thái Bình hành cung, Huyền Lăng rất không thích tôi nhắc tới Huyền Thanh. Y lại chỉ tay vào một bản tấu sớ Huyền Thanh dâng lên, gần giọng nói: “Y lại dâng sớ xin phát thêm quân hưởng[34] cho tướng sĩ để họ được ăn no mặc ấm, chẳng lẽ trăm thường ngày đối xử với các tướng sĩ ở biên quan rất tệ hay sao?”

[34] Chỉ loại tiền chi dùng cho các việc trong quân đội - ND.

Hủ Quý tần vốn đang hầu hạ cạnh bên rốt cuộc đã không tìm nén được mà bùng một đĩa đồ điểm tâm đi tới, dịu dàng khuyên nhủ: “Lục Vương gia đề nghị như vậy kỳ thực cũng vì mong các tướng sĩ ở biên quan cảm niệm hoàng ân mà trung thành với Hoàng thượng hơn thôi.”

Huyền Lăng nghe thế thì chỉ cười lạnh. “Cảm niệm hoàng ân hay là cảm niệm y vì xin được hoàng ân? Là trung thành với trăm hay trung thành với y?” Y đưa mắt liếc nhìn Hủ Quý tần một cái rồi lại nói tiếp: “Trăm nhớ ra rồi, nàng vốn là người của phủ Thanh Hà Vương, tất nhiên phải nói giúp y rồi.” Y bước lên hai bước, đưa tay chụp lấy bờ vai yếu ớt của Hủ Quý tần, quát lên: “Có phải trước khi vào cung nàng đã có tư tình với y rồi không?”

Hủ Quý tần sợ đến nỗi mặt mày tái nhợt, không tìm được bật khóc nức nở. “Thần thiếp sau khi vào cung vẫn luôn theo hầu Hoàng thượng, một lòng trung thành, làm sao lại có tư tình gì được chứ?” Hủ Quý tần nào đã từng thấy Huyền Lăng dữ dằn như vậy, tức thì phủ phục xuống đất, không ngừng khấu đầu đến tứa máu tươi. “Thần thiếp tuyệt đối không có tư tình với lục Vương gia. Mong Hoàng thượng minh giám!” Nhưng Huyền Lăng vẫn không nguôi giận, còn lớn tiếng quát: “Cút, trăm không muốn gặp lại nàng nữa. Y xin trăm tăng quân hưởng, trăm cũng không bao giờ để y được như ý nguyện đâu.”

Kể từ đó, Hủ Quý tần vốn một thời đắc thế bắt đầu thất sủng, Huyền Lăng thì ngày một đa nghi, các phi tần không ai dám bàn tán tới chuyện triều chính, duy có Hồ Uẩn Dung là càng ngày càng đắc sủng.

Hai năm sau, Huyền Thanh lại một lần nữa xin tăng quân lương cho tướng sĩ ở biên ải, nói là vùng Nhạn Minh quan này rét lạnh vô cùng, hy vọng Huyền Lăng có thể ban ân trạch tới đó. Nhưng Huyền Lăng lại chỉ trầm ngâm không trả lời, cuối cùng triệu y về kinh bẩm báo công việc.

Khi tôi gặp lại y lần nữa thì đã là dịp cuối xuân đầu hạ, vì năm nay trời nóng sớm nên lúc này tôi đã đến ở tại Thái Bình hành cung. Dưới ánh dương xuân phủ khắp, những bông sen trong hồ Phiến Nguyệt đã nở ngợp trời ngợp đất, khung cảnh chìm trong một mảng hồng hồng trắng trắng đan xen khó mà phân tách.

Linh Tê rất thích hoa sen, bèn dắt tay tôi cùng tới đó dạo chơi. Linh Tê vốn tính điềm đạm ít nói, cho dù có thích thứ gì cũng không bao giờ lớn tiếng cảm râm hay nặng nề van xin, chỉ mở to cặp mắt trong veo mọng nước ra nhìn khiến ai cũng phải mềm lòng.

Buổi chiều hôm ấy, tôi một tay dắt Linh Tê, một tay bế Tuyết Phách chậm rãi bước đi bên bờ hồ Phiên Nguyệt. Sau khi đi qua cây cầu Kính trên hồ Phiên Nguyệt thì tới cầu U Phong, dưới cầu hoa sen nở rộ, dõi mắt nhìn đi, đâu đâu cũng thấy những bông hoa trắng ngần thuần khiết, so ra thì còn khiến người ta cảm thấy tâm thần thư thái hơn những loài hoa diêm dúa khác nhiều. Bỗng đâu có một con chuồn chuồn đỏ đậu lại trên một chiếc lá sen xanh biếc, Linh Tê không kìm được mừng rỡ kêu lên: “Chuồn chuồn, chuồn chuồn đỏ kìa...”

Ánh dương rạng rỡ từ trên cao rơi xuống mặt hồ làm phản chiếu những tia sáng vàng ươm chói lóa, tôi nhất thời không mở mắt ra được, chỉ ngửi thấy gần đó thấp thoáng hương hoa tố hình, hoa nhài, hoa hàm tiếu, dần dần át cả mùi hoa sen, liền lẩm bẩm nói: “Chỗ này không nên trồng những loài hoa khác mới đúng chứ nhỉ?”

Chợt một giọng nói ôn tồn vang lên: “Hương sen đã đủ thanh tâm rồi, nếu trồng thêm những loài hoa khác bên cạnh thì mùi hương sẽ trở nên hỗn loạn, không còn thuần khiết nữa.”

Giọng nói quen thuộc ấy vang vọng trong lòng tôi không biết bao nhiêu lần, tôi gần như có thể nghe thấy tiếng tim đập của chính mình. Hơi thở của y vừa quen thuộc lại vừa xa lạ, trong sự khô hanh của gió cát cùng với sự lạnh lẽo của giáp trụ chiến mã lại xen lẫn một tia điềm đạm của hoa đỗ nhuộc. Tôi chợt cảm thấy cõi lòng thư thái, trái tim chưa bao giờ an định như lúc này.

Tôi mở mắt ra, thấy y đứng ở nơi tận cùng của ánh sáng, tựa như bước ra từ trong mây. Linh Tê chăm chú nhìn một lát rồi thử thăm dò: “Lục vương thúc...”

Y hơi khom người xuống, cặp mắt nhắm lại thành hai vầng trăng khuyết cong cong, bên khóe miệng thoáng hiện nụ cười. “Linh Tê đã lớn thế này rồi cơ đấy.”

Y đã đen hơn, cũng gầy hơn, khuôn mặt khi xưa vốn ôn hòa trở nên góc cạnh vì những làn gió cát nơi biên ải, trong cặp mắt như ngưng tụ những tia hàn khí sắc lạnh từ vầng trăng trên cao chiếu xuống, làm tăng thêm mấy phần cương nghị. Vì phải vào cung nên y đã cởi bỏ giáp trụ, chỉ mặc trên người một chiếc áo dài màu trắng may bằng vải lụa, nơi tay áo có thêu mấy chữ vạn màu xanh, vẻ cát bụi dặm trường trên khuôn mặt hầy còn chưa kịp rửa sạch.

Đã bao ngày dài đằng đẵng lặng lẽ trôi qua, tôi gần như là trông mòn con mắt, nay rốt cuộc đã được gặp lại y lần nữa, thật là đột ngột xiết bao. Vô số chuyện xưa liên tục hiện về trước mắt, nhưng lại bị ngăn cách bởi tấm màn thời gian, khiến tôi vừa vui vừa buồn.

Tôi khẽ nói: “Sớm đã nghe nói lục Vương gia sắp về, nhưng không ngờ lại nhanh như thế.”

Dưới ánh dương vừa ấm áp vừa rạng rỡ, y nhìn tôi chăm chú một hồi lâu rồi mới hỏi: “Đã lâu rồi không gặp Thục phi nương nương, nương nương vẫn khỏe chứ?”

Khung cảnh ở Thái Bình hành cung vẫn giống hệt ngày nào, dường như không hề thay đổi, tôi phải cố hết sức mới kìm nén được cơn ghen ngào nơi cổ họng, dịu dàng cất tiếng trả lời: “Nhờ phúc của Vương gia, ta vẫn khỏe.”

Y đưa mắt nhìn cô bé đang ngủ say trong lòng tôi, ôn tồn nói: “Đây chắc là Tuyết Phách Công chúa.” Sau khi chăm chú nhìn một lúc, y lại nói tiếp: “Trông giống nương nương quá.”

Linh Tê với một gốc xương bồ bên bờ hồ lại mà nghịch ngợm, đồng thời cười nói: “Dạ phải, đúng là rất giống mà. Muội muội của con bây giờ đã mười bốn tháng tuổi rồi đấy.”

Huyền Thanh nghe thế thì ngẩn ra, lập tức đưa mắt nhìn qua phía tôi, dường như có ý dò hỏi. Tôi hiểu được nỗi nghi hoặc của y, bèn cố hết sức đè nén sự thấp thỏm và sợ hãi trong lòng, khẽ cười, nói: “Hoàng thượng thường ngày thương yêu cô con gái này lắm.” Ánh mắt tôi vẫn giữ nguyên vẻ điềm tĩnh. “Bản cung đã sinh được ba cô con gái rồi mà Vương gia vẫn chỉ có một mình tiểu thể tử, đến giờ vẫn chưa có cô con gái nào nữa.”

Y hơi cụp cặp mi mắt xuống, tựa như một con chim nhẹ nhàng thu cánh về, chỉ khẽ mỉm cười coi như đáp lại. Tôi lại nói tiếp: “Bây giờ Triệt Nhi đã lớn lắm rồi đấy, Vương gia đã gặp thằng bé chưa vậy?”

Y đưa tay vuốt ve khuôn mặt hồng hào như quả táo đỏ của Tuyết Phách vẽ đầy cương nung, rồi chậm rãi nói: “Lúc về phủ thay y phục ta gặp rồi, Ngọc Ẩn đã dẫn theo thằng bé đứng ngoài cửa vương phủ chờ ta.” Khẽ cười một tiếng, y lại nói tiếp: “Thằng bé đúng là đã cao hơn nhiều rồi, qua đó đủ thấy Ngọc Ẩn quả thực rất thương yêu nó.”

Tôi thăm máy động trong lòng, bèn nói: “Ngọc Ẩn là một người mẹ tốt.”

Y không trả lời, chỉ khẽ mỉm cười nhìn Tuyết Phách. Dường như cảm nhận được ánh mắt thương yêu của y, Tuyết Phách chậm rãi mở mắt ra, cặp mắt trong veo đen láy nhìn Huyền Thanh vẽ tò mò, một lát sau liền nở nụ cười ngọt ngào vô hạn. Linh Tê cũng khẽ cười, còn lay nhẹ tay tôi, nói: “Mẫu phi, xem ra muội muội rất thích lục vương thúc đấy.”

Huyền Thanh bật cười, chớp chớp mắt với Linh Tê mấy cái, lòng tôi bất giác mềm lại, sinh ra cảm giác quyến luyến và ấm áp khó tả, bàn tay hơi lỏng ra, Huyền Thanh liền đón lấy Tuyết Phách, bế trong lòng một cách rất tự nhiên. Y bế rất cẩn thận, tựa như trong lòng là một thứ bảo vật quý giá nhất trên đời, miệng thì dịu dàng dỗ dành. Tuyết Phách cười rất vui vẻ, tiếng cười trong trẻo vô cùng, hệt như tiếng chuông gió treo trước hiên nhà khiến ai nghe cũng cảm thấy thư thái.

“Hoa sen trong hồ Phiên Nguyệt vẫn như xưa, nường nường thì đã lại có thêm một cô con gái, chắc hẳn cuộc sống trong cung không tẻ chút nào.” Giọng nói của y như một dải lụa mềm mại chậm rãi trải ra, ấm áp mà bình tĩnh. “Ta rất yên tâm.”

“Đa tạ Vương gia.” Tôi ngoảnh đầu nhìn những bông sen đang vươn mình đón gió khắp hồ, khẽ cười, nói: “Nơi biên ải ngợp đầy bóng đao bóng kiếm, lại rét lạnh hoang vu, Ngọc Ẩn ở nhà lo lắng cho Vương gia lắm đấy.”

Y nhìn tôi vẽ triu mến. “Đa tạ Thục phi, sau khi quay về ta sẽ dặn dò Ngọc Ẩn cẩn thận, bảo nàng ấy không cần lo lắng quá mức.”

Y không nói nhiều thêm, chỉ ôm Tuyết Phách trong lòng mà chơi đùa với nó. Tôi lúc này cảm thấy thư thái vô cùng, trong lòng ngợp đầy sự ấm áp. Dư Hàm và Linh Tê hồi nhỏ đều không có cơ hội được y bế trong lòng, chỉ duy có mình Tuyết Phách là có phúc thôi.

“Thục phi nường nường vạn phúc kim an.” Chỉ sau nháy mắt, tâm trạng thư thái của tôi đã bị giọng nói the thé quen thuộc của Lý Trường phá vỡ.

Y mặt mày tươi tắn đứng sau lưng tôi, khom người nói: “Chẳng trách Hoàng thượng đợi mãi mà chẳng thấy Vương gia đến, hóa ra Vương gia đã bị Tuyết Phách Công chúa giữ chân tại đây rồi. Khởi bẩm Vương gia, Hoàng thượng kêu nô tài tới đây mời ngài đấy ạ!”

Huyền Thanh hơi biến sắc mặt, áy náy nói: “Vầy bản vương sẽ đi gặp hoàng huynh ngay.”

Dứt lời, y bèn đưa trả Tuyết Phách lại cho tôi. Bên dưới tã lót, đầu ngón tay y nhẹ nhàng lướt qua cổ tay tôi, mà bên trên đó, tôi vẫn còn đeo chiếc vòng san hô do y tặng ngày nào.

Y cáo từ rồi đi, Lý Trường đi theo bên cạnh y, lầu bầu nói: “Hoàng thượng thủ túc tình thâm, do đó mới kêu nô tài tới đây xem thế nào đấy.” Vừa nói vừa lén nhìn qua phía tôi, ánh mắt lộ rõ vẻ ưu lo, dường như đang muốn nhắc nhở tôi điều gì.

Sáng hôm sau, tôi nghe nói Huyền Lăng đã giữ Huyền Thanh lại trong cung uống rượu, chuyện trò hết sức vui vẻ, rồi Huyền Thanh say rượu và được đưa qua ngủ lại ở chái điện của Thủy Lục Nam Huân điện.

Đến khi tôi ngủ trưa thức dậy thì Tiểu Hạ Tử tới truyền gọi: “Hoàng thượng đang chờ nường nường ở Thủy Lục Nam Huân điện ạ!”

Vì lần truyền gọi này quá đột ngột nên tôi chỉ kịp trang điểm qua loa, sau đó vội vã tới Thủy Lục Nam Huân điện. Khi tôi đi tới trước cửa điện thì thấy rèm trúc buông lơ lửng, Lý Trường tranh thủ lúc thỉnh an mà ghé đến bên tai tôi khẽ nói: “Chuyện hôm qua, Hoàng thượng và Hiền phi đều đã thấy hết rồi.”

Chẳng qua chỉ là mấy lời ngắn ngủi, tôi cũng chẳng kịp hỏi han kỹ càng, thế nhưng trái tim thì như đã chìm vào trong băng tuyết, toàn thân đều lạnh giá tột cùng.

32. Quyển 8 - Chương 32: Chương 17 - Phần 02

Huyền Lăng lúc này nằm một mình trên chiếu trúc, không hề trở dậy khi tôi đi vào. Tôi chỉnh lại xiêm y rồi cung kính hành lễ, sau đó lại cung kính thỉnh an. Y chẳng hề xoay người, chỉ cất giọng hờ hững: “Ừm, nàng tới rồi à!”

Tôi không dám nói nhiều, chỉ lẳng lặng ngồi xuống bên cạnh y, thấy bên giường có đặt một chiếc quạt tròn dùng để che mặt, chẳng biết là do phi tần nào lưu lại. Tôi cảm thấy có chút quen mắt, chiếc quạt đó có phần cán được chạm rồng nạm vàng, bên dưới treo một dải tua màu đỏ hình quả hạnh, mặt quạt thì làm bằng vải lụa, bên trên thêu bức hình “Viễn sơn hàm yên” liên miên bất tận, nhìn lâu rồi lại khiến người ta cảm thấy hơi hoa mắt nhức đầu.

Tôi thấy Huyền Lăng một mực nhắm mắt, mồ hôi trên trán không ngớt rỉ ra, bèn tiện tay cầm cây quạt kia lên, vừa phe phẩy quạt cho y vừa dịu dàng cười, nói: “Tứ lang chắc đang nóng quá thì phải, mồ hôi nhễ nhại cả rồi kia...”

Huyền Lăng đột ngột ngồi dậy trừng mắt nhìn tôi, kế đó vung tay tát thẳng vào mặt tôi một cái thật mạnh.

Cái tát ấy đến quá đột ngột, tôi đau đến nổi mặt mũi tê rần, nổ đom đóm mắt, tức thì ngậy người dờ dẫm. Tôi đã hầu hạ y suốt bao nhiêu năm nay, thế nhưng đây mới là lần đầu tiên bị y đánh thế này, thậm chí lần trước hạ lệnh cấm túc tôi, y cũng không hề đụng tới tôi dù chỉ là một ngón tay.

Cố kìm nén những giọt lệ bên khóe mắt, tôi quỳ xuống, nói: “Hoàng thượng, người muốn đánh muốn mắng thế nào cũng được, nhưng không biết thần thiếp đã làm sai điều gì? Xin Hoàng thượng chỉ rõ cho thần thiếp được hay!”

“Chỉ rõ?” Trên trán y tuôn đầy mồ hôi, bên khóe miệng thấp thoáng một nụ cười lạnh lẽo hoàn toàn trái ngược với thời tiết ấm áp hiện giờ. “Những lời đó dù chỉ là nói ra khỏi miệng thôi trăm cũng thấy thẹn.”

Tôi đưa tay vuốt ve chỗ đau bỏng rát trên mặt, rơm rớm nước mắt, ngẩng đầu nói: “Thần thiếp tin rằng trên đời này không có chuyện gì mà không thể nói ra, cho nên Hoàng thượng có gì cứ nói, thần thiếp xin rửa tai lắng nghe.”

Huyền Lăng hơi nheo mắt lại, từ trong mắt chiếu ra những tia băng giá tột cùng. “Hôm qua ở Ngự uyển, nàng và Huyền Thanh đã làm những gì?”

Tôi bất giác thảm chấn động, vội vàng giữ lòng bình tĩnh, hờ hững nói: “Lúc đó là thanh thiên bạch nhật, trong Ngự uyển lại có nhiều người qua lại, Hoàng thượng cho rằng thần thiếp và lục Vương gia có thể làm gì được đây? Thần thiếp chẳng qua chỉ tình cờ gặp lục Vương gia, hai bên chào hỏi nhau đôi câu, y rất quý Tuyết Phách, bèn bế con bé một lát.” Tôi suy nghĩ một chút rồi lại nói tiếp: “Thần vương bé Công chúa hoặc Hoàng tử tuy rằng không hợp quy củ, nhưng lục Vương gia vừa bực bậm trường về đây, y muốn bế Phách Tuyết thần thiếp làm sao nỡ lòng ngăn cản.” Tôi bất giác thảm chua xót trong lòng. “Dù gì Phách Tuyết cũng là diệt nữ của lục Vương gia, thần thiếp không thể không để tâm tới tình thúc diệt của bọn họ được.”

Y lặng im một lát rồi đưa tay nâng cằm tôi lên. “Tình thúc diệt? Chỉ dựa vào đó mà có thể khiến nàng và y nửa buồn nửa vui nói chuyện với nhau suốt một hồi lâu ư? Chẳng lẽ nàng thật sự cho rằng trăm không thể nhìn ra chút gì? Năm xưa Thái hậu và...” Y bưng bưng giận dữ, nhưng rốt cuộc vẫn kìm nén được không nói ra những lời phía sau.

Tôi thảm chấn động, rốt cuộc đã hiểu ra y cứ canh cánh trong lòng như thế là vì duyên cớ gì... Chuyện giữa Nhiếp chính vương và Thái hậu năm xưa, Huyền Lăng không phải là không biết. Tôi lặng lẽ nhìn y một lát

rồi bình tĩnh nói: “Thần thiếp nửa buồn nửa vui như thế là vì Ngọc Ẩn, muội ấy không có phu quân ngày ngày ở bên như thần thiếp, lúc nào cũng ngóng lục Vương gia trở về để được đoàn tụ, thần thiếp quan tâm tới muội ấy một chút cũng là lẽ thường thôi.”

Y cười khẩy một tiếng, bàn tay đang bóp cằm tôi bất giác dùng sức mạnh hơn. “Rốt cuộc là nàng hay là Ngọc Ẩn mong Huyền Thanh quay về, điều này tự nàng biết rõ!”

Nơi cầm truyền tới cảm giác rầm rứt đau, tôi nhìn y chăm chú. “Nói thực lòng, thần thiếp không hề hy vọng lục Vương gia quay về, bởi vì lục Vương gia vừa về cung, Hoàng thượng liền trở nên mừng giận vô thường, nghi ngờ vợ con, toàn hậu cung đều chẳng được yên ổn.” Tôi dứt khoát nói thẳng. “Hoàng thượng từng vì một câu khuyên nhủ của Hủ Quý tần mà ghê lạnh nàng ta, bây giờ lại vì một cuộc trò chuyện bình thường với lục Vương gia mà nghi ngờ thần thiếp, nếu Hoàng thượng có chứng cứ xác thực thì cứ phế truất thần thiếp đi, thần thiếp quyết chẳng dám oán trách nửa lời!”

“Chứng cứ xác thực?” Y buông bàn tay đang giữ cằm tôi ra. “Năm xưa y từng bắt chấp tất cả dẫn quân đi cứu nàng về từ trong tay Ma Cách, nàng thật sự không cảm động chút nào ư?”

Tôi làm bộ ngẩn ngơ và kinh ngạc nhìn thẳng vào đôi mắt lạnh lẽo của y, run giọng nói: “Không phải là Hoàng thượng phái lục Vương gia tới cứu thần thiếp về ư?”

Huyền Lăng hơi sững người, ngay sau đó liền bình tĩnh trở lại, vẻ lạnh lùng băng giá nơi đáy mắt dần tan bớt. “Đương nhiên, là trẫm đã ra lệnh cho y.”

Tôi khẽ “ồ” lên một tiếng, ngạc nhiên nói tiếp: “Nếu Hoàng thượng phái Lý Trường đi, lẽ nào thần thiếp cũng phải cảm động vì Lý Trường ư? Rõ ràng là không phải thế rồi!” Rồi tôi lại làm bộ làm tịch. “Huống chi thần thiếp đến bây giờ vẫn còn rất oán hận lục Vương gia, sao khi đó y lại để Ngọc Diêu đi theo đại quân chứ? Nếu không vì thế, Ngọc Diêu đã chẳng trở thành đại phi của Ma Cách, còn thần thiếp thì đã mấy năm rồi vẫn chẳng được gặp lại muội muội ruột thịt lấy một lần.”

Sau một thoáng trầm lặng, chợt nghe có tiếng gió rì rào nổi lên làm những chiếc lá sen dày đặc bên ngoài cửa sổ đung đưa không ngớt. Sắc mặt dần trở nên ôn hòa, y đưa tay tới vuốt ve chỗ bị đánh đến sưng vù trên má tôi, hỏi: “Có đau không?”

Tôi bất giác đỏ hoe hai mắt, chỉ tay vào ngực mình. “Chỗ này đau.”

Y đưa tay nắm lấy bờ vai tôi, đang định cất tiếng an ủi, chợt lại lạnh lùng nói: “Nàng đã oán trách y thì có gì còn nói chuyện với y lâu như vậy?”

Tôi cúi xuống, bật khóc rầm rứt. “Năm xưa, thần thiếp bị Hoa Phi gây khó dễ rất nhiều, thế nhưng vì Hoàng thượng nên thần thiếp có thể nhẫn nhịn. Nay lục Vương gia dù tệ đến mấy thì cũng là muội phu của thần thiếp, là huynh đệ ruột thịt của Hoàng thượng, thần thiếp sao có thể không nể mặt một chút chứ!”

Y hơi sững ra, sắc mặt lại trở nên ôn hòa hơn một chút, đứng dậy đi tới chỗ chiếc hũ lớn cạnh giường lấy ra mấy miếng băng vụn rồi nhẹ nhàng áp lên má tôi. Cái lạnh từ mấy miếng băng vụn đó nhanh chóng ngấm vào trong da thịt khiến tôi không kìm được rung mình một cái, lông tóc toàn thân đều như dựng đứng cả lên.

Động tác của Huyền Lăng hết sức nhẹ nhàng, dòng nước lạnh giá tan ra từ mấy miếng băng kia chậm rãi chảy xuống cổ tôi, lại chảy xuống tiếp nữa, ngay đến giọng nói của y cũng vì thế mà trở nên có chút mơ hồ: “Trẫm không thể không kiêng dè lão lục, bởi phụ hoàng khi xưa vốn thương yêu y nhất và mấy lần muốn lập y làm thái tử. Nếu không vì quần thần phản đối, người ngồi trên ngự tọa giữa chốn triều đường hôm nay đã chẳng phải là trẫm rồi. Huống chi bất kể là về thi thư hay võ nghệ, y đều được phụ hoàng tận tâm dạy dỗ, không có môn nào mà không hơn trẫm cả, bây giờ lại nắm binh quyền trong tay nữa. Lỡ như y nảy sinh ý đồ phản trắc như Nhữ Nam Vương ngày trước... Trẫm không thể không đề phòng được!”

Lòng tôi bất giác thâm giá lạnh, lạnh tới nỗi sinh ra những tia đau đớn tột cùng. “Hoàng thượng, lục Vương gia sẽ không làm vậy đâu!”

Y đột ngột vứt mấy miếng băng trong tay qua một bên làm phát ra những tiếng lộc cộc, còn lưu lại trên mặt đất một vệt nước dài. Khuôn mặt y trầm hẳn xuống, quát bảo: “Nàng không phải y thì làm sao biết

được trong lòng y nghĩ gì, chẳng lẽ y có tâm tư thế nào đều nói với nàng hết hay sao? Đúng như suy nghĩ của trẫm mà, y nhất định đã ôm lòng nhòm ngó nàng từ lâu rồi!”

Tôi vội vàng quỳ xuống. “Thần thiếp không dám! Thần thiếp chỉ thấy là lục Vương gia xưa nay vẫn luôn rất tôn kính Hoàng thượng...”

“Dù tôn kính đến mấy thì sau khi nắm binh quyền trong tay cũng sẽ có dị tâm, huống chi phụ hoàng vốn muốn lập y làm thái tử, khó ai có thể đảm bảo rằng y bây giờ không ôm lòng nhòm ngó ngôi báu!” Sắc mặt Huyền Lăng sáng tối bất định, trong mắt thoáng qua những tia hồ nghi, cuối cùng y cất giọng lạnh lùng: “Huống chi trong hoàng tộc vốn chẳng có tình thủ túc, chỉ có nghĩa quân thần. Có một câu này không dễ nghe nhưng chính là sự thật, quân muốn thần chết thần không thể không chết!”

Tôi giống như bị người ta giội một chậu nước băng xuống đầu, cái lạnh thấu xương nhanh chóng lan từ đỉnh đầu ra khắp toàn thân làm tôi tê dại, không thể động đậy, chỉ cảm thấy như có vô số mũi kim sắc bén và lạnh giá đang đâm vào đầu mình, mang tới cảm giác đau đớn tột độ. Tôi hét lên theo bản năng: “Hoàng thượng! Lục Vương gia là huynh đệ ruột thịt của người cơ mà...”

“Ngày đó, khi trẫm quyết định cùng mẫu hậu tranh đoạt ngôi báu thì đã quên rằng y là huynh đệ ruột thịt của trẫm rồi, những năm nay trẫm cũng đã hậu đãi y hết mức, căn bản không thiếu nợ gì y cả.” Y hơi dừng một chút rồi nói tiếp bằng giọng chứa đầy sát cơ: “Hôm qua khi trò chuyện với trẫm, y lại nhắc tới việc trong quân, mỗi kiến giải đều sâu sắc vô cùng. Người này nếu như dùng tốt thì còn đỡ, nhưng chỉ cần sơ sẩy một chút thôi là sẽ trở thành mối nguy lớn, trẫm quyết không thể giữ y lại được!”

Tôi cố gắng khuyên thêm: “Hoàng thượng, xin hãy suy nghĩ kĩ càng, lục Vương gia thân mang quân công lại không phạm phải lỗi lầm gì, nếu trừ bỏ chỉ e sẽ gây ảnh hưởng không hay...”

“Thực phi, nàng xưa nay làm việc chưa từng khiến trẫm phải thất vọng bao giờ.” Huyền Lăng chậm rãi đứng dậy, đem đặt một gói giấy lên bàn. “Việc lần này trẫm giao cho nàng làm, chỉ được thành công không được thất bại.” Y đưa tay dịu dàng vuốt ve khuôn mặt tôi. “Nàng hãy dùng hành động của mình để nói với trẫm là nàng không có tư tình gì với y. Bất kể thế nào trẫm cũng phải trừ bỏ lão lục, chẳng qua vì muốn cho nàng một cơ hội nên mới giao việc này cho nàng.”

Đôi bờ môi tôi run rẩy, chỉ biết ra sức lắc đầu theo bản năng, căn bản không dám nhận lấy gói thuốc độc kia.

Giọng nói của y trở nên dữ dằn và tàn độc: “Tất cả mọi việc trẫm đều đã an bài ổn thỏa rồi. Lúc này y đang ở Đồng Hoa đài chờ trẫm tới cùng y đi dự tiệc, nàng hãy thay trẫm qua đó đi. Trẫm chờ tin tốt của nàng.”

Tôi nói: “Hoàng thượng, vậy xin hãy để thần thiếp đi thay xiêm y đã.”

“Khỏi cần thay y phục nữa.” Y đưa tay giúp tôi chỉnh lại chiếc bộ dao cài trên búi tóc, cất giọng hững hờ. “Hoàn Hoàn của trẫm bao giờ cũng đẹp như thế cả. Nếu trẫm là lão lục thì ắt sẽ cam tâm tình nguyện uống chén rượu độc mà nàng tự tay đưa tới. Mau đi đi!”

Tôi đỡ đỡ toàn thân, để mặc cho y đỡ dậy, lại để cho Tiểu Hạ Tử dìu mình đi thẳng tới Đồng Hoa đài. Giọng nói lạnh tựa băng sương của Huyền Lăng vang lên sau lưng tôi: “Sau khi việc thành, Hàm Nhi sẽ trở thành thái tử của Đại Chu, tuyệt đối không có chút dị nghị nào, bởi vì nó có một vị mẫu phi vừa giỏi giang lại vừa được trẫm tín nhiệm.”

Trong khoảnh khắc ngoảnh đầu nhìn lại, tôi thấy giữa làn ánh sáng mờ mờ, đôi mắt y sâu thẳm tựa như hố đen không đáy, trống rỗng khó lường, từ bên trong còn như có một lưỡi kiếm sắc bén màu tím sậm phóng ra, cứ thế lao thẳng về phía Đồng Hoa đài.

Phía trước chẳng còn đường, nhưng lùi về phía sau tôi cũng chỉ còn một con đường chết.

Tà váy dài màu đỏ nhẹ lướt đi trên nền đá cẩm thạch, vì trong điện bày tiệc nên nền đá bên ngoài của Đồng Hoa đài mới được rửa sạch kĩ càng, trở nên bóng loáng tới mức có thể dùng làm gương soi. Tiểu Hạ Tử lặng lẽ dẫn tôi đi vào phòng trong, Huyền Thanh vừa thấy có động tĩnh liền nghiêm túc đứng dậy, chuẩn bị khom người hành lễ.

“Là ta.” Cách nhau một bức rèm ngọc bích, tôi cố gắng dùng đầu lưỡi kìm nén cho giọng mình khỏi run, ôn tồn nói: “Vương gia không cần khách sáo.”

Tiểu Hạ Tử bước lên phía trước, cung kính vén rèm lên giúp tôi, dưới ánh ngọc xanh biếc chỉ thấy y hôm nay vận một chiếc áo dài màu đồng, mái tóc được dùng mũ vàng búi lại gọn ghẽ. Trong khoảnh khắc chúng tôi bốn mắt nhìn nhau, từ ngoài cửa sổ, một làn gió nhẹ thổi vào phòng, dưới ánh hoàng hôn mờ tối, khung cảnh nơi đây chẳng khác nào một giấc mộng êm đềm tột bậc.

Tôi bắt gặp từng người trong khoảnh khắc, Đồng Hoa dài vẫn rợp bóng cây như ngày nào, khắp nơi vì vu gió thổi, nơi góc tường, những bông tịch nhan nở rộ hết như một mảng tuyết trắng. Thời gian tựa hồ chảy ngược, trôi về những tháng năm tôi mới vào cung, khi đó là dịp cuối tháng Bảy, tôi đã gặp y lần đầu ở chính Đồng Hoa dài này.

Ngày tháng trong Tử Áo Thành thật giống như một cuộn chỉ, càng kéo lại càng dài dằng dặc, trong những khoảnh khắc cô đơn, tôi thường xuyên nhớ về quãng thời gian trên đỉnh Lăng Vân, nhớ về người thương mà mình đã lâu rồi không gặp. Sau muôn vàn nỗi nhớ nhung khôn tả, lúc này đây, tôi lại chỉ mong rằng mình vĩnh viễn không phải gặp y, không phải mặt đối mặt với y thế này, được vậy thì tốt biết bao.

Tiểu Hạ Tử khom người cười trừ, nói: “Hoàng thượng hôm nay ngủ trưa không được ngon lắm, bây giờ vẫn còn rất mệt, do đó mới kêu nương nương tới đây uống với Vương gia vài chén trước. Đợi lát nữa Hoàng thượng thay y phục xong rồi sẽ tới.”

Huyền Thanh hơi nhướn mày, hỏi: “Hoàng thượng không được khỏe ư?”

Tiểu Hạ Tử đảo mắt một cái, lập tức cười tươi. “Hoàng thượng long thể an khang, chỉ là hiện giờ trời nóng nên ham ngủ, hồi chiều lại có Xuân Tần tiểu chủ ghé tới mà thôi.”

Đã tới nước này rồi thì Huyền Thanh tất nhiên không tiện hỏi gì thêm. Tiểu Hạ Tử đặt chiếc khay mã não trong tay xuống, giữa khay có một bình rượu làm bằng ngọc trắng hòa diên chậm trở hình hoa sen, rượu trong bình đỏ tươi trong vắt, còn tỏa hương thơm ngọt ngào làm lòng người đắm say. Nắp bình rượu được ghép lại từ hai miếng ngọc hòa diên riêng rẽ, không có một khe hở nào, thoát nhìn ai cũng nghĩ đó chỉ là một miếng ngọc hoàn chỉnh chứ chẳng phải hai.

Y khẽ cười diềm đạm. “Làm phiền Thục phi rồi.”

Tôi bắt gặp thềm chua xót, quãng đường từ Thủy Lục Nam Huân điện tới Đồng Hoa dài chẳng qua chỉ phải đi mất chừng một tuần trà, thế nhưng tôi lại cảm thấy như đã đi hết nửa cuộc đời vậy, đôi chân trở nên mềm nhũn, thiếu chút nữa thì không đứng vững nổi.

Tiểu Hạ Tử đặt bình rượu tới bên tay tôi, cười tươi rạng rỡ, nói: “Phiền Thục phi nương nương ở lại đây với Vương gia một lát, nô tài đi mời Hoàng thượng đây.”

Bình rượu lạnh băng ở gần quá làm tay tôi như đông cứng lại, việc đã tới nước này rồi, tôi còn có thể làm gì được nữa đây?

Tôi dần lòng mỉm cười, nói: “Hiếm có khi nào được ngồi uống rượu với Vương gia thế này.”

Bốn phía xung quanh đã chẳng còn ai, chỉ có tôi và y ngồi bên nhau trong tĩnh lặng. Giọng y vang lên nghe thanh tân như cây lá dịp đầu hè: “Nàng vẫn thích mặc đồ màu đỏ như xưa.” Ký ức chợt lại ùa về, trong lần gặp gỡ tình cờ nơi Đồng Hoa dài năm xưa, tôi cũng mặc một bộ áo váy màu đỏ hết như lúc này. Chuyện trên đời có gì lại trùng hợp tới nhường này?

Tôi đưa mắt nhìn những bông tịch nhan trắng muốt chẳng chút hương thơm bên ngoài cửa sổ, bắt gặp thỏ dài. “Đồng Hoa dài đã nhiều năm lạnh lẽo, nhưng những bông tịch nhan này vẫn cứ tàn rồi lại nở, chẳng hề đổi khác.”

“Thục phi có còn nhớ lời ta từng nói khi xưa không? Tịch nhan là loài hoa chỉ nở một đêm thôi, cũng giống như những cuộc tình không thể để lộ ra ngoài và không được người đời tiếp nhận vậy. Nhưng có một số cuộc tình dù trái lẽ luân thường đến mấy thì ở trong lòng người ta vẫn luôn tươi tốt sum suê, vĩnh viễn chẳng bao giờ héo úa.”

Tôi khẽ thở dài. “Liệu có khi nào người ta cảm thấy những bông tịch nhan kia chướng mắt mà nhổ sạch chúng đi, không lưu lại một chút gì không?”

“Có lẽ là có.” Y cất giọng ôn tồn, thế nhưng bên trong lại toát ra một vẻ kiên định khó mà dùng lời để miêu tả. “Nhưng người ta chỉ có thể nhổ bỏ những bông tịch nhan bên ngoài kia thôi, còn những bông tịch nhan nở trong lòng thì vĩnh viễn không bao giờ nhổ được.”

Tôi đưa tay ấn vào chiếc nút bên phải nắp bình rượu, một dòng rượu đỏ tươi liền chậm rãi chảy ra, rồi tôi đưa tới trước mặt y một chén rượu đầy. “Những năm nay ở chốn biên quan, Vương gia đã phải chịu khổ nhiều rồi.”

Y nở một nụ cười trong vắt như ánh trăng đêm rằm. “Thực phi chắc đã từng nghe đôi câu thơ này, chỉ nguyện người trường cửu, ngàn dặm dưới trăng thâu[35]. Chỉ cần nghĩ đến việc ánh trăng ngoài xa ngàn dặm cũng đang chiếu xuống người thương của mình, ta dù vất vả hơn nữa thì cũng có sao?” Hơi dừng một chút, y lại nói tiếp: “Trước khi vào cung, ta từng tới đỉnh Lăng Vân một chuyến, non nước cỏ cây ở đó vẫn hệt như xưa.”

[35] Trích Thủy diệu ca đầu - Bính thìn Trung thu của Tô Đông Pha. Dịch thơ: Nguyễn Chí Viễn. Nguyên văn Hán Việt: Dẫn nguyệt nhân trường cửu, thiên lý cộng thiên quyên - ND.

Tôi khẽ mỉm cười. “Đáng tiếc, kiếp này ta đã chẳng còn cơ hội quay về nơi đó nữa rồi.”

Y nhìn tôi chăm chú. “Nàng cũng muốn quay về đó ư?”

“Vương gia tin không? Ta từng vô số lần nằm mơ mình được về đó, dường như tất thấy vẫn giống năm xưa, không hề thay đổi. Có điều khi tỉnh mộng, thấy mình đang ở giữa thâm cung, ta hiểu rằng giấc mộng ấy không thể nào trở thành hiện thực.”

“Sau khi nàng về cung, cứ mỗi lần tới nơi ở cũ của nàng, ta lại muốn ở lại đó mãi không về. Quảng thời gian tươi đẹp nhất trong cuộc đời này của ta chính là ở trên đỉnh Lăng Vân.”

Tự nơi đáy lòng trào lên cảm giác ấm áp và đau khổ đan xen, lúc này tôi thực chẳng biết phải nói gì, bèn ngẩn ngơ dõi mắt nhìn ra ngoài cửa sổ.

Đang dịp đầu hạ, mấy gốc ngô đồng cạnh Đồng Hoa đài lại càng xanh biêng biếc, khung cảnh đây vẻ tịch mịch. Hoa ngô đồng phần lớn đã úa tàn, chỉ còn lại lác đác vài bông còn đậu trên cành cây, nhưng cũng ngợp một nét tiêu điều ử dật. Trời dần về đêm, tất thấy mọi thứ không ngừng bị màn đêm nuốt chửng, khắp nơi trong hành cung bắt đầu thấp đèn, trông hệt như những vì sao lặng lẽ mọc lên từ nơi chân trời vậy, thoát nhìn tưởng ở gần nhưng lại hết sức xa xôi.

Đó là ánh đèn của chốn nhân gian, còn tôi giờ lại đang dạo bước nơi địa ngục.

Qua ô cửa sổ khép hờ có thể nhìn thấy vầng trăng vừa mọc đang chiếu xuống những tia sáng dịu êm, thế nhưng trăng ngày Mười bảy đã dần trở nên tàn khuyết chứ chẳng còn được tròn đầy nữa.

“Nàng còn nhớ tám thiệp hợp hôn đó không?”

Lòng tôi bỗng như mềm lại, cơ hồ không kìm nén được những giọt lệ bên khóe mắt, đành lén dùng khăn tay lau đi, kể đó giọng cười, nói: “Nhớ.”

Y khẽ mỉm cười. “Chúng ta mới chỉ có thiệp hợp hôn thôi, hãy còn chưa uống rượu giao bôi đâu đấy.”

Toàn thân tôi chấn động, trong lòng dâng lên một nỗi tuyệt vọng cùng đau đớn tột cùng, hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi.

Giấc mộng ấy đến bây giờ còn chưa thực hiện được, vậy hôm nay hãy để tôi hoàn toàn buông thả một lần đi. Ngón tay trong tay áo ấn nhẹ vào chiếc nút bên trái nắp bình rượu, một dòng rượu đỏ tươi tức thì chảy ra từ nơi miệng bình. Tôi đưa khăn tay lên lau khô nước mắt, cười tươi rạng rỡ hệt như một bông hoa lê vừa hé nở. “Được, vậy hôm nay chúng ta uống rượu giao bôi.”

Thân thể y hơi run lên, giống hệt như mặt hồ lăn tăn gợn sóng, giọng nói thì trong veo ấm áp: “Gió đêm lớn quá, nàng đi đóng cửa sổ lại đi.”

Giọng nói ấy mới thật thân thiết và quen thuộc biết nhường nào, hệt như những ngày xưa vậy, làm tôi cảm thấy vừa ấm áp lại vừa chua xót. Chờ khi tôi đóng cửa sổ xong, y nhẹ nhàng nói tiếp: “Nàng hãy nhìn kĩ hoa văn trên cửa sổ xem đi, có phải là rất hợp cảnh không?”

Hoa văn trên cửa sổ được điêu khắc cực kỳ tinh tế và phức tạp, tất thấy đều là hình hoa hợp hoan trên nền màu đỏ, phần nhụy hoa còn được sơn màu vàng tươi bắt mắt, cho dù đã trải qua rất nhiều năm tháng mà màu sắc vẫn chẳng hề phai nhạt, quả thực rất giống với hai thứ màu thường được dùng trong hôn lễ. Y lại nói tiếp: “Mẫu phi của ta thích hoa hợp hoan, do đó khi cho xây dựng Đồng Hoa đài, phụ hoàng mới sai người điêu khắc hình hoa hợp hoan lên cửa sổ. Hợp hoan, ấy là một cái tên vừa trường cửu mà lại vừa dịu dàng.”

Tôi khẽ mỉm cười. “Ồ Lữ Nguyệt Khai Vân quán của huynh trước đây không phải cũng trồng toàn hoa hợp hoan đó ư?”

Y khẽ gật đầu, thần sắc vừa mơ màng vừa ảm đạm, thế nhưng thấp thoáng bên trong đó còn có một tia rạng rỡ. “Ta từ nhỏ đã lớn lên ở Đồng Hoa đài, mãi sau khi Chiêu Hiến Thái hậu qua đời mới quay về sống trong Tử Áo Thành, do đó suốt một thời gian dài chỉ thấy cảnh ái ân vui vẻ giữa phụ hoàng và mẫu phi mà thôi.”

“Muội cũng rất ngưỡng mộ tình ý mà tiên đế dành cho Thư Quý thái phi.”

Cặp mắt màu hổ phách của y dường như bị một làn sương mỏng manh bao phủ. “Phụ hoàng dù chung tình với mẫu phi tới mấy thì cũng không thể chỉ có một mình bà. Đáng tiếc, ta cũng chẳng hơn gì ông cả. Ta có lỗi với Tĩnh Nhân, có lỗi với Ngọc Ẩn, lại càng có lỗi với nàng.”

Nỗi đau xót trong lòng ép tôi phải buông bỏ sự dè dặt, vội vàng đưa mấy ngón tay lạnh băng tới đặt lên bờ môi y. “Huynh đừng nói những lời như thế. Muội hiểu cả mà.”

Y ra sức lắc đầu. “Không phải thế. Tĩnh Nhân kỳ thực rất thông minh, nàng ấy phát hiện ra sự khác thường giữa ta và Ngọc Ẩn, tuy rất muốn hỏi ta nhưng từ đầu chí cuối lại chẳng nói gì, chỉ âm thầm mô phỏng cách nói năng, ăn mặc của nàng. Nàng ấy vẫn luôn cố gắng lấy lòng ta, rồi cuối cùng liền cầu xin ta, cầu xin ta cho nàng ấy một đứa bé.”

Tôi cố gắng nín thở, khẽ nói: “Nếu Ngọc Ẩn mô phỏng muội thì ắt là sẽ giống hơn nàng ta nhiều.”

Y khẽ gật đầu, lộ vẻ vô cùng áy náy. “Ngọc Ẩn, nàng ấy vừa kiêu ngạo vừa mâu thuẫn. Nàng ấy rất hy vọng mình vì giống nàng mà nhận được sự thương yêu của ta, nhưng lại rất sợ phải giống nàng, trở thành cái bóng của nàng, vì như thế, thứ mà nàng ấy có sẽ chỉ là sự thương hại của ta mà thôi.”

33. Quyển 8 - Chương 33: Chương 17 - Phần 03

Tự nơi đáy lòng trào lên cảm giác lạnh toát không thể nào ngăn cản được, tôi cất tiếng thốt thức đầy vẻ thê lương: “Có lẽ nếu được trở về quá khứ, chúng ta đều sẽ lựa chọn khác đi, không bước lại trên con đường thuở xưa nữa, như thế thì giờ đây chúng ta đã chẳng rơi vào cảnh ngộ khốn đốn thế này.”

Y hít sâu một hơi, vẻ dịu dàng trong cặp mắt màu hổ phách dần trở nên ảm đạm. “Chuyện làm ta hối hận nhất trong cuộc đời này là khi tới chùa Cam Lộ tuyên đọc thánh chỉ năm đó đã không mang nàng rời đi, đó thực là một lỗi lầm không thể nào tha thứ được.”

Chén rượu trong veo phản chiếu lại khuôn mặt không hoàn chỉnh của tôi, vừa khéo giống hệt như cuộc đời không hoàn chỉnh của tôi vậy. Tôi cố kìm nén những giọt lệ bên khóe mắt, chậm rãi nói: “Thanh, cho dù ngọn gió trong lòng muội luôn thổi về phía huynh, nhưng muội lại không thể không đi ngược gió. Trên đời này có một số chuyện đã được vận mệnh ai bài trước rồi, muội không oán hận huynh chút nào đâu.”

Y khẽ nở nụ cười, nhưng vẻ bi thương trong mắt thì lại càng thêm rõ ràng. “Người mà ta cả đời khao khát không thuộc về ta, đã thế ta còn phụ lòng hai nữ tử vô tội nữa, thực là tệ hại quá chừng.”

Tôi gấp một miếng bánh ngô sen hoa quế bỏ vào trong đĩa của y, gượng cười nói: “Đây là nơi mà năm xưa tiên đế và Thục Quý thái phi ân ái mặn nồng, lại là nơi ở cũ của huynh, việc gì phải nói tới những chuyện thương tâm ấy làm gì.”

Y mân mê chén rượu của mình trong tay, thế mà rượu trong chén lại chẳng hề sánh ra ngoài, mãi một lát sau y mới cất giọng vô cùng bình tĩnh: “Ta sợ nếu mình mà không nói thì sau này sẽ không còn cơ hội nữa.”

Lòng tôi thăm kinh hãi, đôi đũa bạc trong tay bất giác rơi xuống bàn làm phát ra những tiếng đinh đang hết sức chói tai. Trái tim tựa như bị muôn vạn mũi kim sắc nhọn đâm vào, tôi buột miệng kêu lên: “Huynh nói bậy!”

Sắc mặt y không hề thay đổi, khóe miệng chỉ hơi nhếch lên. “Không phải thế ư? Những lần gặp gỡ của chúng ta chủ yếu là trong các bữa tiệc toàn cung hội họp, ta ngay cả cơ hội tiếp cận nàng cũng không có, làm sao nói ra mấy lời này được! Cuộc đời này xét cho cùng cũng chỉ có mấy chục năm, nói qua là qua ngay, ta chỉ đành tranh thủ lúc này thôi.”

Nghe y giải thích như vậy tôi mới yên tâm hơn một chút, rồi cất giọng dịu dàng: “Huynh giờ đã làm cha rồi, thế mà ăn nói vẫn chẳng biết kiêng dè gì cả!”

“Ta chỉ sợ bỏ lỡ thêm cơ hội đấy thôi.” Sắc mặt y lúc này bình lặng như mặt nước hồ thu, không có lấy một tia xao động. “Hồi ta còn nhỏ, mỗi dịp xuân hè thường thấy phụ hoàng và mẫu phi dắt tay nhau cùng đi ngắm hoa, chuyện trò không ngớt. Khi đó hoa đường lê nở trắng như tuyết, hoa ngô đồng thì tím nhạt như sương, có điều năm nay hoa tàn sớm, ta đã lỡ mất mùa hoa, dù có muốn ngắm cũng chẳng được nữa rồi.” Bốn mắt nhìn nhau, bầu không khí chìm vào tĩnh lặng.

Một lát sau, y đưa tay tới nắm lấy bàn tay tôi. “Ta xin lỗi.”

Tôi khẽ lắc đầu. “Muội không muốn nghe thấy những lời này.”

Y nhìn tôi rồi nở nụ cười tươi như ánh dương rạng rỡ. “Trọn đời ước hẹn, mãi mãi bên nhau.”

Nỗi chua xót trong lòng gần như đã bị xua đi toàn bộ, chỉ còn lại sự dịu dàng, rồi tôi cũng nở nụ cười tươi rạng rỡ. “Cầm sắt chan hòa, trọn kiếp đẹp tươi.”

Có lẽ vì quá vui mừng, y nâng chén rượu lên một hơi uống cạn, sau đó còn chìa đáy chén về phía tôi, khẽ cười, nói: “Nàng xem này, ta uống cạn rồi đấy.”

Tôi đưa mắt nhìn chén rượu đỏ tươi sóng sánh, dần lòng lại, nở một nụ cười vui vẻ và hài lòng, không chút do dự ngẩng đầu uống cạn. Dòng rượu chảy vào cổ họng tôi linh hoạt như một con rắn độc, cứ thế trôi tuột xuống dạ dày. Tôi cười tươi rạng rỡ, cũng chìa đáy chén rượu cho y xem, vui vẻ nói: “Đây chính là rượu giao bôi hợp cẩn, muội cũng chẳng để sót một giọt nào.”

Y khẽ mỉm cười, một nụ cười xuất phát từ đáy lòng khiến tôi cảm thấy vô cùng ấm áp. “Tốt lắm!”

Tôi buông thông hai tay mà đứng lặng lẽ trước bàn, tựa như một bông tịch nhan trắng muốt đã gần héo úa. Dòng rượu lạnh băng kia lúc này đã ở trong cơ thể tôi, chắc chẳng bao lâu nữa sẽ lấy đi tính mạng tôi.

Nhưng giờ đây tôi lại thấy thỏa mãn vô cùng, đời này không còn điều gì nuối tiếc.

Màn đêm giá lạnh tựa như nước hồ Phiên Nguyệt, nhưng cũng hết sức dịu dàng. Thoạt nghe tiếng gió thổi qua cành cây xào xạc, tôi thậm chí cảm thấy Hắc Bạch Vô Thường chừng như đang lặng lẽ tiến đến gần, bên nhìn y chăm chú, hy vọng có thể ghi nhớ kĩ nụ cười của y.

Chỉ mong y đừng trách tôi.

Thế nhưng một hồi lâu sau, trong lòng tôi chỉ có sự tuyệt vọng cùng một cơn lạnh giá tột cùng, hoàn toàn không có cảm giác đón đầu gì cả. Hơi thở của tôi vẫn đều đều như trước, chẳng thay đổi chút nào.

Đôi hàng lông mày của tôi chợt run rẩy, tựa như một ngọn lửa không ngừng lay động giữa làn gió hiu hiu. Y đưa tay về phía tôi. “Hoàn Nhi, để ta ôm nàng thêm một lần nữa.”

Đây có lẽ là chút ấm áp cuối cùng mà y mang tới cho tôi, cũng là thứ cuối cùng tôi có thể nhận được. Tôi không kìm được ghé sát tới gần y, còn có gì quan trọng nữa đây? Tôi sắp chết rồi, còn điều gì có thể làm tôi sợ nữa?

Tôi nhào người vào lòng y, làn da giá lạnh của y lại một lần nữa ở sát bên tôi, làm trái tim tôi dần trở nên bình lặng. Tôi khẽ cất tiếng lầm bầm: “Hàm Nhi hồi nhỏ rất nghịch ngợm, nhưng mười phần lạnh lợi, không như Linh Tê từ nhỏ đã diễm đạm, chín chắn. Hai đứa nhỏ ấy một tĩnh một động, còn Tuyết Phách thì chưa biết tính cách sẽ như thế nào, nhưng trong ba huynh muội thì con bé là đứa xinh đẹp nhất...”

Đôi môi run lên nhẹ nhẹ, tôi không thể nói tiếp được nữa, cũng không muốn nghĩ tới những đứa bé ấy của tôi, chỉ biết là hổ dữ cũng không ăn thịt con, Huyền Lăng ắt hẳn sẽ không làm gì bốn đứa nhỏ ấy. Tôi nhắm mắt lại, tựa như một bông tịch nhan yếu ớt mọc ra từ trong lòng y, những ký ức thuở xưa dần dần hiện lên trước mắt. “Thanh, muội muốn trở về đỉnh Lăng Vân.”

Y dường như đã khẽ gật đầu, chợt có một thứ dịch thể ấm áp rơi từ cằm y xuống, hết giọt này tới giọt khác, chậm rãi chảy vào cổ tôi, rồi lại lặn xuống ngực, cuối cùng ngấm vào chiếc yếm trắng muốt theo hình hoa sen.

Tôi chậm rãi đưa tay lên lau, đồng thời dịu dàng hỏi: “Thanh, sao huynh lại khóc vậy?”

Giữa làn nước mắt mờ hồ, tôi nhìn thấy đầu ngón tay mình thấp thoáng màu đỏ tươi, trái tim liền giống như bị người ta đâm vào một lưỡi dao sắc lẹm. Tôi vội vàng ngẩng lên nhìn, thấy một dòng máu đã chảy ra từ bên khốe môi y từ lúc nào, hết như những bông hoa nở rộ đang không ngừng rơi xuống.

Tôi không sao kìm nén được những giọt nước mắt của mình, để chúng tuôn rơi cuộn cuộn, chùng chùng như chỉ sau nháy mắt đã xuyên thủng thân thể tôi. Tôi hoang mang ngoảnh đầu lại cầm chén rượu của mình lên xem, y cố hết sức kéo tay tôi lại, đôi hàng lông mày nhíu chặt vì quá đau đớn, thế nhưng vẫn gượng nở nụ cười. “Không cần đâu, ta đã đánh tráo chén rượu của nàng rồi.”

Nơi đáy chén vẫn còn sót lại mấy giọt rượu đỏ tươi, tôi nhìn mà mắt như đau nhói, không kìm được cất giọng thê lương: “Sao lại như vậy chứ?”

“Chúng ta lẽ nào mới ngày đầu tiên biết nhau hay sao? Về trừ trừ do dự của nàng khi động vào bình rượu đó, ta nhìn thấy rất rõ ràng, dù ngón tay nàng giấu trong tay áo thì bên phải và bên trái khác nhau thế nào ta vẫn có thể nhìn ra được, bởi thủ đoạn dùng bình rượu hai ngăn một có độc một không có độc thế này cũng chẳng phải là quá mới mẻ. Huống chi hoàng huynh là hạng người thế nào chứ, chỉ nhìn việc y bảo nàng một mình tới đây là ta đã biết rằng có vấn đề rồi.”

Giọng nói của y nặng nề và ấm áp, tựa như một tấm chăn bông phủ lên tấm thân lạnh lẽo đang run lên lấy lấy của tôi. “Khi nàng đi đóng cửa sổ, ta đã tráo đổi chén rượu của hai chúng ta. Hoàn Nhi, ta không muốn nàng phải khó xử.”

Cơn giá lạnh cùng nỗi đau đớn tột cùng trong xương tủy dần đông cứng lại thành một khối băng rất lớn, còn cứng rắn vô cùng, cứ thế lặn qua trái tim tôi, sau đó lại lặn ngược trở về, khiến trái tim vốn mang đầy thương tích của tôi nhanh chóng bị nghiền nát. Tôi cất giọng thê lương: “Không thể thế được! Người phải chết rõ ràng là muội cơ mà! Sau khi muội chết, huynh liệu mình đánh giết ra ngoài, dù gì cũng sẽ có một con đường sống!”

Y đưa tay nắm chặt lấy bàn tay tôi. “Sau khi ta đoạt nàng về từ trong tay Ma Cách, hoàng huynh đã nổi sát tâm, ta căn bản chẳng thể nào thoát được!” Máu tươi không ngừng chảy ra từ bên khốe miệng y, thế nhưng y vẫn khẽ mỉm cười. “Ta sớm biết sẽ có ngày này rồi. Chén rượu độc này dù nàng có thật sự đưa cho ta thì cũng chẳng sao, nàng làm thế chỉ vì muốn bảo vệ mình. Hoàn Nhi, sau này ta không thể bảo vệ nàng nữa, nàng nhất định phải tự biết bảo vệ bản thân đấy.”

Tôi gượng gượng đứng dậy. “Để muội đi tìm Ôn Thực Sơ, Ôn Thực Sơ nhất định có thể cứu được huynh.”

Đôi mắt y dần trở nên rời rạc, ánh trăng từ ngoài cửa sổ rọi vào dịu dàng vuốt ve đôi bờ má y, lại càng khiến khuôn mặt y lúc này thêm phần nhợt nhạt, hết như một bông tịch nhan sắp úa tàn. Đôi bờ môi y giờ đã tím thẫm, giọng nói thì trở nên nặng nề vô hạn: “Rượu độc trong cung lợi hại đến cỡ nào chứ, một khi uống vào ắt sẽ phải mất mạng, không ai có thể cứu được.” Y đưa tay tới lau nước mắt cho tôi một cách

khó khăn, dịu dàng nói tiếp: “Hoàn Nhi, nàng đừng khóc. Đợi lát nữa nàng ra ngoài, hoàng huynh mà nhìn thấy nàng khóc thì ắt sẽ trút giận lên người nàng đấy.”

“Được, muội không khóc.” Tôi ra sức gạt đầu, muốn ngưng khóc theo lời của y, thế nhưng nước mắt càng lúc càng nhiều, không cách nào kìm nén được.

Y đưa tay tới, cố gắng ôm tôi vào lòng, khuôn mặt vốn nhăn nhó vì đau đớn chậm rãi dần ra. “Hoàn Nhi, sau khi ta chết, nàng chớ nên đau thương. Nàng phải đáp ứng ta một việc, ấy là nhất định phải bảo vệ bản thân thật tốt, đừng để ai hãm hại.” Hơi thở của y dần trở nên dồn dập. “Đứa bé Tuyết Phách đó quả thực rất giống nàng. Nàng đã có những đứa con của nàng rồi, nhất định phải cố gắng sống tiếp cho tốt.” Rồi y khẽ thở dài một tiếng. “Xin lỗi, Hoàn Nhi, ta sau này không thể tiếp tục đứng sau lưng nàng để bảo vệ cho nàng được nữa.”

Tôi ra sức lắc đầu. “Không! Không! Thanh, cuộc biệt ly trên đỉnh Lăng Vân đã trở thành sai lầm lớn nhất trong đời, muội cầu xin huynh, cầu xin huynh đừng rời xa muội nữa! Muội là thê tử của huynh, muội không muốn ở lại trong chốn hậu cung này, huynh hãy đưa muội rời khỏi đây, hãy đưa muội rời khỏi đây đi mà!”

Bàn tay y vừa vuốt ve bờ má tôi vừa run lên lấy bầy, những đầu ngón tay thật lạnh lẽo làm sao, chẳng còn được ấm áp như ngày xưa nữa. Y cố gắng nở một nụ cười mờ mịt như sương mù. “Có câu nói này của nàng, đời này ta không còn điều gì nuối tiếc nữa!” Giọng nói của y nhỏ dần. “Trong lòng ta, nàng mãi mãi là thê tử duy nhất của ta...”

Hai hàng lệ chảy dài trên bờ má, ánh trăng trắng lóa chiếu vào giống như cái miệng dữ dần của một con quái thú đang ngoạm chặt lấy cổ họng tôi, mang tới nỗi đau đớn tột cùng. Tôi bất chấp tất cả ghé vào bên tai y, khẽ nói: “Dư Hàm, Linh Tê, còn cả Tuyết Phách nữa, đều là con của huynh...”

Gần như trong cùng một khoảnh khắc, đầu y ngoẹo xuống bờ vai tôi, lại từ từ trượt xuống đến khuỷu tay. Và rồi y cứ thế nằm lặng lẽ trong lòng tôi, chẳng hề động đậy, cũng chẳng còn lại một hơi thở nào.

Gió đêm nhẹ nhàng mở rộng cửa sổ ra từng chút một, dưới ánh trăng lạnh lẽo có thể nhìn thấy nơi bệ cửa sổ có những bông hoa trắng muốt đang nở rộ, chẳng hề tỏa hương, trên cánh hoa mỏng manh hãy còn lưu lại đôi giọt sương đêm thuần khiết, thực là yêu kiều, non nớt vô cùng.

Giọng nói sang sảng của y dường như lại vang lên sau lưng tôi: “Nàng có biết đây là hoa gì không?” Y sẽ không bao giờ hỏi tôi như vậy nữa.

Y chết rồi.

Trước ngực tôi vẫn còn những vết máu ấm nóng do y nôn ra, nhưng dần dần cũng đã trở nên lạnh lẽo. Giống như trái tim này của tôi, đã vĩnh viễn chẳng thể nào ấm áp được nữa rồi.

Y chết rồi, nam tử mà tôi cả đời thương yêu và nhớ nhung da diết ấy đã chết rồi, chết vì tôi, chết ngay trong lòng tôi. Tôi áp sát mặt mình vào mặt y, đã lâu lắm rồi khuôn mặt của chúng tôi mới lại được ở gần nhau như thế.

Nhưng y nay đã chết rồi, y sẽ không bao giờ nói chuyện với tôi nữa, không bao giờ nhìn tôi bằng ánh mắt dịu dàng như thế nữa, cũng không bao giờ cùng tôi viết thơ hay gảy đàn, thổi sáo nữa.

Trường tương tư và Trường tương thủ, rốt cuộc đã phải vĩnh viễn xa lìa. Sau này, trong những đêm dài đằng đẵng, chỉ còn lại một mình Trường tương tư đau khổ giằng xé tâm can. Lúc này đây, trái tim tôi như đã trở nên mục ruỗng, thân thể cũng chỉ còn lại cái vỏ bên ngoài, cả cuộc đời này chẳng thể nào được giải thoát.

Đó là một tấm thiệp hợp hôn màu đỏ, chính giữa có hình một cặp uyên ương ân ái, phần rìa thì vẽ hình phượng hoàng đầu nối đuôi nhau, lấy ý từ câu phượng hoàng cùng bay, chỉ vợ chồng hòa hợp, nền của tấm thiệp còn có hoa văn sen mọc cùng gốc, ngụ ý nhiều con nhiều phúc, ân ái triền miên.

Mấy hàng chữ bên trên, tới lúc này vẫn còn in sâu trong đầu tôi:

Huyền Thanh - Chân Hoàn

Trọn đời ước hẹn, mãi mãi bên nhau.

Nguyện cầm sắt chan hòa, trọn kiếp đẹp tươi.

Đối với tôi mà nói, kiếp sống này đã trở nên tàn nhẫn vô cùng, chẳng còn chút gì gọi là đẹp tươi nữa, thế nhưng tôi lại chẳng thể nào chết theo y được.

Một hồi lâu sau, cũng chẳng biết là đã qua bao lâu rồi nữa, thân thể của y đã hoàn toàn trở nên nguội lạnh. Đôi môi lạnh băng của tôi hôn nhẹ lên bờ trán cũng lạnh băng của y, lòng thầm đau đớn đến nỗi chẳng còn lại chút cảm giác nào. Tôi giống như một người mất hồn, cứ thế chậm rãi đứng dậy, chậm rãi mở cửa điện ra, lẳng lặng đón lấy ánh trăng từ trên cao chiếu xuống, trong lòng chẳng có lấy một tia cảm xúc.

Cách đó ngoài trăm bước chân, ánh sáng tỏa ra từ những lưỡi dao sắc bén khiến tôi cơ hồ không mở mắt ra nổi, ngoảnh đầu ngoảnh mắt khắp thì thấy đâu đâu cũng là giáp trụ lạnh tanh. Chợt Lý Trường chạy tới đỡ lấy tôi, cất giọng nửa vui nửa buồn: “Nương nương rốt cuộc đã ra ngoài rồi!”

Tôi chỉ tay về phía đám người lăm lăm vũ khí trong tay kia, hỏi: “Đó là gì vậy?”

Lý Trường lúng túng cúi đầu. Thống lĩnh Vũ lâm quân Hạ Ngải - kẻ cầm đầu đám người kia - ôm quyền hành lễ với tôi, cung kính nói: “Hoàng thượng có chỉ, nếu chỉ có một mình nương nương ra ngoài thì tuyên đọc thánh chỉ; nếu ngoài nương nương ra còn có người nào khác, vậy thì tất phải giết hết bất luận tội!”

Hạ Ngải đưa tay lên ra dấu cửa cổ. Mắt tôi bỗng như tối sầm, Huyền Lăng, y quả nhiên đã mưu tính kỹ càng, không để Huyền Thanh có con đường thoát.

Giọng tôi vang lên vẻ đầy bình tĩnh, như thể chẳng phải là của mình: “Bản cung vẫn bình yên vô sự, giờ đã ra ngoài rồi.” Hạ Ngải ngoảnh nhìn về phía sau lưng tôi, truy hỏi: “Vậy...”

Tôi cắn chặt bờ môi, một hồi lâu sau mới cất giọng lạnh lùng: “Thanh Hà Vương đã qua đời.”

Hạ Ngải mỉm cười hài lòng, quay sang nói với Lý Trường: “Mời công công tuyên đọc thánh chỉ.”

Lý Trường nhìn thấy bộ dạng hung thần ác sát ấy của hắn thì không dám rùng mình một cái, lấy ra cuộn thánh chỉ đã được chuẩn bị sẵn, nói: “Thục phi Chân thị nghe chỉ...”

Tôi ngẩn ngơ quỳ xuống, bên tai văng vẳng giọng nói the thé của Lý Trường: “Trung cung thất đức, hậu cung thiếu người cầm trịch, nay trẫm đặt thêm ngôi vị hoàng quý phi ở trên tứ phi, địa vị ngang với phó hậu, chưởng quản lục cung. Thục phi Chân thị thông minh hiền đức, đoan trang tao nhã, là tấm gương sáng cho lục cung, nay trẫm ra ân ban phong làm hoàng quý phi. Khâm thử.”

Lý Trường đi tới đỡ tôi dậy, lén đưa tay lau đi mấy giọt lệ nơi khóe mắt, gượng cười nói: “Chúc mừng nương nương, đây là chuyện mừng lớn chưa từng có đấy ạ...”

“Quạ... Quạ...” Chợt có một con quạ vỗ cánh bay ngang qua giữa bầu trời tịch mịch, lòng tôi thầm chua xót, biết rõ rằng có một thứ mà giờ mình đã vĩnh viễn mất đi.

Lý Trường đỡ tôi đi xuống dưới Đồng Hoa đài, khẽ nói: “Hoàng thượng biết là nương nương phen này mệt nhọc, vậy nên đã đặc biệt bày tiệc ở Thủy Lục Nam Huân điện để chờ nương nương.”

Gió đêm rất lớn khiến ống tay áo rộng của tôi giống như những cánh bướm không ngừng tung bay, thế nhưng đó lại là những cánh bướm chết chóc, chẳng hề có chút sinh khí. Một bông hoa ngô đồng màu tím chợt rơi vào vạt áo trước ngực tôi, nơi cuống hoa vẫn còn lưu lại chút nhựa nhầy nhầy. Tôi tiện tay cầm lên, bất giác cảm thấy mình cũng giống như bông hoa này, từ giờ trở đi chẳng còn nơi nương tựa.

Chân tôi bỗng trượt một cái, thân thể lảo đảo lảo đảo xuống dưới Đồng Hoa đài. Lý Trường không dám nhìn, kinh hãi kêu lên: “Nương nương...”

Từ nơi đầu gối chân phải truyền tới một cơn đau thấu tâm can, trong khoảnh khắc sắp ngã đi, tôi chợt nhớ lại một câu nói của mẫu thân ngày trước, Kinh Hồng vũ là điệu múa chỉ dành cho nam tử mình yêu.

Tôi biết, tôi sau này chẳng thể múa được nữa rồi.

Ngày Mười bảy tháng Năm năm Càn Nguyên thứ hai mươi bảy, Thanh Hà Vương qua đời vì bạo bệnh ở Đồng Hoa đài. Ngày Hai mươi bảy tháng Năm năm Càn Nguyên thứ hai mươi bảy, trong ngày liệm Thanh Hà Vương, Trắc phi Chân thị sau một hồi khóc lóc đã đập đầu vào quan tài tự vẫn.

Hôm ấy, Lý Trường sau khi trở về từ phủ Thanh Hà Vương, trên mặt vẫn còn vương đầy dấu lệ. “Ẩn phi đã khóc đến ngất đi mấy lần, tới khi mọi người sắp dậy nắp quan tài cho Vương gia thì đột ngột lao đầu vào đó, máu bắn ra xa ngoài ba thước. Khi đó Ẩn phi chưa tắt thở, còn cố gắng bò vào trong quan tài của Vương gia mà ôm chặt lấy Vương gia, sau đó cắn lưỡi tự vẫn. Bọn nô tài tới lúc ấy mới hiểu ý của Ẩn phi, đó là mong được sống cùng giường, chết cùng mộ với Vương gia, sinh tử chẳng rời.”

Lúc ấy tôi đang ngồi trước tượng Quan Âm niệm Vãng sinh chú, vừa hay tin liền thấy lòng đau như cắt, tràng hạt trong tay bất chợt đứt lìa, những hạt châu rơi đầy trên mặt đất. Tôi đưa tay che mặt, những giọt nước mắt đã kim nén suốt mấy ngày rốt cuộc đã lại một lần nữa tuôn rơi.

Mười ngày sau lễ khâm liệm, Huyền Lăng hạ chỉ sai hậu táng phu thê Thanh Hà Vương, thê tử của Thanh Hà Vương thì giao cho thê tử Bình Dương Vương nuôi nấng. Trong thời gian này, Huyền Lăng còn từng mấy lần khóc lóc sầu thảm vì cái chết của Thanh Hà Vương, thậm chí bỏ ăn bỏ uống, chỉ sau mấy ngày đã gầy đi rất nhiều. Ngoài ra y lại sinh lòng thương cảm vì Huyền Thanh phải chịu khổ ở biên quan, lâu ngày thành bệnh, bèn hạ chỉ tăng thêm một trăm vạn lạng bạc quân hưởng, ba quân ở biên quan đều phải mặc đồ tang truy điệu Thanh Hà Vương.

Khi nghe được tin này thì vết thương ở chân tôi đã đỡ hơn nhiều, có thể xuống giường đi lại chậm rãi. Thái y nói tôi đi lại thì không có vấn đề gì, nhưng không thể mưa được nữa, cũng không thể chạy. Lúc này tôi chỉ đứng lặng lẽ trong thư phòng ở Thủy Lục Nam Huân điện, trong tay cầm chặt một sấp thư nhà mà mình vô ý nhìn thấy giữa chồng thư tịch của Huyền Lăng.

Đó là một sấp thư nhà rất dày, từng câu từng chữ bên trên đều do Huyền Thanh tự tay viết, chủ yếu là hỏi thăm tình hình trong vương phủ và trong cung, lại dặn dò Ngọc Ẩn và Triệt Nhi phải chú ý giữ gìn sức khỏe, lời lẽ hết sức ôn tồn, ấm áp. Có điều mỗi bức thư luôn kết thúc bằng bốn chữ nhỏ viết bằng thể chữ Khải hết sức ngay ngắn: Thực phi khỏe chẳng?

Thư trả lời của Ngọc Ẩn thì rất dài, nét chữ cực kỳ nắn nót, từ trong từng chữ từng hàng đều có thể nhìn ra nỗi tương tư nồng đậm, mà ở cuối mỗi bức thư đều là ba chữ Khải nhỏ viết theo lối Trâm hoa: Thực phi khỏe.

Lạc khoản là đủ các mùa xuân, hạ, thu, đông trong hai năm dài đằng đẵng, chẳng thiếu đêm ngày.

Giữa cơn ghen ngào trong tĩnh lặng, tự nơi đáy lòng tôi không ngớt trào dâng một nỗi bi thương khó tả bằng lời, nước mắt không ngừng tuôn rơi, từng giọt từng giọt chảy xuống và ngấm vào chiếc áo hoàng quý phi màu vàng tươi thêu hình phượng hoàng, lưu lại những vệt nước mắt loang lổ.

Lý Trường đứng lặng lẽ sau lưng tôi, khẽ cất tiếng bẩm báo: “Nô tài đã điều tra ra rồi, chỗ thư nhà này đều là do Hiền phi nương nường mang về dâng lên cho Hoàng thượng, Hoàng thượng sau khi xem xong liền lưu lại và sai người sao một bản theo nét chữ của Vương gia mà gửi tới vương phủ cho Ẩn phi, thư của Ẩn phi cũng bị làm hệt như thế.”

Tôi đột nhiên nhớ ra, chiếc quạt tròn để bên giường của Huyền Lăng hôm đó chính là của Hiền phi Hồ Uẩn Dung.

Lý Trường cất giọng lo lắng: “Hiền phi nương nường một lòng muốn ngồi lên ngôi hậu, coi nương nường như cái gai trong mắt, liên tục ám hại, nương nường không thể không đề phòng được.”

Móng tay đã cắm ngập vào lòng bàn tay, nhưng tôi vẫn không đổi sắc mặt, hồ hững nói: “Ta biết rồi.”

34. Quyển 8 - Chương 34: Chương 18 - Phần 01

Người cũ đi rồi tro lâu ngọc[36]

[36] Trích Cô nhận nhi - Thể nhân tác mai thi của Lý Thanh Chiếu. Nguyên văn Hán Việt: Xuy tiêu nhân khứ ngọc lâu không - ND.

Sau khi được sắc phong làm Hoàng quý phi, quyền thế của tôi cố nhiên là khuynh đảo hậu cung, lại vì vết thương ở chân mà rất được Huyền Lăng thương xót, thế nhưng sự sủng ái mà y dành cho tôi thì lại ngày càng suy giảm.

Khi soi gương tôi mới giật mình phát giác, hóa ra chỉ sau một tháng mà mình đã già đi nhiều như thế rồi, nơi tóc mai lốm đốm điểm bạc, khuôn mặt trở nên tiêu tụy hơn hăm, khóe mắt thì đã có những nếp nhăn rất nhỏ. Tôi biết mình xưa nay chỉ có thể dùng nhan sắc của tấm thân này để giành lấy tình cảm của y, thế nhưng giờ đây, chỉ sau hơn một tháng mà chừng như mấy chục năm đã trôi qua trên khuôn mặt tôi vậy.

Phải rồi, tôi đã già, nhan sắc đã nhạt phai, lại có vết thương ở chân nữa, tất nhiên là không thể được sủng ái như trước rồi. Huống chi việc tôi đột ngột già đi cũng khiến y nghi ngờ, dù Vệ Lâm từng mấy lần bẩm lên rằng tôi chỉ vì sợ hãi quá độ, lại thêm bị thương ở chân nên mới tiêu tụy như thế, nhưng rất nhiều lần sau khi xoay người đi, tôi đều cảm nhận được y đang ném về phía tôi những ánh mắt sắc lẹm đầy vẻ nghi ngờ.

Chưa lát má hồng ơn đã dứt. Tôi nở một nụ cười thấu hiểu, đây chính là vận mệnh của các nữ tử trong cung.

Những bữa tiệc ca múa tưng bừng hiện giờ đa phần đều diễn ra trong cung của Hồ Uẩn Dung, mọi sự sủng ái cũng đổ dồn về đó cả, bởi lúc này chính là thời điểm mà Hồ Uẩn Dung đẹp nhất, ngoài ra cô ta còn đang được Huyền Lăng rất tin tưởng.

Vậy nên dù tôi có là hoàng quý phi tôn quý thì người có quyền thế hiển hách nhất trong cung hiện nay vẫn là Hiền phi Hồ thị.

Tôi lặng lẽ cúi đầu, ánh mắt dừng lại trên người Hàm Nhi và Nhuận Nhi lúc này đang ngồi dưới cửa sổ lác lác cái đầu liên tục. Hai đứa bé giọng vẫn còn non nớt, thế nhưng lại tràn đầy sức sống, tựa như hai cọng cỏ vừa mọc, không ai có thể ngăn cản chúng trưởng thành.

Tôi nở một nụ cười hiền từ, may mà tôi vẫn còn có lũ nhỏ.

Tháng Chín năm Càn Nguyên thứ hai mươi bảy, trời đổ mưa rào suốt mấy chục ngày liền, kinh sư gần như bị ngâm trong nước, trăm họ khổ sở vô cùng.

Lúc này đã vào thu, thế mà trời vẫn có sấm chớp mưa bão, chỉ trong một ngày mà những tia chớp đã lóe qua giữa bầu trời sáng rực vô số lần, tiếng sấm thì vang lên ù ùng không ngớt. Biến cố của thời tiết làm lòng người hết sức hoang mang, các thầy tướng nơi dân gian đều nói rằng thiên tượng sinh biến, ấy là điềm rằng tai họa sắp xảy ra, thế rồi tin đồn cứ lan truyền đi khắp, cuối cùng mũi dùi chĩa thẳng về phía Tử Áo Thành: Phương đông nhiều mưa, Cầu Dặc nữ họa.

Lúc này Quý Duy Sinh với thân phận tư nghi Khâm thiên giám đang cung tay đứng trong Nghi Nguyên điện, không chút nghi ngại đã nói bằng giọng chắc nịch: “Thầy tướng nơi dân gian nói không hề sai, để đô nằm tại phương Đông, thời gian qua liên tiếp có mưa rào, chủ về điềm nữ âm chi họa, còn về Cầu Dặc nữ họa thì theo như vi thần được biết, Cầu Dặc phu nhân là sủng phi của Hán Vũ Đế, xin thứ cho vi thần lớn gan, nhưng câu đó có lẽ chỉ rằng một vị sủng phi thân phận cực kỳ tôn quý bên cạnh Hoàng thượng, lại có liên quan tới ngọc, đã đối gạt trời cao chuyện gì đó, do đó trời cao mới làm thiên tượng biến đổi để trách phạt.”

Huyền Lăng vốn đang phiền não vì thiên tai nhân họa liên miên, nghe vậy liền xua tay, nói: “Đối gạt trời cao? Trăm là thiên tử, đối gạt trời cao tức là đối gạt trăm, thử hỏi trong hậu cung của trăm có ai dám đối gạt trăm chuyện gì đây? Đúng là nói bừa!”

Hồ Uẩn Dung cất giọng yêu kiều: “Vậy thì chưa chắc.”

Mấy tháng qua, Quý Duy Sinh thường xuyên đi lại với Hồ Uẩn Dung, còn từng nhiều lần nói rằng Hồ Uẩn Dung có tướng lăng vân, Hồ Uẩn Dung cất lời nói giúp cho y cũng là lẽ thường tình.

Giữa đêm khuya giá lạnh, tôi dắt tay Nhuận Nhi đứng chờ bên ngoài Nghi Nguyên điện, trời đang mưa như trút nước, nước mưa không ngừng chảy xuống từ mái hiên, hệt như một bức rèm châu che khuất tầm nhìn của người ta. Đôi mắt nhìn đi, chỉ thấy các bức tường vốn đỏ tươi nay đều trở nên đỏ sẫm, nhưng những tòa cung điện xa hoa lại vì thế mà trở nên bóng bẩy, rực rỡ thêm mấy phần. Lý Trường tỏ ra hết sức khó xử, vừa xoa tay vừa nói: “Hoàng thượng đã dặn dò rồi, người đang có chuyện quan trọng cần thương lượng với Quý Tư nghi, không gặp ai cả.”

“Không gặp ai cả?” Tôi cười nhạt một tiếng, trong mắt lóe lên những tia âm u sắc sảo. “VẬY HIỀN PHI THÌ SAO?”

Lý Trường ra hiệu cho tôi nói khẽ, kể đó cười gượng. “Hiền phi nương nương hiện giờ đang được Hoàng thượng chuyên sủng, tất nhiên khác với người thường rồi.”

Phải rồi, hiện giờ tôi đã được sắc phong làm hoàng quý phi, vinh hiển tột cùng, mọi việc trong hậu cung đều do tôi quản lý, thế nhưng người thường xuyên ra vào Nghi Nguyên điện thì lại biến thành Hồ Uẩn Dung. Nghi Nguyên điện giờ đang ở ngay trước mắt, có thể loáng thoáng nghe thấy cuộc đối thoại bên trong, có điều tôi thì lại bị chặn ở ngoài, không thể tùy ý ra vào nữa.

Tôi khẽ nở nụ cười. “VẬY BẮN CUNG SẼ ĐỢI THÊM LÁT NỮA.” Dứt lời bèn đưa tay lên chỉnh lại búi tóc đã bị nước mưa làm ướt, thế rồi thình lình phát hiện đầu ngón tay của mình không ngờ đã biến thành màu đen thui. Tôi bất giác gượng cười một tiếng, phát hiện mái tóc vừa được Cận Tịch bỏ ra hai canh giờ để nhuộm đen không chịu nổi nước mưa, thuốc nhuộm lúc này đã bị tan ra không ít.

Những hạt mưa to như hạt đậu không ngừng rơi xuống bậc thềm đá cẩm thạch phát ra những tiếng lộp bộp, bọt nước trắng xóa bắn lên tung tóe. Nhuận Nhi đưa mắt nhìn tôi, khẽ nói: “Mẫu phi, con lạnh quá.”

Tôi đưa tay nắm lấy bàn tay lạnh băng của thằng bé, lại khom người ôm chặt thằng bé vào lòng, dịu dàng cười nói: “Là mẫu phi không tốt, khi ra ngoài đã không mặc thêm áo cho con, đợi lát nữa về mẫu phi sẽ tự tay mặc áo cho con được không?”

Tôi bất giác thầm chua xót trong lòng, chẳng rõ sau ngày hôm nay Nhuận Nhi có còn được ở bên tôi nữa hay không. Nghe nói Hồ Uẩn Dung đã từng mấy lần nói với Huyền Lăng rằng: “Hòa Mục ít tuổi không có bạn chơi, mà Hoàng quý phi thì lại bận rộn nhiều việc, thần thiếp muốn đón Dư Nhuận về nuôi bên cạnh.” Huyền Lăng không tỏ thái độ gì, thế nhưng Hồ Uẩn Dung hiện đang được y tin tưởng nhất, nếu cứ cầu xin thêm mấy lần nữa chưa chắc y đã không đồng ý.

Hồ Uẩn Dung kỳ thực nào có muốn nuôi Dư Nhuận, gần đây thường xuyên nhắc đến chẳng qua là vì muốn ngồi lên ngôi hậu mà thôi. Cô ta vốn không có con trai, một khi dưới gối có hoàng tử thì cơ hội trở thành hoàng hậu ắt sẽ lớn hơn nhiều.

Tôi khẽ thở dài một tiếng, đưa tay xoa đầu Nhuận Nhi. Cuộc tranh đấu ở hậu cung hà tất phải để dính dáng tới một đứa bé vô tội, huống chi Nhuận Nhi còn là do My Trang phó thác cho tôi lúc lâm chung, tôi sao có thể tùy tiện để nó bị người khác mang đi, thậm chí còn trở thành một quân cờ được?

Nhuận Nhi còn ít tuổi, vẫn chưa hiểu được những việc rắc rối ấy, chỉ ngoan ngoãn gật đầu đáp “vâng” một tiếng, sau đó lại cười tươi rạng rỡ. “Mẫu phi ngày ngày đều mặc quần áo cho Nhuận Nhi, nhưng lại rất ít khi mặc quần áo cho Hàm ca ca.”

Tôi cúi đầu khẽ hôn lên trán thằng bé một cái, mỉm cười nói: “Đó là vì mẫu phi thương Nhuận Nhi nhất, đúng vậy không nào?”

Thằng bé mừng rỡ vô cùng, lập tức đáp “ạ” một tiếng rất to.

Gần như cùng lúc ấy cửa điện đột ngột mở ra, Hồ Uẩn Dung trong bộ đồ màu đỏ tươi tha thướt cất bước ra ngoài, dung nhan mười phần trẻ trung, xinh đẹp. Ngay trong khoảnh khắc nhìn thấy Nhuận Nhi, cặp mắt cô ta chợt sáng lên, bên trong tràn ngập nét cười, rồi cô ta khom người nắm lấy bàn tay Nhuận Nhi, cất giọng dịu dàng vô hạn: “Nhuận Nhi sao lại ở đây thế? Đã đợi lâu lắm rồi phải không?”

Nhuận Nhi dựa theo lễ nghi cung kính gọi khẽ một tiếng: “Hiền phi nương nương.”

Nụ cười của Hồ Uẩn Dung giống như ánh dương bị mây đen che phủ, tức thì tắt lịm, nhưng ngay sau đó cô ta lại cười tươi. “Cứ gọi ta là mẫu phi là được rồi. Nhuận Nhi có muốn tới cung của mẫu phi chơi không, trong cung của mẫu phi có nhiều thứ hay lắm, con thích chơi gì nào? Xếp hình, kỳ lân gỗ, đá cầu hay là tháp chuông gió? Mà tới đó rồi con còn có thể chơi cùng với Hòa Mục tỷ tỷ nữa đấy.”

Nhuận Nhi cúi xuống, nép sát vào bên cạnh tôi, rồi lại ngẩng lên nhìn tôi, nói: “Mẫu phi, chúng ta mà còn không về là Linh Tê tỷ tỷ sẽ sốt ruột đấy.”

Tôi ôn tồn nói: “Được, chúng ta gặp phụ hoàng xong rồi sẽ về ngay.”

Hồ Uẩn Dung làm ra vẻ tới lúc này mới phát hiện thấy tôi, khẽ cười, nói: “Hóa ra Hoàng quý phi cũng ở đây, vừa rồi ta không nhìn thấy đúng là thất lễ.” Rồi cô ta để lộ vẻ kiêu ngạo. “Tứ diện hạ đúng là càng ngày càng đáng yêu, chẳng trách lại được Hoàng quý phi thương yêu như thế, lúc nào hãy đưa tới cung của ta ở tạm một thời gian đi.”

Tôi chẳng hề giận dữ, chỉ mỉm cười ôn tồn. “Nhuận Nhi từ nhỏ đã sống ở Nhu Nghi điện, chỉ e sẽ không quen.”

Cô ta hơi nhếch khóe môi, cất giọng cao vang: “Dăm ba năm sau sẽ quen hết thôi.” Thoáng đảo mắt một cái, cô ta lại che miệng cười, nói: “Vừa rồi Hoàng quý phi nói là muốn gặp Hoàng thượng, nhưng chỉ e bây giờ Hoàng thượng không có thời gian rảnh đâu, người còn có chuyện phải bàn bạc với Quý Tư nghi nữa.”

Dưới màn mưa như trút, vô số bong bóng không ngừng nổi lên giữa những vũng nước mưa, nhưng cơ hồ vừa nổi lên đã bị những hạt mưa rơi xuống ngay sau đó làm vỡ vụn. Tôi bình tĩnh nói: “Muội muội đã nói như vậy rồi thì ta không vào trong nữa vậy.”

Tôi dặt tay Dư Nhuận xoay người chuẩn bị rời đi, chợt Hồ Uẩn Dung cười tủm tỉm nhìn tôi, trong mắt ánh lên những tia âm u tốt độ, giọng nói thì mang đầy vẻ bí ẩn: “Khuê danh của tỷ tỷ khi xưa có phải là Chân Ngọc Hoàn không thế?”

Tôi cất giọng hờ hững: “Muội muội quả là tai mắt lanh lẹ quá.”

Hồ Uẩn Dung nở một nụ cười thần bí tiến lại gần tôi, trên người hãy còn mang mùi long diên hương thoang thoảng. “Ba vị muội muội của tỷ tỷ lần lượt là Ngọc Ẩn, Ngọc Diêu, Ngọc Nhiêu, vậy nên muội muội đây mới dám cả gan đoán mò như thế.”

“Từ rất lâu trước đây ta đã không thích chữ ngọc này, do đó đã bỏ nó đi không dùng tới nữa rồi.”

Dưới màn mưa mịt mờ, giọng nói của cô ta toát ra một vẻ hững hờ và âm u vô hạn: “Nhưng nói gì thì nói, tỷ tỷ cũng là con gái thuộc hàng chữ ngọc của nhà họ Chân, đúng vậy không?” Ngày Mười bốn tháng Chín, tôi rốt cuộc đã bị cấm túc ở Vĩ Ương cung, mà trước đó mấy ngày, các tin đồn về lời sấm “phương Đông mưa nhiều, Câu Dặc nữ họa” đã lan truyền trong cung không ngớt, khuê danh cũ của tôi là Ngọc Hoàn cũng bị lôi ra đàm tiếu, còn về cái gọi là đối gạt trời cao thì dần dần, ngay cả việc Huyền Thanh đưa tôi về từ trong tay Ma Cách cũng bị đồn thổi bằng những lời vô cùng khó nghe.

Khi Lý Trường mặt mày rầu rĩ tới tuyên chỉ thì tôi đang ngồi dưới cửa sổ theo một bức hình “Liễu như xuân hoa”, những bông liễu mỏng manh được tôi theo bằng chỉ bạc trên nền vải gấm trắng ngần thuần khiết, nhìn lâu rồi sẽ rất dễ khiến người ta hoa mắt nhức đầu.

Chờ Lý Trường tuyên chỉ xong tôi liền thần nhiên tiếp chỉ, chẳng buồn để ý đến vẻ xót thương trong mắt y. Y ôn tồn nói: “Nương nương xin hãy bảo trọng.”

Tôi lại cúi đầu theo tiếp, đồng thời cất giọng hờ hững: “Không sao, năm xưa Trinh Nhất Phu nhân cũng từng vì thiên tượng biến đổi mà bị cấm túc, về sau đã dĩ cực thái lại đó thôi.”

Lý Trường nói: “Trinh Nhất Phu nhân cũng từng khuyên nhủ Hoàng thượng rồi, có điều cơn mưa này...” Y ngẩng đầu lên, đưa mắt nhìn những hạt mưa ngoài cửa sổ, lo lắng nói: “Hiền phi nương nương...”

Tôi vỗ “bộp” một cái xuống bàn, chiếc kéo bạc nhỏ để trên bàn tức thì nảy bật lên, mũi kéo sắc bén thiếu chút nữa đã đâm vào người tôi. Tôi bất chấp việc gã tùy tùng đi theo Lý Trường tới đây còn đang đứng chờ bên ngoài điện, giận dữ quát bảo: “Tất cả đều tại gã Quý Duy Sinh đó ăn nói bừa bãi khiến Hoàng

thượng hiệu lầm bầm cung! Bầm cung bây giờ không thể rời khỏi Vị Ương cung, vậy thì sẽ ngày ngày nguyên rửa hần, khiến hần không được chết một cách yên bình!”

Lý Trường vội vàng nói: “Nương nương bớt giận, nương nương bớt giận!”

Tôi còn chưa hết cảm hận. “Gã họ Quý đó đúng là có mắt không trông, ăn nói bừa bãi, sau này nhất định sẽ có ngày bầm cung băm thây hần ra thành vạn mảnh!”

Từ sau khi về cung, tôi vốn luôn cư xử khoan dung độ lượng với người dưới, rất ít khi ăn nói dữ dằn như vậy, các cung nhân hầu hạ bên ngoài không có ai là không tặc lưỡi kinh sợ.

Mưa lớn vẫn cứ rơi ào ào không ngớt, Vị Ương cung như bị nhấn chìm trong một mảng lạnh lẽo âm u. Linh Tê từ bé tới giờ chưa từng thấy Nhu Nghi điện rơi vào tình cảnh như vậy, không khỏi có chút sợ hãi, khóe mắt rưng rưng ánh lệ, cố gắng nép sát vào bên cạnh tôi.

Tôi ôm chặt con bé vào lòng, đưa mắt nhìn ra phía ngoài mà trầm giọng nói: “Đừng sợ! Có mẫu phi ở đây, con không cần sợ điều gì cả!”

Sau khi tôi bị cấm túc, các phi tần trong cung đều không được tới thăm, chỉ duy có Lung Nguyệt vốn là công chúa tôn quý, lại bạo gan, do đó thường xuyên bất chấp lệnh cấm mà ghé vào Nhu Nghi điện thăm tôi cùng mấy đứa nhỏ. Huyền Lăng thấy thế thì không đành lòng trách cứ, cũng không ngăn cấm con bé.

Lung Nguyệt mỗi lần đều mang theo một ít hoa quả, bánh trái tới chia cho mấy đứa em, thỉnh thoảng còn đi tới đứng bên cạnh tôi trò chuyện. Thấy tôi cứ thêu mãi bức hình “Liễu như xuân hoa”, nó rút cuộc đã không kìm được mà cất tiếng hỏi: “Mẫu phi, người bị cấm túc thế này mà không nôn nóng chút nào ư?”

Tôi khẽ mỉm cười. “Nếu ta nôn nóng, phụ hoàng của con sẽ bỏ lệnh cấm túc rồi thả ta ra ngoài ư?”

Lung Nguyệt suy nghĩ một chút rồi khẽ lắc đầu, sau đó lại nói: “Nhưng mẫu phi mỗi ngày đều chỉ ngồi đây thêu thùa để giết thời gian, chẳng lẽ không thấy phiền muộn?”

“Tất nhiên là không rồi.” Tôi nhìn Lung Nguyệt chăm chú, ánh mắt ấm áp như ánh dương tháng Tư. “Con nhìn những bông liễu này xem, dưới ánh mặt trời rạng rỡ thì bay lượn như hoa lê giản dị, đẹp đẽ vô cùng, rất hay được người ta dùng làm đề tài ngâm vịnh. Nhưng vật này có lúc cũng có thể lấy đi tính mạng người ta đấy. Mẫu phi thêu nó chính là để nhắc nhở bản thân rằng mọi việc trên đời đều có hai mặt, cho dù đang ở trong nghịch cảnh cũng đừng nên nguội lòng, nếu thuận buồm xuôi gió thì cũng chớ quên họa sát thân chưa biết chừng lại đang cận kề ngay bên cạnh.”

Lung Nguyệt thoáng lộ vẻ suy tư, sau đó rút rè hỏi tôi: “Mẫu phi, con sau này cũng sẽ như vậy đúng không?”

Tôi mỉm cười nắm lấy bàn tay con bé. “Có lẽ là không, bởi vì con là công chúa, con may mắn hơn ta và Đức mẫu phi của con chính là ở điểm này. Có điều con cũng phải cẩn thận, phải biết lo trước nghĩ sau thì mới tránh được chuyện nguy nan.”

Lung Nguyệt ngoan ngoãn gật đầu, từ sau lần tôi sẩy thai, tính tình con bé đã điềm đạm hơn nhiều, không còn hoạt bát, nghịch ngợm như hồi nhỏ nữa, hết như đã biến thành một con người khác vậy. Con bé đưa mắt nhìn xung quanh Nhu Nghi điện, cuối cùng chăm chú dõi nhìn màn mưa mênh mang không dứt bên ngoài cửa sổ, chợt nhẹ nhàng cất tiếng: “Mẫu phi tuy bị cấm túc nhưng ăn mặc không thiếu thốn gì. Kỳ thực ngày đó, khi Lý Trường tới tuyên chỉ, mẫu phi không nên mắng Quý Duy Sinh như thế, bây giờ ai ai cũng biết là mẫu phi không thích y, nhưng Hiền phi thì lại càng xem trọng y hơn, mẫu phi làm như thế quả thực là được chẳng bằng mất.”

“Vậy sao?” Tôi khẽ nở nụ cười mỉm, lại cầm kim lên thêu thêm vài đường nữa, kể đó ngoảnh đầu ra nhìn mấy gốc chuối xanh biếc dưới cơn mưa, không kìm được cất tiếng lẩm bầm: “Mưa đến bây giờ còn chưa dừng nữa, chẳng biết sẽ rơi tới lúc nào đấy.” Rồi tôi hỏi: “Tính đến giờ, ta đã bị cấm túc mấy ngày rồi?”

“Bảy ngày.” Trên khuôn mặt thanh tú của Lung Nguyệt lộ rõ vẻ ưu lo. “Vì mẫu phi bị cấm túc mà mưa lớn vẫn chưa dừng, do đó hôm qua Hiền phi đã dâng lời lên cho phụ hoàng rằng sự trừng phạt dành cho mẫu phi vẫn chưa đủ nên trời cao mới chưa hết giận.”

“Vậy cô ta cho rằng nên làm thế nào đây?”

“Hiền phi đề nghị phụ hoàng phế bỏ ngôi vị của mẫu phi hoặc chỉ lưu lại cho mẫu phi danh phận cạnh y hoặc thái nữ.” Lung Nguyệt đưa mắt liếc nhìn Nhuận Nhi đang chơi đùa ngay gần đó, bất giác lộ vẻ căm phẫn. “Cô ta còn nói bây giờ mẫu phi bị cấm túc, không tiện nuôi dưỡng Nhuận Nhi, cô ta muốn mang Nhuận Nhi về cung của mình.”

“Vậy phụ hoàng của con có đồng ý không?”

Lung Nguyệt khẽ lắc đầu, thần sắc thoáng nhẹ nhõm hơn một chút. “Còn may là phụ hoàng chưa đồng ý, nhưng giờ Hiền phi cứ đeo bám không buông, chỉ e phụ hoàng rồi sẽ có ngày đồng ý thôi. Đức mẫu phi vì việc này mà vô cùng lo lắng, đêm không ngủ nổi, đã bàn với Quý mẫu phi chuyện đi cầu xin phụ hoàng giúp mẫu phi rồi đây.”

35. Quyển 8 - Chương 35: Chương 18 - Phần 02

Tôi nói bằng giọng không nhanh không chậm: “Lung Nguyệt, con vừa khuyên mẫu phi không nên để lộ sự tức giận ra ngoài mặt, vậy con phải biết là nữ tử trong cung làm người cần giấu kín cảm xúc, làm việc cần từ tốn đúng mực, bằng không sẽ là tự mình hại mình. Lần này quay về con hãy khuyên nhủ Đức phi rằng đừng nên vì chuyện của ta mà bận lòng quá.” Rồi tôi vẫy tay ra hiệu cho con bé lại gần, ghé đến bên tai nó khẽ nói: “Chuyện này ngoài con ra thì không ai có thể giúp ta cả.”

Sáng sớm mấy ngày sau, cơn mưa rào kéo dài suốt thời gian qua đã ngừng rơi hẳn, chỉ còn lại những tiếng tí tách thỉnh thoảng vang lên do nước đọng rơi từ trên cây xuống.

Giữa ánh bình minh thoáng màu tím nhạt chợt bùng lên một thứ màu vàng tươi cao quý tựa ánh thái dương, tôi ngẩng đầu lên khẽ nở một nụ cười đầm ấm. “Hoàng thượng rốt cuộc đã tới rồi.”

Y mỉm cười nhìn tôi. “Trẫm tới mà nàng không bắt ngờ chút nào ư?”

“Sao có thể chứ?” Tôi ngừng công việc thêu thùa, cười nói. “Nơi này là nhà của Hoàng thượng, Hoàng thượng muốn tới lúc nào cũng được, thần thiếp việc gì phải bắt ngờ.”

Huyền Lăng đã một thời gian dài không đặt chân tới Nhu Nghi điện, mấy đứa nhỏ vừa nhìn thấy y liền không kìm được chạy nhào tới, đứa cầm tay đứa níu áo y. Hàm Nhi vốn nghịch ngợm nhất còn nhảy lên quàng tay qua cổ y, gọi vang một tiếng “phụ hoàng” về đây thân thiết, thế nhưng lời còn chưa dứt thì nước mắt đã rơi xuống trước rồi.

Tôi đưa tay xoa lưng Hàm Nhi, dịu dàng cười nói: “Nam tử hán ai lại khóc bao giờ, phụ hoàng gần đây chỉ vì bận rộn công việc nên mới không tới thăm các con đó thôi, hôm nay chẳng phải đã tới rồi đây sao.” Dứt lời bèn nháy mắt ra hiệu cho Huyền Lăng.

Vì sự thân mật và nhớ nhung của lũ nhỏ, vẻ lúng túng của Huyền Lăng nhanh chóng tan biến hoàn toàn, lòng yêu con lại càng thêm tha thiết, bèn một tay bế Nhuận Nhi, một tay bế Linh Tê, để mặc cho Hàm Nhi treo lủng lẳng trên cổ mình làm nũng, cứ nhìn mấy đứa nhỏ mãi vẫn không thấy đủ, rồi y chợt cất giọng nghi hoặc hỏi tôi: “Tuyệt Phách đâu rồi?”

Tôi dịu dàng đáp: “Mấy hôm trước trời mưa suốt nên Tuyệt Phách ngủ không ngon, lúc này đang được nhũ mẫu bế đi ru ngủ.”

Y dỗ dành mấy đứa nhỏ đi ăn đồ điểm tâm, sau đó mới ngồi xuống cạnh tôi.

Trong thời gian gần mười ngày bị cấm túc, tôi đã nhuộm cho mái tóc của mình trở nên đen nhánh, nếp nhăn nơi khóe mắt thì nhờ ngày ngày đắp lòng trắng trứng nên đã nhạt đi nhiều, sau khi được Cận Tịch trang điểm giúp cho thì khó ai có thể nhìn ra được. Mà vì hôm nay không có việc gì nên tôi chỉ mặc một bộ cung trang đơn giản, không hề đeo đồ trang sức châu ngọc. Huyền Lăng sau khi ngắm kĩ dung nhan của tôi bèn không kìm được khẽ gật đầu. “Mới mấy ngày không gặp mà trông nàng trẻ ra nhiều quá.”

Tôi đưa tay lên xoa má, làm bộ nửa buồn nửa vui. “Hoàng thượng có ý nói rằng thần thiếp đã từng già đi rất nhiều ư?”

Y biết đã lỡ lời, bèn cười, nói: “Đâu có, nàng vẫn như xưa đấy thôi.”

Tôi thêm vài đường nữa, sau đó ngừng lên mỉm cười nhìn y. “Trong lòng thần thiếp, tứ lang cũng vẫn như xưa.” Vừa nói tôi vừa đưa tay lên day trán. “Hôm nay không có chuyện đau đầu gì xảy ra, thần thiếp cảm thấy tinh thần của mình quả thực đã tốt lên rất nhiều.”

Y gật đầu, đưa tay kéo tôi vào lòng. “Trẫm biết, lần này nàng đã phải chịu khổ rồi.”

Tôi cười tươi rạng rỡ. “Hoàng thượng đã tới đây, chắc hẳn là không định để thần thiếp phải chịu khổ thêm nữa rồi.”

“Đúng vậy.” Y khẽ gật đầu, đôi hàng lông mày hơi máy động, vẻ tức giận bắt gặp lộ rõ. “Không ngờ Uẩn Dung lại lừa gạt trẫm nhiều năm như thế.”

Tôi không kìm được cất giọng ngạc nhiên: “Lời này của Hoàng thượng là ý làm sao?”

Huyền Lăng đặt mạnh tay xuống bàn. “Miếng ngọc bích đó của nàng ta...”

Trong lời kể thoáng mang vẻ tức giận của Huyền Lăng, tôi đã dần dần hiểu rõ nguồn cơn mọi việc. Ngày đó vì chuyện tôi bị cấm túc mà Lung Nguyệt đã nảy sinh tranh chấp với Hồ Uẩn Dung ở Nghi Nguyên điện, nhất thời lỡ tay làm vỡ miếng ngọc bích của Hồ Uẩn Dung. Hồ Uẩn Dung bấy lâu nay vẫn luôn coi vật đó như bảo bối, ngày ngày treo trước ngực, chẳng để gì cho ai nhìn thấy bao giờ, lần này bị Lung Nguyệt làm vỡ thì tất nhiên vô cùng tức giận, mà ngay cả Huyền Lăng cũng nổi nóng, sau khi trách mắng liền yêu cầu Lung Nguyệt phải sửa chữa sao cho miếng ngọc đó trở lại hoàn chỉnh, bằng không nhất định sẽ phạt nặng.

Lung Nguyệt bấy lâu nay vốn được Huyền Lăng nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa, làm sao chịu được sự ức chế như thế, trong cơn giận dữ liền đi tìm những người thợ khéo trong cung, nhưng tất cả bọn họ đều nói là chỉ có thể dùng vàng và ngọc, ngoài ra không có cách nào khác. Lung Nguyệt đành nhờ Ôn Thực Sơ ra ngoài cung tìm thợ khéo giúp cho, Ôn Thực Sơ sau một hồi vất vả rốt cuộc đã tìm được một vị sư phụ có tay nghề hạng nhất ngoài cung, nhưng sau khi đưa ngọc bích cho xem thì vị sư phụ đó lại lộ vẻ trù trừ do dự, Ôn Thực Sơ bèn nổi lòng nghi ngờ rồi hỏi han kỹ càng một phen, cuối cùng được biết mười mấy năm trước, ông ta đã từng làm một miếng ngọc giống hệt như thế. Ôn Thực Sơ biết chuyện này nhất định là có vấn đề, bèn lập tức dẫn ông ta vào cung điện thánh.

Sau khi nghe Huyền Lăng kể xong, tôi bèn thở dài, than: “Hiền phi vốn xuất thân cao quý, việc gì phải giả trò như vậy nữa?”

Từ nơi đây mắt Huyền Lăng bừng lên những tia giận dữ tột bậc. “Hoàn Hoàn, nàng ta ôm lòng hiểm ác, từ mười mấy năm trước đã tự rêu rao rằng mình tay cầm ngọc bích sinh ra, vậy nên trẫm mới đón nàng ta vào cung. Đã thế để tranh đoạt ngôi hậu, nàng ta còn không tiếc dùng tà thuật trừ ếm nàng, khiến nàng bị bệnh tật bám vào người, dung nhan trở nên tiều tụy.”

Tôi nghe thế thì không kìm được cả kinh thất sắc. “Hóa ra thần thiếp đã bị trừ ếm ư?”

Huyền Lăng lộ vẻ chán ghét. “Trẫm vì việc nàng ta nguy hại ngọc bích mà đã hạ lệnh lục soát Yến Hy điện, ai ngờ lại phát hiện ra mấy bức tượng gỗ được chôn dưới đất trong cung của nàng ta. Những bức tượng đó hiển nhiên đã được chôn dưới đất một thời gian dài rồi, đều đã mọc rêu, bên trên có khắc tên của nàng và Chu Nghi Tu, còn bị cấm vào mấy cây kim bạc. Trong cung vốn kỵ nhất là tà thuật, nàng ta vì muốn tranh ngôi hậu mà tàn độc tới mức này.” Hơi dừng một chút y mới lạnh lùng nói tiếp: “Hóa ra lời của Quý Duy Sinh là nhằm vào nàng ta, cái gì mà thần điều Phát Minh ở phương Đông với cả phượng hoàng, thực là quá nhảm nhí, chẳng trách lại khiến trời cao nổi giận, đã thế nàng ta còn dám xúi bẩy trẫm phế truất nàng nữa chứ.” Sắc mặt y lúc này trở nên âm u vô hạn. “Trẫm giờ đã phế bỏ ngôi vị hiền phi của nàng ta, giáng nàng ta xuống làm tài nhân, cho ra ở cung khác, không tuyên triệu thì không được ra ngoài.”

Tôi lặng im một lát rồi mới do dự nói: “Hòa Mục Công chúa hãy còn nhỏ, Hoàng thượng đừng nên trút giận lên người Công chúa.”

Huyền Lăng thu vẻ tức giận lại, gật đầu nói: “Trẫm đã giao Hòa Mục cho Yến Nghi nuôi nấng rồi. Yến Nghi tính tình điềm đạm, thích hợp nuôi dưỡng trẻ nhỏ hơn nàng ta nhiều.”

“Sau chuyện này, mong Hoàng thượng đừng nên nghĩ đến việc phế bỏ Chu thị để lập tân hậu nữa.” Tôi chậm rãi đứng dậy, nghiêm túc quỳ xuống hành lễ. “Hoàng thượng ngày nào còn có suy nghĩ này thì ngày đó còn có người ôm lòng nhòm ngó ngôi hậu. Hoàng thượng đã đáp ứng với Chiêu Thành Thái hậu là “nhà họ Chu không thể xuất hiện phế hậu”, vậy xin người hãy chiêu cáo thiên hạ rằng sẽ không bao giờ lập thêm tân hậu, cũng không phế hậu, vậy thì lòng người trong hậu cung mới an định được.”

Huyền Lăng nhìn tôi chăm chú, sau một hồi lâu suy nghĩ mới trầm giọng hỏi tôi: “Hoàn Hoàn, nàng thật sự suy nghĩ như vậy sao?”

Tôi ngẩng lên, thản nhiên nhìn lại y. “Dạ.”

Y thoáng nở một nụ cười như có như không. “Nhưng sau việc này trẫm lại muốn lập nàng làm hoàng hậu.”

Tôi khẩu đầu bái lạy lần nữa. “Thần thiếp đã được phong làm hoàng quý phi rồi, thực là không tiện ban phong thêm nữa, huống chi chuyện mà Hoàng thượng đã đáp ứng với Thái hậu không nên vì thần thiếp mà thay đổi, thần thiếp không thể so sánh với Thuần Nguyên Hoàng hậu được đâu.” Sau một thoáng ngập ngừng, tôi hé môi nói ra điều mà bản thân lo lắng: “Hoàng thượng phá lệ phong thần thiếp làm hoàng quý phi đã khiến các vị đại thần trong triều dị nghị xôn xao rồi, thần thiếp không muốn mình phải ngồi trên đồng lửa, lại càng không muốn Hoàng thượng phải khó xử vì thần thiếp.”

Y đưa tay đỡ tôi dậy, mỉm cười, nói: “Nếu vậy thì trẫm không miễn cưỡng nàng nữa.” Hơi dừng một chút, y lại nói tiếp: “Có điều, nếu nàng thật sự có lòng tranh đoạt ngôi hậu, vậy thì cũng chẳng khác Hồ Uẩn Dung chút nào.”

Tôi mỉm cười nhìn y chăm chú. “Nhưng thần thiếp còn có một yêu cầu nho nhỏ này nữa.”

Y ôn tồn nói: “Nàng nói đi.”

“Thần thiếp không muốn Quý Duy Sinh còn ở lại trong cung.” Tôi cất giọng trầm ngâm. “Y dù sao cũng từng đi lại quá gần gũi với Hồ thị.”

Huyền Lăng suy nghĩ một chút rồi nói: “Y đã từng thi đỗ khoa cử, tuy có đi lại gần gũi với Hồ thị nhưng cũng chưa từng thiên vị cho nàng ta. Nếu nàng không thích y xuất hiện trước mặt, vậy trẫm cho y ra làm quan ở bên ngoài vậy.”

Tôi bật cười khúc khích, nói: “Kỳ thực y cũng không tính là quá tệ, còn có chút bản lĩnh nữa, nếu Hoàng thượng có lòng xem trọng nhân tài thì cứ an bài như thế là được rồi. Thần thiếp chỉ mong không phải nhìn thấy y nữa mà thôi.”

Mấy ngày sau trời trong xanh thoáng đãng, tôi đang ngồi kiệu từ cung của Đức phi quay về thì vừa khéo bắt gặp Quý Duy Sinh vừa tạ ơn trở ra từ trong Nghi Nguyên điện. Y dừng chân hành lễ với tôi, tôi đưa mắt nhìn qua rồi cất giọng hờ hững: “Chúc mừng Quý đại chân. Có điều chẳng hay Hoàng thượng đã ban cho đại nhân chức quan gì thế?”

“Dạ bẩm nương nương, là huyện thừa tòng thất phẩm.”

Tôi nở một nụ cười đầy ý vị. “So với chức tư nghi ngũ phẩm ở Khâm thiên giám thì thua kém nhiều quá, đại nhân coi như đã phải chịu ảm ức rồi.”

Y lặng lẽ gật đầu, nhưng ngay sau đó đã nở nụ cười tươi: “Ổ Khâm thiên giám, tư nghi đã là chức quan cao nhất, còn huyện thừa chỉ cần chăm chỉ làm việc thì sau này vẫn có thể thăng tiến được. Có điều vì thần vốn chỉ có chút bản lĩnh về mặt xem thiên tượng, thế mà bây giờ lại phải ra ngoài làm một viên tiểu lại ở địa phương, Hoàng thượng quả thực đã làm khó vì thần rồi.”

“Giỏi xem thiên tượng, biết được nắng mưa, lại hiểu lòng người, ấy đã là bản lĩnh rất ghê gớm rồi, nếu lại biết tiến biết lui nữa thì tiền đồ ắt sẽ càng thêm rộng mở. Có điều nói thực lòng, bản cung cảm thấy cái chức huyện thừa này quả thực chẳng xứng với đại nhân chút nào.”

Y mỉm cười, cung kính nói: “Vi thần sẽ lấy nường nường làm gương, không tính toán cái sự được mất nhất thời. Đa tạ nường nường quan tâm!”

Tôi nghiêng đầu nhìn y, nở một nụ cười dịu nhẹ như ánh nắng thu. “Bản cung phải đa tạ mới đúng chứ, đại nhân xin hãy bảo trọng.”

Y cung tay tiễn tôi rời đi, sau đó liền rảo bước ra khỏi Tử Áo Thành.

Gió thu lướt nhẹ trong vịnh hạn làm những chiếc lá vàng rơi trên nền đá xanh xào xạc tung bay, tôi tựa người vào thành kiệu nhắm mắt nghỉ ngơi, lắng lắng cảm nhận cái lạnh do những cơn gió mang tới.

Lá vàng lúc này đã rơi đầy khắp mặt đất, cây cối chỉ còn trơ lại cành, đôi mắt nhìn đi đâu cũng là một mảng màu vàng nâu chết chóc, vịnh hạn vốn đã vắng vẻ nay lại càng thêm hiu quạnh, tiêu điều.

Chẳng biết đã đi được bao lâu, chợt có một giọng nói lạnh tựa băng sương vang lên bên tai tôi: “Hoàng quý phi vạn phúc kim an!”

Tôi mở mắt ra, một mảng màu xanh biếc tức thì lọt vào trong mắt, giữa nơi vịnh hạn phủ đầy lá cây khô thế này, thứ màu sắc ấy thực khiến người ta cảm thấy thư thái, dễ chịu vô cùng.

Là Diệp Lan Y.

Sau khi Huyền Thanh qua đời, Diệp Lan Y lại càng thích màu xanh, lúc nào cũng chỉ mặc đồ màu xanh ra ngoài, các món đồ trang sức trên đầu thì tất cả đều làm bằng bạc, trong sự lạnh lẽo lại toát ra mấy tia dịu dàng. Thân vương qua đời, phi tần không cần mặc đồ tang, Diệp Lan Y chỉ dùng cách của cô ta để hoài niệm Thanh mà thôi. Hơn nữa, sau khi Huyền Thanh qua đời, cô ta thường xuyên lấy cớ để không phải thị tẩm, sự si tình như thế tôi quả thực không thể nào so sánh được.

Tôi bất giác thâm chua xót trong lòng, ôn tồn nói: “Diễm Tần xin hãy đứng dậy đi!”

Cô ta chỉ lặng lẽ nhìn tôi, không nói một lời. Tôi hiểu ý, bèn xuống kiệu đi tới bên cạnh cô ta, cất giọng nhẹ nhàng: “Sắc thu đang đẹp, Diễm Tần có muốn cùng bản cung đi dạo một lát không?”

Cô ta khẽ lắc đầu, thần thái cung kính ngoài mặt thực là khác hẳn với vẻ lạnh lùng tới thấu xương lộ ra trong mắt, rồi cô ta cất giọng hồ hững: “Đa tạ nường nường thương yêu, tần thiếp còn có việc phải đi trước một bước.”

Tôi thấy thần sắc cô ta vẫn như thường, ngỡ rằng cô ta đã đỡ thương tâm vì cái chết của Huyền Thanh, lòng thầm được an ủi phần nào, bèn nói: “Người chết thì đã chết rồi, Diễm Tần nhớ phải giữ gìn sức khỏe đấy.”

Nghe thấy lời này, cô ta lập tức nở một nụ cười rạng rỡ để lộ ra hàm răng trắng ngần, vẻ diễm lệ tỏa ra tứ phía. “Điều này là đương nhiên. Tần thiếp là người của Hoàng thượng, tính mạng này quý giá vô cùng, tất nhiên phải giữ gìn để sau này còn dùng tới.” Cô ta uể oải ngáp dài một cái, nói tiếp: “Tần thiếp lâu lắm không qua Sư Hồ uyển, chẳng rõ con báo mà tần thiếp nuôi ngày trước bây giờ đã lớn đến chừng nào rồi.”

Tôi gật đầu, nói: “Diễm Tần đã có việc, vậy cứ đi trước đi.”

Cô ta còn chưa đi ngay. “Tần thiếp vừa mới từ Nghi Nguyên điện qua đây, Hoàng thượng nói bây giờ thu muộn, hoa hợp hoan đã rụng hết khiến người ta nhìn mà chán ghét, bèn hạ lệnh chặt sạch những gốc hoa hợp hoan bên ngoài Lũ Nguyệt Khai Vân quán.”

Tôi bất giác thâm chấn động trong lòng, nỗi bi thương và lo lắng cùng trào dâng, thân thể thì như bị ngâm trong nước băng giữa mùa đông tháng Chạp, đến cuối cùng chỉ có thể nở một nụ cười chua xót. “Không ngờ ngay đến những gốc hợp hoan ấy mà Hoàng thượng cũng chẳng chịu giữ lại.”

Cô ta khẽ thở dài một tiếng, giữa đôi bờ mi như ngợp đầy những nét ngơ ngẩn ưu sầu. “Những gốc hợp hoan đó là do tiên đế ban tặng, vốn có ý rằng hy vọng Vương gia năm nào cũng được như ý hợp hoan.”

Đó là những tháng năm tươi đẹp nhất của Huyền Thanh, nhưng cũng là thời điểm mà Huyền Lăng buồn bã kém vui vì chẳng được phụ thân coi trọng, có lẽ cả cuộc đời này, y đều chẳng muốn nhớ lại quãng hồi ức đó.

“Hoàng thượng hạ chỉ như vậy cũng đúng thôi, người đã chẳng còn thì lấy đâu ra cái gọi là như ý hợp hoan nữa, chặt đi cũng tốt.” Cô ta chẳng để tâm tới vẻ ngẩn ngơ trên mặt tôi, trong mắt thấp thoáng một tia cười khinh miệt. “Tần thiếp biết có một số lời nương nương không tiện nói ra ngoài miệng, cũng không thể nói, do đó đã nói thay nương nương rồi.”

Lòng tôi thăm buông lỏng, ngoài mặt vẫn giữ nguyên vẻ nền nã đoan trang. “Nói gì cơ?”

Cô ta bước lại gần tôi, nhẹ nhàng cất tiếng: “Những gốc hợp hoan đó là món quà y tặng cho nương nương trong ngày nương nương được phong làm thực phi, đúng vậy không? Để tránh cho nương nương ngày ngày đau xót, tần thiếp đã nói rằng mình đem chẳng thể ngủ ngon, muốn giữ những gốc hợp hoan đó lại để dùng làm thuốc.” Cô ta vừa nói vừa đưa tay lên xoa ngực. “May mà Hoàng thượng đã đồng ý, còn sai người đào những gốc hợp hoan đó lên mang tới trồng trong cung của tần thiếp nữa.”

Tôi nhìn sâu vào mắt cô ta, nơi đáy lòng sinh ra mấy tia âm áp. “Đa tạ!”

Cô ta khẽ “hừ” một tiếng, ngoảnh đầu qua một bên, dải tua trên cây trâm bạc cài trên búi tóc ánh lên những tia sáng lạnh lùng. “Tần thiếp chỉ không nỡ để những gốc hợp hoan ấy bị chặt đi mà thôi.” Trong cặp mắt cô ta bỗng ánh lên mấy tia oán độc sắc lẹm như dao, từ trong miệng chậm rãi bật ra một giọng nói hờ hững: “Đừng tùy tiện buông thả cho cô ta.”

Tôi hỏi: “Ai?”

Cô ta nở một nụ cười hờ hững, vẻ dịu dàng lập tức ngập tràn trên khuôn mặt. “Ý tần thiếp là Hồ Uẩn Dung bây giờ mới chỉ bị giáng xuống làm tài nhân thôi, như thế vẫn còn hơi cho cô ta quá.”

Tôi mỉm cười dịu dàng, lẳng lặng gật đầu, kể đó liền dỗi mắt nhìn cô ta chậm rãi rời đi, mãi tới khi bóng dáng cô ta đã hoàn toàn biến mất nơi ngã rẽ của vịnh hạng mới thu ánh mắt về. Trong chốn Tử Áo Thành phồn hoa rộng lớn này, Diệp Lan Y mới thực cô độc biết bao, chỉ nhìn bóng lưng cô ta thôi cũng có thể cảm nhận được một sự thê lương khó diễn tả bằng lời.

36. Quyển 8 - Chương 36: Chương 19 - Phần 01

Ngói vụn minh châu vút chung hàng[37]

[37] Trích Vịnh Lục Châu của Tào Tuyết Cần. Nguyên văn Hán Việt: Ngõa lịch minh châu nhất lệ phao - ND.

Mùng Chín tháng Ba năm Càn Nguyên thứ hai mươi tám là Thiên Trường tiết của Huyền Lăng trong dịp y bốn mươi một tuổi. Ở triều Đại Chu, ngày sinh của hoàng đế được gọi là Thiên Trường tiết, ngày sinh của Thái hậu được gọi là Thánh Thọ tiết, sau khi Hoàng hậu bị cấm túc và tôi được lập làm hoàng quý phi thì ngày sinh của tôi cũng được gọi là Thiên Thu tiết. Năm nay Huyền Lăng bốn mươi một tuổi, tuy có thân vương qua đời nhưng do sự tấu thỉnh của quần thần, Thiên Trường tiết vẫn được tổ chức cực kỳ xa hoa.

Đúng mùng Chín tháng Ba, Huyền Lăng mở tiệc tại Tử Thần cung mời bá quan văn võ tới tề tụ, vô cùng náo nhiệt. Yến tiệc của hậu cung thì được tổ chức tại Minh uyển. Khắp trong ngoài kinh thành, đâu đâu cũng là đèn hoa rực rỡ, ngợp ánh vàng son. Tiếng nhạc ở Tử Áo Thành và Minh uyển được tấu lên đồng thời, âm thanh như vang vọng lên tận chín tầng mây, không khí mang đầy vẻ vui tươi náo nức.

Khi bữa tiệc diễn ra đến hoàng hôn, mọi người ban đầu vốn vui vẻ đã dần trở nên ủ oải, mỗi một, ngay đến Huyền Lăng cũng không ngừng ngáp ngắn ngáp dài. Diệp Lan Y đưa chiếc quạt tròn thêu hình hoa hợp hoan lên che mặt, khẽ cười, nói: “Hoàng thượng nếu đã mệt, vậy chi bằng hãy tìm một trò vui nào đó mới mẻ đi!”

Huyền Lăng đưa mắt nhìn qua, cười hỏi: “Diễm Tần có ý gì hay ư?”

Diệp Lan Y cất giọng yêu kiều: “Thần thiếp được Hoàng thượng thương yêu, tuy thân phận thấp kém nhưng được hưởng trọn vinh hoa phú quý. Hôm nay tới Minh uyển, thần thiếp bỗng nhớ lại việc huấn luyện thú ở

Sư Hổ uyển khi xưa, lại đứng dịp Thiên Trường vạn thọ của Hoàng thượng, thần thiếp muốn dùng chút kỹ nghệ cũ để làm Hoàng thượng vui lòng.”

Huyền Lăng suy nghĩ một chút rồi nói: “Không ổn, những loài mãnh thú đều vô cùng hung dữ, lỡ làm nàng bị thương thì sao?”

Diệp Lan Y khẽ lắc đầu, cười tủm tỉm nhìn Huyền Lăng. “Hoàng thượng quên là thần thiếp từ nhỏ đã lớn lên cùng hổ báo ư, người cho là thần thiếp sống trong sung sướng lâu ngày nên không còn được như xưa nữa sao?” Rồi cô ta chợt bật cười thành tiếng. “Những thứ mà thần thiếp có đều do Hoàng thượng ban cho, hôm nay thần thiếp chỉ muốn tỏ chút lòng thành với Hoàng thượng mà Hoàng thượng cũng không chịu ư?”

Khương Tiểu viện đưa mắt nhìn Huyền Lăng, cười nói: “Nghe nói Diễm Tần tỷ tỷ khi huấn luyện thú xinh đẹp vô song, vậy nên mới khiến Hoàng thượng xiêu lòng. Thần thiếp vô phúc, mãi tới bây giờ vẫn chưa được thấy cảnh ấy lần nào, hôm nay Diễm Tần đã chịu như vậy, xem ra bọn thần thiếp sắp được no mắt rồi.”

Huyền Lăng trầm ngâm một lát rồi cũng nẩy lòng hứng thú, bèn tươi cười nói với Diệp Lan Y: “Được rồi, vậy nàng hãy đi đi!”

Diệp Lan Y thướt tha cất bước đi thay y phục, ánh mắt sâu lắng như một đầm nước lặng.

Khi quay trở lại, cô ta đã thay một bộ đồ thêu hoa xanh biếc, hơn nữa còn hơi trong suốt, loáng thoáng có thể nhìn thấy lớp hoa văn thêu hình hoa hợp hoan bằng chỉ bạc bên trong. Mái tóc dài đen nhánh của cô ta được buông xõa như dòng suối, trên đầu chỉ đội một vòng hoa được bện thành từ những bông hoa tươi màu hồng phấn cùng một số bông hoa ngọc trắng ngần như tuyết. Chân cô ta để trần, nơi cổ chân đeo vòng vàng gắn chuông, mỗi khi đi lại làm phát ra những tiếng tinh tang nhẹ nhàng, hơn nữa cả mười móng chân của cô ta đều được sơn thành màu đỏ tươi, nhìn từ xa giống hệt như mười bông hoa tường vi nhỏ nhắn nở rộ trên hai bàn chân trắng ngần như tuyết.

Kinh thành đang dịp tháng Ba vẫn còn giá lạnh, các phi tần thấy cô ta ăn mặc phong phanh như thế thì đều hết sức tò mò, hơn nữa đi theo bên cạnh cô ta còn có một con báo gấm đầu tròn, tai ngắn trông dũng mãnh mười phần, lông lá toàn thân thì đều có màu vàng nâu bóng bẩy, đặc biệt nhất phải kể đến cặp mắt tròn xoe trông hệt như hai viên ngọc màu đen, bên trong tràn đầy vẻ hung tợn khiến người ta chỉ nhìn thôi đã sinh lòng kinh sợ. Trong khoảnh khắc nhìn thấy con báo, tất cả mọi người đang có mặt ở Quan Cảnh điện đều trở nên tĩnh lặng, tuy ở cách rất xa nhưng có không ít phi tần đã sợ đến nổi mặt mày tái mét, vội vàng lùi người về phía sau.

Diệp Lan Y mày đượm nét cô đơn, mi chứa chan tình cảm, hai mắt tựa thu ba đưa nhẹ, thực là quyến rũ tới tột cùng. Thấy mọi người lộ ra vẻ sợ hãi, cô ta bất giác nở nụ cười khinh miệt. Trong lúc này lại có hai gã thái giám mang thịt tới, đều là loại thịt bò thượng hạng được đặt trong khay đồng. Diệp Lan Y đưa tay cầm lấy hai miếng thịt bò vút xuống trước mặt con báo, lại vừa dịu dàng xoa đầu nó vừa lẩm bẩm nói khẽ điều gì. Con báo đó dường như biết rõ là không có ai tranh giành với mình nên ăn rất chậm rãi, nhưng hai miếng thịt chẳng bao lâu sau vẫn bị ăn hết sạch. Thấy Diệp Lan Y không cho mình ăn thêm nữa, con báo liền uể oải nằm luôn xuống đất mà ngủ, chẳng hề động đậy, bộ dạng vô cùng ngoan ngoãn, thực chẳng khác gì một con mèo lớn.

Thấy con mãnh thú trở nên ngoan ngoãn dưới bàn tay của Diệp Lan Y, Huyền Lăng không kìm được lớn tiếng khen ngợi. Tức thì tiếng vỗ tay vang lên ầm ĩ trong Quan Cảnh điện, ai cũng lộ vẻ tán thán. Đức phi vừa cười vừa quay sang nói với tôi: “Trước đây ta cũng từng gặp không ít mỹ nhân, nhưng mỹ nhân thế này thì đúng là chưa gặp bao giờ. Vốn cứ ngỡ Diễm Tần lạnh lùng cao ngạo, chẳng ngờ còn có chỗ động lòng người thế này, nếu ta mà là Hoàng thượng thì ngày đó cũng sẽ đưa nàng ta vào cung.” Diệp Lan Y lúc này giống như đang làm một việc vô cùng quen thuộc, ung dung lấy từ trong chiếc khay đồng ra một miếng thịt bò đưa tới trước mặt con báo, vừa mỉm cười vừa lắc qua lắc lại. Con báo đó đột ngột chồm hai chân trước lên, chỉ đứng bằng hai chân sau, hoàn toàn mô phỏng theo động tác của con người, lại thè lưỡi ra liếm miếng thịt.

Diệp Lan Y cười tủm tỉm gật đầu không ngớt, kẻ đó lùi bước về phía sau, con báo tức thì bước từng bước đi theo.

Mọi người kêu lên kinh hãi liên hồi. Diệp Lan Y vỗ về con báo một lát rồi kêu nó nằm xuống, đột nhiên

xoay người bước ra ngoài hàng rào sắt, vẫy tay gọi một ả thị nữ lại, đón lấy chiếc áo làm bằng da báo gấm mà ả đưa tới, sau đó đi tới quỳ bên ngoài điện, vừa khéo chặn tầm mắt của con báo kia, cất giọng dịu dàng uyển chuyển: “Chiếc áo này được làm bằng nguyên một bộ da báo gấm, là do thần thiếp tự tay may thành, ngày đông mặc vào có tác dụng chống lạnh rất tốt, mong Hoàng thượng nhận lấy.” Cô ta mắt biếc đông đưa, Huyền Lăng nhìn mà càng thêm yêu thích, lập tức nhận lấy mặc vào người, quả nhiên tỏa ra khí thể không giận mà uy, hết sức bắt phàm. Diệp Lan Y hơi ngẩng lên, bên môi thấp thoáng một nụ cười diễm đạm, thần sắc bình lặng tựa như mặt nước hồ thu. Trong khoảnh khắc, cô ta xoay người lại, tôi nhanh chóng nắm bắt được một tia thần sắc quyết liệt lộ ra trên mặt cô ta, bất giác thâm chấn động, ánh mắt dõi theo từng bước chân của cô ta, thấy cô ta tiện tay đóng hờ cửa sắt lại, rồi bước đi tới tèo lên lưng con báo gấm. Huyền Lăng thấy cô ta điều khiển con báo gấm bước đi xa dần mà lại chẳng có chút động tĩnh nào cả, bất giác có chút nôn nóng, bèn cất bước đi ra ngoài điện.

Trình Nhất Phu nhân ôn tồn cất tiếng khuyên: “Hoàng thượng chớ nên ra ngoài, lại gần mãnh thú quá thì nguy hiểm lắm.” Huyền Lăng gật đầu qua loa một cái, sau đó liền ngoảnh đầu lại, cười nói: “Không sao đâu, con súc sinh đó làm sao chạy ra khỏi hàng rào sắt được, hơn nữa còn có Diễm Tần điều khiển nữa mà.” Mọi người đều đầy lòng hứng thú, lại thấy Huyền Lăng đã ra ngoài rồi thì liền đánh bạo đi theo, trong lòng thầm mong Diệp Lan Y sẽ mang tới những màn biểu diễn đặc sắc khác. Hàn Phi đứng dậy định đi theo, tôi bèn giữ tay nàng ta lại, cười tủm tỉm, nói: “Tỷ tỷ thân phận tôn quý, đừng nên đi theo đám cung tần địa vị thấp kém ấy ra ngoài xem náo nhiệt làm gì. Muội thấy con báo đó hung dữ lắm, cứ nên cẩn thận một chút thì hơn.”

Hàn Phi vốn muốn đi xem nhưng nghe tôi nói vậy thì đành ngồi xuống. Chợt một tiếng quát lớn vang lên, chỉ sau nháy mắt con báo kia đã đột ngột quay đầu, nhìn chăm chăm vào Huyền Lăng lúc này đang mặc chiếc áo da báo. Hai mắt nó lúc này trợn trừng, hai hàm răng sắc nhọn nhe ra, đáng vẻ thực là hung tợn vô cùng, sau khi gầm vang một tiếng liền đẩy tung cửa sắt lao thẳng về phía Quan Cảnh điện.

Chẳng ai phát hiện Diệp Lan Y khi đi vào chỉ đóng hờ cửa sắt, không hề khóa lại. Con báo gấm đó vốn là loài mãnh thú cực kỳ lợi hại, chẳng tốn bao nhiêu sức lực đã đẩy được cửa sắt mà lao ra ngoài, tức thì một thứ mùi tanh hôi ập tới, tiếng gầm giận dữ của con báo sau nháy mắt đã tới gần.

Trình Nhất Phu nhân hô lớn một tiếng, nhưng đang định chạy ra ngoài thì chợt phát hiện tà váy đã bị vướng vào góc bàn tự lúc nào chẳng hay, sau một phen giãy giụa liền ngã nhào ra đất.

Mọi người không ngờ biến cố lại đột ngột xảy ra như thế, lập tức sợ đến nỗi hồn phiêu phách tán, tay chân mềm nhũn. Lúc này Diệp Lan Y nằm phủ phục người trên lưng con báo, các thị vệ đứng phía trước không thể ngăn cản, sau khi giơ cung lên cũng chẳng biết phải bắn về đâu.

Trong khoảnh khắc mùi tanh của con báo đó ập vào mũi Huyền Lăng, y tức thì tỉnh táo trở lại, đưa tay kéo Diễm Tần vốn đứng bên cạnh tới chắn trước người mình. Diễm Tần kinh hãi kêu lên một tiếng, lập tức sợ đến ngất đi. Con báo đó không chút do dự, đưa vuốt sắc tới xé Diễm Tần ra làm hai nửa chỉ trong nháy mắt.

Mùi máu tanh sau nháy mắt đã lan ra khắp Quan Cảnh điện, một số phi tần nhất gan sợ hãi kêu lên liên hồi, rất nhiều người còn bất tỉnh nhân sự. Quan Cảnh điện vốn không lớn, vì phải bày biện rất nhiều đồ đạc dùng cho ngày lễ nên lại càng chật hẹp, gần như không có chỗ nào để trốn chạy. Các loài thú được nuôi trong Ngự uyển vốn rất ít khi tấn công người, con báo đó đột nhiên ngửi thấy mùi máu người thì bất giác ngậy ra, cúi đầu xuống liếm máu tươi trên người Diễm Tần vừa bỏ mạng. Diệp Lan Y thấy con báo đó như vậy thì giận dữ quát lớn một tiếng, đưa tay chụp lấy một nhúm lông trên đầu nó. Con báo bị đau thì lại càng thêm hung dữ, lập tức gầm lớn một tiếng, nhe nanh múa vuốt lao thẳng về phía trước, nhưng trong thời gian này, Huyền Lăng đã kịp kéo Nguyệt Quý nhân tới chắn trước mặt mình. Nguyệt Quý nhân vừa bất ngờ vừa sợ, tức thì hô vang âm ỉ, tay chân không ngừng múa may loạn xạ. Con báo thấy thế thì có chút bối rối, không hiểu đối phương có ý gì, sau khi nhìn chăm chăm vào Nguyệt Quý nhân trong chốc lát liền đưa vuốt tới cào vào vai cô ta, kéo nguyên cả một cánh tay của cô ta xuống. Kế đó nó vẫn chưa chịu thôi, một cái chân khác đã đưa tới gần ngay trước mặt Huyền Lăng rồi. Có điều trong khoảnh khắc ngăn ngừa ấy, các thị vệ đã chẳng để tâm tới sự an nguy của Diễm Tần trên lưng báo nữa, nhất tề bắn tên vùn vụt, một trận mưa tên lập tức trúng vào người con báo khiến sức lực của nó suy giảm đi nhiều, nhưng vuốt sắc của nó vẫn kịp cào từ cổ xuống ngực Huyền Lăng làm rách toạc cả áo da báo lẫn long bào, máu tươi lập

tức tuôn ra xối xả.

Con báo lúc này đã bị bắn thành con nhím, sau khi gầm lên mấy tiếng thì dần tắt thở, không còn động đậy được nữa. Diệp Lan Y cũng bị mấy mũi tên xuyên qua thân thể, gần như chỉ còn thoi thóp một hơi thở. Tuy sắp chết nhưng cô ta vẫn tỏ ra vô cùng bình tĩnh, còn cau mày cất giọng ngắc ngứ: “Thật đáng tiếc, không giết được người.”

Huyền Lăng đưa tay giữ ngực, trong cơn đau đớn lại càng thêm giận dữ, bèn xua tay đuổi tôi với Đức phi đang định đỡ y qua một bên mà gần giọng quát: “Trẫm đối xử với nàng không bạc, có gì nàng lại muốn hại trẫm như thế?”

“Lục Vương gia là người tốt như thế mà người vẫn đuổi tận giết tuyệt, rồi lại còn giả bộ huynh đệ tình thâm nữa, thực là chẳng bằng cầm thú!” Cô ta vừa học máu tươi vừa gần giọng nói. “Sau khi Vương gia qua đời, ta sớm đã ôm lòng muốn giết người rồi, một kẻ mà ngay cả tình thân thủ túc cũng không để ý tới như người chỉ xứng để ta sai loài súc sinh tới giết thôi!”

“Cần rõ, không ngờ nàng lại dám có tư tình với y, còn vì y mà hành thích trẫm!”

Diệp Lan Y cười khẩy, nói: “Ta không ngại nói cho người biết, mỗi lúc ở bên người, mỗi lần tiếp xúc với người, ta đều cảm thấy rất buồn nôn!” Một tia cười dịu dàng chợt hiện lên trên khuôn mặt diễm lệ của cô ta, hết như một bông hoa hợp hoan đã sắp đến hồi tàn úa. “Trên đời này chỉ có mình y là thật lòng đối tốt với ta, sau khi y chết, ta vốn không còn lưu luyến gì cuộc đời này nữa.”

Huyền Lăng sau khi bị thương còn tức giận điên cuồng, máu tươi cứ thế chảy ra qua kẽ ngón tay, sắc mặt thì càng thêm trắng bệch, sau khi ho lên mấy tiếng liền ngã ngửa về phía sau, bất tỉnh nhân sự.

Các phi tần lập tức trở nên hỗn loạn, người thì chạy đi gọi thái y, người thì vội vàng đỡ Huyền Lăng đi vào nội điện. Tôi mặt không đổi sắc, bình tĩnh ra lệnh cho các cung nhân vào trong nội điện hầu hạ Huyền Lăng, lại sai người khiêng xác Điềm Tần đi và chăm sóc cho Nguyệt Quý nhân đã bị cụt mất một cánh tay và đang ngắt xỉu, sau đó liền rảo bước đi vào nội điện xem tình hình Huyền Lăng thế nào.

Trong khoảnh khắc bước chân vào nội điện, tôi không kìm được cơn đau xót nơi đáy lòng, liền ngoảnh đầu lại nhìn Diệp Lan Y đang hấp hối sắp chết.

Cô ta nằm gục trên sàn đá cẩm thạch, hết như một bông tuyết mùa xuân có thể tan chảy bất cứ lúc nào, bên khoe miệng vẫn thấp thoáng một nụ cười mỉm dịu dàng cuối cùng. Tôi không ngoảnh đầu lại nhìn thêm lần nào nữa, sự tự do là thứ mà tôi và cô ta cả cuộc đời này đều không thể nào có được, do đó cô ta đã rời đi, bỏ lại tôi một mình trên cõi đời này.

Thiên Trường tiết của Huyền Lăng vì việc này mà phải dừng lại, y thì vẫn hôn mê chưa tỉnh vì bị trọng thương, do đó mọi người trong cung đều vô cùng lo lắng, ai cũng rầu rĩ mặt mày nhưng lại chỉ có thể khóc lóc mà thôi, bầu không khí ảm đạm cứ thế kéo dài suốt mấy chục ngày liền.

Rốt cuộc vào sáng sớm ngày thứ mười sáu sau khi về cung, cung nữ hầu hạ bên cạnh Huyền Lăng đã tới báo rằng miệng vết thương của Huyền Lăng đã ngừng chảy máu, thương thế cũng có thể cứu chữa được, tính mạng không còn nguy hiểm nữa.

Diệp Lan Y sau khi chết thảm đã được chôn cất, thân thể cũng bắt đầu thối rữa nhưng Huyền Lăng sau khi tỉnh táo trở lại vẫn điên cuồng hạ lệnh băm xác cô ta ra làm vạn mảnh rồi đem vứt bỏ nơi đồng hoang. Còn Điềm Tần bị Huyền Lăng kéo ra làm lá chắn thì vì “hộ giá có công” mà được truy phong làm Điềm Phi. Nguyệt Quý nhân cũng được cứu sống, có điều đã cụt mất một tay, trở thành phế nhân, để bù đắp, Huyền Lăng đã phong cô ta làm tiếp dư chính tam phẩm, cho ở riêng một cung, đồng thời còn phong thưởng rất hậu cho người nhà của cô ta.

Dưới ánh bình minh từ ngoài cửa sổ chiếu vào, chiếc gương đồng phản chiếu ra những tia sáng màu vàng sậm âm u, mọi cảnh vật trong gương đều toát ra một vẻ hư ảo mờ mịt tựa như trong giấc mộng, khiến người ta chừng như quên mất sự tồn tại của bản thân ở ngoài hiện thực.

Tôi tiện tay cầm một chiếc lược bí lên nắm chặt trong lòng bàn tay, răng lược nhọn hoắt cắm vào tay làm tôi đau nhói, mới dần dần tỉnh táo trở lại.

Đang dịp đầu xuân, sắc trời buổi sớm trong veo, lóng lánh như một khối ngọc lưu ly rực rỡ, bị những cành cây nhú đầy lộc xanh chia cắt thành vô số mảnh. Đôi làn gió nhẹ thổi tới làm những bông liễu trắng muốt như tuyết trên cành nhẹ tung bay, sau đó bay ra lất phất đầy trời. Cửa sổ lúc này đang mở rộng, một vài bông liễu bay vào đậu lại trên bàn trang điểm, tôi tiện tay cầm một bông lên, đưa lên trước ánh sáng rồi nheo mắt lại nhìn kĩ. “Lan Y làm đã đủ nhiều rồi, Cận Tịch, chúng ta không thể tiếp tục khoanh tay đứng nhìn thêm nữa.” Tôi hơi nhếch khóe môi nở một nụ cười mong manh như sương khói, cất giọng lạnh lùng. “Hoàng thượng đang bị trọng thương, các phi tần đều phải đi thăm, ngay đến Hồ Tài nhân đang bị cấm túc cũng không ngoại lệ.”

Cận Tịch hiểu ý, bèn cung kính nói: “Nô tỳ giờ sẽ đi làm ngay đây.”

Thượng Lâm uyển vừa chuyển sang xuân, khắp nơi đều là những sắc hồng sắc đỏ, lại vừa được tưới tắm bằng một trận mưa xuân nên còn có thêm một tầng hơi nước mờ mờ bao phủ, vẻ đẹp lại càng tăng thêm mấy phần.

Tài nhân Hồ Uẩn Dung vừa mới từ trong tòa cung điện cũ kĩ, u ám ở vĩnh hạm rảo bước đi ra, sắc mặt đầy vẻ hoang mang bi thảm, có lẽ sau khi hay tin đã vội vã chạy đi ngay. Cô ta hôm nay chỉ vận một chiếc áo gấm màu đỏ đã khá cũ, mái tóc dài cũng không được búi lại gọn gàng, chỉ quấn sơ qua và cố định lại bằng một cây trâm vàng chạm rồng hình hoa.

Tôi cười lạnh, nhìn cô ta chạy lại gần, sau đó mới ung dung bước ra từ phía sau một bụi hoa. Sự xuất hiện đột ngột của tôi khiến cô ta phải vội vàng dừng lại, sau một thoáng ngẩn ngơ mới nhìn rõ là tôi, không kìm được giận dữ quát lớn: “Tiện nhân, ngươi còn dám xuất hiện trước mặt ta nữa ư?”

Tôi đưa mắt liếc nhìn bầu trời xanh biếc, thản nhiên nói: “Tại sao lại không dám? Tính ra thì Hồ Tài nhân còn chưa cảm tạ bản cung vì đã bỏ lệnh cấm túc cho người đâu đấy.”

37. Quyển 8 - Chương 37: Chương 19 - Phần 02

Khuôn mặt cô ta đỏ bừng lên vì tức giận, hai mắt hằn học nhìn tôi. “Ta chưa từng dùng tà thuật để trù ếm người, cũng chưa từng chôn những bức tượng gỗ đó trong cung của mình, tại sao người lại vu cáo ta?”

Tôi hững hờ đưa mắt nhìn lại cô ta, không kìm được bật cười. “Khi đó vì sự xúi bẩy của Tài nhân mà ta đã bị Hoàng thượng cấm túc, thiếu chút nữa còn bị phê truất, làm gì có thời gian để gài bẫy ai. Tài nhân cả nghĩ quá rồi!”

Cô ta giận dữ nhìn tôi, không ngừng cười lạnh. “Ngươi vì muốn tranh đoạt ngôi hậu với ta, có việc gì mà không làm ra được? Chỗ tượng gỗ đó nhất định là do ngươi sai người chôn vào trong cung của ta từ lâu rồi, chờ thời cơ tới liền nhảy ra vu cáo ta, tâm tư của ngươi thực là tàn độc quá!”

Tôi chậm rãi mân mê chiếc vòng san hô lấp lánh nơi cổ tay, cười tủm tỉm, nói: “Việc này thì Tài nhân phải tự trách mình rồi, Yến Hy điện bị ta bỏ tượng gỗ vào suốt một thời gian dài như thế mà ngươi vẫn chẳng hề hay biết.”

Cô ta giận dữ điên cuồng, hai mắt chiếu ra những tia lạnh ngắt như muốn giết người. “Ngươi rốt cuộc đã chịu thừa nhận rồi!” Cô ta đưa tay túm lấy cổ tay tôi, kéo về phía trước. “Ngươi mau theo ta đi gặp biểu ca, ta phải cho biểu ca biết là ta bị oan!”

Hồ Uẩn Dung dùng sức rất mạnh, móng tay cắm vào cổ tay tôi làm những vết máu rỉ ra lấm tấm. Tôi gạt bàn tay cô ta ra, quát bảo: “Ngươi bị oan ư? Nếu ngươi bị oan, vậy thì ai đã rắp tâm ngụy tạo ngọc bích từ nhiều năm trước? Ai đã cố tình lôi kéo Quý Duy Sinh, bắt hắn dựa vào thiên tượng để vu oan giá họa cho ta? Ai đã hãm hại Thanh, để y phải chết một cách oan uổng? Thanh cũng là biểu ca của ngươi, sao ngươi có thể vì tranh đoạt ngôi hậu mà bày mưu hãm hại huynh ấy như thế chứ?”

Cô ta thoáng ngẩn ra, ngay sau đó liền không kìm được cười lên điên cuồng, ngón tay chỉ vào tôi mà chẳng nói nổi lời nào cả. Tiếng cười của cô ta quá mê đắm, nghe hết như tiếng quỷ khóc ma gào trong đêm, khiến những bông hoa trên cành rơi xuống tạo thành một trận mưa hoa lả tả.

Mãi một hồi lâu sau, cô ta mới ngừng được tiếng cười, chỉ tay vào tôi mà gần giọng nói: “Người rốt cuộc đã chịu thừa nhận rồi, chuyện ngọc bích là do người bày kế, Quý Duy Sinh cũng là do người cố tình an bài tới bên cạnh ta, người dốc hết tâm cơ hãm hại ta như thế không chỉ là vì ngôi hậu mà còn là vì Huyền Thanh nữa!” Cô ta cười lạnh không ngừng, cất giọng ngạo nghễ. “Quả nhiên... người có tư tình với y! Ta đã mang chỗ thư nhà đó đến khuyên Hoàng thượng, nếu người không có tư tình với y, tại sao trong hai năm ở biên ải, y lại thường xuyên hỏi thăm về sức khỏe của người qua mỗi bức thư nhà chứ? Hừ! Y là con trai của nữ tử Bối Di, trên người có một nửa dòng máu của giống người Bối Di đệ tiện, sao xứng là biểu ca của ta. Ta đường đường là cháu gái của Đại trưởng công chúa, con gái của Tần Khang Quận chúa, há lại chấp nhận có họ với một kẻ như thế được!” Cô ta đột nhiên vỗ tay. “Người rốt cuộc đã chịu thừa nhận rồi, đồ gian phu dâm phụ! Ta nhất định phải đi nói việc này cho biểu ca biết để huynh ấy giết chết người!”

Tôi ung dung chỉnh lại xiêm y, cất giọng hờ hững: “Người cho rằng Hoàng thượng chịu gặp một nữ tử đã lừa dối y nhiều năm ư?”

Cô ta vừa kinh hãi vừa tức giận, trên mặt lộ rõ vẻ khó tin. “Không phải biểu ca triệu ta tới hầu hạ ư?”

Tôi cười khẩy, nói: “Là đám cung nhân đồn bậy đồn bạ đó thôi, chính bản cung đã mời Tài nhân tới đây ngắm bông liễu đấy. Tài nhân đã mấy tháng không tới Thượng Lâm uyển rồi, lẽ nào không muốn ngắm cảnh xuân tươi đẹp ở đây một chút ư?”

Cô ta nhìn chằm chằm vào tôi, trên khuôn mặt xinh đẹp và cao ngạo dần dần lộ ra một tia thần sắc sợ hãi. “Người nói cái gì?”

Một làn gió xuân thổi tới khiến đôi tay áo rộng tung bay lất phất tựa như cánh bướm, tôi cất giọng hờ hững: “Nghe nói bệnh suyễn kỳ nhất là việc chạy nhanh, giận dữ và tâm trạng không ổn định, bây giờ cả ba điều ấy Tài nhân đều đã phạm phải, cần chú ý giữ gìn sức khỏe mới được.” Tôi đưa đôi bàn tay trắng ngần ra đón lấy một bông liễu, mỉm cười nói: “Tài nhân nhìn bông liễu này mà xem, thật là giống tuyết đầu đông quá.”

Sắc mặt cô ta nhanh chóng trở nên trắng bệch, trong cơn kinh hãi vội vàng mò mẫm lấy một chiếc túi thơm có mùi hương bạc hà từ trong người ra. Vì lồng ngực phập phồng dữ dội, đôi tay cô ta run lên lẩy bẩy, chiếc túi trong tay theo đó rơi xuống đất.

Cô ta vội vàng khom lưng xuống định nhặt nhưng tôi đã nhẹ nhàng đưa chân đá chiếc túi thơm đó xuống hồ Thái Dịch ở ngay bên cạnh. Chỉ nghe “tôm” một tiếng, chiếc túi chìm dần xuống nước. Những gợn sóng quanh chỗ chiếc túi rơi xuống không ngớt lan ra xa, chừng như đang bao phủ lên khuôn mặt xinh đẹp đầy vẻ tuyệt vọng của Hồ Uẩn Dung.

Tôi xoay người lại, chẳng thèm nhìn cô ta nữa.

Tôi phất nhẹ hai ống tay áo một cái, vô số bông liễu được giấu bên trong tức thì bay ra tới tấp, chẳng bao lâu sau đã phủ kín khuôn mặt đầy vẻ sợ hãi của Hồ Uẩn Dung. Tôi tiện tay cầm lấy một bông liễu, khẽ thở dài, than: “Người ta thường nói bông liễu không có rễ, sau khi gả cho gió đông, nếu may mắn thì được lên tận mây xanh, còn nếu xui xẻo thì phải vùi thân trong đất bụi. Kỳ thực làm người nếu được như bông liễu thì cũng rất tốt, ít nhất còn có thể tự do tự tại, không bị bó buộc bởi danh lợi và vinh hoa phú quý, tiếc rằng con người ta sống trên đời lại chẳng có mấy ai được như thế cả.”

Tôi quay lưng về phía Hồ Uẩn Dung mà cất tiếng lầm bầm, cố tình không để ý tới những tiếng thở dốc dồn dập của cô ta. Cô ta lúc này không ngừng rên rỉ và giãy giụa trong đau khổ, miệng thì vẫn còn chữm mắng và nguyền rủa tôi không ngừng.

Mọi thứ xung quanh dần trở lại bình lặng như xưa, hoa lá cỏ cây vẫn xanh tươi rạng rỡ, khung cảnh mùa xuân thực là tươi đẹp vô cùng.

Tôi chậm rãi xoay người lại, chỉ thấy hai mắt Hồ Uẩn Dung vẫn đầy tia máu, đồng tử dần to, đôi môi trở nên tím tái, ngón tay co quắp chỉ lên trời, tựa như đang phát tiết nỗi bất mãn và căm phẫn chất chứa đầy

trong lòng, mà lúc này bên khóe miệng và đầu mũi của cô ta vẫn còn vương mấy bông liều trắng muốt, gió thổi tới cũng chẳng bay đi.

Tôi gọi Vệ Lâm vốn đang đứng chờ ở gần đó lại, hồ hững nói: “Đi nói với phủ Nội vụ là Hồ Tài nhân không cần thận hít phải bông liều, bệnh suyễn phát tác, đã qua đời.”

Vệ Lâm gật đầu đáp “vâng”. Tôi thoáng đảo mắt một cái rồi lại nhìn y, nói tiếp: “Hoàng thượng sau phen trọng thương lần này long thể lại càng thêm suy nhược, sau này chỉ e không thể có thêm hoàng tử nữa rồi.”

Vệ Lâm cả kinh, ngay sau đó lập tức hiểu ý tôi, bèn cung kính nói: “Nương nương đã nói vậy thì ắt là như vậy rồi.”

Tôi khẽ gật đầu, tới lúc này mới để lộ ra một nét cười. “Diễm Phi, Diễm Tần và Hồ Tài nhân lần lượt qua đời, Lý Tiệp dư thì đã cụt mất một tay không tiện hầu hạ Hoàng thượng nữa, việc tuyển tú không thể chậm trễ thêm được. Hoàng thượng nay đã quá bốn mươi, người thì đang là người đứng đầu Thái y viện, cần phải lấy ra bản lĩnh thật sự của mình, đừng để Hoàng thượng có lúc nào cảm thấy lực bất tòng tâm trong khi sủng hạnh các phi tần cũ mới.”

Vệ Lâm cung kính thưa: “Nương nương yên tâm, vi thần sẽ dốc hết sức mình.”

Cận Tịch gọi mấy gã thái giám lại khiêng thi thể vẫn còn ấm nóng của Hồ Uẩn Dung đi, kể đó ôn tồn nói với tôi: “Nương nương cũng nên đi thăm Hoàng thượng một chút rồi. Hoàng thượng giờ vẫn đang bệnh, quả thực không tiện biết tin dữ này.”

Tôi gật đầu, nói: “Đương nhiên là vậy rồi.”

Bên khóe miệng thấp thoáng một nụ cười ung dung, diễm đạm, tôi nhìn thẳng về phía trước, để mặc cho những làn gió xuân ấm áp thổi bay đi những nỗi đau xót và sự trống vắng đang trào dâng trong lòng. Ngẫm kỹ lại mới thấy thời gian quả thực có thể làm bất cứ thứ gì thay đổi, tôi bây giờ đã là hoàng quý phi tôn quý tột cùng, không còn là Chân Hoàn chỉ vì cái chết của Diêu Âm Nương tử mà phải giặt mình kinh sợ hằng đêm nữa.

Hồ Thái Dịch mệnh mang bát ngát, tôi vừa bước đi vừa chìm trong một nỗi ngẩn ngơ, chừng như quên bằng mình đang ở nơi nào.

Thời gian tựa như một tấm vải lụa thượng hạng chậm rãi tỏa ra nơi Tử Áo Thành, khoe đủ vẻ xa hoa bắt mắt. Nửa năm sau, vết thương của Huyền Lăng rốt cuộc đã dần dần hồi phục, có điều sức khỏe thì đã suy giảm rất nhiều so với lúc trước khi bị thương, nên khó tránh khỏi sinh ra lười nhác. Thêm nữa thời gian trước liên tiếp có mấy vị phi tần bỏ mạng, việc tuyển tú lại được tổ chức hết sức quy mô, các cung tần được chọn vào cung đều cực kỳ trẻ trung, xinh đẹp, tựa như những bông hoa tươi cùng nở rộ trước mặt y, trong lòng y, làm tinh lực của y dần dần suy kiệt, thế là tất cả tấu sớ trong triều tôi đều phải xem trước, sau đó mới chọn ra các việc quan trọng để đọc lại cho y nghe. Việc triều chính tôi vốn có thể xử lý cực kỳ thuần thực, thế nhưng mọi việc từ lớn đến bé đều hỏi han y thật kỹ, đến cuối cùng y cảm thấy phiền phức quá, bèn bảo tôi cứ tự xử trí mọi việc là được. Về sau, trong những ngày không được khỏe, y thậm chí còn kêu tôi đứng sau bức rèm ngay sau ngự tọa để thay y lắng nghe lời tấu của triều thần, sau đó chờ lúc thích hợp thì nói lại cho y nghe.

Thời gian thấm thoát trôi đi, mới đó đã tới năm Càn Nguyên thứ ba mươi, vì thân thể Huyền Lăng đã suy nhược đi nhiều nên trong triều có rất nhiều vị đại thần đề nghị lập thái tử.

Hiện giờ trong Tử Áo Thành, thân phận của tôi là tôn quý nhất, mà vốn dĩ “con quý nhờ mẹ”, do đó số người đề nghị lập Triệu Vương Dư Hàm làm thái tử cũng là đông đảo nhất. Có điều không ít vị đại thần lại cho rằng “chủ nhỏ thì nước nguy”, nên lập Hoàng trưởng tử làm thái tử. Triều đình theo đó chia ra làm hai phe, tranh chấp không ngừng, người chủ trương lập Dư Hàm thì nói “Tề Vương tư chất tầm thường, Tề Vương phi xuất thân lại không cao, không thể trở thành mẫu nghi thiên hạ”; người chủ trương lập Dư Ly thì nói “Triệu Vương nay vẫn còn nhỏ, Hoàng quý phi một khi trở thành thái hậu ắt sẽ nắm hết quyền bính trong tay, mưu đồ soán vị, hơn nữa Hoàng quý phi năm xưa từng bị đuổi khỏi cung, không thể nói là con quý nhờ mẹ được”.

Sự tranh chấp trong việc lập thái tử đã kéo dài hơn một năm, làm Huyền Lăng vô cùng phiền muộn. Thế

nhưng sức khỏe của y ngày càng suy nhược, chuyện này nhất định phải xử lý sớm thì mới có thể làm yên lòng người.

Hôm ấy y lại kêu tôi đứng sau bức rèm phía sau ngự tọa để lắng nghe lời tấu của quần thần.

Giữa chốn triều đường hoa lệ, bá quan văn võ đều đứng trơ trơ như tượng gỗ, duy có quan Tư không Tô Toại Tín là lông tóc dựng ngược, đỏ mặt tía tai nói: “Thần cho rằng một khi chủ nhỏ mà có mẹ còn trắng niên, triều đình ắt sẽ gặp cơn nguy khốn, hạ người như Lữ thị, Võ thị chưa từng thiếu bao giờ. Hơn nữa Hoàng quý phi Chân thị cũng chẳng phải hạ người tốt đẹp gì, bằng không năm xưa tại sao lại bị phế truất và đuổi ra khỏi cung?”

Huyền Lăng xua tay, nói: “Trẫm đã nói rồi, Hoàng quý phi năm xưa chỉ xuất cung để cầu cho vận nước xương thịnh thôi, chưa từng bị phế truất.”

Tư không không chịu nhượng bộ. “Từ xưa đã có quy định sẵn rồi, phi tần rời cung cầu phúc thì phải được phong thưởng, trong khi đó Chân thị lại bị phế truất, hiển nhiên là đức hạnh có vấn đề!”

Huyền Lăng nhất thời ghen hờn, nhưng Tư không vẫn không chịu bỏ qua, lớn tiếng nói: “Triệu Vương giờ hãy còn ít tuổi, nếu Hoàng thượng nhất quyết muốn lập Triệu Vương làm thái tử thì xin hãy học theo Hán Vũ Đế năm xưa!”

Huyền Lăng bắt giác lộ vẻ nghi hoặc. “Học theo thể nào?”

Tư không nói: “Hán Vũ Đế đến khi cao tuổi mới lập ấu tử Lưu Phát Lăng làm thái tử, lại sợ mẹ ruột của Phát Lăng là Câu Dặc phu nhân còn đang tuổi tráng niên, rất có thể sẽ học theo Lữ Hậu năm xưa mà tiến đoạt quyền bính, gây họa cho triều đình, do đó đã tìm cơ ban cái chết cho Câu Dặc phu nhân, sau đó mới lập Phát Lăng làm thái tử.” Lão bước lên phía trước một bước rồi nói tiếp: “Thần cho rằng Hán Vũ Đế làm như vậy là vô cùng anh minh sáng suốt!”

Huyền Lăng cả kinh, trong giọng nói lộ ra mấy tia tức giận: “Người muốn ta ban cái chết cho Hoàng quý phi?”

Tư không chẳng hề sợ hãi, lớn tiếng nói: “Dạ phải!”

Đứng sau ngự tọa, tôi không thể nào nhịn thêm được nữa, đột ngột vén rèm chậm rãi đi ra, trầm giọng nói: “Tư không ở trước mặt thánh giá mà nói năng chẳng biết lựa lời, muốn sát hại phi tử nơi hậu cung, Hoàng thượng cơ sao không hạ chỉ tru diệt hạ người chẳng biết trên dưới này để chấn chỉnh triều cương?”

Quần thần nhìn thấy tôi thì không kìm được kinh hãi kêu lên thành tiếng, Huyền Lăng cũng hơi cau mày lại. “Không phải trẫm đã dặn nài cứ đứng sau rèm nghe là được rồi sao, trên chốn triều đường có gì nài lại tùy tiện bước ra ngoài như thế?”

Tư không giận đến ngất ra, sau đó liền vội vàng nói: “Hoàng thượng, Hoàng quý phi làm loạn triều cương, tuyệt đối không thể dung thứ được.”

Tôi nở một nụ cười điềm đạm, khẽ cất giọng ung dung: “Thần thiếp nếu còn không ra ngoài, chỉ e tấm thân này sẽ khó mà toàn mạng. Thần thiếp cũng mong vận nước được vững vàng, mong Hoàng thượng thứ tội để thần thiếp nói ra một lời này thôi.”

Huyền Lăng nghiêng người qua, thấp giọng nói: “Nàng muốn nói gì thì cứ chờ khi về đến hậu cung rồi nói với trẫm là được rồi.”

“Hoàng thượng xin hãy nghe thần thiếp nói một lời thôi.” Tôi không chịu thỏa hiệp, vẫn nhất quyết kiên trì.

Huyền Lăng không nói gì, cũng không né tránh ánh mắt của quần thần, một lát sau mới nói: “Hoàng quý phi, nàng nói đi!”

Tôi cung kính quỳ xuống bái lạy, nghiêm túc nói: “Hoàng thượng, Dư Hàm tư chất quá tầm thường, thần thiếp vô tài vô đức không thể dạy dỗ được, do đó không nên lập Dư Hàm làm thái tử.”

Lời này vừa vang lên, tất cả mọi người đều kinh hãi, ngay đến Tư không cũng ngẩn ngơ. Tôi lại bái lạy lần nữa rồi mới nói tiếp: “Hoàng tử tử Dư Nhuận thiên tư thông minh, thân mẫu là Huệ Nghi Quý phi cũng

xuất thân danh môn, hiền lương thực đức, lúc sinh tiền rất được Chiêu Thành Thái hậu thương yêu xem trọng, do đó Hoàng tứ tử là người thích hợp nhất để nối dòng đại thống.”

Sự tranh cãi trong khi lập thái tử chẳng qua là nên lập trưởng hay nên lập quý. Dư Ly tư chất quá tầm thường, Dư Bái quá trầm lặng, còn Dư Hàm thì vì tôi mà bị dị nghị rất nhiều, nhưng ngay tới Huyền Lăng cũng chưa từng để ý rằng mình còn có một người con út nữa. Bất kể là xét về xuất thân, đức hạnh của mẹ ruột hay là xét về tư chất của bản thân, Dư Nhuận đều là một lựa chọn vô cùng thích hợp để trở thành thái tử, mà ngoài ra, tôi chỉ là dưỡng mẫu của Dư Nhuận, sau này không thể buông rèm chấp chính, do đó giang sơn Đại Chu ắt sẽ vững bền.

Mọi sự mâu thuẫn coi như đã được giải quyết, quần thần đều không thể tranh cãi gì thêm, tất cả đều gật đầu tán đồng ý kiến này, mà Huyền Lăng cũng không có dị nghị gì cả. Ngay trong ngày hôm đó, Hoàng tứ tử Dư Nhuận được lập làm thái tử, tiếp tục giao cho Hoàng quý phi nuôi dưỡng.

Những dải tua bạc đính trên châu buông xuống từ chiếc mũ phượng trên đầu tôi, vừa khéo che đi tấm dung nhan được trang điểm kĩ lưỡng, bên khóe miệng tôi dần dần lộ ra một nụ cười khoái trá.

38. Quyển 8 - Chương 38: Chương 20 - Phần 01

Nằm đếm Nam Cung giọt điểm đầu[38]

[38] Trích Trường Tín thu từ kỳ 1 của Vương Xương Linh. Dịch thơ: Lê Nguyễn Lưu. Nguyên văn Hán Việt: Ngọa thánh Nam Cung thanh lậu trường - ND.

Mùa xuân năm Càn Nguyên thứ ba mươi đến rất muộn, sau khi Huyền Lăng tuyên bố lập Dư Nhuận làm thái tử, thân thể y ngày một suy nhược, rốt cuộc tới một ngày giữa xuân, y đổ bệnh phải nằm bẹp trên giường. Để tiện cho Huyền Lăng yên tâm tĩnh dưỡng, tấm điện được dời đến Hiển Dương điện vốn là nơi thanh tịnh nhất trong cung, ngoài mấy phi tử đức cao vọng trọng ra thì không người nào khác được phép tùy tiện đi vào.

Hôm ấy sau khi phê duyệt xong tấu sớ, tôi vẫn còn cảm thấy tinh thần sảng khoái, bèn tới chỗ Đức phi chơi, sau đó lại qua Hiển Dương điện thăm Huyền Lăng. Chiếc kiệu mới ở cách ngoài trăm bước chân thì đã có một gã thái giám hay tin trước chạy ra mở cửa điện để nghênh đón tôi. Hiển Dương điện vừa rộng lớn lại vừa cổ kính, còn nằm ở nơi thanh tịnh, thực là một chỗ thích hợp nhất để dưỡng bệnh.

Sau khi đi vào trong điện, tôi vòng qua bức bình phong lớn được đóng bằng gỗ tử đàn tới trước giường bệnh của Huyền Lăng, thấy y đang ngủ rất say, đây là chuyện hiếm khi nào xuất hiện trong thời gian qua. Bên chiếc lò hương đặt ngay cạnh giường có một nữ tử vận cung trang màu trắng hình như đang khóc rầm rức, nhưng tiếng khóc nghe rất nhỏ, có lẽ là vì sợ làm kinh động tới Huyền Lăng.

Tôi dừng chân lại từ xa, khe thở dài một tiếng. Nghe thấy tiếng động, nữ tử vận cung trang kia liền xoay người lại, hóa ra là Trình Nhất Phu nhân. Nàng ta nhìn thấy tôi liền lập tức đứng dậy đưa tay lau nước mắt, khẽ nói: “Hoàng quý phi kim an!”

Tôi vội vàng đi tới đỡ nàng ta đứng dậy. “Muội muội không cần đa lễ.”

Trình Nhất Phu nhân vào cung đã được hơn mười năm, tình cảm với Huyền Lăng có thể nói là sâu đậm nhất, tính tình lại hết sức dịu dàng, thường ngày chỉ một lòng chăm sóc cho nhị Hoàng tử, khi rảnh rỗi thì ngâm nga thơ từ. Lần này Huyền Lăng đổ bệnh, ngoài thời gian nghỉ ngơi và cầu phúc ở Thông Minh điện ra, nàng ta không có lúc nào không ở bên chăm sóc cho Huyền Lăng.

Trình Nhất Phu nhân sau khi sinh nở, sức khỏe vẫn luôn rất tệ, vốn không cần phải vất vả thế này, thế nhưng những ngày qua lại luôn đích thân hầu hạ Huyền Lăng, thân thể sớm đã gầy rộc đi, hai vành mắt thì đỏ hoe, khuôn mặt vàng vọt mười phần tiêu tụy.

Tuy trước đây Huyền Lăng từng khiến nàng ta phải chịu rất nhiều nỗi ám ức, cũng không quá sủng ái nàng ta nhưng trong những tháng năm đằng đẳng giữa chốn hậu cung thâm sâu tựa bể này, tình cảm của nàng ta với Huyền Lăng lại chưa từng suy giảm.

Tôi thầm bắt nhẩn trong lòng, bèn nói: “Muội muội đã phải vất vả rồi.” Sau đó lại hỏi: “Hoàng thượng đã đỡ hơn chút nào chưa?”

Nàng ta rơm rớm nước mắt, thế nhưng lại thực sự không muốn rơi lệ trước mặt người khác, đành cười gượng, nói: “Làm sao mà đỡ hơn được, không tệ đi đã là tốt lắm rồi. Thái y cũng vừa tới khám và cho Hoàng thượng uống thuốc.” Rồi nàng ta lại khẽ lắc đầu. “Tỷ tỷ quá lời rồi, tỷ tỷ phải phê duyệt tấu chương, lo liệu việc triều chính, lại còn phải chăm sóc cho tam điện hạ và Thái tử điện hạ, đã mười phần mệt, tiểu muội thân ở ngôi phụ nhân, tất nhiên phải thường xuyên ở bên hầu hạ Hoàng thượng rồi. Mấy ngày nay thời tiết không được tốt lắm, chợt nắng chợt mưa, vết thương trên chân tỷ tỷ e là sẽ lại tái phát, nghe Hoa Nghi nói đêm qua tỷ tỷ đã đau đến không ngủ nổi, tỷ tỷ nhất định phải chú ý giữ gìn sức khỏe đấy, bây giờ mọi việc không có tỷ tỷ thì đều không xong được.”

Tôi khẽ gật đầu, cầm tay nàng ta, nói: “Đó là bệnh cũ rồi, không có gì ghê gớm cả. Muội muội quan tâm đến Hoàng thượng là điều tốt, nhưng thân thể của mình cũng cần chú ý mới được, hơn nữa muội muội còn phải chăm sóc cho nhị điện hạ nữa cơ mà. Ta phải chuyên tâm lo liệu việc triều chính, muội muội thì đích thân chăm lo cho Hoàng thượng, những việc vụn vặt trong cung đều phải nhờ vào Đức phi tỷ tỷ và Quý phi tỷ tỷ cả, bọn họ cũng vất vả vô cùng. Có điều bây giờ Hoàng thượng đang bệnh, tỷ muội chúng ta đương nhiên phải chung tay góp sức để lo liệu mọi việc rồi.”

Trình Nhất Phu nhân đưa mắt nhìn Huyền Lăng lúc này vẫn ngủ say trên giường bệnh, khẽ nói: “Tỷ tỷ nói rất phải, có gì mà vất vả với không vất vả đâu, chúng ta làm mọi việc đều vì Hoàng thượng thôi mà.”

Nàng ta thấy tôi cứ đứng mãi, vội vàng nói: “Tỷ tỷ mau ngồi đi, chúng ta cùng đợi Hoàng thượng tỉnh dậy. Muội đã dặn nhà bếp hầm canh sâm cho Hoàng thượng rồi, chờ sau khi ngài thức dậy là có thể uống ngay.” Trên mặt mang đầy vẻ âu lo, nàng ta thở dài, than: “Thân thể Hoàng thượng bây giờ yếu quá rồi, muội cứ nghĩ không còn Xích Thực nữa thì Hoàng thượng sẽ đỡ hơn một chút, ai ngờ...” Nàng ta muốn nói mà lại thôi, cuối cùng chỉ buồn bã im lặng.

Lời của nàng ta không hề khó đoán, hơn một năm nay Huyền Lăng thường xuyên sủng hạnh các cung tần mới tới tận khi trời sáng, còn rất nhiều lần đòi Thái y viện đưa đơn được cường dương. Tôi với Đức phi và Quý phi vẫn thường khuyên y phải chú ý giữ gìn sức khỏe, nhưng y mỗi lần chỉ mỉm cười mà bỏ ngoài tai, Trình Nhất Phu nhân vì việc này mà từng rơi nước mắt không ít lần.

Tôi mới từ chỗ Đức phi qua đây, trong lòng có điều muốn nói riêng với Huyền Lăng, bèn cười tủm tỉm, nói: “Muội muội những ngày qua chăm sóc cho Hoàng thượng cũng vất vả rồi, chi bằng hãy đi nghỉ ngơi một lát đi, nhị điện hạ vừa tan học, bây giờ nhất định là đang trông ngóng muội muội về đấy.”

Trình Nhất Phu nhân đưa mắt nhìn qua giường bệnh, vừa lưu luyến không nỡ rời Huyền Lăng lại vừa nhớ Dư Bái, sau một thoáng trầm ngâm bèn nhún gối cáo từ. “Vậy đợi lát nữa Hoàng thượng tỉnh dậy, xin tỷ tỷ hãy sai người đi thông báo với muội một tiếng.”

Tôi mỉm cười nhìn nàng ta. “Được rồi, muội muội cứ yên tâm.”

Trình Nhất Phu nhân mới đứng dậy đi được vài bước, chợt lại dừng chân, ngoảnh đầu nhìn tôi. “Đợi lát nữa nhà bếp nấu canh sâm xong, lũ nô tài sẽ đưa tới đây, tỷ tỷ nhớ nhắc Hoàng thượng uống sớm cho nóng nhé!” Nàng ta vừa định xoay người thì lại chợt nhớ tới điều gì, bèn nói tiếp: “Hoàng thượng sau khi tỉnh dậy nếu thấy đắng miệng thì đầu giường có bánh táo đỏ mới làm, đó là thứ Hoàng thượng thường ngày thích ăn nhất đấy.”

Thấy nàng ta như vậy, tôi không kìm được bật cười, nói: “Muội muội cứ yên tâm, nếu còn điều gì lo lắng nữa thì chờ sau khi Hoàng thượng tỉnh lại rồi mời ngài qua Không Thụ điện của muội muội để tĩnh dưỡng thôi.”

Trình Nhất Phu nhân phát hiện ra sự thất thố của mình, không khỏi mười phần xấu hổ, đỏ mặt nói: “Tỷ tỷ nói đùa rồi, có tỷ tỷ ở đây, muội tất nhiên là yên tâm.”

Thế nhưng nàng ta vẫn có chút do dự, đôi hàng lông mày hơi cau lại, mãi một lát sau mới hỏi: “Chuyện của Tôn Tài nhân, tỷ tỷ định xử trí thế nào?”

Thấy nàng ta hỏi tới chuyện này, tôi không khỏi thoáng lộ vẻ trầm ngâm, rồi nghiêm túc nói: “Ta đã thương lượng với Đức phi rồi, chuyện như thế này chúng ta không thể tự mình làm chủ được, dù gì cũng phải xin ý kiến của Hoàng thượng mới xong.”

Nàng ta do dự. “Chuyện đó... tạm thời đừng nên nói với Hoàng thượng thì hơn. Với sức khỏe của Hoàng thượng bây giờ, chỉ e khó mà chịu nổi một cơn giận dữ như vậy...”

Tôi nhíu chặt đôi mày, cất giọng âu lo: “Ta làm gì mà chẳng biết điều ấy, nhưng chuyện của Tôn Tài nhân thực sự quá hoang đường, trong cung đã xuất hiện rất nhiều lời đồn thổi, nếu còn không xin Hoàng thượng ra ý chỉ thì e là những lời đồn ấy rồi cũng sẽ truyền tới tai Hoàng thượng, tới lúc ấy Hoàng thượng ắt sẽ càng tức giận hơn.”

Nàng ta suy nghĩ một chút rồi cuối cùng chẳng tìm được cách nào, đành nói: “Đã như vậy thì xin tỷ tỷ hãy sớm nói chuyện này cho Hoàng thượng hay.” Rồi nàng ta lại cất giọng khẩn thiết: “Nhưng mong tỷ tỷ hãy lựa lời mà nói, chớ nên để Hoàng thượng tức giận quá.”

Tôi khẽ gật đầu, lại nhìn nàng ta rồi nở một nụ cười vô cùng ảm áp. “Tâm tư của muội muội cũng chính là tâm tư của ta, nhưng có một số việc chúng ta không thể làm chủ, cần phải xin ý kiến của Hoàng thượng mới được. Có điều muội muội cứ yên tâm, ta nhất định sẽ tìm thời cơ thích hợp để nói với Hoàng thượng việc này.”

Nàng ta đầy bụng ưu lo, khẽ thở dài, nói: “Vậy chuyện này Hoàng quý phi cứ làm chủ là được rồi.”

Tôi gọi hai ả thị nữ hầu cận của nàng ta lại: “Kết Ngạnh, Trúc Như, mau đỡ nương nương nhà các người về nghỉ ngơi đi, nếu lần sau bản cung mà còn thấy nương nương nhà các người tiêu tụy thế này thì ắt sẽ hỏi tội các người đấy.”

Tôi đích thân tiễn Trinh Nhất Phu nhân tới bên ngoài Hiển Dương điện. Thấy nàng ta đã đi rồi, Hoa Nghi khẽ nói: “Trinh Nhất Phu nhân đúng là đáng thương quá, thời gian qua ở bên Hoàng thượng đã phải chịu đựng không ít nỗi thương tâm và đau khổ, mà sức khỏe thì vốn đã kém sẵn rồi.”

Tôi lúc này cảm thấy có chút ngọt ngào, bèn dặn dò Hoa Nghi: “Mau kêu người bỏ những bức rèm gấm kia đi, đổi sang dùng rèm mỏng là được rồi. Trời đang nóng nực thế này mà còn treo rèm dày như vậy, thực là ngọt ngào quá.”

Hoa Nghi đáp “vâng” một tiếng, kẻ đó bèn sai người đi làm theo lời tôi nói. Lý Trường dè dặt nói: “Thái y bảo, Hoàng thượng bây giờ cần tránh bị gió lùa, vậy nên Hiển Dương điện mới cần dùng loại rèm gấm dày như thế.”

Tôi đưa mắt liếc nhìn y, chậm rãi nói: “Bản cung tất nhiên biết điều này, có điều thái y yêu cầu tránh gió cố nhiên là có lý, nhưng người bệnh vốn tỏa ra đầy bệnh khí, thay đổi không khí một chút cũng là điều nên làm. Hơn nữa, một người bình thường mà phải ở nơi ngọt ngào thế này thì chỉ e cũng sẽ thành bệnh, huống chi Hoàng thượng vốn đã không khỏe rồi.”

Lý Trường vội vàng vàng dạ, không dám hỏi nhiều thêm. Tôi mỉm cười, nói: “Mấy năm nay bản cung để ý quan sát, thấy Lý công công hình như chẳng dám thoải mái nói chuyện với bản cung nữa thì phải.”

Lý Trường vội vàng nói: “Dạ, nào phải thế! Nương nương bây giờ ung dung cao quý, ngày bận ngàn việc, nô tài kính trọng nương nương mười phần, do đó mới không mấy khi có cơ hội mở lời trước mặt nương nương đó thôi.”

Ung dung cao quý? Tôi không kìm được cười phì một tiếng, nhớ khi xưa đó từng là lời dùng để hình dung Hoa Phi Mộ Dung Thế Lan, vậy mà giờ đây người khác cũng nghĩ tôi như thế, lẽ nào trong thân phận hoàng quý phi, tôi cũng chẳng khác gì Hoa Phi khi xưa ư?

Lý Trường không biết tôi đang cười chuyện gì, lại càng thêm thấp thỏm lo âu. Tôi đưa tay chỉnh lại xiêm y một chút, cất giọng hờ hững: “Kính trọng là tốt, nhưng kính sợ thì không cần đâu, bản cung tin là trong

chuyện này người tự có chừng mực. Hơn nữa những năm nay, người vẫn luôn trung thành với bản cung, điều này bản cung sẽ ghi nhớ kĩ trong lòng.”

Trên trán Lý Trường rỉ đầy mồ hôi lấm tấm, sau khi ngó thấy bốn phía xung quanh không có ai, y mới bước lại gần tôi thêm một bước, hạ thấp giọng, nói: “Nô tài có chuyện này muốn bẩm riêng với nương nương, vừa rồi khi Thiệu thái y tới thăm mạch cho Hoàng thượng, hai người đã trò chuyện riêng với nhau rất lâu, ngay đến Trình Nhất Phu nhân cũng bị mời ra ngoài, đây là chuyện chưa từng xảy ra.” Y thấy tôi chỉ mím môi lắng nghe, không dám dừng lại quá lâu, nói tiếp: “Nô tài không yên tâm về Hoàng thượng, bèn để ý nghe lỏm, thấy họ hình như có nhắc đến nương nương và tam điện hạ. Sau khi Thiệu thái y rời đi, sắc mặt Hoàng thượng không được tốt lắm, chỉ dặn là sau này không cần gọi Vệ thái y tới thăm mạch nữa, mọi việc cứ để Thiệu thái y lo liệu là được, rồi kể đó người mới uống thuốc và đi ngủ.”

Tôi khẽ “ừm” một tiếng, mỉm cười nhìn y. “Tốt lắm, người quả nhiên rất trung thành với bản cung, có điều tại sao đến bây giờ mới nói việc này cho bản cung biết?”

Lý Trường đưa tay áo lên lau mồ hôi trên mặt, vội vàng nói: “Nô tài vốn đã định sai người đi báo rồi, nhưng khi đó nương nương lại đang ở chỗ Đức phi nên không tiện lắm, thêm nữa nô tài đoán chừng hôm nay nương nương ắt sẽ tới thăm Hoàng thượng, vậy nên mới chờ sẵn ở chỗ này.”

Tôi mỉm cười, nói: “Được rồi, người mau dẫn người lui xuống đi, cứ để bản cung ở riêng với Hoàng thượng là được.” Thoáng suy nghĩ một lát, tôi lại dặn dò thêm: “Truyền lệnh xuống dưới là hôm nay bản cung ở đây, dù là ai cũng không được tới quấy rầy.”

Lý Trường khom người đáp “vâng” một tiếng, vội vàng dẫn người rời đi. Trong điện không còn ai nữa, lại càng trở nên trống trải, tịch mịch. Tôi chậm rãi đi vào, tà váy dài thêu hình hoa phù dung lướt nhẹ đi trên tấm thảm nhung màu đỏ, chẳng phát ra một tiếng động nào.

Trái tim tôi lúc này vô cùng trống trải, còn tràn đầy một thứ cảm giác giá lạnh.

Sau khi Ôn Thực Sơ đi thủ mộ cho Huệ Nghi Quý phi, Vệ Lâm rất được Huyền Lăng tin tưởng, dần dần trở thành viện chính, người đứng đầu Thái y viện. Y thuật của Vệ Lâm vốn rất cao minh, xưa nay luôn được Huyền Lăng xem trọng, hơn nữa y còn là tâm phúc của tôi, Huyền Lăng cũng biết việc này, do đó lại càng thêm tín nhiệm. Bây giờ Huyền Lăng đột nhiên bỏ không dùng Vệ Lâm nữa chưa chắc đã là vì không tin tưởng y, chỉ e là đã bắt đầu nảy lòng nghi ngờ tôi rồi.

Trái tim tôi bắt giác lạnh dần đi, tựa như bị những khối băng ngàn năm bao phủ, vừa giá lạnh lại vừa ngọt ngào. Thứ cảm giác như vậy đã lâu lắm rồi không xuất hiện trong tôi khiến tôi không khỏi có chút bối rối.

Tôi chậm rãi bước đến trước giường của Huyền Lăng, từ trong chiếc đỉnh lớn làm bằng đồng đen cạnh giường không ngừng tỏa ra những làn khói trắng mờ mờ thấp thoáng mùi long diên hương trên quỳ. Tôi mở nắp đỉnh ra, chậm rãi bỏ một nhúm long diên hương vào, rồi lại bỏ thêm nhúm nữa, mùi hương trong điện tức thì trở nên nồng đậm hơn hẳn, những làn khói trắng như ngấm qua lỗ chân lông mà chui vào cơ thể người ta, mang tới cảm giác vô cùng thư thái.

Nhưng lúc này đây tôi lại không thể thả lỏng bản thân được, bởi vì chỉ cần sơ sẩy một chút thôi là tất cả mọi thứ mà tôi đang có sẽ lập tức tan thành mây khói. Tới khi đó, không chỉ mình tôi phải chết, sẽ có rất nhiều người mà tôi quan tâm và muốn bảo vệ cũng khó lòng toàn mạng.

Không! Tôi không thể mạo hiểm thêm được! Những năm qua phải trải bao phen vất vả tôi mới có được ngày hôm nay, tôi không thể ngã xuống vào lúc này được.

Tôi nhanh chóng đóng nắp đỉnh lại, chậm rãi đi tới trước cửa sổ và mở cửa sổ ra. Từng cơn gió mát rượi lập tức thổi lên khuôn mặt được trang điểm tinh tế của tôi, xộc vào trong đầu tôi, khiến tôi bắt giác có chút lâng lâng mơ màng. Tôi bỗng nhớ lại hồi mình còn ở trên chùa Cam Lộ, khi đó mái tóc dài đen nhánh của tôi thường được buông xòa tựa như một đám mây bông bồng bềnh tự do tự tại, không bị bất cứ thứ gì gò bó.

Rất nhanh sau đó tôi đã kịp xua đi tâm trạng ưu thương không hợp lúc, trong lòng không ngừng vang vọng những lời mà Vệ Lâm đã nói với tôi thời gian trước: “Hai năm nay trong cung xuất hiện thêm rất nhiều người mới, Hoàng thượng gần như đã đắm mình vào trong, lưu luyến vô cùng, lại uống thêm khá nhiều thuốc cường dương, thân thể đã trở nên rất tệ rồi. Có điều ngài dù sao cũng là bậc cứu nguy chí tôn, từ

nhỏ đã có căn cơ rất vững, lại thường xuyên uống thuốc bổ do Thái y viện đưa tới, do đó cũng chưa hẳn là không thể cứu được. Mọi việc bây giờ đều phải trông vào dự tính của nương nương thôi.”

Sắc trời lúc này rất âm u, chừng như có một cơn mưa rào rất lớn đang kéo tới. Vết thương cũ trên đầu gối tôi lại bắt đầu râm rứt đau, tựa như có một lưỡi dao nhỏ đang không ngừng cào đi cào lại trên xương cốt, khó chịu vô cùng.

Tôi có thể dự tính như thế nào đây? Có thể làm gì trong hoàn cảnh này đây?

Tôi cúi xuống nhìn những ngón tay của mình, nơi đầu ngón tay trắng nõn, mười chiếc móng tay dài hơn một tấc đều được nước hoa phượng tiên nhuộm thành màu đỏ tươi, tất cả cùng bầu chặt vào chấn song cửa sổ. Bỗng “cách” một tiếng, một chiếc móng tay của tôi bất ngờ gãy lìa, thế mà tôi vẫn chẳng hề phát giác. Một lát sau, tôi thản nhiên vít chiếc móng tay gãy đó ra ngoài cửa sổ, trên mặt đầy vẻ hờ hững, lạnh lùng.

Năm đó y đã chết trong lòng tôi, máu tươi từ trong miệng y tuôn ra không ngớt, nhuộm đỏ cả vạt áo trắng muốt của tôi. Trái tim tôi theo những ngụm máu y nôn ra mà trở nên nát vụn, biến thành những hạt bụi nhỏ bay khắp trời, không thể nào trở về nguyên trạng được nữa.

Tôi vô thức đặt tay lên ngực mình, vết thương cũ nơi chân cẳng truyền tới cảm giác đau đớn dữ dội. Mỗi khi thời tiết thế này, chân tôi lại bắt đầu đau, dường như muốn nhắc nhở tôi rằng, tôi vĩnh viễn không thể múa điệu Kinh Hồng nữa. Cũng tốt, y giờ đã chết rồi, tôi còn múa điệu Kinh Hồng làm gì nữa, chẳng thà không múa còn hơn.

Tôi bất giác nở nụ cười lạnh, nụ cười dường như toát ra những tia sắc bén vô cùng, dần dần lan tỏa lên khóe mắt. Tôi chậm rãi thở ra một hơi hết sức nhẹ nhàng.

Lặng lẽ ngồi xuống cạnh giường của Huyền Lăng, trong lòng tôi thầm suy tính xem nên nói chuyện của Tôn Tài nhân như thế nào thì tốt nhất. Từ trong chiếc đỉnh đồng vẫn không ngừng tỏa ra những làn khói trắng mỏng lung, ánh sáng bên ngoài diện rọi qua đó chiếu lên khuôn mặt của Huyền Lăng đang trong giấc ngủ. Dường như lúc này y ngủ không được ngon lắm, đôi hàng lông mày nhíu chặt, hai bờ má vàng vọt và hõm xuống rất sâu, trông hệt như hai bông hoa cúc đã đến hồi tàn lụi.

Tôi khẽ nở nụ cười, lấy từ trong hộp tủ trước giường ra một chiếc kéo bạc nhỏ mà chậm rãi cắt tỉa móng tay vừa gãy, lẳng lặng chờ Huyền Lăng tỉnh dậy.

Một hồi lâu sau, chẳng biết là đã qua bao lâu, sắc trời bên ngoài vẫn âm u vô hạn. Huyền Lăng hơi trở mình rồi thức giấc, hai mắt nhắm lại thành một đường thẳng dài, hình như bị ánh sáng rọi vào làm chói mắt, mất một lúc mới nhận ra được là tôi.

Y hình như đang cười, giọng nói cũng đã có chút khí lực: “Hoàng quý phi.”

Sau khi tôi được sắc phong làm hoàng quý phi, y rất ít khi gọi tôi là “Hoàn Hoàn”, giờ đây, kể cả lúc chỉ có hai người ở riêng bên nhau, y cũng chỉ gọi tôi là “Hoàng quý phi” mà thôi.

Hoàng quý phi, đó là một cách xưng hô thoát nghe thì tôn quý tốt cùng.

Tôi vẫn giữ nguyên vẻ bình thản, bên khóe miệng thấp thoáng một nụ cười dịu dàng, đi tới đỡ y ngồi dậy tựa người vào gối. Y khẽ gật đầu. “Nàng tới đây bao lâu rồi?”

“Khi thần thiếp tới thì Hoàng thượng vừa mới ngủ.”

Y khẽ “ồ” một tiếng, lại ho lên mấy tiếng rồi hỏi: “Yến Nghi đâu rồi?”

Tôi giúp y xắn tay áo lên, đích thân hầu hạ y rửa tay, lại lấy khăn lụa tới lau khô tay cho y, sau đó mới mỉm cười, nói: “Thần thiếp thấy Trình muội muội ngày đêm ở bên Hoàng thượng quá vất vả, nên đã bảo muội ấy về cung nghỉ ngơi một chút rồi.”

Y trầm ngâm nói: “Cứ để Yến Nghi về cũng tốt, thời gian qua nàng ấy hết sức thương tâm nhưng lại không dám khóc trước mặt trẫm, làm trẫm nhìn mà thâm khó chịu, vốn định kêu mấy người khác tới nhưng vì nàng ấy hầu hạ ân cần quá thành ra không tiện mở miệng nói gì.”

Tôi khẽ nở nụ cười mỉm. “Hoàng thượng lại nhớ tới mấy muội muội rồi ư?”

Y đưa mắt nhìn tôi, khẽ nói: “Nàng là Hoàng quý phi của Đại Chu, đâu cần phải đích thân hầu hạ ta như thế, những việc này cứ kêu đám nô tài tới là được rồi.”

Tôi cười, nói: “Lẽ nào Hoàng thượng bây giờ chê thần thiếp vụng về, hầu hạ không chu đáo hay sao?” Hơi dừng một chút tôi lại nói tiếp: “Tất cả mọi người trong hậu cung đều có chức trách hầu hạ Hoàng thượng, thần thiếp tuy là hoàng quý phi nắm quyền quản lý hậu cung nhưng mọi vinh sủng đều do Hoàng thượng ban cho, thần thiếp bấy lâu nay chưa từng dám quên điều này, do đó chỉ biết dốc lòng dốc sức hầu hạ Hoàng thượng để báo đền ơn ái mà thôi.”

Y hơi nhếch khóe môi, dường như muốn cười, một lát sau mới trầm ngâm nói: “Chưa từng dám quên ư?”

Tôi nhìn y chăm chú, cung kính đáp: “Dạ.”

Y tựa người trên gối, bên khóe môi thấp thoáng một tia như cười mà chẳng phải cười, sau đó bỗng đưa tay ra hiệu cho tôi lại gần. Tôi thẫn thờ ngạc nhiên nhưng vẫn không đổi sắc mặt mà lẳng lặng tiến lại gần y thêm một chút. Bàn tay y lúc này vô cùng gầy guộc, trên người thì tỏa ra mùi thuốc rất nồng cùng với một thứ mùi tàn tạ chỉ có ở người bệnh, ngoài ra còn thấp thoáng mùi son phấn nữa.

Tự nơi đáy lòng tôi bất giác thẫn thờ cười lạnh, thời gian qua, tuy Trịnh Nhất Phu nhân vẫn luôn ở bên hầu hạ Huyền Lăng nhưng nàng ta bấy lâu nay chưa từng dùng loại son phấn có mùi nồng như thế này, cho nên nó nhất định là do một sủng phi khác lưu lại. Tôi giữ nguyên vẻ bình thản nhưng lại âm thầm nín thở, không muốn hít phải những thứ mùi buồn nôn tỏa ra từ trên người y.

Y đưa tay tới chậm rãi vuốt ve búi tóc của tôi, động tác hết sức nhẹ nhàng, thế nhưng lòng tôi thì lại như nổi sóng, cảm giác buồn nôn không ngớt trào dâng, phải cố hết sức mới nín nhịn được. Y ghé đến bên tai tôi, khẽ nói: “Hoàng quý phi, trước đây nàng chưa bao giờ nói ra những lời khách sáo như thế với trẫm.”

Tôi hơi nghiêng đầu, lẳng lặng rời xa thân thể của y, khẽ cười, nói: “Trước đây Hoàng thượng cũng chẳng bao giờ gọi thần thiếp là Hoàng quý phi.”

Y chậm rãi nở nụ cười, bàn tay dừng lại trên búi tóc của tôi, trầm ngâm nói: “Đúng thế, trước đây trẫm chưa từng gọi nàng như vậy, trước đây...”

Hoàng quý phi, tôi vĩnh viễn chẳng thể nào quên tôi vì đâu mà có được thứ tôn hiệu cao quý tốt cùng này, mỗi lần nghe người khác gọi mình như thế, tôi đều thấy lòng đau như cắt, phải cố hết sức mới không để những giọt lệ tuôn rơi.

Hoàng quý phi, trong mắt người khác, đó là thứ đại diện cho quyền lực vô thượng, nhưng với tôi mà nói thì lại là nỗi đau lớn nhất trong đời.

39. Quyển 8 - Chương 39: Chương 20 - Phần 02

Một hồi lâu sau, mãi tới khi tôi sắp nghẹt thở, y mới chậm rãi buông tay xuống, chăm chú nhìn tôi, nói: “Trẫm vốn muốn sờ mái tóc của nàng, thế mà lại sờ phải những thứ đồ trang sức châu ngọc tốt cùng bằng giá.”

Tôi cố kìm nén không để tim mình đập loạn, nói giọng vui đùa: “Dạ phải, Hoàng thượng vốn muốn sờ mặt của thần thiếp, thế nhưng lại sờ phải một lớp son phấn rất dày, thực là quá chán ghét.”

Ánh mắt Huyền Lăng có chút thẫn thờ bất định, đồng thời lại có chút ngăn ngại mơ màng, giọng nói thì đầy vẻ phiêu hốt: “Đúng thế, nàng bây giờ đã là nữ nhân tôn quý nhất trong chốn hậu cung này rồi, tất nhiên phải trang điểm lộng lẫy thì mới áp chế được những người khác.” Y lặng lẽ suy nghĩ một lát, nơi đáy mắt toát ra một tia dịu dàng khó tả. “Trẫm chợt nhớ lại những ngày tháng trước đây, khi đó trẫm và nàng đang tránh nóng ở Thái Bình hành cung, chiều tối đến rảnh rỗi không có việc gì liền cùng nhau hóng mát, mái tóc của nàng buông xõa, chẳng có thứ đồ trang sức nào, nàng cứ thế gúi đầu trên đùi trẫm, mái tóc dài bồng bềnh tựa mây, thực là đẹp biết nhường nào.”

Y đột nhiên nhắc lại chuyện từ thời xưa cũ, giọng nói thì dịu dàng như một áng mây màu đẹp đẽ trên đỉnh núi, như thể muốn dựa vào đó để nhấn chìm người ta.

Tôi có chút ngẩn ngơ, hồn phách như đã bay ra khỏi Tử Áo Thành, tiếng chuông ngân vang ở chùa Cam Lộ từ rất nhiều năm trước vang vọng mãi bên tai, tôi và y đang cùng nhau ngồi trên con thuyền nhỏ giữa dòng sông mệnh mang phía dưới chùa Cam Lộ. Những vì sao lấp lánh đầy trời cùng in bóng xuống dòng sông, những cây bèo giữa sông đung đưa lay động, chèo ghềnh thuyền dừng, con thuyền của chúng tôi tựa như đang ở giữa dòng sông Ngân lấp lánh. Y nắm chặt lấy bàn tay tôi, tôi tựa đầu lên gối y, vì đang để tóc tu hành nên mái tóc dài của tôi được buông xõa, chẳng hề có thứ đồ trang sức nào. Chiếc áo dài màu xanh của y vừa mềm mại vừa mang đầy cảm giác thân thiết, giọng nói thì hết như tiếng chuông gió dịp tháng Ba: “Đêm xưa chẳng chải đầu, tóc xõa buông hai vai.” Tôi cất giọng uyển chuyển tiếp lời: “Gối tình lang tựa khê, nhìn sao thật đáng yêu.” Y mỉm cười đưa tay kéo tôi vào lòng, ngón tay luồn vào mái tóc tôi. Ở trong lòng y lúc nào cũng có một thứ mùi thơm thanh nhã, ấy chính là mùi hoa đỗ nhuộc.

Những tháng ngày đó mới là quãng thời gian vui vẻ nhất trong cuộc đời này của tôi, tiếc là nó thật ngắn ngủi biết bao. Sống mũi tôi bỗng cay cay, chừng như sắp rơi nước mắt, liền vội vàng ngoảnh đầu đi hướng khác. Thoáng chảnh lại xiêm y, tôi quay đầu lại nhìn thẳng vào mắt Huyền Lăng, chậm rãi gỡ bỏ những thứ đồ trang sức trên đầu xuống, lại gỡ búi tóc ra để mái tóc dài buông xõa như dòng thác, sau đó mới khẽ cất tiếng hỏi y và cũng là tự hỏi chính mình: “Là thế này đúng không?”

Trong mắt Huyền Lăng lập tức thoáng qua một nét mừng vui vô hạn. “Hoàng quý phi, dung nhan của nàng chẳng khác gì trước kia.”

Vậy ư? Dung nhan vẫn như xưa, nhưng người xưa thì sớm đã rời khỏi cõi đời này rồi.

Mặc cho dung nhan không đổi khác, nếu người thương đã chẳng còn, vậy thì tấm dung nhan ấy là dành cho ai xem đây? Còn có ý nghĩa gì nữa đây? Chẳng qua chỉ như một bông hoa giữa nơi vắng vẻ, tự nở tự tàn.

Nghĩ tới đây, lòng tôi bỗng như thất lại, ôn tồn nói: “Đa tạ Hoàng thượng ngợi khen.”

Thế rồi hai chúng tôi đều im lặng, tưởng chừng như sự tĩnh lặng sẽ kéo dài mãi. Chợt bên ngoài điện vang lên vài tiếng sấm, bầu không khí lại càng ảm thấp hơn. Cuối cùng vẫn là Huyền Lăng lên tiếng trước, giọng nói nghe rất hồ hởi: “Mới mùa xuân mà thời tiết thật là oi bức quá.”

Tôi nghe thấy thế bèn mỉm cười, đứng dậy nói: “Dạ phải. Vừa rồi Yến Nghi muội muội có bảo nhà bếp hầm sẵn canh sâm mang tới đây, để thần thiếp hầu hạ Hoàng thượng ăn tạm một chút, vừa hay có thể đề thần bổ khí.”

Tôi bèn xúc một thìa canh sâm lên nếm thử xem nhiệt độ đã vừa chưa, sau đó mới đưa tới bên miệng y.

Huyền Lăng uống được mấy ngụm canh, tinh thần đã tốt lên một chút, bèn tựa người vào gối tán gẫu với tôi. Tôi chọn lấy mấy việc triều chính quan trọng nói lại với y, y gật đầu, nói: “Nàng xử lý tốt lắm.”

Tôi vẫn cúi đầu kính cẩn, dịu dàng nói: “Thần thiếp vốn ngu muội, nhờ đi theo Hoàng thượng xem tấu sớ mấy năm, lại thường xuyên được nghe lời dạy bảo, vậy nên mới học được một chút vỏ bề ngoài, tất thấy đều do Hoàng thượng thánh minh đó thôi.”

Y cất giọng ngợi khen: “Nàng cực kỳ thông minh, đây là điều mà ai cũng rõ, bằng không, dù trăm có nâng đỡ thế nào thì nàng cũng chẳng thể có được ngày hôm nay.”

Tôi nói: “Thần thiếp khi xử lý sự vụ có nhiều lúc lực bất tòng tâm, những việc lớn rồi cuộc vẫn phải nhờ Hoàng thượng làm chủ. Do đó mong Hoàng thượng hãy chú ý giữ gìn long thể, sớm ngày khang phục.”

Y mỉm cười nhìn tôi chăm chú. “Tất nhiên là vậy rồi, hơn nữa trăm sớm ngày khang phục không chỉ là vì nàng, còn là vì Hàm Nhi của chúng ta nữa.” Y chợt ngoảnh đầu ngó nghiêng khắp xung quanh, khẽ cất tiếng hỏi: “Hàm Nhi không theo nàng tới thỉnh an ư? Trăm đã mấy ngày chưa gặp nó rồi.”

Tôi bất giác thẫn thần động, lại chậm rãi múc một thìa canh sâm nữa bón cho y. “Hồi sáng thằng bé có tới thỉnh an rồi, có điều khi đó Hoàng thượng còn đang ngủ nên nó không dám quấy rầy. Bây giờ có lẽ nó đang theo sư phụ luyện viết chữ, lũ trẻ con hiếu cổ khi nào chịu tình tâm mà hạ bút như vậy. Hàm Nhi đạo này cũng thường xuyên đòi tới gặp phụ hoàng đấy, đợi lát nữa thần thiếp sẽ kêu người gọi nó tới đây.”

Huyền Lăng gật đầu, nói: “Nó có tấm lòng hiếu thảo như thế thật là hiếm có, nhưng việc luyện chữ cũng không thể bỏ bê được, nàng phải để ý đốc thúc đấy. Còn chuyện thỉnh an thì trăm với nó vốn là cha con ruột thịt, gặp nhau lúc nào chẳng được, đâu cần để ý tới cái sự nhất thời.”

Huyền Lăng cố ý nói nhấn bốn chữ “cha con ruột thịt”, ánh mắt như vô tình như hữu ý lướt qua khuôn mặt tôi.

Tôi hé môi cười, nói: “Dạ phải! Tính tình của cha con thường giống nhau nhất đấy. Nghe sư phụ của Hàm Nhi nói thẳng bé rất thích đọc Sở từ, thật chẳng khác gì Hoàng thượng.”

Sau khi lấp liếm qua quýt, tôi lại nhớ tới một việc cực kỳ khó mở miệng, bèn trù trừ nói tiếp: “Có việc này làm thần thiếp hết sức khó xử, tuy đã bàn bạc với Quý phi và Đức phi mấy lần rồi nhưng vẫn chẳng có cách giải quyết, xin Hoàng thượng đưa ra chủ ý giúp cho.”

Y khẽ “ồ” lên một tiếng, uể oải nói: “Lại có việc mà nàng không thể quyết định được ư? Hãy nói ra trăm nghe xem nào.”

Tôi cau mày thở dài, than: “Quý phi và Đức phi vào cung đã lâu, biết nhiều hiểu rộng, vốn cũng không khó đưa ra quyết định, có điều việc này có liên quan đến thể diện của hoàng gia, thần thiếp không thể không xin Hoàng thượng đưa ra chủ ý. Vốn Hoàng thượng đang bệnh, thần thiếp kỳ thực không nên nói ra mấy lời này.”

Tôi làm bộ muốn nói mà lại thôi, Huyền Lăng tất nhiên đã nẩy lòng nghi ngờ, bèn cau mày nói: “Nàng mau nói đi.”

“Tôn Tài nhân ở Cảnh Xương cung tư thông với thị vệ, hiện giờ đã bị Đức phi cấm túc trong cung của mình, chỉ còn đợi Hoàng thượng hạ chỉ xem nên xử trí như thế nào thôi.”

Lời của tôi không hề mềm mỏng, còn gọn ghẽ chẳng mang theo một tia tình cảm nào, tựa như đao búa bổ thẳng vào tai y.

Huyền Lăng biến hẳn sắc mặt, cất giọng khàn khàn vẻ không dám tin: “Nàng nói cái gì?”

Trong số các phi tần mới vào cung gần đây, Tôn Tài nhân thông minh, xinh đẹp, được Huyền Lăng ân sủng. Có điều mấy tháng nay Huyền Lăng đổ bệnh, tất nhiên chẳng thể sủng hạnh cô ta rồi.

Hoàng thượng vừa mới đổ bệnh, sủng phi đã vội vã chạy đi tư thông với người ta, như vậy rõ ràng là coi y như người sắp chết, chẳng thèm để vào trong mắt. Huyền Lăng thân là cửu ngũ chí tôn, có lý nào mà lại chẳng bùng bùng nổi giận.

Tôi cất giọng hờ hững: “Tôn Tài nhân tư thông với người ta, xin Hoàng thượng đưa ra ý chỉ xem nên xử trí thế nào.”

Huyền Lăng giận dữ điên cuồng, mặt mũi tái xanh. Y đột ngột vung tay hất tung bát canh mà tôi đang cầm, làm nước canh bắn ra đầy đất. Tôi chẳng có tâm tư để ý tới việc gì khác, vội vàng quỳ xuống, nói: “Hoàng thượng bớt giận.”

Y cố hết sức kìm nén cơn giận trong lòng, trầm giọng nói: “Chuyện không liên quan tới nàng.”

Tôi rơm rớm nước mắt, nói: “Đều tại thần thiếp không tốt, lẽ ra không nên nói việc này với Hoàng thượng mới phải.”

Y dùng sức vỗ mạnh xuống giường, nhưng vì người đang yếu quá nên tiếng vỗ không hề vang, giọng nói thì đầy vẻ tức giận: “Cái gì mà không nên nói với trăm chứ, chuyện xảy ra từ bao giờ? Nàng mau nói rõ ràng mọi việc cho trăm biết đi!”

Tôi cố hết sức xoa lưng cho Huyền Lăng và khuyên y bớt giận, kể đó liền chậm rãi kể: “Tôn Tài nhân đã quen người đó từ khi còn ở trong khuê các, chắc hẳn là hai bên tâm đầu ý hợp, à không, là sớm đã gian díu với nhau. Sau khi Tôn Tài nhân vào cung, người đó vẫn chẳng chịu nguội lòng, mới tìm cách trở thành thị vệ để có thể trà trộn vào cung gặp lại Tôn Tài nhân. Thường ngày bọn họ qua lại với nhau thế nào thì thần thiếp không rõ, nhưng đêm hôm trước, sau khi Đức phi và Hân Phi tới thỉnh an Hoàng thượng xong thì đã rất muộn, bèn quay về cung của mình luôn, chẳng ngờ khi đi qua Cảnh Xương cung thì lại nghe thấy có

tiếng động lạ vang lên giữa khóm hoa sau tường... Cảnh Xương cung của Tôn Tài nhân vốn nằm ở nơi vắng vẻ, vào giờ đó sẽ chẳng có ai đi qua, chỉ vì Hàn Phi muốn đưa Đức phi về nên mới tình cờ chọn con đường đó, sự việc cũng vì vậy mà bại lộ. Đức phi vốn nắm quyền hiệp trợ quản lý lục cung, nghe thấy tiếng động ấy thì cho rằng có cặp cung nữ, thái giám nào đó đang làm chuyện bất bả, tất nhiên là không thể cho qua, bèn dẫn hai ả cung nữ đi vào, chẳng ngờ lại nhìn thấy Tôn Tài nhân và gã cường đồ kia đang ra sức điên loạn đảo phượng với nhau ngay dưới bụi hoa, chẳng biết trời đất gì nữa cả... Đức phi lập tức cho người bắt giữ hai kẻ đó lại, kêu Hàn Phi tới cung của thần thiếp để bẩm báo lại việc này.” Tôi đưa mắt liếc qua thấy Huyền Lăng có vẻ càng lúc càng tức giận, mới dè dặt nói tiếp: “Thần thiếp từ khi chưởng quản lục cung tới giờ chưa từng gặp phải chuyện như vậy, thậm chí chưa từng nghe nói đến, khi vội vã chạy tới nơi thì thấy hai người đó vẫn mờ mờ hồ hồ, mà chiếc áo yếm màu đỏ thêu hình uyên ương của Tôn Tài nhân thì đang treo trên dây lưng của gã cường đồ kia, chứng cứ hết sức rõ ràng, căn bản không thể chối cãi. Thần thiếp đành sai người nhốt Tôn Tài nhân lại, đồng thời đẩy gã cường đồ kia vào Bạo thất.”

Chiếc áo yếm màu đỏ thêu hình uyên ương của Tôn Tài nhân treo trên dây lưng của gã cường đồ kia, đó là một cảnh tượng ưt át đến cỡ nào cơ chứ? Huyền Lăng khi nghe thấy câu đó, sắc mặt quả nhiên trở nên vô cùng khó coi, cơ hồ sắp nứt toác ra tới nơi.

Tôi càng miêu tả kĩ càng tường tận thì Huyền Lăng lại càng có cảm giác như được tận mắt nhìn thấy, dù có nhắm mắt lại thì trong đầu vẫn hiện lên cảnh tượng kia, không thể nào bình tĩnh lại được.

Mấy cơn gió thổi vào khiến những bức rèm mỏng trong điện quăn rít vào nhau, tựa như muốn bay đi mất, tiếng sấm phía ngoài thì càng lúc càng lớn, chậu trúc cảnh để trên bệ cửa sổ bị gió thổi làm cho lung lay liên tục. Tôi đứng dậy đi đóng cửa sổ lại, tiếng sấm đã bị chặn ở bên ngoài, thế nhưng bầu không khí vẫn vô cùng ngột ngạt.

Một hồi lâu Huyền Lăng không nói năng gì, lồng ngực phập phồng dữ dội, cuối cùng y mới gằn giọng hỏi: “Gã cường đồ... là người như thế nào?”

Tôi ung dung đáp: “Một gã cường đồ như thế vốn chẳng đáng nhắc đến, kéo lại làm bẩn tai Hoàng thượng.”

Huyền Lăng chỉ nói ra một chữ ngắn gọn: “Nói.”

Tôi làm ra vẻ rất khó mở lời, sau khi lén nhìn thần sắc y mới nói tiếp: “Là một gã thị vệ tướng mạo chẳng ra gì, thậm chí còn rất xấu, gia cảnh thì hết sức tầm thường, trong nhà không có ai có quan tước gì cả.”

Nếu đó là một thiếu niên phong lưu tuấn tú hoặc là một bậc anh hùng hay tài tử có chỗ nào đó hơn người, có lẽ Huyền Lăng sẽ dễ chịu hơn một chút, nhưng lúc này biết người khiến mình bị cấm sùng chỉ là một kẻ tầm thường như vậy, chẳng biết Huyền Lăng sẽ tức giận đến mức độ nào nữa.

Tôi quan sát một chút, biết y đã tức giận đến cực điểm, bèn khề nói: “Chuyện này bây giờ đã bị làm âm lên đến độ mọi người đều hay biết, thần thiếp và Quý phi, Đức phi đều không dám tự tiện làm chủ, đành đến xin ý chỉ của Hoàng thượng. Hoàng thượng có muốn ban thủ dụ không ạ?”

“Mọi người đều hay biết?” Huyền Lăng giận dữ điên cuồng, trên trán nổi rõ gân xanh. “Hai đứa tiện nhân vô liêm sỉ đó lại dám làm một việc bẩn thỉu như vậy, ban thủ dụ thì chỉ làm bẩn thủ dụ của trẫm thôi! Nàng mau thay trẫm đi truyền khẩu dụ...” Trong mắt y lóe lên một tia hung tợn tới cùng. “Giết! Ngủ mà phanh thây!”

Y là một người rất trọng thể diện, làm sao lại chịu ban thủ dụ để lưu lại chứng cứ cho sự ô nhục của mình. Tôi chỉ cung kính nói: “Thần thiếp lĩnh chỉ, ắt sẽ xử lý thỏa đáng việc này. Hoàng thượng xin hãy nghỉ ngơi!” Tôi lại để lộ vẻ tự trách, nói tiếp: “Tất cả đều tại thần thiếp, thần thiếp không thể thay Hoàng thượng trông coi hậu cung cẩn thận, vậy nên mới xảy ra việc hôm nay khiến Hoàng thượng phiền lòng. Thần thiếp thật vô dụng quá!”

Huyền Lăng xua tay, nói: “Ái phi mau đứng dậy đi! Nàng phải thay trẫm phê duyệt tấu chương, lại phải chăm sóc mấy đứa nhỏ, tự lo cho mình đã vất vả lắm rồi.” Sau đó y lại cất giọng hậm hực: “Quý phi, Đức phi và Trình Nhất Phu nhân đúng là vô dụng, có tới ba người mà chẳng thể trông coi hậu cung, thật phí công trẫm ban cho họ ngôi vị cao như thế.”

Tôi không khỏi cảm thấy ảm ức thay cho bọn họ, bèn nói: “Hoàng thượng nói vậy là trách nhầm ba vị

nương nương rồi. Đoan Quý phi xưa nay vốn yếu đuối nhiều bệnh, chỉ một lòng ở Thông Minh điện chủ trì việc cầu phúc cho Hoàng thượng. Trinh Nhất Phu nhân không phải người ưa quản việc, sau khi Hoàng thượng đổ bệnh thì thường xuyên ở lại Hiển Dương điện chăm sóc long thể, vô cùng vất vả. Đức phi thì vừa phải chăm sóc cho các vị Hoàng tử, Công chúa lại vừa phải lo liệu mọi việc trong cung, cũng rất khó khăn... Dù sao chốn hậu cung cũng có rất nhiều việc vặt, làm sao mà lo được tất cả. Nhưng lần này quay về, thần thiếp nhất định sẽ bảo bọn họ cẩn thận, không để xảy ra chuyện như vậy nữa.”

Huyền Lăng nghe thấy thế thì không kìm được lộ vẻ xót thương, chậm rãi nói: “Thực là khó cho các nàng quá, trẫm vừa đổ bệnh là mọi việc đều đổ lên đầu mấy nữ tử yếu ớt các nàng, các Hoàng tử thì hãy còn nhỏ.”

Tôi ôn tồn nói: “Vì Hoàng thượng, bọn thần thiếp có thể làm bất cứ chuyện gì, chỉ mong Hoàng thượng sớm ngày kang phục, như thế bọn thần thiếp mới có thể yên tâm được.”

40. Quyển 8 - Chương 40: Chương 20 - Phần 03

Sau khi trò chuyện thêm một lát, tôi liền rót trà cho Huyền Lăng uống, đang định khuyên y nằm xuống thì chợt nghe ngoài điện có tiếng huyền oán. Tôi không kìm được hơi cau mày, nhưng vẫn dịu giọng nói: “Chẳng rõ bên ngoài xảy ra chuyện gì, thần thiếp xin phép ra ngoài xem thử.”

Y khẽ gật đầu, nói: “Nàng đi đi.”

Hóa ra ở bên ngoài, Khang Tần đang nôn nóng muốn vào thỉnh an, nhưng vì có lời dặn dò của tôi nên Lý Trường không cho cô ta vào. Cô ta thấy tôi đi ra thì vội vàng nhún gối hành lễ, đồng thời cung kính nói: “Hoàng quý phi nương nương như ý kim an!”

Hỏi tôi mới vào cung thì Khang Tần Sử thị hãy còn là một mỹ nhân, nhưng sớm đã thất sủng. Về sau, nhờ có mấy tháng ở chung với tôi nên khi Huyền Lăng đại phong cho hậu cung, cô ta cũng được tấn phong làm Khang Quý nhân, rồi dần dần tuy không còn được Hoàng thượng ân sủng nữa nhưng cô ta dù sao cũng là một người đã vào cung từ sớm, do vậy bây giờ đã ngồi lên được ngôi tần.

Tôi xưa nay vốn không ưa tính khí của cô ta lắm, trong lòng lại đang có điều phiền muộn, bèn hờ hững nói: “Sao người lại tới đây?”

Cô ta có chút nôn nóng nhưng khuôn mặt lại lộ rõ nét mừng vui, hình như đang có tin tốt lành muốn bẩm báo. Thấy tôi hỏi han, cô ta liền vui vẻ nói: “Khởi bẩm Hoàng quý phi, thần thiếp thứ nhất là tới đây thỉnh an Hoàng thượng, thứ hai là muốn chúc mừng Hoàng thượng và nương nương. Uống Quý nhân ở cùng cung với thần thiếp có tin mừng rồi.”

Mí mắt bất giác nảy lên một cái, tôi kinh ngạc thốt lên: “Cái gì?”

Uông Quý nhân cũng là một người được Huyền Lăng sủng ái trong hai năm vừa rồi.

Mấy năm nay liên tiếp có những đợt tuyển tú được tổ chức, số lượng sủng phi bên cạnh Huyền Lăng càng lúc càng nhiều. Hơn nữa mỗi người bọn họ đều trẻ trung, xinh đẹp, trên người có mang một chút bóng dáng của Thuần Nguyên Hoàng hậu ngày xưa, đương nhiên, chỉ là một chút mà thôi.

Huyền Lăng có bao nhiêu nữ nhân trẻ trung, xinh đẹp như thế ở bên cạnh, tất nhiên là dễ dàng bị cuốn vào những cuộc ân ái triền miên.

Tôi thân là Hoàng quý phi chủ quản hậu cung, không chỉ cần chủ trì tuyển tú cho Huyền Lăng, còn phải thay y quản lý các phi tần, bèn ban phượng dụ: “Nếu không có thai thì ngôi vị không thể vượt quá quý nhân, cũng không được ban cho phong hiệu.”

Do đó ngay cả các quý nhân, thường tại hay nương tử đắc sủng cũng đều phải lấy họ làm hiệu.

Có điều, ngoài tôi và Vệ Lâm ra thì không ai hay biết rằng Huyền Lăng kỳ thực đã không thể có con được nữa. Dưới sự dẫn dắt khéo léo của tôi, các phi tử vào cung đã lâu, địa vị tôn quý đều ra sức đàn áp những người mới vào, nên những người đó vốn không thể có con và không có ngôi vị cao, giờ lại bị cuốn vào những cuộc tranh đấu không ngừng, tất nhiên là không thể gây nguy hại cho địa vị của tôi.

Về vui mừng trên mặt Khang Tần càng lúc càng rõ ràng. “Dạ, là Ông Quý nhân, nàng ta có thai đã được ba tháng rồi.” Với tính cách cố hữu, Khang Tần tất nhiên cho rằng đến báo tin mừng thế này bản thân sẽ được thơm lây, bởi đó dù sao cũng là phi tần ở cùng một cung với cô ta. Hơn nữa, nếu sau này Hoàng đế tới thăm thì cô ta cũng có cơ hội được diện thánh.

“Ba tháng?” Tôi lẩm nhẩm lặp lại hai chữ ấy một lần, nơi đáy lòng bất giác thầm cười lạnh. Huyền Lăng đổ bệnh đã được bốn tháng rồi, có điều chẳng rõ trong thời gian này có từng sung hạnh Ông Quý nhân lần nào hay không. Song bất kể là mấy tháng đi chăng nữa, đứa bé đó cũng không thể là của Huyền Lăng được.

Tôi hãy còn chưa thể nắm chắc, sau khi suy nghĩ bèn gọi Lý Trường qua một bên, hỏi: “Bốn tháng nay Ông Quý nhân có từng thị tẩm lần nào không?”

Lý Trường suy nghĩ một lát rồi đáp: “Hình như là không, vì sau khi Hoàng thượng đổ bệnh thì phi tần thị tẩm chủ yếu là Nhậm Nương tử, Lý Tuyền thị và hai vị đại tiểu Lưu Mỹ nhân.”

Tôi khẽ gật đầu, đó không phải con của Huyền Lăng thì sao chứ? Tôi đã cho phép Hoài Thực Công chúa được sinh ra, mà tôi cũng chưa từng bạc đãi thân mẫu của con bé là Giang Thẩm Thủy, còn đối xử rất tốt nữa là đằng khác.

Tôi đang trả thù.

Tôi ngoảnh đầu nhìn về phía Huyền Lăng ở sâu trong đại điện, rất nhanh đã nảy ra chủ ý, một nụ cười tươi tắn tức thì hiện lên bên khóe miệng. “Đây thực đúng là việc mừng! Hoàng thượng vừa mới thức dậy, Khang Tần mau theo ta vào thỉnh an đi, nhân tiện chúc mừng Hoàng thượng luôn.”

Khang Tần cẩn thận chỉnh lại xiêm y, sau đó khẽ cất tiếng hỏi tôi: “Nương nương, thần thiếp ăn vận thế này không tính là thất lễ chứ?”

Tôi cười tủm tỉm, nói: “Ồn lắm rồi, người nhìn ta đây này.” Lúc này mái tóc của tôi chỉ vừa được búi lại một cách qua loa, bên trên không có món đồ trang sức nào. Cô ta lập tức cười bợ đỡ. “Nương nương dù có ăn mặc thế nào thì cũng là một trang quốc sắc thiên hương.”

Tôi dẫn Khang Tần tới trước mặt Huyền Lăng. Đã lâu rồi cô ta chưa diện thánh nên lúc này không khỏi có chút hồi hộp và căng thẳng. Huyền Lăng đưa mắt nhìn cô ta một lát rồi cất giọng nghi hoặc hỏi tôi: “Nàng ta là ai vậy?”

Lời này vừa nói ra, Khang Tần lập tức dờ người, không nói nổi một câu nào. Tôi vội vàng cười giả lả, nói: “Hoàng thượng bận rộn việc nước, gần đây lại không được khỏe, khó tránh khỏi có chút đãng trí. Vị này là Khang Tần ở Vạn Xuân cung, hôm nay tới đây để thỉnh an Hoàng thượng.”

Huyền Lăng khẽ “ồ” lên mấy tiếng, lại nói: “Trước đây từng có một vị Sử Mỹ nhân...”

Khang Tần để lộ vẻ mừng rỡ tột cùng. “Chính là thần thiếp, không ngờ Hoàng thượng vẫn còn nhớ. Trước đây Hoàng thượng thích nhất là cái mũi của thần thiếp đấy.”

Huyền Lăng suy nghĩ một chút rồi nói: “Vậy ư? Hình như không được giống lắm nữa rồi. Nàng tới thỉnh an đó ư? Trầm hơi mệt rồi, nếu không có việc gì thì nàng lui sớm đi.”

Tôi thấy Huyền Lăng đã rất mệt mỏi, lại không muốn gặp Khang Tần lắm, bèn vội vàng nói: “Khang Tần đã lâu rồi chưa diện kiến thánh thượng, mau khấu đầu thỉnh an đi!”

Khang Tần hiểu ý, lập tức quỳ xuống khấu đầu. “Thần thiếp cung chúc Hoàng thượng thánh thể an khang, chúc mừng Hoàng thượng!”

Huyền Lăng vừa mới nổi nóng, bây giờ hãy còn chưa hết giận, chợt nghe Khang Tần chúc mừng thì khó tránh khỏi có chút không vui, bèn nói: “Trẫm thì có việc mừng gì?”

Khang Tần nghe thấy thế liền vội vàng mỉm cười, đáp: “Chúc mừng Hoàng thượng! Ưông Quý nhân ở cung của thần thiếp đã mang thai rồng được ba tháng rồi. Mấy ngày nay nàng ta nôn ọe rất nhiều, thái y qua khám và khẳng định đúng là nàng ta đã mang thai.”

Nghe thấy tin này, Huyền Lăng vô cùng mừng rỡ, thần sắc tức thì tốt hẳn lên, không ngớt cười vang, nói: “Thường! Thường! Mau đi truyền chỉ cho trẫm, phong Ưông Quý nhân làm lương đệ tông ngũ phẩm, Khang Tần làm thuận nghi tông tứ phẩm, lại thưởng thêm cho tất cả cung nhân ở Vạn Xuân cung ba tháng bổng lộc.” Huyền Lăng vô cùng mừng rỡ, quay sang nói tiếp với tôi: “Trong cung đã mấy năm không có tin vui như vậy rồi, chẳng ngờ vẫn còn có hôm nay!”

Tôi mỉm cười, nói: “Chúc mừng Hoàng thượng, có tin mừng như vậy chứng tỏ thân thể Hoàng thượng sắp bình phục rồi. Đã mấy năm nay trong cung không có tiếng trẻ sơ sinh khóc, đợi sau này tiểu Hoàng tử ra đời, Hoàng thượng nhất định phải tấn phong cho Ưông Lương đệ thêm lần nữa và ban thưởng cho toàn thể lục cung đấy.”

Huyền Lăng trong cơn mừng rỡ định đứng dậy khoác áo tới Vạn Xuân cung thăm Ưông Lương đệ, tôi vội vàng ngăn lại: “Hoàng thượng muốn đi thăm Ưông Lương đệ thì chọn ngày nào mà chẳng được, có gì cứ phải là hôm nay? Người hãy tĩnh dưỡng thêm đã, chờ lúc nào khỏe hẳn rồi hãy đi.” Sau đó tôi chỉ tay ra ngoài cửa sổ. “Trời có lẽ sắp mưa rồi.”

Huyền Lăng vỗ tay, nói: “Đã khiến ái phi chê cười rồi, đều tại trẫm mừng quá đấy mà.”

Tôi mỉm cười nhắc nhở: “Hoàng thượng chớ nên mừng quá mà quên mất, phi tần có thai thì cần ghi chú mấy dòng vào Đồng sử, đây mới là việc quan trọng nhất hiện giờ.”

Huyền Lăng cầm tay tôi, cười nói: “May mà có nàng nhắc nhở, bằng không trẫm đã quên mất việc này rồi. Mau kêu Lý Trường mang Đồng sử tới đây đi, trẫm phải xem xem mình đã sung hạnh Ưông Lương đệ vào ngày nào.”

Chỉ một tuần hương sau Lý Trường đã mang Đồng sử tới. Huyền Lăng vui vẻ nói: “Lần này trẫm phải đích thân viết mới được.”

Tôi lặng lẽ nhìn thần sắc vui vẻ của y, cũng khẽ nở nụ cười.

Chỉ thấy Huyền Lăng vội vã lật mở Đồng sử được mấy trang, nhưng rồi động tác càng lúc càng chậm lại, cuối cùng bàn tay như cứng đờ ra đó. Tôi lập tức hiểu ra là có chuyện gì, quả nhiên nhìn thấy thần sắc y dần trở nên lạnh lẽo, cuối cùng thì quay qua hỏi Sử Thuận nghi vừa mới được tấn phong: “Nàng nói... nàng ta có thai được bao lâu rồi?”

Sử Thuận nghi thấy Huyền Lăng đột nhiên biến sắc mặt thì không biết là có chuyện gì xảy ra, nụ cười trở nên cứng đờ bên khóe miệng, nhưng vẫn chỉ biết trả lời bằng giọng vui vẻ: “Hồi bẩm Hoàng thượng, Ưông Lương đệ có thai được ba tháng rồi.”

“Ba tháng?” Trong giọng nói của Huyền Lăng dường như ẩn chứa một cơn giận dữ điên cuồng, một tiếng “xoạt” vang lên, y đột nhiên ném thẳng Đồng sử vào mặt Sử Thuận nghi, quát bảo: “Nàng ta mới có thai được ba tháng, nhưng trẫm đã bốn tháng nay không sung hạnh nàng ta. Nàng nói đi! Cái thai này của nàng ta là từ đâu ra?”

Phía chân trời bỗng vang lên một tiếng sấm đì đùng rất lớn, rồi những hạt mưa lạnh băng chợt đổ xuống rào rào, tựa như muôn vàn lưỡi dao sắc bén cắm thẳng xuống mặt đất để phát tiết nỗi oán hận vô cùng vô tận của kẻ đế vương.

Nụ cười bên khóe miệng càng lúc càng rõ ràng, thế nhưng tôi vẫn làm bộ kinh hãi mà thốt lên: “Hoàng thượng...”

Khuôn mặt Huyền Lăng vốn tái xanh giờ bỗng xuất hiện những tia màu đỏ tươi, tuy thê lương nhưng cũng diễm lệ, hệt như một vầng tà dương màu đỏ máu, đỏ đến đáng sợ.

Tôi chưa từng nhìn thấy vẻ mặt đáng sợ như thế ở Huyền Lăng. Lý Trường sợ đến nỗi vội vàng quỳ sụp xuống đất khấu đầu. Huyền Lăng nhanh chóng khoác áo đứng dậy, rảo bước đi tới tát mạnh một cái vào

khôn mặt trắng nõn của Sử Thuận nghi. Sử Thuận nghi không ngừng run rẩy, hết như một phiến lá khô giữa làn gió dữ, ngay đến khóc cũng không dám.

Huyền Lăng đột nhiên chạy đến trước cửa sổ, dùng sức đẩy bung cửa sổ ra, trong mắt bùng lên những tia dữ tợn như muốn giết người.

Tôi vội vàng lao đến trước mặt y, đưa tay nắm lấy góc áo của y rồi quỳ xuống khóc lóc, nói: “Hoàng thượng nhất định phải bảo trọng long thể, ngàn vạn lần không được dầm mưa!”

Những hạt mưa lạnh lẽo không ngớt bay vào từ ngoài cửa sổ khiến đầu óc tôi càng tỉnh táo thêm mấy phần. Tôi vừa khóc lóc vừa khuyên nhủ, Sử Thuận nghi thì sớm đã bị biến cố đột ngột này làm cho sợ đến nổi dờ người ra đó. Lý Trường sau một thoáng sững sờ cũng lê gối lên phía trước, nói: “Hoàng thượng đừng vì một nữ nhân mà làm hại đến long thể. Á Uông thị đó, Hoàng thượng muốn chém muốn giết thế nào thì chỉ cần nói một câu là được rồi, Hoàng thượng... Hoàng thượng... người không thể dầm mưa như thế được!”

Quá nửa người Huyền Lăng lúc này đã ướt đẫm nước mưa, chiếc áo ngủ màu vàng tươi bị ngấm nước biến thành màu nâu sậm như màu đất, còn dính sát vào tấm thân gầy yếu của y. Trên đỉnh Hiển Dương điện lúc này chợt vang lên mấy tiếng sấm dữ dội làm tai người ta cứ ong ong không ngớt, đầu óc thì choáng váng quay cuồng vô cùng khó chịu.

Huyền Lăng đột nhiên dùng sức rất mạnh kéo tôi dậy từ trên mặt đất, lại lột bỏ áo ngoài của tôi làm chiếc áo yếm màu trắng thêu hình hoa sen màu đỏ tôi mặc bên trong bị lộ ra ngoài. Tôi không kìm được kêu lên kinh hãi: “Hoàng thượng, người sao vậy?”

Ánh mắt Huyền Lăng lúc này như cuồng như si, trong cơn ngẩn ngơ, y khẽ cất tiếng lầm bầm: “Cũng trong một ngày trời mưa sấm chớp thế này, trẫm nấp phía sau màn, nhìn thấy mẫu phi bị vương thúc ôm chặt trong lòng, tay của vương thúc còn để trong vạt áo trước ngực mẫu phi. Phụ hoàng... Người là thiên tử cơ mà!” Y đột nhiên kêu lên điên cuồng, tiếng kêu ấy sau nháy mắt đã át hẳn tiếng sấm bên ngoài điện. “Trẫm cũng là thiên tử! Tại sao các nàng đều phản bội trẫm? Tại sao đều phản bội trẫm như vậy?”

Gần như cùng lúc ấy, một dòng máu đỏ tươi đột ngột phun ra từ trong cổ họng y và bắn đầy lên chiếc áo yếm của tôi, màu đỏ của bông sen bên trên đó nhanh chóng bị nhấn chìm.

Là máu, lại là máu... Ngày đó máu tươi của y cũng ngấm vào vạt áo trước ngực tôi như thế, tôi không kìm được kêu lên thất thanh: “Thái y... Thái y đâu rồi?”

41. Quyển 8 - Chương 41: Chương 21 - Phần 01

Bóng chiếc đơn côi xiết thê lương

Khi tôi từ trong Hiển Dương điện trở ra thì đã là nửa đêm rồi.

Mưa lớn đã ngừng rơi, nhưng trong không khí vẫn còn lưu lại sự thanh tân mát mẻ cùng với những làn hương hoa nồng đậm khiến người ta cảm thấy thư thái vô cùng.

Bước chân của tôi nặng nề như thể dính vào mặt đất, trong lòng tuy mang những mối tâm sự trùng trùng nhưng mọi sự tính toán gần như đều đã xong xuôi.

Ngoài điện, các cung nhân, phi tần chen chúc quỳ đầy khiến người ta nhìn mà sinh lòng bức bối, có mấy phi tần trẻ tuổi đắc sủng còn đang khóc lóc nghẹn ngào. Tôi nhìn mà thầm phiền muộn, bèn lạnh lùng đưa mắt lướt qua, thấy người cầm đầu đám phi tần đang khóc chính là Vận Quý tần, tự đáy lòng lập tức sinh lòng chán ghét, bèn hất hàm ra hiệu cho Tiểu Doãn Tử đi lên phía trước, ánh mắt nhìn chằm chằm vào Vận Quý tần, trong giọng nói toát ra những tia băng giá: “Vả miệng Vận Quý tần cho ta!”

Vận Quý tần đột ngột ngẩng lên, trừng mắt nhìn tôi, nói: “Hoàng thượng đang đổ bệnh, thần thiếp tốt xấu gì cũng từng hầu hạ Hoàng thượng, chẳng lẽ ngay đến khóc một tiếng mà cũng không được?”

Tôi không thềm để ý tới cô ta, Tiểu Doãn Tử khẽ cất tiếng hỏi: “Xin hỏi Hoàng quý phi, cần vả bao nhiêu cái đây ạ?”

Tôi chỉnh lại xiêm y, nói: “Vả đến khi nào cô ta ngừng khóc thì thôi.”

Giọng của tôi không hề lớn, cũng không có vẻ gì là tàn độc, thế nhưng cái sự lạnh lùng ẩn chứa bên trong thì đã hết sức rõ ràng. Vận Quý tần còn muốn tranh luận tiếp nhưng Tiểu Doãn Tử làm sao chịu cho cô ta cơ hội mở lời thêm, lập tức vung tay tát cho cô ta một cái thật mạnh. Trước Hiển Dương điện lúc này có treo vô số ngọn đèn lồng đỏ rực to như cái đầu, phía dưới thì gắn những dải tua màu vàng rực rỡ, ánh sáng tỏa ra làm sáng tỏ cả một khoảng không gian rộng rãi, thế nhưng thấp thoáng bên trong đó lại là một nỗi thê lương khó mà diễn tả bằng lời.

Giữa màn đêm tĩnh lặng, bốn phía hiu hiu gió thổi, nhưng lại không hề mang tới cảm giác lạnh giá. Đoan Quý phi lúc này đang dẫn đầu các phi tần quỳ ở một bên, thỉnh thoảng lại có vài tiếng khóc thút thít vọng lại, hết như tiếng sỏi bọt trong hồ nước, chỉ vụt nổi lên rồi rất nhanh sau đó đã biến mất hoàn toàn.

Bàn tay Tiểu Doãn Tử không ngừng đánh lên khuôn mặt tuy mịn màng nhưng đã trở nên tái nhợt của Vận Quý tần, những tiếng “bốp bốp” giòn tan vang lên nghe hết như tiếng pháo nổ ngày tết, giữa bầu không khí tĩnh lặng thế này lại càng dễ khiến lòng người chấn động.

Tôi giữ nguyên vẻ bình tĩnh, nói bằng giọng không nhanh không chậm: “Hoàng thượng hãy còn chưa băng hà, các người đã vội khóc lóc cái gì? Tất cả nghe kĩ cho bản cung, không ai được khóc ở đây cả, mau về cung của mình hết đi!”

Rốt cuộc vẫn là mấy người Quý phi, Đức phi lớn gan, lẳng lặng bước lên phía trước, nôn nóng hỏi: “Hoàng thượng rốt cuộc thế nào rồi? Có chuyện gì xảy ra mà bệnh tình của ngài lại phát tác ghê gớm như vậy? Trình Nhất Phu nhân sau khi hay tin còn chưa ra khỏi Không Thúy điện thì đã ngất lịm rồi, đến bây giờ hãy còn chưa tỉnh, chúng ta biết phải làm sao đây?” Đoan Quý phi lúc này đang được Cát Tường dìu đỡ, tuy thần sắc vẫn còn bình tĩnh nhưng cũng đã có mấy nét nôn nóng lộ ra rồi. Tôi đưa mắt liếc nhìn nàng ta, thở dài than: “Hoàng thượng vẫn chưa có dấu hiệu sẽ tỉnh, còn rốt cuộc là vì sao thì trong thời gian ngắn khó mà nói ra cho rõ được. Ngày tháng sau này hãy còn dài, nếu bây giờ Hoàng thượng không cầm cự được, sau này tha hồ có thời gian cho chúng ta khóc. Mọi người mau về hết đi, nơi này đã có thái y rồi, cứ ở lại đây khóc lóc thì cũng có giúp được gì đâu.”

Đức phi ân cần hỏi: “Vậy nên để ai ở lại hầu hạ Hoàng thượng đây? Hay là cứ cho các phi tử có địa vị cao luân phiên nhau túc trực?”

Tôi suy nghĩ một lát rồi lập tức nảy ra chủ ý: “Ai ở lại cũng không được. Nữ nhân chúng ta cứ mỗi khi gặp chuyện là tâm trí lại mềm yếu, còn hay khóc nữa, nếu để Hoàng thượng nghe thấy ngài ắt sẽ phiền lòng, hơn nữa nếu chúng ta ở bên thì các vị thái y khi chữa trị cho Hoàng thượng sẽ bị vướng chân vướng tay, còn chẳng bằng mọi người đều trở về cung của mình chờ tin. Sau khi Hoàng thượng tỉnh dậy, ngài muốn gặp ai thì tự nhiên sẽ triệu triệu người đó thôi.”

Trong mắt Đoan Quý phi lộ rõ những nét âu lo, nhưng thấy tôi cũng có vẻ tâm sự trùng trùng thì nàng ta rốt cuộc không nói gì thêm nữa.

Tôi xoay người lại nhìn về phía các phi tần khác, cất giọng uy nghiêm: “Hoàng thượng lâm bệnh hôn mê, thái y dặn dò là phải tĩnh tâm an dưỡng, kể từ ngày hôm nay, bất kể là ai cũng không được tới Hiển Dương điện làm ồn, dù là tới để thỉnh an thì trước tiên cũng phải diện kiến bản cung, chờ sau khi thái y đồng ý thì mới được vào tẩm kiến. Phi tần các cung cũng nhớ phải trông nom công chúa và hoàng tử của mình cho tốt, nếu ai để cho lũ nhỏ đến quấy rầy Hoàng thượng thì bản cung sẽ trừng phạt thật nặng, quyết không dung tha!”

Tôi thấy Lý Trường đang đứng hầu ngay bên cạnh, chợt nhớ tới một việc, bèn cất tiếng dặn dò: “Thiệu thái y chủ trì việc chữa bệnh cho Hoàng thượng không chỉ không hết lòng hết sức, đã thế còn làm Hoàng thượng phiền lòng, bệnh tình đến bây giờ vẫn chưa thuyên giảm. Lý Trường, lập tức sai thị vệ chém đầu hẩn cho bản cung!”

Lý Trường chấn động toàn thân, không dám chậm trễ, lập tức sai người đi làm ngay. Chỉ một tuần trà sau y đã quay lại bẩm báo: “Đã xử trí xong rồi.”

Khi Vận Quý tần bị đánh thì còn có mấy phi tần dám thút thít vài tiếng, nhưng chờ khi hay tin về cái chết của Thiệu thái y thì không còn ai dám ho he thêm tiếng nào. Tôi thấy các phi tần vốn xinh đẹp như hoa như ngọc lúc này đều lộ ra bộ dạng như chim sợ cành cong, bèn ôn tồn nói: “Bây giờ mọi việc đều phải lấy long thể của Hoàng thượng làm trọng, ai mà dám gây tổn hại đến sức khỏe của Hoàng thượng thì đừng trách bản cung không nể cái tình tỷ muội bấy lâu nay! Gã thái y họ Thiệu kia chính là bài học nhãn tiền đấy!”

Mọi người đều phiền muộn, thế nhưng ở lại thì cũng chẳng ích gì, thế là tất cả đành vâng vâng dạ dạ rồi rời đi.

Giải quyết Thiệu thái y xong, tôi bất giác thở phào một hơi tự đáy lòng. Trước mắt dù có bao nhiêu mưa dông bão tố thì tôi cũng chỉ có thể bình tâm mà ứng phó với từng chuyện mà thôi, không thể nôn nóng được, hơn nữa tôi đã đi tới bước này rồi thì chỉ có thể tiếp tục đi về phía trước, chẳng thể nào quay đầu được nữa.

Tôi dần lòng lại, ngồi lên kiệu loan, lạnh lùng nói: “Về cung.”

Khi tôi về đến cung của mình thì đã gần tới canh ba rồi. Tôi trước tiên qua chái điện thăm Linh Tê, Dư Hàm và Tuyết Phách, bọn chúng dù sao cũng vẫn còn nhỏ, trong lòng không có tâm sự gì, lúc này sớm đã chìm vào giấc ngủ say. Nhìn khuôn mặt ngây thơ của lũ nhỏ, trái tim vốn vẫn luôn thấp thỏm lo âu của tôi bất giác dần bình yên trở lại.

Tôi suy nghĩ một chút rồi ngoảnh đầu qua dặn dò Tiểu Doãn Tử: “Đi gọi Vệ thái y tới đây.”

Vì tôi triệu gấp, Vệ Lâm lập tức tới ngay. Tôi cũng không hàn huyên gì với y, chỉ để yên cho Cận Tịch hầu hạ tôi ngâm tay. Các phi tần trong cung khi ngâm tay thường thích đem cánh hoa tươi thượng hạng ra rửa sạch, sau đó ép thành nước, mục đích chính là để cho đôi tay được mịn màng, trắng nõn. Vệ Lâm còn nghĩ ra một cách mới, đó là đun nóng nước hoa hồng mà tôi dùng để ngâm tay hằng ngày, sau đó trộn thêm bột ngọc trai đã được nghiền mịn vào trong, khi ngâm tay phải lựa lúc ấm nóng để ngâm, chờ khi nguội thì thay nước, cứ như vậy liên tục ba lần là cả mu bàn tay, ngón tay và các đốt ngón tay đều trở nên hết sức mềm mại, nõn nà, hiệu quả so với ngâm bằng nước hoa thông thường thì tốt hơn hẳn.

Sau khi đã thay hai lần nước, tôi vẫn không để ý gì tới y, cũng không nói năng một câu nào cả. Y cứ thế đứng im một chỗ chờ đợi, một hồi lâu sau, hai tai đã bắt đầu rỉ đầy mồ hôi.

Tôi chẳng hề ngẩng lên, chỉ bình tĩnh nói: “Vệ Lâm, bản cung rất thích cái bản lĩnh hầu hạ người khác của ngươi, xét kĩ ra tâm tư của ngươi đúng là vô cùng tinh tế. Nhưng bản cung xưa nay dùng người chưa từng đặt nặng mấy thứ ấy, điều bản cung muốn là kẻ được dùng phải biết ghé mắt nhìn vào những chỗ quan trọng.”

Vệ Lâm bắt giác đỏ mặt tía tai, lập tức cung kính nói: “Dạ.”

Tôi bất giác mỉm cười. “Vệ Lâm, người biết hứa hẹn thì rất nhiều, nhưng bản cung chỉ thích những người được việc thôi. Có một số việc nếu người làm không tốt, bản cung hoàn toàn có thể không giao cho người làm nữa.”

Y cúi gằm mặt xuống, trên trán cũng rỉ đầy mồ hôi. “Vi thần nhất định sẽ dốc hết sức mình, núi đao biển lửa quyết chẳng từ nan.”

Tôi cất giọng ôn tồn: “Chắc ngươi cũng biết giữa Ôn Thực Sơ và ngươi, bản cung kỳ thực xem trọng ngươi hơn rất nhiều.” Thoáng trầm ngâm một chút, tôi lại nói tiếp: “Bây giờ ngươi đã là người đứng đầu Thái y viện rồi...”

Vệ Lâm vội vàng quỳ xuống, nói: “Vi thần cũng biết là mình được Hoàng quý phi xem trọng, chuyện Thiệu thái y quả thực là sơ suất của vi thần.”

Tôi khẽ mỉm cười, ra hiệu cho Cận Tịch đi tới đỡ y dậy, đoạn chậm rãi nói: “Ngồi đi. Hoa Nghi, mau đi pha một ấm trà Long Tỉnh mới tiến cống năm nay cho Vệ thái y.”

Vệ Lâm vừa ngồi xuống, nghe thấy câu ấy liền vội vàng đứng lên. “Vi thần không dám!”

Tôi cười, nói: “Chỉ dựa vào sự trung thành của người với bản cung bấy lâu nay là cũng xứng với ẩm trà Long Tỉnh ấy rồi. Bản cung xem trọng người không chỉ vì người y thuật cao minh, mà còn bởi so với Ôn Thực Sơ thì người hiểu quyền mưu hơn, cũng biết cách làm sao để khiến toàn bộ Thái y viện đều im miệng.” Tôi bỗng đổi giọng, lạnh lùng nói tiếp: “Có điều bản cung cảm thấy mình thật sự thua kém Hoàng hậu nhiều quá, năm xưa nàng ta chỉ là quý phi mà có thể khiến tất cả thái y phải nghe lời, không hề để lộ chuyện nàng ta hãm hại Thuần Nguyên Hoàng hậu, thế mà bây giờ lại có một gã họ Thiệu nhảy ra làm mưa làm gió, không để bản cung vào trong mắt. Chẳng lẽ bản lĩnh dùng người của bản cung lại thua kém Hoàng hậu nhiều đến thế ư?”

Hơi thở của Vệ Lâm vốn đã bình ổn lập tức lại trở nên dồn dập, chén trà trong tay thiếu chút nữa thì rơi xuống đất. Y trầm ngâm một lát rồi mới lộ vẻ nghiêm túc, nói: “Không phải nương nương không bằng Hoàng hậu, chẳng qua là năm xưa Hoàng thượng vì chuyện của Nhiếp chính vương mà không tin tưởng mọi người ở Thái y viện, chỉ tin vào tình tỷ muội của Hoàng hậu với Thuần Nguyên Hoàng hậu, do đó Hoàng hậu mới có thể khống chế Thái y viện trong tay. Bây giờ Hoàng thượng có lòng bồi dưỡng thân tín của mình, Thiệu thái y vừa ngửi thấy mùi cơ hội liền lập tức hành động. Đều tại vì thần không kịp thời để ý, vì thần đảm bảo sau này sẽ không bao giờ có chuyện như vậy xảy ra nữa.”

Tôi khẽ gật đầu, nói: “Mong là lời đảm bảo của người hữu dụng, bằng không, không chỉ bản cung phải chết mà người cũng khó lòng sống được.”

Vệ Lâm khom người, nói: “Vi thần tuy bất tài nhưng cũng biết rằng phải hết lòng với chức trách. Nương nương yên tâm, vi thần đã xem xét kỹ rồi, Hoàng thượng mới chỉ bảo Thiệu thái y điều tra về tam điện hạ, chưa hề phát hiện ra chuyện gì khác.”

Tôi cười nhạt một tiếng, cúi đầu nhìn đôi bàn tay trắng nõn chẳng khác gì đang ngâm trong chậu máu tươi của mình. “Nếu y đã phát hiện ra chuyện gì khác, người cho rằng bản cung và người còn có thể sống được đến bây giờ sao? Có điều Hoàng thượng dù gì cũng đã sinh lòng nghi ngờ rồi, vậy thuốc của Hoàng thượng chắc đã là mấy thang thuốc cuối cùng rồi chứ?”

Vệ Lâm bất giác lộ ra mấy tia kinh sợ, nhưng rất nhanh sau đó đã cung kính nói: “Mọi việc bây giờ đều phụ thuộc vào nương nương, nương nương muốn Hoàng thượng điều dưỡng thêm một thời gian nữa cũng được, muốn thang thuốc tới là thang thuốc cuối cùng của Hoàng thượng cũng không có gì là khó.”

Tôi đưa mắt nhìn bầu trời nặng nề, u ám bên ngoài cửa sổ, bất giác cảm thấy mỗi một vô cùng, bèn khẽ thở dài một tiếng. “Đêm dài thường lắm mộng, bản cung đi nghỉ trước đây.”

Vệ Lâm khẽ nở nụ cười, cúi đầu thưa: “Vi thần xin phép cáo lui.”

Tôi dõi nhìn theo bóng lưng y, sau đó liền đi tới ngồi trước bàn trang điểm để Hoa Nghi và các thị nữ hầu hạ mình tẩy trang đi nghỉ, trong lòng trào dâng muôn vàn mối tâm sự.

Nhìn Hoa Nghi giúp mình gỡ búi tóc ra, tôi quay sang nói với Cận Tịch: “Hôm nay có một chuyện kỳ quặc quá, bây giờ nghĩ lại ta vẫn còn thấy tức cười.”

Cận Tịch mỉm cười, hỏi: “Chuyện gì vậy ạ?”

Hoa Nghi nhúng lược vào nước hoa đào rồi giúp tôi chải tóc, tôi nhìn mái tóc dài bóng mượt của mình qua chiếc gương đồng, nhẹ nhàng cất tiếng: “Hôm nay Hoàng thượng chợt nhắc lại chuyện cũ từ hồi ta còn thích xoa tóc, còn cảm khái rằng ta bây giờ trang điểm hoa lệ quá, đầu đầy châu ngọc, ta nghe thấy thế, lại lần lượt gỡ bỏ những món đồ trang sức trên đầu mình xuống và buông xả mái tóc ra ngay trước mặt Hoàng thượng. Khi gặp Khang Tần, ta cũng chỉ búi tóc qua loa một chút mà thôi. Càng nực cười hơn là khi Hoàng thượng nói tới chuyện xưa, trong lòng ta lại đang nghĩ về chuyện khác. Cả hai người bọn ta đều mang nỗi cảm khái trong lòng, thế nhưng lại là vì những chuyện khác nhau.”

Cận Tịch im lặng một lát rồi nói: “Cứ để mặc y thôi.”

Lòng tôi bất giác thâm chua xót, bèn thấp giọng nói: “Ta cũng biết dù có nghĩ thì cũng chẳng ích gì, nhưng lại không cảm lòng được, đành coi đó như một giấc mộng đẹp thôi.”

Cận Tịch thấy tôi lộ vẻ thương cảm liền nói: “Chuyện về Ôn Quý nhân mà nương nương sai nô tỳ điều tra, nô tỳ đã điều tra rõ ràng rồi.”

Tôi không hề ngạc nhiên, Cận Tịch đã sống trong chốn hậu cung này lâu đến độ sắp thành tinh rồi, muốn điều tra việc gì tất nhiên không phải là chuyện khó, do đó chỉ cất giọng hờ hững: “Nhanh vậy ư?”

Cận Tịch ung dung đáp “vâng” một tiếng, sau đó liền nhất nhất kể rõ ngọn ngành sự việc: “Quý nhân Ônng thị là đích nữ của Tri phủ Dương Thành, vào cung từ tháng Tư năm Càn Nguyên thứ hai mươi chín, ban đầu được phong làm tuyển thị, sau trở thành nương tử, mỹ nhân, mãi tới gần đây mới được tấn phong làm quý nhân. Trong số những người mới vào cung, cô ta có thể coi là khá đặc sủng, nhưng sau khi trở thành quý nhân được chừng một tháng thì Hoàng thượng dần dần chuyển tâm tư qua chỗ mấy người đại tiểu Lưu Nương tử, thành ra đã mấy tháng nay cô ta chưa được sủng hạnh.”

“Vậy cái thai của cô ta...”

“Trước đây khi còn đặc sủng, Ônng Quý nhân từng ngày ngày uống những loại thuốc giúp dễ có thai, hy vọng có thể sinh được một vị hoàng tử làm chỗ dựa sau này. Về sau bản thân thất sủng, Hoàng thượng lại đổ bệnh, cô ta tất nhiên mười phần lo lắng, bèn nảy ra một kế sách hồng mong leo lên được ngôi vị cao hơn. Hiện giờ, việc canh phòng trong cung không còn nghiêm ngặt như trước, mà nhà cô ta thì lắm tiền nhiều của, lại không ngại tốn kém, cô ta bèn nhờ người nhà kiếm một gã nam nhân đem giấu trong xe vận chuyển nước để đưa vào cung, cái thai của cô ta chính là từ đó mà ra.”

Tôi cười lạnh. “Khang Tần cũng thật hồ đồ, cùng ở trong một cung mà lại chẳng hay biết gì cả, đúng là trò cười.” Sau đó lại hỏi: “Chủ vị của Vạn Xuân cung là ai thế?”

“Là Vạn Quý tần.”

Tôi nhớ tới việc xưa, lại nghĩ đến chuyện cô ta hôm nay dám cãi lại mình trước Hiến Dương điện, bèn nói: “Quả nhiên là hạng người ngoài mạnh trong yếu, ở trước mặt ta thì dám phô trương ra vẻ, nhưng quay về cung của mình rồi thì lại trở thành một kẻ vô dụng chẳng được việc gì.”

Cận Tịch nói: “Quả đúng là như vậy. Chuyện của Ônng Quý nhân, cả nhân chứng vật chứng đều có đủ, nương nương định xử trí thế nào đây?”

“Thương thay cho cô ta một lòng muốn leo lên ngôi cao.” Tôi trầm giọng nói. “Nhưng bây giờ việc đã bại lộ thì không thể trách ta được. Nếu cô ta có nỗi khổ riêng như Tôn Tài nhân thì ta còn có thể giúp đỡ giống như giúp Anh Quý tần, nhưng chỉ vì tranh sủng mà làm ra chuyện như vậy thì ta quyết không dung tha.”

“Ônng Quý nhân, Khang Tần, Vạn Quý tần...” Tôi đưa tay vuốt cằm, trầm ngâm nói. “Xử trí từng người một hiển nhiên là không tiện, bây giờ lại đang nhiều việc, làm vậy thực là gai mắt quá, hơn nữa chuyện của Ônng Quý nhân cũng không tiện làm âm lên.” Trong mắt chợt lóe ánh tinh quang, tôi mỉm cười, nói: “Hãy phong cung đi!”

Cận Tịch suy nghĩ một lát, đôi hàng lông mày bất giác dần dần ra. “Biện pháp phong cung mới chỉ được dùng một lần trong thời tiền đế Long Khánh Đế. Khi đó, vì chuyện đón Thư Quý phi vào cung mà Chúc Tu nghi ở Thừa Quang cung đã dẫn theo các cung tần trong cung của mình tới trước Nghi Nguyên điện mà than khóc, tiền đế bèn nổi giận, bèn hạ chỉ phong cung, mãi tới sau này, khi Thanh Hà Vương của Thư Quý phi đã tròn năm tuổi mới thả cho họ ra ngoài. Trong mấy năm đó, Thừa Quang cung thê lương chẳng khác gì lãnh cung, chẳng qua là ngôi vị của những người bên trong vẫn còn mà thôi. Hiện giờ bệnh tình của Hoàng thượng trở nặng là do Khang Tần mà ra, Vạn Quý tần thân là chủ vị của Vạn Xuân cung hiển nhiên cũng khó tránh khỏi can hệ.”

Tôi mỉm cười, nói: “Mấy năm nay, người mới vào cung không ngớt, ta đã cố tình không quá lưu tâm tới việc canh phòng trong cung, mục đích chính là chừa chỗ cho những chuyện thị phi, qua đó làm y phiền lòng. Chẳng ngờ các cung tần mới vào ấy chẳng có ai là hạng đơn giản cả, người nào cũng giỏi gây chuyện, ta mới chỉ hờ hênh một chút thôi mà bọn họ đã thi nhau giở phép thần thông ra rồi.”

Cận Tịch lặng im một lát rồi mới nói: “Bấy lâu nay Hoàng thượng vốn ham mê chuyện chăn gối, thân thể chẳng hề cường kiện, thời gian qua còn dùng thuốc cường dương để ứng phó với các sủng phi mới vây quanh, tất nhiên là khó lòng cầm cự được trước một phen biến cố đột ngột xảy ra.”

Tôi cất giọng lạnh lùng: “Y làm sao ngờ nổi ta lại đối xử với y như thế chứ, ai ai cũng nghĩ ta là một phi tử hiền đức tốt cùng...”

Cận Tịch cắt ngang lời tôi, đưa khăn bông nóng tới giúp tôi lau mặt. “Nương nương quả thực là một vị phi tử hiền lương thực đức, vì mong Hoàng thượng rộng bề con cái mà mấy năm nay đã liên tục tổ chức tuyển tú để chọn thêm người vào hậu cung.”

Tôi không kìm được cất tiếng cười khẩy giễu cợt, nụ cười dần lan tỏa tới tận nơi khóe mắt. “Chỉ đáng tiếc, Hoàng thượng hiện giờ sớm đã chẳng thể có con được nữa rồi. Ta cho nói lỏng việc canh phòng vốn là để Tôn Tài nhân tiện bề hành sự, không ngờ Uông Quý nhân lại thừa cơ làm ra một chuyện như thế.”

Cận Tịch nói: “Hạng người như Uông Quý nhân vốn cứ thấy chỗ nào sơ hở là đâm đầu vào, chỉ mong có thể leo lên đầu người khác, chúng ta lần này quả thực đã sơ suất rồi.”

Tôi lấy chiếc khăn bông từ trên mặt xuống, tiện tay để vào trong chiếc chậu bạc bên cạnh, sau đó lại cầm một chiếc khăn sạch khác đắp lên mặt, trầm giọng nói: “Những ngày qua, tinh thần của ta quả thực kém đi nhiều quá, vừa phải trông coi việc ở tiền triều lại vừa phải chăm sóc cho mấy đứa nhỏ, thực khó có lúc nào rảnh rỗi để nghỉ ngơi. Đoan Quý phi vốn sức yếu hay bệnh, không thể thường xuyên quản việc được, Đức phi tuy rằng không tệ nhưng trước đây chỉ có cái tiếng hiệp trợ quản lý lục cung thôi, Hoàng hậu chưa từng để cho nàng ta quản việc lớn bao giờ, do đó cơ hội rèn luyện không nhiều, bây giờ phải trông coi toàn bộ hậu cung hiển nhiên là có chút lực bất tòng tâm, khó tránh khỏi sơ suất.”

Cận Tịch nói: “Nô tỳ thấy nương nương thường ngày vẫn hay để tâm quan sát, chắc hẳn sớm đã nhìn ra Hân Phi và Trinh Nhất Phu nhân đều là người đáng tin cậy.”

Tôi thở dài, than: “Hân Phi vào cung đã lâu, kinh nghiệm cũng nhiều, Trinh Nhất Phu nhân thì sinh được nhị Hoàng tử, ấy là một công lao rất lớn. Chỉ đáng tiếc Hân Phi bụng dạ thẳng tuột, nói năng chẳng biết kiêng dè gì, Trinh Nhất Phu nhân thì là người cực kỳ sợ chuyện, xưa nay dù chuyện có tìm tới tận cửa cũng vẫn cố gắng mà tránh đi, bảo ta làm sao mà yên tâm giao công giao việc vào tay bọn họ được đây!”

42. Quyển 8 - Chương 42: Chương 21 - Phần 02

Cận Tịch bất giác hơi cau mày lại. “Nương nương nói rất phải, nhưng ngoài mấy vị ấy ra thì chúng ta chẳng có ai khác đáng tin cậy để ao trọng trách cả, thực đã vất vả cho nương nương rồi.”

Tôi bỏ chiếc khăn bông trên mặt xuống, khẽ cất tiếng hỏi: “Lung Nguyệt năm nay đã mười tuổi rồi đúng không?”

Hai mắt Cận Tịch bất giác sáng rực lên, nơi khóe miệng thoáng lộ nét cười. “Dạ phải, nếu là một cô nương con nhà bình thường thì vào tuổi này đã phải theo mẫu thân học quản a rồi, có điều nếu là ở a đình hào môn quyền quý thì mười tuổi e rằng vẫn chỉ là trẻ con thôi.”

Tôi trầm tư suy nghĩ một lát rồi nói: “Công chúa nơi cung đình không ồng với các thiên kim hào môn chẳng phải lo nghĩ việc gì. Lung Nguyệt từ nhỏ đã nhanh nhẹn, quyết đoán, đã đến lúc để nó rèn luyện một chút rồi. Hơn nữa bây giờ nó đang ở trong cung của Đức phi, rất tiện cho việc này. Trong số các vị công chúa thì Thục Hòa đã gả chồng, Ôn Nghi thì tính tình yếu đuối, Lung Nguyệt chính là lựa chọn thích hợp nhất rồi.”

Cận Tịch cười tươi rạng rỡ, nói: “Dạ phải, nhớ lại tình cảnh Lung Nguyệt Công chúa úp nương nương đối phó với Chu Nghi Tu trước đây, khó ai có thể ngờ được đó lại là chủ ý của một đứa bé mới bảy, tám tuổi. Công chúa của chúng ta từ nhỏ đã tâm tư tinh tế, lại là do nương nương rút ruột đẻ ra, quả thực rất đáng để dốc lòng bồi dưỡng.”

Tôi đứng bật dậy, đuổi tất cả những người khác đi, nắm chặt lấy bàn tay Cận Tịch, trịnh trọng nói: “Cận Tịch, sau khi ta vào cung, dù đã phải trải qua mấy phen chìm nổi nhưng người trước sau chưa từng rời bỏ ta, thời an ở bên ta thậm chí còn nhiều hơn cả Hoàng thượng và Thanh. Nói một câu thực lòng, có lẽ người còn hiểu rõ hơn bọn họ rằng ta đang nghĩ cái gì và muốn làm gì.”

Cận Tịch cũng nắm lại tay tôi, xúc động nói: “Nương nương quá lời rồi, kỳ thực tình nghĩa ữa nương nương và nô tỳ đâu phải chỉ là tình chủ bộc mà thôi.”

Tôi nói: “Bây ở ta xin ao phó Lung Nguyệt cho người, kể từ ngày mai, mỗi khi Đức phi xử lý sự vụ trong hậu cung, người đều phải cùng Lung Nguyệt ở bên lắng nghe quan sát, sau đó thì kêu nó quay về kể lại kỹ càng từng việc với ta. Người nhất định phải đối xử với nó ồng như đối xử với ta vậy, đừng coi nó là Lung Nguyệt Công chúa mà hãy coi nó là văn bối của người, dốc lòng dạy dỗ nó.” Tôi vừa nói vừa nhìn nàng ta chăm chú. “Cận Tịch, người có hiểu không?”

Cận Tịch chậm rãi quỳ xuống, nói: “Nô tỳ nhất định sẽ dốc hết sức mình phò tá Công chúa... Không, nô tỳ sẽ không coi Công chúa như một vị công chúa bình thường mà coi như một vị trấn quốc công chúa hoặc là một vị quốc mẫu để phò tá.”

Tôi bất ác tuôn trào lệ nóng, trầm ọng nói: “Tốt, người hiểu được vậy thì tốt rồi.”

Cận Tịch không kìm được cất ọng nghẹn ngào: “Nương nương yên tâm, chúng ta đã mong chờ, đã phải chịu khổ suốt bao nhiêu năm qua rồi, những nỗi khổ mà nương nương không nói ra nô tỳ kỳ thực đều hiểu rõ. Nương nương xin cứ yên tâm.”

Trong lòng tôi thâm cảm kích không thôi, nhất thời chẳng nói nổi một lời nào cả. Kỳ thực muôn vàn lời nói, đủ sự khổ sở chua cay, tất cả đều đã hiển hiện sờ sờ ra trước mắt, chẳng cần nói gì thì hai bên cũng hiểu rõ rồi.

Trong lòng mang mối tâm sự nặng nề, thêm vào đó cứ cách một canh ờ là đám thái ám ở Hiển Dương điện lại đến báo tin về bệnh tình của Huyền Lăng một lần khiến tôi không thể ngủ sâu được.

Đang lúc tôi nằm đó, chợt có người tới gõ cửa. Hoa Nghi tò mò nói: “Bây ở hãy còn sớm, liệu là ai đây nhỉ?”

Sau khi mở cửa mới biết người tới hóa ra là cung nữ Hàm Châu, tâm phúc bên cạnh Đức phi. Thị khom người hành lễ cực kỳ cung kính. “Nô tỳ bái kiến Hoàng quý phi. Nương nương nhà nô tỳ lo rằng nương nương hôm qua vất vả, lại không yên tâm về Hoàng thượng, lúc này có lẽ hãy còn chưa ngủ được, do đó mới sai nô tỳ tới đây vấn an.”

Tôi trở dậy xua tay ra hiệu cho Phẩm Nhi lui xuống, chỉ ữ Cận Tịch và Hoa Nghi ở lại bên cạnh, sau đó mới cười, nói: “Đức phi nương nương đúng là chu đáo quá, lúc này rồi vẫn còn nhớ tới bản cung, người hãy quay về báo lại là bản cung vẫn khỏe.”

Hàm Châu ngó nhìn xung quanh một chút rồi mới khẽ cất tiếng hỏi: “Nương nương nhà nô tỳ lòng dạ không yên, không thể ngủ ngon, vậy nên mới sai nô tỳ tới đây hỏi một câu, chẳng hay bệnh tình của Hoàng thượng đột nhiên trở nặng có phải vì chuyện của Tôn Tài nhân không?”

Tôi vừa vuốt ve chiếc vòng ngọc bích trên cổ tay vừa chậm rãi nói: “Hãy về nói với nương nương nhà người là không phải vì chuyện này, bảo nàng ta cứ yên tâm.” Tôi nhắm mắt suy nghĩ một lát rồi lại nói tiếp: “Mà về chuyện này, Hoàng thượng cũng đã đưa ra quyết định rồi.”

Hàm Châu không đổi sắc mặt, quỳ xuống nói: “Nô tỳ xin lĩnh chỉ.”

Tôi trầm tư một lát rồi mới nói: “Tước đoạt ngôi vị của Tôn thị, phế làm thứ nhân, đẩy vào lãnh cung. Gã thị vệ kia thì cứ am vào bạo thất, chưa cần dùng hình... Ý của Hoàng thượng là tạm thời cứ như thế đã, chờ sau này thánh thể khang kiện thì sẽ tính tiếp.”

Hàm Châu thấp ọng nói: “Hoàng thượng nhân từ.” Sau khi suy nghĩ một lát thị lại nói: “Đức phi nương nương còn có một việc muốn xin ý kiến của nương nương.”

“Người cứ nói đi.”

“Hoàng thượng trước khi hôn mê từng ban khẩu dụ tấn phong cho Khang Tần và Ưông Quý nhân ở Vạn Xuân cung, chủ tử nhà nô tỳ muốn xin ý kiến nương nương xem có cần làm theo khẩu dụ ấy không.”

Tôi nhớ lại lời bẩm báo của Cận Tịch lúc vừa rồi, bèn nói: “Theo lệ thì việc tấn phong cần phải có thánh chỉ mới được, chỉ là khẩu dụ thì tất nhiên không có hiệu lực.”

Hàm Châu đáp “vâng” một tiếng, lộ vẻ muốn nói gì đó mà lại thôi, mắt cúi nhìn mũi bàn chân mình. Tôi biết thị là tâm phúc của Đức phi, tỏ ra như vậy ắt là có điều muốn nói, bèn bảo: “Người có việc gì muốn

nói thì hãy nói cả ra đi.”

“Nương nương nhà nô tỳ vô tình nghe được mấy lời đồn đại vu vợ, rằng Ôn Quý nhân thời gian vừa rồi chưa từng được sung hạnh mà lại có thai, đã thế Khang Tần còn tùy tiện đi báo tin mừng, vậy nên mới khiến bệnh tình của Hoàng thượng đột nhiên trở nặng...”

Tôi lạnh lùng đưa mắt liếc qua phía thị, chợt lại khẽ nở nụ cười. “Tin tức của Đức phi đúng là nhanh nhạy thực. Có điều tin đồn khó nghe trong chốn hoàng cung này quả thực là nhiều lắm, mà người cũng đã nói đó chỉ là lời đồn đại vu vợ rồi, vậy thì hãy coi đó như ó thoáng qua tai đi, đừng để tâm tới làm gì cho nhọc sức.”

Hàm Châu hiểu ý, bèn nói: “Chuyện này ngay cả Đoan Quý phi cũng không biết, càng đừng nói gì tới người ngoài.” Tôi mỉm cười vui vẻ. “Vậy thì tốt. Người hãy nghe cho rõ đây, Khang Tần cất lời vô lễ, cãi lại Hoàng thượng, thực là quá bất kính, mà đó cũng một phần là tại chủ vị của Vạn Xuân cung là Vạn Quý tần không biết cách dạy dỗ. Kể từ ngày hôm nay, hãy phong tỏa Vạn Xuân cung, không cho bất cứ ai ra vào. Còn về việc Ôn Quý nhân có thai thì chẳng qua chỉ là tin đồn nhảm mà thôi.”

Hàm Châu thông minh tốt bậc, lập tức cung kính nói: “Ý của Hoàng quý phi nô tỳ đã hiểu, tin rằng chủ tử của nô tỳ sẽ càng hiểu hơn. Mọi việc nương nương nhà nô tỳ sẽ xử lý cẩn thận, nếu có chỗ nào không ổn còn mong được nương nương chỉ dạy giúp cho.”

Tôi cười, nói: “Tốt lắm, người rất thông minh, ổng như Đức phi vậy, có thể nhìn việc rõ ràng, quả là chủ nào tớ nấy.” Hơi dừng một chút, tôi mới lại ung dung nói tiếp: “Do đó năm xưa, khi bản cung rời cung mới quyết định ao Lung Nguyệt Công chúa cho nương nương nhà các người nuôi dưỡng.”

Hàm Châu cung kính cáo lui. Cận Tịch tiễn thị rời đi, sau khi quay về bèn khẽ nói: “Với tính tình của Hoàng thượng mà lại xử lý Tôn Tài nhân như vậy thì quả thực là quá nhân từ.”

Tôi biết Cận Tịch đã sinh lòng nghi ngờ nên cũng không ấu nàng ta thêm nữa. “Lời của Hoàng thượng là... ngũ mã phanh thây.”

Cận Tịch bất ác cả kinh bật thốt: “Vậy nương nương...”

Tôi ngoảnh đầu qua nhìn chăm chăm vào đôi mắt nàng ta, nỗi căm hận không ngớt trào dâng tự đáy lòng. “Hoàng thượng sắp không cầm cự được nữa rồi. Dù Hoàng thượng vẫn còn kháng kiên thì ta cũng sẽ nghĩ cách bảo vệ tính mạng của hai người đó. Trong cung đã có quá nhiều đôi uyên ương xấu số rồi, cứ nên bớt gây nghiệt một chút thì hơn.”

Cận Tịch đưa tay tới nắm chặt lấy đôi bờ vai tôi. Tôi biết, thân thể mình lúc này nhất định là đang run lên lấy bầy. Tình phu của Tôn Tài nhân dù có xấu xí, hèn mọn đến mấy thì cũng là người mà cô ta thật lòng yêu. Người hữu tình không thể thành quyến thuộc đã đủ khổ đau rồi, hà tất phải làm hại đến tính mạng người ta, huống chi cô ta không chê gã xấu, gã cũng chẳng ngại thân phận của cô ta, chắc hẳn hai người họ yêu nhau thật lòng.

Cận Tịch thở dài, than: “Nương nương đã từng phải trải qua chuyện này, vậy nên mới không đành lòng đó thôi.”

Tôi đan hai bàn tay vào nhau, không kìm được lòng thầm xúc động, sau một hồi trầm lặng mới khẽ nói: “Hôm qua, tâm trạng của Hoàng thượng thay đổi không ngừng, phải chịu mấy phen kích thích, kể đó còn dầm mưa, chắc hẳn khó mà khỏe lại được. Ta cố tình đẩy Tôn Tài nhân và gã thị vệ kia vào lãnh cung và bạo thất chính là để tranh thủ dịp hỗn loạn trong hai ngày tới mà đưa họ ra ngoài, coi như là úp người thì úp cho chót.”

“Nô tỳ biết phải làm thế nào rồi.” Cận Tịch nói. “Nương nương đã nói là Ôn Quý nhân không có thai, ý tứ bên trong chắc hẳn Đức phi cũng rõ, nhất định sẽ ép Ôn Quý nhân phá thai để trừ hậu họa. Còn về Vạn Xuân cung thì sau khi bị phong tỏa nhất định sẽ chẳng khác gì lãnh cung.”

Tôi cười, nói: “Vậy thì tốt, trong thời khắc mấu chốt này thực không nên để nảy sinh lắm chuyện thị phi.”

Nửa đêm hai ngày sau đó, Huyền Lăng rốt cuộc đã từ từ tỉnh lại.

Tôi hay tin liền lập tức tới Hiển Dương điện. Huyền Lăng chỉ vừa mới tỉnh, sắc mặt vàng vọt, tiều tụy vô cùng, trông hệt như một phiến lá khô trơ trọi nơi đầu cành, lúc này đang được một gã tiểu thái ám bón cho uống canh nhân sâm gà ác.

Thấy tôi đi vào, y liền xua tay đuổi gã tiểu thái ám đang hầu hạ mình uống canh ra ngoài, cất ọng khàn khàn nói: “Nàng tới rồi đó ư?”

Tôi nhún gối thỉnh an, đoạn mỉm cười, nói: “Khí sắc của Hoàng thượng đã tốt hơn trước nhiều rồi.”

Y nhìn tôi chăm chú, hỏi: “Thiệu thái y đâu rồi?”

Tôi không nói gì, chỉ đón lấy bát thuốc mà Lý Trường bưng tới, ôn tồn nói: “Hoàng thượng, để thần thiếp bón thuốc cho người uống nhé!”

Y làm như không nghe thấy, sau khi ho lên sù sụ mấy tiếng liền hỏi lại lần nữa: “Thiệu thái y đâu rồi?”

Tôi vẫn không đổi sắc mặt, còn khẽ nở một nụ cười ung dung, điềm đạm. “Thiệu thái y thân là thái y mà lại không thể chữa khỏi bệnh cho Hoàng thượng, còn làm Hoàng thượng phải phiền lòng, thần thiếp đã thay Hoàng thượng trừng trị y rồi.”

Trên mặt y dần hiện lên một nụ cười thê lương và thấu hiểu, thấp thoáng bên trong đó còn có mấy tia ận dữ. “Nàng ết y rồi ư?”

Tôi bình thản gật đầu. “Hoàng thượng từng dạy thần thiếp là những kẻ vô dụng thì không cần phải giữ lại làm gì.” “Nàng bây giờ đúng là rất biết dùng quyền thuật rồi đấy.” Về ận dữ trên khuôn mặt y càng lúc càng trở nên rõ ràng. “Cũng ổng như khi nàng ết Uẩn Dung, đến sắc mặt cũng chẳng hề thay đổi.”

“Hoàng thượng đang mang bệnh thành ra đa nghi quá, Hiển phi quả thực chết vì bệnh suyễn, Hoàng thượng từng đích thân sai người điều tra rồi mà.”

Y hơi nhếch khóe môi nở một nụ cười lạnh lẽo. “Hoàng quý phi vốn thông minh tốt bậc, tất nhiên có cách để khiến bệnh suyễn của Uẩn Dung phát tác rồi.”

Tôi vẫn ữ nguyên nụ cười bình lặng như mặt nước hồ thu bên khóe miệng. “Bệnh có sẵn từ trong thai cũng ổng như bản thân tạo nghiệt, thần thiếp đâu thể làm gì được chứ!”

Y khẽ thở dài một tiếng, cất ọng u buồn: “Nàng quả nhiên đã biết chuyện này.”

Mùi thuốc hơi chua bỗng xộc vào mũi tôi, nhưng tôi vẫn chỉ cười điềm đạm. “Hoàng thượng anh minh thần võ, thần thiếp chỉ cần tuân theo sự chỉ dạy của Hoàng thượng là được rồi, chẳng cần biết việc gì khác cả.” Tôi cầm thìa bạc khuấy nhẹ bát thuốc đen nhánh rồi xúc một thìa đưa tới bên miệng y. “Hoàng thượng mau uống thuốc đi thôi.”

Y bất ác né tránh theo bản năng, còn để lộ ra mấy tia nghi ngờ. Tôi cười nhạt, nói: “Chắc Hoàng thượng sợ nóng, vậy để thần thiếp nếm thử trước vậy.”

Y nhìn tôi không chớp mắt. Tôi thì vẫn ữ nguyên vẻ bình tĩnh mà chậm rãi uống hai ngụm thuốc, không kìm được hơi cau mày lại. “Đắng quá!” Kế đó lại nở một nụ cười vui vẻ. “Có điều thuốc đắng dã tật, Hoàng thượng có thể yên tâm uống thuốc được rồi.”

Y thoáng để lộ thần sắc thư thái, thế nhưng vẫn ngoảnh đầu qua một bên. “Nếu đã đắng đến thế thì cứ tạm thời để đó đi.”

Tôi cúi đầu xuống, ra vẻ rất mực dịu dàng. “Dạ.”

Phía đằng xa dường như có những tiếng khóc nghẹn ngào vọng lại, ừa màn đêm tĩnh lặng lúc này, nghe thật ổng như tiếng mưa dầm dịt tiết Thanh Minh, chứa chan một nỗi bi thương đau xót khó diễn tả bằng lời. Huyền Lăng nghiêng tai lắng nghe một lát rồi chậm rãi nói: “Là các phi tần của trẫm đang khóc đấy ư? Chắc bọn họ đã biết việc trẫm chẳng còn sống trên đời này được bao lâu nữa rồi.”

“Hoàng thượng thật chẳng biết kiêng dè gì cả.” Tôi vừa khuấy nhẹ bát thuốc trong tay vừa cất ọng dịu dàng. “Mọi người trong cung đều biết Hoàng thượng sắp băng hà, nhưng khóc sớm như vậy kỳ thực không phải là khóc cho Hoàng thượng mà là khóc cho chính bản thân mình đấy.”

“Vậy ư? Trầm xưa nay vẫn luôn thích cái sự thành thực này của nàng.” Nụ cười trên mặt Huyền Lăng dần trở nên ảm đạm, cặp mắt thì nhìn chăm chăm vào đôi mắt tôi, bên trong chất chứa đầy vẻ không cam tâm. Mãi một hồi lâu sau y mới nói: “Trầm có một việc này muốn hỏi nàng.”

Tôi cất ọng dịu dàng vô hạn: “Thần thiếp nhất định sẽ biết gì nói vậy.”

Y thoáng do dự rồi cuối cùng vẫn hỏi: “Nó... rốt cuộc có phải là con của trầm không?”

Tôi ngẩng lên nhìn thẳng vào đôi mắt vì căng thẳng mà chiếu ra những tia sáng rực rỡ của y, bình thản nói: “Sao Hoàng thượng lại hỏi vậy chứ, vạn dân trong thiên hạ đều là con dân của Hoàng thượng mà.”

Huyền Lăng không ngờ tôi lại trả lời như thế, nhất thời ngây ra, một hồi lâu sau mới cười dài đau xót. “Đúng vậy! Đúng vậy!” Rồi y nhìn tôi bằng ánh mắt sắc lẹm như dao. “Thiên hạ này chính là của trầm, nhưng chẳng bao lâu nữa sẽ biến thành của nàng.”

“Dạ phải, thiên hạ này chẳng bao lâu nữa sẽ là của thần thiếp, có điều...” Tôi vừa nói vừa nở một nụ cười rất mực thê lương. “Thần thiếp cần thiên hạ này để làm gì chứ, thứ mà thần thiếp muốn đã vĩnh viễn rời xa thần thiếp rồi.”

Huyền Lăng trầm tư suy nghĩ một lát, kể đó liền cười gượng, nói: “Trầm có lẽ đã từng có được thứ mà mình cả đời truy cầu, thế nhưng nó lại chẳng khác gì một nắm cát khô, rất nhanh đã trôi tuột mất khỏi lòng bàn tay, đến cuối cùng thì chẳng còn lại gì.” Lòng ngực y phập phồng không ngớt, hết như sóng biển cuộn trào. “Hoàn Hoàn, đã lâu lắm rồi nàng không gọi trầm là tứ lang. Nàng... hãy gọi như vậy thêm một lần nữa đi, được không?”

Tôi khẽ lắc đầu, cất ọng uyển chuyển nói: “Hoàng thượng mệt rồi, nên nghỉ ngơi sớm đi. Thần thiếp xin phép cáo lui trước.”

Trong mắt y xuất hiện những tia van cầu yếu đuối. “Hoàn Hoàn, nàng hãy gọi ta là tứ lang thêm lần nữa đi, ông như hồi nàng mới vào cung vậy.”

Tôi khẽ nở nụ cười mỉm, thế nhưng ẩn bên trong nụ cười ấy lại là một khoảng cách vô cùng xa xôi. “Hoàng thượng, thần thiếp ở đã ngoài ba mươi, không còn là người của năm xưa nữa rồi.” Tôi bất giác để lộ ra mấy tia buồn đau và căm hận. “Hoàn Hoàn thời mới vào cung sớm đã chết rồi, Hoàng thượng chẳng lẽ quên rồi ư? Chính người đã ết chết nàng ấy. Thần thiếp là Hoàng quý phi Chân Hoàn.”

Ánh mắt y dần trở nên nguội lạnh giống như tro tàn, chẳng còn lấy một chút sinh cơ nào cả, ọng nói thì ngợp đầy một vẻ buồn bã tang thương: “Đúng thế! Chúng ta không thể trở lại ngày xưa được nữa rồi... Khi đó trầm cùng Hoàn Hoàn... cùng Oản Oản... Khi đó chúng ta hãy còn trẻ trung biết bao nhiêu... Không thể nào trở lại được nữa rồi...” Y lẩm bẩm một lát rồi nhìn tôi chăm chú. “Vì lão lục mà nàng đã căm hận trầm tới tận cùng, có đúng vậy không?”

Tôi mỉm cười diêm dâm, nụ cười hết như một bông tường vi đỏ tươi rụng rời lặng lẽ nở ra ữa vô vàn cảnh lá xanh mướt dịp tháng Năm. “Hoàng thượng thánh minh. Có điều chắc Hoàng thượng cũng rõ Diễm Tần mới là người căm hận Hoàng thượng nhất, bằng không tại sao nàng ta lại muốn ết Hoàng thượng như thế chứ?” Tôi gõ chiếc hộ áp nạm ngọc vào miêng chén thuốc làm phát ra những tiếng đing đang vui tai. “Có điều Hoàng thượng yên tâm, thần thiếp dù hận người đến mấy thì cũng sẽ dốc lòng nuôi dạy Thái tử. My Trang tỷ tỷ mà biết con của tỷ ấy và Ôn Thực Sơ sắp được ngồi lên ngôi báu, ở dưới tuổi vàng chắc tỷ ấy sẽ mừng rỡ vô cùng!”

Huyền Lăng vùng đứng dậy, lộ vẻ không thể nào tin nổi, cặp mắt như lồi lên ữa khuôn mặt vàng vọt, hốc hác, từ bên trong chiếu ra những tia hung tợn tới tận cùng. Y mắc bệnh đã lâu, làm sao chịu nổi một sự đả kích như vậy, thân thể tức thì đổ gục xuống, vừa thở dốc vừa nói: “Con đàn bà tàn độc này, trầm phải ết người...”

“So với sự tàn độc của Hoàng thượng khi ết chết huynh đệ thủ túc, thần thiếp cam bái hạ phong. Lấy đạo của người để trả lại cho người, thần thiếp cảm thấy như thế hãy còn chưa đủ!” Tôi cười tươi rạng rỡ, đôi bông tai bạc đính đá mắt hổ không ngớt đung đưa.

Y vẫn không cam tâm, ra sức đập tay vào thành ường mà quát lớn: “Người đâu...”

“Người đâu?” Tôi khẽ cười một tiếng, trông ngây thơ như hồi vừa mới vào cung. “Thần thiếp đang ở đây mà!”

Bức màn gấm màu đỏ sậm vì những động tác dữ dội của y mà lung lay không ngớt. Tôi lùi ra xa mấy trượng, lạnh lùng nhìn cơn ận điên cuồng của y, cất ọng ôn tồn. “Hoàng thượng vừa uống canh sâm xong, tức ận như thế không có lợi cho long thể đâu.”

Y thấy tôi chậm rãi lùi ra xa thì lại càng thêm tức ận, đưa tay tới muốn kéo tôi lại.

Ngoài cửa sổ chỉ có tiếng ó thối vù vù, như than như khóc. Ừa an đại điện rộng lớn ăng vô số những bức màn, ọng nói yếu ớt của y dù là người ở ngay ngoài điện cũng khó lòng nghe thấy được, càng đừng nói gì tới đám thị vệ và cung nhân đã bị tôi đuổi ra xa.

Y không ngừng vùng vẫy, ầy ụa, rồi dần dần không còn động đậy nữa, mọi thứ lại một lần nữa trở về với tĩnh lặng.

Tôi chậm rãi bước tới gần y, muốn nhìn mặt y lần cuối. Chỉ thấy hai mắt y lúc này trợn trừng lên rất to, bên trong chất chứa đầy nỗi căm phẫn, cứ thế lia đời.

Ừa cơn mơ màng, khung cảnh như trở lại mùa xuân năm đó, những bông hoa hạnh bay lất phất đầy trời tựa như một cơn mưa bụi, y đi xuyên qua rừng liễu tới chỗ tôi, hai mắt nhìn tôi chăm chú, bên trong bùng lên những tia sáng rực. “Ta là... Thanh Hà Vương.”

Hóa ra ngay từ đầu chúng tôi đều đã sai lầm.

Tôi đưa tay lau những ọt lệ đang chậm rãi chảy ra bên khóe mắt, lại nhẹ nhàng vuốt mắt cho y, cuối cùng mới thút tha đứng dậy.

Mọi ân oán tình thù đều có thể buông xuống được rồi ư?

Tôi chậm rãi đi tới trước cửa điện, đột ngột mở ra. Phía bên ngoài, ánh trăng lạnh lẽo chiếu rọi khắp hoàng cung, thật chẳng khác gì đêm ngày Mười bảy tháng Năm năm Càn Nguyên thứ hai mươi bảy.

Trong lòng ngộp đầy cảm ác trống trải, tôi cất ọng bi thương vang lên tới tận chín tầng trời: “Hoàng thượng băng hà...”

43. Quyển 8 - Chương 43: Chương 22 - Phần 01

Kiếp người tựa giấc chiêm bao[39]

[39] Trích Ô dạ đề - Tạc dạ phong kiêu vũ của Lý Dục. Dịch thơ: Nguyễn Chí Viễn. Nguyên văn Hán Việt: Toán lai phù sinh nhất mộng - ND.

Ngày Mười một tháng Bảy năm Càn Nguyên thứ ba mươi, Huyền Lăng băng hà ở Hiển Dương điện, hưởng dương bốn mươi ba tuổi, thụy hiệu Thánh Thần Chương Vũ Hiếu Hoàng đế, miếu hiệu Hiến Tông.

Hoàng thái tử kế vị ngay tại linh tiền, đại lễ đăng cơ được cử hành ở Thái Cực điện, chiếu chỉ sắc phong thái hậu cũng được ban ra ngay sau đó. Để tránh việc kỵ húy giữa các huynh đệ, Nhuận Nhi đổi tên thành Thư Nhuận. My Trang là mẹ ruột của Thư Nhuận nên được truy phong làm Chiêu Huệ Ý An Thái hậu, tôi là mẹ nuôi của Thư Nhuận nên đương nhiên cũng trở thành thái hậu, được vào làm chủ Di Ninh cung. Nhuận Nhi là đứa con có hiếu, lễ tôn phong thái hậu được tổ chức long trọng vô cùng, quy cách thậm chí còn vượt trên cả lễ đại hôn của hoàng đế. Vạn dân trong khắp thiên hạ không có ai là không vui mừng, các nước chư hầu và các nước lân bang của Đại Chu đều phái sứ thần tới chúc mừng Thư Nhuận đăng cơ lên làm hoàng đế, chúc mừng tôi trở thành thái hậu, đồng thời còn dâng cho tôi tôn hiệu “Minh Ý”, kể từ đó, tôi thường được gọi là Minh Ý Hoàng thái hậu. Tân đế còn ít tuổi, vốn cần Thái hậu buông rèm nhiếp chính, nhưng tôi lấy cớ nhiều bệnh thể từ chối, sai Huyền Phần đảm nhận trọng trách này, còn bản thân thì chỉ thỉnh thoảng mới nói ra đôi lời từ trong chốn thâm cung.

Ghế phượng ở trên cao như thể vượt tầng mây, thể nhưng sự ẩm lạnh thì chỉ có người trong cuộc mới biết được.

Lũ Nguyệt Khai Vân quán nay đã trở thành nơi ở của Dư Hàm, những gốc hợp hoan được mang trở lại từ Lục Nghệ cư của Diệp Lan Y đều rất tươi tốt, cành lá dày đặc xanh um, khung cảnh xung quanh đã lại giống như thuở năm nào.

Đang dịp cuối xuân, đã lác đác có những bông hợp hoan màu hồng yêu kiều khoe sắc. Hàm Nhi lúc này đang đứng dưới cửa sổ, cầm một cây bút vừa nhúng đẫm mực, nghiêm túc viết: “Khách từ phương xa tới, nửa tấm lụa tặng ta. Biệt ly ngàn vạn dặm, lòng người chẳng trôi pha. Thêu uyên ương một cặp, cắt làm chăn hợp hoan. Dừng tơ dài tơ điểm, kết may viền chung quanh. Lấy keo sơn gắn chặt, chẳng thể nào cách ngăn[40].”

[40] Trích Khách tòng viên phương lai, không rõ tác giả. Dịch thơ: Diệp Luyện Hoa. Nguyên văn Hán Việt: Khách tòng viên phương lai, di ngã nhất đoạn y. Tương khứ vạn dư lý, cố nhân tâm thượng nhĩ. Văn thái song uyên ương, tài vi hợp hoan bị. Trước dĩ trường tương ty, duyên dĩ kết bất giải. Dĩ giao đầu tất trung, thủy năng biệt ly thử - ND.

Ánh dương mỏng manh từ trên cao chiếu xuống, bóng cây mờ mờ như in lên khuôn mặt non nớt, trắng trẻo của Hàm Nhi. Thằng bé dường như không hiểu ý nghĩa của mấy câu thơ ấy lắm, vừa đọc vừa ngẫm ngà. Chợt một làn gió mát thổi lại khiến cánh cửa sổ đang mở rộng không ngờ đột ngột đóng lại làm phát ra những tiếng kêu kệt rất dài, vô tình có mấy cánh hoa hợp hoan bị gió thổi rụng bay tới đậu lại trên chiếc bàn đóng bằng gỗ tử đàn, tuy không phát ra chút âm thanh nào nhưng lại như đánh vào lòng người.

Có lẽ rất nhiều năm trước đây, Huyền Thanh cũng từng như thế, ung dung đứng dưới cửa sổ mà viết về cuộc đời vốn dĩ phải phong lưu tiêu sái, không gặp chút trở ngại nào của y.

Lòng tôi bất giác thâm đau nhói, những giọt lệ rớt cuộc cũng lăn chã tuôn rơi.

Vừa khéo lúc này Hàm Nhi ngẩng lên, nhìn thấy tôi đang rơi nước mắt, vội vàng đi tới nắm chặt lấy bàn tay tôi, lo lắng hỏi: “Tại sao mẫu hậu lại khóc thế?”

Tôi mỉm cười, nói: “Mẫu hậu bị gió thổi vào mắt đấy thôi, không sao cả.”

Tôi cầm khăn tay, giúp thằng bé lau đi những giọt mồ hôi trên trán, dịu dàng cất tiếng dặn dò: “Nếu mệt rồi thì hãy nghỉ ngơi một lát đi.”

Hàm Nhi khẽ lắc đầu, nói: “Lấy keo sơn gắn chặt, chẳng thể nào cách ngăn. Nhi thần vẫn chưa hiểu lắm, sau khi lấy keo sơn gắn chặt rồi, chẳng lẽ thật sự không thể cách ngăn ư?” Nó ngẩng đầu lên, trong cặp mắt ngây thơ chứa chan những tia tò mò. “Chân tướng là như thế nào, mẫu hậu có biết chăng?”

Tôi đưa tay khẽ xoa đầu thằng bé. “Mẫu hậu cũng không biết. Trong các vị hoàng thúc của con thì lục thúc là người có học thức uyên bác nhất, đáng tiếc y đã chẳng còn tại thế nữa rồi. Con nên chịu khó học theo lục thúc của con nhiều một chút, nhất định phải bác học, đa tài mới được.” Hơi dừng lại, tôi khẽ vuốt ve bờ má thằng bé vẻ cưng nựng. “Mẫu hậu để con ở lại chỗ này chính là có ý như vậy.”

Hàm Nhi trả lời vẻ cực kỳ nghiêm túc: “Nhi thần nhất định sẽ không phụ sự kỳ vọng của mẫu hậu.”

Tôi gật đầu một cái thật mạnh, Cận Tịch đứng bên khẽ nói: “Thái hậu, cửu Vương phi đang chờ người ở Di Ninh cung đấy.”

Tôi đưa tay xoa đầu Hàm Nhi. “Mẫu hậu về cung trước đây.”

Thằng bé đáp “vâng” một tiếng. Tôi đã đi xa nhưng vẫn không kìm được ngoảnh đầu nhìn lại, thấy giữa cơn mưa hoa lất phất, thần thái cùng khí độ của Hàm Nhi trông càng lúc càng giống với y năm xưa. Tự nơi đáy lòng tôi bất giác trào dâng mấy tia chua xót, một chút dịu dàng, đôi nét thê lương, ngoài ra còn có mấy phần thư thái.

Ngọc Nhiêu và Huyền Phần lấy nhau đã nhiều năm, nhưng lại chỉ có một người con gái, vương vị chẳng có ai kế thừa, khó tránh khỏi có chút không vui.

Tôi muốn cất lời an ủi nhưng rồi suy nghĩ một chút bèn nói: “Dù sao Dư Triệt cũng được gửi nuôi ở phủ Bình Dương Vương nhiều năm rồi, từ nhỏ đã coi bọn muội như cha mẹ, chi bằng hãy để Bình Dương Vương nhận nó làm con thừa tự đi.”

Ngọc Nhiêu vốn rất thương yêu Dư Triệt, bất giác mỉm cười, nhưng rồi lại lo lắng nói: “Như vậy thì lục Vương gia chẳng phải sẽ tuyệt tự ư?”

Tôi mỉm cười điềm đạm. “Không sao, ta đã quyết định để Hàm Nhi kế thừa hương hỏa của Thanh Hà Vương rồi.” Ngọc Nhiêu cả kinh, không kìm được bật thốt: “Triệu Vương là độc tử của Thái hậu, sao có thể gia nhập vào bang chi của hoàng thất được, việc này ngàn vạn lần không thể.”

Ngoài cửa sổ gió thổi vi vu, sắc xuân ngợp khắp, khung cảnh thực là tươi đẹp vô cùng. Ánh mắt tôi lúc này trong veo tựa như mặt nước hồ thu, vô cùng tĩnh lặng: “Cha mẹ thương con thì phải vì con mà suy tính lâu dài. Nhuận Nhi không phải con ruột của ta, ta bây giờ lại là thái hậu, có lẽ có rất nhiều người nghi ngờ ta sau này sẽ nẩy lòng riêng mà phế truất Nhuận Nhi. Ta đã từ chối buông rèm nhiếp chính rồi, bây giờ còn phải sắp xếp cẩn thận cho Hàm Nhi nữa, bằng không sau này giữa hai cung mà nẩy sinh hiềm khích thì không chỉ làm tổn hại tới tình mẹ con, còn khiến Hàm Nhi bị cuốn vào cuộc tranh đoạt ngôi đế, cả đời không được yên ổn. Chỉ khi gia nhập bang chi rồi, không còn khả năng kế vị nữa, vậy thì nó mới có thể vĩnh viễn bình an.”

Ngọc Nhiêu lộ vẻ thấu hiểu, gật đầu tán đồng.

Buổi chiều hôm ấy, tôi cảm thấy buồn ngủ, liền nằm chợp mắt trên chiếc sạp gỗ tử đàn ngay dưới cửa sổ ở Di Ninh cung. Tôi nằm mơ thấy Huyền Thanh, y mỉm cười rất mực dịu dàng, vừa xoa trán tôi vừa khẽ nói: “Hoàn Nhi, bây giờ đã không còn chuyện gì có thể làm nản sợ nữa rồi.”

Giữa cơn mơ, tôi không kìm được buồn bã nói: “Nếu năm đó ở chùa Cam Lộ chúng ta có thể cùng nhau cao chạy xa bay thì tốt biết bao, muội chẳng tiếc gì ngôi thái hậu này.” Hơi dừng một chút tôi rơm rớm lệ nói tiếp: “Huynh biết không, muội vừa hạ chỉ để Hàm Nhi kế thừa huyết mạch của huynh rồi đấy.”

Y khẽ gật đầu. “Ta vẫn luôn coi nó như con ruột của mình.”

Y mỉm cười rồi đi, xung quanh hoa bay lượn ngợp trời.

Tôi bàng hoàng thức giấc, trước mắt là một khung cảnh tuy hoa lệ nhưng cực kỳ xa lạ, bên ngoài bức rèm châu chột có một cặp én nhẹ nhàng bay qua, khẽ hót lên một tiếng. Từ trong lò hương, những làn khói màu trắng sữa lững lờ bay ra. Ngoài sân, ánh tà dương phủ khắp, thế nhưng chung quanh lại trống trải không có lấy một bóng người, tới lúc này tôi mới giật mình phát giác mình hiện giờ đã là đương kim thái hậu của Đại Chu.

Tôi chẳng qua mới ngoài ba mươi tuổi, vậy mà đã là thái hậu rồi. Thái hậu? Tôi khẽ cười một tiếng thê lương, dù thân phận tôn quý biết bao nhiêu, dù vinh hoa phú quý có nhiều đến nhường nào thì tôi cũng chỉ có cái vẻ ngoài hoa lệ mà thôi, kỳ thực chẳng khác gì cô hồn dã quỷ sống vất vưởng giữa cuộc đời này.

Sau một hồi lâu ngơ ngẩn, tôi liền gọi cung nữ vào trang điểm giúp mình. Tiểu Doãn Tử thấy tôi đã thức giấc thì mới đi vào, ghé đến bên tai tôi khẽ nói: “Thái hậu, cung nữ ở Phượng Nghi cung vừa đến bẩm, hôm nay Chu thị nghe thấy tiếng pháo mừng thì liền hỏi có phải tân đế đã đăng cơ rồi không.”

Tôi đưa mắt nhìn tấm dung nhan chính trong gương, bất giác cười lạnh, nói: “Nàng ta vẫn còn nhớ tới việc này ư?” Sau đó liền chậm rãi đứng dậy. “Ai gia đã lâu lắm không gặp Chu thị rồi đúng không?”

Tiểu Doãn Tử cúi đầu, cung kính đáp: “Dạ, đã sáu năm rồi.”

Tôi cười tươi, nói: “Hôm nay Hoàng thượng đăng cơ, thiên hạ cùng vui, ai gia cũng nên đi thăm hỏi cổ nhân một chút.”

Tiểu Doãn Tử khuyên nhủ: “Phượng Nghi cung trống vắng đã lâu, Chu thị danh phận còn chưa định...”

Tôi chỉnh lại dải tua trên áo. “Cớ gì mà danh phận của nàng ta còn chưa định chứ?” Sau đó lại bật cười. “Phải rồi, chỉ e bây giờ nàng ta vẫn còn trông đợi vào cái gọi là danh phận chưa định ấy, do đó mới mong tân đế đăng cơ. Nàng ta lẽ nào chưa thôi hy vọng vào việc Tề Vương có thể ngồi lên ngôi đế? Hay là nàng

ta nghĩ sau khi Tấn Vương nổi dòng đại thống thì nàng ta sẽ được thả ra khỏi Phượng Nghi cung và trở thành thái hậu?”

Tiểu Doãn Tử vội cười trừ, nói: “Thị mà nghĩ thế thì đúng là si tâm vọng tưởng! Thái hậu để cho thị sống đến bây giờ đã là nhân từ lắm rồi!”

Tôi bình tĩnh nói: “Đi thôi!”

Xe phượng đi vừa nhanh vừa vững, phía ngoài sắc xuân phủ khắp nơi nơi, khiến người ta mê đắm. Bên ngoài Phượng Nghi cung muôn hoa đua nở, nguyên một tòa cung điện trắng lệ như lặn lẽ ẩn mình giữa một vùng bát ngát cỏ hoa, chẳng thể nhìn ra nơi đây đã sáu năm rồi chẳng được mấy ai ngó ngang tới.

Thời gian thấm thoát thoi đưa, sau bao năm không gặp, chẳng rõ Chu Nghi Tu bây giờ đã biến thành bộ dạng như thế nào?

Tôi đang suy tư, cung nữ bên trong biết là tôi đã đến, liền chậm rãi mở cửa ra, rồi kéo tắt cả cung nữ, thái giám cùng quỳ xuống nghênh đón. Tôi dựa theo trí nhớ từ nhiều năm trước, bám vào tay Tiểu Doãn Tử chậm rãi đi vào Phượng Nghi cung. Đi qua vườn hoa, đi qua dãy hành lang dài, tôi thấy Hàm Quang điện ở mé tây cùng Lương Phong điện ở mé đông đều chẳng có gì thay đổi, khung cảnh vẫn hệt như xưa.

Tôi bất giác mỉm cười, Chu Nghi Tu bây giờ quả thực vẫn là hoàng hậu.

Chậm rãi cất bước tới gần Chiêu Dương điện năm nào, mấy con bồ câu vút bay từ dưới đất lên, đập cánh bay đi xa tít, dần dần biến mất giữa bầu trời. Tôi hỏi ả cung nữ quản sự: “Hoàng hậu vẫn thường chăm chú nhìn đám chim bồ câu này như ngày trước chứ?”

Ả cung nữ đó thấp thỏm, bất an đáp: “Mấy năm trước thì là như vậy, nhưng bây giờ mắt bà ta đã không được tốt lắm, do đó không còn cả ngày ngắm chim bồ câu nữa rồi.” Thị vừa nói vừa run rẩy đưa mắt liếc nhìn tôi, lại nói tiếp: “Tuân theo lời dặn dò của Thái hậu, lũ chim bồ câu này già rồi thì lại được nuôi lứa mới, bất cứ lúc nào cũng đều hoạt bát và thích bay.”

Tôi nhìn thị bằng ánh mắt khen ngợi. “Tốt lắm.”

Thị dẫn tôi đi về phía trước. “Bà ta đang ở bên trong.” Dứt lời bèn mở cửa điện giúp tôi, rồi lùi về phía sau mấy bước. Chiêu Dương điện lúc này có hơi u ám, tôi nhất thời bị hoa mắt nên chẳng thể nhìn thấy được gì, mãi một lúc sau mới quen dần và nhìn thấy bóng dáng Chu Nghi Tu trong điện.

Nàng ta đang ngồi quay lưng về phía tôi ngay dưới cửa sổ. Cửa sổ sớm đã bị bịt chặt lại bằng ván gỗ, chỉ để lại một cái lỗ nhỏ để thông hơi mà thôi. Nàng ta vẫn chải tóc theo kiểu Lăng Vân cực kỳ đoan chính, đó là kiểu tóc mà chỉ hoàng hậu mới được dùng, cũng là kiểu tóc khi xưa nàng ta thích nhất. Chiếc áo phượng chỉ dành cho hoàng hậu vẫn được nàng ta mặc trên người, có điều sớm đã bạc màu, nếu nhìn kĩ còn có thể thấy được những nếp nhăn cũ kĩ, giống hệt như nàng ta lúc này vậy, từ trong mỗi lỗ chân lông đều toát ra sự ảm mốc và lụn bại.

Nàng ta bình tĩnh nói: “Là người tới đó ư?”

Tôi cười, nói: “Xem ra cô vẫn còn tai thính mắt tinh lắm.”

Nàng ta cất giọng hồ hững: “Hôm nay là ngày tân đế đăng cơ, ngoài người ra thì còn có ai có thời gian rảnh mà tới đây thăm bản cung chứ?” Chắc hẳn đã lâu rồi không nói chuyện với người ta, trong giọng nói của nàng ta có một tia khàn khàn không sao giấu được. “Hơn nữa, nếu người chưa trở thành thái hậu, ắt hẳn sẽ chẳng tới nơi này đâu.” Nàng ta xoay người lại, sự già nua trên khuôn mặt ấy khiến tôi không kìm được lộ ra một tia chấn động khó diễn tả bằng lời. Hóa ra nàng ta đã già đến vậy rồi, mái tóc trên đầu bạc trắng, sớm đã chẳng còn thích hợp để cài những chiếc bộ dao lung linh, hoa lệ.

Nàng ta đưa tay sờ mặt, cất giọng tự giễu: “Bản cung đã già đến mức khiến người phải sợ rồi ư? Đám người bên ngoài kia đều giống như tượng gỗ vậy, bất kể bản cung biến thành như thế nào thì bọn chúng cũng chẳng chịu nhìn bản cung nhiều thêm dù chỉ một lần.”

Tôi khẽ mỉm cười. “Có gì đâu mà sợ, ai rồi cũng sẽ già thôi.”

Nàng ta bước lại gần tôi, neho mắt lại nhìn tôi thật kĩ. “Người vẫn chưa già, nhìn chỉ như người mới ngoài hai mươi, chẳng khác cái bộ dạng mà bản cung bấy lâu nay vẫn luôn cảm ghét chút nào.”

Tôi mỉm cười điềm đạm. “Được cô vương vẫn nhiều năm như thế, ai gia lấy làm vinh hạnh vô cùng. Vì sợ cô quên mất bộ dạng của mình, do đó ai gia mới không dám già đi đấy.”

Ánh mắt nàng ta đột nhiên trở nên dữ dằn, sau khi chăm chú nhìn búi tóc của tôi một lát liền bất ngờ đưa tay tới vạch nó ra một chút, sau đó cả kinh bật thốt: “Hóa ra người đã có nhiều tóc trắng như thế rồi!” Vừa nói nàng ta vừa lộ vẻ trầm tư. “Bản cung nhớ là người hãy còn chưa đầy bốn mươi tuổi.”

44. Quyển 8 - Chương 44: Chương 22 - Phần 02 (hết)

Tôi chỉnh lại búi tóc của mình, bình tĩnh đưa mắt nhìn nàng ta. “Cũng còn may, chỉ cần búi tóc cao lên, lại nhờ đôi bàn tay khéo léo của Hoa Nghi nhuộm đen giúp, nên nếu không nhìn kĩ sẽ khó mà nhìn ra được chỗ nào khác lạ.”

Nàng ta chậm rãi nở nụ cười, ban đầu chỉ là một tia cười mỉm, thế nhưng ý cười càng lúc càng rõ ràng, cuối cùng thì không kìm nén được mà bật cười thành tiếng. “Chân Hoàn, xem ra cuộc sống của người trong những năm nay cũng chẳng dễ chịu gì!”

“Cũng còn may, dù không dễ chịu đến mấy thì bây giờ cũng dễ chịu rồi.”

Tôi sớm đã ra lệnh cho những người khác không được đi vào, nhưng Tiểu Doãn Tử đứng phía ngoài nghe thấy động tĩnh thì rút cuộc đã không kìm nén được, bèn rảo bước tiến vào, thấy Chu Nghi Tu đang cười vang không ngớt thì giận dữ quát: “To gan! Không ngờ lại dám can rỡ như thế trước mặt Thái hậu, còn không mau quỳ xuống!”

Chu Nghi Tu lạnh lùng đưa mắt nhìn y, chỉ bằng một ánh mắt đã thể hiện rõ được cái phong thái cao quý của một hoàng hậu. “Hoàng đế kế vị, nàng ta là mẹ ruột của tân đế nên trở thành Thánh mẫu Hoàng thái hậu. Chiêu Thành Thái hậu từng ban chỉ “nhà họ Chu không được xuất hiện phế hậu”, Hoàng thượng chưa từng phế truất bản cung, bản cung vẫn là chính cung của tiên đế, bây giờ đúng lễ thì phải trở thành Mẫu hậu Hoàng thái hậu. Mẫu hậu Hoàng thái hậu làm chủ Đông cung, Thánh mẫu Hoàng thái hậu làm chủ Tây cung, đích thứ khác biệt, sau bao năm rồi vẫn là Chân Hoàn phải tới bái kiến ai gia mới đúng.”

Sau một hồi lâu trầm lặng, khí thế của nàng ta lại khôi phục giống như năm nào, dường như nàng ta vẫn là hoàng hậu cao cao tại thượng đang chờ tôi quỳ xuống hành lễ.

Tôi cười nhạt một tiếng. Tiểu Doãn Tử tức thì hiểu ý, bèn nói: “Nương nương thật hồ đồ quá! Lúc tiên đế còn tại thế thì Thái hậu đã là hoàng quý phi nắm quyền quản lý lục cung, địa vị ngang với phó hậu rồi. Bây giờ tứ diện hạ vừa mới đăng cơ không phải là do Thái hậu sinh ra, làm sao mà đồng thời có cả thánh mẫu hoàng thái hậu và mẫu hậu hoàng thái hậu được? Đường kim Hoàng thượng chỉ tôn phong duy nhất một vị thái hậu mà thôi.”

Cặp mắt vốn mờ đục của Hoàng hậu đột ngột sáng bừng lên, từ bên trong chiếu ra những tia sắc bén. “Người nói cái gì? Người đăng cơ không phải là Hoàng tam tử?” Nàng ta lộ vẻ không sao tin nổi. “Người không để con của mình lên làm hoàng đế ư? Không ngờ trong thiên hạ lại có người mẹ như người!”

Tôi khẽ đẩy ngón tay của nàng ta ra, cất giọng hờ hững: “Làm hoàng đế chưa chắc đã là chuyện gì hay ho. Tiên đế lúc sinh tiền đã bị hậu cung bày mưu tính kế biết bao nhiêu lần, đến bản thân y chắc cũng chẳng thể tính rõ. Ai gia rất sợ con của mình sau này sẽ lấy phải một vị hoàng hậu như cô, để rồi thiếu chút nữa thì đoạn tử tuyệt tôn giống như tiên đế.” Tôi nhìn nàng ta, cười nhạt, nói: “Hoàng hậu xin hãy bớt giận!”

Nàng ta chậm rãi hít sâu một hơi, rất nhanh sau đó đã khôi phục lại vẻ bình tĩnh thường ngày, bình thản nói: “Bất kể là vị hoàng tử nào đăng cơ xưng đế thì ai gia cũng phải là thái hậu. Cho dù bị Chân Hoàn người nhốt ở Chiêu Dương điện này cả đời thì ai gia cũng vẫn là thái hậu. Điều này thuộc về lẽ số, không phải thứ mà Chân Hoàn người có thể sửa đổi được.”

“Cô yên tâm, Hoàng thượng hiểu nghĩa nhân từ, ắt sẽ không bỏ quên không nghĩ tới danh phận của cô đâu.” Tôi cười tủm tỉm, đưa mắt liếc nàng ta. “Hôm qua ai gia đã thương lượng xong xuôi với tân đế rồi, sẽ vẫn để cô làm hoàng hậu. Ngay đến tôn hiệu bộ Lễ cũng đã đặt xong, chính là hai chữ “Ôn Dụ”, quả thực rất hợp với tính cách của cô đấy.”

Vẻ bình tĩnh, điềm đạm thường ngày của Chu Nghi Tu tức thì tan biến hoàn toàn, cô ta gằn giọng quát: “Lòng dạ người thực là độc địa! Chỉ khi nào huynh đệ của tiên đế kế thừa ngai vàng thì mới có thể tôn chính cung của tiên đế làm hoàng hậu, ai gia là đích mẫu của tân đế, không ngờ người lại để ai gia đứng bằng vai với y, như thế há chẳng phải sẽ khiến thế gian chê cười hoàng gia không có tôn ty pháp độ gì cả ư?”

“Còn có một điều cô quên chưa nói đấy, đó là nếu chính cung của tiên đế là văn bối của đương kim thánh thượng, vậy thì cũng chỉ có thể tôn làm hoàng hậu rồi đưa ra ở tại biệt cung mà thôi. Do đó, nếu cô cho rằng ai gia cố ý chèn ép cô thì cũng không sao cả.” Tôi nở một nụ cười rất mực dịu dàng. “Hơn nữa, thế gian cũng sẽ chẳng chê cười gì đâu. Bao năm nay, người trong thiên hạ chỉ biết tới ai gia chứ không biết tới Hoàng hậu, Hoàng hậu ắt hẳn sẽ không bị người ta chê cười, về điều này thì ta có thể đảm bảo, Hoàng hậu cứ yên tâm.”

Cô ta vừa kinh hãi vừa tức giận, cả người không ngừng run rẩy, khuôn mặt thì trở nên dữ dằn vô hạn. “Chiêu Thành Thái hậu từng yêu cầu tiên đế chính miện đồng ý rằng “nhà họ Chu không thể xuất hiện phế hậu”, tiên đế xương cốt còn chưa lạnh, thế mà người đã dám chèn ép bản cung như thế, sau này xuống dưới suối vàng, người còn mặt mũi nào mà đi gặp tiên đế và Chiêu Thành Thái hậu? Bá quan văn võ lẽ nào lại chịu để cho người tác oai tác quái như vậy hay sao?”

Tôi ngồi ngay ngắn trên chiếc ghế phượng mà nàng ta khi xưa hay ngồi, nhìn nàng ta bằng ánh mắt của kẻ bề trên, chậm rãi nói: “Ai gia làm như thế chính là vâng theo ý chỉ của tiên đế, không để tiên đế phải mất mặt. Tiên đế quả thực từng đồng ý với Chiêu Thành Thái hậu rằng “nhà họ Chu không thể xuất hiện phế hậu”, do đó cô mới vẫn là hoàng hậu, sẽ mãi mãi là hoàng hậu, không bao giờ thay đổi. Tiên đế từng nói sẽ vĩnh viễn không bao giờ gặp lại cô, nếu cô trở thành thái hậu, vậy thì sau này ắt sẽ được vào chung một lăng với tiên đế, vậy há chẳng phải sẽ làm hờn phách của tiên đế không được yên ư. Hơn nữa, ngày sau cô xuống dưới suối vàng rồi, chắc hẳn tiên đế sẽ không chịu gặp lại cô đâu, do đó cô cũng không cần lo rằng mình còn mặt mũi nào để gặp lại tiên đế hay không, bởi vì trong mắt tiên đế, cô đã chẳng còn cái gọi là mặt mũi nữa rồi. Tóm lại, ai gia sẽ làm theo lời của tiên đế lúc sinh tiền, ấy là an táng tiên đế và Thuần Nguyên Hoàng hậu chung ở Cảnh lăng, còn cô sau khi chết sẽ được vào Thái lăng theo nghi lễ của quý phi, để làm bạn với Hiền phi và Đức phi đã qua đời từ sớm.” Tôi đưa tay chống cằm, cất giọng dừng đọng. “Cô ta là người mà tiên đế lúc sinh tiền ghét nhất, do đó bá quan văn võ sẽ không có dị nghị gì đâu. Huống chi bấy lâu nay cô vốn chỉ là hoàng hậu hữu danh vô thực, sau này lấy danh hoàng hậu mà táng theo lễ quý phi cũng là một điều hợp lý.”

Nàng ta sững người ra đó, đôi bờ môi mấp máy không ngừng. “Vĩnh viễn không bao giờ gặp lại? Hoàng thượng thật sự đã từng nói như thế ư?”

Ngoài diện sắc xuân ngợp khắp, khung cảnh đẹp như tranh vẽ, tôi cất giọng rất mực ôn tồn, thế nhưng ẩn bên trong đó lại là một sự lạnh lẽo khó mà dùng lời miêu tả: “Tiên đế cảm hận cô tới tột cùng. Chính cô đã hại chết Thuần Nguyên Hoàng hậu mà y cả đời này yêu thương nhất, lại hại chết biết bao nhiêu đứa con của y, y chịu giữ cho cô ngôi hậu đã là miễn cưỡng lắm rồi, làm sao còn muốn gặp lại một kẻ lòng dạ tàn độc như cô nữa.”

Ánh mắt nàng ta sắc lạnh như một mũi dùi băng, chùng như muốn đâm thủng thân thể tôi. “Rốt cuộc là tiên đế cảm hận ta tới tột cùng hay là người cảm hận ta tới tột cùng đây?”

“Nếu không có Ôn Dụ Hoàng hậu thì làm gì có Chân Hoàn của ngày hôm nay. Ai gia được như bây giờ hoàn toàn là nhờ Hoàng hậu một tay dạy dỗ, vậy nên tất nhiên là phải cảm kích Hoàng hậu tột cùng, một lòng giúp Hoàng hậu giữ được sự vinh hoa phú quý.” Tôi thấp giọng nói. “Có điều ai gia nay đã là thái hậu, cần phải vâng theo ý chỉ của tiên đế mà thành toàn cho cô, sau này sử sách sẽ chép lại rằng, triều Càn Nguyên có bốn vị hoàng hậu, nhưng chỉ có ba vị hoàng hậu được hưởng sự tế bái trong Thái miếu. Tiên đế sẽ để cho cô đời đời kiếp kiếp làm hoàng hậu, vĩnh viễn không được siêu sinh.”

Nàng ta không nói gì, cả thân thể nhanh chóng bị nhấn chìm bởi sự tuyệt vọng. Chùng như chỉ sau nháy

mắt, tất thấy sức lực trong cơ thể nàng ta đã bị hút cạn, nàng ta chậm rãi đi tới trước ô cửa sổ vừa rồi, đột nhiên ngồi sụp xuống đất, không còn chút động tĩnh gì nữa.

Tôi đưa mắt ngó quanh Chiêu Dương điện, thấy khung cảnh tuy hoa lệ nhưng lại toát ra một vẻ vô cùng trống trải và tịch mịch, bèn chậm rãi nói: “Chiêu Dương điện ân ái cũng tan tành, chốn Bồng Lai thánh ngày dài nhớ tiếc[41]. Chiêu Dương điện, đúng là một nơi rất tuyệt.” Dứt lời, tôi bám vào tay Tiểu Doãn Tử cất bước rời đi, không ngoảnh đầu lại thêm lần nào nữa.

[41] Trích Trường hận ca của Bạch Cư Dị. Dịch thơ: Tản Đà. Nguyên văn Hán Việt: Chiêu Dương điện lý ân ái tuyệt, Bồng Lai cung lý nhật nguyệt trường - ND.

Trong buổi đại điển ngày hôm sau, Hoàng đế hạ chỉ sắc phong Doan Quý phi làm Doan Khang Quý thái phi, Đức phi làm Kính Đức thái phi, Trinh Nhất Phu nhân làm Trinh Di thái phi, Hân Phi làm Hân Cung thái phi. Tôi ở Di Ninh cung mỉm cười nhận lễ, kể đó an bài cho bọn họ tới ở tại các cung như Thọ Kỳ, Ngưng Thọ, Trường Thọ. Sau khi nghi lễ xong xuôi, tôi chợt thấy Tiểu Liên Tử vội vàng đi tới, còn ngỡ rằng Trinh Di thái phi không được khỏe, bèn hỏi: “Có phải là Trinh Di thái phi lại khóc đến ngất đi rồi không?”

Kính Đức thái phi lộ ra mấy tia xót thương, đưa khăn tay lên lau khóe mắt, thở dài than: “Yến Nghi vì chuyện Hoàng thượng quy thiên mà thương tâm đến nỗi suốt một thời gian dài không ăn không uống, lẽ như thân thể có bề gì thì biết phải làm sao đây?”

Hân Cung thái phi vội vàng cười, nói: “Nhị điện hạ đã đi khuyên giải rồi, Trinh muội muội vốn thương con, chắc sẽ chú ý giữ gìn sức khỏe.”

Đương khi hai người trò chuyện thì Tiểu Liên Tử ghé đến bên tai tôi nói khẽ mấy câu. Tôi hơi cau mày, chỉ nói: “Ai gia biết rồi.”

Kính Đức thái phi hỏi tôi: “Sao vậy?”

Tôi đưa tay chỉnh lại cây trâm bạc cài đầu, cất giọng hờ hững: “Ôn Dụ Hoàng hậu qua đời rồi.”

Chén trà trong tay Kính Đức thái phi bắt giác hơi lay động, nước trà thiếu chút nữa thì sánh ra ngoài. “Chuyện xảy ra từ bao giờ vậy?”

Tiểu Liên Tử đáp: “Dạ, từ đêm qua, chết vì kinh sợ. Cung nữ phát hiện đồ ăn sáng đưa vào không hề được động tới, nên mới biết đã xảy ra chuyện.” Rồi y chợt hạ thấp giọng, nói tiếp: “Á cung nữ tới bẩm báo nói thân thể Ôn Dụ Hoàng hậu đã cứng lại rồi, thế nhưng cặp mắt vẫn mở rất to, chết không nhắm mắt.”

Hân Cung thái phi không hề giấu giếm vẻ chán ghét. “Đang trong ngày vui mà lại như vậy, thật là xui xẻo!”

Doan Khang Quý thái phi chẳng buồn ngược mắt, chỉ cất giọng hờ hững: “Nên làm thế nào thì cứ làm thế đó, không cần phải tốn công tốn sức làm gì.”

Kính Đức thái phi mỉm cười, nói: “Hoàng thượng tuy còn ít tuổi nhưng cũng cần nghĩ tới việc đón mấy vị phi tần vào cung rồi. Năm xưa Quý thái phi không phải cũng từng được Chiêu Thành Thái hậu nuôi sẵn trong cung từ sớm đó ư.”

Tôi mỉm cười điềm đạm, uể oải tựa người vào ghế. “Phải rồi, chờ một thời gian nữa chúng ta chắc cũng phải tính tới việc này thôi. Nghe nói con gái nhà Ân đại nhân là Nguyệt Kính tuổi tác tương đương với Hoàng thượng, lại rất hiểu chuyện...”

Từ ngoài cửa sổ, một làn gió nhẹ thổi vào mang theo tiếng đàn ca ở Thượng Lâm uyển, một ca nữ trẻ tuổi cất tiếng hát du dương:

Núi cao cao, trăng nhỏ nhỏ. Trăng nhỏ nhỏ, sáng vàng vạc! Ta có người thương trên đường xa. Một ngày không gặp, lòng ta nao nao.

Tay hái cỏ đắng, ở nơi núi nam. Xiết bao lo lắng, biết chịu ra sao?

Lòng chàng như vàng đá, lòng thiếp như băng tuyết. Ta ước hẹn trăm năm, chợt gặp hồi ly biệt. Mây sớm mưa chiều bao nhớ nhung, ngàn dặm tương tư cùng trăng sáng.

Tôi nghiêng tai lắng nghe, lại cầm lấy cây đàn Trường tương tư vốn để một bên mà khẽ gảy, tiếng đàn dịu nhẹ tức thì vang lên tựa như một dòng suối róc rách chảy dài.

Giữa làn ký ức hiện về, tôi đột nhiên cảm thấy bài Sơn chi cao này thật giống với cuộc đời mình biết bao, giống đến vô cùng.

Bốn phía xung quanh tĩnh lặng tột cùng, dường như tất cả mọi người đều đang đắm mình trong tiếng nhạc, im lặng lắng nghe. Một hồi lâu sau, Kính Đức thái phi mới nhẹ nhàng cất tiếng: “Tiên đế vừa mới băng hà, trong cung lễ ra không nên có tiếng nhạc mới phải.”

Tôi mỉm cười điềm đạm. “Không sao, hôm nay tân đế đăng cơ, cũng có thể tính là ngày vui được rồi.”

Giữa bầu không khí dịu dịu yên bình, tôi mỉm cười thoáng mang vẻ mệt mỏi, giờ đã là năm Chính Chương đầu tiên rồi.

Kiếp người tựa giấc chiêm bao, chuyện của những năm Càn Nguyên mới đó mà đã trở thành xưa cũ cả rồi, chẳng bao lâu sau sẽ phủ đầy bụi bặm.

Đường cũ Hoàn Phần mình dạo bước, lẽ bóng hồng nhan dưới tà dương.

Tôi ngoảnh đầu nhìn đi, Di Ninh cung xa hoa lộng lẫy, trống vắng cô đơn, vàng dương dần ngả về chiều, ngợp một màu ảm đạm.

Về sau, Dư Hàm trở thành người kế thừa hương hỏa của phủ Thanh Hà Vương. Về sau nữa, Nhuận Nhi và Hàm Nhi đều có những đứa con của mình.

Mấy chục năm sau, con của Nhuận Nhi không có con nữa, cháu nội của Hàm Nhi, tức là chất nội của tôi, được đón vào cung trở thành tân đế.

Có điều việc khi đó tôi căn bản chẳng thể nào biết được.

Lũ nhỏ tự có cuộc đời của lũ nhỏ, còn câu chuyện của tôi thì đã kết thúc rồi.

Kiếp mộng phù du, chẳng qua chỉ vậy mà thôi.

Hết

45. Quyển 8 - Chương 45: Lời Cuối

Chẳng qua là “Tình”

Viết sau “Hậu cung Chân Hoàn truyện”

Khi tôi gõ những con chữ này trên bàn phím, bầu không khí bên ngoài cửa sổ đượm vẻ thanh tân sau một cơn mưa rào. Đứng trước ô cửa sổ thủy tinh sát đất ở tầng mười hai nhìn ra phía ngoài, những mảng màu xanh biếc chầm chập như phủ khắp.

Tôi thích một thành phố nhỏ có non có nước như thế này, do đó, giữa một buổi chiều nóng nực, tôi bất chấp tất cả, mang theo một tâm trạng bức bối mà trốn khỏi thành phố đang ở tạm thời để tới nơi đây, khi ấy tôi đã viết xong câu chuyện mà mình đã viết trong hơn ba năm trời.

Rốt cuộc cũng đã viết xong tập cuối cùng của Hậu cung Chân Hoàn truyện, tập thứ bảy. Bảy, đó là con số mà tôi thích. Những chữ cuối cùng câu chuyện về Chân Hoàn đã được tôi viết ra trong một căn phòng nào đó của khách sạn trong Trường đại học Sư Phạm vào một ngày đầu hạ. Câu chuyện này đã bắt đầu khi tôi ở trường xưa, và lại kết thúc ở trường xưa, tựa như một vòng tròn thủy chung vậy, cuối cùng đã kết thúc.

Đây là bộ truyện dài đầu tiên mà tôi viết, lúc này cũng không kìm được mà thở phào một hơi, không ngờ mình lại có thể viết dài như vậy, lâu như vậy.

Nhưng trong khoảnh khắc kết truyện, lòng tôi lại chẳng vui vẻ chút nào. Bởi vì chính tôi đã đem Thanh mà tôi thích, đem nam tử ẩm áp như ngọc mà tôi cho là hoàn hảo ấy, viết đến nỗi tan nát vỡ vụn.

Sau khi viết xong tập thứ năm, tôi bỗng cảm thấy mệt, cảm giác mỗi mệt ấy bắt nguồn từ tôi, cũng bắt nguồn từ sự thấu tỏ trên con đường tương lai của Chân Hoàn và Huyền Thanh. Ở chương “Vinh hoa tột độ”, Chân Hoàn đã đứng ở đỉnh cao nhất của vinh quang và quyền lực, phong quang vô hạn, không ai có thể so sánh. Nhưng tôi biết rõ, một khi đã lên tới đỉnh cao, vậy thì sẽ không còn đường lùi nữa, chỉ có thể trở mắt nhìn thịnh cực rồi suy, mọi thứ từ từ mất đi từng chút một.

Chẳng còn đường lùi nữa rồi.

Có lẽ nếu thời gian dừng lại ở khoảnh khắc đó thì cũng tốt, dù rằng Huyền Thanh chỉ có thể đứng giữa ngàn vạn người mà đưa mắt ngược nhìn, nhưng ít nhất thì y vẫn được tự do yêu nữ tử đó, vẫn còn có thân thể cùng trái tim tự do để bầu bạn với nàng ta, chờ đợi nàng ta; dù rằng Chân Hoàn đau xót, dù rằng Chân Hoàn không thể khuây khỏa được, nhưng ít nhất cũng không cản trở mắt nhìn muội muội của mình được gả cho nam tử mà mình yêu nhất, từ đó hình thành nên bi kịch của ba con người. Còn có Lăng Dung và My Trang nữa, dù bọn họ bất hạnh đến mấy, đau khổ đến mấy thì ít nhất vẫn còn sống.

Có thể đợi, đó là vì trong lòng còn hy vọng, như vậy dù gì cũng hơn là phải ngấm lại sự đời giữa tiếng đoạn trường, trái tim sớm đã nguội lạnh thành tro.

Do đó, nếu tạm thời dừng bút với một “kết cục” như vậy, có lẽ cũng là chuyện tốt.

Thế nhưng câu chuyện mà tôi muốn viết chưa bao giờ là một câu chuyện cổ tích tươi đẹp, cũng không phải là một sự mỹ mãn do đột ngột tạm dừng. Trong cuộc đời của chúng ta vốn có rất nhiều sự lỡ làng và bất đắc dĩ, ép chúng ta hết lần này tới lần khác phải buông bỏ, dù rằng trong lòng thì như nhỏ máu. Vậy nên, tập thứ sáu và tập thứ bảy đã ra đời, vậy nên, mỗi khi tôi viết thêm một chữ, cái chết của Huyền Thanh và sự tuyệt vọng của Chân Hoàn lại tới gần thêm một bước.

Tập thứ bảy tôi đã phải viết rất lâu, rất lâu, dù về sau có vô vàn con chữ đã thành hình, vậy nhưng đoạn ly biệt giữa Huyền Thanh và Chân Hoàn thì tôi lại do dự khó lòng hạ bút. Khi ấy tôi không dám nghĩ, thậm chí là không thể nghĩ được gì. Đến thời khắc cuối cùng, khi đã gắng gượng viết xong, lòng tôi như vừa đổ một cơn mưa rào lớn, vừa ẩm ướt vừa giá lạnh, ngay đến đầu ngón tay cũng trở nên cứng đờ.

Khi đó tôi hãy còn chưa phát giác ra rằng, hóa ra mình không thể để mất y.

Với Chân Hoàn mà nói, quãng đời còn lại dù có bao nhiêu vinh hoa phú quý thì cũng chỉ có thể sống trong sự thương tâm mà thôi.

Tính ra, chiêm bao phủ trọn kiếp người.

Giữa những đêm lạnh lùng thanh vắng, chỉ có nghĩ về con người đó thì lòng nàng mới ẩm áp hơn được phần nào mà thôi.

Dường như vẫn là thuở trước, y dùng hai ngón tay kẹp lấy chóp mũi nàng, cười trêu một câu “nha đầu ngốc”. Với y mà nói, nàng chưa từng là một vị sủng phi có tâm tư tình tứ, bụng dạ thâm sâu giữa chốn thâm cung, chỉ là một nữ tử dịu dàng, mỗi thời khắc được ở bên nhau đều có thể làm y hạnh phúc. Còn nàng kỳ thực cũng chỉ muốn cả đời làm nha đầu ngốc của y thôi, đối với nàng mà nói, bất kể là vinh quang hay quyền lực thì cũng làm sao so sánh với một tấm chân tình của y được.

Hóa ra, câu chuyện mà tôi đã viết trong suốt một thời gian dài ấy chẳng qua chỉ viết về một chữ “Tình”, mọi điều đều nằm ở bên trong.

Hóa ra, hỏi hết lòng nữ nhi trong thiên hạ, đến cuối cùng cũng chỉ có một câu:

Mong người lòng chỉ một, bạc đầu chẳng xa nhau.

Nguyện vọng ấy thật tốt đẹp biết bao, với Chân Hoàn là vậy, với My Trang là vậy, với Lăng Dung là vậy, với chúng ta cũng là như vậy.

Một nữ tử cả đời chẳng có chí lớn gì, điều duy nhất mong cầu chẳng qua là con người mà nàng ta chờ đợi kia thật sự có thể làm nàng ta hạnh phúc.

Chỉ có vậy mà thôi, nhưng nguyện vọng ấy lại thường khó mà đạt được.

Có một người bạn nào đó đã từng nói với tôi, muốn tìm được một người mà mình thích và cũng thích mình để rồi sống bên nhau, sau đó lại có một kết cục tốt đẹp, quả thực là quá khó, khiến người ta chẳng dám trông chờ.

Tôi thì từ đầu chí cuối luôn muốn nói, lòng tôi vẫn còn hy vọng và nguyện dốc hết sức mình.

Tuy biết rõ Chân Hoàn có rất nhiều sự bất đắc dĩ, nhưng sau khi gấp cuốn sách lại, tôi vẫn rất hận sự không dũng cảm của nàng ta. Do đó, người mà tôi yêu nhất trước sau vẫn luôn là My Trang dám yêu dám hận, do đó, khi vẫn có thể yêu, vậy thì nhất định, nhất định phải dốc hết sức mình mà chạy về phía người đó.

Cũng giống như một câu nói của Kiều Phong[43] mà tôi vô cùng yêu thích: Tuy thiên vạn nhân ngô vãng hi[44].

[43] Tức Tiêu Phong, một nhân vật trong tiểu thuyết võ hiệp Thiên long bát bộ của nhà văn Kim Dung - ND.

[44] Xem chú thích chương 15 - ND.

Chiều nay, trời đổ mưa rả rích, xua đi tâm trạng bức bối của tôi. Cảm ơn Tiểu Lai đã cùng tôi tiến thoái, cảm ơn bạn đã quan tâm tới sự phiền não của tôi, cảm ơn các bạn đã cho tôi một buổi đêm như thế này, có thể ngồi trong phòng lạnh, cầm chén trà xanh, bàn về chuyện cũ, vui vẻ nói cười.

Tôi chợt nhớ tới một câu nói đã vô cùng cũ kĩ: Nguyện, người hữu tình trong thiên hạ được thành cặp thành đôi.

Đừng như Hoàn Hoàn và Thanh, đừng như My Trang và Thực Sơ, đừng như Uyển Uyển và Huyền Lăng.

Muôn vạn lần xin nhớ, hãy có được sự viên mãn.

Cuộc đời ngắn ngủi xiết bao, nhất định phải ở bên người thương thì mới không coi như là uổng phí.

Chút ước nguyện nhỏ nhoi, mong chúng ta cùng nhau nỗ lực.

Chư Tê, khuya ngày 20 tháng 6 năm 2009

Rả rích mưa ngừng, trời nổi gió hiu

46. Quyển 8 - Chương 46: Ngoại Truyện - Phần 01

Văng vẳng tiếng oanh, chẳngặng quay về

Lý Trường sớm đã đi trước an bài sẵn tất thấy, Chân Hành lặng lẽ bước theo sau một gã tiểu thái giám trên con đường nhỏ vắng vẻ vô cùng.

Xuyên qua mấy rừng liễu bụi hoa, có thể nhìn thấy mấy ả cung nữ đang đi theo Lý Trường càng lúc càng xa dần. Lý Trường nói: “Ngồi ở Cảnh Xuân điện lỏng ra rồi kìa, lỡ như rơi xuống thì thật là không hay chút nào. Các người mau đi mang một ít ngồi lưu ly tới đây, chờ sáng ngày mai thì thay ngồi cho cẩn thận.”

Một ả cung nữ lanh lợi chợt cất giọng: “Còn không mau làm theo lời công công đi, tay chân nhớ nhanh nhẹn một chút đấy.”

Ả cung nữ đó chắc vẫn còn trẻ tuổi, giọng nói nghe trong trẻo như tiếng chuông bạc, nơi góc áo của bộ đồ cung nữ màu hồng lấp lánh ánh lên những tia sáng màu xanh, trông cũng khá thú vị. Y nghĩ, nếu năm đó nàng ta không bị chọn làm tú nữ mà trở thành cung nữ, cho dù có vất vả một chút thì đến năm hai mươi lăm tuổi cũng sẽ được cho rời khỏi cung. Tới khi đó rồi thì tha hồ trời xanh nước biếc, chẳng cần phải sống trong một bầu không khí vất vả và nặng nề như thế này nữa.

Nếu không ở trong cung, lúc này nàng ta có lẽ đã con cái thành đàn. Dưới ánh dương thu dịu dịu như lúc này đây, nàng ta sẽ ngồi thêu một bức hình uyên ương hồ điệp, thảnh thơi lại ngoảnh đầu qua nói cười với phu quân của mình vài câu, lúc thì quay qua dỗ dành mấy đứa con ngoan ngoãn.

Vậy nhưng lúc này đây, ngay đến một cung nữ nhỏ bé cũng vui vẻ và hạnh phúc hơn nàng ta rất nhiều.

Những người kia đã dần đi xa khuất bóng, thế nhưng y vẫn đứng đó ngẩn ngơ. Ánh dương buổi chiều vốn cực kỳ ấm áp, thế nhưng trên lưng y lại rỉ đầy mồ hôi làm ướt đầm chiếc áo lót đang mặc trên người. Thấy y cứ thần thờ như thế, gã tiểu thái giám kia liền khẽ gọi một tiếng: “Công tử.”

Y lập tức tươi cười đáp lại: “Hoàng cung lớn quá, ta đi lâu rồi nên có hơi mệt.”

Gã tiểu thái giám cười trừ, nói: “Dạ phải, trước đây Hoàng thượng sủng ái Ly Phi, cố ý chọn một tòa cung điện có phong cảnh đẹp, do đó đường đi mới hơi xa một chút.” Đi thêm chừng một tuần hương nữa, đôi mắt nhìn về phía xa đã có thể nhìn thấy bức tường màu đỏ sẫm của Trường Dương cung. Đó là một nơi vô cùng tịch mịch, hồ Thái Dịch nhẹ đưa gợn sóng ở ngay sát kề bên, những gốc liễu phát phơ khẽ rủ, mấy con chim màu vàng kim đang nghỉ chân trên cành thảnh thơi lại hót lên một tiếng, rồi lại thêm tiếng nữa, có điều những tiếng chim hót ấy lại càng khiến cho khung cảnh nơi đây thêm phần tịch mịch, đi tới gần rồi ai cũng cảm nhận được một sự nặng nề vô hạn.

Trước cửa cung có mấy gã thị vệ đang đứng tựa lưng vào tường mà gật gù chớp mắt, bộ dạng hết sức uể oải. Gã tiểu thái giám kia khẽ xua tay ra hiệu với bọn hắn, ngầm bảo bọn hắn chớ lên tiếng, sau đó thì đi vòng tới một ô cửa ngách nhỏ ở mãi phía sau, lấy chìa khóa ra mở cửa.

Y không khỏi có chút thấp thỏm bất an, đây mới là lần đầu tiên y đặt chân vào cung điện của một phi tần khác ngoài muội muội của mình trong chốn hoàng cung này. Đây là cung điện của nàng ta, có lẽ lúc này y đi vào như thế, đối với Thiên Đào là một sự phản bội.

Thế nhưng y thật sự có rất nhiều điều nghi vấn muốn hỏi nàng ta, nhiều vô kể. Suốt bao ngày đêm, những điều nghi vấn ấy như siết chặt trái tim y, khiến y không sao thở nổi. Bóng dáng ngày thơ, e thẹn của nàng ta trong ký ức cùng với bóng dáng tàn độc, dữ dằn như rắn rết trong tưởng tượng của y không ngừng đan xen vào nhau, không ngừng cào xé y và Thiên Đào, ngay cả trong lúc thần trí mơ hồ y cũng chưa từng cảm thấy bối rối như vậy.

Vừa bước chân qua cửa, một mảng màu hồng lập tức đập vào mắt y, rạng rỡ vô cùng, khiến y thiếu chút nữa đã cho rằng đó là những bông hoa đào thắm đượm sắc xuân. Chợt gã tiểu thái giám kia cất tiếng nhắc nhở: “Công tử cẩn thận, phấn hoa trúc đào có độc đấy.”

Y giật mình tỉnh táo trở lại, hóa ra loài hoa giống với hoa đào này là trúc đào, diễm lệ nhưng có độc.

Gốc chuối trong sân sớm đã lụi tàn, trở nên đen thui và mềm oặt đổ qua một bên, từ chỗ bị gãy gập còn rỉ ra một thứ chất dịch màu vàng ảm đạm. Giữa nơi cung điện hoa lệ đột nhiên xuất hiện một cảnh tượng như thế khiến y không khỏi giật mình thẳng thốt, tự nơi đáy lòng bất giác sinh ra một tia xót thương khó nói bằng lời, không biết lát nữa gặp lại, bộ dạng của nàng ta sẽ thế lương tới mức nào đây.

Y do dự trong chốc lát, cuối cùng vẫn bước chân qua cửa điện mà đi vào phía trong. Cảnh Xuân điện lúc này rất tối tăm, nhưng sự tối tăm đó lại không hề ảm đạm, thảnh thơi vẫn có một vài tia sáng lóe lên từ nơi tấm tối, trông hệt như ánh sao lấp lánh giữa trời đêm. Y tỉ mỉ nhìn kỹ, phát hiện những tia sáng đó hóa ra có nguồn gốc từ mấy sợi chỉ bạc được dùng để thêu bức hình Hòa Hợp nhị tiên bên trên tấm rèm buồng lững lờ giữa điện. Nghĩ tới việc đó vốn là bức hình được dùng để chúc mừng khi người ta có con, y bất giác thâm chưa xót trong lòng, nhớ lại một chuyện mà Hoàn Nhi đã nói với mình: An Lăng Dung vĩnh viễn không thể nào sinh nở được nữa.

Khó khăn lắm mới thích ứng được với sự tối tăm trong điện, y chợt nhìn thấy những món đồ xung quanh đều là trân phẩm thượng hạng, trong đó còn không thiếu những loại kỳ trân dị bảo, tất thấy đều được đặt tùy tiện trên bàn hoặc trên giá, không có vẻ gì là trịnh trọng. Nơi chính giữa điện có đặt một bức bình phong làm bằng ngọc phỉ thúy, bên trên có hình thêu Lạc thần phú đồ, thực là một vật giá trị liên thành. Y là nam tử, vốn không hiểu lắm về mấy thứ này, có điều khi xưa từng một lần nghe muội muội kể rằng sau khi Ngụy Văn Đế chết thì sủng phi Tiêt Dạ Lai bị đuổi về cố hương, có một lần vô tình đọc được bài Lạc thần phú của Tào Thực, nhớ lại quãng thời gian ở trong cung, thâm cảm kích ơn đức của cố hậu Chân

Mật, bèn lấy tướng mạo của Chân Mật mà thêu ra bức tranh Lạc thần đồ này, lại thêu vào bên cạnh bài Lạc thần phú nữa. Tiết Dạ Lai vốn được xưng tụng là Trâm Thần[42], do đó bài Lạc thần phú được thêu bằng chỉ đen theo lối chữ Thảo thực là tinh diệu vô cùng, nét chữ có đậm có nhạt, uốn lượn bay bổng, hoàn toàn không khác gì viết bằng bút mực. Có thể nói trên đời này, bức bình phong kia chỉ có một cái duy nhất, chính là một món bảo vật vô giá.

[42] Trâm là cây kim, đặt biệt hiệu như vậy là chỉ người này giỏi về nghề thêu thùa, may má - ND.

Thấy y để lộ thần sắc nghi hoặc, gã tiểu thái giám kia vội cười trừ, nói: “An thị tuy thất sủng nhưng Thái hậu đã dặn dò rồi, mọi đồ đạc trong Cảnh Xuân điện cứ để nguyên đó, coi như là đồ tùy táng của thị ở nơi này.” Gã khề lắc đầu rồi nói tiếp bằng giọng thương hại: “An thị thật đáng thương, bây giờ đã chẳng còn ai hầu hạ nữa, ngày ngày phải ở bên một đồng đồ vật chết, sống như thế thì còn có ý nghĩa gì cơ chứ!”

Y nghe thấy vậy thì không kìm được thăm chấn động trong lòng, nhưng lại chẳng thể nói gì, chỉ ngẩn ngơ dõi nhìn bức bình phong đó. Y không giỏi đánh giá về tài thêu thùa, không biết hình thêu như thế là đẹp hay xấu, chỉ cảm thấy đáng đi của vị nữ thần sông Lạc bên trên đó thật là tha thiết vô cùng, chừng như sắp bước ra khỏi bức bình phong mà đi về phía mình.

Hồi đó khi nghe muội muội kể về chuyện này, y đã thăm để tâm, nghĩ Lăng Dung rất giỏi thêu thùa, nếu được nhìn thấy bức hình thêu đó thì ắt sẽ rất thích. Có điều y cũng chỉ thăm nghĩ vậy mà thôi, một thứ báu vật giá trị liên thành như thế thì y làm sao mà có nổi, cũng giống như nàng ta sau khi đã vào cung và trở thành nữ nhân của Hoàng đế vậy, chỉ thỉnh thoảng mới lóe hiện lên trong những giấc mơ giữa đêm khuya thanh vắng của y.

Chẳng ngờ thứ đó bây giờ lại thật sự đã thuộc về nàng ta, đủ thấy những năm qua nàng ta được sủng ái tới mức nào. Tuy y không được tận mắt nhìn thấy nhưng các nữ tử nơi hậu cung đa phần đều xuất thân thế gia, còn nàng ta thì chỉ là con gái của một Huyện thừa, thân phận thực là vô cùng thấp kém, thế mà lại có thể khởi đầu từ ngôi vị tuyển thị mà từng bước đứng vào hàng tam phi như vậy, quả là chẳng dễ dàng gì.

Có điều giờ đây nàng ta bị giam cầm giữa một nơi chẳng khác gì lãnh cung, mọi sự phồn hoa xưa đều hóa thành giấc mộng, ngẫm kĩ ra mới thấy nực cười biết bao nhiêu.

Y khề thở dài một hơi.

Âm cuối của tiếng thở dài giống như một làn gió mát, còn chưa tan đi thì phía sau bức bình phong đã có bóng người lay động rồi. Y chờ một hồi lâu mà không thấy có ai đi ra, sau một hồi do dự đành cất bước đi vào. Phía sau bức bình phong là một gian phòng rất rộng rãi, chính là nơi đãi khách. Nàng ta ngồi ngay dưới ô cửa sổ trở hoa, đôi tay thon đưa đi thoăn thoắt, vô số sợi chỉ màu ngũ sắc liên giống như những cánh bướm bay lượn nhẹ nhàng trên tấm vải trắng. Nàng ta hôm nay mặc một chiếc váy dài màu nâu vàng, mái tóc không hề búi lại mà buông xõa ra như một nữ tử còn chưa xuất giá, gió vừa thổi đến là lát phát tung bay, bên chỗ tóc mai có cài một chiếc trâm bạc đơn giản, tư thế thực là dịu dàng diễm đạm vô cùng, hết như hồi mà y mới gặp. Cây trâm ấy y từng nhìn thấy từ xưa, hồi còn ở nhờ trong Chân phủ, nàng ta ngày nào cũng chỉ cài duy nhất một chiếc trâm đó, ngay đến y phục cũng thường mặc loại có màu sắc như hiện giờ, có điều về mặt chất liệu và kiểu dáng thì đương nhiên không thể nào so sánh được.

Nàng ta của năm xưa đẹp tựa hoa đào, chính là một bông hoa đào vừa hé nở dưới sương đêm gió nhẹ.

Khi y còn đang ngẩn ngơ giữa dòng hồi ức, nàng ta chợt ngẩng đầu lên, khề cất tiếng gọi y với một nụ cười thấp thoáng bên khóe miệng: “Chân công tử.”

Chân Hành hơi sững người, trái tim đập thành thịch, không ngờ nàng ta lại dùng lối xưng hô giống hệt năm xưa. Thế nhưng giờ đã chẳng còn là năm xưa nữa rồi, chỉ sau một thoáng y đã tỉnh táo trở lại, lập tức chào hỏi theo đúng lễ nghi: “Ly Phi nương nương kim an!”

Nàng ta dừng động tác trên tay, chợt mỉm cười, nói: “Ta vẫn coi công tử như trước kia, sao công tử lại gọi ta là “nương nương” như thế?” Giọng nàng ta nghe mềm mại tựa như làn gió thoảng Ba. “Có phải công tử thấy ta đã già rồi, không còn giống trước kia nữa không?”

Chân Hành cúi đầu, nói: “Lẽ chế là vậy, thần không thể không tuân, quyết chẳng dám mạo phạm nương nương.”

Nàng ta mỉm cười nhìn y, cất giọng dịu dàng: “Huynh dám một mình tới đây chứng tỏ đã chẳng ngại gì mạo phạm, sao còn phải dè dặt như thế làm gì.”

Trước đây nàng ta đâu có thần nhiên như thế, nếu phát hiện ra ánh mắt của y thì ắt sẽ thẹn thùng cúi đầu, hai má ửng đỏ. Y ngẩng lên, một lát sau mới có thể nhìn rõ dung mạo của nàng ta, thấy nàng ta đã gầy đi rất nhiều, phải bồi rất nhiều phần mới có thể che đi những vết đỏ sưng vù trên má. Nghe nói đó là do Thái hậu ngày ngày phái người tới đây vả miệng nên nàng ta mới trở nên như vậy. Còn trong đôi mắt nàng ta thì chất chứa một nỗi tang thương vô hạn không thể nào giấu được. Y cất giọng bình tĩnh: “Dung nhan của nương nương vẫn như xưa, phục sức cũng không đổi, có điều trái tim sớm đã chẳng còn đơn thuần giống thuở nào nữa rồi.”

Nàng ta cúi đầu thêm mấy đường kim nữa, y thấy nàng ta đang thêu hình một cặp uyên ương nô đùa với nhau dưới gốc trúc đào nở hoa rực rỡ, khung cảnh hết sức thanh bình. Nàng ta khẽ nói: “Nếu trái tim vẫn còn đơn thuần như xưa, chắc ta sớm đã chết không biết bao nhiêu lần trong chốn cung cấm này rồi.” Dứt lời chợt cười khi một tiếng, nói tiếp: “Vừa rồi huynh nói tới lễ chế, vậy huynh lén lút đi vào cung điện của phi tần thế này có tính là vi phạm lễ chế không đây?”

Chân Hành lùi về phía sau một bước, nói: “Đúng là thần đã thất lễ, có điều thần tới đây là theo lời mời của nương nương, và cũng đang có điều muốn hỏi nương nương.”

Bên tay nàng ta có đặt một đĩa hạnh nhân, nàng ta cầm một hạt lên chậm rãi ăn, sau đó ngoảnh mặt đi, nửa bên mặt nhìn giống như một bông sen trắng vừa hé nở dưới ánh dương ấm áp. Rồi nàng ta cất giọng như đang nói mơ: “Huynh có biết ai đã dạy muội thêu thùa không? Chính là mẹ muội đấy. Bà từng là một người thợ thêu ở Tô Châu, tay nghề khéo léo vô cùng, thêu con chim thì như có thể bay được, thêu bông hoa thì như có thể tỏa hương. Bà thông minh khéo léo, trẻ trung xinh đẹp, vậy nên cha muội rất thích bà. Năm xưa cha muội chỉ là một người làm ăn chuyên bán hương liệu, khó khăn lắm mới tích cóp đủ tiền để cưới mẹ muội về, về sau lại phải dựa vào số tiền mà mẹ muội bán đồ thêu mới mua được một chức quan nhỏ. Mẹ muội đã vì cha muội mà làm việc cật lực đến nỗi hỏng cả đôi mắt, dung mạo cũng chẳng còn được xinh đẹp như hồi trẻ, cha muội liền cưới về mấy vị di nương, dần dần không còn thích mẹ muội nữa. Mẹ muội tuy là chính phòng nhưng mắt không được tốt, lại tuổi già sắc kém chẳng có tâm cơ gì, do đó liên tục phải chịu thiệt thòi, để rồi cuối cùng cha muội thậm chí còn chẳng muốn nhìn mặt bà lấy một lần. Muội ngày ngày phải nhìn mấy vị di nương kia tranh sủng, trong lòng liền biết rằng nữ nhân mà mềm lòng thì sớm muộn gì cũng phải chịu thiệt. Về sau ngũ di nương bỏ trốn theo một gã thợ may từ bên ngoài tới, còn mang theo tất cả tiền bạc, của cải trong nhà, mấy vị di nương thấy nhà muội đã suy bại, thế là dần dần cũng bỏ đi. Cha muội tuy là huyện thừa nhưng khi đó lại không được lòng huyện lệnh đương nhiệm, tình cảnh thực là tồi tệ vô cùng, căn bản không có cách nào tìm được ngũ di nương về, mãi tới khi đó ông mới nhớ tới những chỗ tốt của mẹ muội. Sau khi muội vào cung, thấy Hoa Phi thì hung hãn, Hoàng hậu thì bụng dạ thâm sâu, còn bản thân thì ngay đến một đứa cung nữ cũng dám ức hiếp. Khi đó muội rất sợ, mỗi đêm đều nằm mơ thấy muội biến thành bộ dạng như mẹ muội, hai mắt mù lòa, suốt ngày bị người ta ức hiếp, sống không bằng chết, khổ sở vô cùng.”

Chân Hành tuy vô cùng cảm hận sự tàn độc của nàng ta nhưng lúc này vẫn không kìm được sinh lòng thương xót. “Ta biết cuộc sống trong cung chẳng dễ chịu gì, nhưng dù ngày tháng có khó khăn đến mấy thì cũng chỉ cần tiến dần từng bước là được, đâu cần phải hãm hại những người ở bên cạnh mình chứ? Hoàn Nhi vẫn luôn coi nương nương như tỷ muội cơ mà.”

“Đâu có ai trời sinh ra đã muốn làm hại người khác, làm hại những người ở bên cạnh mình.” Nàng ta ngoảnh đầu nhìn qua, nơi đáy mắt bùng lên một tia căm phẫn. “Sau khi vào cung, mỗi ngày muội đều rất sợ hãi, nhưng dù có sợ hãi đến mấy thì chỉ cần nghĩ tới một người là lòng muội lại dễ chịu hơn một chút. Muội vào cung được mấy tháng mà vẫn không chịu nhận sự sủng hạnh, huynh có biết là vì sao không? Đó là vì muội không muốn. Muội biết sau khi vào cung, mình đến chết vẫn chẳng thể ra ngoài. Cung tần không giống với cung nữ, cung nữ chỉ cần tới hai mươi lăm tuổi là có thể xuất cung hoàn hương, nhưng muội thì lại không thể, muội chỉ có thể chết già trong chốn hoàng cung này thôi. Nhưng...” Nàng ta cắn chặt môi, cặp mắt liếc nhẹ qua khuôn mặt y, tựa hờn tựa oán. “Muội thà rằng cả cuộc đời này chỉ nghĩ tới một người, không màng tới sự ân sủng của kẻ đế vương.”

Y lơ mơ biết được người mà nàng ta nói tới là ai, bèn hơi ngược mắt lên, bắt gặp ánh mắt nóng bỏng của

nàng ta, trái tim tức thì nhảy dựng, không kịp được buột miệng hỏi: “Người đó là ai vậy?”

Trong mắt nàng ta ánh lên một tia lóng lánh thấp thoáng hình bóng của y, rồi cả hai đều lặng im không nói gì, hệt như ánh dương thu ẩm áp ngoài sân lúc này. Đôi mắt nàng ta dường như không thể chịu nổi thứ ánh sáng rạng rỡ như thế nên vô cùng ngứa ngáy, trái tim thì đập thình thịch không ngừng, chừng như sắp nhảy ra khỏi lồng ngực, bao nhiêu năm rồi, rốt cuộc cũng phải nói ra câu ấy rồi ư? Nàng ta âm thầm do dự, âm thầm giằng xé, dường như không thể tin vào những việc đang xảy ra trước mắt, bao nhiêu năm rồi, rốt cuộc đã có thể chính miệng nói với y rồi ư? Cổ họng nàng ta có chút nghẹn ngào, ánh mắt thì dịu dàng vô hạn, mãi một hồi lâu sau mới nhẹ nhàng cất tiếng: “Muội không tin là huynh không biết.”

Nụ cười e thẹn ấy thật giống hồi nàng ta mới vào Chân phủ biết bao nhiêu. Lòng y bất giác trầm mêm lại, y biết là An Lăng Dung thích mình, y không chỉ một lần phát hiện nàng ta lén đưa mắt nhìn về phía y, y biết rất rõ. Nhưng khi vừa định mở lời thì trong lòng y đột nhiên xuất hiện hình bóng của một người, đó chính là Thiển Đào lúc vừa được gả cho y. Khi đó y đối xử với Thiển Đào kỳ thực không được tốt cho lắm, lúc nào cũng lạnh nhạt hững hờ, không có chút gì có thể gọi là thương yêu triu mến. Buổi sáng hôm đó, khung cảnh ngoài trời đẹp như tranh vẽ, Thiển Đào ngồi trước gương nhẹ nhàng chải tóc. Mái tóc của nàng vừa đen vừa dày, hệt như một xấp lụa đen bóng thượng hạng. Y khẽ cất tiếng hỏi nàng: “Nàng bao nhiêu tuổi rồi?” Lời vừa ra khỏi miệng y đã cảm thấy hối hận, hóa ra sau khi Thiển Đào được gả vào nhà họ Chân, y chưa từng để ý tới những thứ thuộc về nàng, thậm chí cả việc nàng năm nay mười tám hay mười chín tuổi y cũng không biết, mà nữ nhân thì vốn bụng dạ hẹp hòi, dù tính tình nàng có ôn hòa đến mấy thì lần này, một phen phong ba chỉ e khó mà tránh nổi.

Nào ngờ Thiển Đào lại không hề tức giận, chỉ ngoảnh đầu nhìn qua, cười tươi rạng rỡ. “Thiếp không tin là chàng lại không biết. Mới sáng sớm mà chàng đã định đùa cho thiếp vui đấy phải không?”

Chân Hành thoáng sững ra, kể đó liền cười gượng. “Ta thật sự không biết.”

Thiển Đào nhướn miệng cười, nói: “Mười tám. Nếu lần sau chàng còn không nhớ nổi thì thiếp sẽ nói lại với chàng.” Thế là y cũng nở nụ cười tươi.

Kể từ khi ấy, y biết rằng Thiển Đào là một nữ tử cực kỳ khoan dung, hiền hậu, do đó, y đã dần dần yêu nàng.

Nơi khoe mắt y đã vương dấu lệ từ lúc nào chẳng hay. An Lăng Dung thầm máy động trong lòng, hóa ra y vẫn còn nghĩ tới mình như thế, vẫn còn để tâm tới mình như thế, và rồi nàng ta có thêm một chút dững khí, bèn khẽ nói: “Người đó chính là...”

“Thần thực đã mạo muội quá rồi!” Chân Hành cắt ngang lời nàng ta. “Thần không nên thăm dò chuyện riêng tư của nương nương. Nương nương có nghĩ tới ai cũng không quan trọng, bởi thần chỉ là người ngoài, nương nương không cần phải nói cho thần biết làm gì.”

An Lăng Dung thầm giá lạnh trong lòng, chiếc kim bạc trên tay hơi run lên, thiếu chút nữa thì tự đâm vào tay mình. Bên khoe môi nàng ta dần hiện lên một nụ cười buồn thương tội độ. “Công tử cho rằng trong lòng ta, công tử chỉ là người ngoài ư?”

Y hít sâu một hơi, nói: “Đúng thế. Nương nương từng cùng với muội muội của thần là Thục phi tình như tỷ muội, nhưng xét cho cùng thần chỉ là huynh trưởng của Thục phi thôi, không có quan hệ gì với nương nương, do đó đương nhiên là người ngoài rồi.”

Đầu ngón tay sao lại ra nhiều mồ hôi như thế chứ, làm nàng ta ngay đến một cây kim cũng không cầm chắc được. Nghe y cự tuyệt một cách dứt khoát như thế, cảm giác thật chẳng khác gì ngày đó tận mắt nhìn thấy y và Tiết thị ân ái bên nhau. Nàng ta chưa từng quên cảm giác lúc đó, giống như bị một mũi dùi băng sắc bén đâm thẳng vào trái tim vậy, toàn thân không có chỗ nào là không đau đớn. Tiết thị là thê tử kết tóc của y, còn bản thân nàng ta rốt cuộc chỉ là một người ngoài, dù chỉ đứng nhìn từ xa thôi cũng không kịp được thăm đau xót.

Nhưng, nàng ta lại không cách nào hận y được.

47. Quyển 8 - Chương 47: Ngoại Truyện - Phần 02

Nỗi bi thương nơi đáy lòng tựa như tuyết trắng bay đầy trời, lạnh đến thấu xương. “Đã từng có lúc muội cho rằng Chân Hoàn thật lòng đối tốt với muội. Khi tuyển tú, cô ta ra tay giúp đỡ muội, khi muội khốn cùng, cô ta đón muội về Chân phủ ở, rất mực quan tâm tới muội. Sau khi vào cung, muội với cô ta và My Trang nương tựa vào nhau. Khi đó, muội thật sự cho rằng cô ta tốt với muội. Cô ta có biết bao nhiêu thứ, chẳng hạn như xuất thân cao quý, dung mạo xinh đẹp, sự sủng ái của Hoàng thượng... cô ta cái gì cũng có. Còn muội thì bởi vì xuất thân hàn vi mà thường xuyên bị người ta coi khinh, còn vì sự đắc sủng của cô ta mà bị Hân Phi bức hại. Những việc ấy đều không quan trọng, cô ta là muội muội của huynh, lại đối xử với muội tốt như thế, vì cô ta mà phải chịu chút ảm ức cũng không có gì là ghê gớm cả. Nhưng tại sao cô ta phải nói với muội là huynh sắp thành thân chứ? Hơn nữa đối tượng thành thân còn là một tiểu thư thiên kim xuất thân thế gia. Kể từ khoảnh khắc cô ta nói với muội chuyện này, tất cả mọi sự hy vọng của muội đều hoàn toàn tan biến, muội không biết mình nên trông chờ vào chuyện gì, nên nằm mơ một giấc mơ như thế nào thì mới có thể ngăn cản được sự giá lạnh có ở khắp nơi trong cung. Muội không biết, muội thật sự không biết.” Trong giọng nói của An Lăng Dung chất chứa một cơn ghen ngào và bức bối không thể nào che giấu được. “Nhưng cũng chính từ khoảnh khắc đó, muội đột nhiên hiểu rõ, Chân Hoàn nhất định sớm đã biết được tâm ý của muội với huynh rồi, chỉ là cô ta không chịu nói ra mà thôi. Bởi vì biết nên chỉ cần dựa vào một câu nói, cô ta đã đập tan được mọi giấc mộng đẹp của muội, kể từ đó, ngay cả quyền lợi nằm mơ muội cũng chẳng còn.”

Nàng ta thổ lộ những nỗi ảm ức chất chứa trong lòng đã lâu, thật nhiều biết mấy, biết bao nhiêu đêm nàng ta đã phải nghiêng răng nín nhịn. Buổi đêm ở Minh Sát cư quá tĩnh lặng, tĩnh lặng đến mức ngay cả những cơn gió cũng chỉ thoảng dừng chân, để lại những tiếng nói cười vui vẻ từ phía xa vọng lại, sau đó liền vợi vờ đi. Những tiếng nói cười vui vẻ ấy rốt cuộc là của ai? Là của My Trang ôn hòa điềm đạm, của Hoa Phi diễm lệ kiêu căng, hay là của Chân Hoàn thiên kiều bách mỹ?

Là của ai đều không quan trọng, những tiếng nói cười ấy xưa nay chưa từng liên quan tới nàng ta. Nàng ta chỉ có thể rúc người vào một góc của Minh Sát cư mà thầm đoán nguồn gốc của những tiếng nói cười ấy, trong lòng thì nghĩ về khuôn mặt tuấn tú kia, lại lạnh lùng nhìn ánh trăng chiếu lên làn da của mình từng chút, từng chút một, cho đến tận khi trời sáng.

Chân Hành không kìm được thầm chấn động trong lòng, vội ngoảnh đầu qua một bên, chậm rãi nói: “Ta là thần tử của Hoàng thượng, nương nương thì là phi tần của Hoàng thượng, chúng ta vốn không thể có cơ hội đến với nhau. Hơn nữa trên vai ta và Hoàn Nhi không chỉ là tương lai của bản thân, còn là sự vinh hiển của toàn gia tộc. Nương nương nguội lòng rồi, vỡ mộng rồi, với nương nương, với ta và với gia tộc của bọn ta đều là chuyện tốt.”

Nàng ta hơi nhếch khóe môi nở một nụ cười lạnh lẽo. “Đúng vậy. Khi đó muội còn chưa nghĩ tới điều này, cô ta làm muội vỡ mộng chẳng qua vì muốn muội thay Thẩm My Trang đi tranh sủng, qua đó củng cố địa vị của cô ta trong cung. Thực phi không phải là không thích Hoàng thượng, thế mà còn có thể tiến cử muội, thủ đoạn thực là ghê gớm. Hơn nữa khi Thẩm My Trang còn chưa bị cấm túc, khi địa vị của cô ta còn chưa nguy ngập, cô ta đâu có từng nghĩ đến việc chia sẻ một ít ân sủng nào cho muội, lúc nào cũng chỉ muốn một mình hưởng trọn ơn mưa móc của kẻ đế vương. Suốt bấy lâu cô ta đối tốt với muội, ra tay giúp đỡ muội, chiếu cố cho muội, chẳng qua chỉ là một sự bố thí mà thôi.”

Trong những ngày tháng không được ân sủng, nàng ta sớm đã quen với sự khinh miệt và coi thường của Hoa Phi, dần dần, ngay đến những ả thị nữ cũng dám công nhiên cười giễu nàng ta. Ai cao quý hơn ai chứ? Nàng ta nghĩ thầm. Vốn muốn giành lấy một chút thể diện cho cha mẹ, ai ngờ việc lại chẳng được như ý nguyện, nàng ta dần trở thành cát bụi mà ai ai cũng có thể giẫm đạp lên. Những nỗi không cam tâm thuở thiếu thời kết hợp với cảnh ngộ trước mắt rốt cuộc đã làm nàng ta bùng lên lòng hiếu thắng, thế nhưng chỉ cần nghĩ tới từng lời nói, từng nụ cười của y, thế là hùng tâm vạn trượng của nàng ta lập tức biến thành một nỗi dịu dàng khó nói bằng lời, nếu một ngày nào đó thật sự nhận sự ân sủng của kẻ đế vương, vậy là mối duyên phận với y coi như đã kết thúc rồi.

Trong những tháng ngày ấy, đứng bên Chân Hoàn được sủng ái tột cùng, nàng ta vô cớ bị ví với một nhánh liễu dưới ánh tịch dương, u buồn khôn xiết.

Nữ tử nếu như mệnh bạc, quả thực chẳng khác gì son phấn trong hộp, không được ai ngó ngang tới.

Vận mệnh bạc bẽo, thê lương ấy ngay đến Hoàng hậu thân là mẫu nghi thiên hạ mà còn không tránh nổi, huống chi là bản thân nàng ta. Trong những ngày tháng đó, ngoài Chân Hoàn vẫn hậu đãi nàng ta theo thói quen ra, người duy nhất còn dành cho nàng ta một chút quan tâm chính là Hoàng hậu.

Sau chút cảm xúc được yêu quá hóa sợ, nàng ta dần dần cũng nhìn ra được phía sau thân phận tôn quý tốt cùng của Hoàng hậu cũng ẩn chứa một mảng tối tăm và tàn khuyết, đó là bí mật mà gần như tất cả mọi người trong cung đều đã biết, Hoàng hậu không hề đặc sủng.

Hoàng hậu không phải trang tuyệt sắc, tạm chưa xét tới việc Thuần Nguyên Hoàng hậu trong lời đồn xinh đẹp đến cỡ nào, nhưng về mặt dung nhan thì Hoàng hậu trong bộ đồ hoa lệ trước mắt kia còn không so được với Chân Hoàn và Hoa Phi, thậm chí so với Lệ Quý tần dung tục, tầm thường và Phùng Thục nghi dịu dàng, điềm đạm, cô ta cũng kém hơn mấy phần về sự kiều diễm.

Hơn nữa, dung nhan của nàng ta cũng giống như ráng chiều nơi chân trời vậy, ngày càng trở nên ảm đạm.

Thực khó có cách nào để không than thở, nữ tử khi trẻ tuổi có ai mà không xinh đẹp rạng ngời, tựa như một bông hoa e ấp dưới sương sớm long lanh; nhưng sau khi già rồi thì hương sắc phai tàn, chẳng khác nào bông hoa héo úa, khiến người ta vừa nhìn đã thấy khó chịu, chỉ hận không thể loại bỏ nó ra khỏi tầm mắt.

Chẳng trách Hoa Phi vốn trẻ trung, xinh đẹp lại dám thể hiện sự khinh miệt như thế trước mặt Hoàng hậu, rõ ràng là chẳng coi Hoàng hậu ra gì.

Thế nhưng chẳng rõ vì sao nàng ta lại vô cớ sinh ra hảo cảm và muốn gần gũi với Hoàng hậu, tựa như trăng sáng rọi gương lạnh, để rồi cả hai cùng nhìn thấy được sự thê lương giá buốt của nhau. Trên người Hoàng hậu có một vẻ gì đó làm nàng ta cảm thấy quen thuộc, nàng ta cũng không biết đó là thứ gì, chỉ cảm thấy vô cùng thân thiết. Có lẽ sự quen thuộc ấy, bản thân nàng ta cũng có, chỉ là chưa từng phát hiện ra mà thôi.

Thế rồi nàng ta bắt đầu thân cận với Hoàng hậu hơn một chút, bản lĩnh nhẫn nại, sự trống vắng cùng với khí độ ung dung, cao quý của Hoàng hậu khiến nàng ta không kìm được thâm sinh lòng ngưỡng mộ. Cho đến một ngày, sau khi thỉnh an, nàng ta đã ở lại một mình, dâng lên chiếc túi thơm mà mình tự tay khâu. Hương liệu trong chiếc túi thơm đó, nàng ta đã phải cân nhắc rất lâu mới chế thành, có mùi hương cực kỳ tao nhã, lấy hoa mẫu đơn và hoa lan làm nguyên liệu chính, lại kết hợp với Trầm thủy hương và lá thông, thoát ngửi thì chỉ thấy một thứ mùi thanh đậm, lâu dần, mùi hương của hoa mẫu đơn mới tỏa ra khiến lòng người thư thái. Ngay đến hình thù trên chiếc túi thơm đó cũng được nàng ta lựa chọn cẩn thận, ấy là hình phượng hoàng bay giữa vườn mẫu đơn, vừa hoa lệ mà lại vừa hợp với thân phận của Hoàng hậu.

Hoàng hậu tất nhiên rất vui mừng, sau khi ngắm nghía một chút liền khen nàng ta khâu rất khéo, mùi hương thì trang nhã, thanh tao. Khi mặt nàng ta hơi ửng đỏ thì Hoàng hậu đột nhiên đổi giọng: “Chiếc túi thơm này đúng là rất tốt, nhưng tiếc quá, bản cung xưa nay không quen dùng hương liệu.”

Nữ tử trong cung không có ai là không thích dùng hương liệu, nhưng mãi tới lúc này nàng ta mới để ý thấy mỗi lần mình tới thỉnh an, trong cung của Hoàng hậu chỉ có những thứ mùi tự nhiên của hoa tươi quả ngọt chứ không hề có mùi hương liệu. Nàng ta bất giác đỏ mặt tía tai, còn cảm thấy lúng túng, khó xử hơn khi được Hoàng hậu khen vừa rồi. Nàng ta chỉ hận không thể tát cho mình một cái, sao lại có thể không cẩn thận như thế chứ? Nhưng mấy lời ôn tồn sau đó của Hoàng hậu đã giúp nàng ta thoát khỏi cảnh bối rối chân tay: “Bản cung không phải là không thích hương liệu, nhưng có mấy lời này muốn dặn dò người, có một số loại hương liệu nếu dùng không cẩn thận sẽ tự mình hại mình, chẳng hạn như xạ hương vậy, nữ tử ngàn vạn lần không thể đụng đến. Nếu đụng đến rồi, người có thai sẽ bị sảy thai, người chưa mang thai thì sẽ không dễ gì mang thai được.”

Việc này nàng ta tất nhiên biết rõ, trong rất nhiều đêm được sủng hạnh về sau, nàng ta đều đeo một chiếc túi thơm có chứa chút ít xạ hương bên trong, qua đó ngăn được việc phải mang thai cho nam nhân mà nàng ta không yêu. Hơn nữa, khi nhìn thấy Quán Văn Uyên vui mừng phấn khích đeo “chuối mã não đỏ” mà Hoàng hậu ban tặng, nàng ta liền hiểu rằng Hoàng hậu cũng không hy vọng nàng ta có con với Hoàng đế.

Đương nhiên đó đều là chuyện về sau, còn khi đó nàng ta vẫn vô cùng cảm kích sự ôn tồn và chu đáo của Hoàng hậu.

Hoàng hậu khẽ nở nụ cười, nhìn nàng ta, nói: “Người đã biết cách phối chế hương liệu thì chắc hẳn cũng hiểu được những điều mầu chốt bên trong, bản cung dặn dò như vậy xem ra là có hơi nhiều lời rồi.”

Đây chính là chỗ thông minh của Hoàng hậu, chỉ từ một chiếc túi thơm nho nhỏ mà biết được nàng ta rất hiểu về hương liệu, còn Chân Hoàn thì chỉ thích cùng nàng ta nghiên cứu các phương thuốc cổ để từ đó phối chế ra Bách Hòa hương hiếm có mà thôi.

Nàng ta còn nhớ rất rõ, hôm đó là đêm ngày Mười lăm, Hoàng đế theo lệ thường phải tới qua đêm ở cung của Hoàng hậu, và đó thường cũng là ngày duy nhất Hoàng đế qua đêm ở chỗ Hoàng hậu hằng tháng.

Có lẽ chính bởi vì nguyên nhân này nên khi đó Hoàng hậu mới chịu ôn tồn, hòa nhã nói chuyện với nàng ta như vậy.

Quả nhiên không bao lâu sau, thái giám Tiểu Hạ Tử bên cạnh Hoàng đế đã tới truyền chỉ, mà Hoàng hậu cũng chuẩn bị tiếp chỉ bằng vẻ mừng vui và mong chờ. Thế nhưng thứ mà nàng ta nhận được lại là lời khẩu dụ: “Hoàng thượng đêm nay nghỉ lại Đường Lê cung, mời Hoàng hậu hãy đi nghỉ sớm.” Đó là việc rất ít khi xảy ra, trừ phi Hoa Phi làm nũng thái quá, bằng không hiếm có khi nào lại xuất hiện tình huống như vậy. Huống chi lúc đó Chân Hoàn đã liên tiếp được sủng hạnh mấy ngày, hoàn toàn phá vỡ quy củ Hoàng đế sủng hạnh bất quá tam. Nàng ta thấp thỏm bất an, cho rằng Hoàng hậu sẽ giận, ai ngờ Hoàng hậu lại nở một nụ cười càng thêm phần diễm đạm, ung dung. “Chân thị thông minh, dịu dàng, rất hiểu thánh ý, Hoàng thượng ở bên nàng ta nhiều một chút cũng là lẽ thường thôi.”

Nàng ta không kìm được hít một hơi khí lạnh, đột ngột hiểu ra chỗ tương đồng giữa Hoàng hậu và mình, đó là hai người bọn họ đều rất giỏi nhẫn nhịn, mừng giận không để lộ ra ngoài mặt.

Và rồi sau này, nàng ta còn hiểu được rằng nhẫn nhịn như thế không có nghĩa là không làm gì, mà là ẩn mình chờ thời cơ chín muồi rồi mới hành động.

Trong khoảnh khắc ấy, nàng ta bỗng cảm thấy cho dù đó không phải là ý nguyện của bản thân Chân Hoàn, nhưng cứ thế đoạt mất thứ mà người khác trân trọng nhất, chờ mong nhất thực là một điều rất không hay.

Hoàng hậu lại một lần nữa cầm chiếc túi thơm kia lên mà ngắm nghía kĩ càng, cười nói: “Có mùi thơm của hoa mẫu đơn, lại có hình của hoa mẫu đơn nữa, muội muội đúng là rất hiểu lòng bản cung.”

Nàng ta chẳng biết đã lấy dung khí từ đâu ra, chợt đánh bạo nói: “Phượng hoàng là chúa của muôn loài chim, mẫu đơn là vua của muôn loài hoa, quả thực rất hợp với Hoàng hậu.”

Hoàng hậu khẽ nở nụ cười, nhẹ nhàng nắm chiếc túi thơm đó trong lòng bàn tay.

Đó là một kiểu thể hiện thiện chí bằng hành động, nàng ta hiểu rõ.

Ban đầu nàng ta chỉ có chút xót thương trước việc Hoàng hậu bị đoạt mất sự sủng ái mà thôi, có điều, nỗi đau xót khi bị người ta đoạt mất thứ mà mình trân trọng nhất, chờ mong nhất ấy nàng ta rất nhanh cũng đã được trải nghiệm, rồi kể đó còn hiểu được rằng, trong chốn cung cấm này, sự sủng ái của kẻ đế vương chưa chắc đã có liên quan gì tới dung mạo. Hoàng hậu không phải trang tuyệt mỹ, thế nhưng lại có thể đứng vững ở ngôi hoàng hậu bao năm, bản thân thì có giọng hát rất hay, đó chính là một ưu thế rất lớn. Nàng ta nhờ vào giọng hát mà đã dần dần leo cao, thế nhưng thỉnh thoảng trong những đêm giạt mình thức giấc sau cơn say túy lúy, nhìn vào nam tử cao quý đang ôm mình ngủ kia, trong lòng nàng ta bỗng nhiên xuất hiện một khuôn mặt mà mình khó lòng quên được. Giữa sự lạnh lẽo của màn đêm, dưới những ánh sao mờ mờ chiếu xuống, nàng ta bỗng nhiên cảm thấy mỗi một, tự nơi đáy lòng nảy sinh cảm giác muốn lùi bước.

Sau một trận phong hàn, nàng ta phát hiện thứ thuốc mà thái y dùng đã khiến giọng hát của mình chỉ sau một đêm hồng hẳn, trở nên khàn khàn khó nghe. Nàng ta đột nhiên tự nhủ, cứ thế này mà lùi bước có lẽ cũng là chuyện tốt, có điều sự ân sủng biến mất còn nhanh hơn so với trong tưởng tượng của nàng ta, chừng như chỉ sau nháy mắt nàng ta đã thất sủng. Đôi mắt nhìn những thứ đồ vàng ngọc lấp lánh bắt mắt trên bàn, nàng ta không khỏi có chút ngẩn ngơ khi đột nhiên phải quay về cuộc sống lạnh lẽo như trước.

Nàng ta bèn thử khôi phục lại giọng hát của mình, nhưng phát hiện lực bắt tòng tâm, thế là dần bỏ cuộc. Khi ấy Chân Hoàn vừa mang thai đứa bé đầu tiên, đặc sủng tột cùng, không có thời gian để ý tới nàng ta. Hoàng hậu thấy nàng ta mất giọng, bèn tận tâm chế thuốc, lại mời ca nữ năm xưa từng hầu hạ Thuần Nguyên Hoàng hậu tới dạy cho nàng ta cách phát âm, để rồi giúp nàng ta lại một lần nữa cất lên được tiếng

hát tuyệt vời. Nàng ta nghĩ tới việc phụ thân của mình vô cớ bị liên lụy đến nỗi sắp mất mạng, trong cơn hoang mang thảng thốt mới hiểu ra được tầm quan trọng của sự ân sủng và địa vị trong cung, có điều ngay cả một người được sủng ái như Chân Hoàn cũng phải vì việc của mình mà đi cầu xin Hoàng hậu, chứng tỏ Hoàng hậu mới là một người thật sự có thể cậy nhờ. Do đó, khi nàng ta phát hiện trong thứ thuốc Thư ngân giao mà Hoàng hậu yêu cầu mình đưa tặng cho Chân Hoàn thấp thoáng có mùi xạ hương thì vẫn mặt không đổi sắc, mỉm cười nhận lấy.

Đó có thể coi là một sự hiểu ngầm, cũng giống như khi nhìn thấy Hoàng hậu bóc hạt thông, nàng ta liền mỉm cười nhắc nhở rằng thứ mùi này có tác dụng kích thích rất mạnh đối với chó mèo.

Chẳng bởi điều gì khác, chỉ vì trong cuộc đời này, nàng ta nhất định phải nương nhờ Hoàng hậu, sau đó giúp mình đạt thành ý nguyện.

Đã không còn tình yêu nữa, vậy thì nàng ta sẽ phóng đại sự thù hận lên vô số lần, để từ đó lấp đầy sự cô đơn và trống vắng phía sau vẻ ngoài hoa lệ của bản thân.

Chân Hành thấy nàng ta nói năng bực bội như vậy thì lắc đầu, nói: “Hoàn Nhi nếu sớm biết nương nương vì vương vấn ta mà tránh sự ân sủng, vậy thì ắt sẽ chẳng miễn cưỡng nương nương, huống chi nếu đúng là ba người nương tựa vào nhau như nương nương nói, vậy thì khi My Trang bị cấm túc, địa vị của Hoàn Nhi nguy ngập, nương nương đương nhiên phải chung tay chung sức rồi, chứ không chẳng lẽ lại chờ người ta hãm hại từng người một ư?”

An Lăng Dung chỉ cười không nói gì, lại cúi đầu thêm mấy đường kim nữa cho bộ lông sắc sỡ của cặp uyên ương, sau đó thì nhón vài hạt hạnh nhân lên ăn, thấp giọng thở dài. “Huynh là huynh trưởng của nàng ta, tất nhiên chuyện gì cũng đứng về phía nàng ta, nói giúp cho nàng ta rồi. Muội không gặp may như vậy, không có huynh trưởng làm chỗ dựa, cũng không có ai để mà tin tưởng, bấy lâu nay muội chỉ có một mình mà thôi.”

Không phải là không hãm mộ tình tỷ muội sâu đậm giữa Chân Hoàn và My Trang, có điều nàng ta tự thấy rằng mình không thể so sánh với My Trang được, thậm chí có lúc còn cảm thấy Chân Hoàn chưa từng đối xử thật lòng với mình, chẳng qua chỉ mang lòng lợi dụng mà thôi.

Trong khoảnh khắc chuyện cũ hiện về trước mắt, chợt liếc thấy vẻ mặt muốn nói gì đó của Chân Hành, An Lăng Dung biết rõ là y muốn nói gì, thế nhưng lại không muốn nghe, bèn chăm chú nhìn y, nói: “Bệnh đau răng của huynh khi xưa đã đỡ hơn chút nào chưa?”

Chân Hành chỉ đành đáp: “Đa tạ nương nương quan tâm, đã đỡ hơn nhiều rồi.”

“Huynh cần búp hoa đình hương hay là dùng cách gì khác?”

“Cách của nương nương rất hữu dụng.” Vừa đáp xong, ngón tay y vô thức sờ vào chiếc túi gấm nhỏ đeo bên hông, bên trong đó trước giờ vẫn luôn có mấy búp hoa đình hương, mỗi khi đau răng là y lại lấy ra ngậm vào miệng, vừa có thể giảm đau lại vừa có thể làm thơm miệng. Rất lâu trước đây, y từng vô cùng trân trọng những điểm tốt của nàng ta, và bây giờ... y vẫn chưa thể nào hoàn toàn buông bỏ được.

“Vậy thì muội yên tâm rồi.” Nàng ta ngẩng đầu lên, khẽ thở ra một hơi. “Huynh đến gặp muội ắt là có lời muốn nói, bây giờ huynh muốn hỏi gì thì cứ việc hỏi đi.”

Chân Hành trầm giọng nói: “Ân oán giữa nương nương và Hoàn Nhi ta không rõ lắm, nhưng muội muội ruột thịt của mình tính cách thế nào thì ta biết rất rõ ràng, muội ấy không bao giờ vô duyên vô cớ đi hãm hại người khác. Ta chỉ hận mình phải ở bên ngoài cung, không thể giúp đỡ muội ấy vào những lúc muội ấy cần. Khi muội ấy bị sẩy thai, khi muội ấy phải chịu đủ nỗi ảm ức, khi muội ấy bị phê truất và đuổi ra khỏi cung, ta đều chỉ có thể trở mặt nhìn chứ chẳng giúp đỡ gì được.”

An Lăng Dung mân mê lọn tóc mai buông lơi, lại cầm bốn, năm hạt hạnh nhân lên ăn, cất giọng u buồn: “Huynh lúc nào cũng tự trách mình như thế. Có lúc muội rất ngưỡng mộ Thục phi, trong cung có biết bao nữ nhân giống hệt xác chết biết đi như thế, chỉ duy mình cô ta được xuất cung. Tuy khi đó cô ta chỉ là phế phi bị phê truất, nhưng như thế cũng đâu có sao. Bên ngoài cung cấm là một nơi hoàn toàn khác, con người tràn đầy sức sống, trái tim cũng tràn đầy sức sống. Nhưng cô ta thật ngốc nghếch, cứ nhất quyết muốn về cung, để rồi giam mình giữa một nơi sống không ra sống, chết không ra chết thế này.” Nàng ta vừa nói vừa

nhìn Chân Hành bằng ánh mắt ai oán. “Vừa rồi huynh nói thế chẳng qua là muốn trách muội tàn độc mà thôi, nhưng muội vốn không hề muốn đứa bé đó chết. Trong chốn hậu cung này, ai ai cũng có những chỗ bất đắc dĩ của mình, muội cũng thế mà thôi. Nếu không vì cha muội bị Hoa Phi giở trò hãm hại, muội làm sao biết được nhất định phải có sự ân sủng của Hoàng thượng thì mới có thể đứng vững trong cung. Không phải muội muốn hại con của Chân Hoàn, là Hoàng hậu muốn thế.” Nàng ta hơi cau mày lại, lộ vẻ không được thoải mái cho lắm. “Từ sau chuyện đó muội vẫn luôn cảm thấy áy náy vô cùng, cho dù về sau Hoàng hậu và Quân thị muốn dồn cả nhà họ Chân vào chỗ chết thì muội cũng không hãm hại Thực phi thêm nữa. Nhưng muội rất hận, suốt quãng thời gian ở trong cung muội chẳng có ngày nào được vui vẻ, thế nhưng lại không thể không cười, không thể không tranh sủng. Nếu không vì Chân Hoàn đẩy muội lên con đường này, muội đâu cần cả đời phải sống trong u uất như thế chứ? Sau khi Phó Như Kim vào cung, muội sợ hãi vô cùng, vì cô ta trông giống muội muội của huynh quá, muội không kìm được sinh lòng sợ hãi, còn cảm hận nữa, những việc gì không thể làm với muội muội của huynh thì muội đều phát tiết lên người cô ta. Với Thực phi, muội không thể xuống tay đuổi tận giết tuyệt. Nếu muội muốn cô ta chết, khi cô ta ở bên ngoài cung, muội chỉ cần tùy tiện sai người đẩy cô ta xuống dưới vách núi là được rồi, nhưng cô ta dù sao cũng là muội muội của huynh. Muội hận muội muội của huynh, hận Hoàng hậu, hận Hoàng thượng. Muội hận, nhưng muội cũng sợ nữa. Muội đương nhiên biết Hoàng hậu không phải thật lòng muốn giúp muội, cô ta bảo muội đi tranh sủng, dạy muội cách mô phỏng giọng hát của Thuần Nguyên Hoàng hậu, chẳng qua là muốn muội trở thành một cái bóng mà thôi.”

“Nương nường hận tất cả những người bên cạnh mình, đặt bản thân mình vào giữa thù hận để đến nỗi không thể tự thoát ra được. Nhưng Hoàng thượng sủng ái nương nường nhiều năm như thế, dù không thật lòng thích thì cũng không tính là bạc đãi nương nường, nương nường muốn hãm hại Phó Như Kim cũng được, nhưng việc gì phải dùng ngũ thạch tán để làm hại tới long thể như vậy?”

An Lăng Dung không sao kìm nén được nữa, cầm mạnh chiếc kim trong tay vào miếng vải thô. “Y sủng ái muội ư?”

Vậy thì huynh quên mất rồi, phong hiệu mà y ban cho muội là Ly Phi, huynh đã từng nghe nói có vị phi tần nào tự cổ chí kim phải dùng tên một loài chim làm phong hiệu chưa? Muội muội của huynh đã tìm đủ mọi cách để làm nhục muội, khiến muội phải nhận phong hiệu Ly Phi này, có điều cô ta vốn cảm hận muội tới tận cùng, làm như thế cũng không có gì là ghê gớm, nhưng còn Hoàng thượng, không ngờ y lại vui vẻ đồng ý, qua đó đủ thấy suốt bao năm nay, trong lòng y, muội chẳng qua chỉ là một con chim hoàng oanh biết hát mà thôi. Nếu hát hay y sẽ thích, khi nào không hát được nữa thì sẽ thất sủng. Nếu không vì muội có giọng hát giống Thuần Nguyên Hoàng hậu, nếu không vì muội thường xuyên nhún nhường, nếu không vì muội từng bao lần sử dụng hương liệu để giữ chân y lại, e rằng kết cục của muội sẽ còn thê thảm hơn bây giờ gấp cả trăm lần. Hoàng hậu lợi dụng muội, để phòng muội, vì Quân thị mà không tiếc chèn ép muội, hạ thấp muội, Hoàng thượng thì chẳng qua chỉ xem muội như một món đồ chơi mà thôi. Khi đó, ngay cả quyền lợi nằm mơ muội cũng chẳng có, vì chỉ cần nghĩ tới huynh là lập tức lại nghĩ tới cảnh huynh đã thành cặp thành đôi với người khác rồi, muội làm sao có thể không hận được chứ? Muội thường nghĩ, nếu không có Hoàng thượng, vậy thì sẽ không có những cuộc tuyển tú, và muội sẽ không phải rời xa huynh; nếu không có Hoàng thượng, muội sẽ không phải ngày ngày bày mưu tính kế; nếu không có Hoàng thượng, muội sẽ không phải trở thành con cờ trong tay Hoàng hậu. Thứ mà Hoàng hậu yêu nhất trong cuộc đời này chính là ngôi hậu và Hoàng thượng, thấy Phó Như Kim chuyên sủng như thế, cô ta còn cảm hận hơn muội. Tuy chính cô ta đã dạy muội trừ bỏ Phó Như Kim, nhưng muội lại làm theo cách của muội để có thể một mũi tên trúng hai con chim. Muội khuyên Phó Như Kim sử dụng ngũ thạch tán để tranh sủng, khiến Hoàng thượng mê đắm cô ta; Hoàng thượng dùng ngũ thạch tán tự làm hại đến thân thể, Hoàng hậu còn đau xót hơn so với việc bản thân bị đâm vài đao vào người gấp nhiều lần. Chỉ khi đó muội mới thật sự vui sướng.”

48. Quyển 8 - Chương 48: Ngoại Truyện - Phần 03

Ngay đến bản thân nàng ta cũng cảm thấy Hoàng đế không thật sự sủng ái mình ư? Kể từ khoảnh khắc nhận được phong hiệu Ly Phi, nàng ta liền biết rõ rằng trong lòng vị cửu ngũ chí tôn mà mình đã bầu bạn

nhiều năm ấy, nàng ta chẳng qua chỉ là một con chim hoàng oanh biết hát mà thôi. Nàng ta từ lâu đã biết mình không phải trang tuyệt sắc, thân thể thì yếu đuối, thứ hiếm hoi đáng để kiêu ngạo chỉ là tính cách ngoan ngoãn, biết nghe lời, nghe lời đến mức khiến người ta quên mất rằng nàng ta vẫn là một con người, vẫn có suy nghĩ của riêng mình, và đương nhiên thứ đáng kể nhất của nàng ta vẫn là giọng hát giống với Thuần Nguyên Hoàng hậu. Có điều nàng ta cảm thấy chỉ có giọng hát ấy thôi thì còn chưa đủ. Thỉnh thoảng lật xem sách cổ, nàng ta biết rõ hơn bất cứ ai rằng muốn phối chế ra một ít my được đối với bản thân mà nói là việc dễ như trở bàn tay. Khi ấy, sự ân sủng giống như một chiếc áo hoa lệ đã được khoác trên người nàng ta, một khi cởi ra là sẽ phát hiện bản thân kỳ thực vẫn chẳng có gì cả. Do đó, sau khi không còn giọng hát tuyệt diệu ấy nữa, cho dù biết rằng trong Tứ Cơ hoàn có xạ hương nhưng nàng ta vẫn bắt chấp tất cả để uống nó vào bụng.

Không ai biết rằng nàng ta kỳ thực cảm hận Huyền Lăng vô cùng. Nếu không có đạo thánh chỉ ấy của y, cuộc đời của nàng ta có lẽ sẽ diễn ra theo một chiều hướng hoàn toàn khác, viên mãn tốt cùng.

Đương nhiên nàng ta cũng cảm hận Hoàng hậu, dù rằng nàng ta vẫn luôn đứng trước mặt Hoàng hậu để giúp nàng ta trừ bỏ rất nhiều nữ tử mà nàng ta kiêng dè, nhưng sau rất nhiều lần nhìn thấy thủ đoạn ghê gớm của Hoàng hậu đằng sau vẻ ngoài ôn tồn, điềm đạm, nàng ta sợ hãi vô cùng, bởi tính cách của nàng ta và Hoàng hậu kỳ thực rất giống nhau, Hoàng hậu làm sao có thể không kiêng dè nàng ta được chứ?

Trong cơn phong ba về chiếc áo mà Hồ Uẩn Dung mặc trên người, khi Hoàng hậu ung dung nói ra nàng ta chính là người tố cáo, trái tim nàng ta như thất lạc. Đó không phải là vì bị bán đứng, nàng ta sớm đã quen với việc bán đứng người khác và bị bán đứng rồi, cũng giống như ăn cơm, uống nước vậy, hết sức bình thường. Nàng ta chỉ giật mình phát hiện, hóa ra bản thân cũng bị Hoàng hậu kiêng dè như thế, bất cứ lúc nào cũng có thể bị đẩy ra ngoài.

Trong ngày Quán Văn Uyên lia đời, trời mưa rất to, khắp nơi đều ngập đầy hơi nước trắng xóa, vừa lạnh lẽo vừa thê lương. Khi đó nàng ta đứng sau lưng Hoàng hậu, cả hai cùng nhìn cái xác bị nước mưa xối vào của Quán Văn Uyên bị người ta kéo lê đi trên nền đá mọc đầy rêu xanh ở vịnh hạnh. Trong lòng nàng ta dâng lên một nỗi sợ hãi khó tả bằng lời, khi đưa mắt liếc qua thì thấy trên khuôn mặt Hoàng hậu là một vẻ hững hờ như thể chỉ có một con kiến vừa bị bóp chết mà thôi.

Hoàng hậu chưa từng quá để tâm tới mấy việc này, một quân cờ cũ bị vứt bỏ thì chỉ cần tiện tay chọn lấy một quân cờ mới là xong. Nàng ta trước sau đều ung dung như vậy cả, bởi nàng ta chính là người đánh cờ.

Rất nhiều lần nàng ta đã từng giật mình thức giấc giữa đêm khuya, dõi mắt nhìn về phía Chiêu Dương điện mà không tìm được đồ mờ mờ lạnh. Có lẽ đến một ngày nào đó, bản thân nàng ta cũng sẽ trở thành một trong những vong hồn vất vưởng giữa chốn hoàng cung. Đứa bé của nàng ta lẽ ra không nên xuất hiện, vì nàng ta đã đeo túi thơm chứa xạ hương rất nhiều lần rồi, còn từng uống Tứ Cơ hoàn nữa, nhưng Hoàng hậu lại nói thẳng với nàng ta rằng: “Người nhất định phải có thai, bằng không sẽ không thể cứu được An Tử Hòe, càng không thể cứu được chính bản thân người.”

Bấy lâu nay nàng ta đều không muốn mang trong mình đứa con của Hoàng đế, nhìn Chân Hoàn vì mất con mà khóc lóc sầu thảm, nhìn các phi tần vì những đứa con mà khi khóc khi cười, khi mừng vui khi thất vọng, nàng ta cảm thấy vô cùng nhạt nhẽo. Quả đúng là như vậy, tấm thân này đã nằm ngoài tầm khống chế của bản thân rồi, tựa như một chiếc lá trôi lênh bênh trên dòng nước, hà tất phải có thêm một đứa bé nữa làm gì, huống chi đứa bé đó còn là của nam nhân mà mình không hề yêu thương. Ngoài ra, một khi nàng ta có con, có vốn liếng để củng cố sự sủng ái, Hoàng hậu sẽ là người đầu tiên không chịu buông tha cho nàng ta, do đó đâu cần phải tăng thêm gánh nặng cho bản thân làm gì nữa chứ?

Nàng ta đã hiểu quá rõ cách thức để khiến mình không có thai. Nhưng thật nực cười biết mấy, đã kiên trì suốt bao nhiêu năm như thế, vậy mà đến cuối cùng nàng ta lại không thể không nghĩ đủ mọi biện pháp để có thể thụ thai, dù rằng thân thể mỏng manh của nàng ta hồi đó đã không thể nào mang lại cho đứa nhỏ một sinh mệnh hoàn chỉnh. Nàng ta vẫn nhớ rõ khi ấy, Hoàng hậu mỉm cười nói với nàng ta rằng: “Sau này, dù người không sinh được đứa bé ra thì đó cũng không phải là lỗi của người.”

Thỉnh thoảng nàng ta lại phải đeo túi thơm chứa xạ hương để tiếp cận các phi tần đang mang thai, có lần còn phải thay Hoàng hậu điều chế những thứ được vật có xạ hương bên trong... Hoàng hậu quyết không bao giờ chịu đựng tay vào những thứ bẩn thỉu như thế, dù rằng nàng ta sớm đã biết rõ rằng mình không còn

khả năng sinh nở nữa.

Nàng ta ngay từ khi sinh ra đã hèn mọn rồi, chẳng phải thế ư?

Nàng ta khẽ cười lạnh lẽo, thần nhiên vâng lời. Nàng ta sớm đã biết rồi, tính mạng của đứa bé trong bụng mình ắt sẽ được bù đắp bằng tính mạng của kẻ khác, còn về việc có phải là oan uổng hay không thì nàng ta chẳng buồn quan tâm. Do đó về sau, tuy biết rằng bản thân bị trúng kế của Chân Hoàn, biết rằng bản thân không thể sinh nở được nữa, nhưng nàng ta chẳng hề đau buồn, chỉ cảm thấy sự thất vọng vô biên đang từ từ ngưng tụ lại và biến thành tuyệt vọng.

Nàng ta rất hận bản thân mình, hận sự thân bất do kỷ của bản thân, Chân Hoàn cũng được, Hoàng hậu cũng được, bản thân trước nay đều chỉ là một quân cờ trong tay bọn họ mà thôi.

Nàng ta chưa bao giờ được là chính mình.

Nàng ta căm hận vô cùng, liền không kìm được cắn chặt môi dưới, phải vậy mới có thể kìm nén được nỗi đau xót đang không ngừng trào dâng tự đáy lòng. Chân Hành chưa từng nhìn thấy nàng ta có bộ dạng thê lương như thế, không khỏi vừa kinh hãi vừa đau xót, bèn nói: “Dù thế nào đi nữa thì người phá vỡ giấc mơ của nương nương cũng không phải ai khác, mà là ta. Do đó nương nương không cần phải trút giận lên người khác, càng không cần trút giận lên vợ con của ta. Thiển Đào và Trí Ninh rốt cuộc đã làm sai điều gì chứ?”

Khuôn mặt An Lăng Dung lúc này tựa như bị băng tuyết bao phủ, tràn ngập một sự lạnh lẽo tới tột cùng. “Huynh cho rằng muội không muốn ư? Muội vẫn luôn muốn hận huynh vô cùng. Muội hận huynh chọn một người có tướng mạo giống muội là Cố Giai Nghi để khiến muội ngỡ rằng huynh vẫn còn tình cảm với muội, hận huynh tạo ra cho muội một giấc mộng để rồi lại tự tay đập nát nó. Muội muốn hận huynh biết bao, thế nhưng lại không thể hận được. Muội chỉ có thể hận nữ tử gần gũi nhất bên cạnh huynh thôi. Ngày nào Tiết thị còn tồn tại, ngày đó muội liền căm thấy mình hết sức nhục cười. Người gặp huynh trước rõ ràng là muội! Là muội! Tại sao đến cuối cùng cô ta lại được chung sống bên huynh chứ? Muội vì huynh mà không muốn có con với Hoàng thượng, bao năm nay vẫn luôn dùng hương liệu để tránh thai, tại sao cô ta lại có thể sinh con cho huynh, có được cốt nhục của huynh chứ? Tại sao ai ai cũng muốn muội nguội lòng với huynh, còn huynh thì không thể đoạn tình với Tiết thị và đứa bé của bọn huynh chứ? Sau khi huynh bị lưu đầy, Hoàng hậu liền cho rằng nhà họ Chân không còn cơ hội Đông Sơn tái khởi nữa, nàng ta tỏ ra tự tin vô cùng. Nhưng muội thì lại muốn biết sau bốn năm lưu đầy, huynh rốt cuộc đã quên Tiết thị và Trí Ninh chưa, vì thế nên cố tình sai người đi nói cho huynh biết về cái chết của bọn họ. Khi đó chỉ cần huynh có thể nhìn nhận được, muội ắt sẽ lập tức nghĩ cách để huynh không còn phải chịu khổ nữa.

Nhưng không ngờ huynh lại vì nữ nhân đó mà phát điên! Nàng ta đã chết lâu như vậy rồi mà huynh vẫn còn nhớ mãi không quên. Muội hận! Muội hận! Tại sao Tiết Thiển Đào thứ gì cũng có, Chân Hoàn thứ gì cũng có, còn muội thì lại chẳng có gì hết? Muội hận vô cùng!” Khuôn mặt An Lăng Dung lúc này tựa như đang bùng cháy, hai hàng lệ nóng cuộn cuộn tuôn trào. Thân thể nàng ta run lên dữ dội, bàn tay đưa tới cầm một cây kéo lên, đột nhiên đâm mạnh xuống làm miếng vải trắng kia rách toạc. Tiếng vải rách vang lên nghe chói tai vô cùng, một bức hình thêu uyên ương vốn sắp hoàn thành cứ như thế bị hủy đi.

Cũng không phải là chưa từng hối hận, khi nàng ta nhìn thấy bộ dạng thương tâm tột độ của Chân Hoàn lúc mất đi đứa con đầu tiên, trong lòng nàng ta ngoài sướng khoái ra còn có một tia thương xót, phong quang như cô ta mà không ngờ cũng có lúc phải thương tâm thế này. Chỉ có điều khi đó bản thân đã bắt đầu được hưởng vinh hoa ân sủng nên nàng ta bất chấp tất cả, cũng biết là bản thân không thể quay đầu được nữa.

Mà khi nghe nói y vì một nữ tử tên gọi Cố Giai Nghi có dung mạo giống mình mà phải ly tán vợ con, nàng ta đột nhiên cảm thấy mềm lòng và hối hận. Chân Hoàn là muội muội của y, thứ mà nàng ta hại Chân Hoàn mất đi không chỉ là con của Chân Hoàn, còn là cháu tương lai gọi y bằng cậu nữa. Nàng ta làm sao có thể hại muội muội ruột thịt của y như thế được! Đêm đó, không ai biết rằng nàng ta đã lặng lẽ than khóc như thế nào, những giọt lệ làm ướt đầm cả vạt áo.

Chỉ là sau khi nước mắt đã cạn khô, sau khi đứng một mình giữa trời tuyết trắng mênh mang, nàng ta mới hiểu rằng mình chẳng qua chỉ là một kẻ dối mình dối người trong cạm bẫy, là một câu chuyện cười nực cười nhất trên thế gian này, bởi ngày xuân ấm áp ến quay về vĩnh viễn là của người khác, còn nàng ta thì chỉ có thể đứng cô độc một mình như thế này thôi.

Nụ cười hạnh phúc cùng với gia thế hiển hách của Tiết Thiển Đào và Chân Hoàn thực là bắt mắt biết bao, khiến nàng ta vừa tự ti lại vừa trống trải, không có chỗ nào để trốn tránh.

Trái tim không còn nước mắt hóa ra lại trống trải và cứng cỏi đến mức này, nàng ta đột nhiên hiểu hơn về Hoàng hậu, cũng hiểu hơn về bản thân mình. Thế là khi sai người bỏ con chuột mắc bệnh sốt rét vào trong nhà lao cho cần Tiết Thiển Đào và con trai của y, trong lòng nàng ta chỉ còn lại sự sướng khoái và thỏa mãn khi được trả thù.

Nhưng y lại không hiểu được rằng, sự sướng khoái ấy kỳ thực là do nàng ta quá quan tâm đến y.

Khuôn mặt của vợ đẹp con thơ như lại hiện về trước mắt, Chân Hành đau xót tột cùng, trong lòng như bùng lên vô vàn ngọn lửa dữ dội. “Nương nương cho rằng Giai Nghi là do ta cố ý tìm đến để dối gạt nương nương ư? Ngay đến bản thân ta cũng chỉ vừa mới biết thôi, Giai Nghi là do Hoàng hậu và Quản thị cố ý tìm tới để bày cam bẫy, nguyên nhân là vì nàng ta có dung mạo giống nương nương, như thế thì bọn họ sẽ có thể ly gián nương nương, khiến nương nương một lòng hận ta và Hoàn Nhi, sau đó bọn họ sẽ rình rập chờ thời hãm hại nhà họ Chân. Nương nương cứ luôn nói “muội cho rằng”, nương nương lúc nào cũng dùng cảm giác của mình để đâm đầu vào chỗ bẽ tắc, nào có từng bình tâm để suy nghĩ một vấn đề bao giờ, do đó vĩnh viễn chỉ có thể sống trong đau khổ và thù hận mà thôi.” An Lăng Dung vốn đang nước mắt giàn giụa, tự thương cho thân thể mình, nghe đến đây thì bất giác sững người. Chân Hành cố kìm nén cơn giận, nói tiếp: “Ta làm gì mà chẳng biết tâm ý của nương nương với ta, ngay từ hồi còn ở Chân phủ ta đã biết rồi, nhưng khi đó vì kiêng dè thân phận của hai bên nên ta chỉ đành giả bộ như không biết, về sau nương nương đã vào cung nhiều năm như thế rồi, ta làm sao có thể cố ý đi tìm một nữ tử giống nương nương để trêu chọc đến nương nương chứ? Nếu nương nương chịu suy nghĩ kỹ một chút thì làm sao lại phạm phải sai lầm lớn như ngày hôm nay được.”

Nước mắt An Lăng Dung chậm rãi tuôn rơi, vô số ánh dương thu chiếu lên khuôn mặt nàng ta, nhưng chừng như không thể nào hong khô những giọt lệ thành đôi của nàng ta được. “Tại muội không muốn nghĩ như vậy, cũng không dám nghĩ như vậy. Muội thà cho rằng huynh vẫn còn tình cảm với muội, muội thà hiểu lầm để rồi đi hận người khác. Buổi đêm trong chốn cung cấm này dài và lạnh lẽo vô cùng, mỗi giờ mỗi khắc trôi qua rồi, muội đều không dám ngoảnh đầu nghĩ lại. Nếu không cho rằng như vậy, muội thật sự sẽ giá lạnh đến phát điên lên mất.”

Chân Hành ngoảnh mặt đi, lạnh lùng nói: “Nương nương dù có lạnh đến mấy thì cũng đừng nên dùng máu của người khác để sưởi ấm cho mình.” Giữa ký ức mơ hồ chợt lại hiện về một khoảnh khắc ấy, khi ruồi ngựa chém giết trên sa trường, những làn gió mang mùi máu tanh không ngừng xộc thẳng vào mặt, mỗi lưỡi dao chém vào xương cốt của kẻ địch đều sẽ bị cản lại một chút, rồi kẻ đó máu tươi sẽ phun ra che mờ đôi mắt của bản thân, còn lưỡi dao thì dù cứng rắn đến mấy cũng phải hơi oằn lại. Màn đêm nơi biên ải sâu thẳm mông lung, những vì sao thì đều trắng nhạt, gió mang theo cát bụi thổi vù vù, ngựa dừng bước cúi đầu uống nước bên bờ hồ, nhìn lâu rồi, trên mặt hồ nước trong veo ấy sẽ dần dần xuất hiện khuôn mặt của Lăng Dung.

Y kỳ thực sớm đã phát hiện ra rồi, mỗi khi mình múa kiếm trong Chân phủ, đều có một cái bóng màu hồng lấp phía sau ô cửa sổ trở hoa. Mà chỉ hơi chú ý lưu tâm một chút, mũi kiếm vốn đâm ra thẳng tắp của y liền bị chệch đi mất phần nào.

Nếu không có sự âm áp và cởi mở của Thiển Đào, cuộc đời này của y có lẽ sớm đã đi vào ngõ cụt, không thể nào trở ra được.

An Lăng Dung đưa tay lên lau mấy giọt lệ còn vương trên bờ má, bình tĩnh nói: “Thật thất lễ quá! Chắc huynh chưa từng nhìn thấy một An Lăng Dung như vậy bao giờ. Có lẽ trong lòng huynh, muội sớm đã là một người đàn bà tàn độc như rắn rết rồi.”

Chân Hành khẽ nói: “Trong ký ức của ta, nương nương mãi mãi là nữ tử áo hồng thướt tha đứng dưới gốc trúc đào trong Chân phủ.”

An Lăng Dung không sao giấu được vẻ bất ngờ và mừng vui trong mắt. “Huynh vẫn còn nhớ ư?”

Chân Hành khẽ gật đầu. “Trước giờ chưa từng quên.”

An Lăng Dung cúi đầu mỉm cười, lại đưa tay cầm mấy hạt hạnh nhân nữa lên ăn. “Mong là huynh có thể nhớ mãi không quên, còn muội của ngày hôm nay thì huynh nhất định đừng nhớ làm gì. Nếu sau này huynh còn chịu nhớ lại, vậy thì xin hãy nhớ về muội của năm xưa.”

Có lẽ là vì vừa rồi quá kích động, cũng có thể nước mắt đã làm nhạt bớt phấn son, khuôn mặt An Lăng Dung lúc này trông có chút nhợt nhạt. Một làn gió từ ngoài cửa thổi vào, những bức rèm sa tức thì tung bay lất phất, hết như cuộc đời vốn đã vỡ vụn của một người đang bị bàn tay của vận mệnh tùy ý bốn cợt.

An Lăng Dung nhìn y bằng ánh mắt vô cùng lưu luyến, nhưng hồi lâu sau rốt cuộc vẫn chỉ cất giọng nhẹ nhàng: “Huynh đi đi! Đợi lát nữa Thái hậu ngủ trưa thức dậy, lỡ để người ta phát hiện ra việc huynh tới đây thì thật là không hay chút nào.”

Chân Hành gật đầu, nói: “Cuộc nói chuyện của chúng ta coi như chấm dứt ở đây.”

An Lăng Dung hơi nhếch khóe môi để lộ một nụ cười ảm đạm. “Muội tội nghiệt nặng nề, huynh ngàn vạn lần đừng tha thứ cho muội.” Thấy Chân Hành sững ra, nụ cười bên khóe môi nàng ta lại càng thêm rõ ràng. “Nếu huynh tha thứ cho muội rồi, sau này ắt sẽ không chịu nhớ tới muội nữa.”

Nơi đáy lòng y dâng lên một nỗi chua chát khó diễn tả bằng lời. Nàng ta hóa ra là một nữ tử thông minh như thế, ngay từ sớm đã nói ra những lời này. Nàng ta biết rõ rằng y sẽ không tha thứ cho nàng ta, biết rõ rằng trong quãng đời còn lại, y sẽ nhớ tới nàng ta, vậy nên mới cố tình làm y khó xử thế này. Y ngoảnh mặt đi không nhìn nàng ta thêm nữa. “Nương nương cứ tự bảo trọng là được rồi. Lỗi lầm của nương nương thần sẽ không tha thứ, và thần sẽ cố gắng hết sức để không bao giờ nhớ tới nương nương nữa.”

“Cố gắng hết sức?” Nàng ta khẽ nở nụ cười tươi. “Việc mà cần cố gắng hết sức để làm thì chứng tỏ chẳng dễ gì làm được.” “Nhưng, chỉ cần chịu cố gắng là đã đủ rồi. Ta sẽ không tha thứ cho nương nương, cũng sẽ không hao tổn tâm sức để hận nương nương, bởi vì làm vậy hoàn toàn không đáng.”

Nơi đáy mắt An Lăng Dung ánh lên một tia sợ hãi sâu sắc, đầu ngón tay đang để trên ngực thì run lên lẩy bẩy không ngừng. Nụ cười của nàng ta lúc này trở nên thê lương tột độ. “Đúng thế, ngay từ khi sinh ra muội đã thấp kém, hèn mọn rồi, thậm chí còn chẳng đáng để người ta hận.” Nàng ta ngoảnh đầu qua một bên, chăm chú nhìn những bông trúc đào đang nở rộ bên ngoài cửa sổ, chậm rãi nói tiếp: “Huynh nhìn xem, những bông hoa kia nở đẹp chưa kìa, tiếc rằng sang năm sẽ không còn nữa.”

Chân Hành nhất thời còn chưa hiểu được tại sao nàng ta lại nói ra những lời thê lương như thế, chỉ nghĩ là nàng ta cảm khái về tình cảnh hiện giờ của bản thân, nên cũng không nói nhiều, xoay người cất tiếng cáo từ. Cảnh Xuân điện đã lâu rồi chưa được ai quét dọn, mỗi bước đi của y đều làm bụi bặm bốc lên. An Lăng Dung dõi mắt nhìn theo bóng lưng y, cảm thấy ngay đến những hạt bụi bay lên theo bước chân y cũng khiến người ta lưu luyến tột cùng. Liệu y có... ngoảnh đầu lại nhìn mình thêm lần nào nữa không? Nàng ta thầm nghĩ. Thế nhưng mới thoát đó mà y đã đi tới trước cửa điện rồi, cũng không chịu ngoảnh đầu lại một lần nào cả. Nếu y thật sự không nhớ tới mình nữa... Nàng ta đột nhiên cảm thấy có chút sợ hãi, dường như bóng đêm cùng với những nỗi sợ hãi vô cùng vô tận đang cùng nhau nuốt chửng nàng ta, ngay cả khi nhìn thấy dòng máu nóng chảy ra từ trong người Chân Hoàn mang đi sinh mệnh của đứa bé còn chưa ra đời đó, nàng ta cũng chưa từng sợ hãi như vậy. Có lẽ nàng ta đã nợ y quá nhiều, nợ muội muội của y quá nhiều, bây giờ cũng nên bù đắp lại một chút.

Giữa cơn thẳng thốt, nàng ta chợt nhớ lại chuyện xưa, đó là một chuyện mà nàng ta vĩnh viễn không bao giờ quên được. Hôm đó nàng ta đang luyện múa điệu Kinh Hồng ở chỗ Hoàng hậu, đến lúc mỗi một quá liên ra sau điện tựa người vào vách tường của một gian phòng nhỏ mà ngủ gật. Khi ấy vào lúc đầu chiều, mấy gốc chuối xanh mướt bên ngoài cửa sổ che kín thân thể nàng ta, không người nào có thể nhìn thấy được.

Giữa cơn mơ màng, nàng ta nghe thấy Tú Hạ nói với Hội Xuân: “Mau đi hâm một bát canh tổ yến phục linh đi, để nương nương ngủ trưa thức dậy còn uống.”

Hội Xuân cười hì hì, nói: “Biết rồi.” Dứt lời liền hơi dừng một chút, thấp giọng nói tiếp: “Kim Lương viện e là đã có thai rồi, bên ngoài vừa đưa vào một ít đào nhân, đợi lát nữa hãy nghiền ra rồi cho vào trong trà hạnh nhân của cô ta, chỉ cần để Ngự thiện phòng đưa qua là thần bất tri quỷ bất giác ngay, ai bảo con bé đó ý được Hoàng thượng sung ái mà kiêu căng chứ!”

Tú Hạ cười lạnh một tiếng, nói: “Đáng đời cô ta lắm! Cách này có thể nói là linh nghiệm nhất rồi, người đã quên Thuần Nguyên Hoàng hậu năm xưa rồi ư? Quyết không thể xảy ra vấn đề gì được.”

Hội Xuân rời đi giữa những tiếng cười vang không ngớt của Tú Hạ, nàng ta thì sợ đến nổi mồ hôi lạnh tuôn ra đầy người, thân thể nép sát vào tường, dường như ngay đến linh hồn cũng không còn là của mình nữa. Lúc đó, ánh dương đang phủ khắp, nhưng nàng ta thì lại cảm thấy rét lạnh đến thấu xương.

Lúc này đây, cơn rét lạnh ấy nhanh chóng bùng lên từ nơi đáy lòng, nàng ta đột ngột đứng dậy, lớn tiếng nói với theo bóng lưng y: “Hoàng hậu, giết chết Hoàng hậu.” Đó là một chút hơi thở cuối cùng còn sót lại, nàng ta thấy y đột nhiên ngoảnh đầu, để lộ vẻ chấn động, bèn khẽ nở một nụ cười thê lương ai oán. “Xin huynh hãy nói lại những lời ấy với Thục phi.”

Y khẽ gật đầu, ngay sau đó liền ngoảnh đầu rời đi.

Nàng ta nhìn theo bóng lưng y lần cuối, gương nở nụ cười, kể đó liền dịu dàng cúi xuống. Người đã sắp chết, lời thường hay thật, có điều việc này liệu y có hiểu được không đây? Thục phi có hiểu được không đây?

Nàng ta không muốn nghĩ thêm nữa, khoảnh khắc ngọt ngào duy nhất là y cuối cùng vẫn chịu ngoảnh đầu nhìn lại một lần.

Cảm giác nghẹt thở như sóng biển cuộn trào vỗ lên ngực nàng ta, nàng ta đã chẳng thể nói gì được nữa rồi, thân thể đang tựa vào tường từ từ ngã gục. Nàng ta cười gương, tính mạng này, hơi thở này, xưa nay chưa từng thật sự thuộc về nàng ta. Bây giờ, nàng ta rốt cuộc đã có thể tự mình làm chủ một lần rồi. Những giọt lệ lạnh băng lại một lần nữa chảy ra, giữa làn nước mắt nhạt nhòa, nàng ta như được trở lại ngày đầu gặp mặt, bàn tay ấm áp của y nhẹ nhàng xoa dịu cơn tim đang ngộp đầy nỗi hoảng loạn, bất an. “An tiểu thư đừng sợ, ta là Chân Hành, huynh trưởng của Chân Hoàn.”

Đó là lần đầu gặp mặt giữa y và nàng ta. Nếu cuộc đời có thể vĩnh viễn dừng lại ở thời khắc đó, vậy thì sẽ không bao giờ có cảnh người ở người đi như thế này.

Hồi đó, nụ cười của y thật trong trẻo và ngọt ngào biết bao nhiêu, chẳng hề ngộp nỗi tang thương như bây giờ. Hạnh phúc của y, cuộc đời yên ổn của y đều đã bị nàng ta một tay phá hủy, mà không chỉ thế, ngay cả cuộc đời của bản thân mình, của Chân Hoàn, của My Trang, cũng đều vì nàng ta mà trở nên tan nát.

Nếu có kiếp sau, nàng ta nguyện dùng đời đời kiếp kiếp của mình để bù đắp cho y.

Lúc này đây, nàng ta đã mỏi mệt vô cùng, buồn ngủ vô cùng, không còn muốn nghĩ thêm gì nữa. Một làn gió thổi đến, những bông trúc đào ngoài sân tít tít bay lất phất như mưa, khắp trời khắp đất đều bị phủ trong một mảng màu hồng tuy diễm lệ nhưng có độc. Và rồi chất độc như từ đó ngấm vào người nàng ta, khiến nàng ta dần dần không thể nào thở nổi.

Ngày mùng Một tháng Mười năm Canh Nguyên thứ hai mươi ba, Ly Phi An thị tự vẫn ở Cảnh Xuân điện, tuổi mới vừa hai mươi sáu.

HẾT

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/hau-cung-chan-hoan-truyen-8>